

New York Times Best-selling Author

Nora Roberts

Thân chứng an mình

Địch giả: Xuân Hồng

 Thai Uyên

 LĐ

NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

NHÂN CHỨNG ẦN MÌNH

Tác giả: Nora Roberts

Dịch giả: Xuân Hồng

Thái Uyên phát hành

Nhà xuất bản Lao Động - 2016



ebook©vctvegroup

PHẦN MỘT

Cá tính là gì ngoài sự quyết định của biến cố?

Biến cố là gì ngoài sự thể hiện của cá tính?

— **Henry James**



Tháng 6 năm 2000

Cuộc nổi loạn tuổi dậy thì ngăn ngủi của Elizabeth Fitch bắt đầu với hộp mỹ phẩm L'Oréal Pure Black, một cây kéo và một thẻ nhân dạng giả. Vụ việc kết thúc đẫm máu.

Gần như suốt quãng đời mười sáu năm, tám tháng và hai mốt ngày, cô nghiêm túc theo đúng những chỉ dẫn của mẹ. Bác sĩ Susan L. Fitch đưa ra chỉ dẫn, không phải mệnh lệnh. Elizabeth tuân thủ triệt để thời gian biểu mà mẹ cô lập ra, ăn theo bữa do chuyên gia dinh dưỡng của mẹ mình xác lập và đầu bếp của mẹ chế biến, mặc quần áo do nhà tư vấn thời trang của mẹ lựa chọn.

Bác sĩ Susan L. Fitch ăn mặc khá bảo thủ, cho phù hợp - theo quan niệm của bà - với cương vị là trưởng khoa ngoại bệnh viện Silva Memorial ở Chicago. Bà kỳ vọng, và định hướng, ái nữ của mình cũng làm như vậy.

Elizabeth học rất chăm, tuân thủ và tỏ ra xuất sắc trong những chương trình học luật mà mẹ cô vạch ra. Mùa thu, cô trở lại Harvard để theo đuổi ngành y. Như thế cô có thể trở thành bác sĩ giống như mẹ - chuyên khoa ngoại, giống như mẹ.

Elizabeth - chưa bao giờ bị gọi là Liz hay Lizzie hoặc Beth - nói trôi chảy tiếng Tây Ban Nha, Pháp, Ý, tiếng Nga thì tầm tầm còn tiếng Nhật ở mức sơ đẳng. Cô biết chơi cả piano lẫn violin. Cô đã từng tới châu Âu và châu Phi. Cô vừa gọi được tên tất cả các loại xương, thần

kinh và cơ trong cơ thể người, vừa chơi được trôi chảy bản concerto viết cho piano của Chopin - cả bản Số 1 và 2.

Cô chưa bao giờ hẹn hò hay hôn một cậu trai nào. Cô cũng chưa bao giờ lang thang trong khu mua sắm với cả đám bạn gái, dự một buổi tiệc ngủ lại qua đêm ở nhà chủ tiệc hay rúc rích với bạn bè về món pizza hay kem hoa quả.

Với mười sáu năm, tám tháng và hai mốt ngày, cô là một sản phẩm từ kế hoạch đầy chi tiết và tỉ mỉ của mẹ mình.

Điều đó sắp thay đổi.

Cô nhìn mẹ sắp xếp đồ đạc. Susan, với mái tóc nâu rất đẹp tết gọn thành kiểu đặc trưng của bà, treo gọn một bộ cánh nữa vào chiếc túi đựng quần áo ngăn nắp, rồi xem lại tài liệu in từng ngày trong chương trình hội thảo y khoa kéo dài cả tuần được chia thành từng mục. Tài liệu in này có cả một bản kê từng sự kiện, cuộc hẹn, buổi gặp và bữa ăn, tất cả được lên lịch trình với trang phục, giày dép và các phụ kiện đã chọn sẵn.

Những bộ cánh thiết kế riêng; giày dép Ý, dĩ nhiên là như vậy rồi, Elizabeth nghĩ. Người ta phải mặc quần áo may đẹp, vải tốt. Nhưng không thể có màu tươi và đẹp trong cả mớ đen, xám, nâu thẫm. Cô tự hỏi làm thế nào mẹ cô có thể xinh đẹp khi chủ tâm mặc toàn thứ u ám như vậy được.

Sau hai học kỳ gấp rút ở trường, Elizabeth nghĩ cô bắt đầu có lẽ vậy - phát triển được thị hiếu thời trang của riêng mình. Thực tế, cô đã mua quần bò, áo có mũ trùm và một vài đôi giày cao cổ đế dày ở Cambridge.

Sử dụng tiền mặt, nên hóa đơn sẽ không thể hiện trên biên lai thẻ tín dụng của cô, trong trường hợp mẹ cô hay nhân viên kế toán của họ kiểm tra và hỏi về những món đồ ấy, tất cả hiện đang được giấu kỹ trong phòng cô.

Mặc những thứ đó, cô cảm thấy mình như một người khác hẳn, khác đến mức cô bước thẳng vào một hiệu McDonald và gọi suất Big

Mac đầu tiên kèm gói khoai tây chiên cỡ lớn và chocolate.

Cảm giác vui sướng thật hết sảy, cô đã phải vào khu vệ sinh, ẩn kín trong một buồng và khóc một lúc.

Ngày hôm đó, mầm mống nổi loạn đã được gieo xuống, cô nghĩ như vậy, hoặc có lẽ chúng vẫn luôn nằm ở đó, im lìm, và chất béo cùng muối mặn đã đánh thức chúng.

Nhưng cô có thể cảm nhận được chúng, thực tế và cảm nhận rõ chúng đang nảy mầm trong bụng cô lúc này.

“Kế hoạch của mẹ thay đổi. Nhưng đâu nhất thiết vì vậy mà kế hoạch của con cũng phải thay đổi theo.”

Susan mất một lúc mới xếp gọn được túi giày vào chiếc va li hiệu Pullman bằng đôi tay phẫu thuật khéo léo và xinh xắn của bà, với bộ móng được cắt tỉa chẵn chu. Cắt tỉa theo phong cách Pháp, luôn như vậy - và không hề vẽ sơn.

“Elizabeth.” Giọng bà nhẹ nhàng và bình thản như cái tủ quần áo của mình. “Phải rất mất công mới lên lịch trình lại và cho con được tiếp nhận vào chương trình hè trong học kỳ này đây. Con sẽ hoàn tất những yêu cầu để được tiếp nhận vào trường Y Harvard trước hạn cả một học kỳ.”

Chỉ nghĩ tới chuyện đó thôi cũng làm bụng Elizabeth quặn thắt. “Con được hứa hẹn có một kỳ nghỉ dài ba tuần, kể cả tuần tới, tại New York kia mà.”

“Nhưng đôi khi lời hứa đành phải gác lại. Nếu mẹ bỏ mất tuần tới đây thì mẹ sẽ không thể thay bác sĩ Dusecki đến hội nghị được.”

“Lẽ ra mẹ có thể từ chối mà.”

“Như thế thật ích kỷ và thiếu cần.” Susan phúi qua chiếc áo khoác bà vừa treo lên, bước lùi lại để kiểm tra bản danh sách của mình. “Chắc chắn con đã đủ lớn để hiểu rằng những yêu cầu của công việc còn vượt cả niềm vui và sự rảnh rỗi.”

“Nếu con đã đủ lớn để hiểu điều đó thì tại sao con lại chưa đủ lớn để tự quyết định cho mình. Con muốn kỳ nghỉ này. Con rất cần.”

Susan chẳng hề liếc cô con gái mình lấy một lần. “Một cô bé ở tuổi con, thể chất và trí lực không cần phải nghỉ ngơi do học tập và các hoạt động khác. Thêm nữa, bà Laine đã có chuyến đi biển hai tuần mất rồi, và mẹ không thể đề nghị bà ấy hoãn kỳ nghỉ của bà. Chẳng còn ai nấu nướng cho con và trông nom nhà cửa.”

“Con có thể tự nấu ăn và chăm nom nhà cửa.”

“Elizabeth.” Giọng Susan cố thể hiện sắc thái rõ ràng và nhanh pha với vẻ chịu đựng đã lâu. “Mọi việc đã chốt rồi.”

“Nên con không được nói gì thêm phải không? Thế còn chuyện rèn luyện tính tự lập và sống có trách nhiệm thì sao ạ?”

“Tự lập hình thành theo từng mức độ, tinh thần trách nhiệm và tự do lựa chọn cũng vậy. Con vẫn cần được chỉ bảo và hướng dẫn. Nào, mẹ vừa gửi mail cho con thời gian biểu đã cập nhật dành cho tuần tới, và phong bì có tất cả thông tin về chương trình nằm trên bàn của con. Nhớ trực tiếp cảm ơn bác sĩ Frisco vì đã thu xếp chỗ cho con trong học kỳ mùa hè đấy.”

Vừa nói, Susan vừa đóng túi đựng quần áo lại, rồi đến cái va li Pullman nhỏ gọn của mình. Bà bước tới bàn làm việc của mình để kiểm tra lại đầu tóc và chải son.

“Mẹ chẳng hề lắng nghe bất kỳ chuyện gì con nói cả.”

Trong gương, ánh mắt Susan dịch về phía cô con gái. Lần đầu tiên, Elizabeth thăm nghĩ, mẹ cô cảm thấy áy náy khi nhìn cô từ lúc cô bước vào phòng ngủ. “Dĩ nhiên là mẹ nghe. Mẹ nghe mọi điều con nói, rất rõ ràng.”

“Nghe khác với lắng nghe.”

“Có thể đúng như vậy, Elizabeth, nhưng chúng ta đã thảo luận chuyện này rồi.”

“Thế đâu phải là thảo luận, đó là mệnh lệnh.”

Miệng Susan thoáng mím lại, dấu hiệu khó chịu duy nhất. Bà quay lại, đôi mắt xanh lơ hết sức bình thản, điềm nhiên. “Mẹ xin lỗi vì con cảm thấy như vậy. Là mẹ của con, mẹ phải làm những gì mẹ tin là tốt nhất cho con.”

“Còn theo con, những gì tốt nhất cho con là để con làm, sống, nói, nghĩ, hành động, mong muốn, trở thành đúng những gì mẹ quyết định cho con trước khi mẹ thụ thai với một tinh trùng đã được lựa chọn chính xác.”

Cô nghe thấy giọng mình tăng lên nhưng không sao kiểm soát nổi, cảm thấy dòng nước mắt nóng hổi trong mắt nhưng không tài nào ngăn được. “Con mỗi một vì phải làm vật thí nghiệm của mẹ rồi. Con mỗi một với từng phút của tất cả các ngày đều được sắp xếp, bố trí và dàn dựng để thỏa mãn kỳ vọng của mẹ rồi. Con muốn được tự mình lựa chọn, mua quần áo cho mình, đọc những cuốn sách con muốn đọc. Con muốn sống cuộc sống của chính con thay vì của mẹ.”

Susan nhướng mắt, vẻ đã quan tâm một chút. “Ồ. Thái độ của con không phải là lạ, nhất là ở tuổi này, nhưng con lại chọn một thời điểm rất không phù hợp để tranh cãi và tỏ thái độ ngang bướng.”

“Xin lỗi mẹ. Chuyện này nằm ngoài lịch trình.”

“Châm chích là chuyện bình thường, nhưng không nên như vậy.” Susan mở cặp xách, kiểm tra lại những gì bên trong. “Mẹ con mình sẽ nói tất cả những chuyện này khi mẹ trở về. Mẹ có hẹn với bác sĩ Bristoe.”

“Con không cần trị liệu! Con cần một người mẹ biết lắng nghe, biết ngó ngang một chút xem cảm xúc của con như thế nào.”

“Kiểu nói năng như vậy chỉ càng cho thấy sự thiếu trưởng thành và hiểu biết.”

Đầy cáu kỉnh, Elizabeth vung tay, khua thành những vòng tròn. Nếu cô không thể bình tĩnh và lý trí được như mẹ, cô sẽ nổi khùng. “Vớ vẩn! Vớ vẩn! Vớ vẩn?”

“Lặp đi lặp lại càng chứng tỏ như vậy. Thời gian còn lại cuối tuần là để cho con suy ngẫm về hành vi của mình. Đồ ăn của con đều để sẵn trong tủ lạnh, có ghi rõ rồi. Danh sách đồ đạc thì ở trên bàn của con. Nhớ đến báo với cô Vee trong trường lúc tám giờ sáng thứ Hai. Con tham gia vào chương trình này thì mùa thu năm sau sẽ chắc chắn trong HMS. Còn giờ giúp mẹ mang túi quần áo xuống nhà. Xe sẽ đến đón mẹ bất kỳ lúc nào.”

Ôi, những hạt mầm kia đang nhú lên, tách lớp đất trồng và nhọc nhằn lách qua. Lần đầu tiên trong đời, Elizabeth nhìn thẳng vào mắt mẹ và nói: “Không.” Cô xoay người, nặng nề bỏ đi và đóng sầm cửa phòng mình lại. Cô buông mình xuống giường, dăm dăm nhìn lên trần nhà với đôi mắt nhòa lệ. Và cô chờ đợi.

Bất kỳ khoảnh khắc nào, bất kỳ giây nào, cô tự nhủ. Mẹ cô sẽ bước vào, yêu cầu cô phải xin lỗi, yêu cầu cô phải nghe lời. Và Elizabeth sẽ không chấp nhận làm gì hết.

Họ sẽ xảy ra xung đột, một cuộc chiến thực sự, với những hăm dọa trừng phạt kèm theo nhiều hậu quả. Có lẽ họ sẽ to tiếng với nhau. Có lẽ nếu họ to tiếng thì cuối cùng mẹ cô sẽ lắng nghe cô.

Và có lẽ, nếu họ to tiếng, cô mới có thể nói được tất cả những điều chất chứa trong lòng mình suốt năm qua. Những điều cô nghĩ giờ đã nằm trong lòng cô mãi mãi.

Cô không muốn làm bác sĩ. Cô không muốn phải sống từng giờ theo thời gian biểu hay phải giấu giếm một chiếc quần bò chỉ vì nó không vừa mắt mẹ.

Cô muốn có bạn bè, thay vì phải chấp nhận những cuộc hẹn xã giao. Cô muốn nghe loại nhạc mà những cô gái ở tuổi cô vẫn thường nghe. Cô muốn biết họ hay thì thầm, đùa cợt và nói về chuyện gì trong khi cô bị gạt ra rìa.

Cô không muốn làm một thiên tài hay một cá nhân xuất chúng. Cô muốn là một người bình thường. Cô chỉ muốn được như tất cả mọi người khác.

Cô lau nước mắt, ngóc dậy, nhìn sững ra cửa.

Bất kỳ khoảnh khắc nào, cô lại nghĩ, kể từ bây giờ. Mẹ cô chắc rất cáu. Bà ấy chắc sẽ xộc vào và khẳng định uy quyền. Chắc chắn.

“Làm thế đi nào,” Elizabeth lẩm nhẩm trong khi từng giây nhích dần thành phút. “Đừng để con lại phải nhượng bộ. Xin mẹ, xin mẹ, đừng bắt con phải nhượng bộ. Xin hãy yêu thương con trọn vẹn. Chỉ một lần này thôi.”

Nhưng nhiều phút cứ đằng đẵng trôi qua, Elizabeth nhào ra khỏi giường. Cô biết, kiên nhẫn là vũ khí mạnh nhất của mẹ. Thứ vũ khí đó, và quan niệm bất di bất dịch rằng mình luôn đúng, đã hạ gục mọi đối thủ. Và chắc chắn cô con gái không đủ khả năng cự lại.

Thất bại, cô bước ra khỏi phòng, tiến về phía phòng của mẹ.

Túi quần áo, cặp xách, chiếc va li nhỏ hiệu Pullman có bánh xe đều đã biến mất. Ngay cả khi chạy xuống nhà cô cũng biết rằng mẹ mình đã đi rồi.

“Mẹ bỏ rơi mình. Mẹ cứ lẳng lặng bỏ đi.”

Trơ trọi, cô nhìn quanh phòng khách gọn gàng, trang nhã. Mọi thứ đều hoàn hảo - vải rèm, màu sắc, nghệ thuật, cách bài trí. Những món đồ cổ được truyền lại qua nhiều thế hệ của dòng họ Fitch - một sự trang nhã đến câm lặng.

Trống rỗng.

Cô nhận ra chẳng có gì thay đổi. Và sẽ không thay đổi.

“Vậy thì mình sẽ làm.”

Cô còn không cho phép suy nghĩ, thắc mắc hay phỏng đoán. Thay vào đó, cô quay trở lên, gom hết mấy cái kéo ở góc học tập của mình.

Trong phòng tắm, cô ngắm nghía gương mặt mình trong gương - những đặc điểm màu sắc thừa hưởng của cha mẹ - tóc màu nâu vàng, dày như tóc mẹ cô nhưng không có những lọn sóng mềm mại duyên dáng. Hai gò má cao cũng của mẹ, và những nét của người cha - cho

dù ông ấy là ai - như đôi mắt màu lục sâu thẳm, nước da trắng trẻo, cái miệng rộng.

Khá quyến rũ đấy chứ, cô nghĩ thầm, bởi vì đó là vấn đề ghen di truyền và mẹ cô sẽ phải chấp nhận. Nhưng không xinh đẹp, không ấn tượng như Susan, không hề. Và cô cho rằng đó là một điểm đáng thất vọng mà ngay cả mẹ cô cũng không giải quyết được.

“Quái vật,” Elizabeth áp một tay lên gương, tỏ vẻ khinh ghét những gì cô thấy trong đó. “Mày là đồ quái vật. Nhưng cho đến lúc này, mày không phải là đứa hèn nhát.”

Hít một hơi thật sâu, cô cắt phẳng một lọn tóc dài đến bờ vai của mình và thẳng tay ném đi.

Cứ mỗi nhát kéo cô lại cảm thấy mình thêm mạnh mẽ. Tóc của cô và quyền lựa chọn của cô. Cô cứ để mặc những lọn tóc vừa bị cắt rời rơi lả tả xuống sàn. Trong lúc cắt lấy cắt để mái tóc, trong tâm trí cô dần hiện lên một hình ảnh.

Nhắm mắt lại, đầu nghiêng nghiêng, những nhát cắt của cô chậm dần. Thực ra thì cũng chỉ là vấn đề hình học và vật lý thôi mà. Tác động và phản ứng.

Trọng lượng - về mặt vật lý và ẩn dụ, cô nghĩ bụng - vừa bớt đi. Và con bé trong gương trông sáng sủa hơn. Mắt nó dường như to hơn, gương mặt không còn mỏng quẹt nữa, cũng không còn u sầu.

Trông nó... rất mới mẻ, Elizabeth nhận ra như vậy.

Rất cẩn thận, cô buông kéo xuống, và, khi nhận thấy mình đang thờ hồn hèn, cố gắng chủ động thờ chậm lại.

Ngắn quá. Để kiểm tra, cô đưa một tay lên phần gáy và tai đã lộ hẳn ra, rồi vuốt vuốt phần tóc mái cô vừa cắt. Đều quá, cô tự nhủ. Cô lục tìm chiếc kéo cắt móng tay, thử tạo dáng cho chính mình.

Không tệ. Trông không ổn lắm, cô thừa nhận, nhưng khác hẳn. Máu chốt là ở chỗ đó. Cô trông, và cảm thấy, mình rất khác.

Nhưng vẫn chưa xong.

Để mặc mớ tóc vụn vãn vương vãn trên sàn, cô quay về phòng mình, thay sang những bộ quần áo bí mật của mình. Cô cần đồ làm đẹp - đó là cách nói của đám con gái. Sản phẩm tạo kiểu tóc. Và mỹ phẩm trang điểm. Rồi thêm nhiều quần áo.

Cô cần đến khu mua sắm.

Vô cùng hồi hộp, cô lên vào phòng làm việc của mẹ, lục lấy chìa khóa xe dự phòng. Tim cô đập thành thịch đầy phấn khích khi cô chạy vội xuống gara. Cô ngồi sau vô lăng, nhắm mắt lại một lát.

“Lên đường nào,” cô nói thầm, rồi bấm nút mở cửa gara và cho xe lùi ra ngoài.

Cô đã xỏ xong lỗ tai. Có vẻ đó là một quyết định mạnh bạo nếu không nói là có hơi đau, và rất hợp với màu thuốc nhuộm tóc mà cô lấy trên giá sau khi đã nghiên cứu và cân nhắc cẩn thận khá lâu. Cô mua thêm keo xịt tóc, vì cô đã thấy một cô bạn ở trường sử dụng thứ này và nghĩ mình có thể bắt chước. Ít nhiều gì đó.

Cô bỏ ra 200 đô la mua đồ trang điểm bởi vì cô không biết chắc loại nào là phù hợp.

Sau đó cô đã phải ngồi xuống nghỉ bởi vì hai đầu gối cô run bần. Nhưng vẫn chưa xong, Elizabeth tự nhắc mình, trong khi nhìn theo từng đám choai choai, các nhóm phụ nữ, các nhóm gia đình, đi lại quanh mình. Cô cần về lại với nhóm của mình.

Cô cần quần áo, nhưng cô chưa có kế hoạch gì cả. Cơn bốc đồng mua sắm lên rất nhanh và tiêu tan cũng nhanh. Cái tâm trạng đã đẩy cô đến thời điểm này giờ để lại trong cô một cơn đau đầu ghê gớm, và hai dải tai cô hơi nhoi nhoi.

Việc làm hợp lý và có lý trí lúc này là về nhà, nằm nghỉ một lát. Sau đó lên kế hoạch rõ ràng, lập một danh sách những thứ cần mua sắm.

Nhưng như thế vẫn là con bé Elizabeth ngày xưa mất rồi. Con bé ấy đang gắng lấy lại nhịp thở.

Vấn đề cô gặp phải lúc này là không biết mình nên đến cửa hàng hay các cửa hàng nào. Có quá nhiều cửa hàng, và ô cửa sổ nào cũng đầy ắp các món đồ. Cho nên cô đành đi vờ vẩn, tìm kiếm những cô gái trạc tuổi mình. Cô đi đến những chỗ mà họ hay đến.

Cô vớ lấy túi xách, gượng đứng lên - và đâm sầm vào ai đó.

“Tôi xin lỗi,” cô lên tiếng, rồi nhận ngay ra cô gái kia. “Ồ, Julie.”

“Ừ.” Cô gái có mái tóc vàng óng ả, không chệ vào đâu được cùng đôi mắt màu chocolate nhìn Elizabeth vẻ thắc mắc. “Tớ có biết cậu không nhỉ?”

“Có lẽ không. Chúng ta học cùng trường. Tớ là giáo sinh lớp tiếng Tây Ban Nha của cậu. Elizabeth Fitch.”

“Elizabeth, đúng rồi. Học trò cứng.” Julie nheo nheo đôi mắt đầy vẻ hờn dỗi. “Trông cậu khác quá.”

“Ờ, tớ...” Cảm thấy bối rối, Elizabeth đưa tay lên tóc. “Tớ mới cắt tóc.”

“Được đấy. Tớ cứ tưởng cậu đã chuyển đi hay gì đó.”

“Tớ chuyển lên đại học. Tớ về nhà nghỉ hè.”

“À, phải, cậu tốt nghiệp sớm. Lạ nhỉ.”

“Tớ cũng nghĩ vậy. Cậu cũng lên đại học mùa thu này chứ?”

“Tớ định vào Brown.”

“Trường đó rất tuyệt.”

“Ừ. Chà...”

“Cậu đang đi mua sắm đấy à?”

“Sạch túi rồi.” Julie nhún vai - còn Elizabeth nhìn trang phục của cô bạn một lượt - quần bò bó, cặp trề ngay hông, áo phông ngắn chỉ trên bụng ôm sát người, túi khoác vai quá khổ và dép xăng đan đế dày. “Tớ đến khu mua sắm để gặp bạn trai - bạn trai cũ, vì tớ với hắn chia tay rồi.”

“Tớ rất tiếc.”

“Quên hẳn đi. Hẳn làm ở Gap. Bọn tớ định đi chơi tối nay, nhưng giờ hẳn nói hẳn phải làm việc tới tận mười giờ, sau đó lại muốn tụ tập với anh trai hẳn. Tớ gặp kiểu này rồi, cho nên tớ phớt lờ hẳn.”

Elizabeth bắt đầu nói rằng anh chàng kia không đáng bị phạt vì phải hoàn thành trách nhiệm của mình, nhưng Julie vẫn cứ nói huyền thuyên - Elizabeth chợt nhận ra kể từ khi họ biết nhau, cô bạn nói chuyện với mình không quá vài chục từ.

“Cho nên tớ chạy lại chỗ của Tiffany, xem cô nàng có định hẹn hò không, bởi vì dịp hè này tớ không còn bạn trai nữa rồi. Thật vô vị. Tớ đoán cậu có hẹn hò với đám bạn đại học.” Julie nhìn cô vẻ dò hỏi. “Đi dự tiệc hội nam sinh^[1], tiệc bia thùng^[2], đại loại thế.”

“Tớ... Ở Harvard có rất nhiều nam sinh.”

“Harvard.” Julie đảo mắt. “Có người nào ở Chicago dịp nghỉ hè không?”

“Tớ không biết.”

“Một chàng sinh viên đại học, đó là những gì tớ cần. Ai thêm một gã thi trượt làm việc ở khu mua sắm chứ? Tớ cần người biết làm trò, biết đưa tớ đi chơi, mua rượu bia. Đừng có mơ nhé, trừ phi cậu lọt được vào các vũ trường. Đó là nơi người ta vẫn hẹn hò. Chỉ cần có căn cước giả thôi.”

“Tớ làm được.” Ngay khi những lời ấy vọt ra, Elizabeth thầm tự hỏi không biết chúng từ đâu mà có. Nhưng Julie đã nắm lấy cánh tay cô, mỉm cười với cô như thể họ là bạn bè.

“Không hư cấu?”

“Không hề. Tức là, không khó làm được chứng minh thư giả nếu có đủ đồ nghề. Bản phôi, ảnh, cán nhựa, máy tính có phần mềm Photoshop.”

“Đúng là chuyên gia. Cậu cần thứ gì để làm cho tớ một cái giấy phép lái xe giúp tớ lọt được vào vũ trường?”

“Tớ nói rồi, một bản phôi...”

“Không, trời ạ. Cậu muốn đổi lấy cái gì?”

“Tớ...” Đang mặc cả đây mà, Elizabeth nhận ra như vậy. Một vụ trao đổi. “Tớ cần mua một ít quần áo, nhưng tớ không biết cần mua gì. Tớ cần ai đó giúp tớ.”

“Cậu cũng đi mua sắm à?”

“Ừ. Ai đó biết biết. Cậu hiểu rồi đấy.”

Cặp mắt không còn hờn dỗi nữa, giọng nói cũng không còn vẻ chán chường, Julie đây vẻ rạng rỡ. “Đó là sở trường của tớ. Và nếu tớ giúp cậu lựa chọn một ít quần áo thì cậu sẽ làm căn cước cho tớ chứ?”

“Được. Và tớ cũng muốn đi cùng cậu tới vũ trường. Cho nên tớ cần chọn đúng quần áo cho việc ấy.”

“Cậu á? Nổi loạn đấy à? Vượt xa chuyện thay đổi đầu tóc đấy nhé, Liz.”

Liz. Cô là Liz. “Tớ cần một tấm ảnh, và cũng phải mất chút thời gian để làm căn cước. Tớ có thể hoàn thành vào ngày mai. Chúng ta sẽ đến vũ trường nào?”

“Có thể tới vũ trường nổi nhất trong thành phố. Warehouse 12. Brad Pitt^[3] từng đến đó khi sống ở thành phố đấy.”

“Cậu có biết anh ấy không?”

“Giá mà biết thì tốt. Được rồi, bọn mình đi mua đồ.”

Cô thấy choáng váng, không phải vì cái cách Julie dẫn cô tới một cửa hàng, vớ lấy cả mớ quần áo sau khi chỉ xem xét qua loa. Mà chủ yếu vì cái ý tưởng cho vụ này. Một người bạn cùng đi mua sắm. Không phải là một người lựa chọn trước những thứ được xem là thích hợp rồi bắt cô mặc. Chỉ là một người vớ đại lấy rồi bảo là trông sẽ rất nóng bỏng, phong cách, thậm chí là gợi tình.

Chưa hề có ai từng nói với Elizabeth rằng trông cô cũng gợi tình.

Cô nhốt mình trong phòng thay đồ với cả rừng màu sắc, trang kim lấp lánh, kim loại phản quang, và phải gục đầu giữa hai gối.

Mọi việc xảy ra quá nhanh. Cứ như thể bị mắc kẹt trong một trận sóng thần. Con sóng cứ thế cuốn phăng cô đi.

Ngón tay cô run bần bật khi cô cởi đồ, khi cô cẩn thận gấp quần áo lại, sau đó đăm đăm nhìn tất cả những món đồ treo trong gian buồng nhỏ xíu.

Cô biết mặc thứ nào đây? Thứ nào đi kèm với thứ nào? Làm sao cô nhận biết được?

“Tớ tìm được cái váy hết sảy!” Julie xộc thẳng vào, thậm chí chẳng thèm gõ cửa. Rất bản năng, Elizabeth lấy hai tay che ngực.

“Cậu vẫn chưa thử bộ nào à?”

“Tớ chẳng biết phải bắt đầu từ đâu.”

“Bắt đầu với thứ hết sảy này đi.” Julie nhét bộ váy vào tay cô.

Nhưng thực sự với độ dài này thì nó giống một chiếc váy dài hơn, Elizabeth nghĩ bụng, lại có màu đỏ đến tức cười, xếp nếp dọc hai bên sườn. Mấy cái quai mỏng như dao cạo thì lấp lánh ánh bạc.

“Tớ mặc cái này kèm với gì?”

“Giày khủng bố. Không, nói áo lót ra trước đã. Cậu không thể mặc áo lót với loại váy đó được. Cậu có thân hình thực sự đẹp đấy,” Julie quan sát.

“Tớ đã có thiên hướng về mặt di truyền, và giữ dáng cùng sức khỏe nhờ tập luyện đều đặn hằng ngày.”

“Nhất cậu.”

Và cơ thể người trần truồng - hay gần như vậy - là hết sức tự nhiên, Elizabeth tự nhủ. Chỉ có da, cơ, xương và thần kinh thôi mà.

Cô đặt áo lót lên trên bộ quần áo đã gấp gọn, rồi chui luôn vào bộ váy.

“Ngắn quá,” cô lên tiếng.

“Rồi cậu sẽ vứt hết mấy cái quần chíp bà già kia để mua quần lót khe thôi. Thứ đó mới xứng tầm dân chơi.”

Elizabeth hít một hơi, xoay về phía chiếc gương ba mặt. “Ồi.” Ai kia nhỉ? Cô gái trong chiếc váy đỏ là ai vậy? “Trông tớ...”

“Hết sảy,” Julie tuyên bố, và Elizabeth nhìn thấy một nụ cười rạng rỡ trên chính gương mặt mình.

“Hết sảy.”

Cô mua bộ váy, và hai chiếc nữa. Và cả những chiếc váy ngắn. Cô mua mấy cái áo chỉ dài đến eo, quần trễ dưới eo. Cô mua quần lộn khe. Cô còn cười con sóng thần đó bằng đôi giày gót bạc mà cô sẽ phải tập đi đi lại lại cho quen.

Và cô cười, như bất kỳ cô gái bình thường nào đi mua sắm cùng với một người bạn ở khu mua sắm.

Cô mua một chiếc máy ảnh kỹ thuật số, sau đó quan sát Julie trang điểm gương mặt trong phòng tắm. Cô chụp lại ảnh của Julie, và vài tấm dự phòng trên nền xám nhạt của cánh cửa quầy hàng.

“Sẽ hiệu quả chứ?”

“Ừ, tớ có thể làm cho mọi việc ổn. Cậu muốn bao nhiêu tuổi? Tớ nghĩ tốt nhất là chúng ta càng sát tuổi theo quy định càng tốt. Tớ có thể sử dụng mọi chi tiết trong giấy phép lái xe thực của cậu và chỉ việc thay năm thôi.”

“Cậu đã từng làm việc này chưa?”

“Tớ đã thử rồi. Tớ đã đọc và nghiên cứu về giả mạo nhân dạng, tội phạm mạng. Thú vị phết. Tớ định...”

“Định sao?”

“Tớ định nghiên cứu về tội phạm máy tính và cách ngăn chặn, điều tra, nghiêm túc hơn nữa. Tớ định xin vào FBI.”

“Mơ à? Giống như Dana Scully.”

“Tớ không biết người đó.”

“Phim *X-Files*, Liz. Cậu không xem TV à?”

“Mỗi tuần tớ chỉ được xem chương trình truyền hình phổ thông và trả phí trong vòng một tiếng thôi.”

Julie đảo đôi mắt nâu chocolate to tròn. “Cậu mấy tuổi rồi, chẳng lẽ mới sáu tuổi thôi à? Không thể tin được.”

“Mẹ tớ có những quan niệm rất rành mạch.”

“Cậu đã vào đại học rồi, trời ạ. Cứ việc xem những gì cậu muốn. Mà thôi, tớ sẽ qua chỗ cậu vào tối mai. Chín giờ được không? Bọn mình bắt taxi từ đây. Nhưng tớ muốn cậu gọi cho tớ khi cậu xong cái căn cước, được không?”

“Rồi.”

“Nói cho cậu biết, cắt đứt với Darryl là việc hay nhất tớ từng làm. Nếu không, tớ đã lỡ tất cả những việc này. Chúng ta sẽ đi dự tiệc, Liz.” Cười phá lên, Julie thực hiện ngay một điệu nhảy lắc hông rất nhanh ngay trong phòng vệ sinh nữ. “Tuyệt vời. Tớ sẽ đi. Chín giờ. Đừng để tớ thất vọng.”

“Không. Yên tâm đi.”

Phấn khởi sau cả một ngày, Elizabeth nhét tất cả túi xách vào trong xe. Giờ thì cô đã biết đám con gái nói về chuyện gì trong khu mua sắm.

Về con trai. Về chuyện đó. Julie và Darryl đã làm việc đó. Về quần áo. Âm nhạc. Cô có hẳn một danh sách những nghệ sĩ cô cần tìm hiểu. Những nghệ sĩ truyền hình và điện ảnh. Rồi cả những cô gái khác. Những cô bạn khác mặc đồ gì. Những cô bạn khác làm việc đó với ai. Và lại trở lại đề tài con trai.

Cô hiểu tất cả những nội dung trò chuyện và các chủ đề rất phổ biến và muôn đời không khác. Nhưng đó lại là thứ mà cô bị cách ly cho tới tận ngày hôm nay.

Và cô nghĩ Julie đã thích cô, ít nhất là một chút. Có lẽ họ bắt đầu tụ tập với nhau. Có lẽ cô còn hẹn hò với bạn của Julie là Tiffany nữa - cái cô bạn đã làm chuyện đó với Mike Dauber khi anh chàng này về nhà trong đợt nghỉ xuân.

Cô biết Mike Dauber, hay cô từng có tiết học cùng anh ta. Và có lần anh ta chuyển cho cô một tờ giấy. Hoặc anh ta chuyển cho cô một tờ

giấy để chuyển cho ai đó khác, nhưng thế là ổn rồi. Thế là có liên hệ rồi.

Về nhà, cô đặt hết túi xách lên giường.

Lần này cô bày trần xì tất tần tật mọi thứ ra. Và cô gạt bỏ luôn mọi thứ cô không thấy thích - gần như tất cả những thứ cô đã có - và đóng thùng lại để gửi làm từ thiện. Rồi cô xem phim *X-Files*, nghe nhạc Christina Aguilera, N'Sync và Destiny's Child.

Và cô đổi cả ngành học.

Nghĩ về chuyện đó khiến tim cô như vọt lên tận cổ. Cô sẽ học những gì cô muốn học. Và khi cô giành được bằng về tội phạm học, khoa học máy tính, cô sẽ xin vào FBI.

Mọi thứ đã thay đổi. Ngày hôm nay.

Đầy quả quyết, cô lục tìm thuốc nhuộm tóc. Vào phòng tắm, cô sắp xếp mọi thứ, tiến hành thử điểm như khuyến nghị. Trong lúc chờ đợi, cô gội sạch mái tóc đã cắt ngắn, sau đó dọn dẹp tủ, ngăn kéo, treo hoặc gấp số quần áo mới thật gọn gàng.

Cảm thấy đói bụng, cô đi xuống bếp, hâm nóng lại một suất ăn đã được chỉ định rõ và ăn trong lúc dùng laptop xem một bài viết về làm giả căn cước.

Rửa chén đĩa xong xuôi, cô trở lên gác. Với tâm trạng lo lắng pha chút phấn khích, cô làm theo chỉ dẫn trên bình thuốc nhuộm tóc, đặt hẹn giờ. Xong việc, cô sắp xếp mọi thứ cần để làm căn cước. Cô mở chiếc CD của Britney Spears mà Julie gợi ý, nhét vào ổ đĩa trên máy tính của mình.

Cô vặn to âm lượng để có thể nghe được nhạc trong lúc vào phòng tắm gội sạch màu trên tóc.

Nước đen đặc!

Cô gội đi gội lại, cuối cùng chống tay lên tường phòng tắm trong khi bụng cô chuyển sang trạng thái dè chừng nhưng không hề mảy

may sợ sệt. Khi nước đã trong trở lại, cô lấy khăn lau khô, rồi lấy một chiếc khăn nữa quấn quanh đầu.

Phụ nữ đổi màu tóc hàng thế kỷ nay rồi, Elizabeth tự nhủ. Sử dụng các loại quả mọng, dược thảo, rễ củ. Đó là một... nghi thức trưởng thành, cô quyết định như vậy. Đó là lựa chọn cá nhân.

Mặc nguyên áo choàng, cô nhìn vào gương.

“Lựa chọn của mình,” cô nói, và kéo chiếc khăn khỏi đầu.

Cô đắm đắm nhìn cô gái có nước da xanh xao và đôi mắt to màu lục, cô gái với mái tóc ngắn đen cháy tua tủa bao quanh gương mặt dài xương xương. Cô đưa một tay và dùng những ngón tay lùa qua tóc, cảm nhận chất tóc, và nhìn tóc chuyển động.

Rồi cô đứng thẳng người, mỉm cười.

“Xin chào. Mình là Liz.”

2



Nghĩ lại tất cả sự giúp đỡ từ Julie, dường như với Elizabeth thì công bằng nhất là làm giấy phép lái xe cho Julie trước tiên đã. Việc tạo phôi rất đơn giản. Mọi nguồn cô tìm hiểu đều nói chất lượng của căn cước tùy thuộc rất lớn vào chất lượng của giấy và nhựa ép.

Chẳng thành vấn đề, vì mẹ cô không tin vào việc giảm bớt khoản chi tiêu bằng việc chọn những thứ vẫn phòng phẩm rẻ tiền. Với máy quét và máy tính, cô làm ra một bản mẫu khá ổn, và bằng Photoshop cô dán tấm ảnh kỹ thuật số lên.

Kết quả khá ổn nhưng chưa hoàn hảo.

Phải mất vài tiếng và ba lần làm cô mới cảm thấy mình tạo ra được một sản phẩm sẽ lọt qua bộ phận kiểm tra ở một hộp đêm. Thực tế, cô nghĩ nó còn có thể lọt qua cả chỗ kiểm tra của cảnh sát. Nhưng cô hy vọng mọi việc sẽ không đến mức đó.

Cô đặt tấm thẻ của Julie sang bên.

Đã quá muộn để gọi cho Julie, Elizabeth nhận ra như vậy khi cô nhìn đồng hồ và thấy đã gần một giờ sáng rồi.

Để đến sáng vậy, cô nghĩ bụng, và bắt đầu làm thẻ cho chính mình.

Ảnh trước tiên, cô quyết định, và dành gần một tiếng để trang điểm, cẩn thận lặp lại từng thao tác cô đã xem Julie thực hiện ở khu mua sắm. Làm đậm mắt, làm môi tươi lên, thoa thêm màu lên má.

Cô không hề biết rằng thao tác với phấn màu, chôi và bút lại thú vị đến vậy - và cũng tốn công sức nữa.

Liz trông già dặn hơn, cô nghĩ thầm khi ngắm nhìn kết quả. Liz trông xinh đẹp và tự tin - và rất bình thường.

Háo hức với thành công này, cô mở sản phẩm tạo kiểu tóc ra.

Cần khéo léo hơn, cô phát hiện ra vậy, nhưng cô tin - cùng với việc thực hành - cô đã học được cách làm. Nhưng cô thích kiểu tùy tiện, một dạng gì đó như những cái gai tua tủa. Khác hẳn với mái tóc nâu đỏ suôn dài và tẻ ngắt của cô, mái tóc này ngắn ngắn, tua tủa, đen nháy.

Liz mới tỉnh. Liz có thể và sẽ làm những việc Elizabeth còn không dám hình dung. Liz nghe Britney Spears và mặc quần bò để khoe rốn. Liz đi tới các vũ trường vào tối thứ Bảy cùng với cô bạn gái, và nhảy nhót, cười đùa và... chót nhả với lũ con trai.

“Và bọn con trai chót nhả lại Liz,” cô lầm bầm. “Bởi vì Liz xinh đẹp, cô ấy vui nhộn, và cô ấy không sợ gì cả.” Sau khi tính toán và bố trí các góc độ, cảnh nền, cô dùng chiếc máy ảnh mới của mình chụp vài kiểu với chế độ hẹn giờ.

Cô bận rộn cho tới hơn ba giờ sáng, nhận thấy mọi việc với hồ sơ thứ hai dễ dàng hơn hẳn. Đã gần bốn giờ lúc cô thu dọn tất cả dụng cụ và thiết bị, rồi cẩn thận tẩy trang sạch sẽ. Cô biết chắc mình chưa hề ngủ - tâm trí của cô quá bận rộn.

Cô cứ như vậy cho tới lúc mắt díp dại.

Và lần đầu tiên trong đời, ngoại trừ lúc ốm, cô ngủ ngon lành tới tận trưa.

Việc đầu tiên cô làm là chạy bổ tới trước gương để biết chắc rằng mình không hề nằm mơ. Việc thứ hai là gọi cho Julie.

“Bọn mình đều ổn chứ?” Julie hỏi, sau khi cô nàng nhắc máy trả lời chỉ sau nửa hồi chuông.

“Ổn. Tớ có tất cả mọi thứ rồi.”

“Và hoàn toàn ổn, phải không? Sẽ có tác dụng chứ?”

“Đồ giả tuyệt vời. Tớ không thấy có vấn đề gì.”

“Hết sảy! Chín giờ. Tớ sẽ đón taxi, bảo xe đợi sẵn - cho nên sẵn sàng nhé. Và nhớ chú ý ăn mặc cho hợp, Liz.”

“Đêm qua tớ đã thử trang điểm. Tớ sẽ thực hành khoản này, còn đầu tóc thì để chiều nay. Mà còn phải tập đi giày nữa.”

“Cậu làm đi. Tớ sẽ gặp cậu sau. Ăn chơi thôi!”

“Ừ, tớ sẽ...” Nhưng Julie đã gác máy.

Cô đã dành cả ngày cho những gì lúc này cô xem như là Dự án Liz. Cô mặc thử những thứ quần áo mới mua, trang điểm mặt, làm tóc. Cô đi đôi giày mới, và nhảy nhót khi cô cảm thấy mình đã quen chân.

Cô tập thử trước gương, sau khi tìm được một kênh nhạc pop trên đài. Trước đây cô đã từng nhảy như thế này rồi - một mình trước gương - tự luyện những động tác cô quan sát được tại các buổi khiêu vũ ở trường trung học. Khi ấy cô đã từng rất tủi thân đứng ngoài nhìn, quá nhỏ và ngây thơ nên chẳng cậu bạn trai nào chú ý cả.

Mấy cái gót giày khiến cho việc di chuyển, xoay người hơi có vấn đề, nhưng cô thích cái cách chúng làm cho cô hơi mất thăng bằng, buộc cô phải thả lỏng đầu gối và hông.

Đến sáu giờ, cô lấy một suất ăn đã có chỉ định sẵn, ăn sạch trong khi tranh thủ kiểm tra mail. Nhưng chẳng có gì, không hề có gì do mẹ cô gửi. Cô cứ đinh ninh sẽ có một bài rao giảng hay đại loại thế. Nhưng sự kiên nhẫn của bà Susan là vô tận, và bà là bậc thầy sử dụng biện pháp im lặng.

Lần này thì không có tác dụng rồi, Elizabeth quả quyết. Lần này bà Susan sẽ bị bất ngờ. Bà lên đường bỏ lại Elizabeth, nhưng bà sẽ về nhà để gặp Liz. Và Liz sẽ không thực hiện chương trình hè ở trường đại học. Liz sẽ điều chỉnh lịch trình và các lớp học của mình trong học kỳ tới.

Liz sẽ không làm bác sĩ phẫu thuật. Liz sẽ làm việc cho FBI, trong lĩnh vực tội phạm mạng.

Cô dành ba mươi phút tìm hiểu các trường đại học có những chương trình được xếp hạng cao nhất trong lĩnh vực nghiên cứu mới

mẹ của mình. Có thể cô phải chuyển đổi, và điều đó có thể làm nảy sinh vấn đề. Mặc dù số tiền học đại học dành cho cô đã trao hẳn vào quỹ tín thác của cô - và chuyển qua ông bà ngoại của cô - nhưng ông bà có thể cắt mất. Họ sẽ nghe lời con gái mình, nghe theo sự chỉ đạo của mẹ cô.

Nếu như vậy, cô sẽ xin học bổng. Thành tích học tập của cô sẽ bảo đảm cho cô điều đó. Cô sẽ lỡ một học kỳ, nhưng cô lại có được một công việc. Cô sẽ đi làm. Cô tự tìm con đường theo số phận của chính mình.

Cô tắt tất cả mọi thứ, nhắc mình nhớ rằng tối nay là để vui vẻ, để khám phá. Không phải để lo lắng hay nghĩ về những kế hoạch.

Cô lên gác để diện đồ cho lần đi chơi tối đầu tiên. Tối đầu tiên cô được thực sự tự do.

Vì sửa soạn xong quá sớm nên Elizabeth có quá nhiều thời gian để suy nghĩ, đặt câu hỏi hay nghi ngờ. Liệu có phải cô mặc quá nhiều đồ, trang điểm chưa kỹ và tóc tai không hợp chảnh. Sẽ chẳng ai mời cô nhảy bởi vì chưa từng có ai làm vậy cả.

Julie đã mười tám tuổi, lớn tuổi hơn và có kinh nghiệm hơn, lại biết cách ăn mặc, biết cách xã giao, biết cách trò chuyện với đám con trai. Bản thân cô thì rất dễ làm hoặc nói gì đó lố. Cô sẽ làm Julie xấu hổ, khi đó Julie sẽ chẳng bao giờ trò chuyện với cô nữa. Tình bạn mong manh đó sẽ tan vỡ mãi mãi mất.

Cô dần rơi vào tâm trạng phấn khích một cách hoang mang khiến lòng cảm thấy bồn chồn, nôn nao. Hai lần cô phải ngồi bệt xuống, gục đầu giữa hai gối, cố chế ngự tâm lý lo lắng, và cô ra mở cửa đón Julie vẫn với hai bàn tay ướt sũng và tim đập thành thịch.

“Trời đất ạ!”

“Không ổn. Không ổn.” Tất cả mọi nghi ngại và sợ sệt lên đến đỉnh điểm thành tâm lý tự thấy xấu hổ và ghê tởm lúc Julie nhìn sững cô.
“Tớ xin lỗi. Cậu cứ lấy căn cước đi thôi.”

“Tóc cậu kìa.”

“Tớ không biết mình đang nghĩ gì. Tớ chỉ muốn thử...”

“Hết sảy! Trông cậu hết chỗ chê. Tớ suýt không nhận ra cậu. Ôi trời, Liz, cậu chẳng khác gì hai mốt tuổi, và thực sự gợi tình.”

“Thật thế à?”

Julie khuynh một bên hông, bàn tay nắm lại đặt lên đó. “Cậu tuyệt lắm.”

Mạch đập trong cổ họng cô nhoi nhói chẳng khác gì một vết thương. “Thế cũng ổn thật à? Trông tớ ổn à?”

“Trông cậu ổn quá đi chứ lì.” Julie dùng ngón tay vẽ thành vòng tròn trong không khí, ngây nhìn. “Xoay người xem nào, Liz. Để ngắm tổng thể cái nào.”

Mặt đỏ bừng, gần như phát khóc, Elizabeth xoay một vòng tròn.

“Ôi thế chứ. Chúng ta sẽ hạ gục bọn con trai tối nay.”

“Trông cậu cũng hết sảy. Lúc nào cậu cũng như vậy.”

“Câu ấy nghe thật dễ chịu.”

“Tớ thích cái váy của cậu.”

“Của chị tớ đấy.” Julie xoay một vòng và tạo dáng với chiếc váy ngắn màu đen hở vai và lưng. “Chị ấy sẽ giết tớ nếu chị ấy biết tớ lấy nó mặc.”

“Có thích không? Có chị gái ấy?”

“Có một bà chị mặc đồ cùng cỡ như tớ thì cũng không tệ, cho dù đến phân nửa thời gian bà ấy rất đáng ghét. Cho tớ xem căn cước nào. Đồng hồ tính cước vẫn đang chạy đấy, Liz.”

“Ồ. Phải.” Liz mở chiếc túi dùng cho buổi tối mà cô chọn trong bộ sưu tập của mẹ, lấy bằng lái giả của Julie ra.

“Trông như thật,” Julie nói sau một lúc nhíu mày soi xét, rồi mở to đôi mắt đen nhìn sững Elizabeth. “Ý tớ là, cậu biết không, cực kỳ thật.”

“In ra rất ngon lành. Tớ có thể làm chuẩn hơn nữa, tớ nghĩ vậy, nếu có thiết bị chuyên dụng hơn, nhưng với tối nay thì thế cũng được rồi.”

“Thậm chí cảm nhận cũng rất thật,” Julie thì thào. “Cậu đúng là có năng khiếu đấy, cô bạn ạ. Cậu có thể kiếm bộn tiền. Tớ biết có những đứa sẵn sàng chi cả đồng để có những giấy tờ thế này.”

Tâm trạng hoang mang lại tràn về. “Đừng có hé ra cho ai biết. Chỉ dành cho tối nay thôi. Bất hợp pháp đấy, và nếu có người phát giác...”

Julie đưa một ngón tay vạch phía trên ngực trái, sau đó đến môi. “Không đời nào họ phát giác từ tớ được đâu.” Chậc, ngoại trừ Tiffany và Amber, cô nghĩ. Cô mỉm cười với Elizabeth, nhất định cô có thể thuyết phục người bạn chí thân mới quen của mình chế thêm vài thứ nữa cho những đứa bạn thân.

“Chúng ta bắt đầu tiệc tùng thôi nào.”

Sau khi Elizabeth đóng và khóa cửa, Julie nắm lấy tay cô và kéo cô chạy nhanh về phía chiếc taxi đợi sẵn. Cô ấy chui tọt vào xe, nói với lái xe tên vũ trường, sau đó lắc lư trên ghế.

“Được rồi, kế hoạch hành động đây. Trước tiên là phải tỏ ra lạnh.”

“Tớ có cần mang áo len không?”

Julie cười, sau đó nháy mắt khi nhận ra vẻ nghiêm túc của Elizabeth. “Không, ý tớ là bọn mình phải tỏ ra điềm tĩnh, cư xử như thể chúng ta tới các vũ trường thường xuyên. Như hôm nay thì không phải là vấn đề lớn với bọn mình. Tối thứ Bảy khác ấy.”

“Ý cậu là bọn mình phải tỏ ra bình tĩnh và hòa đồng.”

“Đúng vậy. Một khi đã vào được bên trong, bọn mình sẽ chọn một bàn và gọi Cosmos.”

“Là gì thế?”

“Cậu không biết à, giống như các cô trong phim *Sex and the City* ấy?”

“Tớ có biết bọn họ đâu.”

“Không sao. Theo một ấy mà. Chúng ta hai mươi một tuổi,” Julie nhắc, “chúng ta ở trong một vũ trường sôi động. Chúng ta gọi những đồ uống thời thượng.”

“Ờ.” Elizabeth xích lại gần hơn, hạ thấp giọng. “Bố mẹ cậu không biết cậu uống rượu à?”

“Mùa đông năm ngoái họ ly dị nhau rồi.”

“Ồi. Tớ xin lỗi.”

Julie nhún vai, nhìn ra ngoài cửa sổ một lúc. “Thế lại hay. Nhưng mà tớ không được gặp bố cho tới tận thứ Tư, còn mẹ tớ chỉ đi vắng dịp cuối tuần tụ tập với mấy người bạn chán ngắt của bà ấy. Chị Emma thì ra ngoài hẹn hò, với lại chị ấy cũng chẳng quan tâm. Tớ có thể làm gì tùy thích.”

Elizabeth gật đầu. Cả hai đều giống nhau. Chẳng có ai ở nhà để ý cả. “Chúng ta sẽ dùng Cosmos.”

“Giờ là cậu nói nhé. Xong bọn mình nhử mồi. Vì thế mà bọn mình sẽ nhảy với nhau trước đã - như thế bọn mình có thời gian kiểm tra bọn đàn ông - và để bọn họ kiểm tra chúng mình nữa.”

“Đó là lý do con gái thường nhảy với nhau à? Tớ cứ thắc mắc suốt.”

“Thêm nữa là rất vui - và rất nhiều anh chàng không muốn nhảy. Cậu có di động chứ?”

“Ừ.”

“Nếu bị tách nhau, bọn mình sẽ liên lạc nhé. Nếu có gã nào xin số, đừng có cho số ở nhà đấy. Số di động là được rồi, trừ phi mẹ cậu giám sát các cuộc gọi của cậu.”

“Không. Không ai gọi cho tớ.”

“Đó là cậu nghĩ thế thôi, tối nay sẽ đổi khác đấy. Nếu cậu không muốn gã biết số của mình, cho gã số giả. Tiếp theo. Cậu lên đại học rồi, cho nên cậu phải giả vờ. Bọn mình sẽ nói là bạn cùng phòng. Tớ là sinh viên ngành nghệ thuật tự do. Mà ngành cậu học là gì nhỉ?”

“Tớ định vào trường y, nhưng...”

“Tốt hơn cả là cứ vin vào đó. Nói thật khi có thể. Cậu sẽ không bị lộn xộn.”

“Tớ sẽ vào học trường y, sau đó thì đi thực tập.” Nhưng chỉ nghĩ đến thế cô đã thấy rất chán ngán. “Nhưng tớ không muốn nói về chuyện học hành trừ phi buộc phải nói.”

“Dù sao thì bọn con trai cũng chỉ thích nói về bản thân thôi. Ôi trời, bọn mình sắp đến nơi rồi.” Julie mở ví, soi lại dung nhan qua một chiếc gương nhỏ, thoa lại lớp son môi, cho nên Elizabeth cũng làm theo y hệt. “Cậu trả tiền xe được không? Tớ móc được đúng 100 đô từ chỗ mẹ tớ giấu tiền, nếu không tớ chẳng có xu nào.”

“Được rồi.”

“Tớ trả lại cậu sau. Bố tớ rất dễ chuyện tiền bạc.”

“Tớ không để tâm lắm chuyện trả tiền đâu.” Elizabeth móc tiền trả taxi ra, tính toán luôn cả tiền bo.

“Ôi trời, tớ nổi da gà rồi. Tớ không dám tin mình sắp bước vào Warehouse 12? Choáng thật?”

“Giờ bọn mình làm gì?” Elizabeth hỏi khi họ chui ra khỏi xe taxi.

“Bọn mình cần xếp hàng đã. Không phải ai họ cũng cho vào, cậu biết đấy, kể cả có căn cước.”

“Tại sao?”

“Bởi vì đây là vũ trường thời thượng, cho nên họ không cho một số đối tượng vào. Nhưng họ luôn cho những cô nàng nóng bỏng vào. Mà bọn mình đúng là nóng bỏng quá rồi.”

Hàng người xếp hàng rất dài, trời đêm lại ẩm áp. Giao thông ầm ì qua lại, át cả tiếng trò chuyện của những người đang chờ đợi. Elizabeth tiếp nhận cái khoảnh khắc này - những âm thanh, mùi vị, cảnh tượng, tối thứ Bảy, cô nghĩ bụng, và cô đang xếp hàng trước một vũ trường thời thượng cùng với những con người xinh đẹp. Cô đang mặc một chiếc váy mới - một chiếc váy đỏ - cùng đôi giày cao gót, rất cao khiến cô cảm thấy mình cao lớn và mạnh mẽ.

Chẳng ai để mắt đến cô, như thể cô không thuộc về nơi này.

Người đàn ông kiểm tra căn cước ở cửa vận một bộ complet cùng đôi giày bóng lộn. Mái tóc sẫm màu và bóng lộn được túm đuôi ngựa khiến cho gương mặt anh ta không có khuôn rõ nét. Một vết sẹo chình ềnh trên gò má trái. Một chiếc đinh lấp lánh ở dải tai phải.

“Tay đó là bảo kê,” Elizabeth thì thào với Julie. “Tớ đã tìm hiểu qua rồi. Hẳn tổng khứ những kẻ gây rối. Trông hẳn rất khỏe. Tất cả những gì bọn mình phải làm là lọt qua gã và vào bên trong.”

“Vũ trường này thuộc sở hữu của Five Star Entertainment. Đứng đầu công ty là Mikhail và Sergei Volkov. Người ta tin rằng bọn họ có quan hệ với mafia Nga.”

Julie đảo mắt. “Mafia kiểu Ý, như trong phim *The Sopranos* ư?”

Elizabeth cũng chưa xem phim đó. “Kể từ hồi Liên Xô sụp đổ, tội phạm có tổ chức ở Nga nổi lên. Thực ra thì tội phạm đã rất có tổ chức rồi, và do phát xít SS chỉ huy, nhưng...”

“Liz. Thôi bài học lịch sử đi.”

“Ừ. Tớ xin lỗi.”

“Chỉ cần đưa hẳn căn cước của cậu, và cứ tiếp tục trò chuyện với tớ.” Julie lại cao giọng khi họ len dần tới cửa. “Bỏ được gã thộn đó là điều tuyệt vời nhất tớ làm được trong vòng mấy tháng qua. Tớ kể với cậu là gã gọi tớ ba lần trong ngày hôm nay chưa nhỉ?”

Mỉm cười nhanh với gã bảo kê, Julie đưa căn cước của mình ra trong khi tiếp tục cuộc trò chuyện với Elizabeth. “Tớ bảo gã quên đi. Đừng mất thời gian với tớ, đã có người khác lo rồi.”

“Tốt nhất là không hẹn hò nghiêm túc gì cả, nhất là ở giai đoạn này.”

“Cậu hiểu rồi đấy.” Julie chìa tay ra để đóng dấu của vũ trường. “Và tớ sẵn sàng kiếm bạn trai mới. Châu rượu đầu tớ mời.”

Cô bước vòng qua gã bảo kê trong khi gã này thực hiện thủ tục kiểm tra tương tự và đóng dấu cho Elizabeth, nụ cười của cô nàng rộng đến mức Elizabeth tự hỏi liệu có đủ để nuốt gọn gã ta không.

“Cảm ơn,” cô nói khi gã kia đóng dấu lên mu bàn tay cô.

“Chúc các quý cô vui vẻ.”

“Chúng tôi là niềm vui đấy thôi,” Julie đáp lời gã, sau đó túm lấy tay Elizabeth và kéo tuột cô vào bức tường âm thanh.

“Ôi trời, chúng ta lọt vào rồi!” Julie bật ré lên, nhưng gần như bị nhấn chìm bởi tiếng nhạc, rồi nhảy căng lên khi ôm chầm lấy Elizabeth.

Sững người trước cái ôm ấy, Elizabeth như hóa đá, nhưng Julie lại nhảy lên lần nữa. “Cậu quả là có tài.”

“Ừ.”

Julie cười to, đôi mắt hơi có chút man dại. “Được rồi, chọn bàn, Cosmos, nhảy và săn mồi.”

Elizabeth hy vọng tiếng nhạc khóa lấp được tiếng tim cô đập thình thịch kể từ lúc Julie ré lên. Quá nhiều người. Cô không quen có mặt với quá nhiều người ở cùng một chỗ như thế này. Tất cả mọi người đều di chuyển hay trò chuyện trong tiếng nhạc liên hồi, một cơn lũ tràn ngập đến từng hơi thở. Người ta chen vai thích cánh trên sàn nhảy, lắc lư, quay cuồng, mồ hôi nhễ nhại. Họ chen nhau vào các ô ghế, quanh những chiếc bàn, hay tại quầy rượu làm bằng thép không gỉ uốn cong.

Cô quyết định tỏ ra “lạnh lùng,” nhưng một chiếc áo len thì đúng là không cần thiết. Sức nóng của thân người tỏa khắp mọi nơi.

Việc len qua đám đông - luồn lách, len lỏi, xô những thân người - khiến nhịp tim của Elizabeth như ngựa phi. Nỗi lo lắng bóp nghẹt lấy cổ họng cô, đè nặng lên ngực cô. Cái nắm tay như siết của Julie là thứ duy nhất giúp cô không bỏ chạy.

Cuối cùng Julie cũng tiến thẳng tới một chiếc bàn chỉ bằng cái khay đựng đồ ăn tối.

“Đây rồi! Ôi trời ạ, cứ như tất cả mọi người đều ở đây vậy. Chúng mình sẽ tiếp tục tìm kiếm bàn ở gần sàn nhảy. Hết sảy nhé. DJ đang

nên kia kia.” Cuối cùng cô cũng chú ý đến gương mặt Elizabeth. “Này, cậu vẫn ổn chứ?”

“Đúng là náo nhiệt thật.”

“Lại chả. Làm gì có ai muốn đến một vũ trường lạnh lẽo, vắng hoe chứ? Nghe này, bọn mình cần đồ uống và ngay lúc này, cho nên tớ sẽ đến chỗ quầy. Tớ sẽ mua, vì cậu đã chi tiền taxi rồi. Việc đó sẽ cho tớ thời gian quan sát. Cậu cũng làm đúng như thế từ chỗ này nhé. Hai ly Cosmos, nào!”

Không còn bàn tay Julie níu lấy mình, Elizabeth tự nắm chặt lấy tay mình. Cô nhận ra những dấu hiệu - lo lắng, cảm giác sợ bị nhốt kín - nên cố để tập trung ổn định nhịp thở. Liz không tỏ ra hoảng loạn chỉ vì bị chìm ngimm vào giữa một đám đông. Cô ra lệnh cho mình thư giãn, bắt đầu từ các ngón chân và nhích dần lên.

Lúc lên đến bụng, cô thấy đã đủ bình tĩnh để thực hiện vai trò của một người quan sát. Chủ vũ trường - và kiến trúc sư của họ - đã tận dụng rất tốt không gian nhà kho, kết hợp phong cách công nghiệp đô thị với những đường ống lộ thiên, những bức tường gạch cũ. Những chi tiết thép không gỉ - quầy rượu, bàn, ghế tựa, ghế cao - phản chiếu lại ánh đèn nhấp nháy - một xung động nữa, cô nghĩ thầm, khớp với tiếng nhạc.

Phần cầu thang sắt lộ thiên ở một bên hông dẫn thẳng lên gác hai. Người ta bu kín tay vịn chỗ đó, hay chen chúc quanh những chiếc bàn. Chắc chắn có một quầy rượu thứ hai trên tầng đó, cô nghĩ. Đồ uống là lợi nhuận mà.

Dưới này, trên một nền cao khá rộng, bên dưới ánh đèn nhấp nháy, DJ đang làm việc. Một quan sát viên nữa, Elizabeth khẳng định. Chằm chệ trong một vị trí đầy quyền lực vĩnh dự, nơi anh ta có thể nhìn thấy cả đám đông. Mái tóc dài sẫm màu của anh ta tung bay trong lúc anh ta làm việc. Anh ta mặc một chiếc áo phông có họa tiết. Từ khoảng cách này, cô không tài nào nhận ra họa tiết gì, nhưng cái màu cam chói lọi tương phản hẳn với nền vải đen.

Ngay bên dưới vị trí vắt vẻo của anh ta, vài cô gái uốn éo, lắc lư hông như để mời gọi bạn nhảy.

Bình tĩnh lại, cô chú ý đến tiếng nhạc. Cô thích loại nhạc này - nhịp mạnh, lặp đi lặp lại; tiếng trống nện; tiếng kim loại rít chói lói của đàn ghi ta. Và cô thích cái cách mà những vũ công khác nhau lựa chọn để di chuyển theo tiếng nhạc. Người thì cánh tay giơ trong không khí, người thì cánh tay lại khuỳnh ra như võ sĩ, khuỷu tay thúc mạnh, những bàn chân bám chặt, nhưng cũng có bàn chân nhấc hẳn lên.

“Ăn mừng nào.” Julie đặt mấy ly martini đựng đầy thứ chất lỏng màu hồng lên bàn trước khi ngồi xuống. “Tớ suýt đánh đổ mấy thứ này lúc quay lại, mà như thế thật phí của. Mỗi ly mất tám đô đấy.”

“Đồ uống có cồn đem lại nguồn lợi nhuận lớn nhất trong các vũ trường và quán rượu.”

“Tớ cũng đoán thế. Nhưng chúng đáng tiền mà. Tớ đã uống một ít rồi, giống như vỡ òa ấy!” Cô cười, ghé sát lại. “Bọn mình cần nhâm nhi cho tới khi tìm được vài gã mua đồ uống cho bọn mình.”

“Sao họ lại mua đồ uống cho bọn mình?”

“Trời ạ. Bọn mình xinh đẹp, bọn mình lại chưa có ai. Uống một chút đi, Liz, rồi ra chỗ kia và thể hiện bản lĩnh thôi.”

Elizabeth ngoan ngoãn nhấp một chút. “Được đấy.” Để kiểm nghiệm, cô nhấp thêm một ngụm nữa. “Và rất ngon.”

“Tớ muốn chơi tới bến luôn? Đây, tớ thích bài này. Đến lúc nhảy rồi.”

Lại một lần nữa, Julie nắm lấy tay Elizabeth.

Khi đám đông khép vòng vây quanh cô, Elizabeth nhắm nghiền mắt lại. Chỉ có tiếng nhạc thôi, cô nghĩ bụng. Chỉ có tiếng nhạc thôi.

“Đây, nhảy đẹp đấy.”

Elizabeth thận trọng mở mắt ra, chăm chú nhìn Julie.

“Sao cơ?”

“Tớ cứ sợ cậu bị xem là ngố, Liz ạ. Nhưng cậu vừa có mấy động tác. Cậu biết nhảy đấy,” Julie khen ngợi.

“Ôi. Nhạc này được viết để kích thích mà. Đơn giản chỉ là cách phối hợp chân và hông. Và bắt chước. Tớ đã nhìn người khác nhảy rất nhiều rồi.”

“Cậu nói sao cũng được mà, Liz.”

Elizabeth rất thích đánh hông. Giống như với giày cao gót, việc này giúp cô có cảm giác mạnh mẽ, và chiếc váy cọ xát lên da cô càng làm tăng thêm yếu tố nhục dục. Những ánh đèn làm cho mọi thứ trở nên siêu thực, và bản thân tiếng nhạc dường như nuốt chửng tất cả mọi thứ.

Tâm trạng khó chịu với đám đông của cô đã giảm hẳn, cho nên khi Julie nhún nhảy hông theo cô, cô cười rất vui.

Họ nhảy, và tiếp tục nhảy quay về chiếc bàn nhỏ xíu của mình, họ uống Cosmos, và khi có một nhân viên phục vụ đi qua, Elizabeth không ngần ngại gọi thêm.

“Nhảy làm tớ thấy khát lắm,” cô nói với Julie.

“Tớ thấy hơi biêng biêng rồi. Và anh chàng đằng kia cứ dán mắt vào bọn mình suốt. Đừng, đừng nhìn!”

“Làm sao tớ thấy được anh ta nếu tớ không nhìn chứ?”

“Nghe tớ tả này, anh ta ổn lắm. Tớ sẽ nhìn anh ta và hất tóc, sau đó cậu, thật tình cờ thôi nhé, xoay ghế của cậu. Anh ta tóc màu vàng, hơi quăn. Anh ta mặc áo phông bó màu trắng và áo khoác đen cùng quần bò.”

“Ồ đúng, lúc trước tớ đã nhìn thấy anh ta, chỗ quầy rượu. Anh ta nói chuyện với một phụ nữ. Cô ta tóc dài, vàng óng, mặc váy hồng tươi để lộ khe ngực rất rõ. Bên tai trái anh ta đeo khuyên vàng, còn ngón giữa bàn tay phải đeo nhẫn vàng.”

“Chúa ơi, cậu đúng là có mắt sau gáy, đúng như kiểu của mẹ tớ thì phải? Làm sao cậu biết trong khi cậu chưa hề nhìn?”

“Tớ đã thấy anh ta, chỗ quầy rượu,” Elizabeth nhắc lại. “Tớ chú ý đến anh ta vì người phụ nữ tóc vàng có vẻ rất cáu với anh ta. Tớ có trí nhớ thị giác nên nhớ lại ngay.”

“Có hại không?”

“Không, đó không phải là một chứng bệnh gì cả. Ôi.” Hơi đỏ mặt, Elizabeth nhún vai. “Cậu lại đùa rồi. Thường người ta vẫn gọi là trí nhớ hình ảnh, nhưng như thế là không chính xác, vì nó liên quan đến thị giác nhiều hơn.”

“Sao cũng được. Sẵn sàng đi.”

Nhưng Elizabeth quan tâm đến Julie hơn - ánh mắt, kèm theo một nụ cười bí hiểm, chậm rãi và một cái đảo mắt dưới hàng mi. Tiếp sau động tác này là một cái lắc và hất đầu rất nhanh khiến tóc Julie tung lên rồi lại buông xuống.

Khiếu bẩm sinh chăng? Hay đó là cách hành xử học được? Một sự kết hợp cả hai chăng? Trong trường hợp nào thì Elizabeth cũng nghĩ cô có thể bắt chước được, mặc dù cô không còn tóc để hất nữa.

“Đã nhận được thông điệp rồi. Ôi, anh ấy có nụ cười đáng mến làm sao. Ôi trời, anh ấy đang tiến lại. Đúng là anh ấy đang tiến lại.”

“Nhưng cậu muốn anh ta làm vậy mà. Đó là lý do cậu... Phát thông điệp đi.”

“Ừ, nhưng - tớ cá anh ấy ít nhất cũng phải hai mươi tư. Tớ cá đấy. Theo chỉ dẫn của tớ nhé.”

“Xin lỗi hai em?”

Elizabeth ngược lên cùng lúc với Julie nhưng không vội mỉm cười. Cô cần thực hành trước.

“Anh băn khoăn không biết các em có giúp anh một việc được không.”

Julie thực hiện động tác hất tóc. “Cũng có thể.”

“Anh lo lắng là trí nhớ của anh kém đi bởi vì anh chưa bao giờ bỏ nhãng một phụ nữ xinh đẹp cả, nhưng anh lại không nhớ nổi cả hai

em. Chắc các em sẽ bảo anh rằng các em chưa từng đến đây.”

“Lần đầu tiên đấy.”

“À, thảo nào.”

“Em đoán anh rất thường đến đây.”

“Tất cả các tối. Đây là vũ trường của anh - thế thôi,” anh ta nói kèm một nụ cười rạng rỡ, “Anh rất chú ý đến nó.”

“Anh là một trong hai Volkov à?” Elizabeth nói mà chẳng cần nghĩ, sau đó cảm thấy tim mình đập nhanh khi anh ta hướng cặp mắt xanh biếc vào mình.

“Alex Gurevich. Anh họ.”

“Julie Masters.” Julie chìa tay ra, Alex nắm lấy, hôn rất kiểu cách lên các khớp tay. “Còn bạn em là Liz.”

“Chào mừng tới Warehouse 12. Các em thấy hài lòng chứ?”

“Nhạc tuyệt lắm.”

Khi người phục vụ mang đồ uống lại, Alex với lấy phiếu thanh toán trong khay. “Phụ nữ xinh đẹp lần đầu đến vũ trường của anh không được phép mua đồ uống.”

Dưới gầm bàn, Julie thúc vào chân Elizabeth trong khi cười tươi với Alex. “Vậy thì anh sẽ phải nhập bọn với bọn em.”

“Anh rất mong vậy.” Anh ta thì thầm gì đó với nhân viên phục vụ. “Các em đã thăm thú Chicago chưa?”

“Dân thổ địa rồi,” Julie đáp lời anh ta, uống một ngụm rượu lớn. “Cả hai bọn em. Bọn em về nhà nghỉ hè. Bọn em học ở Harvard.”

“Harvard à?” Anh ta nghiêng đầu, ánh mắt kinh ngạc. “Xinh đẹp và thông minh. Anh thấy yêu rồi đấy. Nếu các em biết nhảy nữa thì anh báỉ phục luôn.”

Julie uống thêm ngụm nữa. “Anh thua chắc rồi.”

Anh ta cười, chìa hai tay ra. Julie nắm lấy một tay, đứng dậy.

“Lên nào, Liz. Cho anh ấy thấy hai cô gái Harvard là như thế nào nào.”

“Ồ, nhưng anh ấy muốn nhảy với cậu mà.”

“Cả hai.” Alex vẫn chìa tay ra. “Như thế anh thành người đàn ông may mắn nhất trong gian phòng này.”

Cô vừa định từ chối thì Julie đã đánh mắt với cô lần nữa từ phía sau lưng

Alex, kèm theo rất nhiều động tác đảo mắt, nhú mào, nhăn mặt. Vậy là cô cầm lấy tay anh ta.

Thực tế anh ta không mời cô nhảy, nhưng Elizabeth đánh giá cao phong cách của anh ta khi anh ta đã không để cô ngồi lại một mình ở bàn. Cô cố gắng hòa nhập mà không gây trở ngại. Nhưng không thành vấn đề, cô thích nhảy nhót. Cô thích tiếng nhạc. Cô thích những tiếng ồn ào nổi lên quanh mình, những chuyển động, các loại mùi.

Elizabeth mỉm cười, không cần phải thực hành, chỉ cần nhích môi một cách thật tự nhiên. Alex nháy mắt và cười nhăn nhó với cô khi anh ta đặt tay lên hông Julie.

Sau đó anh ta hất cằm ra hiệu về phía ai đó phía sau cô.

Thậm chí cô chưa kịp quay lại nhìn, đã có ai đó nắm lấy tay cô xoay tròn cô rất nhanh khiến cô gần như suýt ngã.

“Lúc nào cũng thế, thằng anh họ tôi luôn tham lam. Nó có đến hai em trong khi tôi chẳng có ai cả.” Chắt Nga ào ạt tuôn ra qua giọng nói. “Trừ phi em thấy thương hại và nhảy với anh.”

“Em...”

“Đừng nói không chứ, quý cô xinh đẹp.” Anh ta kéo tuột cô lại gần. “Chỉ là một điệu nhảy thôi mà.”

Cô chỉ còn biết ngước nhìn lên. Anh ta cao, cơ thể anh ta rắn chắc áp lấy cô.

Trong khi Alex trắng trẻo thì anh chàng này lại ngăm ngăm - mái tóc lượn sóng, đôi mắt gần như đen khác hẳn nước da kia. Khi anh ta mỉm cười với cô, trên má anh ta thấp thoáng lúm đồng tiền. Tim cô đập rộn và run rẩy trong lồng ngực.

“Anh thích váy của em đấy,” anh ta nói.

“Cảm ơn anh. Hàng mới đấy ạ.”

Nụ cười của anh ta như rộng thêm. “Lại đúng màu anh thích. Anh là Ilya.”

“Em là... Liz. Em là Liz. Ừm. *Priyatno poznakomit'sya*^[4].”

“Anh cũng rất vui được gặp em. Em nói được tiếng Nga.”

“Vâng. Nhưng chỉ một chút thôi. Ừm.”

“Một cô gái xinh đẹp mặc đúng màu anh ưa thích lại biết nói tiếng Nga. Tối nay anh thật là may mắn.”

Không, Liz nghĩ, trong khi, vẫn giữ cô sát mình, anh ta nâng bàn tay cô lên môi mình. Ôi, không. Phải là buổi tối may mắn của cô mới đúng chứ.

Đây là buổi tối tuyệt vời nhất trong đời cô.

3



Họ tiến lại một ô ghế. Mọi việc diễn ra thật suôn sẻ, không một chút cản cá, cứ như có phép màu vậy. Kỳ diệu như ly nước màu hồng rất đẹp xuất hiện trước mặt cô.

Cô là nàng Lọ Lem trong buổi khiêu vũ, và thời khắc nửa đêm thì còn xa lắc xa lơ.

Khi họ ngồi xuống, anh ta ngồi sát lại, mắt không thôi nhìn gương mặt cô, cơ thể anh nghiêng về phía cô như thể đám đông và tiếng nhạc không hề hiện diện. Anh ta chạm vào cô trong lúc nói, và mỗi lần những ngón tay của anh ta lướt trên mu bàn tay, cánh tay hay vai cô đều khiến cô thấy run rẩy.

“Thế em học gì ở Harvard?”

“Em học trường y.” Điều đó sẽ không đúng, cô thầm hứa với mình, nhưng lúc này thì vẫn đúng.

“Làm bác sĩ. Thế phải mất nhiều năm lắm nhỉ? Em sẽ trở thành bác sĩ chuyên khoa gì?”

“Mẹ muốn em nổi nghiệp trong ngành phẫu thuật thần kinh.”

“Tức là bác sĩ phẫu thuật não à? Một vị trí rất quan trọng.” Một đầu ngón tay anh ta lướt nhẹ xuống thái dương cô. “Vậy chắc em học giỏi lắm.”

“Vâng. Rất giỏi ạ.”

Anh ta cười như thể cô vừa nói gì đó rất quyến rũ. “Hiểu về mình thế là rất tốt. Em nói việc này là ý mẹ em muốn. Thế không phải là em muốn à?”

Cô nhấp một ngụm, và nghĩ anh ta cũng rất thông minh - hay ít nhất cũng sắc sảo. “Không, không nhiều lắm.”

“Vậy thì em muốn thành bác sĩ ngành gì?”

“Em không muốn làm bác sĩ tí nào.”

“Không á? Vậy làm gì?”

“Em muốn làm việc trong lĩnh vực tội phạm mạng cho FBI.”

“FBI à?” Đôi mắt đen của anh ta mở to.

“Vâng. Em muốn điều tra tội phạm công nghệ cao, gian lận máy tính - khủng bố, lạm dụng tình dục. Đây là một lĩnh vực quan trọng thay đổi hằng ngày khi công nghệ phát triển. Càng có nhiều người sử dụng và phụ thuộc vào máy tính cùng đồ điện tử thì nhân tố tội phạm sẽ càng lợi dụng sự phụ thuộc đó. Trộm cắp, lạm dụng lòng tin, ấu dâm, thậm chí cả khủng bố.”

“Đây là đam mê của em?”

“Em... Em nghĩ vậy.”

“Vậy thì em phải theo đuổi. Chúng ta phải luôn theo đuổi đam mê của mình, phải không?” Khi bàn tay anh ta lướt qua đầu gối cô, một làn hơi ấm êm dịu, chậm chậm lan khắp bụng cô.

“Em chưa làm.” Đây là đam mê ư? Cô tự hỏi. Cái cảm giác ấm áp êm dịu chậm chậm này ấy? “Nhưng em muốn bắt đầu.”

“Em cần tôn trọng mẹ, nhưng bà ấy cũng phải tôn trọng em. Một phụ nữ đã trưởng thành. Và người mẹ nào chẳng muốn con mình hạnh phúc.”

“Mẹ không muốn em hoài phí trí tuệ của mình.”

“Nhưng trí tuệ là của em mà.”

“Em cũng bắt đầu thấy tin điều đó. Anh đang học đại học à?”

“Anh học xong rồi. Giờ anh tham gia kinh doanh cùng gia đình. Việc ấy khiến anh thấy rất vui.” Anh ta ra hiệu cho một nhân viên phục vụ tiếp thêm đồ uống trong khi Elizabeth còn chưa kịp nhận ra ly của mình đã gần như cạn sạch.

“Vì đó là đam mê của anh?”

“Chắc là vậy. Anh theo đuổi những đam mê của mình - như thế này.”

Anh ta định hôn cô. Trước đây cô chưa hề được hôn, nhưng cô vẫn thường xuyên hình dung về nó. Cô phát hiện ra rằng trí tưởng tượng không phải là thế mạnh của mình.

Cô biết rằng hôn truyền những thông tin sinh học qua các pheromone^[5], tức là hành động ấy kích thích các đầu dây thần kinh có rất nhiều ở môi, lưỡi. Nó gây ra một phản ứng hóa học - một phản ứng dễ chịu giải thích vì sao hôn lại là một phần trong văn hóa nhân loại, trừ một vài ngoại lệ hiếm hoi.

Nhưng cô nhận ra rằng được hôn lại là vấn đề hoàn toàn khác so với việc chỉ thuộc lý thuyết về hoạt động này.

Môi anh ta mềm và êm ái, khe khẽ chạm lên môi cô, từ từ áp lại, tăng dần khi bàn tay anh ta trượt từ môi cô xuống lồng ngực. Tim cô như nhảy tung lên lòng bàn tay anh ta trong khi lưỡi anh lách nhẹ qua môi cô, hững hờ lướt trên lưỡi cô.

Hơi thở cô tắc lại, rồi bật ra cùng với một âm thanh không chủ tâm, gần như đau đớn - và thế giới quay cuồng.

“Thật ngọt ngào,” anh ta thì thầm, thấy rõ cả sự rung động của những lời ấy phả lên môi cô, hơi thở ấm áp của anh ta trong miệng cô, tạo thành một cơn rùng mình chạy dọc theo sống lưng cô.

“Rất ngọt ngào.” Răng anh ta lướt qua môi dưới của cô khi anh lùi lại, ngắm nhìn cô. “Anh thích em.”

“Em cũng thích anh. Em thích hôn anh.”

“Vậy thì mình làm lại nhé, trong lúc khiêu vũ.” Anh kéo cô đứng lên, lại áp môi mình vào môi cô. “Em không hề - từ gì, từ gì nhỉ... tế nhị. Đúng là từ này. Khác hẳn rất nhiều phụ nữ đến đây nhảy nhót, bù khú và cợt nhả với đàn ông.”

“Em không có nhiều trải nghiệm với những việc đó.”

Đôi mắt đen ánh lên trong ánh đèn nhấp nháy. “Vậy thì những anh chàng khác không may mắn bằng anh rồi.”

Elizabeth liếc nhìn lại phía Julie khi Ilya kéo cô ra sàn nhảy và nhận thấy cô bạn mình cũng đang được hôn. Không hề nhẹ nhàng, không hề chậm rãi, nhưng dường như Julie thích điều đó, đứng ra là tự nguyện hoàn toàn. Rồi Ilya kéo cô vào vòng tay mình, lắc lư cùng với cô khác hẳn tất cả những người khác xoay tít hay giật dụa. Chỉ nhẹ nhàng lắc lư trong khi miệng anh lại áp gần miệng cô.

Cô thôi không nghĩ về những phản ứng hóa học và đầu dây thần kinh nữa. Thay vào đó, cô đã gắng hết mình để nhập cuộc hoàn toàn. Bản năng nâng hai tay cô nên vòng quanh cổ anh. Khi cô cảm nhận được thay đổi trong anh, một thứ cứng ngắc áp vào cô, cô biết đó là một phản ứng vật lý vô thức rất bình thường. Nhưng cô cũng biết điều kỳ diệu của phản ứng ấy. Chính cô tạo ra phản ứng ấy. Anh ta muốn cô, trong khi chưa có ai như vậy cả.

“Những thứ em gây cho anh,” anh ta thì thầm vào tai cô. “Vị của em, mùi hương của em.”

“Pheromone đấy mà.”

Ilya cúi nhìn cô, nhíu mày. “Gì cơ?”

“Không có gì đâu.” Cô áp mặt mình vào vai anh.

Cô biết chất cồn làm giảm khả năng phán đoán của mình, nhưng cô chẳng bận tâm. Thậm chí biết rằng lý do cô không bận tâm chính là vì sự giảm sút ấy, cô vẫn ngược mặt nên lần nữa. Lần này cô chủ động hôn.

“Chúng ta ngồi nghỉ đi,” anh ta nói sau một lúc lâu. “Em làm hai đầu gối anh nhũn ra rồi.”

Anh ta nắm lấy tay cô khi họ quay trở lại bàn.

Julie, hai mắt long lanh, gương mặt đỏ bừng, bật dậy. Cô lão đảo một lúc, cười to, rồi vớ lấy ví của mình.

“Bọn em sẽ quay lại. Đi nào, Liz.”

“Đi đâu?”

“Đâu được nữa? Vệ sinh nữ.”

“Ôi. Tớ xin lỗi.”

Julie khoác tay cô để giữ thăng bằng và cũng thêm thân tình. “Ôi lạ Chúa. Cậu có tin nổi không? Chúng mình kiếm được những anh chàng nổi nhất vũ trường này. Chúa ơi, các chàng gọi tình quá. Và chất giọng anh chàng của cậu nữa. Tớ ước gì chàng của tớ cũng có chất giọng ấy, nhưng anh ấy hôn tuyệt hơn Darryl nhiều. Thực tế anh ấy là chủ vũ trường, Liz ạ, và hình như có hẳn một ngôi nhà bên hồ. Tất cả bọn mình sẽ rời khỏi đây và đến đó.”

“Tới nhà anh ấy à? Cậu nghĩ bọn mình nên làm thế không?”

“Ôi, nên chứ.” Julie mở bung cửa phòng vệ sinh, nhìn cả dãy buồng. “Tớ phải đi vệ sinh! Tớ thấy quay cuồng! Anh chàng của cậu thế nào - anh ấy hôn có tuyệt không? Tên anh ấy là gì ý nhỉ?”

“Ilya. Có, anh ấy rất tuyệt. Tớ thích anh ấy, rất thích, nhưng tớ không dám chắc bọn mình có nên đi với họ tới nhà Alex không.”

“Ôi, đơn giản đi, Liz. Cậu không thể làm tớ mất hứng được. Tớ sẽ làm việc ấy với Alex, và tớ không thể đi đến đó với một mình anh ấy - không làm thế trong lần hẹn hò đầu tiên. Cậu không phải làm việc ấy với Ilya nếu cậu vẫn còn trinh trắng.”

“Làm tình là việc làm cần thiết và tự nhiên, không chỉ để sinh sản mà, ở con người còn để đạt khoái cảm và bớt căng thẳng.”

“Được đấy.” Julie huých cô. “Vậy là cậu đừng có nghĩ tớ là đứa hư hỏng vì làm việc ấy với Alex nhé?”

“Xã hội phụ quyền sản sinh ra một kết quả phụ rất đáng ghét là phụ nữ bị xem như hư hỏng hoặc mặt hạng nếu quan hệ tình dục để có khoái cảm trong khi đàn ông thì được xem là đầy sức sống. Trinh bạch không phải là một giải thưởng cần phải giành giật hay tước bỏ. Màng trinh không hề có các đặc tính trao thưởng, và cũng không đem lại sức mạnh. Phụ nữ cần - ồ không, phải mới đúng - được phép theo đuổi sự hài lòng về tình dục của chính họ, cho dù sinh sản có phải là mục tiêu

hay mỗi quan hệ có lành mạnh một vợ một chồng hay không, giống như nam giới được tự do làm việc đó.”

Một phụ nữ tóc đỏ cao lênh khênh hất tóc rồi cười tươi với Elizabeth khi đi ngang qua. “Hát đi, em gái.”

Elizabeth ghé sát lại Julie khi người phụ nữ kia đi ra ngoài. “Sao tớ lại phải hát?” cô thì thào.

“Chỉ là một kiểu diễn đạt thôi. Cậu biết không, Liz, tớ đã ra hiệu cho cậu làm động tác bắt treo chân, đừng đụng chạm từ thắt lưng trở xuống và chỉ trên bề mặt quần áo thôi.”

“Chuyện thiếu kinh nghiệm cũng chẳng làm tớ thành người đoan trang đâu.”

“Đúng rồi đấy. Cậu biết không, tớ đã nghĩ tớ sẽ bỏ mặc cậu một mình khi bọn mình vào được bên trong và tớ đi câu mồi, nhưng cậu rất thú vị - mặc dù cậu nói năng cứ như một bà giáo ấy. Liz à, tớ xin lỗi vì đã có lúc suy nghĩ như vậy nhé.”

“Không sao mà. Không có gì đâu. Tớ biết tớ không giống như bạn bè của cậu.”

“Này.” Julie vòng một cánh tay quanh vai Elizabeth và ghì lấy. “Giờ thì cậu là bạn của tớ rồi, phải không?”

“Tớ mong vậy. Tớ chưa bao giờ...”

“Ôi, tốt quá.” Vừa nhiệt thành bật lên câu đó, Julie lão đảo lao bổ vào một buồng vệ sinh để ngỏ. “Vậy bọn mình sẽ đến nhà Alex chứ?”

Elizabeth nhìn quanh nhà vệ sinh đông nghịt người. Người nào cũng đang trang điểm và sửa sang lại tóc tai, xếp hàng đợi tới lượt, cười đùa, trò chuyện.

Có lẽ cô là trinh nữ duy nhất trong khu vực này.

Trinh tiết không phải là một giải thưởng, cô tự nhắc mình. Cho nên nó cũng không phải là một gánh nặng. Đó là thứ cô tự quyết định giữ hay để mất. Lựa chọn của cô. Cuộc sống của cô.

“Liz?”

“Ừ.” Hít một hơi cho vững tâm, Liz bước lại phía buồng trống bên cạnh. “Ừ,” cô đáp lại lần nữa. Cô khép cửa lại, và cả hai mắt. “Bọn mình sẽ đi. Cùng nhau.”

Bên bàn, Ilya nâng ly bia lên. “Hai con bé này mà hai mươi mốt thì tôi phải sáu mươi.”

Alex chỉ cười, nhún vai. “Cũng gần đến rồi. Và con bé của anh đang khát trai, tin anh đi.”

“Nó say rồi, Alexi.”

“Vậy thì sao? Anh có đổ rượu vào họng nó đâu. Anh muốn chút thịt tươi thôi mà, và tối nay anh sẽ chơi gái bỏ mẹ luôn. Đừng có nói là cậu không ừ mưu đồn đồn em gái ngăm ngăm kia, ông em nhé.”

“Con bé rất ngon.” Một nụ cười nhếch ra trên miệng Ilya. “Cũng chỉ là một em chanh cốm thôi mà. Nó không say bằng con bé của anh. Nếu con bé sẵn lòng, tôi sẽ đưa nó lên giường. Tôi thích suy nghĩ của nó.”

Alex chum môi. “Khó tin quá nhỉ.”

“Không, tôi nói thật đấy. Nó có thêm chút gì đó.” Gã liếc quanh. Quá giống nhau, gã nghĩ về những người phụ nữ qua lại, quá dễ đoán ra. “Tươi mới - từ này mới đúng.”

“Con bé tóc vàng đang rất hứng nên chúng ta sẽ về chỗ anh. Cả nhóm. Nó nói nó sẽ không đi trừ phi bạn nó đi cùng. Cậu có thể dùng phòng trống.”

“Tôi thích ở chỗ tôi hơn.”

“Nào, hoặc cả hai đứa hoặc chẳng đứa nào hết. Anh không bỏ công suốt hai tiếng đồng hồ cho con bé phè phỡn rồi để nó vác đít biến khỏi đây chỉ vì cậu không kết thúc được thỏa thuận với cô bạn.”

Mắt Ilya đánh lại nhìn ly bia. “Tôi có thể thỏa thuận được.”

“Thế cậu định sẽ kết thúc ở chỗ nào, ông em? Cái căn hộ chó ỉa cậu đang trú ngụ hay căn nhà bên hồ của anh?”

Ilya hẩy vai. “Tôi thích không gian giản dị của tôi, nhưng không sao. Chúng ta sẽ đến chỗ anh. Không thuốc nhé, Alexi.”

“Ôi trời ạ.”

“Không thuốc.” Ilya nghiêng vào, xĩa một ngón tay lên bàn. “Anh phải duy trì mọi việc hợp pháp. Chúng ta chưa biết bọn nó, nhưng con bé của tôi, theo tôi nghĩ, sẽ không chịu đâu. Nó nói nó muốn làm cho FBI.”

“Cậu chơi anh rồi.”

“Không. Không thuốc, Alexi, hoặc tôi không đi - và anh không được chơi gái.”

“Được rồi. Bọn nó quay lại kìa.”

“Đứng lên.” Ilya đá Alex dưới gầm bàn. “Phải làm như anh là một người đàn ông lịch lãm.”

Gã đứng lên, chìa một tay ra đón Liz.

“Bọn em muốn ra khỏi đây,” Julie tuyên bố, vòng tay quanh người. “Bọn em rất thích thăm nhà anh.”

“Vậy thì chúng ta sẽ làm như vậy. Chẳng có gì ngăn cản được một bữa tiệc riêng tư.”

“Việc này với em ổn chứ?” Ilya thì thầm khi họ đi ra.

“Vâng. Julie rất muốn đi, mà bọn em đi cùng nhau, cho nên...”

“Không, anh không hỏi những gì Julie muốn. Anh hỏi em có muốn hay không kìa.”

Cô nhìn gã, cảm nhận rõ một tiếng thở phào và tâm trạng náo nức. Điều đó có ý nghĩa với anh ấy, những gì cô muốn. “Vâng. Em muốn đi với anh.”

“Thế thì tốt.” Gã cầm lấy tay cô, áp lên ngực mình khi họ len qua đám đông. “Anh muốn ở bên em. Và em có thể kể thêm cho anh nghe về em. Anh muốn biết mọi thứ về em.”

“Julie nói đám con trai - à quên đám đàn ông - chỉ muốn nói về bản thân họ thôi.”

Gã cười, vòng tay ôm lấy eo cô. “VẬY làm sao họ biết được về những người phụ nữ quyến rũ chứ?”

Khi họ ra đến cửa, một người đàn ông mặc complet tiến đến, vỗ vào vai Ilya.

“Chờ anh một phút thôi,” Ilya nói với Liz rồi bước sang bên.

Cô không nghe được gì nhiều, và lại bằng tiếng Nga. Nhưng nhìn nghiêng Ilya, cô vẫn thấy anh ta không hài lòng với những gì nghe được.

Tuy vậy cô biết chắc rằng cái cụm từ *chyort vozmi*^[6] mà anh ta bật ra là một câu chửi thề. Anh ta ra hiệu cho người kia đợi, sau đó dẫn Liz ra ngoài, nơi Alex và Julie đợi sẵn.

“Anh có việc phải giải quyết. Anh xin lỗi.”

“Không sao. Em hiểu mà.”

“Vớ vẩn quá, Ilya, để người khác giải quyết đi.”

“Chuyện làm ăn,” Ilya nói nhanh. “Không lâu đâu - không quá một tiếng đâu. Em đi cùng với Alexi và bạn em đi. Anh sẽ đến ngay khi xong việc.”

“Ôi, nhưng...”

“Nào, Liz, sẽ ổn thôi mà. Cậu có thể đợi anh Ilya ở nhà Alex. Anh ấy có mọi loại nhạc - và một cái TV màn hình phẳng.”

“Em đợi nhé.” Ilya cúi xuống, hôn Elizabeth thật lâu và nồng nàn. “Anh sẽ đến sớm. Lái xe cẩn thận đấy, Alexi. Anh có chuyến hàng rất quý giá.”

“Giờ anh có hai người phụ nữ xinh đẹp.” Không muốn bỏ mất động lực, Alex nắm lấy tay cả hai cô gái. “Ilya cứ quan trọng hóa mọi việc. Anh thích tiệc tùng. Chúng ta còn trẻ việc gì phải nghiêm trọng hóa.”

Một chiếc SUV màu đen trờ tới lề đường. Alex ra hiệu, rồi bắt lấy chìa khóa người phục vụ vừa thả cho. Anh ta mở cửa xe. Theo phép lịch sự, Liz leo lên ghế sau. Cô đắm đắm nhìn khuôn cửa vũ trường,

nghe cổ nhìn nó mãi kể cả khi Alex đã phóng đi, trong khi Julie hát theo tiếng nhạc trên xe.

Mọi việc không ổn nữa. Không có Ilya, cảm giác phấn khích giảm dần, khiến mọi thứ trở nên nhạt nhẽo và u ám. Kết hợp với rượu, ngồi ở ghế sau ô tô khiến cô thấy mệt. Nôn nao, và bỗng nhiên vô cùng mệt mỏi, cô tựa đầu vào cửa sổ bên.

Họ không cần đến cô, Elizabeth nghĩ thầm. Cả Julie và Alex đều hát và cười cợt. Anh ta lái xe quá nhanh, mỗi lần rẽ lại khiến ruột gan cô muốn vọt ra. Cô sẽ không bị say. Ngay cả khi khắp người cô nóng bừng bừng, cô vẫn cố bắt mình phải thở, chậm và đều. Cô sẽ không tự làm bẽ mặt mình vì bị say ở ghế sau chiếc SUV của Alex.

Cô hạ bớt cửa kính xuống vài phân, để cho không khí ulla lên mặt. Cô muốn nằm xuống, muốn ngủ. Chắc cô đã uống quá nhiều, và đây lại là một phản ứng hóa học khác. Và không hề dễ chịu như một nụ hôn.

Cô tập trung vào việc hít thở, vào không khí lùa qua mặt, vào những căn nhà, chiếc xe, đường phố. Bất kỳ thứ gì trừ đầu óc và bụng dạ đang quay cuồng của cô.

Khi anh ta cho xe vòng vào đường Lake Shore, cô nghĩ họ khá gần, một cách tương đối, nhà cô ở công viên Lincoln. Nếu cô về được nhà, cô có thể nằm nghỉ trong yên tĩnh, ngủ để quên cơn buồn nôn và cái đầu quay cuồng. Nhưng khi Alex chạy đến một căn nhà hai tầng cũ, cô nghĩ ít nhất cô cũng có thể ra khỏi xe, đứng trên mặt đất vững chãi.

“Khung cảnh rất tuyệt,” Alex nói khi cùng Julie ra khỏi xe. “Anh đã nghĩ đến chuyện mua một phần đất còn lại chung^[7], nhưng anh thích riêng tư. Có không gian rộng rãi để tiệc tùng ở đây, và không ai phàn nàn chuyện nhạc nhẽo quá to.”

Julie loạng choạng, cười ha hả trong khi Alex tóm lấy cô ta và đưa tay bóp mạnh hông cô.

Elizabeth lảo đảo theo sau như một kẻ thừa nôn nao khổ sở.

“Anh sống một mình ở đây,” cô gắng gượng.

“Đủ không gian cho cả một đại đội.” Anh ta mở cửa trước, làm hiệu. “Ưu tiên phụ nữ.”

Và anh ta chột nhả vồ vào hông Elizabeth khi cô bước vào.

Cô muốn nói với anh ta rằng anh ta có một căn nhà đẹp, nhưng thực tế và mọi thứ quá rực rỡ, quá mới, quá hiện đại. Tất cả đều có cạnh sắc, bề mặt sáng bóng và bọc da hào nhoáng. Một quầy rượu đỏ rực, một cái sofa bọc da đen to tướng và một cái TV treo tường vật vờ choán hết cả phòng khách, trong khi những khuôn cửa và cửa sổ lắp kính dẫn tới một hiên trời mới là điểm nhấn chính yếu.

“Ôi trời, em mê nơi này rồi.” Julie lập tức nhảy chồm lên, dang rộng chân tay. “Ăn chơi quá.”

“Ý tưởng là vậy đấy, cưng.” Anh ta nhặt một thiết bị điều khiển từ xa, bấm nút và cả căn phòng tràn ngập tiếng nhạc âm ỉ. “Anh đi chuẩn bị đồ uống cho em.”

“Anh biết pha Cosmos không?” Julie hỏi anh ta. “Em chỉ thích Cosmos thôi.”

“Anh sẽ chiều em.”

“Cho em một ít nước được không?” Elizabeth đề nghị.

“Ôi, Liz, đừng phá đám thế chứ.”

“Tớ thấy khát nước.” Và cô đang cần thêm không khí nữa. “Em ngẫm nghĩ bên ngoài có được không?” Cô bước lại phía cánh cửa ra hiên trời.

“Cứ tự nhiên. *Mi casa es suca.*”^[8]

“Em muốn nhảy!”

Trong khi Julie lão đảo ngồi dậy, bắt đầu nhún nhảy và quay cuồng thì Elizabeth kéo cửa mở và thoát ra ngoài. Cô hình dung khung cảnh sẽ rất tuyệt nhưng hóa ra mọi thứ đều nhòe nhoẹt khi cô lê bước đến bên lan can, tựa vào đó.

Họ đã làm gì không biết? Họ đã uống gì không biết? Đây đúng là một sai lầm. Một sai lầm hấp tấp và ngu ngốc. Họ phải về. Cô phải thuyết phục Julie ra về.

Nhưng thậm chí trong tiếng nhạc âm ỉ, cô vẫn có thể nghe thay tiếng cười lạc đi vì Cosmos của Julie.

Có lẽ cô nên ngồi nghỉ ở ngoài này vài phút, đợi cho đầu óc tỉnh táo lại, dạ dày ổn định. Sau đó cô có thể nói rằng mẹ cô gọi về. Thêm một lời nói dối nữa trong cả buổi tối hôm nay thì có sao? Cô sẽ cáo lỗi - một lý do thật hợp lý và ổn thỏa để ra về. Một khi đầu óc cô đã tỉnh táo lại.

“Em đây rồi.”

Cô quay lại trong khi Alex bước ra ngoài.

“Một ly nào.” Lấp loáng trong ánh sáng nhờ nhờ, một tay anh ta cầm ly nước có đá còn tay kia là một ly martini màu hồng rất đẹp - thứ đó khiến cho dạ dày cô muốn lộn ngược.

“Cảm ơn anh. Nhưng chỉ nước thôi, em nghĩ vậy.”

“Tuyệt lắm đấy, cưng.” Nhưng anh ta đặt đồ uống sang bên. “Em không cần phải ra ngoài này một mình.” Anh ta xoay người, ấn cô tựa vào lan can. “Cả ba bọn mình sẽ mở tiệc. Anh có thể chăm sóc cả hai em.”

“Em không nghĩ...”

“Ai mà biết Ilya có đến không? Công việc, công việc, công việc, lúc nào cậu ta chẳng vậy. Cho dù em lọt vào mắt cậu ta rồi. Cả anh nữa. Vào trong nhà thôi. Chúng ta sẽ cùng vui vẻ.”

“Em nghĩ... Em sẽ đợi Ilya. Em cần vào nhà tắm của anh.”

“Thiệt cho cưng thôi.” Mặc dù anh ta chỉ nhún vai, nhưng cô tin mình đã nhìn thấy gì đó ánh lên trong mắt anh ta. “Bên trái. Ngay kế bên.”

“Cảm ơn anh.”

“Mà nếu em có đổi ý,” anh ta gọi với theo khi cô chạy tới cửa.

“Julie.” Cô nắm lấy tay Julie khi cô nàng đang cố thực hiện một điệu xoay trên sàn nhảy không lấy gì làm vững.

“Tớ đang rất vui vẻ. Hôm nay đúng là buổi tối tuyệt vời nhất.”

“Julie, cậu uống quá nhiều rồi.”

Sau tiếng phun phì phì, Julie hất tay Elizabeth ra. “Làm gì có chuyện.”

“Bọn mình phải đi thôi.”

“Bọn mình phải ở lại và mở tiệc!”

“Alex nói cả hai bọn mình lên giường ngủ với anh ta.”

“Ồ.” Phá lên cười, Julie lại quay cuồng. “Anh ấy chỉ tào lao cho vui thôi mà, Liz. Đừng có trút hết cả lên tớ đấy. Anh chàng của cậu sẽ đến đây mấy phút nữa thôi. Cứ thêm ly nữa đi.”

“Tớ không muốn uống thêm gì nữa. Tớ thấy mệt. Tớ muốn về nhà.”

“Đừng về nhà. Ở đây làm quái gì có ai bận tâm. Thôi nào, Lizzy! Nhảy với tớ đi.”

“Tớ chịu.” Liz ấn một tay lên bụng trong khi da cô rịn mồ hôi. “Tớ cần...” Không cưỡng lại nổi, cô chạy vội sang trái, thoáng nhìn thấy Alex đang dựa vào những ô cửa ra khu vực hiên trời, nhìn cô cười nhản nhở.

Nấc lên, cô loạng choạng đi qua bếp và gần như ngã nhào xuống nền khi cài được chốt cửa phòng tắm.

Cô vẫn không bỏ lỡ nửa giây để cài chặt cánh cửa phía sau mình, sau đó mới khụy gối xuống ngay trước bồn vệ sinh. Cô nôn thốc tháo thứ chất lỏng màu hồng, nhầy nhớt, và khó khăn lắm mới kiểm soát được hơi thở rồi lại nôn tiếp. Nước mắt giàn giụa chảy ra khi cô gắng đứng lên, búi lấy bồn rửa mặt để lấy đà. Chẳng nhìn được rõ, cô xả nước lạnh, vục một ít vào miệng và tạt lên mặt.

Rùng mình, cô ngước lên, nhìn bóng mình trong gương - bệch bạc như sáp, màu mi mắt và mỹ phẩm trang điểm mắt nhòe nhoẹt bên dưới

mắt cô chẳng khác gì những vệt bầm tím. Một ít còn chảy xuống hai gò má như những dòng nước mắt đen kịt.

Cô cảm thấy rất xấu hổ mặc dù một cơn buồn nôn mới khiến cô lại phải khuyu gối lần nữa. Kiệt sức, cảm giác cả căn phòng quay cuồng quanh mình, cô co mình trên nền gạch và khóc. Cô không muốn bất kỳ ai nhìn thấy mình trong tình trạng thế này.

Cô muốn về nhà.

Cô muốn chết.

Cô nằm run rẩy, má cô áp xuống nền gạch lát lạnh lẽo cho tới khi cô nghĩ mình có thể đánh bạo ngồi dậy. Gian buồng nồng nặc mùi chất nôn và mồ hôi, nhưng cô không thể bước ra ngoài cho tới khi rửa ráy sạch sẽ đã.

Cô cố hết sức dùng xà phòng và nước, tẩy rửa mặt cho tới khi chỉ còn da “mộc”, cứ vài phút lại nghỉ để dựa người, cố chống chọi với một cơn buồn nôn khác.

Giờ trông cô nhợt nhạt và nhem nhuốc, mắt cô đờ đẫn và quầng đỏ. Nhưng hai tay cô run bắn, cho nên khi cố gắng chỉnh trang lại, cô chỉ càng làm cho tình hình tệ hại thêm chứ chẳng có tác dụng gì.

Cô cần phải gắng chịu nổi bề bồng. Cô sẽ bước ra khu vực hiên trời, ra chỗ không khí trong lành, và đợi Ilya đến. Cô sẽ đề nghị anh ấy đưa mình về nhà, và hy vọng anh ấy hiểu.

Có thể anh ấy sẽ không còn muốn gặp lại cô nữa. Có thể anh ấy sẽ không bao giờ hôn cô nữa.

Gieo gió gặp bão thôi mà, cô tự nhủ. Cô đã nói dối, nói dối và nói dối, và kết quả là nỗi tủi nhục này, tệ hơn nữa, nhìn cảnh tượng này, chỉ càng thấy bề bồng thêm.

Hạ nấp bồn cầu xuống, cô ngồi thừ ra, bóp chặm cái ví, cố động viên mình việc cần làm tiếp theo. Một mối, cô tháo giày. Có sao nào? Chân cô đau nhức, và thời khắc nửa đêm của nàng Lọ Lem đã đến rồi.

Cô cố giữ vẻ đĩnh đạc hết mức khi đi qua gian bếp có những thứ đồ đạc đen sì và những cái bàn trắng đến lóa mắt. Nhưng khi cô vừa ngoặt vào phòng khách, cô nhìn thấy Alex và Julie, cả hai đều trần truồng, đang làm tình ngay trên chiếc sofa bọc da.

Sững sờ, đờ đẫn, cô đứng như trời trồng một lúc, trân trân nhìn hình xăm trên lưng Alex và hai bờ vai lắc lư theo từng cú nhún hông của anh ta. Nằm bên dưới anh ta, Julie đang phát ra những tiếng rên rỉ từ trong cổ họng.

Cảm thấy xấu hổ trước cảnh tượng ấy, Elizabeth lặng lẽ quay lưng và lặn sang hiên trời qua cửa bếp.

Cô sẽ ngồi trong bóng tối, ngoài trời, cho tới khi họ xong việc. Cô không phải là người cả thẹn gì. Nói cho cùng thì cũng chỉ là chuyện nhục dục. Nhưng cô đã nghĩ, rất dứt khoát, rằng họ sẽ làm tình phía sau cánh cửa phòng ngủ khép kín.

Rồi cô ao ước cô có thêm nước cho cái họng bị hành hạ của mình, và một tấm chăn vì cô cảm thấy lạnh - lạnh và trống rỗng và rất, rất yếu đuối.

Rồi cô chợp ngủ, co ro trên chiếc ghế tựa trong một góc tối của hiên trời.

Cô không rõ cái gì khiến cô tỉnh dậy - những giọng nói, tiếng loảng xoảng - nhưng cô tỉnh hẳn, cứng đờ và lạnh ngắt trên ghế. Nhờ đồng hồ cô biết mình mới chỉ ngủ khoảng mười lăm phút, nhưng cô cảm thấy còn tệ hơn cả lúc trước.

Cô cần về nhà. Rất thận trọng, cô rón rén đi tới cửa để xem Julie và Alex đã xong chưa.

Cô không hề thấy Julie, nhưng thấy Alex - chỉ mặc đúng một chiếc quần lót ống rộng màu đen - và hai người đàn ông ăn mặc chỉnh tề.

Cẩn chặt môi, cô rón rén lại gần hơn một chút. Có lẽ họ đến để báo cho Alex biết Ilya đến trễ. Ôi trời, cô ước gì anh ấy đến đây, đưa cô về nhà.

Nhớ lại hình ảnh mình lúc này, cô cố ẩn trong bóng tối trong lúc lần ra phía cánh cửa Alex vẫn để ngỏ.

“Mẹ kiếp, nói tiếng Anh đi. Tao đề ở Chicago mà.” Bực bội thấy rõ, Alex hùng hổ tiến về phía quầy rượu, rót vodka vào một cái ly. “Mày muốn gì, Korotkii, mà không đợi được đến ngày mai hả?”

“Sao phải để đến mai chứ? Như thế mới đủ chất Mỹ cho ông anh phải không?”

Người đàn ông vừa lên tiếng có thân hình chắc nịch như vận động viên. Ống tay áo ngắn của chiếc áo phong đen ôm chặt lấy bắp tay gã. Hai cánh tay gã phủ kín hình xăm. Cũng giống như Alex, gã có mái tóc vàng và khá điển trai. Có họ hàng không nhỉ? Elizabeth tự hỏi. Nét giống nhau chỉ phảng phất nhưng rõ ràng là có.

Người đàn ông đi cùng gã to con hơn, già hơn và đứng sừng sững như một người lính.

“Ờ, mày đúng là một thằng Mỹ thộn ăn hại.” Alex thấy chai vodka trở lại. “Giờ làm việc hết rồi nhé.”

“Ông anh làm việc tích cực quá.” Giọng nói trơn tuột của Korotkii như lướt đi. Nhưng ẩn dưới cái chất giọng trơn tru đầy kích thích ấy là tiếng rít ken két của một khối đá xù xì, thô nhám. “Tích cực cũng phải, ăn cắp của ông chú cơ mà.”

Alex sững lại khi đang trút thứ bột trắng từ một cái túi trong vào một tấm gương hình vuông nho nhỏ trên quầy rượu. “Mày nói gì thế? Tao đâu có ăn cắp của chú Sergei.”

“Anh ăn cắp của các vũ trường, của nhà hàng; anh hốt tay trên từ các vụ trên Internet, từ lợi nhuận nhà chứa. Từ tất cả những gì anh đụng tới được. Anh nghĩ thế này không phải là ăn cắp của chú anh à? Anh nghĩ ông ấy là gã gốc sao?”

Nhếch mép cười, Alexi nhặt một dụng cụ bằng kim loại rất mảnh và bắt đầu đập đập lên chỗ bột.

Cocaine, Elizabeth nhận ra ngay. Ôi, Chúa ơi, cô đến đây làm gì cơ chứ?

“Tao luôn trung thành với chú Sergei,” Alexi nói khi gã chia chỗ bột, “và sáng mai tao sẽ nói với chú ấy về chuyện vợ vẩn này.”

“Anh nghĩ ông ấy không biết làm thế nào anh trang trải được những Rolex, Armani, Versace, căn nhà này, tất cả những thứ đồ chơi khác - và cả ma túy của anh hay sao, Alexi? Anh nghĩ ông ấy không biết anh thỏa thuận với cớm à?”

Cái dụng cụ nhỏ bé kêu lanh canh khi Alex buông rơi nó. “Tao không bắt tay với cớm.”

Anh ta nói dối, Elizabeth nghĩ. Cô có thể nhìn thấy điều đó trong mắt anh ta, nghe thấy nó trong giọng nói của anh ta.

“Chúng đã tóm mày hai hôm trước, vì lý do tàng trữ.” Korotkii làm hiệu về chỗ cocaine, đầy vẻ ghê tởm. “Và mày đã thỏa thuận với chúng, mudak^[9]. Phản bội gia đình mày để đổi lấy tự do, đổi lấy cuộc sống sung sướng của mày. Mày có biết chuyện gì xảy ra với những thằng ăn cắp và phản bội không, Alexi?”

“Tao sẽ nói với chú Sergei. Tao sẽ giải thích. Tao phải cung cấp cho bọn nó gì đó chứ, nhưng chỉ là những chuyện vợ vẩn thôi. Rất vợ vẩn. Tao chơi bọn chúng.”

“Không, Alexi, họ chơi mày đấy. Và mày thua rồi.”

“Tao sẽ nói với chú Sergei.” Khi gã lùi lại, gã đàn ông thứ hai di chuyển - rất nhanh nhẹn - bẻ quặt hai tay Alexi ra sau lưng.

Nỗi sợ hãi hiện rõ trên mặt gã, và cả trong giọng nói bằng tiếng Nga của gã.

“Đừng làm thế. Yakov, chúng ta là anh em họ kia mà. Mẹ chúng ta là chị em ruột. Chúng ta cùng chung máu mủ.”

“Mày là nỗi ô nhục của mẹ mày, của dòng máu mày. Quỳ xuống.”

“Đừng. Xin đừng.”

Gã đàn ông thứ hai đập Alexi xuống đất.

“Đừng. Làm ơn. Chúng ta là họ hàng. Hãy cho anh một cơ hội.”

“Phải, cầu xin đi. Hãy cầu xin giữ lại cái mạng vớt đi của mày đi. Lẽ ra tao để Yegor bẻ vụn mày ra, nhưng chú của chúng ta nói rằng phải biết khoan dung vì bà chị của ông.”

“Làm ơn. Tha cho anh.”

“Đây là sự khoan dung của mày.” Korotkii rút ra một khẩu súng giắt ở thắt lưng, ấn nòng vào trán Alexi và bóp cò.

Hai chân Elizabeth nhũn xuống. Cô khuỵu xuống, tay cô bịt chặt miệng để ngăn tiếng hét phát ra.

Korotkii nói rất khẽ trong lúc kê súng vào thái dương Alexi, bắn thêm hai phát nữa.

Nét mặt gã chẳng hề thay đổi, giữ nguyên như một cái mặt nạ khi gã giết người. Sau đó nét mặt ấy đánh lại khi gã ngược lên và nhìn về phía bếp.

“Em cảm thấy không khỏe, anh Alex. Em cần nằm xuống, hoặc có lẽ chúng ta nên làm vậy... Các anh là ai?”

“A, mẹ kiếp,” gã lầm bầm, và bắn Julie hai lần, đúng chỗ cô ta đứng. “Sao bọn mình lại không biết thằng này đi cùng với điểm nhĩ?”

Gã đàn ông thứ hai bước qua người Julie, lắc đầu. “Con này mới. Trẻ lắm.”

“Trẻ mãi không già nhé.”

Mắt mũi Elizabeth tối sầm. Đúng là một giấc mơ. Một cơn ác mộng. Do uống rượu và bị mệt mà thôi. Cô sẽ tỉnh lại bất kỳ lúc nào. Co rúm người trong bóng tối, cô đắm đắm nhìn Alex. Chẳng còn thấy máu chảy nữa, cô nhận ra như vậy. Nếu mọi việc là thật tại sao không còn thấy máu chảy nữa?

Tỉnh dậy, tỉnh dậy, tỉnh dậy nào.

Nhưng nỗi kinh hoàng chỉ càng tăng lên khi cô nhìn thấy Ilya bước vào.

Bọn kia cũng sẽ giết anh ấy mất. Gã đàn ông sẽ bắn anh ấy.

Cô phải giúp. Cô phải...

“Mẹ kiếp, anh đã làm gì thế này?”

“Những gì tôi được lệnh làm.”

“Mệnh lệnh của anh là bẻ gãy tay nó và đến tối mai mới được làm việc ấy cơ mà.”

“Lệnh thay đổi rồi. Tay trong của chúng ta đã thông báo. Alexi bắt tay với bọn cớm.”

“Trời ạ. Thằng chó đẻ.”

Elizabeth kinh hãi quan sát trong khi Ilya đá vào cái xác Alex, một lần, hai lần, ba lần.

Một người trong bọn chúng, cô nghĩ thầm. Gã cũng là một người trong bọn chúng.

Ilya ngừng lại, vò đầu, rồi nhìn cái xác của Julie. “Khốn kiếp. Có cần phải thế không?”

“À nhìn thấy bọn tôi rồi. Bọn tôi được thông báo con điếm của hắn đã bỏ đi với một đứa khác.”

“Thằng này đúng là vận đen mới đi tìm thịt tươi. Thế còn con kia đâu?”

“Con kia à?”

Đôi mắt đen tuyệt đẹp vụt lạnh như băng. “Có hai đứa. Con này và một con nữa - tóc ngắn, màu đen, váy đỏ.”

“Yegor.”

Gật đầu, gã đàn ông cao lớn rút ra một con dao và bắt đầu lao lên gác. Ilya ra hiệu, và theo mệnh lệnh, Korotkii tiến về phía bếp trong khi Ilya lần ra phía cửa.

“Liz,” gã lầm bầm. “Được rồi, Liz. Tôi sẽ chăm sóc cô.” Gã móc một con dao từ trong giày ra, thủ sẵn đằng sau lưng, với tay bật những ngọn đèn phía bên ngoài. Gã nhìn thấy giày của cô, mắt quét nhìn một lượt, chạy bổ tới lan can.

“Ở đây không có ai cả,” Korotkii nói với gã từ phía cửa. “Không thấy. Tìm con bé đi.”



Cô chạy cuống cuống, mắt mở to thần thờ, hơi thở thoát ra khỏi phổi cô thành những tiếng hỗn hển và nức nở. Cô không thể bật ra tiếng kêu thét đang vít chặt lấy cổ họng. Bọn chúng có thể nghe thấy. Nếu bọn chúng nghe thấy, nếu bọn chúng tóm được cô, chúng sẽ giết cô. Giống như Julie.

Cô gắng kiềm chế bản năng để không chạy ra phố. Bọn chúng có thể còn người, những kẻ giống như Ilya. Làm sao cô nhận biết được chiếc xe hơi cô vấp lại không phải là xe của bọn chúng. Làm sao cô biết được nếu cô gõ cửa một nhà nào đó, lại không phải là một kẻ trong số chúng ra mở?

Cô phải chạy, tránh được càng xa càng tốt. Cô phải ẩn náu.

Nếu gặp một hàng rào, cô sẽ trèo qua. Còn nếu có một bờ rào, cô sẽ tìm cách vạch lối chui qua. Khi nền đất cào xước đôi chân trần của cô, cô phải cố nén những tiếng kêu đau đớn. Cô tránh ánh trăng sáng, quờ quạng như một con chuột chũi trong những chỗ tối tăm.

Một con chó sủa điên cuồng khi cô chạy băng qua một khoảnh sân.

Đừng để chúng nghe thấy, đừng để chúng tìm đến. Đừng nhìn lại.

Có gì đó cửa vào sườn cô. Trong khoảnh khắc hãi hùng khi cô lao về phía trước, cô nghĩ mình đã bị bắn. Nhưng cô nằm trên mặt đất, co hai gối lại, tiếng thở khò khè khiến họng cô đau rát.

Chuột rút, chỉ là chuột rút. Nhưng cùng với nó là một cơn buồn nôn dữ dội. Chống hai tay vào đầu gối lên, cô ọe, nức nở, rồi lại ọe, vật vã vì những đợt nôn khan.

Sốc, cô tự nhủ mình trong khi hai hàm răng va lập cập. Vừa vĩa mồ hôi lại vừa rùng mình, chóng mặt, nôn mửa, mạch đập nhanh. Cô bị sốc, và cô cần suy nghĩ.

Để làm ấm cơ thể, cô xoa xoa hai tay thật nhanh lên cánh tay trong khi cổ thở chậm lại. Cô lật người để tìm lại cái ví đã văng khỏi tay lúc cô ngã. Cô cố giữ chặt cái ví trong suốt chuyến đi, cho nên cô an ủi mình rằng cô vẫn đang suy nghĩ ở mức độ nào đó.

Cô cần gọi cho cảnh sát, cô cần giúp đỡ.

“Lấy điện thoại ra,” cô thì thào, tự chỉ dẫn mình. “Bấm nút nhớ 1. Báo cho họ biết... báo cho họ...”

“911 đây, cô gặp tình huống khẩn cấp gì?”

“Cứu tôi. Xin cứu tôi?”

“Tình trạng khẩn cấp của cô là gì?”

“Hắn đã bắn họ.” Nước mắt trào đầy hai mắt cô, khiến giọng cô như chìm đi. “Hắn bắn họ, và tôi bỏ chạy.”

“Thưa cô, cô đang báo về một vụ nổ súng phải không?”

“Hắn đã giết họ. Hắn giết Julie. Tôi bỏ chạy.”

“Tôi sẽ cử người tới giúp. Cho tôi biết vị trí của cô.”

“Tôi không biết mình đang ở đâu.” Cô đưa tay bưng miệng, cố không để mình gục xuống. “Tôi chạy. Tôi chỉ biết chạy. Tôi nghĩ tôi ở gần đường Lake Shore. Đợi đã. Đợi tôi được chứ? Xin đừng bỏ đi.”

“Tôi vẫn ở đây. Tên cô là gì?”

“Tôi là Elizabeth. Tôi là Elizabeth Fitch.”

“Elizabeth, cô có nhận ra được gì không? Một dấu mốc, một địa chỉ chẳng hạn?”

“Tôi sẽ cố tìm. Tôi ở sau một căn nhà. Một căn nhà bằng đá xám có tháp.” Cô tập tễnh đi về phía căn nhà, giật bản mình khi cô bước vào cả quãng đèn an ninh chói chang. “Nó có... nó có một lối chạy xe lát gạch, và một ga ra rất lớn. Có các sà và... nhiều vườn.”

“Cô có đi ra phố được không?”

“Tôi có. Tôi có thể nhìn thấy đường phố. Có đèn đường. Nếu tôi ra chỗ có ánh sáng và chúng đến, chúng sẽ nhìn thấy tôi mất.”

“Cứ giữ liên lạc. Cứ giữ điện thoại của cô, Elizabeth. Chúng tôi đang dùng tín hiệu của cô để tìm cô?”

“Tôi nhìn thấy một địa chỉ rồi. Tôi nhìn thấy con số.” Cô đọc lên.

“Cảnh sát đang trên đường tới. Trợ giúp đang tới, Elizabeth. Cô có bị thương không?”

“Không. Không, tôi chạy. Tôi ở ngoài khi chúng xông vào. Tôi ở ngoài hiên trời. Chúng không biết. Chúng không nhìn thấy tôi. Hẳn bắn họ. Hẳn giết Julie.”

“Thật thương tâm. Vụ việc xảy ra ở đâu?”

“Tôi không biết. Tôi không có địa chỉ. Nó nằm trên đường Lake Shore. Lẽ ra chúng tôi không nên đến đó. Chúng tôi không nên đến ngôi nhà đó. Julie chết rồi.”

“Julie là ai, cô Elizabeth?”

“Julie Masters. Julie là bạn tôi. Có một chiếc xe đang chạy đến. Tôi phải núp đây.”

“Là xe tuần tra đấy. Trợ giúp đấy.”

“Anh có chắc không?” Tâm trạng hoảng loạn bóp nghẹt ngực cô, như chặn hết không khí. “Anh có chắc không?”

“Giờ họ đang giữ liên lạc bộ đàm, tiếp cận địa chỉ đó. Tôi sẽ bảo họ bật đèn nháy. Cô sẽ nhìn thấy.”

“Vâng. Vâng. Ồn trời. Tôi thấy rồi.” Cô loạng choạng chạy tới ra hân chỗ sáng. “Cảm ơn anh.”

“Giờ cô an toàn rồi, Elizabeth.”

Họ muốn đưa cô tới bệnh viện, nhưng khi thấy cô chỉ càng lo lắng, họ liền đưa cô về đồn. Cô co ro dưới tấm chăn một sĩ quan choàng lên vai cô, và tiếp tục rùng mình ở ghế sau chiếc xe tuần tra.

Họ đưa cô vào một gian phòng có bàn và mấy cái ghế tựa. Một sĩ quan ở lại cùng cô trong khi người kia đi lấy cà phê cho cô.

“Kể cho tôi biết chuyện gì xảy ra nào.”

Anh ấy nói với cô tên của mình, cô vẫn còn nhớ. Sĩ quan Blakley. Anh ấy có gương mặt lạnh lùng và đôi mắt mỗi mệ, nhưng anh ấy lại là người mang chấn cho cô.

“Chúng tôi đến vũ trường. Julie và tôi, chúng tôi tới vũ trường?”

“Julie tức là Julie Masters.”

“Vâng.”

“Vũ trường nào?”

“Warehouse 12. Tôi...” Cô phải kể sự thật. Không được nói dối nữa. “Tôi đã làm căn cước giả cho chúng tôi.”

Gương mặt anh ấy thoáng vẻ ngạc nhiên khi ghi vào cuốn sổ tay của mình. “Cô bao nhiêu tuổi?”

“Mười sáu. Tháng Chín này tôi sẽ được mười bảy.”

“Mười sáu,” anh ấy lặp lại, quan sát cô, giọng nói và ánh mắt không biểu lộ gì. “Cha mẹ cô đâu rồi?”

“Chỉ có mẹ tôi thôi. Bà ấy rời khỏi thành phố đi dự một hội nghị y tế.”

“Sẽ phải thông báo với bà ấy.”

Elizabeth chỉ biết nhắm nghiền mắt. “Vâng. Mẹ tôi là bác sĩ Susan L. Fitch. Bà ấy nghỉ ở khách sạn Westin Peachtree Plaza, tại Atlanta.”

“Được rồi. Và cô đã giả mạo giấy tờ để lọt vào Warehouse 12.”

“Vâng, tôi xin lỗi. Các anh có thể bắt tôi, nhưng các anh phải tìm những kẻ đã giết chết Julie.”

“Cô nói các cô đã ở trong một ngôi nhà, không phải vũ trường.”

“Chúng tôi gặp Alex ở vũ trường. Chúng tôi tới nhà anh ta. Lẽ ra không nên như vậy. Chúng tôi uống rượu. Lẽ ra không nên làm vậy. Tôi say, rồi tôi ra ngoài vì...” Nước mắt lại thi nhau tràn xuống hai gò

má của cô. “Tôi ra ngoài, và có hai gã đàn ông vào. Họ bắn Alex, sau đó khi Julie bước vào phòng, họ bắn luôn cô ấy. Tôi bỏ chạy.”

“Cô không biết căn nhà này ở đâu à?”

“Tôi có thể tìm ra nó. Tôi có thể chỉ cho các anh, hoặc vẽ cho các anh một tấm bản đồ. Nhưng tôi đã không nhìn địa chỉ. Thật ngu ngốc. Tôi thật ngốc. Làm ơn, chúng ta không thể bỏ lại cô ấy ở đó.”

“Cô có tên đầy đủ của anh chàng Alex này không?”

“Tôi... Có!”

“Ờn Chúa!”

“Alex, nhưng gã giết anh ta gọi anh ta là Alexi. Alexi Gurevich.”

Blakley im phắc, và ánh mắt anh ấy đanh lại. “Cô nói với chúng tôi rằng cô đã tới nhà Alexi Gurevich, và chứng kiến một vụ giết người kếp?”

“Vâng. Vâng. Vâng. Làm ơn.”

“Đợi một phút.” Anh ấy đứng lên khi viên sĩ quan thứ hai bước vào cùng với cà phê. Blakley nói nhỏ với người này. Anh ta nói gì đó khiến người đồng nghiệp nhìn nhanh Elizabeth rồi vội vã bước ra khỏi phòng.

“Xét theo tuổi của cô,” Blakley nói với cô, “chúng tôi sẽ thông báo với Cục Trẻ em. Một thanh tra sẽ có mặt ở đây để nói chuyện với cô.”

“Nhưng còn Julie. Liệu tôi dẫn các anh tới ngôi nhà trước được không. Tôi đã bỏ lại cô ấy. Tôi vẫn còn bỏ cô ấy lại đó.”

“Chúng tôi biết Gurevich sống ở đâu.”

Anh ấy để cô lại một mình, nhưng chỉ mười lăm phút sau, có người bước vào và đưa cho cô một cốc xúp gà mua từ máy bán hàng tự động. Cô không nghĩ mình có thể ăn nổi, nhưng chỉ một hộp đầu tiên, cái dạ dày kiệt quệ của cô đã đòi thêm nữa.

Dù đã ăn và uống cà phê, phản ứng cơ thể cô vẫn là tình trạng mệt mỏi rã rời. Không dừng được, Elizabeth gục đầu lên bàn, nhắm mắt lại.

Phía bên ngoài, thám tử San Riley bước lại chỗ tấm gương hai chiều bên cạnh cộng sự của mình. “VẬY kia là nhân chứng của chúng ta.”

“Elizabeth Fitch, tuổi mười sáu, con gái bác sĩ Susan L. Fitch, trưởng khoa ngoại, Silva Memorial.” Brenda Griffith uống ly cà phê Starbucks một lúc lâu. Cô làm cảnh sát đã mười sáu năm, cho nên những cuộc gọi lúc nửa đêm là chuyện cơm bữa. Nhưng cà phê giúp giảm bớt căng thẳng. “Người của Cục Trẻ em đang đến.”

“Chúng ta xác minh chưa?”

“Gurevich bị một phát vào trán, hai phát phía sau tai. Cỡ nòng nhỏ, tầm bắn gần. Nạn nhân nữ - căn cước của cô ta để tên Julie Masters - hai một tuổi, nhưng theo lời nhân chứng, đó là tuổi giả. Các sĩ quan ở hiện trường cho biết cô ta bị bắn hai phát vào đầu.”

“Mãi mãi tuổi mười sáu.” Riley, một cựu binh hai mươi năm mắc chứng đau lưng mãn tính và có mái tóc nâu thưa, lắc đầu. “Con bé rất may mới còn sống được.”

“Đúng thế, chúng ta hãy xem cô ta biết được gì.” Brenda bước ra. “Để tôi làm trước, nhẹ nhàng thôi. Nếu một nửa những gì cô ấy khai là đúng thì quả là cô ấy đã có một buổi tối địa ngục. Bên Cục Trẻ em đến rồi đây.”

“Tôi đi lấy cho con bé một lon Coke hoặc gì đó,” Riley nói. “Cả hai chúng ta đều sẽ khởi đầu thật nhẹ nhàng.”

Elizabeth tỉnh lại với vẻ hãi hùng, nhìn sững người phụ nữ có gương mặt khả ái và mái tóc đen vấn ngược ra sau thành một túm đuôi ngựa.

“Xin lỗi. Tôi không định làm em giật mình. Tôi là thanh tra Griffith. Đây là cô Petrie từ Cục Trẻ em. Đồng nghiệp của tôi sẽ vào đây ngay. Anh ấy nghĩ có thể em muốn ăn một ít bỏng.”

“Em đã ngủ quên. Bao lâu...” Cô nhìn đồng hồ của mình. “Trời ạ. Đã gần sáng rồi. Julie...”

“Xin chia buồn về trường hợp bạn em.”

“Đó là lỗi của em. Lẽ ra bọn em không nên đi. Em biết đó là sai lầm. Em chỉ muốn... em đã làm giả bằng lái xe.”

“Tôi đã nghe nói rồi. Tôi xem của em được không?”

“Vâng.” Elizabeth lấy bằng lái từ trong ví.

Griffith xem xét tấm bằng, lật ngược lại, đưa lên ngang mày, rồi nhìn Elizabeth. “Em vừa bảo tôi chính em đã làm thứ này à?”

“Vâng. Em đang thử nghiệm xem mọi việc ra sao. Rồi Julie muốn đi tới Warehouse 12, thế là em làm cho cô ấy. Em biết như thế là phạm pháp. Chẳng có lý do biện minh nào cả. Em bị bắt phải không?”

Griffith liếc nhìn Petrie, rồi quay sang Elizabeth. “Tôi nghĩ chúng ta tạm chưa nói đến chuyện đó. Em có quen với Alexi Gurevich từ trước buổi tối qua không?”

“Không. Anh ta tự đến bàn bọn em. Bọn em cùng uống Cosmos.” Cô đưa tay bưng mặt. “Trời đất, sự thật là đây sao? Em đã tìm hiểu về vũ trường trên Internet trước khi bọn em đến đó. Em chưa bao giờ đến một hộp đêm cả. Em đọc được vài bài báo nói rằng người ta nghi ngờ chủ của vũ trường có dính đến mafia Nga. Nhưng em chẳng hề suy nghĩ - khi anh ta tiến lại, Ilya ấy...”

“Ilya à? Có phải Ilya Volkov không?”

“Vâng. Bọn em nhảy với họ, rồi vào một ô ghế ngồi nghỉ, rồi anh ta hôn em. Trước đó chưa có ai từng hôn em cả. Em muốn biết cảm giác đó như thế nào. Anh ta rất lịch thiệp với em, và rồi...” Cô ngừng lời, ánh sợ hãi lại hiện lên trong mắt cô khi cánh cửa mở ra.

“Elizabeth, đây là cộng sự của tôi, thanh tra Riley.”

“Chú lấy cho cháu một lon Coke. Con gái chú không thể sống mà thiếu Coke vào buổi sáng.”

“Cảm ơn chú. Cháu không định uống...” Elizabeth hơi bật cười. “Thật ngu ngốc, phải không ạ? Cháu đã uống rượu cho tới khi say mèm. Cháu đã chứng kiến hai người bị giết. Vậy mà giờ cháu không

muốn làm trái lời mẹ khuyên về chuyện uống nước ngọt.” Cô mở lon nước, rót ra một chiếc cốc nhựa. “Cháu cảm ơn,” cô nói lại lần nữa.

“Elizabeth.” Griffith chờ đợi đến khi Elizabeth chú ý trở lại. “Có phải em, Julie, Gurevich và Ilya Volkov rời Warehouse 12 và đi về nhà của Gurevich không?”

“Không. Chỉ có ba bọn em. Ilya phải giải quyết chuyện gì đó ở vũ trường. Anh ta bảo sẽ đến - và đúng là như vậy, nhưng muộn hơn. Đến sau.”

“Có phải Ilya Volkov giết Gurevich và Julie?”

“Không. Là một gã có tên Yakov Korotkii. Em có thể miêu tả gã, hoặc vẽ phác lại, hoặc làm việc với một họa sĩ của cảnh sát. Em vẫn nhớ mặt gã. Em nhớ rất rõ. Em có trí nhớ hình ảnh rất tốt. Em không quên. Em không hề quên,” cô nhắc lại, giọng cao lên, cơ thể run bần.

“Các vị,” bà Petrie lên tiếng. “Elizabeth đã trải qua một tổn thương nghiêm trọng, quá đủ cho một đêm rồi.”

“Không. Không. Cháu cần giúp đỡ. Cháu cần làm gì đó.”

“Chúng tôi đã được mẹ cô bé cho phép hỏi cô bé,” Griffith tuyên bố.

“Mẹ em?”

“Bà ấy đã được thông báo mọi chuyện. Bà ấy sẽ bay về vào sáng mai.”

Elizabeth nhắm mắt lại. “Được rồi.”

“Elizabeth. Việc này rất quan trọng. Làm sao em biết người giết Gurevich và Julie là Yakov Korotkii?”

“Alex gọi anh ta bằng họ tên khi hai người nói chuyện. Julie... chắc cô ấy ở trong phòng tắm. Em đã thiếp ngủ một lúc, bên ngoài hiên trời. Tiếng của họ - Alex và hai người đàn ông - làm em tỉnh giấc.”

“Hai người.”

“Người kia to con hơn, vạm vỡ hơn. Korotkii gọi hắn là Yegor. Korotkii nói Alex đã ăn cắp của chú anh ta. Alex gọi người đó - ông

chú ấy - là Sergei. Anh ta chối, nhưng anh ta nói dối. Em có thể nhận ra anh ta nói dối. Korotkii, gã đúng là... Các chị đã nhìn thấy một con rắn hổ mang giết một con chuột chưa? Cách nó nhìn, rất kiên nhẫn. Làm sao nó lại có vẻ thích thú cái khoảnh khắc trước những cú mổ cũng như thích chính những cú mổ thế chứ? Đúng y như thế. Alex rất tùy tiện, cứ như thể anh ta là người đứng đầu. Nhưng anh ta không hề đứng đầu. Korotkii mới đứng đầu. Và Alex sợ hãi thấy rõ khi Korotkii nói họ biết anh ta hợp tác với cảnh sát. Rằng Sergei biết. Anh ta van xin. Các chị có cần biết họ nói gì với nhau không?”

“Chúng ta sẽ quay lại tình tiết đó.”

“Gã đàn ông vạm vỡ đập Alex quỳ xuống. Sau đó Korotkii rút một khẩu súng ở thắt lưng ra. Chắc anh ta có bao súng. Em không hề nhìn thấy. Gã bắn anh ta ở chỗ này.” Elizabeth chạm ngón tay lên trán. “Gã gí súng vào trán anh ta, và gã bắn anh ta. Một tiếng nổ nhỏ thôi. Sau đó gã bắn anh ta thêm hai phát nữa. Ở đây. Em đã suýt thét lên. Em phải đưa tay bịt miệng để không thét lên. Korotkii gọi Alex là một... Đó là một từ chửi rất tục tĩu trong tiếng Nga.”

“Em nói được tiếng Nga?”

“Không trôi chảy lắm. Em chưa bao giờ nghe cách diễn đạt này trước đó, nhưng em hiểu nghĩa ngay. Em chỉ nhắc đến nó bởi vì mọi việc diễn ra quá nhanh. Gã gọi Alex, mặc dù anh ta đã chết rồi, bằng một cái tên. Rồi... Julie bước vào, từ phía nhà bếp. Có một phòng vệ sinh ở phía bếp. Cô ấy nói, ‘Anh Alex, em cảm thấy không khỏe. Chúng ta nên...’ Tất cả chỉ có vậy. Korotkii quay lại, và gã bắn cô ấy. Cô ấy ngã xuống. Em nhìn rõ cô ấy chết, nhưng gã vẫn bắn thêm. Và gã còn chửi thề bằng tiếng Nga. Em không nghe được lúc đầu. Trong đầu em có những tiếng gào thét. Em không tài nào nghe được. Rồi em nghe thấy tiếng Ilya. Em nghĩ bọn kia cũng sẽ giết anh ta. Em muốn báo cho anh ta, giúp anh ta. Thế rồi...”

“Cứ bình tĩnh.” Riley dịu dàng nói với giọng điệu mà Griffith biết rõ vốn không phải là giọng nói cố tình dịu dàng mà là sự quan tâm rất

chân thành. “Cháu cứ bình tĩnh mà kể.”

“Họ nói bằng tiếng Nga, nhưng cháu vẫn hiểu được hết - hoặc gần hết - những lời ấy. Ilya rất giận dữ, nhưng không đến mức khiến Alex phải chết.”

Cô nhắm mắt lại, hít một hơi, và nhớ lại những đoạn đối thoại cô nghe rõ từng lời.

“Rất chính xác,” Riley nhận xét.

“Cháu có trí nhớ thị giác rất tốt mà. Cháu bỏ chạy, bởi vì Ilya biết cháu đến ngôi nhà đó. Cháu biết anh ta hỏi về cháu. Cháu biết chúng cũng sẽ giết cháu. Cho nên cháu bỏ chạy. Cháu không để ý mình chạy đi đâu - cháu chỉ biết chạy thôi. Cháu vút giày lại. Đi giày thì cháu không chạy được, do gót giày, cho nên cháu vút lại chỗ hiên trời. Cháu chẳng kịp nghĩ. Cháu chỉ phản xạ thôi. Nếu suy tính, cháu đã mang giày theo. Chắc chắn bọn chúng đã tìm thấy giày. Cho nên chúng biết cháu nhìn thấy. Chúng biết cháu đã nghe thấy.”

“Bọn tôi sẽ bảo vệ em, Elizabeth.” Tôi hứa với em Griffith vươn người, đặt một tay lên tay Elizabeth. “Chúng tôi sẽ bảo vệ em an toàn.”

Griffith bước ra khỏi phòng cùng với Riley, hai tay ôm đầu. “Trời đất, Riley, đúng là trời giúp mình. Anh có biết chúng ta có được gì không?”

“Chúng ta có một nhân chứng có trí nhớ như một máy tính, lại nói được tiếng Nga. Chúng ta nắm được thằng Korotkii chó chết, thằng Ilya Volkov khốn kiếp. Và nếu Chúa phù hộ, chúng ta sẽ tóm được Sergei. Nếu cô bé ổn, cô bé sẽ cho bọn Volkov đi đời.”

“Cô bé sẽ ổn.” Ánh mắt đánh lại và sáng quắc, Griffith nhìn về phía khuôn cửa. “Riley, chúng ta phải gọi người đưa cô bé lánh đi. Chúng ta sẽ cần đến Cục Cảnh sát Tư pháp^[10] đấy.”

“Thôi mà.”

“Không thì họ sẽ giành mất vụ này. Nếu có lời trước, chúng ta sẽ vẫn được tham gia.”

“Mẹ kiếp, cô phán chuẩn. Cứ bắt tay làm thôi. Cô có biết tôi còn nhận ra điều gì về nhân chứng không?”

“Gì nữa nào?”

“Cô bé trông mệt mỏi với việc mẹ mình sẽ xuất hiện chẳng kém gì lúc phải xoay xở với những chuyện khác của vụ này.”

“Tôi nghĩ con bé lo lắng việc sẽ bị phạt.”

Elizabeth thấy mắt mờ đi. Họ đưa cô đi đâu không quan trọng. Cô chỉ muốn ngủ. Cho nên cô ngủ ngay trong xe cùng với hai thanh tra và bà Petrie. Khi xe dừng lại, cô bước ra mà chẳng hề than vãn gì, cứ gà gât vào một ngôi nhà nhỏ xây bằng ván ghép. Cô nhận chiếc áo phông và quần chần vải bông mà thanh tra Griffith đưa cho, rồi cố thay quần áo ngay trong gian phòng ngủ nhỏ xíu có một chiếc giường đơn hẹp. Cô sợ những giấc mơ của mình nhưng thấy bất lực trước tình trạng kiệt sức.

Cô nằm xuống giường, dùng chiếc chăn của cảnh sát đắp lên người. Cô cảm thấy nước mắt rịn qua những hàng mi lúc cô nhắm mắt lại.

Rồi cô chẳng cảm thấy gì nữa.

Cô tỉnh lại lúc đã nửa ngày, khát khô và đói cồn cào.

Cô không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Suốt đời mình, cô luôn biết chính xác những gì được định sẵn cho cô, đúng như kỳ vọng. Nhưng giờ không hề có danh sách, lịch trình để dựa vào đó.

Cô thấy xấu hổ vì đói, thèm cà phê, thèm được tắm, thèm một cái bàn chải đánh răng. Những việc hằng ngày, những việc thông thường. Julie thì sẽ chẳng bao giờ còn biết đói hay làm những việc bình thường được nữa.

Nhưng cô ngồi dậy, hơi nhăn mặt khi hai bàn chân đau nhức chạm xuống sàn. Cô bị đau khắp người, cô nhận ra như vậy. Cô đáng bị đau, cô tự nhủ. Cô đáng phải chịu sự hành hạ.

Rồi cô nhớ đến mẹ. Mẹ đang về, mà có khi về rồi. Cô biết đó sẽ là sự trừng phạt còn hơn cả đau đớn và đói khát.

Muốn bị phạt, cô mở cửa. Lắng nghe.

Cô nghe thấy những giọng nói - chỉ là những tiếng rì rầm - người thấy mùi cà phê. Người thấy mùi mình, cô nhận ra như vậy với một cái nhăn mặt nữa. Cô muốn bị trừng phạt nhưng lại mong được tắm rửa trước khi đối mặt với nó.

Cô bước ra, đi về phía có những tiếng nói.

Và cứng đờ người.

Một người lạ mặt đứng trong gian bếp nhỏ sơn màu vàng trong. Một người đàn ông cao lớn, chẳng khác một tay đầu gấu, ông ấy đang rót cà phê từ một chiếc bình vào cái ca màu trắng dày dặn. Ông ấy ngừng lại, mỉm cười với cô.

Ông ấy mặc quần bò, áo trắng - và đeo bao súng ở vai.

“Chúc buổi sáng tốt lành.Ồ chiều chứ nhỉ. Chú là sĩ quan Cảnh sát Tư pháp John Barrow. Không sao đâu, Elizabeth. Bọn chú ở đây để bảo vệ cháu an toàn.”

“Chú là cảnh sát Tư pháp.”

“Đúng vậy. Một lát nữa, bọn chú sẽ đưa cháu tới nhà an toàn khác.”

“Thanh tra Griffith có ở đây không ạ?”

“Lát nữa cô ấy sẽ đến. Cô ấy đi lấy cho cháu quần áo, một vài thứ.” Ông ấy ngừng lại một lúc nữa trong khi Elizabeth chỉ dăm dăm nhìn ông ấy. “Cháu đã đưa cô ấy chìa khóa, bảo cô ấy cứ việc tới nhà cháu, lấy cho cháu một ít quần áo, bàn chải đánh răng, mấy thứ như vậy.”

“Vâng. Cháu nhớ.”

“Chú cá là cháu có thể uống một chút cà phê, một ít thuốc aspirin.”

“Cháu... cháu muốn tắm, nếu được.”

“Chắc chắn rồi.” Ông ấy lại mỉm cười, đặt cái bình và cốc xuống. Ông ấy có đôi mắt xanh lơ nhưng không giống mắt mẹ cô. Mắt ông ấy sâu hơn, và ấm áp. “Chú sẽ đi lấy túi đồ của cháu. Chú ở đây cùng sĩ quan Theresa Norton. Chú muốn cháu cảm thấy an toàn, Elizabeth - người ta gọi cháu là Liz phải không?”

Mắt cô lại ngân ngất nước. “Julie gọi cháu là Liz. Julie gọi vậy.”

“Chú rất lấy làm tiếc về chuyện bạn của cháu. Chắc cháu đã rất khổ tâm về chuyện đó, Liz. Cô Theresa và chú sẽ cảnh giới cho cháu.”

“Chúng sẽ giết cháu nếu chúng tìm ra cháu. Cháu biết điều đó.”

Đôi mắt xanh ấm áp kia nhìn thẳng vào cô. “Chúng sẽ không thể tìm ra cháu. Và chú sẽ không để chúng làm tổn thương cháu.”

Cô muốn tin lời ông ấy. Ông ấy có gương mặt phúc hậu. Xương xương, giống như cả người ông ấy, trông rất tri thức. “Cháu sẽ phải ăn náu bao lâu?”

“Hiện tại thì tạm thời là một ngày. Chú sẽ đi lấy đồ của cháu?”

Cô vẫn đứng nguyên ở vị trí của mình cho tới khi ông ấy quay lại, mang theo chiếc túi du lịch hiệu Pullman của cô.

“Chú đi chuẩn bị ít thức ăn trong lúc cháu tắm rửa nhé,” ông ấy gợi ý. “Chú nấu ăn giỏi hơn cả Terry đấy. Điều đó cũng chẳng nói được gì nhiều, nhưng mà chú không làm cháu ngộ độc đâu.”

“Cảm ơn chú. Cháu xin phép.”

“Cứ tự nhiên nhé.”

“Cháu xin lỗi. Cháu không biết phòng tắm ở đâu.”

“Lối này.” Ông chỉ tay. “Rồi rẽ phải.”

Ông nhìn theo cô đi khuất, rồi lại nhắc bình cà phê, dăm dăm nhìn nó. Ông lại đặt cái bình xuống vừa lúc cộng sự của ông từ phía ngoài đi vào.

“Con bé tỉnh rồi,” ông nói. “Ôi trời, Terry, trông nó giống đứa mười hai hơn là hai mốt. Lẽ ra nó đừng bao giờ xuất hiện ở cái vũ trường đó.”

“Anh nhìn thấy cái căn cước con bé chế xem. Con bé có thể kiếm ra tiền.” Nhỏ nhắn, răn rỏi, xinh xắn như một đóa cúc, Terry nhìn bình cà phê. “Tình trạng con bé thế nào?”

“Lì như đá, nếu cô hỏi tôi thì là như vậy. Và lịch thiệp chắc cỡ bà cố của cô.”

“Bà cố của tôi mà còn thì chắc cũng lộm khộm trên xe lăn rồi.”

“Con bé không hề hỏi gì đến mẹ. Nó hỏi về Griffith, nhưng không hề nói về mẹ mình. Điều đó đáng để cô lưu ý đấy. Tôi đi lấy cho con bé một ít thịt nguội và trứng.”

Ông mở tủ lạnh, lấy ra những thứ mình cần.

“Anh có muốn tôi liên lạc với bên Công tố không? Anh biết là ông ấy muốn nói chuyện với con bé càng sớm càng tốt mà.”

“Để cho con bé có thời gian nhét một ít vào bụng đã. Ừ, nhưng tốt hơn cả là để cho ông ấy gặp con bé ở đây trước khi chúng ta đưa nó đi. Và tốt hơn là con bé nên có một chút thời gian trước khi nó nhận ra có thể phải sống trong nhà an toàn hàng tháng trời.”

“Có lẽ hàng năm ấy chứ. Làm sao một người có thừa thông minh để vào học Harvard - ở tuổi mười sáu, không hơn không kém - lại vướng phải lũ Volkov chứ?”

“Nhiều khi mười sáu tuổi cũng đã đủ rồi.” John cho thịt muối vào chảo rán, khiến chảo kêu xèo xèo.

“Tôi đi gọi điện. Bảo họ có hai giờ - để con bé có thời gian thay đồ, ăn và nghỉ ngơi.”

“Kiểm tra luôn thời gian dự kiến hạ cánh của mẹ con bé nhé.”

“Được rồi.”

5



Lúc Elizabeth quay lại, mặc quần bò và chiếc áo ba lỗ xanh dương có một dải đăng ten mảnh ở viền, thì ông ấy đã chất đầy một đĩa toàn thịt muối, trứng và bánh mì nướng.

“Thanh tra Griffith có lấy đủ mọi thứ cháu cần không?”

“Đủ ạ. Cháu không rõ phải làm gì với cái va li. Chú nói chúng ta sẽ không ở lại đây mà.”

“Đừng lo chuyện đó. Ăn đi cho nóng.”

Cô nhìn đĩa thức ăn. “Nhiều thức ăn quá.” Thịt muối ư? Chuyên gia dinh dưỡng của cô bảo dễ bị đột quỵ.

Ý tưởng phản kháng làm cô mỉm cười.

“Trông cháu đói lắm.”

“Đúng là thế.” Nụ cười vẫn giữ nguyên khi cô ngược nhìn ông ấy. “Nhưng cháu không định ăn thịt muối.”

“Tại sao vậy?”

“Thịt đã chế biến, muối natri, mỡ động vật. Thứ này không nằm trong danh mục đã được chỉ định của cháu. Mẹ cháu và chuyên gia dinh dưỡng của cháu đã đặt ra một khẩu phần ăn uống rất cụ thể.”

“Vậy cơ à? Ồ, nhưng để lãng phí thì thật không hay.”

“Đúng thế.” Mùi thơm kéo cô tới bên bàn. “Mà chú lại còn phải vất vả chuẩn bị cho cháu nữa chứ.” Cô ngồi xuống, chọn một lát thịt muối, cắn một miếng. Cô nhắm mắt lại. “Ngon quá.”

“Thứ gì với thịt muối cũng ngon hơn.” Ông đặt một cốc nước quấy đầy cùng ba viên Tylenol cạnh đĩa của cô. “Uống đi nhé. Chú có thể

thấy cháu vẫn còn khó chịu vì chất cồn.”

Giờ thì nụ cười vụt tắt. “Lẽ ra các cháu không nên uống rượu.”

“Đúng, lẽ ra cháu không nên. Cháu luôn làm những việc nên làm phải không?”

“Vâng. Ý cháu là tính đến trước hôm qua. Và nếu hôm qua cháu làm đúng những việc cần làm thì Julie đã sống.”

“Liz, Julie chết vì Yakov Korotkii là một kẻ giết người, vì nhà Volkov là những kẻ xấu. Cháu và Julie đã làm một việc đại dột. Cô ấy không đáng phải chết vì việc đó. Và cháu không phải chịu trách nhiệm. Uống Tylenol đi, uống nước quả nữa. Ăn đi cháu.”

Giờ thì cô vâng lời vì thói quen luôn nghe lời hơn là muốn vậy. Nhưng, ôi, thức ăn thật ngon, thật dễ chịu.

“Chú cho cháu biết bây giờ sẽ thế nào chứ? Cháu không rõ giờ như thế nào, và biết rõ cháu cần làm gì thì sẽ dễ hơn.”

Ông cầm cà phê tới bên bàn, ngồi xuống với cô. “Rất nhiều việc sắp tới tùy thuộc vào cháu đây.”

“Bởi vì lời khai của cháu liên quan đến những gì đã xảy ra, những gì cháu nhìn thấy, những gì cháu nghe thấy, sẽ rất cần thiết để kết án Yakov Korotkii về tội danh giết người, và gã đàn ông kia là đồng phạm. Còn Ilya là kẻ đồng lõa. Thêm nữa, còn có thể liên can đến Sergei Volkov, mặc dù có thể chỉ là tin đồn, cháu không được rõ chuyện đó lắm. Ông ta là mục tiêu quan trọng nhất, bởi vì có vẻ ông ta là trùm sỏ, hoặc một trong những ông trùm của tổ chức.”

John ngả người trên ghế. “Có vẻ cháu hiểu rất rõ tình hình, đúng như thực tế.”

“Cháu có theo học một số khóa tư pháp hình sự, và đọc rất nhiều tài liệu.”

“Từ hôm qua à?”

“Không.” Cô suýt phì cười, nhưng kịp ghìm lại trong cổ họng. “Từ khi bắt đầu vào đại học. Cháu rất thích.”

“Nhưng cháu định học để làm bác sĩ kia mà.”

Cô nhìn xuống đĩa đồ ăn của mình, cẩn thận múc một miếng trứng bác lên. “Vâng.”

Ông đứng lên, mở tủ lạnh lần nữa, lấy ra một lon Coke cho mình, rồi thêm lon thứ hai. Ông nhướn một mắt như hỏi ý.

“Cháu không định - Vâng, cũng được. Cháu xin một lon Coke.”

Ông ấy mở cả hai lon, rồi ngồi xuống trong khi một phụ nữ rắn rỏi có mái tóc vàng vấn thành túm đuôi ngựa rất xinh bước vào. “Liz, đây là sĩ quan cảnh sát Tư pháp Norton. Terry, đây là Liz.”

“Hôm nay cháu thế nào, Liz?”

“Khỏe hơn ạ, cảm ơn cô.”

“Liz đang hỏi về quy trình, mặc dù cháu có vẻ đã hiểu rồi. Cô Terry đã liên hệ với Văn phòng Biện lý. Cháu sẽ có một đại diện từ Cục Bảo vệ Trẻ em hiện diện khi họ nói chuyện với cháu, nếu mẹ cháu không về kịp lúc. Việc hợp tác của cháu là tự nguyện, Liz, nhưng...”

“Cháu có thể là một nhân chứng quan trọng. Điều đó sẽ không cần thiết. Cháu phải hợp tác, cháu phải làm chứng. Các chú nói cho cháu biết có phải nhà Volkov là mafia Nga không ạ?”

“Cái mà các chú tin và có thể chứng minh...”

“Cháu muốn biết các chú tin cái gì,” Elizabeth ngắt lời. “Cháu nghĩ cháu cần biết tình hình của mình. Cháu có thể còn nhỏ tuổi, về mặt luật pháp, nhưng cháu không phải là một đứa trẻ. Cháu có chỉ số IQ hai trăm mười, cùng những khả năng linh hội rất tốt. Cháu biết cháu đã hành xử ngớ ngẩn, nhưng cháu không ngớ ngẩn. Cháu hiểu nếu cháu đã chứng kiến những vụ giết người được thực hiện theo mệnh lệnh của cái thứ gọi là pakhan - ông trùm - thì cháu đã trở thành một mục tiêu. Nếu cháu làm chứng, Korotkii hay một kẻ như gã sẽ làm bất kỳ việc gì có thể làm để ngăn cản cháu. Thậm chí sau khi cháu làm chứng, và đặc biệt lời khai của cháu dẫn tới những lời tuyên án thì cháu vẫn sẽ là một mục tiêu. Vì báo thù.”

Cô dừng lại, uống một ngụm Coke trực tiếp từ lon. Thật tuyệt.

“Đêm qua cháu rất mệt mỏi - sáng nay, nói thế chính xác hơn. Do uống rượu, bị say, và cả do xốc nữa. Cháu đã không đánh giá hết tình hình. Nhưng giờ thì cháu đã biết. Nếu nhà Volkov là bọn người xấu, một lũ côn đồ và tội phạm thì tình hình lúc này rất khó khăn. Nếu chúng là tội phạm có tổ chức, nếu chúng là mafia Đỏ, thì còn tệ hơn nữa. Cho nên cháu muốn biết.”

Cô nhìn hai viên cảnh sát đưa mắt nhìn nhau.

“Một khi được dùng máy tính,” Elizabeth nói thêm, “cháu có thể tìm hiểu và tự tìm ra câu trả lời.”

“Chú cược là cháu làm được như vậy,” John lẩm bẩm. “Các chú tin - không, là biết chứ - nhà Volkov là tội phạm có tổ chức. Các chú biết chúng can dự sâu vào buôn vũ khí và buôn người, gian lận máy tính - một chuyên môn đầy - bảo kê, trộm cắp, ma túy. Chúng là một tổ chức rộng, với những quyền hợp pháp đáng kể - hoặc tương đối hợp pháp - như các hộp đêm, nhà hàng, vũ trường thoát y và bất động sản. Lực lượng hành pháp có thể xóa sổ một ít, nhưng vẫn chưa động vào được hệ thống cốt tủy của chúng. Các chú biết Korotkii là công cụ của Sergei Volkov - tay đâm thuê chém mướn của hắn. Nhưng các chú vẫn chưa thể tóm được gã.”

“Gã rất thích thú khi giết Alex. Gã rất coi thường Alex. Còn với Julie... giết Julie khiến gã khó chịu. Không hơn, không kém. Cháu xin lỗi, cháu không thể ăn được hết.”

“Không sao.”

Cô nhìn xuống hai tay mình một lúc, sau đó ngược lên nhìn vào mắt John. “Cháu sẽ không thể trở lại Harvard. Cháu sẽ không thể trở về nhà. Nếu cháu làm chứng, cháu sẽ phải theo Chương trình bảo vệ nhân chứng. Có phải mọi chuyện sẽ như vậy không?”

“Cháu cầm đèn chạy trước ô tô rồi,” Terry bảo cô.

“Cháu luôn nghĩ trước mọi việc. Hôm qua cháu lại không làm vậy, và đã phải trả giá khủng khiếp. Liệu cháu có thể đến một trường đại

học khác, với cái tên khác được không?”

“Các chú có thể làm được việc đó,” John nói. “Các chú sẽ bảo vệ chu đáo nhân chứng của mình, Liz. Cháu có thể tìm hiểu chuyện đó qua máy tính.”

“Cháu sẽ làm. Chúng không biết cháu là ai. Ý cháu là cháu không nói họ của mình cho Ilya. Gã chỉ biết tên cháu là Liz - thường được hiểu là viết tắt của Elizabeth. Và cháu... trước khi chúng cháu đến vũ trường, cháu đã cắt và nhuộm tóc. Cháu trông không hề giống thế này.”

“Cô thích tóc cháu,” Terry nói. “Trông cháu xinh hẳn.”

“Trông cháu rất khác. Đêm qua, có trang điểm, mặc váy, kiểu tóc, trông cháu khác hẳn bình thường. Có lẽ có cách ra làm chứng mà không để chúng phát hiện ra cháu là ai. Cháu biết đó là một cơ hội mong manh, nhưng cháu rất muốn tin như vậy, nhất là trong lúc này.”

Terry đứng lên khi điện thoại di động của cô kêu. Cô móc điện thoại trong bao đeo ở thắt lưng. “Norton đây. Vâng. Đã rõ.” Cô cất điện thoại vào bao. “Người ta đang đưa mẹ cháu vào.”

“Vâng.” Elizabeth đứng lên, bỏ đĩa của mình vào bồn rửa. “Cháu sẽ rửa chén đĩa.”

“Chú giúp cháu một tay,” John nói.

“Không. Nếu cô chú không phiền, cháu muốn một mình một lát trước lúc mẹ cháu vào đây.”

“Được rồi.” Ông đặt tay lên vai cô. “Sẽ ổn thôi, Liz.”

Cô chỉ gật đầu và cô giữ cho hai tay mình bận rộn làm gì đó. Như thế để không ai phát hiện ra chúng đang run lên.

Lúc những nhân viên mặc thường phục đưa mẹ cô tới cửa, cô cảm thấy đã kiểm soát được bản thân mình. Trong phòng khách bài trí sơ sài, Elizabeth đứng lên lúc bà Susan bước vào. Ánh mắt nhìn nói với cô rằng lời xin lỗi của cô vẫn là không đủ.

“Chúa ơi, Elizabeth, con đã làm gì với tóc của con vậy?”

“Con...” Như mất thăng bằng, Elizabeth đưa một tay lên tóc. “Con xin lỗi.”

“Mẹ tin là con biết lỗi.”

“Tiến sĩ Fitch, tôi là cảnh sát Tư pháp Barrow, còn đây là sĩ quan Norton. Chúng tôi hiểu đây là một tình thế rất khó khăn. Nếu chúng ta có thể ngồi xuống, chúng tôi sẽ giải thích chính xác chúng ta cần phải có những biện pháp đề phòng gì để bảo vệ con gái bà.”

“Chuyện đó không cần thiết. Tôi đã được nói qua rồi. Nếu các vị bỏ qua, tôi xin phép được nói chuyện riêng với con gái mình.”

“Rất xin lỗi, thưa tiến sĩ Fitch, vì bảo vệ cô bé, cần thiết ít nhất phải có một người trong chúng tôi ở cùng Elizabeth mọi thời điểm.”

Elizabeth liếc nhìn về phía ông, thắc mắc tại sao vừa nãy ông ấy lại để cô một mình trong bếp.

“Cũng được. Ngồi xuống đi, Elizabeth.” Susan vẫn đứng. “Không chấp nhận được bất kỳ lời giải thích, bất kỳ lý do gì cho hành xử của con. Nếu đúng như những gì mẹ được biết, con đã phạm luật khi làm giấy tờ giả để lọt vào một vũ trường cùng với một bạn vị thành niên khác. Ở đó con đã uống rượu. Những chuyện này có đúng không?”

“Đúng. Vâng, tất cả đều đúng.”

“Tệ hơn nữa là con còn đi cùng một gã đàn ông con vừa mới quen về nhà anh ta. Con đã quan hệ tình dục với người đó chưa?”

“Chưa.”

“Bắt buộc con phải trả lời trung thực đấy, vì con có thể bị lây bệnh hoặc có thai.”

“Con không ngủ với ai cả.”

Bà Susan nhìn cô lạnh lùng như một tiêu bản dưới kính hiển vi. “Mẹ không thể tin những lời của con. Con sẽ phải đi kiểm tra càng sớm càng tốt. Hành động nào cũng có hậu quả, Elizabeth, con thấy rồi đấy.”

“Con không ngủ với ai hết,” Elizabeth thản nhiên nói. “Julie ngủ với Alex, và giờ bạn ấy chết rồi. Có vẻ hậu quả quá đắt.”

“Với những hành động của mình, con khiến cho bản thân và cô bạn ấy rơi vào tình thế cực kỳ nguy hiểm.”

Những lời ấy như những hòn đá tảng, ném thẳng vào chân cô, làm gãy xương.

“Con biết. Con không hề bào chữa.”

“Bởi vì không có gì để bào chữa. Giờ thì một cô bé đã chết, còn con thì phải có cảnh sát bảo vệ. Con còn có thể đối diện với những cáo buộc hình sự...”

“Tiến sĩ Fitch,” John xen vào. “Cho phép tôi làm bà và Elizabeth an tâm. Sẽ không có cáo buộc nào cả.”

“Ông quyết định được việc đó à,” bà vặc lại, rồi quay ngoắt lại Elizabeth. “Mẹ hiểu rằng những cô gái ở tuổi con thường thiếu suy xét, thường bất chấp luật lệ. Mẹ đã châm chước điều đó trong cuộc trò chuyện của chúng ta trước lúc mẹ đi Atlanta. Nhưng mẹ kỳ vọng những điều tốt đẹp hơn là vụ lùm xùm này từ một người với trí thông minh như con, năng lực như con, được nuôi dạy như con. Nhờ trời phù hộ nên con mới không bị giết.”

“Con đã chạy trốn.”

“Ít nhất cũng thể hiện được chút khôn ngoan. Bây giờ, thu xếp đồ đạc của con đi. Mẹ sẽ hẹn một bác sĩ phụ khoa kiểm tra cho con trước khi chúng ta về nhà.”

“Nhưng... con không thể về nhà.”

“Đây không phải lúc để thể hiện tính độc lập không đúng chỗ.”

“Elizabeth đang được Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ bảo vệ,” John lên tiếng. “Cô bé là nhân chứng duy nhất của một vụ giết người kép. Kẻ thực hiện những vụ giết người đó có khả năng là một sát thủ của ông trùm Volkov. Đó là mafia Nga, thừa tiến sĩ Fitch, không rõ những chi tiết đó có tác động đến bà không?”

“Tôi hiểu những gì Elizabeth đã báo với cảnh sát.”

Elizabeth biết rõ cái giọng điệu đó - giọng điệu của trường khoa phẫu thuật luôn đòi hỏi không có những điều vô lý, không cho phép tranh luận, không chấp nhận thảo luận.

“Tôi cũng được báo rằng gã kia không trông thấy con bé, và hẳn cùng những kẻ đi cùng không hề biết tên nó. Tôi định đưa con gái mình về nhà, nơi nó sẽ bị kỷ luật thích đáng vì cách hành xử nông nổi của nó.”

“Bà có thể dự định bất kỳ việc gì bà muốn, thưa tiến sĩ Fitch, nhưng Liz đang được Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ bảo vệ.” John nói rất điềm tĩnh, rất rành rọt, đến mức Elizabeth chỉ biết nhìn sững ông.

“Cô bé sẽ được đưa ra khỏi chỗ này trong tối này, tới một chỗ chúng tôi cảm thấy an toàn hơn. Nhà của bà không phải là địa điểm an toàn, và sự an toàn của cô bé là ưu tiên của chúng tôi. Và tôi nghĩ đó cũng là ưu tiên của bà.”

“Tôi có đủ khả năng để thuê an ninh riêng, nếu cần. Tôi đã liên hệ với luật sư của tôi. Elizabeth không bắt buộc phải làm chứng vụ này.”

“Họ không hề ép buộc con. Chính con đồng ý ra làm chứng.”

“Con vẫn suy xét rất thiếu cẩn trọng. Đây là quyết định của mẹ.”

Ông ấy gọi mình là Liz, Elizabeth nghĩ thầm. Ông ấy gọi cô là Liz và thách thức chỉ đạo của tiến sĩ Susan L. Fitch - trước mặt bà ấy. Cho nên cô sẽ là Liz. Cô sẽ không còn là Elizabeth.

“Không, không.” Cô lên tiếng. “Con phải làm chứng. Con không thể về nhà.”

Vẻ sững sờ thoáng át cơn giận dữ lạnh lùng trên mặt Susan. “Con có hình dung được hậu quả của việc này không? Con sẽ không thể tham gia vào chương trình, hay học ở Harvard mùa thu này. Con sẽ làm chậm và đổ vỡ chương trình giáo dục của mình, con sẽ đặt cuộc sống của mình, cuộc đời của mình, Elizabeth, vào tay những người mà mục đích thực sự chỉ là kết tội gã đàn ông đó, mặc con phải gánh bất kỳ cái giá nào.”

“Julie đã chết.”

“Không gì thay đổi được chuyện đó nữa, nhưng quyết định này có thể hủy hoại cuộc đời con, mọi kế hoạch của con, tương lai của con.”

“Làm sao con có thể về nhà cứ như thể chẳng có chuyện gì xảy ra quay lại cuộc sống của mình ư? Và những kế hoạch của mẹ nữa, bởi vì chúng chưa bao giờ là của con cả. Nếu chương trình của họ là kết án những kẻ giết người thì con chấp nhận điều đó. Chương trình của mẹ dành cho con là không làm gì cả, là vâng lệnh, và sống cuộc sống mẹ vạch ra cho con. Con không thể. Con không thể làm vậy được nữa. Con phải làm những gì là đúng đắn. Đó là hậu quả, mẹ ạ. Và con phải chấp nhận hậu quả đó.”

“Con sẽ chỉ càng làm cho sai lầm của mình thêm tệ hại thôi.”

“Tiến sĩ Fitch,” John lên tiếng. “Công tố viên liên bang đang đến đây để nói chuyện với Liz...”

“Elizabeth.”

“Bà sẽ nghe những điều mà ông ấy phải nói rõ. Các bước phải thực hiện. Bà có thể mất chút thời gian. Tôi hiểu đây là một cú sốc. Chúng tôi sẽ đưa bà và con gái tới một chỗ mới, nơi hai người có vài ngày để cân nhắc, để trò chuyện.”

“Mẹ không có ý định đi bất kỳ đâu với con, và mẹ không có nghĩa vụ phải đi bất kỳ đâu với con. Mẹ mong con sẽ nhận thức lại trong một hai ngày tới,” bà ấy nói với Elizabeth. “Khi con nhận ra những giới hạn tình thế hiện tại của mình, cùng mức độ thực sự của những hậu quả ấy. Mẹ sẽ bảo bác sĩ Frisco rằng con bị ốm, và sẽ cố học đuổi sau. Hãy suy nghĩ cho kỹ, Elizabeth. Có những bước đi không bao giờ làm lại được nữa đâu.”

Bà chờ đợi, miệng mím chặt khi Elizabeth không trả lời.

“Liên lạc với mẹ khi con sẵn sàng về nhà. Thừa các vị cảnh sát,” bà ấy nói, và đi ra phía cửa.

John chặn bà ấy ở cửa. “Xin chờ một chút, thưa tiến sĩ.” Ông ấy nhắc bộ đàm. “Barrow đây. Tiến sĩ Fitch đang ra ngoài. Cần có người

hộ tổng bà ấy về nhà.”

“Tôi hiểu. Ngoài này ổn cả.”

“Ông không tán thành quyết định của tôi trong tình huống này mà,” Susan nói.

“Bà không hề cần hay muốn sự tán thành của tôi, nhưng đúng là không. Không một chút nào.”

“Ông nói đúng. Tôi không hề cần hay muốn sự tán thành của ông.” Bà bước ra mà không hề nhìn lại sau.

Khi ông bước vào, ông thấy Terry đang ngồi trên tay ghế của Elizabeth, một tay nhẹ đặt lên vai cô bé.

“Người ta phản ứng trước sự sợ hãi và lo lắng theo những cách khác nhau mà,” ông lên tiếng.

“Mẹ cháu không hề sợ hãi hay lo lắng, hay ban đầu là như vậy. Trước hết, bà ấy nổi giận và thấy bức tức. Cháu hiểu điều đó.”

“Bà ấy không đúng,” Terry nói với cô. “Cô biết bà ấy là mẹ cháu, nhưng bà ấy không hiểu thực tế.”

“Mẹ cháu chẳng bao giờ sai, và bà ấy cũng chưa bao giờ là một người mẹ đúng nghĩa. Cháu về phòng một lúc có được không?”

“Được chứ. Nhưng, Liz này,” John nói thêm khi cô đứng lên, “chẳng có ai không bao giờ sai sót cả đâu.”

“Khốn nạn,” Terry rút lên khi Elizabeth rời khỏi phòng. “Lạnh nhạt, đến đây, là lướt từ đầu đến chân, để rửa ròi con bé đúng vào lúc như thế này.”

“Bà ấy chưa bao giờ thực sự hiểu con bé,” John lầm bầm. “Bà ấy chưa bao giờ vòng tay ôm con bé, chưa bao giờ hỏi nó thế nào, chưa bao giờ nói bà ấy thấy mừng vì nó không sao. Tội nghiệp, nếu cuộc sống của con bé là như thế này thì Chương trình bảo vệ nhân chứng có thể lại là một bước cải thiện.”

Elizabeth dành ra hai tiếng với ông Pomeroy từ Văn phòng Biện lý Hoa Kỳ. Cô phải kể lại toàn bộ một lượt, tất cả mọi việc của buổi tối hôm ấy, nhưng lần này có những chỗ bị ngắt lời để làm rõ, khiến cô phải kể lại, nhảy cóc, rồi lại vòng lại. Cùng đi với ông ấy còn ba người nữa, tất cả đều mặc đồ đen. Một người trong số họ ghi chép, mặc dù họ đã ghi âm lại cuộc phỏng vấn.

Các thanh tra Riley và Griffith cũng đến, cho nên có cảm giác căn nhà rất nhỏ nhưng quá đông người.

Đến một lúc, Pomeroy ngả người trên ghế, nhú mày. “Bây giờ, Elizabeth, cháu thừa nhận cháu có uống một vài ly rượu. Là bao nhiêu ly? Ba hay bốn? Hay hơn?”

“Hơn bốn ly một chút. Cháu không uống hết ly cuối cùng. Khi bọn cháu tới nhà Alex, cháu uống một ít nước. Anh ta mời cháu một ly nữa, nhưng cháu không thích. Cháu cảm thấy không khỏe.”

“Và còn bị say nữa. Sau khi cháu say, cháu thiếp ngủ ở hiên trời. Cháu có hay uống rượu không?”

“Cháu không. Ý cháu nói là cháu đã từng uống một chút rượu vang, vì mẹ cháu tin rằng cháu nên luyện khẩu vị thật tinh tế, nhưng cháu chưa bao giờ uống rượu pha trước đó.”

“VẬY ĐÓ LÀ TRẢI NGHIỆM ĐẦU TIÊN CỦA CHÁU VỚI LOẠI RƯỢU ĐÓ, VÀ CHÁU UỐNG GẦN NĂM LY TRONG SUỐT BUỔI TỐI, BỊ SAY, NGỦ - HOẶC BẤT TỈNH - BÊN NGOÀI. NHƯNG CHÁU NÓI CHÁU CÓ THỂ NHẬN DIỆN NHỮNG NGƯỜI VÀO NHÀ VÀ BẮN ALEXI GUREVICH CÙNG JULIE MASTERS PHẢI KHÔNG? VÀ Ở KHOẢNG CÁCH BAO NHIÊU NHỈ?”

“Khoảng ba mét. Nhưng cháu rất chắc chắn. Cháu nhìn thấy họ rất rõ. Họ ở trong khu vực có ánh sáng.”

“Chẳng lẽ cháu không hề bị ảnh hưởng gì sau khi đã uống gần ấy rượu, sau khi đã trác táng đến một lữ vậy à?”

Xấu hổ, cô đăm đăm nhìn hai tay mình nắm chặt để trên đùi. “Cháu biết rõ thời gian phản ứng của cháu bị ảnh hưởng, và chắc chắn cả

nhận định của cháu nữa. Nhưng thị lực và thính lực của cháu thì không.”

Pomeroy gật đầu với một người cùng đi với ông ấy. Người này bước tới, đặt vài tấm ảnh lên bàn.

“Em có nhận ra ai trong số những người này không?” anh ta hỏi cô.

“Có.” Cô chỉ một người ở góc bên phải của xấp ảnh. “Đó là Yakov Korotkii. Đó là kẻ đã bắn Alex, sau đó là Julie. Trong ảnh tóc gã dài hơn.”

“Cháu có biết người này không?” Pomeroy hỏi cô. “Cháu đã gặp người này từ trước chưa?”

“Cháu chưa bao giờ gặp gã. Cháu chỉ nhận thấy gã, và chỉ mới đêm qua, khi gã bắn Alex và Julie.”

“Được rồi.” Pomeroy lật số ảnh lên, và người kia lại đặt một xấp khác xuống. “Em có nhận ra người nào ở đây không?”

“Người này. Bọn họ gọi gã là Yegor. Cháu không biết tên đầy đủ của gã. Gã đi cùng Korotkii. Gã giữ tay Alex, sau đó đập anh ta quỵ xuống.”

“Một lần nữa nhé.” Những tấm ảnh được bỏ đi, những tấm khác được trải xuống.

“Kia là Ilya.” Vì hai môi cô run run, nên cô phải mím chặt lại. “Ilya Volkov. Anh ta vào sau... sau khi Julie và Alex đã chết. Chỉ vài phút sau đó. Anh ta rất tức giận. Anh ta nói bằng tiếng Nga.”

“Làm sao cháu biết anh ta tức giận?”

“Cháu nói được tiếng Nga, không thạo lắm. Bọn họ nói... đây là lời dịch nhé. Như thế có được không ạ?”

“Được.”

Cô hít một hơi, nhắc lại cuộc trò chuyện.

“Rồi cháu bỏ chạy. Cháu biết bọn họ bắt đầu lùng tìm cháu, và nếu họ tìm thấy cháu, họ sẽ giết cháu vì cháu đã nhìn thấy hết. Khi cháu ngừng chạy, cháu gọi cho 911.”

“Tốt lắm. Cháu làm rất tốt, Elizabeth. Chúng ta sẽ bắt giữ những người này. Có thể cần cháu phải nhận dạng chúng lần nữa, xếp hàng ra. Chúng sẽ không thể nhìn thấy cháu.”

“Vâng, cháu biết.”

“Lời khai của cháu sẽ giúp tổng những kẻ rất nguy hiểm vào tù. Văn phòng Biện lý rất biết ơn cháu.”

“Không có gì ạ.”

Ông ấy mỉm cười trước câu đó. “Chúng ta sẽ nói chuyện nữa. Chúng ta sẽ còn gặp nhau rất nhiều trong mấy tuần tới. Nếu cháu cần bất kỳ điều gì, Elizabeth, bất kỳ điều gì, một cảnh sát Tư pháp sẽ thực hiện cho cháu, hoặc cháu có thể liên hệ với chú. Các chú muốn cháu thấy thoải mái nhất có thể.”

“Cảm ơn các chú.”

Sự căng thẳng mà cô không hề nhận thấy tan biến khi ông ấy rời đi.

Cũng giống như Terry đã làm lúc trước, Griffith ngồi lên tay ghế của cô. “Ông ấy phải nghiêm nghị với em vì mọi việc sẽ rất khó khăn. Những gì em phải làm, những gì nhóm bào chữa sẽ làm để bác bỏ lời chứng của em. Đó sẽ là một con đường rất không dễ dàng.”

“Em biết. Chị vẫn tham gia điều tra chứ?”

“Đây là cuộc phối hợp điều tra, vì chính chú Riley và chị thúc đẩy nó. Đây là vụ việc cấp liên bang, nhưng chúng ta vẫn phải vào cuộc thôi. Em sẽ trụ được chứ?”

“Em ổn. Mọi người đều rất quan tâm. Cảm ơn chị đã lấy đồ đạc cho em.”

“Không có gì đâu em. Em còn cần gì nữa không?”

“Em cần laptop. Lẽ ra em nên nhờ chị từ trước, nhưng em nghĩ không ra.”

“Em sẽ không thể gửi mail cho bất kỳ ai, không vào các nhóm trò chuyện trên mạng, không đăng tải gì.”

“Không phải những việc đó. Em muốn học, và nghiên cứu. Giá em có máy tính của mình, cùng một ít sách vở...”

“Chị sẽ thử tìm giúp em.”

Như thế là quá đủ.

Khi đêm xuống, họ đưa cô lên một chiếc xe cùng với John và Terry. Griffith và Riley lái xe phía sau; thêm mấy cảnh sát khác dẫn đường.

Khi họ phóng trên đường cao tốc, cô chợt nhớ rằng mới chỉ hai tư tiếng đồng hồ trước cô còn mặc bộ váy đỏ mới và đi đôi giày cao gót bóng lộn của mình. Và Julie, đôi mắt sáng rực, giọng nói phiêu phiêu, ngồi bên cạnh cô trong một chiếc taxi. Còn sống.

Mọi thứ hoàn toàn khác.

Giờ đây mọi thứ lại đổi khác.

Họ tiến thẳng vào gara một tòa nhà hai tầng giản dị có sân rộng, sâu. Nhưng gara thì trống tuênh trống toàng - không dụng cụ, không hòm xiểng, không phế thải.

Cánh cửa dẫn vào trong nhà như phô ra sự bế tắc. Người mở cửa có mấy sợi tóc điểm bạc trên mái tóc nâu sẫm. Dù cao gần bằng John nhưng ông ấy to con hơn - trông vạm vỡ với quần bò và áo phông, vũ khí của ông ấy đeo trễ bên hông.

Ông ấy bước lùi lại để họ có thể tiến vào bếp - rộng hơn gian nhà họ vừa rời đi. Đồ đạc hiện đại hơn, sàn lát gạch màu vàng nâu.

“Liz, đây là sĩ quan Cosgrove.”

“Chú là Bill.” Ông ấy chìa một tay và mỉm cười động viên Elizabeth. “Chào mừng cháu về nhà. Chú Peski - kia là cô Lynda - đang kiểm tra vòng ngoài. Đêm nay, các cô chú sẽ bảo vệ cháu an toàn.”

“Ôi... Nhưng...”

“Bọn chú sẽ quay lại vào buổi sáng,” John bảo cô. “Nhưng bọn chú sẽ để cháu ổn định mọi thứ rồi mới đi.”

“Để cô dẫn đường và chỉ cho cháu phòng cháu nhé,” Terry gợi ý, và Elizabeth chưa kịp đồng ý hay phản đối thì Terry đã nhấc va li của cô lên và bước ra.

“Con bé trẻ hơn tôi hình dung,” Bill nhận xét.

“Con bé mệt mỏi, vẫn còn hơi thẳng thốt. Nhưng con bé rất vững vàng. Nó chịu được suốt hai tiếng với Pomeroy mà không hề lóng ngóng. Hội đồng xét xử sẽ rất quý nó cho mà xem.”

“Một cô bé vị thành niên hạ gục nhà Volkov.” Bill lắc đầu. “Không thể tin được.”

Selgei Volkov đang rất sung mãn, một quý ông giàu có xuất thân từ nghèo hèn. Mới lên mười, lão đã là một thằng trộm cắp có số má biết tường tận mọi góc ngách, hang hốc ở cái khu ổ chuột tởm lợm của mình tại Moscow. Tay lão nhuộm máu lần đầu năm mười ba tuổi, đâm thủng ruột nạn nhân bằng một con dao dã chiến Mỹ. Con dao đó lão đã thó được từ một địch thủ bị lão bẻ gãy tay, một thằng nhóc mười sáu tuổi ranh như quỷ. Lão vẫn còn giữ con dao ấy.

Lão trưởng thành qua hết các phẩm cấp của hệ thống bratva^[11] Moscow, trở thành toán trưởng khi chưa đầy mười tám tuổi.

Tham vọng của lão leo cao nữa cho tới khi, cùng với em trai mình là Mikhail, lão tiếp quản bratva bằng một cuộc đảo chính đẫm máu, tàn bạo ngay khi Liên Xô tan rã. Theo tư duy của Sergei, đó là thời khắc của vận hội và thay đổi.

Lão kết hôn với một phụ nữ có khuôn mặt đáng yêu và có khiếu thẩm mỹ với những thứ đẹp đẽ. Bà ta sinh cho lão hai cô con gái, và lão rất ngạc nhiên rằng lão vô cùng yêu thương chúng ngay từ lúc chúng mới chào đời. Lão đã khóc khi lão bế con lần đầu tiên, vô cùng sung sướng, ngạc nhiên và tự hào.

Nhưng cuối cùng, khi lão có con trai, chẳng còn tí nước mắt nào nữa. Niềm sung sướng đó, sự ngạc nhiên và tự hào đó, quá sâu xa đến không thể chảy nước mắt.

Con cái lão, tình yêu và hoài bão lão dành cho chúng, đã khiến lão quyết định di cư sang Mỹ. Ở đó, lão có thể tặng cho chúng những cơ hội, với một cuộc sống giàu sang hơn.

Và lão cho rằng đã đến lúc bành trướng.

Lão chứng kiến đứa con lớn kết hôn với một chàng luật sư, và lão đã được bế đứa cháu đầu tiên. Và đã khóc. Lão gầy dựng cho con gái thứ hai - họa sĩ của lão, đứa mơ mộng của lão - xưởng nghệ thuật riêng.

Nhưng con trai lão, à, thằng con lão, doanh nhân của lão với tấm bằng của Đại học Chicago, đó mới là di sản của lão. Con trai lão thông minh, khỏe mạnh, nhạy bén, và máu lạnh.

Mọi hy vọng và thèm khát của gã thiếu niên ở khu ổ chuột Moscow được hiện thực hóa trong đứa con trai.

Giờ lão làm việc trong khu vườn râm mát tại điền trang ở Gold Coast của mình, đang đợi Ilya đến. Sergei là một người đàn ông rắn rỏi và điển trai với những lọn bạc điểm trên mái tóc đen, đôi lông mày đen rậm bên trên cặp mắt màu mã não. Lão giữ cho thân hình rắn chắc và thỏa mãn được cả vợ, bồ và thỉnh thoảng là mấy ả gái làng chơi.

Những khu vườn của lão là niềm tự hào nữa. Dĩ nhiên, lão có thuê người làm vườn và cả lao công, nhưng mỗi tuần lão vẫn dành ra nhiều giờ làm những việc lật vật, đào bới đất, trồng một giống mới nào đó bằng chính từ bàn tay mình.

Nếu không trở thành một bố già, Sergei tin lão có thể sống một cuộc sống hạnh phúc, rất giản dị của một người làm vườn.

Mặc chiếc quần cộc thùng thình, những hình xăm ngôi sao trên đầu gối lão vấy đầy đất và phân phủ cho cây mới trồng, lão cứ tiếp tục đào bới nhưng vẫn nghe rõ tiếng con trai lại gần.

“Phân gà,” Sergei nói. “Thứ đó rẻ tiền, dễ kiếm, và làm cho cây cối rất thích.”

Khó chịu, lúc nào cũng vậy, trước cao thủ thích bắn thiu của bố mình, Ilya lắc lắc đầu. “Và người toàn mùi cứt gà.”

“Một cái giá nhỏ nhỏ phải trả thôi mà. Mấy khóm ngọc trâm của bố rất thích, con thấy kia không? Khóm phế thảo sắp nở hoa đến nơi rồi. Có rất nhiều bí mật trong những chỗ râm mát và tối tăm.” Sergei nhìn lên, hơi nheo mắt. “Thế nào. Tìm được con bé chưa?”

“Vẫn chưa. Nhưng sẽ thấy thôi. Con đã cho người kiểm tra ở Harvard. Chúng ta sẽ sớm tìm ra tên nó, và từ đó, chúng ta sẽ tóm được nó.”

“Đàn bà luôn dối trá, Ilya.”

“Con không nghĩ nó nói dối vụ này. Nó học y ở đó, và có vẻ không thích. Mẹ nó, một bác sĩ phẫu thuật, sống tại Chicago này. Con tin chi tiết này cũng đúng. Chúng ta đang tìm kiếm bà mẹ.” Ilya khom người xuống. “Con sẽ không vào tù đâu.”

“Không, con sẽ không vào tù. Yakov cũng vậy. Bố cũng đang tìm những lối khác nữa. Nhưng bố không hài lòng vì một toán trưởng của ta hiện đang bị giam?”

“Anh ta sẽ không hé răng đâu.”

“Chuyện này không làm bố lo. Nó sẽ chẳng nói gì cả, giống như Yegor sẽ không nói gì. Cảnh sát Mỹ thì sao? Là cứt.” Lão ví họ như những thứ rác rưởi cùng với một động tác phẩy tay. “Chúng sẽ chẳng bao giờ phá được những thứ như thế này. Chúng cũng không làm gì được con nếu chúng ta không thuyết phục được thẩm phán về chuyện bảo lãnh. Nhưng con bé này, nó làm bố thấy lo. Bố rất lo, Ilya, rằng con bé vẫn còn sống đâu đó. Bố lo rằng Yakov không biết rằng con bé và ai đó khác đã có mặt ở chỗ đó.”

“Nếu con không bị chậm lại thì con cũng đã có mặt ở đó, và sẽ ngăn được mọi việc. Lúc đó dù cũng chẳng còn nhân chứng nữa.”

“Chuyện liên lạc là cả một vấn đề đấy. Kiểu gì cũng phải xem lại.”

“Bố nói là để mắt đến nó, theo sát nó cho tới khi có thể trừng phạt nó về tội ăn cắp.” Ilya nhích tới, giật phắt cặp kính của mình. “Con sẽ đích thân chặt tay nó vì tội ăn cắp của gia đình. Bố đã cho nó mọi thứ, nhưng nó chỉ biết đòi hỏi thêm. Nhiều tiền, nhiều ma túy, nhiều đàn bà, nhiều thứ để khoe. Thằng anh họ của con đấy. Tham lam.” Gã rít lên những lời nói về kẻ phản bội. “Nó nhổ vào mặt chúng ta, hết lần này đến lần khác. Bố đã rất tốt với nó, bố ạ.”

“Cháu họ của mẹ con. Bố nữa nào lại không hết lòng? Nhưng bố đã rất hy vọng.”

“Bố cho nó nhập hội, nó và Yakov.”

“Và thằng Yakov đã chứng tỏ nó xứng đáng với món quà đó. Còn Alexi?” Sergei nhún vai. “Cút gà,” lão nói với nụ cười nhếch lên. “Giờ thì nó sẽ là phân bón. Ma túy. Nó chết vì thứ đó. Đây là lý do vì sao bố rất nghiêm khắc với con và các chị. Ma túy chỉ là thứ để kinh doanh. Vì ma túy - đó chính là gốc rễ - nó ăn cắp của chúng ta, phản bội chúng ta và dòng máu của chính nó.”

“Giá như con biết, con đã có mặt ở đó, để chứng kiến nó cầu xin như một con đàn bà. Để chứng kiến nó chết.”

“Thông tin nó bị bắt, và thỏa thuận thằng khốn đó đưa ra với cảnh sát, chỉ đến tai chúng ta vào đúng đêm đó. Cần phải giải quyết nó thật nhanh. Bố phái Yakov và Yegor tới kiểm tra nhà nó, xem nó có ở đó không. Cho nên có lẽ nó bị giải quyết quá nhanh. Phạm ngay phải sai lầm, như dân Mỹ vẫn nói. Trước giờ con đâu có giao hảo với Alexi. Gu của nó lúc nào cũng kém xa con.”

“Lẽ ra con đã ở đó,” Ilya nhắc lại. “Và con bé, cô ta thật hấp dẫn. Tươi trẻ, chưa hư hỏng. Buồn. Một chút buồn. Con thích cô ta.”

“Còn vô khối đứa khác mà. Con bé chết chắc rồi. Giờ con sẽ ở lại ăn tối. Việc đó làm mẹ con vui đấy, cả bố nữa.”

“Vâng.”

6



Hai tuần trôi qua, rồi lại bắt đầu tuần mới. Số lần Elizabeth được phép rời khỏi căn nhà chỉ đếm trên đầu ngón tay. Và không bao giờ đi một mình cả.

Cô không bao giờ một mình.

Cô, vốn từng mong mỗi có người bầu bạn, giờ đây lại thấy việc thiếu đi sự cô quạnh còn khổ sở hơn khi chỉ có bốn bức tường vây quanh.

Cô đã có laptop. Họ chặn không cho cô dùng mail và chat. Để cho đỡ chán và vì tò mò, cô đã hack qua tường lửa. Dù không định liên lạc với ai, nhưng việc đó cho cô cảm giác có thành tích.

Cô giữ riêng thắng lợi nho nhỏ đó cho mình.

Cô gặp nhiều ác mộng, và cũng chẳng hề nói ra.

Họ mang cho cô một ít sách và đĩa CD nhạc. Cô chỉ cần đề nghị. Việc thỏa thuê ngốn tiểu thuyết bình dân và thứ âm nhạc mẹ cô cực lực phản đối lẽ ra phải giúp cô có cảm giác được tự do. Thay vào đó, nó chỉ càng cho thấy rõ cô thiếu rất nhiều, và cô biết quá ít ỏi về thế giới thật.

Mẹ cô chẳng hề xuất hiện.

Sáng sáng John và Terry đổi ca đêm, và mỗi buổi chiều Bill và Lynda lại thay họ. Thỉnh thoảng họ tự nấu ăn; bữa sáng dường như là đặc sản của John. Nhưng phần lớn thời gian, họ mua sẵn. Pizza hoặc bánh kẹp, gà rán hoặc đồ ăn Tàu. Cảm giác mình có lỗi và một phần

để phòng vệ - Elizabeth bắt đầu thử nấu ăn. Thực đơn thì cứ theo công thức mà làm. Gian bếp trở thành một dạng phòng thí nghiệm.

Và nhờ thử nghiệm, cô tìm thấy sự ham thích. Cô thích việc chặt thịt và đảo thức ăn, mùi hương, các hỗn hợp.

“Thực đơn có gì nào?”

Ngồi bên bàn, Elizabeth ngược lên nhìn John bước vào. “Cháu nghĩ cháu có thể thử món gà rang khô này.”

“Nghe được đấy.” Ông tự rót cà phê cho mình. “Vợ chú làm món rang khô để lừa bọn trẻ con ăn nhiều rau.”

Cô biết ông ấy và vợ, Maddie, có hai con. Một cậu bé bảy tuổi, Maxfield, đặt tên theo họa sĩ Maxfield Parrish, và Emily - theo Emily Bronte - lên năm.

Ông ấy đã cho cô xem ảnh, mấy tấm ảnh trong ví ông ấy, và kể cô nghe những câu chuyện buồn cười về bọn trẻ.

Để thân tình, cô hiểu như vậy. Và đúng như vậy, nhưng điều đó cũng khiến cô nhận ra chẳng hề có những câu chuyện buồn cười về cô lúc còn bé.

“Các em ấy có lo lắng về chú không? Vì làm trong lực lượng hành pháp ấy?”

“Max và Em hả? Chúng còn nhỏ nên chưa biết lo. Chúng biết chú truy lùng bọn xấu, và cho đến giờ thì chuyện đó vẫn ổn. Còn Maddie hả?” Ông ngồi xuống cùng với cốc cà phê. “Ờ, thỉnh thoảng. Là một phần trong hành trang rồi. Và có thể điều đó rất khó khăn với cô ấy, giờ làm việc kéo dài, thời gian vắng nhà nữa.”

“Chú nói cô là một thư ký tòa án nhỉ.”

“Ờ, cho đến khi Max ra đời. Ngày đẹp nhất trong đời chú, cái ngày ở tòa án ấy. Chú gần như chẳng nhớ nổi tên mình khi cô ấy ngồi ở đó. Người phụ nữ xinh đẹp nhất chú từng gặp. Chú chả hiểu làm sao chú lại có đủ may mắn để rủ cô ấy hẹn hò với chú, rồi lại còn cưới chú nữa.”

“Chú là một người đàn ông rất vững vàng,” Elizabeth nói. “Hấp dẫn về hình thức. Chú tốt bụng và có thể giới quan rộng, nhiều thứ quan tâm. Và thực tế chú làm công việc quyền lực, mang vũ khí, cũng có thể hấp dẫn một phụ nữ về mặt bản năng.”

Mắt ông như cười giấu cô. “Cháu chẳng hề giống ai cả, Liz ạ.”

“Cháu lại mong được như vậy.”

“Đừng. Cháu là một cô gái cá tính, thông minh phát sợ, can đảm, nhân hậu - và cháu cũng có rất nhiều mối quan tâm. Chú không theo đuổi được nhiều thứ. Khoa học, thực thi pháp luật, sức khỏe và dinh dưỡng, âm nhạc, sách vở, giờ là nấu ăn. Ai biết tiếp theo sẽ là gì nữa?”

“Chú dạy cháu sử dụng súng được không?”

Ông hạ cốc cà phê xuống. “Ý tưởng đó từ đâu vậy?”

“Có thể là một trong những mối quan tâm đa dạng của cháu.”

“Liz.”

“Cháu vẫn thường gặp ác mộng.”

“Ôi, cháu yêu.” Ông ấy đặt một tay lên tay cô. “Kể chú nghe đi.”

“Cháu vẫn mơ về cái đêm đó. Cháu biết đó là một phản ứng bình thường, một phản ứng tất yếu.”

“Điều đó không làm cho mọi việc dễ dàng hơn.”

“Không hề.” Cô trân trân nhìn cuốn sách dạy nấu ăn, bản khoản không biết thế giới của mình có trở lại đơn giản như việc chế biến món ăn không.

“Và cháu mơ thấy mọi việc tiếp diễn, phải nhận diện những kẻ tình nghi. Chỉ có gã nhìn cháu, Korotkii ấy. Cháu biết gã nhìn cháu, bởi vì gã mỉm cười. Và gã thò tay ra sau lưng, giống như gã đã làm cái buổi tối hôm đó. Mọi thứ chậm lại khi gã rút súng ra. Không ai phản ứng lại. Gã bắn cháu xuyên qua lớp kính.”

“Gã không hề nhìn thấy cháu, Liz.”

“Cháu biết. Điều đó hợp lý và logic. Nhưng đây lại là nỗi sợ hãi và cảm xúc - nỗi sợ và cảm xúc tiềm thức. Cháu cố gắng chế ngự nó, cố

gắng để mình bận rộn.”

“Tại sao chú lại không thử liên lạc với mẹ cháu nhỉ? Tại sao chứ?”

Vẻ hoang mang hiện rõ khiến ông làm một tiếng chửi thề lại. “Cháu biết là các chú có một bác sĩ tâm lý cho cháu. Cháu từng bảo không muốn nói chuyện với bác sĩ, nhưng...”

“Cháu vẫn không muốn. Có ích gì đâu chứ? Cháu hiểu chuyện gì đang xảy ra và tại sao. Cháu biết đó là một quá trình trí não cháu phải trải qua. Nhưng gã giết cháu, chú hiểu không. Hoặc ở ngôi nhà ấy bởi vì trong mơ gã tìm thấy cháu, hoặc tại chỗ nhận diện bởi vì gã nhìn xuyên được qua kính. Cháu sợ gã sẽ tìm thấy cháu, gã sẽ nhìn thấy cháu, gã sẽ giết cháu. Và cháu cảm thấy bất lực. Cháu không có sức mạnh, không có vũ khí. Cháu không thể tự vệ. Cháu muốn có thể tự bảo vệ mình. Cháu không muốn mình bất lực.”

“Và cháu nghĩ học bắn súng sẽ giúp cháu cảm thấy an tâm hơn, đỡ mong manh hơn?”

“Cháu nghĩ đó là một đáp án.”

“Vậy chú sẽ dạy cháu.” Ông ấy lấy vũ khí ra, tháo hộp đạn đặt sang một bên. “Đây là một khẩu Glock 19. Loại tiêu chuẩn. Ổ đạn mười lăm viên.”

Elizabeth đón lấy khẩu súng. “Được làm từ polyme tổng hợp. Cháu đã tìm hiểu về nó.”

“Chú cũng đoán thế.”

“Nó không nặng như cháu nghĩ. Nhưng nó chưa lắp đạn, cho nên chỗ đó cũng chiếm trọng lượng đáng kể.”

“Hiện giờ chúng ta sẽ để súng không nạp đạn. Hãy nói về vấn đề an toàn trước.”

Cô ngước lên, nhìn vào mắt ông. “Được ạ.”

Sau một vài quy tắc cơ bản, ông bảo cô đứng lên, chỉ cho cô cách ngắm, cách nắm chắc súng.

Rồi Terry bước vào. “Lạy Chúa, John.”

“Súng không nạp đạn đâu ạ,” Elizabeth nói nhanh.

“Tôi nhắc lại, vì Chúa.”

“Để cho cô chú một phút nhé, Liz.”

“Ồ. Được ạ.” Với thái độ miễn cưỡng hơn là cô nghĩ, cô trao khẩu súng lại cho John. “Cháu sẽ ở trong phòng mình.”

“Anh đang nghĩ cái quái gì vậy?” Terry chất vấn ngay khi Elizabeth ra khỏi phòng.

“Con bé muốn học cách sử dụng súng.”

“Chà, tôi muốn George Clooney^[12] trần truồng nằm trên giường của tôi, nhưng tôi không tìm cách bắt cóc. Chưa hề.”

“Con bé gặp ác mộng, Terry.”

“Vớ vẩn.” Terry giật mạnh cửa tủ lạnh, lấy ra một lon Coke. “Tôi xin lỗi, John, toàn bộ việc này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến con bé. Nhưng để nó nghịch vũ khí tác nghiệp của anh không phải là lời giải đâu.”

“Con bé lại nghĩ khác. Nó không muốn cảm thấy bất lực. Ai có thể trách nó được chứ? Chúng ta có thể suốt ngày bảo nó rằng nó an toàn, chúng ta sẽ bảo vệ nó, nhưng nó vẫn cảm thấy bất lực. Vấn đề không phải là chúng ta nói gì với nó, mà là con bé cảm thấy như thế nào.”

“Tôi biết điều đó, John, tôi biết. Tôi hiểu con bé sợ, và nó thấy chán. Chúng ta không thể thay đổi được điều đó, thực sự là không.”

“Cuộc sống của nó sẽ chẳng bao giờ như cũ được nữa, Terry, và chúng ta không thể quên điều đó. Chúng ta không thể quên con bé không chỉ là nhân chứng, nó còn là một cô bé mới lớn. Nếu học đúng quy tắc an toàn và sử dụng súng ống đúng cách giúp cho nó, thì tôi sẽ tán thành dạy cho nó. Bởi vì điều tối thiểu nó được hưởng là một giấc ngủ ngon vào ban đêm.”

“Vớ vẩn,” Terry nhắc lại. “Được rồi, tôi hiểu. Tôi biết. Nhưng...”

“Nhưng?”

“Tôi đang suy nghĩ.”

“Tốt, hãy cứ làm việc đó. Tôi sẽ thử thuyết phục cả sếp nữa. Tôi muốn một sự phê chuẩn chính thức để sử dụng sàn tập bắn.”

“Cứ mơ đi. Có thể như thế hữu ích đấy.”

John mỉm cười và đi vào phòng bên cạnh, móc điện thoại của mình ra.

Terry thở hắt một hơi. Sau một lúc cân nhắc, cô lấy ra một lon Coke thứ hai, rồi đi lên gác tới phòng Elizabeth. Cô gõ cửa.

“Mời vào.”

“Nghịch súng lúc nào cũng khiến cô khát khô.” Terry bước lại bên giường nơi Elizabeth ngồi, đưa cho cô lon Coke.

“Cháu hy vọng cô không giận chú John. Đó là lỗi của cháu.”

“Cô có giận đâu.” Terry ngồi xuống cạnh cô bé. “Việc đó khiến cô hơi bất ngờ, có vậy thôi. John kể với cô rằng cháu hay gặp ác mộng. Cháu sợ. Cô có thể bảo cháu đừng như vậy, nhưng sự thật là, ở địa vị cháu, cô cũng sợ.”

“Cháu không thể làm gì. Trong những cơn ác mộng, cháu không thể làm gì, cho nên gã cũng giết cháu. Cháu muốn học cách tự chăm sóc mình. Các cô chú không phải lúc nào cũng có mặt. Cô và chú John hay chú Bill và cô Lynda. Hay bất kỳ ai người ta cử đến. Sẽ có ngày các cô chú không có mặt, và cháu phải biết mình có thể tự lo cho bản thân. Mẹ cháu sẽ không đến.”

“Cháu không hiểu...”

“Cháu rất hiểu.” Cô nói rất bình tĩnh, không hề có cảm xúc, ngạc nhiên là mình lại thấy bình tĩnh và vô cảm. “Khi nào đến lúc các cô chú chuyển chỗ cho cháu, hãy cho cháu một nhân dạng mới, bà ấy sẽ không đi cùng cháu đâu. Cuộc sống của bà ấy ở đây, sự nghiệp của bà ấy. Cháu sắp mười bảy rồi. Cháu có thể nộp đơn xin sống tự lập nếu cần. Cháu sẽ làm vậy. Khi cháu mười tám tuổi, cháu sẽ có một ít tiền từ quỹ tín thác của cháu. Và có thêm nữa khi cháu hai mươi mốt. Cháu có thể học tập, và cháu có thể làm việc. Giờ cháu biết nấu ăn một chút rồi. Nhưng cháu không thể tự vệ nếu có chuyện gì đó xảy ra.”

“Cháu đủ thông minh để tự tìm hiểu về chương trình này. Bọn cô đã có một nhân chứng biết tuân thủ những chỉ dẫn an ninh.”

“Cháu đã làm theo chỉ dẫn của người khác cả đời mình rồi, cho nên cháu đã quen với việc đó.”

“Ôi, Liz. Thật tệ.”

“Thật thụ động,” Elizabeth thở dài nói. “Cháu xin lỗi. Nhưng mấu chốt là, bọn chúng sẽ không thôi lùng tìm cháu. Chúng tin vào việc trả thù và ăn miếng trả miếng. Cháu biết các cô chú sẽ làm mọi việc có thể để ngăn bọn chúng tìm ra cháu, nhưng cháu cần biết, nếu chuyện tồi tệ nhất xảy ra, nếu chúng tìm ra cháu, cháu có thể chống lại.”

“Có nhiều cách chống lại chứ không chỉ với một khẩu súng.”

“Nhưng cô cũng mang một khẩu đấy thôi.”

“Hai.” Terry vỗ vỗ vào mắt cá chân. “Vũ khí dự phòng đã được phê chuẩn. Nếu cháu muốn học cách bắn súng, John sẽ dạy cháu. Nhưng còn nhiều cách khác nữa. Cô có thể dạy cháu một số thế võ tự vệ. Đối kháng trực tiếp.”

Đầy vẻ tò mò, Elizabeth ngồi lên. “Đánh nhau thật ạ?”

“Cô nghĩ là những động tác tự vệ thì đúng hơn, nhưng, ờ, là đánh trả.”

“Cháu rất muốn học. Cháu học nhanh lắm.”

“Bọn cô thấy điều đó rồi.”

John bước đến cánh cửa để ngỏ. “Năm giờ sáng. Sẵn sàng nhé. Chúng ta được phép sử dụng sàn tập bắn.”

“Cảm ơn chú. Cảm ơn rất nhiều.”

“Terry?”

“Năm giờ. Buổi sáng. Trời ạ. Thôi đành vậy.”

Ba lần một tuần trước khi mặt trời mọc, John đưa cô xuống sàn tập bắn dưới hầm. Cô dần quen với cảm giác của khẩu súng trong lòng

bàn tay, hình thù, sức nặng, độ giật. Ông dạy cô cách nhắm bắn hình nộm, cách bắn liên thanh, cách nạp đạn.

Khi cô biết phiên tòa bị trì hoãn, cô trút tất cả sự thất vọng của mình vào những loạt đạn.

Cứ đều đặn ngày cách ngày, Terry dạy cô cách tự vệ. Cô học cách lợi dụng trọng lượng và thăng bằng của đối thủ để có lợi cho mình, cách thoát ra khi bị kìm giữ, cách dùng vai thúc đối thủ.

Những cơn ác mộng vẫn xảy ra, nhưng không phải đêm nào cũng vậy. Và thỉnh thoảng, trong những cơn mơ đó, cô chiến thắng.

Tháng đầu tiên trôi qua, cuộc sống cũ của cô dường như càng ít là của cô. Cô sống trong ngôi nhà hai tầng bày biện sơ sài với hàng rào an ninh cao, đêm đêm đi ngủ và có các cảnh sát Tư pháp liên bang canh chừng.

Lynda cho Elizabeth mượn những cuốn tiểu thuyết lãng mạn, truyện kỳ bí, tiểu thuyết kinh dị trong bộ sưu tập của mình. Mùa hè nóng nực sang đến tháng Tám, Lynda lại cắt tóc cho Elizabeth - với tay nghề cải thiện đáng kể - và chỉ cho cô biết cách chỉnh trang lại chân tóc. Vào những buổi tối im ắng, lê thê, Bill dạy cô chơi poker.

Và thời gian cứ chậm chậm lê bước như vô tận.

“Cháu cần một ít tiền,” cô nói với John.

“Cháu cần vay tạm không, cô bé?”

“Không, nhưng cảm ơn chú. Cháu muốn dùng tiền của chính mình. Cháu có một tài khoản tiết kiệm, và cháu muốn rút một ít ra.”

“Đưa cháu tới ngân hàng là mạo hiểm không cần thiết. Nếu cháu cần gì đó, các cô chú sẽ lấy cho cháu.”

“Mẹ cháu cũng rút được tiền. Chuyện này giống chuyện dùng súng. Vì lý do an toàn.” Cô đã nghĩ rất kỹ chuyện này. Cô có nhiều thời gian để suy ngẫm mọi thứ. “Cuối cùng khi cháu ra làm chứng, cháu lại bị nhận diện, và cháu nghĩ việc đó sẽ xảy đến nhanh thôi. Cháu muốn có tiền - tiền của cháu - khi có chuyện xảy ra. Cháu muốn biết cháu có

thể mua được những gì mình cần và không cảm thấy bị buộc phải hỏi xin.”

“Cháu muốn có bao nhiêu?”

“Năm nghìn đô ạ.”

“Thế là rất nhiều tiền, Liz.”

“Không nhiều lắm đâu ạ. Cháu cần một máy tính mới, và những thứ khác. Cháu muốn nghĩ về ngày mai hơn là hôm nay. Hôm nay vẫn chỉ là hôm nay thôi.”

“Chú biết phải chờ đợi là rất khó chịu.”

“Chúng sẽ cố trì hoãn càng lâu càng tốt, hy vọng tìm ra cháu. Hoặc hy vọng cháu sẽ mất can đảm. Nhưng chúng không thể trì hoãn mãi được. Cháu phải nghĩ đến quãng đời còn lại của mình. Sẽ đi đến đâu, cháu sẽ thế nào đây. Cháu muốn quay lại trường học. Cháu có ngân quỹ học đại học chuyển giao được. Nhưng còn có những chi phí khác nữa.”

“Để chú xem chú có thể làm gì được.”

Cô mỉm cười. “Cháu rất thích khi chú nói vậy. Với mẹ cháu thì lúc nào cũng là có hoặc không. Mẹ cháu hiếm khi nói có lẽ, vì như thế không dứt khoát. Chú nói chú sẽ xem có thể làm gì được, như thế không phải là có lẽ, không phải là do dự. Như thế nghĩa là chú sẽ có hành động gì đó. Chú sẽ cố gắng. Như thế tốt hơn nói không rất nhiều, và gần như chính là nói có.”

“Đúng vậy.” Ông ngập ngừng một lúc. “Cháu chưa bao giờ nhắc đến bố cả. Chú biết ông ấy chưa xuất hiện, nhưng trong tình hình này...”

“Cháu không biết ông ấy là ai. Ông ấy là một người hiến tặng.”

“Người hiến tặng à?”

“Vâng. Khi mẹ cháu quyết định sinh con, muốn có trải nghiệm đó, mẹ cháu đã xem xét rất nhiều người hiến tặng, cân nhắc phẩm chất của họ. Đặc điểm thể chất, tiền sử y tế, lịch sử gia đình, trí tuệ và vân vân.

Mẹ cháu lựa chọn ứng viên tốt nhất và sắp xếp việc thụ tinh.” Cô ngừng lại, nhìn xuống hai tay mình. “Cháu biết chuyện này nghe thế nào.”

“Thật ư?” ông lầm bầm.

“Về mặt trí tuệ, cháu vượt xa kỳ vọng của mẹ. Sức khỏe cháu lúc nào cũng tốt. Thể chất cháu rất khỏe. Nhưng mẹ cháu không thể gần gũi được với cháu. Cái phần đó của quy trình đã không thành công. Mẹ cháu luôn dành cho cháu sự chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, nơi ăn chốn ở, nền giáo dục tốt nhất có thể. Nhưng mẹ cháu không thể yêu thương cháu.”

Câu đó khiến tim gan ông nhói lên. “Sự thiếu hụt ở bà ấy.”

“Vâng. Và việc biết được cái phần thất bại đó càng làm cho mẹ cháu khó cảm thấy hoặc thể hiện tình yêu thương. Cháu nghĩ, suốt một thời gian dài, cháu bị trách cứ. Nhưng cháu biết điều đó là không đúng. Cháu biết khi mẹ cháu rời xa cháu. Mẹ cháu rời xa cháu vì bà ấy làm được như vậy, vì cháu tạo ra lựa chọn cho phép mẹ cháu bỏ đi. Cháu có thể làm cho mẹ tự hào về cháu, tự hào về những gì bà ấy đạt được ở cháu, nhưng cháu không bao giờ có thể làm cho mẹ yêu cháu.”

Ông không sao tìm được mình. Ông kéo cô sát lại mình, vuốt ve mái tóc cô cho tới khi cô phát ra một hơi thở dài, dựa hẳn vào người ông. “Cháu sẽ ổn thôi, Liz.”

“Cháu rất muốn vậy.”

Qua đỉnh đầu cô, ông bắt gặp đôi mắt Terry, thấy trong đó những hạt lệ long lanh và cả niềm thương cảm. Thật tốt là cô ấy đã nghe được, John nghĩ. Bởi vì cô bé được hai người quan tâm, và sẵn sàng làm mọi thứ nếu cần để bảo đảm cho cô bé được ổn thỏa.

Sergei gặp em trai và cháu trai mình, cùng với Ilya và một trong những toán trưởng đáng tin cậy nhất của lão. Bọn trẻ con nhào xuống

hồ bơi dưới cặp mắt giám sát của đám phụ nữ trong khi những người khác ngồi bên những chiếc bàn dã ngoại dài bố trí sẵn với thức ăn ẽ hẽ. Các loại đồ uống lạnh bỏ đầy trong những thùng thép không gỉ to tướng đựng đá. Trên bãi cỏ, mấy đứa trẻ chơi bóng rổ hoặc bóng chuyền trong khi tiếng nhạc phát ra một nhịp điệu không ngừng nghỉ.

Không mấy thứ làm Sergei hài lòng hơn một bữa tiệc đông đúc, ồn ào với gia đình và bè bạn. Lão đứng chủ trì cái bếp nướng khổng lồ mà cô con gái đầu và chàng rể tặng lão nhân ngày sinh nhật, để phục vụ cái truyền thống Mỹ quốc này. Chiếc đồng hồ Rolex vàng cùng cây thánh giá đeo trên cổ lão lấp lánh trong ánh mặt trời mùa hè hừng hực, trong khi lão mặc trùm lên chiếc áo sơ mi vải bông cùng chiếc quần dài, một cái tạp dề đỏ tươi mời gọi tất cả mọi người hãy hôn ngài đầu bếp.

Khi bếp nướng bốc khói, lão lật những viên thịt băm béo ngậy, những rẻ sườn toàn thịt và những xiên rau củ dài có phết món nước xốt bí mật của lão.

“Bà mẹ phải đi tới bệnh viện,” đứa cháu tên Misha của Sergei nói. “Bà ta phải ở đó nhiều giờ mỗi ngày, thường hết cả đêm nữa cơ. Bà ta ăn tối có lẽ chỉ một lần một tuần với tay nhân tình. Bốn lần mỗi tuần, bà ta tới phòng tập rất đẹp có huấn luyện viên riêng. Bà ta tới thẩm mỹ viện làm tóc, làm móng tay móng chân. Bà ta sống như thể không hề có con gái ấy.”

Sergei chỉ gật đầu trong lúc chuyển rau củ ra một cái đĩa.

“Tôi đã đến nhà ả,” tay toán trưởng nói với lão. “Tôi đã kiểm tra điện thoại của ả. Các cuộc gọi đến bệnh viện, cho bạn trai, cho một vị bác sĩ khác, cho thẩm mỹ viện làm tóc. Không có cuộc nào cho cảnh sát, cho cảnh sát Tư pháp, cho FBI.”

“À phải gặp con bé,” Mikhail khẳng khẳng. Lão mập hơn anh trai mình, và tóc lão đang ngả sang màu bạc với những lọn lớn. “À là một người mẹ cơ mà.” Lão ngược về phía bể bơi, nơi vợ lão đang ngồi cười với cô con gái trong khi đám cháu ngoại nô giỡn trong bể.

“Con nghĩ họ không gần gũi.” Ilya nhấp ly bia.

“Một người mẹ vẫn là một người mẹ thôi,” Mikhail khẳng định. “Ả phải biết con gái mình ở đâu, chúng ta có thể tóm bà ta,” Misha gợi ý. “Trên đường bà ta tới bệnh viện. Chúng ta có thể... thuyết phục bà ta cho chúng ta biết con bé ở đâu.”

“Nếu một người mẹ là một người mẹ thì ả sẽ không nói đâu.” Sergei bắt đầu xếp thịt viên lên một cái đĩa khác. “Ả sẽ chết trước. Nếu ả không phải là một người mẹ như vậy, và nếu thông tin của ta chúng như thế thì có lẽ ả không hề biết. Chúng ta bắt ả, bọn họ sẽ chuyển con bé đi, tăng cường người bảo vệ. Cho nên, chúng ta sẽ chỉ theo dõi kẻ không hề là một người mẹ đó.”

“Trong nhà,” tay toán trưởng nói, “chẳng có gì của cô con gái ở bên ngoài phòng ngủ cả. Và ở đó cũng chẳng có nhiều thứ. Có gì thì đều đóng thùng cả. Giống như thể cất đi.”

“Các vị thấy rồi đấy.” Sergei gạt đầu. “Ta có một cách khác, một cách kết thúc vụ này và không để lại dấu vết gì. Dặn Yakov kiên nhẫn thêm một thời gian nữa, Misha. Lần sau chúng ta mở tiệc, sẽ là để ăn mừng nó trở về. Còn bây giờ...” lão nhắc đĩa lên, đầy ú ụ thịt viên và xúc xích nóng, “ta ăn đã.”

Mùa hè trôi dần, Elizabeth luôn tự nhủ mình rằng nếu ở nhà, cô sẽ ghi danh - chắc chắn như vậy - và sẽ chấp nhận chương trình học hè ở bệnh viện. Nếu không, cô sẽ không làm việc gì khác với những việc cô làm lúc này.

Nghiên cứu, đọc sách. Trừ ra giờ cô còn nghe nhạc, xem phim trên DVD hoặc truyền hình của chương trình *Buffy me Vampire Slayer* phát lại vào mùa hè, cô tin rằng mình đã bắt đầu học được tiếng lóng hiện tại.

Khi nào có thể trở lại trường, cô có thể biết thêm vốn ngôn ngữ và có thể hòa nhập tốt hơn.

Để tiếp tục bảo đảm an ninh cho mình, cô vẫn tập bắn. Cô cũng học cách tự vệ và chơi poker.

Không có cách nào khiến Julie sống lại, và cứ dần vật rằng sẽ ra sao nếu như thế này thế kia là điều rất vô nghĩa. Hay hơn cả là nhìn vào những lợi thế của chính việc cô phải giam chân một chỗ dịp hè.

Cô sẽ chẳng bao giờ trở thành bác sĩ phẫu thuật.

Sẽ đến lúc cô lấy căn cước mới, có cuộc sống mới, và tìm cách phát huy điều đó. Cô có thể học bất kỳ thứ gì cô muốn. Cô có cảm giác việc xin vào FBI sẽ chỉ còn là một sớm một chiều, nhưng cô chưa dám hỏi. Chuyện đó có thể rất ngốc nghếch, nhưng không biết rõ một câu trả lời rành rẽ vẫn để lại chút hy vọng mong manh.

Cô quen với hoạt động đều đặn hằng ngày, càng thấy thoải mái với việc đó.

Ngày sinh nhật của cô cũng không làm thay đổi lịch trình. Nó chỉ có ý nghĩa rằng hôm nay cô đã mười bảy tuổi. Cô không hề cảm thấy gì khác biệt, hay nhìn bất kỳ điều gì khác đi. Năm nay sẽ không có bữa tối sinh nhật - món sườn nướng tái kèm rau cùng với chiếc bánh cà rốt - cũng chẳng có khả năng nhận chiếc xe hơi mà mẹ cô đã hứa. Tùy thuộc vào thành tích học tập và thái độ cư xử của cô, dĩ nhiên là như vậy.

Nó chỉ là một ngày nữa, một ngày đến gần hơn với việc cô xuất hiện ở tòa và những gì cô nghĩ là sự tự do.

Khi thấy cả Terry lẫn John đều không nhắc gì đến ngày sinh của mình, cô chắc hẳn họ quên. Nói cho cùng, tại sao họ lại phải nhớ chứ? Cô dành tặng mình món quà là một ngày không học hành nghiên cứu gì cả, và quyết định sẽ làm một bữa tối đặc biệt - không phải sườn nướng - để tự mình kỷ niệm riêng.

Trời mưa xối xả và tiếng sấm ùng oàng. Cô tự nhủ điều đó càng giúp cho việc bếp núc thêm không khí gia đình hơn. Cô cân nhắc việc nướng một chiếc bánh, nhưng có vẻ phải tự xoay xở. Cô chưa bao giờ

thủ nướng bánh cá. Chỉ nội việc chuẩn bị mì ống và thịt viên thôi cũng đã đủ chật vật lắm rồi.

“Trời đất, món đó thơm thế.” Terry đứng sững giữa bếp, hít hà. “Cháu khiến cô phải nghĩ đến chuyện học cách làm gì đó ngoài món mì ống trộn pho mát rồi đấy.”

“Cháu thích làm món này, đặc biệt khi có gì đó mới. Cháu chưa bao giờ làm thịt viên cả. Rất thú vị.”

“Chúng ta ai cũng có niềm vui riêng của mình mà cháu có thể để một ít nước xốt và thịt viên vào hộp cho cô mang về nhà. Cô chỉ việc cho thêm mì vào thôi. Cháu làm nhiều lắm.”

“Chà, Lynda thông báo bị ốm, cho nên cháu sẽ có chú Bill và Steve Keegan. Cô cá là hai chú ấy sẽ gói mang về đấy.”

“Ôi. Cô Lynda lại bị ốm rồi.” Lệ thường thôi, Elizabeth nghĩ. Cô luôn cảm thấy giật mình khi có gì đó thay đổi liên quan đến cô. “Cô có biết chú Keegan?”

“Không nhiều. John thì có biết một chút. Chú ấy vào ngành được năm năm rồi, Liz. Đừng lo.”

“Không, cháu không lo. Chỉ là cháu lại phải mất thêm chút thời gian làm quen với người mới, cháu đoán vậy. Cũng chẳng sao. Cháu sẽ đọc sách sau bữa tối, và có lẽ đi ngủ sớm.”

“Trong ngày sinh nhật của cháu ư?”

“Ôi.” Elizabeth hơi xúc động. “Cháu không ngờ cô nhớ đấy.”

“Ở đây thì cháu làm gì có bí mật.” Bật cười, Terry bước lại và hít hà món nước xốt lần nữa. “Cô biết cháu thích đọc, nhưng lẽ nào cháu lại không nghĩ ra gì khác thú vị hơn trong ngày sinh nhật của mình à?”

“Chưa nghĩ ra gì ạ.”

“Vậy cháu cần hỗ trợ rồi.” Cô ấy vỗ nhẹ lên vai Elizabeth trước khi đi ra ngoài.

Đọc sách rất thú vị, Elizabeth tự nhủ. Cô kiểm tra thời gian biểu, chẳng có gì làm thay đổi lịch trình cả. Món nước xốt có thể sôi liu riu

thêm cho tới khi Bill và vị cảnh sát mới muốn ăn, nhưng thực sự cô đã làm rất nhiều, cho nên cô sẽ lấy một ít vào hộp cho John và Terry. Như là một món quà sinh nhật tặng ngược, cô quyết định như vậy.

“Hỗ trợ tới rồi đây.”

Elizabeth quay lại trong khi đang với tay vào chạn lấy mấy chiếc hộp có nắp đậy.

Terry đứng cười rạng rỡ cùng với một cái hộp bọc giấy hồng có những sợi ruy băng thắt thành chiếc nơ màu trắng rất to. Bên cạnh cô ấy, John cầm một túi quà nhỏ và một hộp bánh màu trắng.

“Cô chú... cô chú đem cả quà cho cháu.”

“Dĩ nhiên cô chú có quà cho cháu chứ. Là ngày sinh nhật của cháu mà. Và chúng ta có cả bánh nữa.”

“Bánh ạ.”

John đặt cái hộp xuống bàn, mở nắp ra. “Bánh chocolate hai tầng với kem bơ.”

“Cô chọn đấy,” Terry khoe. “Chúc mừng sinh nhật cháu, Liz.”

“Cảm ơn cô.” Chiếc bánh cũng nói lời cảm ơn, bằng dòng chữ kem màu hồng hấp dẫn. Nó còn có những nụ hồng và những chiếc lá xanh dịu dịu nữa.

“Không phải bánh cà rốt,” cô nói khẽ.

“Cá nhân cô không thích bất kỳ thứ bánh nào làm từ rau quả,” Terry nói.

“Thực sự thì thứ đó rất ngon. Nhưng loại này ngon hơn nhiều. Loại này trông... giống bánh sinh nhật thực sự. Rất đẹp.”

“Chúng ta phải để dành bụng cho món bánh và kem,” John nói. “Sau bữa tối sinh nhật. Chúng ta định ăn pizza, nhưng cháu đã làm món thịt viên, cho nên chúng ta thay đổi một chút.”

Mọi thứ thật tươi sáng, như thể mặt trời vừa bừng lên sau cơn mưa xối xả. “Các cô chú sẽ ở lại đây chứ.”

“Cô nhắc lại, hôm nay là sinh nhật cháu. Không đời nào cô bỏ lỡ món kem và bánh dâu. Chúng ta sẽ đợi những người khác rồi ăn, nhưng cô nghĩ giờ cháu nên mở quà của mình đi.”

“Thật không ạ? Được như vậy chứ ạ?”

“Rõ ràng, thần đồng không hiểu hết sức mạnh của ngày sinh nhật rồi. Đây này.” Terry đẩy hộp quà vào tay Elizabeth. “Mở quà cô tặng đi. Cô đang rất mong nhìn xem cháu có thích không.”

“Cháu đã thích luôn rồi.” Và cô bắt đầu cẩn thận gỡ dây buộc.

“Tôi biết ngay mà. Con bé là người như vậy. Là người mà,” Terry giải thích, “bỏ ra cả mười phút để mở một món quà chứ không xé toạc ra.”

“Giấy bọc đẹp quá. Không biết là quà gì đây?”

“Cháu thử đoán luôn đi,” John bảo cô.

“Đúng là bất ngờ đấy ạ.” Sau khi gập giấy lại, Elizabeth mở nắp hộp. Cô lấy ra một chiếc áo len mỏng có những diềm xếp nếp chạy dọc đằng trước và những bông hoa tím xinh xinh rải đều khắp áo.

“Đẹp quá. Ôi, nó còn có sẵn luôn áo lót.”

“Nó không phải kiểu áo len của mẹ cháu,” Terry nói. “Cháu có thể mặc với quần bò, hoặc mặc trùm bên ngoài áo sơ mi. Trông rất hợp với cháu.”

Chưa có ai từng bảo trông cô hợp với những diềm xếp nếp và hoa tím cả. “Cháu thích lắm. Thực sự rất thích. Cảm ơn cô rất nhiều.”

“Đến lượt chú. Chú phải nhờ vợ chú đi chọn thứ này đấy. Cho nên nếu cháu không thích, cứ trách vợ chú nhé.”

“Vợ chú giúp chứ à? Cô ấy thật tốt. Chú phải cảm ơn cô giúp cháu nhé.”

“Có lẽ cháu nên xem nó là gì trước đã.”

Bối rối, hồi hộp, Elizabeth luồn tay vào lớp giấy mỏng của chiếc hộp nhỏ nhắn. Đôi khuyên tai gồm ba vòng bạc mỏng gắn kết lại nhờ một viên ngọc nhỏ xíu.

“Ôi, tuyệt vời quá. Đẹp quá.”

“Chú biết cháu luôn đeo đồ trang sức vàng, nhưng cô Maddie nghĩ có thể cháu thích thứ này.”

“Cháu thích lắm. Cháu rất thích chúng. Cháu chẳng có gì ngoài mấy đồ trang sức dạng cài. Hôm trước cháu đã xỏ lỗ tai... mới hôm trước. Đây là bộ khuyên tai thực sự đầu tiên của cháu đấy.”

“Chúc tuổi mười bảy vui vẻ, Liz.”

“Nào, thử cả đi,” Terry giục. “Cháu biết là cháu rất muốn thử mà.”

“Vâng. Không sao chứ ạ?”

“Sức mạnh ngày sinh nhật kia mà. Nào.”

“Cảm ơn cô chú.” Đây phần kích, cô ôm chầm lấy Terry. “Rất nhiều. Cháu cảm ơn cô.” Rồi đến John. “Cháu rất vui. Cháu đã mười bảy tuổi rồi.” Cô vợ lấy những món quà và chạy về phía cầu thang.

“Có kết quả rồi.” Terry thở dài. “Con bé đã ôm. Nó chưa bao giờ ôm cả.”

“Chưa bao giờ làm thế. Tôi đưa số điện thoại an ninh cho mẹ nó. Bảo bà ấy là chúng ta sẽ mua cho Liz một cái bánh nhân dịp sinh nhật, và chúng ta sẽ thu xếp để đưa bà ấy tới đây. Bà ấy từ chối. Rất lịch sự.”

“Một kẻ khốn lịch sự thì vẫn chỉ là kẻ khốn thôi. Tôi rất vui khi chuyện này kết thúc cho con bé. Và cho cả chúng ta nữa. Nhưng tôi sẽ rất nhớ con bé.”

“Tôi cũng vậy. Tôi sẽ gọi cho Maddie, cho bà ấy biết Liz thích cặp khuyên tai.” Ông ấy nhìn giờ. “Tôi sẽ liên lạc, kiểm tra xem áng chừng khi nào Cosgrove và Keegan đến. Tôi hy vọng nghe thông báo giờ họ đang trên đường rồi.”

“Tôi đi dọn bàn, xem tôi có thể làm cho không khí ra đáng tiệc tùng một chút không.”

Cô lấy đĩa và nghĩ đến cả hoa. “Này, John?” Về khăn trương, cô tiến về phía phòng khác. “Xem liệu Cosgrove có thể dừng đầu đó, lựa

một ít hoa không. Làm nhanh cho kịp đi.”

Ông gật đầu tán đồng, vẫn tiếp tục trò chuyện với vợ. “Ừ, con bé thích lắm. Nó đang trên gác để thử đồ. Này, cho bọn trẻ nghe máy nào. Có lẽ anh sẽ không kịp về nhà trước khi bọn trẻ lên giường hết rồi đâu.”

Terry quay trở lại bếp, nghĩ bụng cô nên thử một ít nước sốt đo đò kia, chỉ để biết chắc rằng món đó ổn. Khi cô vừa với lấy cái thìa, John gọi to. “Giờ họ đang vào đây rồi.”

“Đã nhận.” Theo thói quen, một tay đặt lên vũ khí, Terry đi về phía cửa gara, đợi có tín hiệu. Ba tiếng gõ nhanh, ba tiếng gõ chậm.

“Các anh vào chung vui đi. Chúng tôi vừa...”

Bill lao nhanh vào. “Chúng ta gặp rắc rối. John đâu?”

“Trong phòng khách. Chuyện...”

“Bill nghĩ anh ấy bị theo đuôi,” Keegan nói. “Nhân chứng đâu?”

“Cô bé...” Có gì đó không ổn. Có gì đó bất thường. “Các anh thông báo chưa?” cô hỏi, và móc điện thoại ra.

Cô gần như tránh kịp cú đánh đầu tiên, vì thế nó trượt xuống thái dương cô. Máu rỉ xuống mắt cô khi cô móc vũ khí, hét to báo hiệu cho John.

“Khóa nòng kìa!”

Báng súng của Keegan nện mạnh vào gáy cô. Cô ngã xuống, đè lên chiếc ghế đầu khiến nó đổ loảng xoảng xuống sàn.

Vũ khí đã móc ra, John áp chặt người vào tường phòng khách. Ông cần tiếp cận cầu thang, lên chỗ Liz.

“Đừng bắn hấn,” Keegan nói khẽ trong lúc nhét súng vào bao và lấy súng của Terry. “Hãy nhớ, chúng ta không muốn hấn thùng lỗ nào trên người cả.”

Bill gật đầu.

“Tôi hạ hấn rồi, John. Tôi hạ thằng khốn rồi. Terry bị hạ rồi! Cô ấy bị hạ rồi,” Keegan đang thông báo. “Bảo vệ nhân chứng.”

John nghe rõ tiếng Keegan át cả tiếng mưa, đang lập lại rất nhanh tình hình.

Và ông nghe thấy tiếng ván sàn cọt kẹt.

Ông nhô ra, vũ khí sẵn sàng. Ông nhìn thấy Bill đang tiến lại phía mình, nhìn vào mắt anh ta ông nói. “Bỏ vũ khí xuống. Bỏ xuống!”

“Terry bị hạ rồi! Bọn kia đang tiếp cận cửa trước.”

“Bỏ vũ khí của anh xuống ngay!”

John nhìn Bill liếc về phía trái, bèn xoay người, thúc cùi chỏ về phía sau trước lúc Keegan kịp ra đòn. John nhào sang phải thì Cosgrove nổ súng. Viên đạn trúng sườn ông, rất bóng. Nghĩ đến Elizabeth, ông bắn trả lại trong lúc chạy nhanh về phía cầu thang. Một viên đạn nữa trúng chân ông, nhưng ông vẫn không chậm chân. Ông thoáng thấy Keegan chạy vào vị trí, liền vừa chạy vừa bắn.

Và ông bị thêm viên đạn thứ ba vào bụng.

Mắt ông tối sầm, nhưng ông vẫn cố di chuyển. Ông nhìn thấy Elizabeth chạy ra khỏi phòng.

“Vào trong đi. Quay vào trong đi?”

Ông lao đảo tiến tới, xô mạnh cô vào trong, khóa cửa lại rồi mới khụy gối.

“Ôi trời ơi.” Cô vớ lấy chiếc áo vừa cởi ra, áp chặt nó lên bụng ông.

“Là bọn Cosgrove và Keegan.”

“Họ là cảnh sát cơ mà.”

“Có kẻ mua bọn họ rồi.” Răng nghiến chặt, ông đánh bạo nhìn vết thương ở bụng, cảm thấy mình không còn tỉnh táo nữa. “Ôi, lạy Chúa. Có lẽ bọn họ đều bị mua từ lâu rồi. Terry. Cô ấy bị hạ rồi. Có lẽ chết rồi.”

“Không.”

“Chúng biết chú ở trong này cùng cháu, biết chú sẽ bắn bất kỳ kẻ nào tìm cách lọt qua cửa.” Cho đến giờ ông vẫn cầm được súng.

“Nhưng chúng biết chú đã trúng đạn.” Ông dùng tay trái nắm chặt cổ tay cô. “Rất tệ, Liz.”

“Chú sẽ không sao.” Nhưng cô không sao cầm được máu. Chiếc áo sơ mi của cô đã ướt sũng, và máu vẫn đang chảy ra, phun như suối. “Chúng ta sẽ gọi hỗ trợ.”

“Mất điện thoại rồi. Keegan, hẳn có kết nối - lúc làm nhiệm vụ; hẳn được kết nối. Hẳn di chuyển rất nhanh. Không biết còn ai khác nhúng tay vào đâu. Không thể biết được. Không an toàn đâu cháu. Không an toàn.”

“Chú phải nằm yên. Cháu phải cầm máu.” Ép chặt, cô tự nhủ. Ép chặt hơn nữa.

“Chúng sẽ tìm cách hạ chú. Còn kế hoạch khác đấy. Không an toàn đâu. Nghe này. Nghe chú này.” Các ngón tay ông bấu chặt vào cổ tay cô. “Phải ra ngoài. Qua cửa sổ. Trèo xuống, nhảy xuống. Nhưng phải thoát ra. Cháu chạy. Cháu trốn ngay.”

“Cháu sẽ không bỏ chú đâu.”

“Cháu phải đi. Lấy tiền của cháu. Đừng tin cảnh sát, không phải lúc này. Còn nhiều kẻ nhúng tay đấy. Chắc chắn như vậy. Lấy tiền của cháu đi, những gì cháu cần. Nhanh. Mẹ kiếp. Đi đi!”

Cô làm theo để ông lấy lại bình tĩnh. Nhưng cô sẽ không rời bỏ ông ấy.

Cô nhét tiền vào túi, vài món quần áo vợ đại lấy, và laptop.

“Kia rồi. Chú đừng lo,” cô nói. “Sẽ có người đến.”

“Không, họ không đến đâu. Ruột chú bị bắn thủng rồi, Liz, mất nhiều máu quá. Chú sẽ không qua được đâu. Chú không bảo vệ được cháu. Cháu phải chạy đi. Cầm lấy khẩu súng thứ hai của chú - khẩu súng giấu ở ống chân ấy. Lấy đi. Nếu có kẻ nhìn thấy cháu, đuổi theo cháu, thì cứ sử dụng.”

“Đừng bắt cháu rời bỏ chú. Xin chú, cháu xin chú.” Cô áp mặt mình vào mặt ông. Ông ấy rất lạnh. Quá lạnh.

“Không phải bắt. Đó là khuyên. Công việc của chú. Đừng để chú thất bại. Đi đi. Đi ngay đi.”

“Cháu sẽ tìm người giúp.”

“Chạy đi. Đừng dừng lại. Đừng nhìn lại. Cửa... cửa sổ. Ngay đi.”

Ông đợi cô đến chỗ cửa sổ. “Đếm đến ba,” ông ra lệnh trong lúc bò ra cửa. “Sau đó thì làm. Chú sẽ kìm chân chúng cho cháu.”

“Chú John!”

“Hãy khiến chú thấy tự hào, Liz. Đếm đi.”

Cô đếm, lách ra ngoài. Cô bám chặt lấy máng nước trong khi mưa quất vào mặt cô. Cô không biết liệu cái máng có chịu được cô không, nhưng cô không nghĩ thêm nữa. Rồi cô nghe thấy tiếng cả loạt đạn, và trườn xuống như một con khi.

Tìm người giúp, cô tự nhủ, và bắt đầu chạy.

Cô chạy chưa được năm mươi thước thì căn nhà nổ tung phía sau cô.

PHẦN HAI

*Sống trước hết - phải là chính mình.
Điều đó phải luôn vậy, như đêm tiếp theo này.
Đừng bao giờ lẫn mình là ai khác.*

— **William Shakespeare.**



Arkansas, 2012

Làm cảnh sát trưởng ở một thị trấn nhỏ nép mình trong dãy Ozark như một con mèo ngái ngủ nằm gọn trong khuỷu tay nhiều khi cũng rất tệ.

Chẳng hạn, việc bắt giữ một gã bạn đã từng cùng chơi bóng hời ở trung học chỉ vì lớn lên gã thành một tên khốn. Mặc dù Brooks xem việc trở thành một tên khốn là một cái quyền trời định chứ không phải một tội hình sự. Còn cái gã Tybal Crew hiện vẫn ngủ li bì vì đã nốc quá nhiều thứ whiskey hiệu Rebel Yell. Brooks coi việc bê tha trong whiskey, thỉnh thoảng, là một cái quyền trời định nữa. Nhưng khi sự bê tha lúc nào cũng khiến cho một người đàn ông ngã nghiêng về nhà và khiến vợ gã có thêm vài vết bầm giập trên mặt thì lại thành vượt quá ranh giới và phạm tội rồi.

Và việc đó tệ. Rất tệ.

Tình hình càng tệ hại đến không chịu nổi như hoa cúc lại nở vào mùa xuân, khi Missy Crew - cựu đội trưởng đội cổ động trường trung học Bickford - sẽ lao bổ vào đồn lúc gần trưa, báo rằng Ty không hề đánh cô, ôi không. Cô ấy chỉ là đã va cả vào cửa, vào tường, trượt cả trên cầu thang.

Trò chuyện, cảm thông, bức bối, dụ dỗ, đe dọa cũng không thuyết phục được cô ấy - hay gã kia - rằng họ cần giúp đỡ. Họ hôn nhau và vui vẻ với nhau như thể Ty đã ra trận cả năm trời, sắp về nhà và sẽ quần lấy nhau một cách điên cuồng vậy.

Chỉ một hoặc hai tuần nữa, Ty sẽ lại vớ lấy một chai Rebel Yell, và rồi tất cả mọi việc lại đầu vào đấy.

Brooks ngồi trong quầy mà anh ưa thích tại quán Lindy's Café and Emporium, nghiền ngẫm về tình hình trong khi ăn bữa sáng.

Không ai rán trứng, thịt xông khói cùng thịt rán được như Lindy, nhưng mỡ và món nghiền cũng chẳng làm Brooks phấn khởi.

Sáu tháng trước anh trở lại Bickford để nhận nhiệm vụ cảnh sát trưởng sau khi cha anh bị đột quỵ. Ông Loren Gleason - người đã cố gắng dạy Ty và Crew, và gần như tất cả những học sinh trung học khác những điều kỳ bí của môn đại số - đã phục hồi. Và với chế độ dinh dưỡng và tập luyện mà mẹ của Brooks đặt ra cho người đàn ông tội nghiệp, ông ấy đã khỏe hơn hẳn so với trước.

Thế nhưng, biến cố cũng khiến Brooks bàng hoàng, và cần đến gia đình. Vậy là sau một thập niên ở Little Rock, một thập niên làm việc ở Sở cảnh sát Little Rock, năm năm nữa với tư cách thanh tra, anh đã gác lại công việc chuyên môn và chấp nhận vị trí cảnh sát trưởng mới bị bỏ trống gần đây.

Đáng nói là được về nhà cũng rất tốt. Anh không hề biết rằng mình nhớ nhà nhiều đến thế nào cho tới khi anh chuyển hẳn về đó. Anh cũng nghĩ rằng có lẽ anh sẽ nói điều tương tự về Little Rock, nếu có dịp quay lại đó, nhưng giờ thì Bickford rất hợp với anh. Rất tuyệt diệu. Thậm chí khi công việc chán chết.

Anh rất thích ngồi ăn sáng một hoặc hai lần mỗi tuần tại quán Lindy, thích cảnh núi đồi bên ngoài cửa sổ văn phòng và sự ổn định của công việc.

Anh thích thị trấn, những nghệ sĩ, những thợ gốm, thợ dệt, nhạc sĩ - những nhà du già, đồng cốt, và tất cả các cửa hàng, tiệm ăn và quán rượu thu hút du khách đến để thử các sản phẩm.

Những thanh niên hippie đến và định cư ở đây từ những năm sáu mươi - Chúa mới biết tại sao mẹ anh, người đổi tên của mình từ May Ellen thành Sunshine, hay còn gọi là Sunny, đại từ Pennsylvania,

phiêu bạt đến đây khoảng một thập niên sau đó. Và rồi Sunshine đã bỏ bùa hoặc cảm dỗ - tùy vào ai là người kể lại câu chuyện - một anh giáo dạy toán năm thứ nhất trẻ măng.

Họ cùng nhau thề non hẹn biển bên bờ sông, và xây dựng tổ ấm. Một vài năm sau với hai đứa con ra đời, Sunny đã phải chấp nhận cái áp lực nhẹ nhàng nhưng liên tục mà chỉ có cha anh mới tạo ra được, và làm cho điều đó trở thành hợp pháp.

Brooks rất thích trêu chọc các chị của mình rằng anh là người duy nhất của nhà Gleason được sinh trong giá thú. Họ phản bác rằng anh cũng là người duy nhất nhà Gleason phải mang súng bên người để làm việc.

Anh trở lại với cốc cà phê của mình, bình tâm bước vào ngày mới bằng việc ngắm mọi người qua lại bên ngoài cửa sổ.

Vẫn còn quá sớm nên hầu hết các cửa hàng chưa mở cửa, nhưng The Vegetable Garden thì đã đưa biển hiệu ra ngoài. Anh cố gắng thành khách quen của các cửa hàng quanh đây nên thỉnh thoảng có ghé vào đó ăn xúp, nhưng anh vốn quen ăn thịt, và không thấy có gì ý nghĩa ở những thứ kiểu như đậu phụ giả làm thịt cả.

Cửa hàng bánh - hiện tại, họ đang có một ít khách. Còn tiệm Cup O' Joe chắc chắn chật kín. Tháng Hai gấp ghé sang tháng Ba đến nơi, nhưng du khách từ tí miền Bắc thường la cà xuống ngay từ đầu năm để tránh cái rét nghiệt ngã nhất của mùa đông. Lê ở Bradford đã chớm nở. Chỉ một tuần nữa, chúng sẽ thỏa sức khoe sắc. Thủy tiên thì ken dày trong các chậu trên hè, sắc vàng rực như màu bơ tươi.

Chiếc xe tải của Sid Firehawk nổ pành pạch khi chạy ngang qua. Brooks thở dài, lưu ý trong đầu sẽ nhắc nhở Sid một lần nữa nhớ thay cái bộ giảm thanh chết tiệt của anh ta ngay đi.

Những vụ say rượu đánh vợ và những thứ gây ô nhiễm tiếng ồn, Brooks nghĩ thầm. Cả một chặng đường cách rất xa nghiệp vụ điều tra trộm cướp giết người. Nhưng nó lại rất hợp với anh. Thậm chí khi rất chán ngán.

Cả khi không như vậy, anh nghĩ, ngồi thẳng trên ghế để nhìn rõ hơn.

Anh phải thừa nhận với chính mình rằng anh đã mọc rễ ở cái ghế này từ rất sớm, vừa đúng thời điểm cô ấy đến thị trấn.

Abigail Lowery có mái tóc màu nâu ấm áp, cặp lông mày có và hơi hướng bí ẩn. Đôi mắt mèo quyến rũ, anh nghĩ thầm, mặc dù chủ yếu cô giấu đôi mắt ấy đằng sau cặp kính râm.

Cô có dáng đi quả quyết. Cô chẳng bao giờ la cà, bách bộ hay vờ vẩn ra ngoài. Cô ấy chỉ vào thị trấn vài tuần một lần, đi mua sắm tạp phẩm. Lúc nào cũng từ rất sớm trong ngày nhưng không bao giờ vào cùng một ngày cụ thể. Những dịp hiếm hoi hơn, cô ấy tới một trong những cửa hiệu khác, giải quyết nhanh việc của mình.

Anh thích điều đó ở cô. Quả quyết, nhanh nhẹn. Anh nghĩ mình có thể còn thích cô nhiều hơn nữa, nhưng cô giữ mình theo cái cách làm cho một nhân vật sống ẩn dật điển hình cũng thành người rất quảng giao.

Cô lái một chiếc SUV màu đen, khá lớn, đồ sộ, nhưng không phải vì cô ấy rất hay chạy quanh quần mớ khiến anh chú ý.

Theo anh được biết cho đến giờ, cô ấy sống trên mảnh đất của mình, đẹp như tranh vẽ và lúc nào cũng ngăn nắp đầu ra đẩy, theo lời đám nhân viên FedEx và UPS mà anh khôn khéo moi được tin tức.

Anh biết cô trồng cả một vườn rau và vườn hoa vào mùa xuân, lại có hẳn nhà kính và nuôi một con ngao bull có bộ da nâu đốm mà cô gọi tên là Bert.

Cô ấy độc thân - ít nhất cô ấy không có ai ngoài Bert sống cùng, và không đeo nhẫn. Đám nhân viên chuyển phát nói cô ấy rất lịch sự và hào phóng, cho tiền thưởng vào dịp Giáng sinh, nhưng hơi khó gần.

Hầu hết dân thị trấn nói cô ấy kỳ cục.

“Tôi chế thêm cho cậu nhé?” Kim, nhân viên phục vụ, mang bình cà phê tới.

“Vâng, rất cảm ơn.”

“Chắc cậu phải làm việc. Lúc bước vào trông cậu không được vui, còn bây giờ thì tươi rồi.” Kim vỗ nhẹ lên má anh.

Kim luôn có phong cách như người mẹ, làm anh chỉ biết cười tươi hơn, mặc dù Kim chỉ hơn anh có năm tuổi. “Tôi đang nhập cuộc mà.”

“Còn cô ta thì nhập cuộc rồi đấy.” Kim hất cằm về phía Abigail khi cô tiến và siêu thị ngay góc gần đó. “Khả ái, ai cũng thấy như vậy, nhưng cô ta là người lạ lùng. Cô ta sống ở đây gần một năm rồi, vậy mà chưa một lần bước chân vào đây, hay bất kỳ tiệm nào khác. Cô ta cũng gần như chẳng bén mảng đến bất kỳ cửa hiệu nào. Hầu như đặt hàng mọi thứ qua mạng.”

“Tôi cũng nghe vậy.”

“Mua sắm qua Internet không có gì xấu. Tôi cũng làm vậy. Nhưng ngay ở thị trấn này chúng ta cũng có nhiều thứ mà. Tuy vậy cô ta cũng chẳng mấy khi mở lời. Lúc nào cũng nhã nhặn, nhưng rất kiệm lời. Gần như lúc nào cũng chỉ ở nhà cả ngày. Một mình.”

“Không ồn ào, lịch thiệp, thu mình. Để cô ấy là kẻ giết người hàng loạt.”

“Brooks.” Kim khịt mũi và bước sang bàn tiếp theo, lắc lắc đầu.

Anh cho thêm chút đường vào cà phê, hờ hững khuấy trong khi mắt hướng về siêu thị. Anh quyết định, không có lý do thì anh không tiến tới được. Anh biết cách la cà. Có lẽ kiểm vài chai Coke mang về đồn hoặc... anh sẽ nghĩ ra gì đó.

Brooks nhồm người lấy ví, móc ra mấy tờ tiền rồi nhét vào quần.

“Cảm ơn, Kim. Hẹn gặp lại, Lindy.”

Ông già cò hương với bím tóc bạc dài đến tận hông hằm hừ gì đó, huơ huơ cái bay làm bếp của mình.

Anh bước ra ngoài. Anh thừa hưởng chiều cao của cha, và với chế độ ăn trước khi Loren bị đau tim, họ còn chung nhau vóc người lêu lêu nhưng gầy gò. Mẹ anh nói anh có mái tóc đen như mực của vị

chiến binh da đỏ Algonquin, người đã bắt bà cao tăng tổ - và có lẽ còn xa nữa - của anh về làm vợ.

Thêm vào đó, mẹ anh thường xuyên có những việc khó chịu, và cũng thường do chủ ý. Đôi mắt nâu pha lục của anh có khả năng chuyển màu từ xanh lục sang hổ phách hoặc có khi biêng biếc. Mũi anh hơi lệch sang trái, kết quả của một cú đánh bóng chày vào gôn số ba, lỡ trớn và tính sai thời gian. Thịnh thoảng anh lại bảo với một phụ nữ, nếu cô ta hỏi, rằng anh bị như vậy trong vụ đánh nhau đầu tiên.

Rất nhiều lúc anh gây khó chịu, y như mẹ mình.

Siêu thị cao cấp có những loại thực phẩm tuyệt vời với mức giá tuyệt vời. Anh rất thích mùi các loại rau thơm tươi, thích màu sắc sống động của hàng hóa, những chai lọ lấp lánh đựng đầy các loại dầu đặc sản, và thậm chí cả những dụng cụ làm bếp sáng choang anh chẳng may may biết sử dụng như thế nào.

Trong suy nghĩ của anh, đàn ông biết sử dụng một vài loại dao, bay rán và muôi xẻ rãnh là đủ. Còn bất cứ thứ gì khác đều chỉ là thể hiện.

Trong bất kỳ trường hợp nào, khi anh cần phải đi mua thực phẩm - một công việc anh ghét chẳng kém thuốc chuột - anh hay lủi tới tiệm Piggly Wiggly.

Anh nhìn ngay thấy cô lúc cô chọn một chai dầu đắt tiền, tiếp đến là một chai dấm khá lạ.

Và mặc dù không dễ nhận ra, nhưng anh đoán chắc cô có mang theo vũ khí bên hông ngay dưới chiếc áo choàng có mũ.

Anh cứ men theo lối đi ngẩn, suy tính.

“Cô Lowery.”

Cô quay đầu, và lần đầu tiên anh được ngắm kỹ mắt cô. To và xanh lục, giống như lớp rêu dưới bóng râm của một cánh rừng.

“Vâng.”

“Tôi là Brooks Gleason. Tôi là cảnh sát trưởng.”

“Vâng, tôi biết.”

“Tôi xin phép mang giỏ giúp cô được không? Chắc chắn rất nặng.”

“Thôi, cảm ơn anh. Không sao đâu.”

“Tôi chẳng bao giờ hình dung nổi mọi người làm gì với những món đồ kia. Dấm mâm xôi,” anh nói thêm, vỗ tay lên các chai trong giỏ hàng của cô. “Dường như không giống một cuộc hôn nhân khả thi.”

Trước ánh mắt không bộc lộ cảm xúc của cô, anh cố nở nụ cười tươi tắn nhất. “Quả mâm xôi, dấm. Theo suy nghĩ của tôi thì hai thứ không hợp nhau lắm. Ai lại nghĩ ra những thứ như thế nhỉ?”

“Những người nấu nướng. Nếu anh không phiền, tôi...”

“Còn tôi, tôi là loại cứ chém to kho mặn thôi.”

“Vậy thì anh chẳng có nhu cầu dùng dấm mâm xôi. Xin phép anh. Tôi phải trả tiền hàng.”

Mặc dù theo kinh nghiệm của anh, nụ cười nhìn chung dễ làm phụ nữ thay đổi, nhưng anh không muốn cảm thấy nản lòng. Anh chỉ theo cô đi đến quầy thanh toán. “Cô sinh hoạt ở khu Skeeter cũ ổn chứ?”

“Rất ổn, cảm ơn anh.” Cô rút một chiếc ví mỏng ra khỏi ngăn túi có khóa kéo.

Anh để ý thấy cô cầm nghiêng ví, khiến anh không thể liếc thấy bên trong được.

“Tôi lớn lên ở đây, chuyển tới Little Rock một dạo. Tôi chuyển lại về đây sáu tháng sau khi cô tới đây. Điều gì đã đưa cô tới Bickford?”

“Xe hơi của tôi,” cô đáp, và khiến cho nhân viên thu ngân phải cố nín cười.

Không dễ xơi, anh nhận định, nhưng anh đã từng gặp những đối tượng còn khó nhằn hơn kia. “Xe đẹp thật. Nhưng ý tôi là điều gì thu hút cô tới cái xó của rừng Ozark này kia?”

Cô lấy tiền ra trả khi nhân viên thu ngân cho biết con số tổng cộng. “Tôi thích địa thế. Tôi thích sự tĩnh lặng.”

“Thế ở ngoài kia cô không được một mình sao?”

“Tôi thích sự yên tĩnh,” cô nhắc lại, và nhận tiền thối.

Brooks tựa vào quầy thu ngân. Cô ấy lo lắng, anh nhận thấy điều đó. Nó không thể hiện trên nét mặt cô ấy, mắt cô ấy, ngôn ngữ cơ thể của cô ấy. Nhưng anh cảm nhận được nó. “Ở ngoài kia cô làm gì nhỉ?”

“Sống thôi. Cảm ơn,” cô nói với nhân viên thu ngân khi anh này xếp hàng hóa vào túi đi chợ mà cô mang theo.

“Rất hân hạnh, cô Lowery. Hẹn gặp cô lần sau.”

Cô vác chiếc túi đi chợ lên vai, đeo kính râm lên, và đi ra mà chẳng nói thêm một lời.

“Không nhiều chuyện để nói, cô ấy là như vậy phải không?” Brooks nhận xét.

“Đúng là không. Lúc nào cũng rất lịch thiệp, nhưng cô ấy không nói nhiều.”

“Cô ấy luôn trả bằng tiền mặt à?”

“À... Hình như vậy, anh nói tôi mới để ý.”

“Chậc. Giờ anh làm việc đi.”

Brooks nói vọng lại trong khi đi ra xe. Thiếu kỹ năng trò chuyện chỉ là một chuyện. Vũ khí đeo bên mình lại càng khả nghi. Rất nhiều người anh biết có súng ống, nhưng không nhiều người trong số họ giấu súng dưới áo khi ra ngoài mua sắm mồm xoi.

Có vẻ cuối cùng anh cũng có lý do để phóng xe tới chỗ cô.

Anh ghé vào đồn trước. Dưới quyền anh có ba cảnh sát làm việc toàn thời gian thay phiên nhau trực, hai người làm bán thời gian, một nhân viên trực máy toàn thời gian và một người nữa làm bán thời gian. Vào mùa hè, khi không khí nóng nực như trong lò nung, anh sắp xếp những người làm bán thời gian vào làm toàn thời gian để giúp xử lý những đối tượng nóng tính, hiện tượng phá hoại tài sản công do rảnh rỗi quá, và cả những du khách chú ý tới cảnh quan hơn cả đường sá.

“Ty đúng là thằng cha phiền phức.” Anh Hyderman, anh chàng sĩ quan trẻ nhất của anh, than phiền tại bàn làm việc. Dịp mùa đông, anh

ta đã cố nuôi một bộ râu dê mà không gặp may lắm, thế nhưng vẫn chưa chịu bỏ cuộc. Anh ta trông như vừa bơi bắn môi trên và cầm bằng kem bơ đường vậy.

“Tôi đã mang bữa sáng cho gã như sắp dọn. Gã hôi như một ả điếm rẻ tiền vậy.”

“Sao cậu biết mùi một ả điếm rẻ tiền như thế nào, Ash?”

“Thì tôi cứ tưởng tượng thôi. Tôi định về nhà, được chứ, Brooks? Tôi đã gánh trọn ca đêm kể từ lúc chúng ta tóm cái gã Ty hôi hám ấy. Mà cái giường chết tiệt kia làm gãy lưng anh mất thôi.”

“Tôi cần ra ngoài một chút. Boyd sắp đến trực bây giờ. Anh ấy có thể tiếp quản. Alma cũng đến trực. Họ đến đây là có người thay chúng ta thôi.”

“Anh đi đâu vậy? Có cần hỗ trợ không?”

Brooks nghĩ Ash không mong gì hơn là có một lũ khủng gào rú trong thị trấn, đập phá mọi thứ. Như vậy anh ta có thể đóng vai trò hỗ trợ.

“Tôi chỉ muốn kiểm tra chút việc thôi. Không lâu đâu. Tôi sẽ liên lạc bộ đàm nếu có chuyện gì. Dặn Boyd tìm cách nói chuyện có tình có lý với Missy khi nào cô ta đến kêu rằng Ty có bao giờ dám chạm đến cô ta đâu. Chẳng ích gì, nhưng anh ấy vẫn nên thử xem.”

“Vấn đề là, Brooks, tôi nghĩ chắc chắn cô ta thích như thế?”

“Chẳng ai thích bị đâm vào mặt cả, Ash. Nhưng việc đó có thể riết thành quen. Cả hai vợ chồng họ. Tôi giữ liên lạc bộ đàm,” anh nhắc lại, rồi đi ra.

Abigail cố gắng kiềm chế tâm trạng lo lắng, mất bình tĩnh, bực bội khi có công việc cô đặc biệt thích thú nhưng lại bị phá hỏng bởi một tay cảnh sát trưởng lắm mồm chẳng làm được gì hơn là quấy nhiễu cô.

Cô chuyển tới cái góc Ozark xinh xắn này chính xác bởi cô không muốn có hàng xóm, người lạ, hay bị gián đoạn trong bất kỳ chu trình này mà cô tự lập ra.

Cô lái xe dọc theo con đường riêng uốn khúc chạy về căn nhà của cô trong rừng. Phải mất hàng tuần để nghĩ ra thiết kế cho các thiết bị cảm biến, những thứ sẽ không kích hoạt nếu một con thỏ hay sóc tiến đến gần ngôi nhà. Cần thêm thời gian để lắp đặt thiết bị và máy quay, rồi kiểm tra.

Nhưng kể ra cũng bỏ công thật. Cô yêu căn nhà bằng gỗ súc đẻo thô và có hiên kín này. Lần đầu tiên trông thấy nó, cô đã nghĩ ngay về một mái ấm như trong truyện cổ tích.

Một sự nhầm lẫn, cô biết như vậy. Cô đã ngăn bản thân mình trước mọi cảm xúc quyến luyến, nhưng cô lại “gục ngã” trước địa điểm này. Tĩnh lặng đến mức cô có thể nghe được tiếng khe suối rì rầm. Riêng tư và khuất nẻo trong rừng sâu. Lại an toàn nữa.

Đích thân cô xem xét vấn đề an ninh, và cô không tin tưởng một ai khác. Phải vậy, cô nghĩ thầm, khi đỗ xe lại. Trừ Bert.

Chú chó to lớn ngồi ở hiên trước của ngôi nhà gỗ hai tầng. Tắm thân đầy vẻ cảnh giác, cặp mắt sáng quắc. Khi cô bước ra khỏi xe, cô ra hiệu cho nó bình tĩnh lại. Nó nhảy chồm lên cô, toàn bộ trọng lượng ngót sáu chục cân của nó cuống quýt mừng rỡ.

“Cậu bé đáng yêu của chị. Chú chó tuyệt vời nhất thế giới. Khôn lắm. Cứ khôn như vậy nhé.” Cô vuốt ve nó rồi mới cầm lấy chiếc túi đi chợ. “Em sẽ không tin được buổi sáng nay của chị đâu.”

Cô lấy chìa khóa ra trong lúc họ cùng tiến về phía căn nhà men theo lối đi hẹp rải đá. “Đang tập trung vào việc của chị, đang mua đồ thì tay cảnh sát trưởng mò vào siêu thị tra hỏi. Em nghĩ việc đó thế nào?”

Cô mở hai lượt chốt cửa, cùng với thanh chặn cửa, rồi mới bước vào trong để tắt hệ thống báo động bằng mật mã cứ ba đến năm ngày cô lại đổi một lần.

“Chị cũng nghĩ như vậy.” Cô khóa cửa, chèn thanh chặn. “Gã thật bất lịch sự.”

Cô đi qua phòng khách được cô bài trí phục vụ mục đích thư giãn. Cô rất thích ngồi thu mình ở đây, với một bếp lửa lách tách, Bert nằm ngay dưới chân. Đọc sách hoặc xem một đĩa DVD. Và cô chỉ việc bấm nút là có ngay hình ảnh của các máy quay an ninh xuất hiện trên cái màn hình phẳng loại lớn.

Cô đi vào bếp, nơi có hẳn khu vực làm việc phụ mà cô bố trí thay cho phòng ăn.

Theo thói quen, cô kiểm tra các khóa cửa hậu, những chỗ đánh dấu cô để trên các cửa sổ. Nhưng ở đây cô không thấy sợ. Cô tin tưởng, rất cuộc, cô cũng tìm được một nơi cô không thấy sợ hãi. Nhưng thận trọng vẫn không bao giờ là thừa. Cô bật màn hình TV trong bếp để hiện hình ảnh từ các máy quay an ninh. Cô để chỗ hàng hóa sang bên - tất cả những thứ cô mua được trước khi bị quấy rầy - và kiểm tra một vòng.

Cô cho Bert ăn loại thức ăn riêng hảo hạng của nó mà cô để trong một hộp thiếc. Cô luôn tin rằng nó có khả năng phân biệt được sự khác nhau giữa thức ăn ấy với món bánh quy dành cho chó chất lượng kém hơn.

Là vệ sĩ của cô, nó xứng đáng được hưởng thứ ngon nhất.

“Chị có vài việc phải làm sau đây. Chị phải lấy khoản phí của chị trên tài khoản Bosto. Rồi chúng ta sẽ ra ngoài, tập tành một chút. Cho chị một tiếng, sau đó...”

Cô im bật, còn Bert đầy vẻ cảnh giác khi có tín hiệu cảnh báo xe vang lên.

“Chúng ta làm gì có ai giao hàng hôm nay.” Cô đặt tay vào khẩu súng đeo bên hông. “Có lẽ là ai đó rẽ nhầm đường. Lẽ ra chị nên bố trí cổng, nhưng chúng ta có rất nhiều người đến giao hàng.”

Cô cau mày khi nhìn thấy chiếc xe hơi tiến đến, rồi chạy về phía màn hình, hiện to dần.

“Ôi trời. Hẳn muốn gì không biết?”

Giọng nói của cô khiến Bert khe khẽ gằm gừ trong họng. “Gối đầu.” Khẩu lệnh ám chỉ đứng im giúp chú chó bình tĩnh lại nhưng vẫn dõi theo cô xem có hiểm nguy gì không. “Gối đầu,” cô nhắc lại, rồi ra hiệu cho nó đi theo cô.

Bert có cách đuổi khách rất thành công.

Cô tắt hệ thống báo động, mở khóa cửa trước và bước ra hiên khi anh chàng cảnh sát trưởng đỗ xe đằng sau chiếc SUV của cô.

Điều đó khiến cô thấy khó chịu. Anh ta không chặn ngay sau xe cô, cũng không cản cô lên xe. Cô có thể lách anh ta nếu cần. Nhưng ý đồ thì đã rành rành, và cô không thích điều đó.

“Cô Lowery.”

“Sếp Gleason. Có chuyện gì à?”

“Chà, buồn cười là cô lại hỏi trước, bởi lẽ đó phải là câu hỏi của tôi mới đúng. Trước khi hỏi, cho phép tôi nói rằng con chó bự thật đấy.”

“Đúng vậy.”

Tư thế đứng nghênh nghênh, tay đút trong túi áo trước, ngôn ngữ cơ thể của anh ta rất thoải mái và tự nhiên. Nhưng đôi mắt của anh ta, Abigail nhận thấy như vậy, rất sắc bén và tinh tường. Rất quyền uy.

“Liệu nó có xé tan họng tôi nếu tôi bước lại đó không?”

“Không, trừ khi tôi ra lệnh.”

“Vậy cô đừng ra lệnh nhé. Sao chúng ta không vào trong nhà nhỉ?”

“Tại sao chúng ta lại phải vào?”

“Như thế sẽ thân thiện hơn. Nhưng ở ngoài này cũng được. Nơi này trông rất ổn. Ổn hơn hẳn so với trước đây.” Anh gật gù nhìn về một khoảnh đất cô đã dọn sạch và phủ bằng chất dẻo màu đen. “Định trồng hoa hay rau vậy?”

“Hoa. Nếu anh bỏ công đến tận đây chỉ để hỏi có chuyện gì không thì tôi cũng chỉ nói với anh rằng không. Ở đây không có chuyện gì cả.”

“VẬY TÔI HỎI TIẾP NHÉ. TẠI SAO CÔ MANG THEO SÚNG?”

Cô biết mình đã thoáng tỏ ra ngạc nhiên, và ước sao mình có đeo kính râm. “Tôi sống một mình. Tôi không biết anh, và anh không mời mà đến, cho nên tôi phải có súng và chó để phòng thân. Tôi có giấy phép đấy.”

“CÔ CÓ THÌ TỐT RỒI. VẤN ĐỀ LÀ, CÔ MANG THEO CẢ KHẨU SÚNG ĐÓ KHI CÔ ĐI MUA DẤM. TÔI KHÔNG NGHĨ CÔ CẦN PHÒNG THÂN Ở SIÊU THỊ THỰC PHẨM.”

Sắc bén và tinh tường, cô lại nghĩ, và thầm trách mình không mang theo thứ vũ khí nhỏ gọn hơn. “Tôi được phép mang vũ khí kín. Tôi làm đúng các quyền của mình thôi.”

“TÔI SẼ ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC XEM GIẤY PHÉP, CẢM PHIỀN CÔ.”

“TÔI THẤY PHIỀN ĐẤY. TẠI SAO NGƯỜI TA LẠI CỨ PHẢI NÓI VẬY KHI HỌ BIẾT RẤT RÕ CÁI NGƯỜI MÀ NGHE HỌ NÓI VẬY CHẮC CHẴN SẼ THẤY PHIỀN NHỈ?”

“Thì cũng chỉ cho có thôi, tôi đoán vậy.” Anh nói rất vui vẻ, kiên nhẫn - cô nghĩ khả năng đó chính là một biệt tài, và một vũ khí nữa.

“Tôi rất muốn xem giấy phép, chỉ để nắm được mọi việc - cô Abigail, được không?”

Cô quay đi không nói gì, móc chìa khóa ra. Cô cảm thấy anh bám theo cô lên đến hiên. “Tôi sẽ mang ra.”

“CÔ BIẾT KHÔNG, CÔ KHIẾN TÔI THẮC MẮC TẠI SAO CÔ NHẤT MỰC CHẶN TÔI Ở BÊN NGOÀI. CÔ CÓ PHÒNG BÀO CHẾ MA TÚY, NHÀ CHỨA, KHO SÚNG ỔNG, CHẾ TẠO CHẤT NỔ GÌ CHĂNG?”

“Tôi chẳng hề làm mấy chuyện đó.” Mái tóc cô, một dải tóc màu vàng nâu xõa đến vai, bay tung khi cô xoay lại. “Tôi không hề biết anh.”

“Brooks Gleason, cảnh sát trưởng.”

Đúng, cô quyết định, bất kỳ ai có thể châm chọc bằng cái giọng kéo dài vui vẻ và nụ cười dễ dàng như vậy, đều rất có nghề.

“Tên tuổi và nghề nghiệp không thay đổi được thực tế là tôi không biết anh.”

“Đã hiểu. Nhưng cô có một con chó khùng ở kia cứ luôn để mắt đến tôi vì nó biết cô khó chịu và tôi chính là lý do. Chắc nó phải nặng ngót nửa tạ.”

“Hơn sáu mươi cân.”

Brooks nhìn Bert rất lâu. “Tôi nặng hơn nó chục cân, nhưng nó lại có hàm răng sắc bén hơn và cô thì có súng.”

“Anh cũng vậy mà.” Cô đẩy cửa mở ra, và khi Brooks dậm bước vào, cô giơ một tay ra. “Tôi muốn anh đợi ở đây. Tôi sẽ bảo nó canh chừng. Nó sẽ kìm chân anh nếu anh không chịu ở đây. Anh không có quyền sục sạo trong nhà tôi.”

“Được rồi.”

“Bert. Giữ.” Cô xoay về phía cầu thang, đi lên.

“Tức là ‘kìm chân’ đây.”

Gần như mất kiên nhẫn - tay cảnh sát trưởng có vẻ hơi quá đà - cô dừng lại, gắt, “Cứ ở nguyên tại chỗ của anh và anh sẽ không phải thấy cảnh đó đâu.”

“Được rồi, đành vậy.” Anh thở hắt ra khi cô biến mất trên gác.

Anh và chú chó nhìn nhau chăm chăm. “Này, Bert, chú mày làm gì ở đây để khuây khỏa hả? Không nói chuyện, phải không? Địa điểm đẹp đấy.” Rất thận trọng, Brooks vẫn đứng yên, chỉ ngó ngoáy đầu. “Gọn gàng, ngăn nắp.”

Ba ổ khóa, một thanh chặn, cửa sổ chắc chắn, hệ thống báo động tối tân. Abigail Lowery là nhân vật quái quỷ nào vậy, và cô ta sợ điều gì - hay sợ ai nhỉ?

Cô đã đi xuống, tay cầm một tờ giấy, đưa cho anh.

“Một khẩu Glock 19 à? Đó là loại súng đáng gờm đấy.”

“Súng nào cũng đáng gờm cả.”

“Cô nói không sai.” Anh trả lại giấy phép cho cô, nhìn thẳng vào mắt cô. “Và cô nói không sai rằng cô không biết tôi. Tôi có thể nói với cô tên đội trưởng cũ của tôi ở Little Rock. Tôi thuộc lực lượng cảnh

sát ở đó suốt mười năm trước khi tôi chuyển về quê. Tôi là một cảnh sát tốt, cô Abigail. Nếu cô cho tôi biết cô đang gặp rắc rối gì, tôi sẽ cố gắng giúp cô.”

Cảnh sát trưởng Gleason không phải là người duy nhất có nghề, cô nhủ mình. Ánh mắt và giọng nói của cô vẫn hoàn toàn đều đặn và không thay đổi. “Tôi không gặp chuyện gì cả. Tôi chỉ đang sống cuộc sống của mình. Tôi có việc để làm, và tôi tin chắc anh cũng có việc phải làm. Tôi rất muốn giờ anh về đi.”

“Được thôi. Nếu cô đổi ý.” Anh rút một tấm danh thiếp ra, đặt lên chiếc bàn cạnh cửa trước. “Số di động của tôi trên đó. Nếu cô cần giúp đỡ, cô cứ gọi.”

“Tôi không cần giúp đỡ.”

“Cô có hẵn một thanh chắn và ba ổ khóa hạng nhất ở cửa trước, chấn song an toàn lắp ở cửa sổ, và một hệ thống báo động còn tốt hơn cả ngân hàng của tôi. Tôi không nghĩ tất cả những thứ đó chỉ để giữ cho chú chó kia không chạy ra ngoài.”

Anh mở cửa trước, xoay lưng lại để nhìn cô. “Cô có thích trò ghép hình không?”

“Có, nhưng tôi không thấy chuyện đó có liên quan gì.”

“Tôi cũng thích. Hẹn gặp cậu, Bert.” Anh đóng cửa lại.

Abigail bước qua bên, khóa cửa lại rồi nhắm chặt mắt, quỳ gục xuống sàn và áp mặt vào cái cổ rắn chắc của chú chó.

8



Boyd Fitzwater, mái tóc hoa râm và bụng phệ, ngồi lì bên bàn. Ông ngừng gõ cò trên bàn phím máy tính khi Brooks bước vào.

“Cô Crew có đến đấy. Đúng như cậu dự đoán, cái mắt thâm tím đêm qua chỉ là một tai nạn. Lần này cô ta rất sáng tạo. Nói rằng cô ta trượt ngã trên thảm và Ty cố gắng đỡ cô ta.”

“Cho nên cô ta ngã trúng vào năm đấm của anh ta chứ gì?”

“Đúng những gì cô ta nói đấy. Còn anh ta thì có hơi chệnh choáng, nên anh ta tính toán nhầm khi cố đỡ cô ta.”

“Và hàng xóm gọi chúng ta đến là vì cô ta bán khóa thân chạy ra khỏi nhà và la hét à?”

“Chuyện đó?” Cố nín cười, Boyd lắc đầu. “Cô ta trông thấy một con chuột, và không phải thứ trên mắt cô ta^[13]. Phản ứng thái quá, và lẽ ra hàng xóm không nên làm phiền chúng ta. Mà cậu khỏi phải hỏi, lý do cô ta nói Ty động chân động tay với cô ta tối qua là cô ta nhầm lẫn. Bởi vì đúng là anh ta có như vậy, nhưng chỉ là tìm cách đỡ cô ta khỏi ngã thôi.”

“Anh để gã đi rồi à?”

“Nếu không còn biết làm gì được.”

“Không, nhưng chuyện vợ vắn này sẽ chấm dứt thôi. Lần sau chúng ta được gọi tới chỗ họ, tôi muốn bất kỳ ai trực thì cũng gọi cho tôi. Tôi muốn xử lý việc này.”

“Rất hoan nghênh sếp. Tôi cũng đã thử rồi, Brooks. Thậm chí còn bảo Alma nói chuyện với cô ta, cứ nghĩ có thể cô ta chịu nghe một phụ

nữ khác khuyên bảo tôi.”

“Ồi dào, cô ta chẳng nghe đâu.” Alma Slope từ phòng giải lao bước vào. Hôm nay bà vừa sơn móng tay màu cam cho hợp với chuỗi hạt to quanh cổ. Túm tóc quăn màu vàng kim của bà ấy được giữ chặt ra sau bằng một dải lụa hoa màu da trời.

Bà hớp một ngụm cà phê trên tay, để lại một vệt son đỏ đậm rất rõ trên vành cốc. Đôi mắt màu lục nhạt, thứ duy nhất nhạt ở Alma, nhìn ra từ phía sau cặp kính gọng mắt mèo khảm kim cương giả.

Khuôn mặt bà ấy, với những đường nét thanh tú, thể hiện rõ vẻ khó chịu trong khi một nắm tay tì vào hông chiếc quần bò phai hiệu Levis.

Alma phải đến sáu mươi, nhưng bà ấy phải đến sáu mươi từ trước khi Brooks lên Little Rock rồi, cho nên anh không tài nào đoán được tuổi thật nhân viên trực máy của mình nữa. Anh cũng chẳng dám chắc Alma có biết tuổi mình không nữa.

“Tôi đưa cô ta vào phòng giải lao, bảo cô ta ngồi xuống và nói chuyện tâm tình với cô ta. Cô ta bắt đầu khóc, cho nên tôi nghĩ mình nên tránh đi đâu đó. Nhưng cô ta nói cô ta rất yêu Tybal, và anh ta chỉ hơi xấu tính lúc say rượu thôi. Và đây mới là chuyện. Rằng mọi chuyện sẽ ổn thỏa nếu như cô ta có thai.”

“Lạy Chúa.”

“Cô ta nói cô ta đang thực sự rất cố. Một khi họ có con, Ty sẽ bình tâm tĩnh trí ngay thôi.”

“Tôi muốn được thông báo khi đến lúc đó,” Brooks nhắc lại. “Cảm ơn chị đã cố gắng, Alma. Anh có thể đi tuần, Boyd. Tôi có mấy công việc giấy tờ phải xử lý.”

“Tôi sẽ làm ngay.”

“Cậu có muốn cà phê không, sếp?” Alma hỏi anh.

“Cảm ơn chị.”

“Tôi sẽ lấy cho cậu. Đang rảnh mà. Hôm nay khá yên ổn.”

“Hy vọng sẽ tiếp tục như vậy.”

Anh đi vào văn phòng, khởi động máy tính, nhấc cái lò xo đồ chơi Slinky cũ trên mặt bàn mình lên. Đi tới bên cửa sổ, anh di chuyển hai tay lên xuống để các vòng lò xo chạy rào rào. Anh rất thích thứ tiếng này, cảm thấy nó thật nhẹ nhàng, như một tấm chăn cũ hay một đôi chân trần trên cỏ ẩm.

Anh tự nhận mình - và được những người biết anh nhìn nhận - là mẫu đàn ông điềm đạm. Một số người nói còn hơi có phần lạnh lùng. Cho nên anh thấy ngạc nhiên vì sự việc với Abigail Lowery lại khiến anh khó chịu đến vậy.

Nhắc đến con chó. Một chàng chó đẹp, nhưng chắc chắn nếu anh cử động sai lầm, hoặc cô ấy chỉ ra hiệu, chàng chó điển trai đó sẽ cắn ngập hàm răng của nó vào người anh ngay.

Brooks không ngại những tình huống rối rắm, bởi vì anh thích giải quyết chúng, tìm ra câu trả lời hoặc giải pháp. Làm việc, đem lại sự bình yên. Nhưng anh rất khó chịu khi phải thất thế trước một phụ nữ có vũ khí cùng con chó vệ sĩ to lớn của nàng.

Không có vi phạm pháp luật, anh nghĩ. Không hề. Và chưa hề.

Có một số người bẩm sinh đã không thân thiện. Anh chẳng bao giờ hiểu được loại người ấy, nhưng anh đã biết họ, đã đối phó với họ. Còn tệ hơn với người phụ nữ này kia. Hơn rất nhiều.

Anh nhận thấy ở cô một sự pha trộn rất lạ lùng và thú vị giữa tự tin và kích động, thẳng thắn và kín đáo. Ngữ điệu miền Bắc, anh nhận ra như vậy. Vẫn chưa đầy ba mươi, theo mắt đánh giá của anh, và trừ Alma ra, thường thì anh luôn đánh giá đúng.

Nhìn nhận đơn giản thì vậy, nhưng ở đây vẫn có điều đáng chú ý. Xinh đẹp, mặc dù cô ấy không hề trang điểm, và trang phục của cô ấy giản dị. Giày cao cổ loại tốt, mòn đều. Không đồ trang sức, không sơn móng, không màu sắc sặc sỡ.

Theo như anh thấy, cô ta muốn nói rằng đừng có nhìn tôi. Đừng chú ý đến tôi.

“Chuyện gì khiến cậu bồn chồn thế?” Alma bước vào, đặt cà phê của anh lên bàn. “Cậu còn đang nghịch món đồ chơi của mình nữa chứ,” bà ấy nói thêm khi anh quay lại.

“Chỉ đang suy nghĩ.”

“Chuyện gì đó liên quan đến cô gái mua khu Skeeter cũ phải không?”

“Dạo này chị lại biết cả bói toán nữa cơ à?”

“Tôi dành cái đó cho con gái mình.”

“Caliope thế nào?” Con gái Alma biết đọc bài tarot, chỉ tay và khí sắc - và là một người bạn rất thân thiết của mẹ anh.

“Đêm trước con bé phục vụ một tiệc đính hôn. Nhờ buổi đó lại có thêm luôn ba cuộc hẹn nữa.”

“Tốt quá rồi.”

“Kiếm sống thôi mà. Tôi nghe nói cậu đã làm được những gì được coi là một cuộc trò chuyện với cô gái Lowery ở chỗ mua đồ ăn.”

“Cô ấy không phải người hay chuyện.” Anh ngồi xuống, nhắc ly cà phê lên, gác giày lên bàn. Một hình thức mời Alma ngồi lại. “Chị biết gì nào?”

“Không nhiều, nhưng cũng khiến tôi thấy bứt rứt. Những gì tôi moi được từ Dean McQueen, vì anh ta chuyên bán nhà cửa, là cô ta liên hệ với anh ta qua email. Xem hàng trên mạng, đặt vài câu hỏi, cảm ơn anh ta rất lịch sự. Vài ngày sau, cô ta gửi email lần nữa để trả giá. Không phải là giá chào, nhưng Dean bảo tôi có cao hơn một chút so với mức giá anh ta hy vọng bán được, và cô ta trả bằng tiền mặt.”

“Tiền mặt.”

“Đúng vậy. Trả ngay tức thì. Dân Skeeter xôn xao. Chắc, sắp biết Dean đây, anh ta là dân kinh doanh, và anh ta thích nói vống lên. Anh ta nói anh ta không thu được gì nhiều từ cô ấy ngoài những từ có và không. Cô ta chuyển khoản tiền đặt cọc từ một ngân hàng ở Kansas City. Lái xe tới cùng với con chó của mình để thanh toán hết, kéo theo

cả một xe thùng U-Haul. Ký giấy tờ, trao séc rút tiền, lần này thì từ một ngân hàng ở Fairbanks, Alaska. Dean muốn mời cô ta ăn trưa để ăn mừng, nhưng cô ta gạt phắt ngay. Muốn dẫn cô ta đến khu nhà, hướng dẫn qua cho cô ta, và lại bị gạt phắt lần nữa. Cô ta cầm giấy tờ, chìa khóa, cảm ơn tất cả mọi người và chỉ có vậy.”

“Đúng là một câu đố,” Brooks lầm bầm.

“Mọi người ai sống thế nào thì sống phải không? Như tôi thấy thì họ có sống mãi được đâu.” Bà đứng lên khi bộ đàm khu vực điều phối vang lên. “Sẽ rất thú vị nếu năm được thóp của cô ta.”

“Đúng vậy,” Brooks tán thành. Khi Alma đi ra để trả lời bộ đàm, điện thoại của anh vang lên. “Sở cảnh sát Bickford, Cảnh sát trưởng Gleason nghe đây.” Lúc này, anh tạm gác nàng Abigail Lowery lại.

Anh xử lý giấy tờ, các cuộc điện thoại, rồi bách bộ đi tuần, nghe chủ một cửa hàng gốm than phiền việc người chủ cửa hàng kể bên lại đồ xe chặn mất lối vào giao hàng của ông ấy.

Và rồi lại phải nói chuyện với người bị kêu ca.

Anh chọn một suất bánh mì kẹp thịt hun khói kèm pho mát, và trong khi dùng bữa trưa muộn màng của mình tại bàn làm việc, anh bắt đầu giải quyết câu đố.

Anh lục tìm dữ liệu của cô trong lúc nhai suất bánh kẹp của mình. Anh đọc ngày sinh của cô, nhận ra rằng cô mới hai mươi tám, như vậy là anh đã đúng.

Giấy phép của cô không hề bị hạn chế gì. Cô còn là người hiến tạng với hồ sơ lái xe rất sạch.

Anh truy cập vào cơ sở dữ liệu và tìm lý lịch hình sự của cô.

Không tiền án tiền sự.

Thế là đủ rồi, anh tự nhủ. Theo dữ liệu, cô ấy là một công dân tuân thủ pháp luật chưa hề có lấy dù chỉ một vé phạt chạy quá tốc độ.

Nhưng...

Tò mò, anh tìm trên Google về cô. Anh có vài trường hợp trùng tên, nhưng không trường hợp nào là nàng Abigail Lowery của anh.

Anh tiếp tục sục sạo. Anh đã có tên, địa chỉ, ngày sinh, dữ liệu giấy phép lái xe của cô. Vì anh biết cô có giấy phép mang vũ khí, anh bắt đầu tìm kiếm phần đăng ký súng ống.

Khi dữ liệu xuất hiện, anh ngồi nán lại.

“Chà, cả một kho súng cơ đấy,” anh lầm bầm.

Ngoài khẩu Glock 19, cô còn có giấy phép sử dụng một khẩu Glock 36, một khẩu Glock 26, một khẩu Beretta 9mm, một khẩu Sig tầm xa, một khẩu Colt Defender 9mm và một khẩu Smith & Wesson 1911, cùng một cặp Walther P22.

Người phụ nữ này cần nhiều súng ống như vậy để làm gì chứ? Anh là một cảnh sát, ơn trời, và ngoài vũ khí công vụ, anh cũng chỉ được dùng hai khẩu nữa. Cô là hạng người nào vậy?

“Này, Brooks.”

Quả bom tóc vàng đứng tạo dáng ngay ngưỡng cửa phòng anh. Mái tóc của Sylbie xõa thành từng lọn óng ánh xuống hai bờ vai chiếc áo sơ mi trắng ten trắng thắt lưng hờ phía trên chiếc quần bò trông giống như một lớp sơn mỏng phủ trên cặp chân dài. Cô ta có đôi mắt gợi cho anh nhớ đến một con hổ, vàng nâu và hơi hoang dã.

Hồi còn học trung học, anh chết mê chết mệt cô. Và khi anh có được cô, cuộc sống của anh trở thành cái bập bênh giữa hạnh phúc và sự chịu đựng.

Như một phản ứng tự động, anh ấn màn hình làm việc đi. “Tình hình sao rồi, Sylbie?”

“Ôi, em ổn mà. Em làm việc suốt từ lúc bình minh, nên em cho phép mình giải lao một chút.” Cô đi như lướt vào phòng trên đôi chân dài miên man kia, ngồi vắt vẻo lên một góc bàn anh, người tỏa ra mùi nước hoa đầy quyến rũ. “Em nghĩ em nên ghé qua gặp anh, và xem xem liệu anh có muốn tối nay gặp nhau không.”

“Anh còn rất nhiều việc phải làm ở đây.”

“Nếu cảnh sát trưởng còn không rảnh buổi tối thì ai rảnh được chứ?”

“Luật pháp luôn phải cần trọng mà.”

Cô bật cười, hất cái bờm tóc xinh xắn kia. “Thôi nào, Brooks. Em nghĩ em sẽ mua một chai vang ngon đấy.” Cô nghiêng người tới. “Và anh có thể lợi dụng em.”

Dù không cảm thấy ra dáng đàn ông cho lắm, nhưng anh phải thừa nhận rằng trong những lần ít ỏi họ bên nhau kể từ khi anh trở về nhà, anh luôn có cảm giác mình là người bị lợi dụng.

Anh không bận tâm vào thời điểm ấy. Nhưng sau đó...

“Lời mời hấp dẫn đấy, Sylbie, nhưng tối nay anh phải làm việc.”

“Tối muộn cũng được.”

“Anh không nghĩ vậy.”

“Anh đang làm em tổn thương đấy.”

“Anh không muốn như vậy.” Nhưng anh cũng chẳng muốn điên vì yêu lần nữa. Họ đã cách xa thời trung học, khi cô chiếm trọn trái tim anh, sau đó hủy hoại nó - và mới đây thôi, cô lại vừa ly dị lần hai.

“Nếu anh không muốn để tâm,” cô nói và tụt xuống khỏi bàn.

“Anh không như vậy.” Cô sẽ luồn vào lòng anh ngay nếu anh không đứng lên. “Xem nào, Sylbie.”

Khi anh trông ra cửa, anh thấy Abigail bước vào, nhìn thấy ngay vẻ bối rối của cô.

“Cô Lowery,” anh nói, khi cô chưa kịp quay người.

“Tôi xin lỗi vì xen ngang, tôi sẽ quay lại sau.”

“Không, không sao. Anh sẽ nói chuyện với em sau, Sylbie.”

“Em sẽ mua chai rượu vang đó,” cô nói khẽ, và mỉm cười với anh. Cô quay đi, hơi nghiêng đầu để soi xét Abigail. “Cô là người phụ nữ sống ở khu Skeeter.”

“Vâng.”

“Tất cả mọi người đều thắc mắc mình cô làm gì ở chỗ đó.”

“Họ chẳng nên như vậy.”

“Làm người ai chẳng tò mò. Điều đó cũng tự nhiên thôi. Tôi là Sylbie MacKenna.”

“Một thợ gốm trong vùng. Cô làm rất khéo. Tôi đã từng mua bát của cô.” Abigail lại nhìn Brooks. “Tôi có thể nói chuyện với anh sau, cảnh sát trưởng Gleason.”

“Giờ cô đã ở đây rồi. Sylbie phải đi rồi.”

“Trịnh trọng quá. Anh ấy không hay như vậy đâu.” Cô ta nhìn Abigail mỉm cười ranh mãnh. “Em sẽ gặp anh sau, Brooks.”

“Cô ấy rất quyến rũ,” Abigail nhận xét.

“Luôn như vậy mà.”

“Tôi xin lỗi xen ngang. Cái người phụ nữ, nhân viên...”

“Nhân viên trực máy?”

“Vâng. Bà ấy nói lẽ ra tôi nên quay lại sau.”

“Không sao. Mời cô ngồi.”

“Tôi đóng cửa được không?”

“Vâng.”

Sau khi làm vậy xong, và ngồi xuống chiếc ghế dành cho khách, cô im lặng mất một lúc.

“Tâm trí cô vướng bận chuyện gì ư?” anh hỏi cô.

“Vâng. Tôi nhận ra tôi xử lý sai việc... của chúng ta sáng nay. Lúc ở siêu thị, và khi anh đến nhà tôi. Tôi chưa được chuẩn bị.”

“Cô phải chuẩn bị tinh thần cho một cuộc trò chuyện cơ à?”

“Tôi không phải là người quảng giao, cho nên tôi không dám trò chuyện nhiều, đặc biệt với những người tôi không biết. Lúc ở siêu thị, tôi cảm thấy không thoải mái khi anh quan tâm đến những gì tôi mua.”

“Việc tôi quan tâm đến những gì cô mua chỉ là mánh để gợi chuyện thôi.”

“Vâng.”

Mọi thứ ở cô ấy đều đầm ấm, an nhĩ, và bình tĩnh. Anh nhận thấy cô giống như cực đối lập với Sylbie, người luôn sôi nổi, và dường như luôn hoạt động.

“Chúng ta sống trong một thị trấn nhỏ, cô Abigail. Một thị trấn nghỉ dưỡng nhỏ, toàn những tín đồ trào lưu Tân Kỷ nguyên^[14] và những người hippy cũ, những hippy thế hệ thứ hai, các nghệ sĩ. Chúng tôi rất thân thiện.”

“Tôi thì không được vậy. Tôi rất xin lỗi nếu tôi có phần thô lỗ nhưng đó là thực tế. Tôi không phải người thân thiện, và tôi chuyển đến đây để được sống yên tĩnh, được tĩnh mịch. Khi anh đến nhà ngay sau lúc ở siêu thị, việc đó khiến tôi lo lắng, và bức bối. Tôi có những lý do riêng để phải mang theo súng. Tôi không có nghĩa vụ phải nói rõ những lý do đó. Tôi chẳng làm gì sai cả.”

“Rất mừng được biết như vậy.”

“Tôi rất thích căn nhà của mình, và vùng đất quanh nó. Tôi cũng thích thị trấn này. Ở đây tôi cảm thấy thoải mái. Tôi chỉ muốn được một mình.”

“Những gì Sylbie nói về chuyện tò mò là sự thật. Điều đó cũng hết sức tự nhiên thôi. Cô càng bí ẩn, mọi người càng thắc mắc.”

“Tôi không bí ẩn.”

“Cô là một sự bí ẩn di động.” Anh đứng lên, vòng qua bàn. Lúc làm vậy, anh thấy cô rất găng gượng, đầy cảnh giác, thậm chí khi anh ngả người dựa vào mặt trước chiếc bàn.

Anh muốn hỏi ai làm cô tổn thương, ai làm cô sợ. Nhưng anh sẽ mất cô nếu anh làm vậy.

“Cô là một phụ nữ thực sự hấp dẫn nhưng lại sống một mình - với một chú chó to, lực lưỡng - biệt lập hẳn bên ngoài thị trấn. Chẳng ai biết rõ cô từ đâu đến, tại sao cô lại đến đây, cô làm gì để sống. Bởi đây là miền Nam, nên chẳng ai biết gốc gác của cô. Cô là dân miền Bắc, nên mọi người sẽ tò mò về cô. Quanh đây, chúng tôi đều thích sự lập

dị, điều đó rất hợp với cộng đồng này. Nếu mọi người xác định cô là người lập dị, họ sẽ thôi không thắc mắc nữa.”

“Theo những tiêu chí nhất định thì tôi là người lập dị. Tôi có thể còn lập dị hơn nếu điều đó khiến mọi người hài lòng.”

Anh cười tươi với cô, không nén được. “Cô hoàn toàn khác. Cô làm gì để sống, Abigail? Nếu đó không phải là một bí mật, hoặc vấn đề an ninh quốc gia, cô có thể nói cho tôi biết. Và điều đó cũng là cuộc trò chuyện rất đơn giản.”

“Tôi lập trình máy tính và thiết kế phần mềm, làm tự do. Tôi cũng thiết kế các hệ thống an ninh, và cải tiến hoặc thiết kế lại các hệ thống hiện có, chủ yếu cho các công ty.”

“Thú vị quá! Nghe kể thì có vẻ dễ dàng.”

“Công việc của tôi có nhiều khía cạnh rất nhạy cảm. Tất cả đều phải bí mật nữa.”

“Tôi hiểu. Hẳn cô rất thông minh.”

“Tôi rất thông minh.”

“Cô học ở đâu?”

Cô chăm chú nhìn anh, điềm tĩnh, bình thản, tự chủ. “Anh biết đấy, khi anh hỏi tôi tất cả những câu hỏi này, không có cảm giác giống nói chuyện cho lắm. Giống như thăm vấn mới đúng.”

“Ồ, vâng. Vậy hãy đặt câu hỏi cho tôi đi.”

Cô cau mày nhìn anh chăm chăm. “Tôi chẳng có câu hỏi nào cả.”

“Nếu cô thông minh như vậy, cô có thể nghĩ ra câu hỏi.” Anh rời khỏi bàn, đi tới bên chiếc tủ lạnh to tướng và lấy ra hai lon Coke. Anh đưa cho cô một lon, bật nắp lon thứ hai. “Có gì đó không ổn ư?” anh hỏi, trong khi cô cứ trân trân nhìn lon nước trên tay mình.

“Không. Không. Không sao, một câu hỏi đây. Tại sao anh lại làm trong ngành hành pháp?”

“Đó, một câu hỏi rất hay.” Anh chỉ tay vào cô vẻ tán đồng, rồi lại tựa vào chiếc bàn, những thay đổi sau lưng anh hiện rõ bên ngoài ô

cửa sổ. “Tôi thích giải quyết vấn đề. Tôi tin vào rất nhiều điều. Cũng không tin nhiều thứ, nhưng một trong những điều tôi tin là có những chuyện đúng và có những điều sai. Không phải ai cũng phân biệt được đúng sai như nhau. Chuyện nhìn nhận sẽ mang tính chủ quan. Khi cô là một cảnh sát, đôi khi đây là vấn đề đen và trắng, và đôi khi cô phải quyết định - trong tình huống này, với những người này, chuyện đó là sai ư, hay chỉ là có vấn đề cần giải quyết?”

“Có vẻ rất khó hiểu.”

“Không hẳn. Chỉ là chuyện giải quyết vấn đề, và cách duy nhất thực sự giải quyết được chúng là sử dụng cái đầu của mình. Và cả khí phách của mình nữa.”

“Trí tuệ là tiêu chí đánh giá chính xác hơn tình cảm. Trí tuệ xử lý được dữ kiện. Còn tình cảm hay thay đổi và không đáng tin cậy.”

“Và rất nhân văn. Luật pháp còn gì tốt đẹp nếu chúng không nhân văn?”

Anh đặt lon Coke của mình xuống và cầm lấy lon của cô. Anh mở nó và đưa lại cho cô. “Cô có cần cốc không?”

“Ồ. Không. Cảm ơn anh.” Cô uống một ngụm nhỏ. “Cảnh sát trưởng Gleason.”

“Brooks. Cô không định hỏi tôi làm sao tôi lại có cái tên Brooks à?”

“Tưởng đó là họ anh.”

Anh lại chỉ vào cô. “Cô nghĩ sai rồi. Nào, cô không tò mò ư?”

“Tôi... Có, chỉ một chút thôi.”

“Brooks Robinson.”

“Tôi chưa hiểu?”

“Tôi biết mà. Bóng chày, cô Abigail. Brooks là một trong những vệ thủ số ba cừ nhất từng bảo vệ góc hiểm. Mẹ tôi là người ở Baltimore, nơi ông ấy chơi. Mẹ tôi, bà rất mê bóng chày. Thậm chí khi bà chuyển về đây, suốt từ hồi cuối thập niên 1970, bà vẫn theo đuổi môn bóng chày, và tôn thờ đội Baltimore Orioles. Theo lời bà, khi bà xem

Brooks đoạt danh hiệu năm 1970, qua mặt đội Cincinnati Reds, bà đã thề khi sinh con trai, bà sẽ đặt tên con là Brooks.”

“Chắc mẹ anh mê bóng chày dữ lắm.”

“Ồ, vâng. Thế còn cái tên Abigail xuất xứ từ đâu?”

“Chỉ là một cái tên thôi.”

“Tôi thích Abigail. Một cái tên truyền thống.”

“Cảm ơn anh.” Cô đứng lên. “Tôi phải đi rồi. Hôm nay tôi còn nhiều việc phải làm. Tôi xin lỗi khi có phần mất lịch sự sáng nay, hy vọng tôi đã giải thích rõ ràng.”

“Tôi đánh giá cao việc cô tới đây. Những gì tôi nói sáng nay vẫn vậy. Nếu cô cần bất kỳ điều gì, xin cứ gọi.”

“Tôi sẽ không gặp chuyện gì đâu, nhưng cảm ơn anh về lon Coke và cuộc trò chuyện.” Cô trả lại lon nước cho anh. “Chào anh.”

Khi cô đi khỏi, anh mân mê cái lon. Những gì nó nói với anh, anh tự hỏi, và anh đang nghĩ đến việc gửi nó đi để xét nghiệm DNA và dấu tay

Có vẻ không hay lắm, ở vài khía cạnh, anh quyết định như vậy. Nhưng anh vẫn cầm lon nước ra nhà tắm, đổ hết những gì bên trong xuống bồn. Trở lại văn phòng mình, anh nhét chiếc lon rỗng vào một túi đựng chứng cứ, và cất nó vào ngăn kéo dưới cùng. Phòng khi cần.

Suốt cả ngày Brooks luôn có cảm giác bất ổn, và đó không phải là tâm trạng bình thường của anh. Anh không muốn gặp cô bồ, và bởi đã viện cớ phải làm việc để từ chối khéo Sylbie, nên anh không thể tạt vào quán McGrew làm một chiều bia, đánh một ván bi-a, và chuyện phiếm một chút được.

Thay vì chạy thẳng về nhà, anh lái xe tới cuối phố Shop, rẽ trái và tấp vào căn nhà bừa bộn vẫn còn dang dở ngay sau chiếc Prius của mẹ anh.

Giàn giáo vẫn kê bên hông nhà, nơi anh có thể theo dõi tiến độ bức tranh tường hiện nay của bà. Những nàng tiên gợi cảm, anh nhận ra như vậy, với mái tóc suôn, những đôi cánh mềm mại. Bên dưới gờ mái trước, có những nam thanh nữ tú nước da láng bóng, cơ bắp săn chắc cười trên những con rồng lông lánh sắc hồng ngọc, ngọc lục bảo và bích ngọc.

Một tác phẩm ấn tượng, anh nghĩ thầm. Có lẽ hơi khác lạ cho một căn nhà để ở, nhưng ai nhìn cũng nhận ra đó là nhà của O'Hara-Gleason.

Anh bước lên hiên nhà màu đỏ dâu để tới chỗ cánh cửa có những chú yêu tinh tai nhọn hoắt chầu hai bên.

Và bước vào không gian ngập tiếng nhạc, mùi hương và màu sắc. Ổn ào và tiện nghi, thấm đẫm nghệ thuật của mẹ anh, thêm tươi tắn nhờ những bông hoa cha anh mang về nhà ít nhất hai lần một tuần.

Những bông tulip để đón mừng mùa xuân đang về, Brooks quả quyết. Đủ cả bảy sắc cầu vồng và ẩn trong những chiếc bình, bát, lọ rải rác khắp căn phòng. Chú mèo mun cha anh đặt tên là Chuck vẫn cuộn tròn trên sofa và chỉ hơi hé mắt để nhận ra Brooks.

"Thôi, không cần phải tỉnh dậy," Brooks nói trong tiếng hát của Fergie^[15] tràn ngập khắp căn nhà.

Anh đi ra phía sau, qua phòng làm việc của cha anh, thư viện nhỏ chật ních, và bước vào khu trung tâm - gian bếp.

Là căn phòng lớn nhất trong ngôi nhà, nơi này pha trộn giữa vẻ hiện đại rất rõ của những món đồ láng bóng - bếp nấu có lò nướng trong nhà, chiếc tủ rượu lấp lánh - và vẻ hấp dẫn của những lọ gia vị, một cây chanh Meyer tươi tốt đang trổ hoa. Những hạt pha lê đủ mọi hình dáng bắt nắng lấp lánh chỗ cửa sổ. Thêm nhiều ánh sáng tràn vào qua cửa trời trên trần xép, bên trên vô số hoa, dây leo và quả mà mẹ anh đã vẽ trên nền màu vàng dịu.

Anh ngửi thấy mùi bánh mì mới, và sự hấp dẫn của món gì đó mẹ anh đang xào nấu trên bếp trong lúc hòa tiếng cùng Fergie. Mẹ còn

khiến Fergie chạy dài, Brooks nghĩ bụng.

Theo như anh biết, mẹ anh gần như có thể làm bất kỳ việc gì, làm mọi việc.

Bà tết mái tóc vàng của mình ra phía sau, với những hạt bạc toồng teng trên tai. Hai bàn chân trần của bà nhịp nhịp theo nhạc. Một hình xăm biểu tượng hòa bình trên mắt cá chân phải của bà hé lộ những cảm xúc thập niên 60 của bà.

“Chào mẹ, mỹ nhân.”

Bà há hốc miệng vì ngạc nhiên, sau đó quay lại và cười phá lên, đôi mắt màu hạt dẻ thật ấm áp. “Chào anh chàng điển trai. Mẹ không nghe thấy tiếng con vào.”

“Mẹ chẳng nghe thấy gì đâu. Bao nhiêu lần con đã bảo mẹ vặn nhỏ nhạc thôi rồi nào?”

“Nó giúp cho quá trình sáng tạo mà.” Nhưng bà vẫn nhắc điều khiển và tắt phụt tiếng Fergie. “Có chuyện gì không con?”

“Cũng tạm tạm. Bố con đâu?”

“Ông ấy có cuộc họp với phụ huynh. Ông ấy về nhà giờ đây mà. Ở lại ăn tối chứ con?”

“Có món gì ạ?”

“Xúp thịt, bánh mì hương thảo và salad rau xanh.”

“Vâng.” Anh mở tủ lạnh, lấy một chai bia, hươ lên.

“Được thôi, nếu con đã muốn.”

“VẬY ĐI MẸ.” Anh lấy chai bia thứ hai, mở cả hai.

“Nào.” Bà thúc nhẹ vào bụng anh. “Có chuyện gì thế. Mẹ biết tổng cái mặt anh rồi.”

“Thì của mẹ cho con chứ ai.”

“Mẹ làm tốt mà. Con lại có rắc rối phải không, cưng?”

“Không hẳn. Chiều nay Sylbie ghé qua đồn con.”

Bà uống một ngụm bia. “Hừm.”

“Con biết cái ‘hừm’ của mẹ đấy. Cô ấy muốn ngủ với con tối nay.”

“Nhưng anh lại đang ở trong bếp nhà mẹ và chọn món xúp thịt.”

“Mẹ nấu món xúp thịt ngon tuyệt mà. Con đã nói dối cô ấy.”

“Cho nên anh là sinh vật hiếm hoi, một cảnh sát trung thực chứ gì?”

Giờ thì anh huých bà. “Mẹ đang xem thường uy thế con cứng của mình đấy. Mà thôi, nói dối đối tượng tình nghi, công việc là vậy mà. Lại thêm lần nói dối nữa. Con đâu có thích.”

“Mẹ biết. Nhưng sao phải vậy?”

“Để tránh hoặc là trì hoãn tình thế mà con nhận định là vợ vẫn. Con không muốn trở lại thời trung học. Tới đó, làm chuyện ấy, trở thành ngôi sao thể thao. Vả lại cô ấy đâu có muốn con, cô ấy muốn người khác kia. Tình dục tốt thật đấy, nhưng chẳng còn gì khác.”

“Vậy mà con mong muốn nhiều thứ hơn chỉ là tình dục.” Sunny giả vờ quệt nước mắt. “Con trai tôi lớn rồi.”

“Có lẽ. Con chẳng biết nữa. Nhưng con biết mình không muốn điều đó với Sylbie. Con hy vọng mọi việc suôn sẻ. Ai đó khác lọt mắt cô ấy và cô ấy chẳng còn bận tâm nữa.”

“Mẹ tưởng con không muốn trở lại như thời trung học chứ.”

“Vâng. Con biết con đã phải giải quyết chuyện đó rồi, và con cần làm vậy lúc cô ấy đến ngày hôm nay. Dở là con lại không làm. Cho nên con sẽ phải làm.”

“Tốt lắm. Cô ấy không phải là người phụ nữ gia đình, Brooks. Cô ấy đánh đồng giá trị của mình với bề ngoài và bản năng giới tính của mình, và cô ấy sẽ không thể hạnh phúc cho tới khi nào không làm như vậy nữa. Mẹ nghĩ lẽ ra cô ấy đã có thể hạnh phúc, và làm cho ai đó hạnh phúc, một khi cô ấy nhận ra mình có nhiều thứ để dâng hiến. Con chỉ cần nhớ con có thể giải quyết được vấn đề, nhưng con không thể thay đổi được cô ấy.”

“Mẹ nói đúng. Con sẽ giải quyết việc này.”

“Nào, còn gì nữa. Vẫn còn gì đó.” Bà vỗ vỗ má anh.

“Hôm nay, chính thức con đã gặp Abigail Lowely.”

“Ồ, tốt đấy. Đây đúng là chuyện hay đáng phải ngồi xuống kể tường tận rồi.” Bà ngồi xuống bên bàn ăn, vỗ vỗ chiếc ghế bên cạnh. “Mẹ háo hức muốn nghe chuyện đó. Cô ấy thế nào?”

“Mới đầu con phải nói là cô ấy ăn nói có hơi thô, cục lõc và không thân thiện, nhưng thêm một chút cởi mở, con cho là mọi chuyện chỉ là vụng về trong giao tiếp thôi.”

“Tội nghiệp.”

“Cái cô nàng tội nghiệp đó còn mang theo cả một khẩu Glock bên hông lúc đi siêu thị cơ.”

“Súng à? Khi người ta nhận ra rằng đeo vũ khí đi lại chính là đề nghị...”

Bà ngừng lại khi anh đập nhẹ một ngón tay lên môi bà.

“Con biết cảm giác của mẹ về súng ống, chuyện kiểm soát súng và những gì mẹ xem như là tình trạng xiên xẹo của Tu chính án thứ hai^[16].”

Bà nhún vai, hậm hực, “Nhắc lại chuyện đó chẳng thừa đâu. Nhưng mà tiếp tục đi nào.”

Anh kể cho bà về chuyện ở siêu thị, rồi đến nhà cô, con chó, những ổ khóa. Lúc anh phải xem xét giấy phép của cô, và số súng có đăng ký mà cô sử dụng, Sunny quyết định uống thêm chai bia thứ hai vì câu chuyện này.

“Cô ấy sợ gì nhỉ?”

“Mẹ cũng thấy thế à? Chính xác. Đó là điều con muốn biết. Là cảnh sát trưởng ở khu vực này, đó là điều con cần biết. Nhưng định giải quyết thì Sylbie lại xen vào.”

Khi anh đã kể hết những gì còn lại, thái độ hậm hực của bà về chuyện súng ống đã giảm hẳn, và sự chú ý của bà đã thay đổi. “Chuyện đó làm mẹ buồn.”

“Chuyện gì ạ?”

“Cứng ơi, cô ấy quá cô đơn. Dĩ nhiên cô ấy vụng về trong giao tiếp khi cô ấy phải tự phòng thủ cho mình, và đối phó điều chỉ có Chúa mới biết. Nghe có vẻ cô ấy không phải là một trong những người còn sống sót hay một trong những kẻ điên khùng nghĩ họ phải có cả đồng súng ống và ổ khóa để làm cách mạng hay chỉ vì si cuồng. Con nói cô ấy chuyên lập trình, và làm về an ninh. Có lẽ cô ấy đã phát hiện ra gì đó hoặc phát minh ra gì đó. Giờ thì Chính phủ truy lùng cô ấy.”

“Sao lúc nào cũng phải là Chính phủ thế mẹ?”

“Bởi vì mẹ thấy thường như vậy, đó là lý do. Cô ấy có thể là một điệp viên mạng hay đại loại như thế.”

“Con rất yêu mẹ.”

Bà nheo mắt, khẽ đá vào ống chân anh. “Giờ anh đang định dùng mấy từ có cánh đó để nịnh bợ đấy.”

Anh không sao che giấu được nụ cười tự mãn. “Xin nói rằng cô ấy không hề cho con cảm giác là gián điệp.”

“Chà, họ không đòi nào lại dễ như vậy, phải không? Họ phải hòa nhập chứ.”

“Nếu thế, cô ấy là một điệp viên dở, bởi vì cô ấy không hề hòa nhập.”

“Được rồi, có khi cô ấy đang trốn tránh một gã bạn trai lạm dụng.”

“Con không thấy có điều gì trong hồ sơ của cô ấy liên quan đến chuyện đó.”

“Một số phụ nữ không hề tới báo cảnh sát. Một số người chỉ biết bỏ trốn thôi.”

Anh nghĩ đến cô nàng Missy và con mắt tím đen của cô ta. “Còn một số thì vẫn ở lại. Con chỉ biết chắc là qua cách cô ấy vũ trang và phòng thủ, cho dù cô ấy đang phải lẩn tránh điều gì, thì nó cũng rất tệ. Và nếu điều tệ hại ấy tìm ra cô ấy, nó sẽ tìm cô ấy ở đây. Con chịu trách nhiệm ở đây, và cho dù cô ấy có thích hay không, thì con cũng chịu trách nhiệm về cô ấy.”

“Mẹ rất yêu con.”

“Như thế có phải là nịnh bợ không nhỉ?”

“Không.” Bà ôm lấy khuôn mặt anh. “Đó là sự thật.”



Trong lúc Sunny lượn vòng theo con đường dẫn tới căn nhà của Abigail Lowery, bà tự hỏi không biết con trai mình có tán thành việc này không. Nhưng bà có thói quen làm theo ý mình, chừng nào điều đó chẳng làm tổn thương ai - trừ phi họ đáng bị như vậy. Trong vụ này, chuyến thăm của con trai bà ngày hôm trước khiến bà có lý do rất chính đáng để ghé tới.

Bà đỗ xe, tặc tặc lưỡi khi thấy chiếc SUV ngổn xảng như uống nước. Nhưng bà rất thích căn nhà, cách nó hòa mình với khung cảnh nơi đây. Bà có thể nhìn thấy những luống đất được chuẩn bị sẵn để trồng trọt vào dịp xuân. Và một góc nhà kính lọt vào mắt bà, khiến bà thấy thèm muốn.

Một buổi sáng rất thích hợp để thăm thú, bà quả quyết như vậy, với tiếng suối róc rách văng vẳng trong không khí, những vòm lá tạo thành bức màn xanh điểm lẹ, và những lùm sơn thù du mọc hoang rải rác xung quanh.

Sáng hôm đó, bà đã nướng sẵn một chiếc bánh việt quất. Chẳng ai lại không mê món bánh việt quất của bà cả.

Bà ra khỏi xe, đi tới và gõ cửa.

Khi cánh cửa hé ra vài phân một cách thận trọng, bà nở một nụ cười tươi.

“Chào cháu. Bác bà Sunny O’Hara, mẹ của Brooks.”

“Vâng.”

“Bác biết hôm qua Brooks đã đến thăm cháu, cho nên bác nghĩ bác cũng nên làm như vậy. Bác nghĩ, tại sao cô gái sống ở đây gần một năm rồi mà bác lại chưa đến thăm cô ấy chứ.”

“Cảm ơn bà, thưa bà O’Hara, nhưng...”

“Sunny. Bác đã nướng cho cháu một chiếc bánh việt quất.”

“Ôi.”

Trong đời mình, Sunny chưa bao giờ nhìn thấy bất kỳ ai thất bại vì một cái bánh.

“Cảm ơn bà. Bà thật tốt quá. Cháu e rằng cháu phải làm việc, cho nên...”

“Ai chẳng có thể dành ra vài phút ăn bánh. Người ta có gọi cháu là Abby không vậy?”

“Không, không, không hề.”

“Chà, Abigail là một cái tên truyền thống rất hay. Abigail, cần nói với cháu ngay rằng bác là một phụ nữ có xu hướng làm bằng được việc mình muốn. Cháu sẽ thấy rằng cứ mời bác vào nhà vài phút sẽ dễ hơn là lảng tránh bác cho tới khi rốt cuộc cháu vẫn phải mời bác vào nhà. Nào, bác tin cháu có súng trên người hoặc quanh đây thôi. Bác không thích súng ống, nhưng bác chẳng lên lớp cháu chuyện đó đâu. Chưa phải lúc.”

Bà lại nhoen cười, tươi tỉnh đúng như tên của bà. “Bác chẳng có lấy một khẩu, hay bất kỳ thứ gì khác nguy hiểm trên người. Trừ cái bánh. Nó chứa hơi nhiều calo, nhưng cháu mảnh mai như một thân liễu vậy, cho nên cháu có thể hấp thụ một ít calo được.”

“Cháu không muốn tỏ ra bất lịch sự, nhưng...”

“Ôi, bác ngỡ là cháu muốn vậy cơ,” Sunny ngắt lời, với vẻ hân hoan thấy rõ. “Ai dám trách cháu chứ? Bác thỏa thuận với cháu nhé. Cháu mời bác vào nhà, ăn một miếng bánh. Sau đó cháu có thể tỏ ra bất lịch sự, và bác sẽ không mất lòng đâu.”

Lấn bắn và khó chịu, Abigail bỏ tay khỏi khẩu súng gắn bên hông chiếc bàn cạnh cửa. Cô không nghi ngờ người phụ nữ này là mẹ của Brooks Gleason. Bà ấy cũng có tính cách phô trương dưới vẻ thân thiện và cấu trúc xương giống y hệt.

Không nói gì, Abigail mở rộng cửa hơn, bước lùi lại.

“Đó, nào, thế chứ - ồ, chú chó đẹp quá đi.” Chẳng hề sợ sệt, Sunny ấn cái bánh vào tay Abigail và phục xuống. “Ôi, xin chào, chú bé to xác.” Bà ngược lên. “Bác ầu yếm nó được không? Nhà bác để mất Thor cách đây sáu tuần. Lúc nhà bác buộc phải để nó ra đi thì nó đã mười bảy tuổi, và bị lòa.”

“Xin chia buồn ạ.”

“Cảm ơn cháu. Bác đã khóc hết nước mắt. Nhà bác vẫn còn con Chuck già. Con mèo của nhà bác ấy mà, nhưng nó thì không như vậy. Nhà bác sẽ tìm một con chó khác, nhưng bác chỉ chưa sẵn sàng yêu thương một con như thế nữa. Rất là đau xót khi cháu phải nói lời chia tay đây.”

Chẳng biết làm sao, Abigail chỉ biết giữ khư khư chiếc bánh. “*Ami*,”^[17] cô nói với chú chó. “*Ami*, Bert. Giờ bà có thể vuốt ve nó được rồi.”

Bert đón nhận những cái vuốt ve, thậm chí còn ư ử khe khẽ vì khoan khoái. “*Ami* à? Đó là tiếng Pháp. Cháu là người Pháp à?”

“Không. Cháu nói được tiếng Pháp.”

“Thế nào nhỉ. Bert, con nói được tiếng Pháp chứ? Con rất điển trai. Nó có đôi mắt màu nâu lục nhạt, hơi giống mắt Brooks. Con là một chàng chó bảnh quá đi.”

Đôi mắt bà rơm rớm, bà khụt khịt nén nước mắt khi bật bạch. “Bác xin lỗi. Chỉ là bác vẫn chưa vượt qua được mất mát.”

“Cái chết vốn khó khăn mà.”

“Chắc chắn như vậy.” Sunny hất bím tóc của mình ra sau, thờ hất ra khi liếc nhìn xung quanh. “Cháu rất gọn gàng, phải không?”

“Chắc vậy ạ. Cháu thích mọi thứ ngăn nắp.”

“Bác thì thích sự lộn xộn. Bác chẳng bao giờ duy trì được cái gì ngăn nắp lâu cả. Bác có một bức tranh rất hợp với phòng khách của cháu. Là tác phẩm bác vẽ. Bác là họa sĩ mà.”

“Cháu biết.”

“Chủ yếu bác vẽ những đề tài thần thoại và truyền thuyết. Tiên, tiên cá, các vị thần, rồng, nhân mã - những thứ như vậy.”

“Thần thoại là mảnh đất màu mỡ cho các họa sĩ và người kể chuyện. À... có phải bà vẽ những tranh tường ở ngôi nhà trên phố Shop không?”

“Đúng. Đó chính là nhà bác.”

“Rất thú vị. Tác phẩm rất đẹp.”

“Cảm ơn. Bác thích công việc đó. Một chút cà phê dùng với chỗ bánh kia thì sao nhỉ?”

Abigail dăm dăm nhìn chiếc bánh. “Bà O’Hara.”

“Sunny.”

“Sunny. Cháu không giỏi giao tiếp.”

“Ôi, cháu yêu, có sao đâu. Bác thì giỏi mà.”

Cho dù có thể ngượng nghịu và đáng ngại, nhưng chắc chắn phải dễ dàng hơn - và hiệu quả hơn - khi cứ việc để cho người phụ nữ này có mấy phút của bà ấy. Và mọi việc sẽ đâu vào đấy.

“Cháu sẽ đi pha cà phê.”

Cô nhìn về phía bếp, nghĩ đến việc đây là lần thứ hai trong hai ngày nhà cô có khách. Nhưng người phụ nữ này không có ý xấu. Trừ phi...

“Con trai bác bảo bác đến đây phải không?”

“Không. Thật ra, nếu nó phát hiện ra thì nó sẽ không hài lòng với bác vì tự tiện đến gặp cháu. Nhưng bác - ối chà chà! Bác mê cái bếp của cháu đấy. Nhìn cái không gian quầy bếp của cháu kìa. Bác có cái bếp y như thế này - đời cũ hơn. Và cháu còn tự trồng rau thơm nữa chứ. Bác cũng vậy. Nhìn chỗ kia kìa, chúng ta đã tìm được điểm chung

rồi đấy. Bác rất thích nấu nướng. Việc đó cũng giống vẽ vời, chỉ là cháu trộn các loại rau, gia vị và nước sốt thay vì pha màu.”

“Cháu nghĩ đó như một môn khoa học. Có công thức. Nếu bác thay đổi công thức, bác có thể tạo ra thứ gì đó mới hoặc hơi khác đi.”

Sunny chỉ mỉm cười. “Nhưng khi xem xét tổng thể, cháu sẽ không thể có một gian bếp như thế này trừ phi cháu thích nấu nướng và giỏi việc đó.”

Bà đi vòng để nhìn ra ngoài cửa sổ. “Bác ghen tị với cái nhà kính của cháu. Bác chỉ có một cái bé xíu do ông Loren và bác tự xây. Bọn bác không đủ chỗ cho cái to hơn. Bác thấy cháu trồng cả rau diếp. Trông như một vườn rau xinh xắn.”

“Cháu tự trồng hầu hết các loại rau cỏ.”

“Nhà bác cũng vậy. Bác đến đây sống từ những năm bảy mươi với một nhóm ba người tự do nữa. Bọn bác thành lập một dạng công xã, một cộng đồng nghệ sĩ, cháu có thể coi như vậy - và tự trồng trọt lương thực, tự dệt vải - bán sản phẩm của mình. Rất nhiều người trong bọn bác vẫn còn ở đây. Những người hippy cũ.”

“Bác là người theo trào lưu phản văn hóa.”

“Bác rất muốn nghĩ mình vẫn còn như vậy.”

Trong khi Abigail pha cà phê, lấy cốc và đĩa thì Sunny nhìn đến khu vực làm việc. Và nhướng mày khi nhìn thấy đường xe chạy vào nhà, khu phía sau, bên hông, trên màn hình máy tính.

“Thú vị đây! Chẳng ai lên được vào nhà cháu phải không? Cháu chuyên làm về hệ thống an ninh thì phải?”

“Vâng ạ.”

“Đã có thời kỳ quanh đây chẳng có ai thềm gõ cửa, và nếu cháu mở cửa hàng và cần phải ra ngoài, cháu chỉ việc để lại lời nhắn. Mọi người có thể tự vào, và để lại tiền trên quầy nếu như họ muốn mua gì đó trước lúc cháu trở về. Đôi khi tiến bộ và thay đổi là điều tốt, đôi khi lại không.”

“An toàn vẫn tốt hơn.”

Giao tiếp vụng về, Brooks đã nói vậy. Nhưng cô gái đã bày những chiếc đĩa đẹp ra, cho sữa vào một cái bình nhỏ, chuẩn bị đường, giấy ăn. Cô ấy biết cách chiều khách, cho dù vị khách đó không mời mà đến và không được đón chào.

Sunny ngồi xuống bên quầy bếp. Bà ngờ rằng Abigail chỉ có hai chiếc ghế vì chúng đi thành một cặp đôi. Sunny cho thêm sữa và khá nhiều đường vào cà phê của mình, rồi vỗ vỗ lên chiếc ghế thứ hai.

“Đến đây và ngồi đi. Kể bác nghe về Abigail.”

“Chẳng có gì để kể đâu ạ.”

“Lúc nào cũng phải có gì đó chứ. Cháu thích làm gì?”

“Cháu thích công việc của mình.” Về do dự thấy rõ, Abigail ngồi xuống.

“Được thế là tốt rồi. Còn ngoài công việc ra?”

“Cháu làm việc rất nhiều.” Khi Sunny vừa nhướn mày, Abigail đã cố tìm thêm chi tiết. “Bert cần tập luyện, cho nên bọn cháu đi bộ hoặc chạy. Đó là một nét hấp dẫn của khu đất này, tức là luôn có đủ đất. Cháu làm việc trong nhà kính hoặc ngoài vườn. Rất dễ chịu. Cháu thích đọc sách. Cháu thích xem truyền hình.”

“Bác cũng vậy, còn hơn cả mức độ người ta khuyên nên làm. Nhưng họ thì biết gì chứ? Và cháu thích yên tĩnh?”

“Đúng vậy.”

“Khi bác còn nuôi ba đứa con, bác thường nghĩ sẽ trả bất kỳ giá nào để có được vài giờ một mình.”

“Cháu không biết con trai bác còn có anh chị em.”

“Hai chị gái.”

“Bác còn rất trẻ để có con tầm tuổi ấy, đều đã hơn ba mươi, cháu nghĩ vậy.”

“Mười chín tuổi thì bác đến Bickford. Bác đã lênh phenh khoảng hai năm trời.”

“Bác... bác rời nhà năm mười bảy tuổi à?”

“Ngay hôm sau khi bác tốt nghiệp trung học. Bác đã bỏ quá nhiều thời gian cho việc đó chỉ để được rời nhà. Nhưng một khi việc đó xong xuôi, bác lên đường.” Sunny bật ngón tay cái tách. “Bác vốn không hợp với bố mẹ, chuyện cũng chẳng có gì lạ, khi nhìn nhận mọi việc, ý bác là tất cả mọi việc, đều từ hai phía đối lập. Giờ cũng vẫn vậy, hầu hết, nhưng nhà bác cũng có điều chỉnh. Khi bác đến đây, bác gặp một anh giáo trẻ. Ông ấy nhút nhát, dễ chịu và thông minh, lại còn có đôi mắt màu nâu lục nhạt rất đẹp nữa. Bác quyến rũ ông ấy.”

“Cháu hiểu.”

“Việc đó quá dễ, bác khá hấp dẫn mà,” bà ấy nói và cười to. “Cái không dễ là đến lúc nhận ra bác ngủ với người mà bác đã phải lòng. Bác quả quyết mình không muốn cuộc sống như thế. Người đàn ông, nhà cửa, con cái, gia đình. Nhưng ông ấy là người rất hấp dẫn. Ông ấy muốn cưới bác. Bác nói không, chuyện đó không phải cho bác.”

“Hôn nhân là một phần trong kết cấu nền văn hóa của chúng ta, nhưng nó vẫn chỉ là một dạng hợp đồng, và không cần thiết, vì nó rất dễ tan vỡ.”

“Cháu nói y như bác thời đó. Khi bác biết bác có mang Mya, bác đồng ý đính hôn. Khi đó bác đang tham gia trào lưu Wicca^[18]. Bọn bác đã có một nghi lễ thú vị bên bờ sông, và chuyển đến một túp lều nhỏ, ôi, không bằng một nửa chỗ này. Còn không có hệ thống nước trong nhà, ấy thế bác vẫn hài lòng với chuyện đó.”

Bà thở dài nhìn cốc cà phê khi hồi tưởng lại. “Bác sinh hai đứa con ở đó. Mọi việc không hoàn toàn ổn thỏa. Người đàn ông của bác muốn kết hôn thực sự, một căn nhà thực sự. Ông ấy để cho bác theo ý mình suốt gần ba năm. Bác nhận ra đã đến lúc theo ý của ông ấy. Vậy là hai bác đem lũ trẻ đến gặp thẩm phán trị an^[19], làm thủ tục pháp lý. Và sống bằng số tiền bác kiếm được từ hoạt động nghệ thuật - bác đã có một hợp đồng làm bưu thiếp chúc mừng khá hời. Rồi cả tiền ông ấy tiết kiệm được nhờ dạy học, hai bác mua được căn nhà cũ ở phố Shop.

Hai bác bắt tay sửa sang, rồi Brooks ra đời. Bác chẳng hề hối tiếc bao giờ. Không hề.”

Abigail không chắc đây có phải là trò chuyện khi mà một người lạ mặt cứ kể lể dông dài về chuyện đời mình. Nhưng nó khá thú vị.

“Bác rất may mắn.”

“Ồ, đúng vậy. Món bánh thế nào?”

Abigail chớp mắt, ngó xuống. Cô đã ăn gần hết một nửa, trong khi theo dõi câu chuyện của Sunny. “Rất tuyệt.”

“Bác sẽ cho cháu công thức.”

“Cháu chưa bao giờ làm bánh cả. Có mỗi mình cháu. Cả một cái bánh có vẻ không thiết thực lắm.”

“Bánh trái thì không có gì thiết thực cả đâu. Chúng ta sẽ trao đổi. Bác sẽ trao đổi với cháu công thức làm bánh.”

“Cháu không biết bác thích gì.”

“Tùy cháu thôi.”

Sau một lúc tranh đấu nội tâm, Abigail bước lại phía laptop của mình, mở file công thức món ăn của cô. Cô in ra bản công thức món gà hầm ớt bột. “Bác có thể gia giảm các gia vị theo khẩu vị.”

“Món này tuyệt đấy. Bác nghĩ bác sẽ ghé qua chợ trên đường về nhà, chọn lấy những gì bác chưa có, và làm thử món này luôn tối nay. Đây, để bác viết công thức làm bánh.” Bà rút một cuốn sổ ghi chép và cây bút trong ví ra.

“Bác ghi nhớ được cơ à?”

“Bác làm món bánh này trong biết bao nhiêu năm không còn đếm xuể nữa rồi. Nó là món ưa thích của ông Loren mà.”

“Bác mỉm cười khi bác nhắc đến tên bác ấy.”

“Vậy à? Hai bác kết hôn - bác tính từ lúc đính hôn - đã được ba mươi sáu năm. Ông ấy vẫn làm cho bác thấy hạnh phúc.”

Đó là, Abigail nghĩ khi cô lại được một mình, câu nói quan trọng và có sức thuyết phục nhất về một mối quan hệ. Niềm hạnh phúc đó có thể trường tồn.

Cô xem xét công thức món ăn trong tay mình. Cô sẽ đưa nó lên máy tính sau. Cô thu dọn đĩa chén, và ngạc nhiên khi để ý đến thời gian.

Thế nào mà cô đã dành ra đến ba mươi phút trong bếp, ăn bánh, uống cà phê và có cuộc trò chuyện thú vị với một người xa lạ.

“Mình đoán thế có nghĩa là giờ bác ấy không còn là người lạ nữa.”

Cô không xác định được điều này làm cho cô cảm thấy thế nào, không tài nào giải mã được. Cô ngó tới công việc của mình, ngẫm chú chó của mình. “Chà. Chúng ta đi dạo nào.”

“Mẹ đã làm gì cơ?” Brooks há hốc miệng nhìn mẹ.

“Con nghe mẹ nói rất rõ đấy thôi. Mẹ mang một cái bánh tới nhà Abigail. Hai người đã ăn bánh, uống cà phê và có một cuộc trò chuyện rất tuyệt. Mẹ thích cô ấy.”

“Mẹ...”

“Mẹ nghĩ vụng về trong giao tiếp là cách nói rất đúng. Cô ấy không hề bẽn lẽn, chỉ hơi kém khi phải giao tiếp thôi. Nhưng khi hai bên tiến triển thì lại rất ổn. Mẹ và cô ấy đã trao đổi cả công thức món ăn.”

“Mẹ...” Ngồi bên bàn, Brooks gục đầu vào hai tay. “Mẹ có nghe con nói tối qua không vậy?”

“Dĩ nhiên là mẹ có nghe.”

“Rất có thể cô ấy đang trốn chạy. Có thể cô ấy đang gặp rắc rối. Rất có thể nguy hiểm, nếu cái sự rắc rối đó tìm ra cô ấy. Và mẹ lại vừa góp gió với món bánh ngọt sao?”

“Việt quất. Mẹ phải làm hai cái để bố con không bị nạn đấy. Cô ấy có cái bếp rất tuyệt. Và cứ xem công thức món ăn cô ấy đưa cho mẹ thì mẹ dám cá cô ấy là người nấu nướng khá. Cô ấy cũng có rất nhiều

máy quay hoặc thứ như vậy bố trí khắp quanh nhà. Mẹ đã nhìn thấy trên màn hình máy tính của cô ấy. Mẹ nhìn thấy hình ảnh lối chạy xe, phía đằng sau và còn nữa cơ.”

“Trời ạ.”

“Cô ấy còn nói tiếng Pháp với con chó.”

Câu đó khiến anh ngẩng phắt đầu lên. “Sao cơ?”

“Chỉ là mẹ thắc mắc tại sao lại có người dạy tiếng Pháp cho chó của mình, thế thôi. Phong thái của cô ấy rất lịch thiệp. Cô ấy nghe mẹ nói rất chăm chú. Ở cô ấy có gì đó cuốn hút mẹ. Mẹ thề mẹ muốn âu yếm cô ấy giống như mẹ đã làm với chú chó.”

“Mẹ... mẹ đã âu yếm cái con chó yêu quái khổng lồ ấy à?”

“Cô ấy nói với nó bằng tiếng Pháp rằng mọi việc ổn. Nó rất ngoan ngoãn. Nó tuân phục cô ấy, mẹ có thể thấy điều đó. Chẳng bao giờ chạy ra xa quá nửa mét. Nó là một con chó rất tuyệt, và mẹ chắc chắn nó còn là một người bạn tốt. Nhưng cô gái đó cần có một người bạn. Giờ mẹ phải ghé qua cửa hàng và lựa một vài thứ. Mẹ muốn thử công thức món ăn cô ấy đưa cho mẹ.”

“Mẹ, con không muốn mẹ lại tới đó cho tới khi nào con biết được nhiều thêm.”

“Brooks.”

Anh đã ba mươi hai tuổi, và cái ngữ điệu đó, ánh mắt đó, vẫn khiến anh cảm thấy mình thật bé bỏng.

“Con đã trưởng thành, nhưng vẫn chưa đến được mức con dặn mẹ phải làm gì. Nếu con muốn biết thêm nhiều về cô ấy, tại sao con không ra ngoài đó và tỏ thái độ thân thiện, như mẹ đã làm ấy?”

“Và mang cho cô ấy bánh ngọt à?”

“Con có thể thử với một chai rượu vang.”

Anh đến mang theo một chai vang trắng loại ngon. Có vẻ khá hợp lý, thân thiện mà không gợi lên quá nhiều ngụ ý. Chắc do mọi sự đang khiến anh bù đầu nên anh chẳng nghĩ gì nữa mà chỉ phóng xe tới đó.

Cơn mưa ập đến đêm hôm trước làm tăng thêm chút màu xanh. Lúc này, ánh mặt trời cuối ngày lung linh qua những cành cây xanh mướt, lấp loáng trên đường, nhảy nhót trên làn nước hồi hả của khe suối uốn mình chảy qua.

Anh lao thẳng xe lên lối chạy xe của cô, mắt nhìn thấy ngay làn khói cuộn lên từ ống khói.

Rồi anh trông thấy cô.

Cô đang đứng, chú chó lực lưỡng kè kè ngay dưới đôi ủng cao gót màu đen. Cô mặc quần bò, chiếc áo khoác da đen, và đeo súng bên hông.

Anh quyết định phớt lờ cái thực tế là mọi thứ liên quan đến cô vào ngay thời khắc này đã tạo cho anh ấn tượng gợi tình ghê gớm.

Chỉ có điều - trên gương mặt cô vẫn còn vẻ khó chịu.

Anh cầm lấy chai rượu, lách ra khỏi xe.

“Xin chào.” Anh đi về phía cô cứ như thể cô không hề mang theo một khẩu Glock, không hề có một chú chó có thể cắn ngáp hàm răng của nó vào cổ họng anh trước khi anh kịp rút vũ khí của mình ra khỏi bao.

Cô nhìn cái chai anh mang theo. “Thứ gì vậy?”

“Thực ra là vài thứ. Thứ nhất, đó là một chai vang rất ngon. Thứ hai, nó còn là một lời xin lỗi.”

“Vì việc gì?”

“Mẹ tôi. Tối hôm trước tôi đến đó ăn tối, và có nói chuyện tôi đã tới đây. Bà cụ vợ ngay lấy chuyện đó. Cho nên... rất xin lỗi vì đã đường đột.”

“Vậy là anh đường đột tới để xin lỗi cho một sự đường đột khác.”

“Đại loại vậy. Nhưng đây là một chai vang rất ngon. Cho nên, chúng ta ra ngoài đi dạo được chứ?”

“Tại sao?”

“Trên ủng của cô còn dính bùn. Đêm qua có mưa. Mưa khiến mọi thứ xanh tươi, nhưng nó cũng tạo ra bùn lầy. Cô luôn mang theo súng khi dắt chó đi dạo à?”

Cô luôn mang theo súng, nhưng đó đâu phải chuyện của anh ta. “Tôi đang tập bắn mục tiêu. Rượu vang không cần thiết rồi.”

“Rượu vang không cần thiết, nhưng nó lại là yếu tố vui vẻ không thể thiếu.” Anh xoay cái chai để rượu vang màu vàng rơm quện rữ bắt sáng. “Cô bố trí chỗ nào, cho việc tập bắn mục tiêu ấy?”

“Sao anh hỏi lắm thế? Sao các người cứ tìm đến đây, cùng với chai rượu và bánh trái của các người vậy? Các người bị sao vậy? Các người đang cười cợt gì vậy?”

“Cô muốn tôi trả lời câu hỏi nào trước tiên?” Khi cô ném về anh một cái nhìn lạnh lùng, anh nhún vai. “Vậy cứ theo thứ tự nhé. Tôi vốn là kiểu người tò mò bẩm sinh, lại làm cảnh sát. Cho nên đặt câu hỏi là một phần trong đó. Chắc tôi thừa hưởng một chút tò mò từ mẹ mình, người đã đến đây với bánh ngọt. Bà là mẫu phụ nữ thân thiện. Tôi đã giải thích về chai vang. Theo tôi thấy thì chúng tôi chẳng có gì không ổn cả. Chúng tôi chỉ đúng như bản thân mình. Quan điểm của cô có thể khác. Tôi cười bởi tôi không rõ phản ứng của cô sau đó thế nào. Nó làm cho cô rạng rỡ hẳn lên. Rất tuyệt khi được nhìn thấy ánh sáng. Tôi đã nói rõ chưa?”

Đôi mắt ánh màu hổ phách trong ánh nắng xế chiều, và nụ cười của anh thật quện rữ. Cô nghĩ anh sở hữu cái phong cách trò chuyện cởi mở ấy giống như những người đàn ông khác sở hữu những đôi mắt vậy. “Anh nghĩ mình rất quện rữ thì phải.”

“Đúng vậy. Có thể đó là một thói xấu, nhưng ai chẳng muốn hoàn hảo. Tôi đã trả lời các câu hỏi của cô rồi, nhưng cô thì lại chẳng trả lời tôi. Cô bố trí ở chỗ nào?”

“Tại sao anh cứ muốn biết chứ?”

“Có vài lý do. Thứ nhất, vẫn là tò mò. Thứ hai, là một cảnh sát, khi gặp một phụ nữ mang súng theo người như một thói quen, đúng không nào, tôi rất muốn biết liệu cô ấy có thể xử lý được thứ cô ấy mang theo không.”

“Tôi bắn không tệ.”

“Đấy là cô nói. Tôi có thể khoe với cô tôi nhảy tango như dân Argentina, nhưng trừ phi tôi chứng minh được, nếu không có thể là tôi nói dối - hoặc khoác lác.”

“Chưa chắc tất cả dân Argentina đều biết nhảy tango.”

“Thì cũng được như người biết nhảy.”

“Nếu tôi chứng minh khả năng bắn súng của tôi, anh sẽ để tôi yên chứ?”

“Chà, Abigail, tôi không thể thỏa thuận như vậy được. Có thể tôi vẫn phải quay lại. Nếu một nhóm quá khích tìm cách bắt cóc cô thì sao? Hay những sinh vật lạ. Quanh đây chúng ta có khối người thề đã gặp sinh vật lạ đấy - ý tôi là người ngoài hành tinh. Thực tế, tay Beau Mugsley còn nói ông ta bị bắt cóc cứ hai lần một năm đều như vắt chanh vậy.”

“Thật vớ vẩn.”

“Nhưng theo Beau Mugsley thì không. Chớ có để ông ấy thấy mấy cái que dò hậu môn. Gác chuyện đó sang bên, cô là một phụ nữ hấp dẫn.”

“Tôi không muốn hấp dẫn.”

“Thấy không? Giờ thì cô càng hấp dẫn hơn.”

“Và nếu có sự sống thông minh trên các hành tinh khác, tôi không nghĩ họ lại bỏ thời gian cố bắt cóc một người chỉ quan tâm đến công việc.”

“Làm sao cô biết được, phải không?”

Đơn giản là cô không biết phải tranh luận sao với một người như anh, một người vô vị và lại quá vồn vã chuyện đó. Lại còn dai như đĩa cộng với thói quen tò mò của cảnh sát nữa, cô xác định là mình không thoát được.

“Tôi sẽ đáp ứng mỗi quan tâm không đúng chỗ của anh về khả năng bắn súng của tôi. Sau đó thì anh có thể ra về.”

“Mở đầu như thế là ổn đấy.” Anh nhận ra cô đặt một tay lên đầu chú chó trước khi quay đi. “Mẹ có nói với tôi chó của cô hiểu được tiếng Pháp,” Brooks nói trong khi bước tới bên cạnh cô. “Tôi gần như chỉ dành hai năm trung học - không, là dành trọn - để ngắm cô giáo tiếng Pháp. Cô ấy quá nóng bỏng rực lửa. Chưa đến mức chết mê chết mệt, nhưng tôi đã dành ra hai năm để ngắm nhìn cô Gardner nóng bỏng.”

“Nghiên cứu cho thấy con trai vị thành niên thường có những quyết định dựa trên tình dục. Rất nhiều anh chàng chỉ nghĩ đến chuyện đó là giỏi.”

“Không thể trách chúng tôi vì đặc tính di truyền được. Bố trí thế này ấn tượng đấy.” Anh dừng lại xem xét khu vực tập bắn của cô.

Ở chỗ anh định nhìn có một vài bia hình tròn, cô lại bố trí ba hình nộm kiểu của cảnh sát trên ròng rọc kéo, phía sau có ván độn bông thật dày. Thiết bị bảo vệ tai và mắt đặt trên một băng ghế gỗ cùng với hộp đạn dự trữ. Theo áng chừng của anh, cô bố trí ở khoảng cách đến mười lăm mét.

“Tôi không có bộ bảo vệ tai hay kính thứ hai đâu,” cô nói khi đeo thiết bị lên.

“Không sao.”

Anh bước lùi lại, ép chặt hai tay vào tai khi cô đứng vào vị trí.

Tư thế của cảnh sát, anh nhận xét, và cô thực hiện động tác rất uyển chuyển và thành thục. Cô bắn luôn một lèo sáu phát, rồi nhét vũ khí vào bao xong mới kéo bia lại.

“Gọn đẹp,” anh nhận xét. Tất cả sáu phát đạn đều nằm gọn giữa hồng tâm, thành một bố cục sát sao, gần như hoàn hảo.

“Anh thấy đấy nhé, tôi bắn không tệ. Tôi có nghề mà.”

“Không nghi ngờ chuyện đó,” anh nói trong khi cô nhặt vỏ đạn đồng, thả vào một cái xô. “Tôi thử được chứ?”

Cô chẳng buồn trả lời, chỉ tháo thiết bị bảo vệ và kính rồi đưa cho anh.

Cô nhìn lại vị trí chú chó đang ngồi kiên nhẫn chờ đợi.

“Gối đầu.”

“Sao cơ?”

“Tôi đang nói với chó của tôi. Nếu không nó sẽ... phản ứng khi anh rút vũ khí ra đấy.”

“Đừng làm thỉnh.” Brooks đưa cho Abigail chai vang, đeo kính và thiết bị bảo vệ tai.

“Anh dùng khẩu Glock 22,” cô nhận xét. “Đó là loại súng tốt.”

“Phục vụ công việc mà.” Giờ anh lấy tư thế, thả lỏng hai vai, bắn luôn sáu phát.

Anh liếc nhìn chú chó trong lúc cất súng vào bao. Bert không hề nhúc nhích.

Abigail kéo bia lại, đứng một lúc, xem xét nhóm lỗ đạn gần như giống hệt của cô.

“Anh cũng là tay súng cừ đấy.”

“Tôi luôn hình dung nếu mang theo vũ khí, ta nên ngắm và bắn cho trúng. Tôi sử dụng súng trường rất tốt. Mẹ tôi thì cực lực phản đối súng ống, có lẽ đó là lý do tại sao tôi lại rèn luyện những thứ đó. Chắc cũng là một sự nổi loạn.”

“Vâng.” Cô nhìn anh. “Anh đã bắn ai chưa?”

“Đến giờ thì chưa. Tôi rất muốn được tiếp tục nói như vậy. Tôi đã phải rút vũ khí vài lần, nhưng chưa bao giờ đến mức phải nổ súng.”

“Thật sao?”

“Ừ.”

“Làm sao anh biết nếu như anh chưa bao giờ phải làm vậy?”

“Bảo vệ và phục vụ.” Anh nhìn cô, đôi mắt dễ thay đổi kia giờ rất nghiêm nghị. “Bảo vệ trước nhất. Nếu tôi không thể bảo vệ thì còn mang theo phù hiệu làm gì. Tôi rất mừng khi chưa phải ghim một viên đạn và ai đó.” Anh cũng tự nhặt vỏ đạn của mình. “Còn cô?”

“Bắn ai đó hả? Chưa. Và lại, nếu có từng nổ súng thì tôi cũng sẽ chối thôi. Khai ra chuyện bắn nhau chỉ càng gọi ra nhiều câu hỏi.”

“Cô nói không sai. Mà cô sẵn sàng nổ súng à?”

“Vâng. Sẵn sàng.” Cô đợi một lúc. “Anh không hỏi làm sao tôi biết vậy à.”

“Tôi không nhất thiết phải hỏi. Cô còn phần bánh nào không? Và trước khi cô hỏi tại sao, tôi sẽ nói luôn. Chúng ta vừa chứng minh cho nhau thấy chúng ta là những tay súng giỏi nên tôi nghĩ chúng ta có thể mở chai rượu kia được rồi, cùng nâng ly và thưởng thức bánh.”

“Chai rượu đúng là một âm mưu.”

“Một phần thôi, nhưng nó vẫn là một chai rượu vang ngon mà.”

Anh có sự hấp dẫn của mẹ, cô nhận định, và chắc chắn cũng có kỹ năng tương tự trong việc tìm ra cách đi của mình. Không phủ nhận rằng cô thấy anh rất hấp dẫn về hình thức. Phản ứng hormone của cô trước vẻ ngoài, vóc dáng, thái độ, thậm chí cả giọng của anh chẳng? Hoàn toàn tự nhiên.

“Tôi không thể ăn hết cả cái bánh. Quá nhiều cho một người.”

“Nhưng lãng phí thì cũng không nên.”

Cô xếp gọn thiết bị bảo vệ lên băng ghế. “Được rồi. Anh có thể ăn bánh và uống rượu vang. Nhưng tôi sẽ không ngủ với anh đâu đấy.”

“Cô làm tổn thương cảm xúc của tôi rồi.”

“Không, không hề.” Quyết định làm rõ quan điểm của mình, cô tiến về phía nhà. “Tôi thích tình dục.”

“Thấy chưa, chúng ta vừa tìm ra điểm chung rồi. Nếu cứ tiếp tục thế này, chúng ta sẽ trở thành bạn bè trong vòng một tuần chứ mấy.”

“Nếu tôi muốn có bạn bè, tôi đã tham gia một câu lạc bộ sách rồi.”

Bớt căng thẳng hơn, anh nghĩ thầm, có chút vui vẻ với lời châm chọc. “Tôi thích đọc sách, lại một ưu điểm chung nữa. Nhưng chúng ta đang nói về tình dục.”

“Hành vi tình dục là một chức năng thể chất bình thường, và một trải nghiệm dễ chịu.”

“Cho đến giờ, chúng ta vẫn cùng chung quan điểm.”

Cô lấy chìa khóa ra, mở cửa. Lúc đã vào nhà, cô đặt lại chế độ báo động.

“Có thể anh thấy tôi hấp dẫn về thể chất ở một mức độ nào đó đấy.”

“Thực tế và tất tần tật.”

“Và đó có thể là lý do anh đến đây, với chai rượu vang. Tôi sẽ uống một ly với anh, nhưng tôi sẽ không ngủ với anh đâu nhé.”

“Được rồi.” Vô cùng hào hứng với cô, anh theo chân cô vào bếp. “Có lý do từ chối cụ thể nào không, ngoài thực tế là chúng ta thậm chí còn chưa chia nhau bánh?”

“Anh hỏi tôi quá nhiều câu hỏi. Trả lời cho hết rất mệt và khó chịu.”

“Cái tính tò mò chết tiệt. Trời đất, Abigail, cô cười đấy à?”

“Có thể là nhăn nhó đấy.”

“Giờ thì cô đùa đấy nhé. Chắc cô sắp sửa đội mũ dạ tiệc và nhảy múa trên bàn cho mà xem.”

“Anh buồn cười quá đi. Tôi không được vậy, cho nên tôi đánh giá cao người nào có khiếu hài hước tự nhiên.” Cô cởi áo khoác, mở ô cửa dẫn vào một phòng chứa đồ nhỏ và cô treo áo lên một cái mắc. “Và anh cũng hấp dẫn và sung mãn. Tôi thích ngủ với người sức khỏe sung mãn.”

Cô lấy một chiếc mở nút chai, chẳng đợi anh cầm lấy và mở chai rượu cho cô, thì cô đã nhanh nhẩu làm việc đó rất thành thục.

Trời ạ, anh nghĩ bụng và ngồi xuống. “Cho đến giờ điều khó chịu duy nhất về tôi là tính tò mò à?”

“Còn những điều khác nữa. Trạng thái gần gũi, chắc chắn rồi, khiến cho mọi việc trở nên khó xử và có vấn đề khi tôi không còn muốn ngủ với anh nữa.”

“Điều gì khiến cô nghĩ cô sẽ không muốn ngủ với tôi chứ?”

Cô lấy ra hai cái ly, hai cái đĩa nhỏ, hai cái đĩa. “Quy luật quân bình.”

“Ồ. Tôi phản đối quy luật quân bình.”

“Rất nhiều người tin là họ phản đối quy luật ấy. Không, không phải.” Cô rót rượu, nhìn kỹ anh khi cô đưa mời một ly, “Tôi thích mùi của anh.”

“Abigail, cô bỏ bùa tôi đấy. Tại sao cô lại thích mùi tôi chứ?”

“Sẽ đến lúc nó bị gãy. Thiếu cân đối làm cho khuôn mặt anh thêm nét đặc sắc và thú vị đấy. Tôi thích nét đặc sắc.”

“Nhưng không có chuyện ngủ với tôi chứ gì?”

Cô lại mỉm cười, lần này cười hân. “Tôi tin chắc anh có những lựa chọn khác.”

“Đúng vậy. Tôi có khối người muốn, giống như tại một tiệm bánh ấy.” Anh đợi cho tới khi cô lấy chiếc bánh ra, mở giấy bọc. “Cô có muốn biết tại sao tôi sẽ không ngủ với cô không?”

Anh làm cô ngạc nhiên, anh nhận ra điều đó. Kích thích sự tò mò của cô. “Vâng, tôi rất muốn biết.”

“Cô hấp dẫn, và trông cô xinh đẹp... rất sung mãn với tôi. Cái cách cô nhìn tôi tạo cảm giác như thể cô đang nhìn xuyên tới tận não của tôi vậy. Tôi không biết tại sao điều đó lại quyến rũ, nhưng đúng là như vậy. Cô cần giúp đỡ đấy.”

“Tôi không muốn bất kỳ sự giúp đỡ nào cả.”

“Tôi đâu nói gì về chuyện mong muốn. Cô cần sự giúp đỡ, và tôi hay mỉm cười trước những người cần giúp đỡ. Tôi rất thích con chó của cô mặc dù tôi đoán nó nguy hiểm, hoặc cũng gần gần như vậy, chẳng kém khẩu Glock bên hông cô. Tôi thích cách cô nói, thích cô tỏ

ra hơi bực bội. Tôi muốn được cảm nhận hình dáng khuôn miệng của cô bên dưới miệng tôi. Tôi thích điều đó hơn cả mức mình tính. Nhưng...” Với một tiếng thở dài cường điệu lên, anh giơ hai tay rồi buông thông xuống. “Tôi sẽ luôn có những câu hỏi. Vấn đề là ở đó. Và vì tôi là một trang nam tử, cho nên tôi luôn nghĩ đến tình dục nếu có một phụ nữ phát tín hiệu cho tôi, nói chung tôi muốn được biết về cô ấy trước. Ăn tối, trò chuyện, những việc như vậy.”

“Hẹn hò. Tôi không ưa hẹn hò.”

“Nghe cô nói thế không khiến tôi thấy ngạc nhiên. Nào, chúng ta đã cùng tập bắn. Chúng ta vừa có những cuộc trò chuyện và chia sẻ các quan điểm. Giờ chúng ta đang cùng thưởng thức rượu vang và bánh. Nếu tôi biết tận dụng cơ hội này thì có thể được đăng chân lên đăng đầu thành một cuộc hẹn hò ngay.”

Cái nhìn cô dành cho anh rõ ràng là trạng thái chệnh choáng hơi men. “Đó không phải là hẹn hò.”

“Thì đó là theo đánh giá của cô.” Anh làm hiệu với cô bằng cả chiếc đĩa còn nguyên miếng bánh việt quất. “Tôi có cách đánh giá của riêng tôi. Có nghĩa là điều duy nhất ngăn cản tôi ngủ với cô là bản tính tò mò bẩm sinh của tôi. Tôi có thể khắc phục điều đó. Tôi có thể xác định đó không phải là vấn đề cho tôi; khi đó điều duy nhất ngăn tôi ngủ với cô là sự sẵn sàng của cô.”

“Tôi chưa sẵn sàng, cho nên nếu chúng ta định trò chuyện, cần nói về chuyện khác. Đó không phải là một lời thách thức,” cô nói thêm về ý tưởng vừa xuất hiện. “Tôi không có ý đưa ra một lời thách thức tình dục.”

“Không, tôi hiểu cô không có ý đó, nhưng chắc chắn như thế lại thêm hứng thú. Rất tuyệt. Như món bánh vậy.” Anh xúc một miếng. “Cô thiết kế hệ thống an ninh ở đây phải không?”

Trông cô lại đầy cảnh giác. “Đúng vậy.”

“Cả các máy quay nữa à?”

“Vâng. Đương nhiên, tôi không làm ra các thiết bị rồi.”

“Đương nhiên rồi.” Anh nghiêng người nhìn khu vực máy tính của cô. “Bố trí rất ổn.”

“Nghề của tôi mà.”

“Tôi khá thạo máy tính. Tôi có thể xử lý những gì tôi cần xử lý, thường là tìm ra những gì tôi cần tìm. Bố tôi, chà, ông ấy rất tuyệt. Tôi nói chưa chuẩn, ông ấy là thần tượng của tôi. Ông ấy đúng là người ngộ toán. Cô có phải là người ngộ toán không?”

Đã có thời, cô nhớ lại, tất cả mọi thứ. Có lẽ giờ vẫn như vậy. “Tôi thích toán. Logic của nó.”

“Tôi biết mà.” Anh nghiêng lại nhìn cô, uống một chút vang. “Tôi thích chỗ của cô. Mẹ tôi rất muốn có gian bếp của cô.”

“Anh nên mua một chú chó cho bà?”

“Sao cơ?”

“Mẹ anh nói bà chưa sẵn sàng, nhưng qua cách bà đối xử với Bert thì rõ ràng là bà đã sẵn sàng rồi. Mẹ anh rất nhớ việc từng nuôi một chú chó. Mẹ anh - mà tôi xin lỗi.” Hai má cô ửng hồng. “Không phải việc của tôi.”

“Ở đây chúng ta không phải khách khí quá thế. Mẹ tôi rất yêu con chó đó. Tất cả chúng tôi đều yêu nó. Chúng tôi đã rất buồn khi phải xa nó.”

Anh cúi nhìn Bert, ngần ngừ - bởi vì anh rất muốn giữ nguyên vẹn bàn tay của mình - đưa tay ra để vuốt ve chú chó. “Cô thực sự nghĩ mẹ tôi đã sẵn sàng nuôi một con khác à?”

“Lẽ ra tôi không nên đề cập chuyện này.”

“Đằng nào cô cũng đã nói rồi. Tôi đang hỏi ý kiến cô.”

“Vậy thì đúng như vậy. Với tôi có vẻ mẹ anh cảm thấy sẽ là hành động phản bội nếu chính bà tìm một con chó khác. Nhưng nếu là một món quà, từ một người con. Điều đó thì khác, phải không?”

“Đúng vậy. Cảm ơn cô. Bà ấy thích cô, mẹ tôi ấy.”

“Tôi cũng quý bà. Anh nên cầm nốt phần bánh còn lại, là món của mẹ anh đấy.” Abigail đứng lên bọc chỗ bánh còn thừa lại.

“Mũ đây, sao gấp gáp thế.”

“Mũ nào cơ?”

“Đó là một thành ngữ. Giống như đi đâu mà vội mà vàng ấy.”

“Ồ. Vậy đấy, anh phải đi thôi. Tôi cần cho chó ăn, và tôi có việc đang đợi. Nhờ anh nói với mẹ anh rằng tôi rất thích món bánh.”

“Tôi sẽ nói,” Anh đứng lên, nhặt gói đồ ăn lên.

“Và cảm ơn vì chai rượu. Tôi sẽ tiễn anh.”

Đến cửa trước, anh đợi cô mở khóa, tắt báo động. Sau đó anh đặt gói bánh lên chiếc bàn nhỏ.

“Bảo chó của cô bình tĩnh nhé.”

“Vì sao vậy?”

“Bởi vì tôi muốn chạm tay vào em, và tôi sẽ cần đôi tay để lái xe sau khi đã làm thế. Tôi không muốn nó cắn đứt cổ tay.”

“Tôi không thích bị chạm vào người.”

“Em thích tình dục. Một nụ hôn năm đầu đó giữa việc bị chạm vào người với lên giường. Em có tò mò không, Abigail?”

“Một chút.” Cô dăm dăm nhìn gương mặt anh như đang soi chiếu X-quang, rồi nhìn về phía chú chó. “*Ami*,” cô nói, đặt nhẹ một bàn tay lên cánh tay Brooks. “*Ami*, Bert.”

Nhưng cô vẫn cứng người khi Brooks cầm lấy bàn tay cô - tay cầm súng của cô.

“*Ami*,” anh thì thầm. “Từ đó rất ấn tượng với tôi. Cho nên chúng ta hãy thân mật với nhau nhé.”

Anh đưa bàn tay kia lên má cô, từ từ nhích vào. Và cô cứ nhìn anh. Cái nhìn sẵn sàng, kiên định trong mắt cô làm rung sợi dây nào đó trong anh. Anh giữ cho tình huống lúc này thật êm ái, có lẽ hơi vượt lên mức tình bạn, nhưng êm ái và dịu dàng. Môi chạm môi, mắt nhìn nhau.

Anh siết mạnh, chỉ thêm một chút nữa, cơ thể chạm cơ thể, cho tới khi tay cô lên đến vai anh. Cho tới khi bàn tay ấy lần lên tới gáy anh, luồn vào tóc anh. Cho tới khi lưỡi cô đùa với lưỡi anh, và đôi mắt cảnh giác kia chuyển sang màu lục sâu thẳm hơn.

Lúc anh bước lui lại, anh buông tay cô ra. Anh lắc đầu, nhắc gói bánh lên. “Tôi sẽ phải quay lại mất thôi.”

“Đúng là sai lầm.”

“Với ai chứ?”

“Với cả hai chúng ta.”

“Hãy nhớ là quan điểm khác nhau thôi.” Anh cúi người tới, rất nhanh - và lần này rất thân mật - chạm môi mình vào môi cô. “Tôi sẽ quay lại. Chào cậu bé, Bert,” anh nói thêm lúc bước ra phía xe của mình.

Abigail khép cửa, khóa chặt mới nghe thấy tiếng động cơ xe của anh vang lên. Cô thở hắt ra, nhìn xuống chú chó.

“Đúng là sai lầm,” cô nhắc lại.

10



Brooks dành cả ngày trời dồn hết tâm trí vào nhóm ba chú nhóc còn chưa đến tuổi vị thành niên chuyên ăn trộm đồ trong cửa hàng, xử lý một vụ tai nạn giao thông - mà cơ bản là ngăn hai tài xế xông vào choảng nhau - giải quyết hồ sơ giấy tờ liên quan, và nghe Sim Firehawk than vãn khi mà rốt cuộc Brooks cũng phải triệu tập ông ta vì cái bộ giảm thanh kêu như súng bắn.

Để tự thưởng cho mình, anh định tranh thủ chạy ù tới cửa hàng bánh để nhâm nhi một ít cà phê ngon và một chiếc bánh quy xốp, nhưng Alma lại ló đầu vào phòng anh. Mấy cái biểu tượng hòa bình bầy sắc cầu vồng to bằng nắm tay trẻ con đang đưa trên tai bà ấy.

“Grover gọi tới. Có một vụ cãi vã ở Ozark Art.”

“Tranh cãi kiểu gì?”

“Anh ấy chỉ nói mọi việc đang căng lên một chút, và đề nghị sắp ghé tới.”

“Được rồi. Tôi sẽ chạy tới đó. Trên đường về tôi có thể ghé và cửa hàng bánh nếu chị muốn gì đó.”

“Tránh xa tôi ra, ông quý sứ.”

“Là nói vậy thôi.” Brooks đứng lên khỏi bàn, vớ lấy áo khoác.

“Nếu một chiếc bánh quy chocolate hạnh nhân và một ly cà phê nâu không béo tìm được đường lên bàn tôi thì kể ra cũng được đấy.”

“Nào có ai trách chị đâu.” Lúc Brooks đi ra, anh cứ thắc mắc tại sao bà ấy lại cho sữa không béo vào cà phê trong khi bà lại gọi bánh quy.

Nhưng đó chính là một trong những điều bí ẩn của phụ nữ mà anh không muốn mình phải đau đầu tìm hiểu.

Anh ngược nhìn bầu trời trong lúc đi. Nhiệt độ không chịu ổn định hẳn, tăng vọt lên, rồi tụt xuống và đung nhau ở giữa như trái thảm mời gọi những trận lốc xoáy. Nhưng bầu trời vẫn giữ một màu xanh dương nhàn nhạt.

Anh băng qua phố Shop, vui vẻ khi thấy buổi chiều thứ Bảy có rất đông người dân địa phương và khách du lịch. Anh đi qua siêu thị, nghĩ đến Abigail, và men theo một dãy nhà nữa tới Ozark Art.

Anh chẳng hề thấy dấu hiệu nào của một cuộc cải vẽ qua ô cửa sổ trưng bày cả. Thực tế, anh chẳng thấy Grover hay khách hàng hoặc bất kỳ ai khác. Cái chuông nhỏ lanh canh khi anh bước vào, nhìn một lượt gian trưng bày chính cùng các bức tường treo tranh, các kệ bày tác phẩm điêu khắc, các giá bày đồ sứ địa phương và đồ thủy tinh thổi tay.

Không khí mang mùi hương của một khu rừng vào xuân bắt nguồn từ một trong những cái lọ tạo mùi. Tác phẩm của Grover đây mà, anh lơ đãng nghĩ. Thấy trông như một thần lùn buôn sách, và một phù thủy của các loại hương.

Anh dăm dăm nhìn về phía nhà kho và văn phòng ở phía sau, chẳng thấy ai ở quầy thanh toán cả.

Rồi nghe thấy tiếng lộp cộp của đế giày trên nền gỗ.

Sylbie, tóc rối bời, mắt buồn ngủ, lách ra từ căn phòng phía sau.

“Ôi, đây rồi... Cảnh sát trưởng.”

“Có chuyện gì thế, Sylbie?”

“Em sẽ kể với anh.” Cô gập cong một ngón tay, hất tóc làm tỏa thứ mùi hương riêng của cô trong lúc mở cánh cửa phòng sau. “Ở trong này.”

“Grover đâu?”

“Mấy phút nữa anh ấy sẽ về. Phải có ai đó trông cửa hàng.”

Brooks cảm thấy như cánh cửa của một cái bẫy vừa cọt kẹt dưới chân mình.

“Sylbie, Grover gọi đến đồn, nói rằng có một vụ cãi vã cần sự can thiệp của cảnh sát.”

“Có một vụ cãi vã, nhưng không nhất thiết phải còn. Cứ vào trong cái đã, và chúng ta sẽ giải quyết việc đó.”

“Chúng ta sẽ giải quyết ở đây.”

“Được thôi, vậy thì.” Cô mặc chiếc váy có những vòng xoáy đen và trắng. Và rồi cô chẳng mặc nữa.

“Trời đất, Sylbie.”

Cô cười phá lên, lại hất tóc cho tỏa mùi hương trước khi dựa hẳn vào rầm cửa, trần truồng, trừ đôi giày cao gót đỏ chót khoe ra bộ móng chân được sơn cùng màu với giày.

“Đêm trước anh đã không đến gặp em, Brooks. Em phải uống hết chai vang đó một mình.”

“Anh đã nói với em anh bận mà. Mặc lại quần áo đi nào.”

“Ôi, vấn đề là em không nhớ anh đã nói vậy trong quá khứ.”

Mắt anh vẫn nhìn cô, ngạc nhiên và hơi bối rối vì cũng khá khó để giữ cho mắt khỏi “lang thang” xuống dưới. “Giờ anh đang nói đây. Mặc đồ vào đi, Sylbie.”

“Anh đến đây và gần em đi.”

“Em có chuyện gì vậy?” anh thắc mắc. “Em xúi Grover gọi đến đồn, đòi cử một sĩ quan đến kia mà.”

“Không phải sĩ quan nào cũng được, cưng ạ.” Cô dẫu môi thành một nụ hôn. “Em muốn anh cơ.”

“Thôi nào.” Anh sắp cảm thấy mất bình tĩnh dù hiếm khi như vậy. “Nếu em không mặc lại đồ trong vòng mười giây nữa, anh sẽ bắt giữ em đấy.”

“Ôi... anh muốn đùa theo cách đó kia đấy.”

“Nhìn anh này, chết tiệt thật. Anh đang đùa bỡn ư?”

Giọng điệu, nét mặt anh, cuối cùng cũng có tác dụng. Trong mắt cô có vẻ bức tức khi cô cúi xuống, kéo váy lên.

“Anh không buồn suy nghĩ lấy một phút về việc anh lại có thể nói với em bằng cái giọng như vậy kia đây.”

“Anh sẽ còn làm nhiều hơn là nói với em, nếu như em còn giở trò gì như thế này lần nữa. Anh là Cảnh sát trưởng, Sylbie. Anh đang làm nhiệm vụ.”

Cô vùng vằng cài lại quai váy. “Thì cũng như bất kỳ chuyện gì từng xảy ra quanh đây thôi.”

“Anh sẽ cho em biết chuyện gì sắp xảy ra. Anh sẽ đi tìm Grover, và anh sẽ phạt anh ta vì đã báo cáo sai sự thật.”

“Anh sẽ không làm vậy.”

“Tin anh đi.”

Cô ấy bước nhanh tới. “Đừng làm thế, Brooks. Đừng. Anh ấy chỉ làm vì em nhờ mà thôi.”

“Vậy thì lần sau anh ta sẽ nhớ hơn. Và em cũng vậy.”

“Tại sao anh lại hành xử như thế này chứ?” Nước mắt đã trào ra át cả thái độ bức tức. “Chính anh khiến em phải tìm mọi cách tiếp cận anh, và hành động của anh là nổi khùng. Hồi còn ở trung học, có lúc nào anh rời tay khỏi em đâu.”

“Đây không phải là thời trung học. Anh không muốn ở thời trung học nữa.”

“Anh không muốn em nữa thì có.”

Anh biết những giọt nước mắt kia. Anh đã bơi qua nhiều con sông nước mắt như thế rồi, và đúng là chúng rất chân thành. “Sylbie, em rất xinh đẹp, có lẽ là người phụ nữ xinh đẹp nhất anh từng để mắt tới. Em có tài, và khi em nỗ lực, em là một bạn đồng hành tuyệt vời. Nhưng anh không muốn em theo cái cách ngày xưa anh đã làm nữa. Anh không muốn những gì chúng ta đã có thời đó nữa.”

“Anh đâu có nói như thế cách đây vài tuần khi anh còn nằm trên người em trên giường của em.”

“Đúng, anh không hề nói, và anh xin lỗi, Sylbie.” Có rất nhiều lời xin lỗi sắp tới, theo anh nhìn nhận. “Chuyện đó giữa anh và em lúc nào cũng ổn, nhưng chúng ta chưa bao giờ đi xa hơn thế.”

“Anh để tâm làm gì, anh có phải cam kết gì đâu?”

“Cứng, em nên nghĩ cho mình hơn. Anh đang nghĩ cho em đấy.”

“Anh có vấn đề mất rồi.” Gương mặt cô bùng bùng vẻ giận dữ và bối rối. “Anh nên ham muốn em khi em dễ dàng.”

“Nếu em chỉ muốn vậy thôi thì có hàng tá người xung phong kia.”

“Nhưng lại không có anh.”

“Không, không phải anh.” Họ đã đi tới cuối chặng đường, anh nhận ra như vậy, và cảm thấy khá nhẹ nhõm. “Không còn như vậy nữa. Có lẽ chúng ta sẽ thích nhau hơn mà không cần đến tình dục. Một điều anh có thể hứa với em, và em nên nghe anh. Nếu còn bày trò như thế này lần nữa, em sẽ bị tổng vào khám đấy.”

Sắc diện cô vẫn bùng bùng, nhưng nét mặt cô thì trở trở và lạnh tanh. “Anh thay đổi mất rồi, Brooks.”

“Anh hy vọng như vậy. Tốt nhất là em trông nom cửa hàng cho tới khi Grover quay về.” Anh đi ra, ngoái lại sau. “Cái váy đó đẹp đấy, Sylbie. Cứ mặc vậy nhé.”

Khi anh bước ra, anh nhận ra Grover - thân hình phục phịch, vai gập và đầu hói - đang hút một điếu Marlboro trong khi ngồi trên băng ghế đặt giữa cửa hàng của anh ta và cửa hàng kế bên.

“Ôi, đây rồi, sắp.”

“Này, Grover. Đi luôn với tôi.”

“Ờ kìa...”

“Có một án phạt vì lỗi báo cáo sai sự thật, và anh sẽ phải nộp tiền đấy.”

“Nhưng tôi...”

“Lần sau khi một phụ nữ khả ái đề nghị anh làm việc gì ngu ngốc thì hãy nghĩ kỹ trước đã.”

“Nhưng cô ấy bảo...”

“Anh đem chuyện đó mà tâm sự với Sylbie nhé. Tôi nói anh không được gọi hỗ trợ trừ phi anh cần hỗ trợ. Anh không được lãng phí thời gian của tôi, hoặc thời gian của Sở cảnh sát Bickford. Tôi có thể tổng giam anh vì những gì anh đã làm đấy.”

Gương mặt Grover tím tái, vừa đỏ bừng vừa trắng bệch trong khi chân run bần. “Tổng giam? Trời ạ. Tôi chỉ...”

“Đừng có ‘chỉ’ như thế nữa. Tiền phạt là hai nghìn đô la.” Anh sẵn sàng bắt Grover, ông ta sẽ ngắt xiu mất, mà chuyện đó xảy ra đến nơi.

“Tôi-tôi-tôi...”

“Tôi sẽ giảm bớt xuống hai mươi lăm đô la, giảm trừ cho anh vì yếu tố ngớ ngẩn. Cuối ngày anh ghé tới nộp phạt, hoặc sẽ lại là hai nghìn đấy. Rõ chưa?”

“Vâng, thưa sếp. Tôi xin lỗi. Tôi cứ nghĩ...”

“Không, anh đã chẳng chịu nghĩ. Bài học cho lần sau, Grover.”

Sylbie bước ra. “Đó là lỗi của tôi. Tôi sẽ trả tiền phạt.”

“Tôi không cần biết tiền từ đâu, chỉ biết phải nộp lúc năm giờ.”

“Anh không cần dọa anh ấy đến thế.” Sylbie ngồi xuống ghế, kéo Grover ngồi xuống cạnh mình và choàng tay quanh vai ông ta. “Đó là lỗi của em.”

“Không cần tranh luận. Nộp phạt, rất rõ ràng rồi nhé.”

Mặc dù anh chẳng còn thèm ăn bánh ngọt nữa nhưng anh vẫn đi sang cửa hàng bánh, lựa đồ theo yêu cầu của Alma. Anh để đồ trên bàn của bà ấy, đi vào văn phòng mình và viết một tờ lệnh phạt.

Anh phân vân lúc ghi lỗi, rồi quyết định viết “báo tin sai.” Có vẻ như vậy là phù hợp, và sẽ không làm ai khó xử.

Anh cầm ra, đặt bên cạnh cốc cà phê của Alma. “Grover hoặc Sylbie sẽ đến nộp lệnh phạt này. Đừng có hỏi gì.”

“Khi người ta nghe câu ‘Đừng có hỏi gì,’ họ sẽ cảm thấy muốn tìm hiểu.”

“Nhưng không như thế khi có người khác mua cho họ cà phê và một suất bánh quy chocolate hạnh nhân.”

Alma gõ gõ bộ móng tay sơn xanh lên chiếc cốc nhựa. “Như vậy là hồi lộ rồi.”

“Có thể hiểu như vậy. Đừng có hỏi gì, Alma.” Anh ngược lên nhìn khi Ash bước vào.

“Tôi vừa phải đi ván trượt xuống tận bãi đỗ xe chỗ ngân hàng. Lần nữa đấy. Và tôi đã lôi tay Doyle Parsins đến vì lỗi tốc độ. Cũng lần nữa đấy. Một số người chẳng chịu thuộc bài. Hai người có bánh quy à?”

“Một cái thôi,” Alma nói. “Duy nhất. Của tôi.”

“Tôi có ngang qua công viên Little League. Thấy cái thằng nhóc Draper đánh được một cú bóng chày ăn trọn điểm cả ba gôn^[20]. Tôi cũng mua suất ăn của mình rồi. Thêm một cái bánh ngọt nữa là trọn bữa đấy.”

Alma vừa mỉm cười vừa thông thả cắn một miếng, đảo mắt về khoan khoái. “Măm măm!”

“Keo quá đấy.”

Mặc kệ hai người, Brooks trở lại văn phòng mình, đóng cửa lại. Anh dành chút thời gian tìm hiểu thêm về Abigail Lowery - người mà anh phát hiện ra rằng có bằng thạc sĩ về khoa học máy tính, và một bằng nữa về thiết kế công trình an ninh, đều tại Học viện Công nghệ Massachusetts. Rất ấn tượng.

Sau một lúc, anh biết cô làm việc tự do cho một công ty có tên Global Network.

Anh chuyển sang tập trung tìm hiểu về công ty này. Anh phát hiện ra đây là công ty tư nhân, do một tay Cora Fiense nào đó, ba mươi ba tuổi, thành lập. Không có ảnh trên hồ sơ anh tìm được. Nhưng anh đã lướt xem vài bài viết mô tả về cái công ty nhỏ bé do một nhân vật sợ khoảng rộng và ngại tiếp xúc với truyền thông khởi xướng này.

Trang web không cung cấp thông tin thực sự về chủ nhân hay nhân viên, mà chỉ thông báo giản dị rằng Global cung cấp dịch vụ thiết kế và phân tích hệ thống an ninh.

Anh ngồi lại, tự hỏi tại sao mình lại cứ cố tìm hiểu. Cô ấy chẳng làm gì sai cả, theo như đến giờ anh biết. Anh thích cô, nhưng vẫn có một sự bứt rứt mà anh không thể lờ đi được. Nó như muốn báo với anh rằng anh nên tiếp tục tìm kiếm thì anh sẽ phát hiện ra thứ gì đó... khác.

Anh tắt màn hình khi nghe thấy tiếng gõ cửa.

“Vâng.”

“Tôi về đây,” Alma bảo anh. “Các cuộc gọi sẽ được chuyển vào di động của cậu. Ash ngồi làm việc đến tám giờ, Boyd thì đi tuần trên đường.”

“Tốt lắm.”

“Sylbie và Grover cũng đến rồi, đã nộp phạt.”

“Tốt.”

“Tôi không biết cái bánh quy có đáng cho việc này không. Nhưng mà cậu đã hết ca trực mười phút trước rồi. Về nhà thôi.”

“Một lát thôi. Cảm ơn chị, Alma.”

Anh kiểm tra lịch của mình, nhận ra anh có cuộc họp hằng tháng với các ủy viên hội đồng địa phương vào thứ hai - rất thú vị. Và anh cần hoàn thành các đánh giá và điều tra hằng quý vào cuối tháng. Anh có thể về nhà, hoàn thành xong vài việc trên. Có vẻ anh không có nhiều hoạt động lắm.

Anh thừa nhận đó là lỗi của chính mình. Anh có thể ghé qua quán rượu, hoặc chỉ việc gọi cho một người bạn, xem có chuyện gì tiếp theo. Nhưng anh không có bụng dạ nào.

Sự việc với Sylbie làm cho anh hơi chán, dễ cáu. Và hứng tình nữa. Và cái cô nàng hứng tình ấy đã hạ gục anh. Bởi vì sau phản ứng sốc và bức bối của mình, anh đã bị kích thích. Chỉ bị kích thích một chút.

Cũng khó trách mình việc này, anh nghĩ, rồi đứng lên, tiến đến cửa sổ. Một thằng đàn ông chắc chắn đã chết cả năm trời thì mới không bị cô nàng Sylbie trần truồng kích thích.

Giờ thì anh thấy bức dọc và bức bối, và mãi cho tới lúc đi tới Ozark Art, anh luôn có tâm trạng rất ổn. Giờ thì khó chịu rồi, anh nghĩ, vì chính anh đã tự tước bỏ một cuộc ân ái cuồng nhiệt, món cà phê thơm ngon và một chiếc bánh quy.

Nhưng Sylbie nói đúng. Anh đã thay đổi. Anh hy vọng mình sẽ không đánh mất cảm xúc ân ái cuồng nhiệt, nhưng anh không còn muốn cái cảm giác tội lỗi và trống rỗng sau đó khi mà mọi việc chẳng còn ý nghĩa gì.

Điều anh cần là tiêu khiển. Có lẽ anh sẽ phóng xe tới nhà chị Mya, ăn chực một bữa tối, quây quần với bọn nhóc. Không gì khiến tâm trí một người đàn ông quên chuyện tình dục chắc chắn hơn là một vài đứa nhóc say sưa chiến đấu bên máy chơi game Wii hoặc PlayStation.

Anh tắt máy, cầm lấy áo khoác. Anh gọi chào tạm biệt Ash trên đường đi ra. Có thêm động lực, anh nhún nhảy ghé vào cửa hàng hoa, tranh thủ năm phút trước giờ đóng cửa.

Một bó hoa tulip để đổi lại bữa ăn và tiêu khiển là ổn rồi, anh nghĩ bụng.

Anh lái xe ra khỏi thị trấn, chuẩn bị rẽ về phía căn nhà rộng rãi, ồn ào của chị gái nằm gần sông. Đến khi anh rẽ vào đường khác, anh mới nhận ra mình đã thay đổi suy nghĩ.

Bếp lửa của Abigail nổ lép bép rất vui tai. Trên bếp lò, một nồi xúp mì ống đang sôi lục bục. Cô đã nướng một mẻ bánh mì vị ô liu, định dùng chung với món salad trộn dấm mâm xôi.

Tất cả những công việc cô lưu ý làm trong ngày đều đã hoàn thành. Cô dành chín mươi phút tập tạ và luyện nhịp tim, luyện tập cho Bert.

Cô sẽ tự đãi mình bữa tối và một bộ phim - có khi xem hẳn hai bộ liền, với món bỏng ngô cho phim thứ hai.

Xem xét tất cả những tình huống bị xen ngang thì cô đã có một tuần rất năng suất và ổn. Khoản tiền cho công việc cô vừa hoàn thành sẽ làm đầy thêm tài khoản ngân hàng của cô và đầu óc cô thêm thư thái.

Còn Chủ nhật ư? Cô sẽ cho máy tính nghỉ ngơi. Cô sẽ lau chùi vũ khí, làm việc ngoài vườn và trong nhà kính, có khi đi bộ một chút. Rồi sau đó giải quyết nốt chỗ xúp còn thừa và đọc sách vào buổi tối. Với cô, như thế là hoàn thành một kỳ nghỉ cuối tuần tuyệt vời.

“Chị nghĩ tới một bộ phim hành động/phiêu lưu đi kèm một bộ phim hài,” cô nói với Bert trong lúc khuấy lại nồi xúp. “Và rượu vang. Anh chàng cảnh sát trưởng nói đúng. Đó là loại rượu rất ngon. Đốt lửa vào buổi tối sẽ không còn dễ chịu được lâu nữa đâu, cho nên chúng ta nên tận dụng. Chị nghĩ chúng ta nên...”

Cả hai đều bật dậy khi hệ thống của cô kêu tí tít. “Có người đến,” cô lầm bầm, và đặt tay lên vũ khí bên hông.

Hai mày cô nhú lại khi nhìn thấy chiếc xe phóng vèo vào sân. “Sao anh ta lại đến đây nhỉ?”

Cô tiến đến bên máy tính, kéo hình ảnh vào gần để biết chắc đúng là Brooks ngồi sau tay lái và chỉ có một mình. Sau một lát suy nghĩ, cô tháo bao súng. Anh ta sẽ thắc mắc đủ thứ nếu trông thấy cô vẫn mang súng trong nhà vào buổi tối thứ Bảy.

Cô nhét súng vào ngăn kéo, đợi tới khi anh đỗ xe hẳn. Ít nhất lần này anh cũng đỗ ngay bên cạnh xe cô, chứ không phải đằng sau.

Cô đi tới cửa, mở khóa, nhắc then. Cô đặt sẵn tay vào khẩu súng ngắn để dưới bàn trong khi mở hé cửa vài phân.

Và cô càng cau mày khi nhìn thấy bó tulip.

“Tại sao lần này anh lại phải xin lỗi?”

“Tôi không xin lỗi. Ồ, bó hoa. Buồn cười thật. Tôi định dùng chúng để ăn chức một bữa của bà chị gái, nhưng rồi lại phóng đến đây.”

Đôi mắt anh như càng ánh lên màu hổ phách trong thứ ánh sáng trầm, và nụ cười tự nhiên của anh không hoàn toàn thật cho lắm.

“Dùng chúng để mua chuộc tôi à?”

“Nào dám nghĩ thế. Liệu chúng có giúp tôi lọt được vào trong nhà không?”

Cô hé cửa thêm chút nữa. “Hoa rất đẹp. Lẽ ra anh nên đến đưa cho chị gái.”

“Có lẽ, nhưng tôi sẽ tặng em. Tôi đã có một ngày không vui lắm. Mở đầu thì không như thế nhưng kết thúc thì lại rất vớ vẩn. Tôi đã định tới chỗ chị Mya để không khí gia đình của chị ấy giúp thoát khỏi tâm trạng này. Nhưng rồi tôi nghĩ chắc cũng chẳng ăn thua.”

“Đến đây chưa chắc sẽ làm tâm trạng anh thay đổi đâu.”

“Thay đổi rồi.” Anh nhìn cô và nở nụ cười gần như rộng đến tận mang tai. “Có mùi gì đó rất thơm, ngoài mùi của em.”

“Tôi không biết tại sao anh lại đến đây.”

“Tôi cũng không biết. Em có thể đóng sập cửa lại. Nhưng em vẫn nhận được hoa.”

Trước kia, chưa từng có ai tặng hoa cô cả, và cô đã suýt nói ra điều đó nhưng kịp ghìm lại. “Tôi định uống một ly rượu vang anh mang đến, và giờ anh lại mang thêm hoa. Anh làm tôi cảm thấy mang nợ.”

“Tôi sẵn sàng làm chủ nợ, để thấy ngày tệ hại hôm nay của tôi đã kết thúc.”

Cô bước lùi lại, đóng và khóa cửa phía sau anh. Và khi cô quay lại, anh chìa bó hoa ra cho cô.

“Cảm ơn anh, mặc dù anh mua hoa cho chị gái.”

“Không có gì.”

“Chúng cần nước rồi.”

Anh theo chân cô, và mùi đồ ăn, về phía nhà bếp.

“Đúng là một buổi tối thích hợp để ăn xúp và ngồi bên lò sưởi,” anh nhận xét, hy vọng sẽ nhận được cả hai thứ đó. “Tối nay có thể có sương giá một chút. Rồi ngày mai, nhiệt độ sẽ vọt lên đến hơn hai mươi độ. Em đã bao giờ trải qua một trận bão xoáy chưa?”

“Tôi đã chuẩn bị cho nó rồi.” Cô lấy một chiếc bình gốm sắc lục và nâu từ trong tủ.

“Em mua thứ đó ở một cửa hàng quanh đây phải không?”

“Đúng. Các nghệ sĩ ở đây rất giỏi.”

Cô lại lấy một bịch bột nuôi hoa từ bên dưới bồn rửa, cho vào bình một muỗng nhỏ trước khi đổ nước vào. Anh ngồi yên, chẳng nói gì trong khi cô cắm bó tulip.

Cô đặt hoa lên quầy bếp, rồi nhìn anh đúng cái cách anh nhìn một nghi phạm. “Anh có thể dùng một ly vang.”

“Thế thì tốt quá.”

Cô lấy chai rượu, ly, rót một ít ra. “Có vẻ anh muốn kể với tôi về vấn đề của anh ngày hôm nay. Tôi không biết tại sao anh lại muốn vậy, vì tôi không phải là một phần trong quy trình của anh.”

“Có lẽ đó lại là lý do. Ngoài ra, tôi nhận ra em là một phần trong đó, gián tiếp.”

“Sao lại như vậy?”

“Tôi sẽ nói với em.” Anh mời rượu, nhưng cô chẳng nhấp môi cũng không ngồi xuống. Anh nhún vai. “Được rồi. Tôi gặp một tình thế bất bình thường và khó chịu với một phụ nữ ngày hôm nay. Hồi còn học trung học, cô ấy là tình yêu của đời tôi. Em hiểu chứ nhỉ?”

Abigail nhớ đến hình ảnh, rõ như gương, gương mặt Ilya Volkov. Gã thật gần và cũng chẳng gần tí nào. “Không hẳn.”

“Em chưa bao giờ tan nát cõi lòng à?”

“Tôi tham gia những khóa học tăng tốc, nên tôi luôn học trước các bạn cùng trang lứa ở trường.”

“Cũng thế thôi. Mà nói về tôi cái đã.” Anh nâng ly lên, cụng với cô, rồi uống. “Cô ấy là tình đầu của tôi. Tình đầu luôn chiếm một vị trí quan trọng, phải không?”

“Ý anh là lần đầu đại khoái cảm tình dục à. Tôi không hề có vương vấn cảm xúc gì với bạn tình đầu tiên của mình.”

“Em là một khán giả khó tính, Abigail. Khi cô ấy phản bội tôi vì một anh chàng mới vào đại học, đội trưởng đội bóng - cô ấy đã chơi tôi một đòn rất đau. Phải nói là đau chẳng kém gì bị đá vào hạ bộ lại còn bị đâm gãy răng.

“Tôi không hiểu tại sao người ta lại chọn cách làm tổn thương người yêu cũ của mình rồi mới tìm đến tình mới. Tiếc là cô ta đã như vậy.

“Tôi vượt qua được, hoặc nghĩ rằng mình làm được vậy. Rồi tôi chuyển đến Little Rock, làm việc mười năm. Khi trở về, người phụ nữ ấy đang chuẩn bị ly dị người chồng thứ hai.”

“Ra vậy.”

Anh nhận ra toàn bộ câu chuyện nghe như thế nào, cũng như khiến cho hình ảnh Sylbie như thế nào - tất cả đều từ góc nhìn của anh. “Cô ấy không nhẫn tâm như tôi đang mô tả, nhưng tôi vẫn hơi bức mình, và điều đó làm méo mó câu chuyện. Cho nên khi trở về, rồi tiếp nhận công việc ở đây, tôi bận rộn suốt mấy tháng đầu tiên. Ổn định mọi thứ, mà bố tôi thì lại không khỏe.”

“Khổ thân anh. Mong ông chóng khỏe.”

“Ông ổn rồi, cảm ơn. Giờ khỏe lắm. Trở về được một thời gian ngắn, Sylbie và tôi quay lại với nhau.”

“Anh đã ngủ với cô ta rồi.”

“Đúng vậy, một hai lần gì đó. Mấy tuần trước, bọn tôi có làm chuyện đó. Nhưng nào phải do tôi.” Anh cau mày nhìn ly rượu của

mình. “Có lẽ chúng tôi không nên quay lại.”

“Thế tại sao anh vẫn quay lại, nếu làm vậy là sai lầm?”

“Hay đấy. Nhưng, em biết mà, tình dục. Tôi quyết định mình phải kìm nén lại việc này lần nữa, và phải nói rõ với cô ấy - nói thẳng thay vì cứ lảng tránh. Chiều hôm nay, cô ấy... chà, cô ấy đã xui cái tay chủ cửa hàng nơi cô ấy trưng bày một vài tác phẩm nghệ thuật của mình, và là nơi cô ấy làm việc bán thời gian, gọi tôi tới đó. Kiểu cấp báo với cảnh sát.”

Cách trò chuyện của anh, Abigail nghĩ, giống hệt bà mẹ. Chuyện cá nhân, lan man. Rất thú vị. “Ông ấy báo tin một vụ phạm pháp à?”

“Một vụ cãi vã, đòi tôi phải can thiệp. Nhưng hóa ra cô ấy ở đó một mình, với ý định là bọn tôi sẽ tận dụng luôn gian buồng đằng sau.”

“Làm tình ư?”

“Phải. Tôi tin cô ấy có ý đó, rồi nhất là khi tôi không muốn nhập cuộc, cô ấy liền tụt váy xuống. Cô ấy...” anh phẩy tay, “thản nhiên tụt váy xuống và đứng trần như nhộng với mỗi đôi giày đỏ.”

“Cô ấy tự tin và chắc chắn anh sẽ đồng ý?”

“Tự tin ghê gớm, nhưng tôi đã từ chối. Tôi đã...”

“Anh đã bảo như thế thật kỳ cục và khó xử.”

“Đúng như vậy. Nhưng tôi vẫn bị...”

“Anh bị kích thích. Chuyện đó cũng là lẽ thường.”

“Giống như một phản xạ. Nhưng việc đó chỉ khiến tôi bực mình. Tôi đang làm nhiệm vụ, và cô ấy dùng lời đường mật khiến một gã cả tin gọi tôi đến.”

Abigail xem việc này như một ví dụ thú vị về động lực và tương tác nhằm lẫn ở con người. “Có vẻ cô ấy không hiểu rằng anh là một thanh niên nghiêm túc.”

“Tôi đâu phải là một chú choai hứng tình. Tôi là cảnh sát trưởng cơ mà.”

Cái vẻ giận dữ căng thẳng của anh, và cảm giác phạm lỗi thể hiện rất rõ trong câu nói, cho thấy thêm một mức độ thú vị nữa. “Anh vẫn còn giận cô ấy, và giận cả bản thân vì cái vụ phản xạ tự nhiên?”

“Kể cũng đúng. Tôi đã phải nói thẳng ra là tôi không muốn cô ấy một phần vì cái nguyên cớ tôi đã phải che giấu ở đây, một phần vì, trời ạ, cô ấy chẳng hề thể hiện một tí tôn trọng nào cả. Một phần nữa là biết rằng tôi sẽ phải phạt cái gã Grover tội nghiệp vì đã gọi điện, dọa cho gã quần đít lên để gã không còn diễn trò ngu dại thế này lần nữa.”

“Có vài lý do cơ đấy.”

“Mà tôi vẫn còn một lý do nữa. Tôi nhận ra khi mình nhìn người phụ nữ xinh đẹp khỏa thân mà mình từng yêu khi mới mười sáu tuổi đầu, tôi không còn muốn cô ấy nữa vì tất cả những lý do trên. Và vì tôi muốn em.”

Cô quay đi, khuấy nồi xúp. Thật trùng hợp, cô nghĩ thầm, vì anh đã khuấy lên điều gì đó trong cô.

“Tôi đã nói sẽ không ngủ với anh. Anh nghĩ tôi nói thế để khích anh à?”

“Không. Tôi nghĩ em chỉ nói những gì trong đầu mình, trừ thứ đằng sau những lớp cửa khóa chặt trong đó. Nhưng tôi thấy em sẽ không đời nào nói thế nếu chính em không có một chút ham muốn nào đó.”

Cô quay lại, vẫn đứng ở phía bên kia quầy bếp. “Có lẽ anh không nên đến đây khi vẫn còn giận dữ và vẫn đang ít nhiều hứng tình do sự cố này.”

“Chà, tôi thích cái cách em nói chuyện. Em nói đúng, đúng là không phải nước đi khôn ngoan nhất rồi.”

“Nếu tôi xem xét lại vì...”

Cô ngừng nói khi anh giơ một tay lên.

“Cho tôi một đặc ân được không? Đừng vội xem xét lại ngay. Nếu em đổi ý chuyện đó, tôi sẽ rất khó từ chối. Nếu em không đổi ý, chắc, tôi sẽ rất thất vọng. Tôi đâu đến đây vì tình dục, dù đúng là rất khó từ

chối. Chỉ là tối nay chúng ta nên tạm gác vấn đề này lại. Tôi đã sẵn sàng bình tĩnh thưởng thức một chút xúp và trò chuyện.”

Cô không muốn thích anh, không muốn thấy mình bị ràng buộc bởi một người đàn ông - một sĩ quan cảnh sát - có cách nói chuyện chọc thủng thể phòng ngự của cô và ngồi ngay trong gian bếp của cô, cuốn hút sự chú ý của cô bằng một câu chuyện rất riêng tư.

Nếu khôn ngoan thì cô nên bảo anh ra về. Nhưng cô lại không muốn vậy, và tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô làm gì đó chỉ hơi ngốc nghếch một chút.

“Tôi định xem một bộ phim trong lúc ăn tối.”

“Tôi thích điện ảnh.”

“Tôi định xem *Steel Magnolias*.”

Anh thở một tiếng dài thườn thượt. “Tôi đi chết đây.”

Khi cô mỉm cười, với anh dường như cả căn phòng bùng lên.

“Thực ra tôi sẽ xem *Live Free or Die Hard*.”

“Đáng ra tôi nên mua thêm hoa cho em.”

Anh nhận ra cô là một đầu bếp rất cừ, và rằng anh thấy thích món salad dầu dấm quả mâm xôi. Anh cũng biết được cô xem phim rất chăm chú - không huyền thuyên.

Kể ra với anh cũng ổn, đặc biệt là chú chó có vẻ cũng quen với sự hiện diện của anh nên cứ nằm cuộn tròn và ngủ dưới chân Abigail. Dù Brooks biết chắc rằng nếu anh có một động tác sai lầm, Bert sẽ chồm lên, cảnh giác, và ghim chặt lấy anh bằng đôi mắt không chớp kia, chưa kể hàm răng.

Anh thấy thư thái. Thức ăn ngon, phim hay, một bếp lửa reo vui và một người phụ nữ im lặng. Khi chiếu đến danh sách hậu trường, cô đứng lên thu dọn bát đĩa.

Đúng như đã lường trước, chú chó tỏ ra chăm chú, nhìn Brooks với ánh mắt như nói: Tôi đang theo dõi anh đấy, anh bạn ạ.

“Để tôi làm giúp cho.”

“Không. Để tôi tự làm.”

“VẬY tôi sẽ giúp xếp chúng.” Anh xếp bát đĩa thành chồng trước khi cô kịp từ chối. “Em đã làm tâm trạng tôi thay đổi rồi đấy Abigail,” anh nói khi họ quay trở lại bếp.

“MỪNG vì giúp được anh.” Cô đặt chồng đĩa lên quầy bếp, quay sang anh. “Giờ anh nên về thôi.”

Anh phì cười. “ĐƯỢC rồi. Nghe này, tại sao tôi lại không đền ơn em vì đã giúp tôi nhỉ? Mời em ra ngoài ăn tối.”

“Chúng ta vừa ăn tối đấy thôi.”

“Buổi khác cơ.”

“Tôi không ăn ở ngoài.”

“Chưa hề?”

“Là nguyên tắc, tôi thấy thoải mái hơn khi ở đây.”

“VẬY thì tôi sẽ mang bữa tối tới. Tôi rất khéo chọn pizza.”

Cô rất thích pizza. “Không cần thiết phải vậy.”

“VẬY cũng không cần thiết phải cho tôi ăn xúp và xem Bruce Willis. Thế là hòa rồi. Tôi cá rằng em thích những thứ đẹp đẽ và hài hòa.”

“Tôi không phải là một bạn đồng hành xuất sắc.”

“Em sai rồi. Tôi sẽ gọi cho em.”

“Tôi đã đưa anh số điện thoại nào đâu.”

“Abigail.” Anh vuốt một ngón tay dọc xuống má cô, một cử chỉ thân mật đến mức khiến nhịp đập tim của cô rộn lên. “Tôi là một cảnh sát.”

Cô không sao quên được điều đó, cô vẫn luôn nhắc nhở mình. Không tài nào quên được điều đó. “Tôi sẽ tiễn anh ra.”

“Em có phải nhắc chú chó rằng tôi là một người bạn mỗi lần tôi hôn em không?” anh hỏi khi cô mở khóa cửa.

“Không, trừ phi tôi nói với nó một mệnh lệnh khác.”

“Tốt quá.”

Lần này, anh đặt tay lên hông cô, bước sát lại cô. Anh áp vào miệng cô trong khi hai bàn tay lướt ngược lên cơ thể cô, đánh thức thần kinh, khơi dậy những nhu cầu.

Trong khoảnh khắc, cô đã quên đi. Trống không khi ban đêm mát lạnh, miệng anh thật ấm, cô quên hết mọi thứ trong khoái cảm đung chạm. Để cho chính mình đón nhận cái khoái cảm ấy, để cho cơ thể cô áp chặt vào anh. Môi hé mở, môi chạm răng, và cái sức nặng êm ái ở bụng.

Cô ao ước - cô ao ước cảm nhận da thịt của anh dưới bàn tay cô, da thịt anh nóng rực và ẩm ướt áp vào cô. Ao ước, ao ước bàn tay anh, miệng anh áp vào ngực cô, cơ thể cô. Và cả động tác đưa vào người cô thật mạnh mẽ. Thèm khát cái sự tiếp xúc rất nguyên thủy của con người mà cô đã không cho phép mình được thèm khát gần một năm nay.

Khi anh ngừng hôn, lý trí và thể xác cô xung đột với nhau. Nếu cô để cho thể xác của mình chiến thắng...

Rồi anh nói, “Chúc ngủ ngon, Abigail.”

“Chúc ngủ ngon.”

“Bình tĩnh nào, Bert.” Anh bước ra, và cô đón lấy cái không khí mát lạnh ủa đến. Rồi anh dừng bước, nhìn lại cô bằng đôi mắt tinh anh, bằng nụ cười thoải mái kia. “Rượu vang, trò chuyện, ăn tối, một bộ phim và một nụ hôn tạm biệt. Đúng là một cuộc hẹn hò lần hai.”

“Đó...”

“Em có thể tra cứu định nghĩa. Tôi nói rằng chúng ta đã hẹn hò. Mong sớm tới buổi hẹn hò thứ ba.”

Khi cô đóng cửa mà không nói một lời, anh cười.

Hứng tình, anh nghĩ thầm, trong khi cười tươi cho đến hết quãng đường ra xe, không phải lúc nào cũng là một phản xạ. Đôi khi nó là kết quả.



Sau cuộc họp ngày thứ Hai với hội đồng địa phương, trong đó anh luôn cảm thấy hơi giống như một sự lừa lọc, Brooks đi thẳng tới quán Lindy cùng với Russ Conroy. Anh bạn cũ, nay là ủy viên hội đồng và cũng là ứng viên mới tuyên bố cho vị trí thị trưởng dịp bầu cử mùa thu.

“Thị trưởng Conroy.”

“Kế hoạch là vậy nhé. Hãy bầu sớm, bầu thường xuyên.”

Brooks lắc đầu. Họ đã học cùng nhau suốt từ thời mẫu giáo cho đến tận khi tốt nghiệp trung học. Họ đã chơi bóng chày cùng nhau, Russ ở vị trí ném bóng còn Brooks ở vị trí số ba. Họ đã nói dối và chê bai đám con gái, rồi đám phụ nữ - và nếu Russ không nói dối thì họ đều là trai tân trong cùng một tuần.

Anh còn là phù rể trong đám cưới Russ ba năm trước, và nhận làm cha đỡ đầu cho con gái của họ khi Cecily chào đời khoảng mười tám tháng sau đó.

Anh đã chứng kiến Russ, một gã tóc đỏ tầm thường với khuôn mặt đầy tàn nhang và hàm răng quá cỡ so với cái đầu, tiến bộ từ một kẻ lảm điều rất khó chịu ở khách sạn do gia đình Conroy sở hữu thành một tay quản lý đầu ra đầy cứng của chính khách sạn đó.

Người bạn nổi khố của anh đã trở thành một doanh nhân lộc lỏi, một người chồng triu mến và một người cha tận tụy đến mù quáng.

Nhưng anh chẳng bao giờ ngờ có ngày anh bỏ lá phiếu của mình cho tân thị trưởng Russell Conroy.

“Tại sao cậu lại muốn làm thị trưởng?”

“Vì tớ sẽ làm tốt và giỏi việc đó.” Russ kéo mở cánh cửa quán ăn, ngoắc tay gọi người phục vụ trong lúc nhắm thẳng tới một quầy riêng. “Bickford rất tốt với tớ. Nó cho tớ mái nhà, cuộc sống, và hơn thế, nó cho tớ Seline và CeeCee. Tớ muốn có cơ hội phát triển nó lên - bền vững, thúc đẩy ngành du lịch đây đó.”

“Cậu sẽ thành công.” Brooks ngồi xuống trong khi Kim mang cho họ cà phê mà chẳng cần đợi gọi, còn Russ tán chuyện với cô ấy.

Có lẽ cậu ta sinh ra để làm việc đó, Brooks nhận ra như vậy.

“Thị trưởng Conroy,” Brooks lầm bầm trong khi nhắc cốc cà phê của mình lên.

“Cảnh sát trưởng Gleason.”

“Nghe hoành tá tràng phết nhỉ? Chúng ta đều trưởng thành cả rồi. Đặc biệt cậu đấy, ông bố ạ.”

“Bố lần thứ hai, tháng Chín tới.”

“Lại có à? Chắc không?”

Niềm tự hào và khoái chí hiện rõ trên mặt Russ. “Chắc như bắp luôn.”

“Này, chúc mừng cậu, Russ. Cậu cừ lắm.”

“Bọn tớ định giữ kín thêm một tháng nữa, nhưng tin tức cũng lọt ra thôi.” Anh ta ghé sát lại một chút. Trong cái không khí yên tĩnh như sáng thứ Hai của quán ăn này, những đôi tai luôn động lên để hóng tin đồn. “Seline sáng nào cũng ghen. Một vài giáo viên - kể cả ông cụ nhà cậu - đã nhận ra rồi đấy.”

“Ông chẳng nói với tớ một lời nào, mà hôm qua tớ vừa gặp ông một lúc.”

“Cô ấy xin cụ không nói gì đấy. Ông cụ nhà cậu rất kín tiếng.”

“Ông cụ đúng là vậy.”

“Cho nên, khi tớ là một người trưởng thành có gia đình và một ông bố, tớ phải sống làm gương chứ.” Russ ngoáy cặp lông mày hung

hung. “Có hẹn hò nóng bỏng cuối tuần qua phải không?”

“Người ta gọi cho tớ ngay trước lúc mười một giờ để giúp giải tán một vụ xô xát ở Beaters. Thăng Justin Blake, lúc nào cũng bắt nạt bạn mới.”

“Thăng nhóc ấy rất hay gây rối.”

“Hay gây gỗ, hư hỏng mà vẫn chưa đủ tuổi. Rồi còn những lần lạm dụng chất gây nghiện nữa. Bố của nó khó chịu với tớ vì đã tổng giám ông con trai đầu lòng của hắn.”

“Tay Lincoln cũng là chúa gây rối, rồi dùng tiền để chống lưng. Tớ thấy lạ khi người ta vẫn tiếp thăng nhóc ở Beaters.”

“Theo những nhân chứng tớ tiếp xúc thì không phải vậy. Nó cứ xộc vào, rồi gây rối khi người ta không phục vụ nó và tìm cách tống nó ra. Nhưng rồi tay Blake và luật sư của hắn kéo nhau tới đồn.”

“Nghe có vẻ cậu không có được một buổi tối thứ Bảy vui vẻ nhỉ.”

“Và gần hết cả Chủ nhật,” Brooks bổ sung. “Nhưng thăng nhóc đã được bảo lãnh rồi. Nó sẽ phải vào trường cai rượu, tham gia lao động công ích, nộp phạt và các khoản bồi thường thiệt hại. Gần mười chín, bị tống cổ khỏi hai trường đại học, đã hai lần lái xe trong tình trạng không tỉnh táo và nhiều lần vi phạm tốc độ mà tớ chẳng nhớ nổi nữa. Theo luật thì nó không được lái xe trong năm tới, nhưng có vẻ không ngăn được nó say xỉn hoặc phê thuốc, sau đó mò tới chỗ nào đó đánh nhau.”

“À, tuổi trẻ mà.”

Brooks làm hiệu với cốc cà phê của mình. “Chúng ta chẳng bao giờ ngu ngốc hay ngỗ nghịch như vậy.”

“Bọn mình cũng khá ngu ngốc, nhưng không, không phải như vậy. Bọn mình chẳng bao giờ leo lên cầm lái sau khi đã bí tỉ với cái thứ bia mà bọn mình còn quá trẻ không được phép mua vài nơi.” Russ ngồi xuống, gạt một lọn tóc màu nước cà rốt của anh ta khỏi trán. “Cậu cần có một tối thứ Bảy nghỉ ngơi, nhóc ạ. Cậu biết Seline có cả một danh sách bạn bè mà cô ấy rất muốn gán đôi cho cậu đấy.”

“Tớ sẽ giết cậu trước, và là cảnh sát trưởng, tớ biết cách xử lý việc đó đây.”

“Là nói vậy thôi. Trừ phi cậu vẫn còn cặp kè với cô nàng Sylbie.”

“Xong rồi. Ổn thỏa rồi.”

“Tức là...”

“Thực ra, gần đây tớ có dành chút thời gian với Abigail Lowery.”

“Không đùa chứ?” Mắt sáng lên, Russ lại nhích tới. “Kể xem, ý tớ là tới đi.”

“Tớ có việc phải đi đây.”

“Đừng có bỏ lửng giữa chừng và kết thúc như vậy chứ.”

“Xin nói rằng cô ấy rất thú vị, bí ẩn, hấp dẫn mà không cần phải cố tỏ ra như vậy. Cô ấy có một con chó to và khôn đủ để điều khiển được cả một cỗ máy nặng nề. Và cô ấy còn biết sử dụng một khẩu Glock.”

“Vậy tại sao cô ấy lại bỏ thời gian ra với cậu?”

“Tớ cứ tiếp cận cô ấy. Tớ có việc phải đi đây. Trả tiền cà phê đi, và tớ sẽ bỏ phiếu cho cậu.”

“Nghe cũng được đấy. Này, tới ăn tối đi, mang theo cả cô ấy tới.”

“Tớ vẫn đang tìm cách để cô ấy quen với việc cho tớ vào nhà đã,” Brooks nói trong lúc lách ra khỏi quầy. “Đưa được cô ấy ra khỏi nhà thì còn phải mất công nữa cơ.”

Xế chiều, Brooks dành chút thời gian riêng xử lý vài việc vặt để hoàn thành nốt một nhiệm vụ. Lúc anh xong mớ việc và phóng xe tới nhà cha mẹ, cha anh đã thay đổi từ trang phục đi làm sang quần áo làm vườn.

Ông bà Sunny và Loren đang làm việc ở một luống đất trước nhà, trồng mấy thứ cây thường niên đủ màu sắc.

Cả hai người đều đội mũ, cha anh mang một chiếc mũ bóng chày đã sờn có từ thời Brooks còn chơi ở vị trí số ba, còn trên đầu mẹ anh là

một chiếc mũ rơm rộng vành với một nhành hoa đỏ dính lên sợi ruy băng.

Anh rất thích hai người cùng nhau làm việc, vai kề vai, với tiếng nhạc vọng qua những ô cửa sổ có rèm và cả cửa lớn - tất cả đều mở rộng, mặc dù không khí vẫn có chút lành lạnh.

Lúc Brooks xuất hiện, ông Loren nhồm dậy, đứng thẳng trên đôi chân dài của mình. Sắc mặt ông khỏe khoắn, Brooks nghĩ bụng, nụ cười thường trực, tóc lộ ra dưới vành mũ, đã nhuộm bạc cả nhưng vẫn còn rất dày.

Ngày nào đó, có lẽ vậy, anh sẽ không còn được thấy cha khi ông phải nhập viện trước khi qua đời. Không còn thấy ông xanh xao, già nua và có một chút sợ sệt.

Mẹ anh cũng đứng lên, chống tay vào hông. Brooks vẫn nhớ vẻ e ngại trong mắt bà. Bà luôn hoạt ngôn khi họ chờ đợi, đi lại hay cầu nguyện. Nhưng cái vẻ e ngại thì luôn thể hiện trong mắt bà.

Lúc này trông họ đúng như hình dung của anh, anh nghĩ thầm. Bụi đất vì đang làm vườn, hân hoan khi nhìn thấy anh, và vẫn luôn bên nhau.

Anh đi ra, hy vọng rằng anh không phạm sai lầm lớn, và lấy cái lồng nhốt thú nuôi ở phía sau xe ra.

“Con trai,” cha anh lên tiếng.

“Chào bố. Chào mẹ.”

“Con có gì thế?”

“Con mua tặng mẹ một món quà.” Trong lúc anh nói thì cái vật ở trong lồng tỉnh giấc và đáp lại đầy vẻ nôn nóng và hưng phấn.

“Ôi.” Bà Sunny chấp tay sau lưng. “Brooks, mẹ nói với con rồi mà, mẹ chưa sẵn sàng...”

“Nó về đây là có sự trao đổi đấy. Bố mẹ biết Petie ở chỗ trạm nhốt chó mèo lạc của hạt mình đây không? Cậu ấy đã linh động các quy

định một chút để mẹ có thể ngắm trước con cún này, cũng là để nó quen với mẹ, trước khi thủ tục giấy tờ xong xuôi.”

“Brooks, chỉ là mẹ không thể... Ôi, trông cái mặt nó kìa.”

“Petie bảo hình như nó có một phần dòng dõi chó chăn cừu và chó săn mồi, và có trời mới biết còn những gì nữa. Nhưng bản tính nó rất dễ chịu, và can đảm. Những con bình thường đều phải ra đi, đó là quy luật, nhưng nó thì đúng là một con can trường.”

“Ôi, Brooks. Anh Loren, làm gì đi chứ.”

“Chúng ta nên để nó ra ngoài, em có nghĩ thế không?” Ông Loren quàng một tay lên vai bà Sunny. “Ít ra cũng tận mắt nhìn nó xem sao.”

“Được rồi, để nó ra ngoài đi. Không lẽ nào lại bắt nó phải ở trong lồng như một kẻ tội đồ.”

“Đúng vậy.” Brooks đặt cái lồng xuống, mở cửa và nhìn cái cục bông đuôi ngoáy tít, lưỡi liếm láp đầy phấn khích chui ra. “Nó được khoảng mười tuần tuổi. Nếu nó không tìm được một gia đình trong một tháng nữa thì mọi việc sẽ chấm hết. Nó phải chết. Cho điện giật.”

Rất khoan thai, bà Sunny khoanh tay lại. “Thôi nào.”

“Chú cún con mang án tử đang đi,” Brooks nói thêm trong khi mẹ anh thở dài còn cha anh thì phải cố không phì cười. “Sao nào?” Brooks nhắc nhở con cún sát lên tận tai mình. “Mày chắc chứ? Được rồi. Nó nói nó muốn con bảo mẹ... ‘Không một ai biết được nỗi khổ tôi phải chứng kiến,’” Brooks nói bằng giọng rầu rĩ.

“Ôi, đưa con cún cho mẹ nào.” Bà Sunny bước tới, đón lấy chú cún run rẩy một cách trù mẫn trong khi nó liếm liếm mặt bà. “Ôi, thiệt tình. Thiệt tình. Thiệt tình,” bà nói lần thứ ba, lời nói dịu dàng và nghẹn ngào áp vào bộ lông chú cún.

Cạnh bà, ông Loren giơ ngón tay cái với con trai rồi mới xoa xoa tai chú cún. “Nó đã ăn tối chưa?”

“Dạ chưa, nhưng con để mọi thứ bố mẹ cần trong xe rồi. Tức là, nếu mẹ sẵn lòng cứu mạng nó.”

“Ít nhất ta cũng cần thử đét đít chú mày.” Bà nhắc bổng chú cún lên khiến cho bốn chân nó khua khoảng trong không khí còn đuôi nó ngoáy tí. “Anh Loren, nó sẽ đào bới những luống hoa và lăn lộn trên sàn. Nó sẽ nhai mọi thứ mà nó có thể nhét vào hàm răng sữa kia.”

“Ồ, đúng.” Ông Loren với tay, cù cù và bụng con cún. “Nó sẽ là cả một thế giới phiền phức đấy.”

Bà đặt chú cún xuống, giữ chặt nó bên mình. “Lại đây nào thằng ranh.”

“Mẹ đang nói với con đấy à?” Brooks hỏi bà.

“Con là thằng ranh duy nhất mẹ nhìn thấy trong sân trước nhà mình.” Khi anh tới đủ gần, bà liền túm lấy tai anh, kéo anh vào. “Cảm ơn con.” Rồi bà gục đầu bên vai Brooks và khóc một lúc. “Tình yêu lại đến. Mẹ không nghĩ mẹ vẫn còn tình yêu để làm việc này, cảm nhận điều này lần nữa. Nhưng tình yêu lại đến.” Bà khịt mũi, thẳng người lại. “Mẹ sẽ mang nó ra phía sau, cho nó biết chỗ ở của nó. Con có thể mang hết đồ của nó ra khỏi xe được rồi.”

“Thế nào con lại mua cho bà ấy một con cún vậy?” Ông Loren hỏi.

“Thật ra, có người gợi ý cho con, và con thực hiện ngay.”

“Hay lắm. Chúng ta lấy đồ cho nó nào.”

“Con nghĩ nó cần có đồ riêng, không dùng lại đồ cũ. Vì thế con mua đủ mọi thứ rồi,” Brooks nói trong lúc họ bắt đầu tháo đồ xuống. “Đồ chơi, giường ngủ, xương để gặm, xích, vòng cổ, bát ăn, thức ăn riêng. Còn cả giấy tờ đây nữa. Nó phải đến chỗ bác sĩ thú y để tiêm mũi cuối cùng và...” Anh làm động tác cắt bằng mấy ngón tay. “Mai con sẽ cầm bản sao trở lại chỗ Petie.”

“Bố mẹ sẽ chăm sóc nó. Nó là cả thế giới với mẹ con, và với bố. Bố đã rất muốn được nuôi chó. Bố cực là nó lanh lẹ chẳng kém con Chuck xưa.”

“Ít nhất cũng có thể khiến con mèo kia phải rời khỏi đi văng vài lần một ngày.”

“Có lẽ vậy. Mẹ con sẽ bận rộn với con cún cho mà xem. Bố cho mấy viên thịt băm lên vỉ nướng được chứ?”

“Con xin nói là - hết sảy,” anh nói vừa lúc bộ đàm của anh loẹt xoẹt vang lên. “Cảnh sát trưởng Gleason đây.”

“Này, Brooks, cậu đã về chỗ người thân chưa đấy?”

“Rồi, ngay ngoài sân,” anh đáp lời Alma.

“Bà Willowby lại báo có kẻ đột nhập.”

“Được rồi, tôi chỉ cách đó có hai phút thôi. Tôi sẽ thu xếp.”

Lúc tắt máy, anh nhún vai. “Cái bà cụ Willowby mỗi tuần lại báo có kẻ đột nhập một lần. Căn nhà bị lún, vòi nước nhỏ giọt, mặt trời chiếu không đúng kiểu lên cửa sổ, tất cả cứ nhằm vào bà ấy. Thế nào con cũng phải ở lại đó uống trà loãng với bánh quy cũ sau khi đi một vòng căn nhà cho mà xem.”

“Vậy bố mẹ sẽ chờ để cùng ăn thịt viên nhé.”

“Thế thì tuyệt quá. Không nhiều nhưng cũng phải mất ba mươi phút.”

“Chúng ta có định đi đâu đâu.”

Mỗi tuần một hai lần, khi công việc cho phép, Abigail lại bỏ ra vài tiếng buổi tối làm những việc cá nhân. Theo thường lệ, cô thanh toán bất kỳ hóa đơn nào không thanh toán tự động khi chúng được gửi đến, mua sắm trên mạng khi có nhu cầu - hoặc đôi khi chỉ là ý nghĩ chợt đến. Cô theo dõi thời sự, một vài blog hằng ngày hoặc tuần, và thậm chí cho phép mình dành ra một chút thời gian mỗi ngày để chơi game.

Vì cô chuyên thiết kế, lập trình và hy vọng làm thêm nhiều việc như thế mỗi ngày nên cô cảm thấy mình cần phải theo kịp với các trào lưu và công nghệ hiện tại.

Nhưng cứ một hai lần một tuần, cô lại thâm nhập vào máy tính. Cô theo dõi tình hình của mẹ cô bằng cách lên truy cập vào các tài khoản

ngân hàng, tài khoản môi giới, lịch làm việc ở bệnh viện.

Cô biết Tiến sĩ Susan L. Fitch đã có kế hoạch đi nghỉ ba tuần vào tháng Năm tại Provence. Cô biết những khách sạn bà Susan đã đặt phòng, dịch vụ tàu xe thuê riêng mà bà ấy và bạn trai của bà mấy tháng qua - một ông Walter P. Fennington III nào đó - sẽ sử dụng.

Cô biết khá khá về cuộc sống, các hoạt động, tình hình tài chính của mẹ cô.

Họ đã không hề gặp gỡ hay nói chuyện với nhau kể từ cái đêm bà Susan bỏ cô lại với Terry và John tại nhà an toàn đầu tiên ở Chicago.

Nhưng cô vẫn kiểm tra, thỉnh thoảng, do tò mò, và cũng để trấn an bản thân rằng nhà Volkov chưa có hành động trả đũa nào ở khu vực đó.

Tại sao chúng lại phải ra tay? Abigail nghĩ. Chúng có tay trong trong bộ máy pháp luật. Và đám tay trong đó biết rõ bà Susan Fitch chẳng biết gì, chẳng bận tâm gì đến cô con gái mà bà ấy đã mang nặng đẻ đau, rồi từ bỏ.

Cô kiểm tra tình hình gia đình John. Cô hy vọng ông yên lòng khi thấy vợ ông đã tái hôn được tám năm sau ngày ông mất. Ông hẳn thấy hạnh phúc khi các con ông yên ổn và rất hạnh phúc. Cô biết nơi họ sống, làm việc, học tập. Cô cũng biết bố mẹ của Terry đã chuyển đến Sarasota.

Cô đã lập trình một chương trình tự động tìm kiếm để bất kỳ thông tin gì trên bất kỳ cơ quan truyền thông nào đề cập đến nhà Volkov cũng sẽ hiện ra trên máy tính của cô. Cô theo dõi chúng rất cẩn thận. Ilya đã đính hôn; một lễ cưới vào mùa thu đã được lên kế hoạch. Hôn thê của gã xuất thân từ một gia đình giàu có có quan hệ với một bratva khác. Cô xem đây là một kiểu cấu kết, mặc dù cô hình dung Ilya rất hài lòng, vì cô gái kia rất xinh đẹp.

Việc xâm nhập vào máy tính của Ilya thường mất nhiều công sức, thời gian hơn và phải bỏ công nghiên cứu rất nhiều. Nhưng cô không

ngại. Mỗi lần truy cập, cô lại sao chép và tải tất cả các file, email của gã về, lưu trữ, tìm hiểu tất cả những website gã ghé vào.

Những kẻ như gã cứ nghĩ chúng thận trọng, nhưng không hề. Cô biết rõ công việc của gã gần như chẳng kém gì gã, theo như cô hình dung. Cô biết cuộc sống của gã, cuộc sống hôn thê của gã, việc gã tiêu tiền như thế nào, nơi gã mua quần áo, giày dép. Mọi thứ.

Và cô biết nhà Volkov vẫn tìm kiếm cô.

Cô không phải là một mục tiêu ưu tiên, nhưng từ những gì suy luận được, thì cô không đơn giản và một công việc còn dang dở. Elizabeth Fitch là một nhân tố then chốt. Cô cần phải được tìm ra và loại trừ.

Chừng nào Sergei Volkov còn đứng đầu bratva, cô sẽ vẫn là một mục tiêu. Và cô tin chắc rằng mình sẽ vẫn là mục tiêu khi Ilya chính thức thay thế lão.

Cô biết Yakov Korotkii tiếp tục vai trò đao phủ. Dựa trên thông tin truy cập được, cô đã lập một danh sách về những người mà cô tin đã bị hãm trừ khử. Cô biết Cục Điều tra Liên bang FBI, Cục Cảnh sát Tư pháp Hòa Kỳ và Interpol, cùng nhiều cơ quan khác, có những danh sách tương tự.

Nhưng lại chẳng có gì dính với Korotkii. Hãm, có lẽ vì cô, là một công cụ được bảo vệ kỹ lưỡng và rất được chuộng.

Cô cũng biết FBI và cảnh sát Tư pháp tiếp tục tìm kiếm cô. Hoặc tìm kiếm Elizabeth Fitch.

Cô vẫn là một nhân chứng trong vụ sát hại Julie Masters và Alexi Gurevich, và cũng là một người đáng lưu ý liên quan đến cái chết của John Barrow và Theresa Norton.

John đã nói sự thật, đã bảo vệ cô tới cùng. Cô chẳng thể tin tưởng ai. Với nhà Volkov, cô là một mục tiêu cần trừ khử, không còn là chuyện danh dự và nguyên tắc nữa mà bởi vì cô có khả năng đứng ra làm nhân chứng. Đối với các cơ quan chức năng, cô là nhân chứng vụ sát hại hai cảnh sát Tư pháp liên bang, hoặc, tùy vào phân tích, một đối tượng đào tẩu mà vì tuyệt vọng, buồn chán, điên cuồng nên có thể

đã hạ gục một cảnh sát Tư pháp liên bang, giết chết một người khác, làm bị thương một người nữa, vì Cosgrove đã bị bắn trúng hông trong trận hỗn chiến.

Một số người đặt giả thuyết cô đã gây ra một vụ nổ khí ga để che giấu những tội danh của mình trong khi bỏ chạy.

Kế hoạch loại trừ cô đã được sắp đặt, cô hình dung như vậy, trong nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần, từ trước sinh nhật lần thứ mười bảy của cô. Keegan và Cosgrove khởi xướng vụ ấy.

Dự định là cô cùng chết với John và Terry trong vụ nổ.

Mấy tháng đầu tiên trốn chạy, năm đầu tiên ẩn náu, cô không dám nghĩ đến sự kiện hãi hùng và đau đớn ấy. Nhưng cô đã tìm được cách riêng của mình.

Giờ cô có một cuộc sống, và cô quyết giữ gìn nó.

Với chú chó nằm dưới chân, cô thận trọng truy cập vào các tài khoản của Ilya. Gã đều đặn thay đổi mật khẩu, cập nhật hệ thống an ninh, tường lửa.

Nhưng cô đã bỏ ra cả mười năm trời nghiên cứu, phát triển, lập trình các hệ thống - dữ liệu vào, dữ liệu ra của chúng. Gã có xây dựng bất kỳ thứ gì, cô đều có thể chọc thủng. Cô cảm thấy rất thỏa mãn khi thâm nhập, theo dõi được thế giới riêng của gã, quấy rối sự riêng tư của gã.

Sự tiếc nuối duy nhất của cô là gã chẳng bao giờ biết điều đó.

Gã chưa bao giờ sợ hãi như cô đã từng sợ hãi.

Nhưng cô sẽ bắt gã trả giá.

Thỉnh thoảng, khi có đầy đủ, khi cô tin tưởng vào dữ liệu và sự an toàn của chính mình, cô tìm cách tiết lộ các mẫu thông tin cho một đặc vụ FBI - một người cô đã tìm hiểu kỹ lưỡng, người cô cảm thấy cô biết rõ như cô biết về chính mình vậy.

Là bất kỳ ai cô cảm nhận như vậy tại thời điểm đó.

Cô ký tên dưới những nội dung ngắn gọn nhưng đầy ắp dữ liệu ấy là *tvoi drug*. Từ tiếng Nga mang nghĩa “một người bạn.” Đã có nhiều hồ sơ, văn bản, nghiên cứu, chất vấn về nhân vật *tvoi drug*. Hầu hết đều tin rằng người cung cấp thông tin là nam giới, và có mối liên hệ ngay trong *bratva* nhà Volkov.

Tvoi drug được đánh đổi từ nhiều mạng sống. Abigail hy vọng cô đã cứu được vài mạng người. Thành tích lớn nhất, theo tiêu chí của cô, là tập hợp đủ thông tin để tạo ra một cuộc đột kích vào một nhà kho ở South Chicago, triệt phá và tiêu diệt đường dây ép buộc bán dâm đang hoạt động tại đây.

Giờ cô đang nghiên cứu hoạt động gần đây. Các loại mã, các cụm từ khó hiểu, những cái tên giả. Cô bỏ qua thông tin về các vụ lừa đảo qua mạng sơ đẳng. Nếu quan chức liên bang không thể tự giải quyết được những vụ đó thì họ không đáng để nhận giúp đỡ.

Nhưng còn chuyện rửa tiền thì cô buộc phải cân nhắc.

Sục sạo được vào tận cùng của nhà Volkov đem lại cảm giác thỏa mãn. Có lẽ không phải cái cảm giác thỏa mãn bản năng và sâu thẳm do biết được rằng cô đang đóng một phần nhỏ bé để giải thoát hơn hai mươi cô gái khỏi kiếp nô lệ tình dục, mà là tiêu hao những khoản quỹ khiến công việc của chúng khó triển khai hơn.

Đúng, rửa tiền sẽ là một dự án riêng mới của cô. Cô coi nó là một món quà cưới tặng cho Ilya.

Cô bắt đầu thu thập các mẫu thông tin từ mail của Ilya, của nhân viên kế toán, một vài đầu mối liên lạc khác. Lúc nào cô cũng thấy ngạc nhiên trước những điều người ta để lộ ra qua các động tác gõ bàn phím, trước sự bất cẩn của họ. Trong lúc làm việc, cô suy nghĩ bằng tiếng Nga, đặt mình vào thứ ngôn ngữ ấy. Tập trung cao đến mức khi điện thoại của cô đổ chuông, cô đã khẽ bật ra cả một câu chửi thề tiếng Nga.

Cô không muốn có cuộc gọi đến, nhưng một vài khách hàng có vẻ thích trò chuyện điện thoại hoặc nhắn tin hơn là gửi email. Cô liếc

nhìn màn hình. Cau mày.

Brooks đã tìm ra số di động của cô. Việc đó không hẳn là khó lắm, nhưng cũng phải mất chút thời gian và công sức.

Tại sao nhỉ?

Rất cảnh giác, cô trả lời điện thoại.

“A lô.”

“Này. Brooks đây.”

“Vâng, tôi biết.”

“Em muốn thứ gì trên món pizza của mình?”

“Tôi... thế nào cũng được.”

“Thứ phủ trên pizza quan trọng đấy, Abigail. Rất quan trọng cho bánh.”

Cô cứ nghĩ anh ấy đã hiểu. Và cô ước gì mọi thứ về anh không quẩn rũ và gây lúng túng. “Tôi thích ô liu đen và đặc biệt là ớt cay.”

“Sẽ như vậy. Xúc xích heo rắc tiêu em có phản đối không?”

“Không.”

“Tuyệt. Tôi sẽ ghé qua sau nửa tiếng nữa.”

“Tôi có mời anh tới đâu.”

“Phải, tôi biết. Em nên bắt đầu mời tôi đi.”

“Tôi đang làm việc.”

“Hẹn lúc bảy giờ nhé. Giải lao một chút đi. Thêm nữa, tôi có tin cho em.”

“Tin gì vậy?”

“Sẽ đến cùng với món pizza. Khoảng nửa tiếng nữa. Hẹn gặp em.”

Cô bỏ điện thoại xuống, ngẫm nghĩ.

Cô không hề chuẩn bị. Tại sao anh luôn chen ngang và xuất hiện khi cô không chuẩn bị nhỉ? Giờ thì cô lại phải gác công việc lại.

Và cô đã định làm món gà rán ăn tối.

Anh ta muốn trò chuyện, và cô không dám chắc cô còn muốn thế không nữa. Cô chẳng muốn nghe hai mẹ con anh trò chuyện tâm tình nữa.

Thế nhưng, cô vẫn thắc mắc ý anh là sao khi nói đến tin tức.

Vẻ cam chịu, cô tắt máy, sau đó miễn cưỡng cất súng và bao súng vào ngăn kéo. Cô cho rằng anh cũng muốn nhâm nhi, cho nên cô xem xét số rượu vang mình có và chọn một chai Chianti.

Sau đó cô ngừng lại, dăm dăm nhìn chai rượu.

Cô lại sắp ăn tối với anh. Thế tức là hai lần một tuần, và còn chưa tính đến lần ăn bánh việt quất.

Cô đang hẹn hò với một cảnh sát trưởng.

“Trời ạ. Sao anh ta lại làm được thế nhỉ? Mình không hẹn hò. Mình không thể hẹn hò.”

Cô đặt chai rượu vang xuống và làm một việc mà cô không hay làm. Cô đi tới đi lui. Cô cần tìm ra một giải pháp, một hướng giải quyết cho... tình huống này. Rõ ràng từ chối gặp sẽ chỉ khiến anh ta càng thêm quyết tâm và nghi vấn. Dù cố gắng thế nào thì đi theo hướng đó cũng đều thất bại thôi.

Cô hiểu rõ khái niệm theo đuổi và chinh phục. Con đực cảm thấy bị thách thức, buộc phải truy đuổi, tóm bắt, chinh phục. Có lẽ cô nên nghĩ lại việc ngủ với anh. Bằng tình dục, quá trình truy đuổi sẽ kết thúc, thách thức sẽ bị loại bỏ. Mọi quan tâm của anh sẽ bắt đầu phai nhạt.

Đó là những lý do rất hợp lý.

Việc đó cũng bao gồm cả lợi ích là loại bỏ được niềm khao khát này. Một khi những nhu cầu thể xác của chính cô được đáp ứng, mọi quan tâm của anh nhạt dần, cô sẽ không còn lý do gì để nghĩ về anh vào những thời điểm không thích hợp. Mọi việc sẽ trở lại bình thường.

Cô thấy giả thuyết đó rất có giá trị.

Họ quan hệ với nhau, sau đó mỗi người sẽ tiếp tục cuộc sống và lịch trình riêng của mình.

Thấy nhẹ nhõm, hài lòng với quyết định của mình, cô đi lên gác - Bert theo sát- để bảo đảm rằng không có bất cứ thứ gì trong phòng ngủ, phòng tắm hay bất kỳ đâu trên tầng hai, đập vào mắt anh.

Anh ta sẽ không có lý do gì để hỏi về phòng ngủ thứ hai, và khung cửa được gia cố. Cô mất thêm một lúc nữa tự hỏi rằng liệu việc phá vỡ những tiền lệ của chính mình - những tiền lệ tốt - và có một cuộc ân ái với một chàng trai địa phương, trong chính ngôi nhà của cô, có phải là lựa chọn hợp lý nhất không.

Cô tin đó chính là giải pháp. Cô tin mình có thể giải quyết được sự việc bất thường chưa có tiền lệ này.

Cô nhìn về phía phòng ngủ khi có tín hiệu của hệ thống an ninh. Khẽ nói để Bert bình tĩnh.

Brooks thật đúng giờ, cô nghĩ thầm khi nhìn thấy anh lái xe về phía nhà mình.

Cô thích pizza, cô quyết định như vậy khi cô bắt đầu xuống gác. Cô thích ân ái. Lúc mở cửa, cô trấn an mình rằng kế hoạch rất ổn, và cả hai phía sẽ hoàn tất nó một cách ổn thỏa.

12



Cô ấy kia rồi, anh nghĩ thầm, anh bạn chó đồng hành ngay bên cạnh và đôi mắt của cô toát lên sự thận trọng mà anh biết rằng trong đó ẩn chứa những bí mật.

Lần này, cô không tỏ vẻ gì khó chịu cả, và cô vẫn dõi theo từng cử động của anh khi anh bước ra khỏi chiếc xe tải cùng với hộp bánh pizza và một lốc sáu chai bia Rolling Rock.

Cô và Bert tiếp tục nhìn theo anh khi anh bước lên hiên, cúi xuống và hôn cô.

“Chào em.”

“Chào.” Cô bước lùi lại, sau đó thực hiện quy trình khóa cửa thường lệ. “Anh mang cả bia. Tôi có rượu vang đây, nhưng...”

“Thế cũng được mà. Chúng ta sẽ bỏ thứ này vào tủ lạnh.” Anh đưa cho cô thùng bia, sau đó mới móc từ trong túi ra một khúc xương làm bằng da thuộc. “Quà cho Bert, nếu nó thích.”

Món quà làm cô cảm động. Dù là một âm mưu hay không thì cô nghĩ việc đó cũng vẫn thể hiện sự tử tế. “Nó sẽ không chịu nhận của anh đâu.”

“Vậy thì em đưa cho nó.”

Anh đưa cho cô khúc xương, nhìn đôi mắt Bert cứ ngó qua lại hai người, và khúc xương. Nhưng chú chó không hề cử động lấy một bắp cơ nào.

“Anh thật chu đáo. Nó thích đấy.” Cô quay lại chú chó, làm bầm một mệnh lệnh. Bert ngồi phệt xuống sàn.

“Đây không phải tiếng Pháp.”

“Tiếng Ý.” Cô đưa Bert khúc xương, kèm theo một mệnh lệnh nữa.

“Nó còn biết cả tiếng Ý. Đúng là một chú chó sành điệu. Nó đang cười kìa.”

“Chó đâu có cười.”

“Thật khó tin, nhìn đôi mắt xem. Nó đang cười. Em muốn ăn pizza ở đâu đây?”

“Bếp là hay nhất. Tâm trạng anh vui nhỉ.”

“Tôi sắp được ăn pizza với một phụ nữ xinh đẹp, người thích ớt cay, một gu rất riêng. Và cô ấy cũng đã mở rượu vang. Tôi không phải làm việc cho tới tám giờ. Có ngốc thì tâm trạng mới không tốt.”

“Anh đâu có ngốc.” Cô lấy ly rượu xuống. “Và mặc dù công việc của anh rất căng thẳng nhưng anh hiếm khi tỏ ra căng thẳng. Tôi quan sát thấy vậy.”

“Tôi thích công việc này mà.”

“Nhưng nếu bố anh không bị ốm thì anh vẫn còn ở Little Rock mà.”

“Ờ, có lẽ vậy. Thực ra tôi cũng có ý về nhà, nhận công việc này và ổn định ở đây.”

Cô lắc đầu trong lúc lấy đĩa ra. Cô nhận ra mình đã nói chuyện nhiều hơn hẳn. “Làm gì có cái gọi là tiền định hay số phận. Cuộc sống là một chuỗi những lựa chọn và hoàn cảnh, hành động và phản ứng, và kết quả lựa chọn của những người khác. Việc bố anh ốm khiến anh phải chọn vị trí này, vào thời điểm này. Tôi nghĩ đó là một lựa chọn đáng quý và hiếu thảo, nhưng không nằm trong dự tính.”

Anh tự rót rượu ra. “Tôi tin vào lựa chọn, cũng như số phận.”

“Như thế nào? Chúng ta không thể vừa tự do lựa chọn lại vừa tuân theo định mệnh được.”

“Một câu đố khó phải không?”

Trông anh rất tự nhiên khi ở trong bếp của cô, trong không gian của cô, với quần bò và áo phông, đôi giày đế mềm cao cổ và áo khoác da

đã sờn. Cô có cần phải lo ngại về điều đó không nhỉ?

“Sao chúng ta không dùng bữa ở hiên sau nhỉ? Tối nay trời đẹp mà.”

Câu đó khiến cô lưu ý. Cô chưa bao giờ dùng bữa ngoài trời, và chưa bao giờ ra ngoài mà không có vũ khí.

“Em nên đổi gió chút đi.” Anh búng ngón tay vào thái dương cô. “Em đã làm việc gần hết cả ngày rồi, tôi đoán vậy. Tôi không tin em lại mua chỗ này nếu như em không biết tận hưởng một tối xuân diệu dàng.”

Lại một lựa chọn nữa, cô nghĩ. “Được thôi.” Cô mở ngăn kéo, lấy bao súng ra. “Tôi sẽ không ra ngoài mà không mang súng.”

“Cũng được.” Lại là khẩu Glock 19, một lựa chọn ưa thích. “Giá mà em kể cho tôi nghe điều gì khiến em sợ.”

“Tôi không sợ.” Nếu đó là một lời nói dối thì cũng không quá nghiêm trọng. Cô thấy mình đã chuẩn bị rất kỹ càng và chu đáo cho điều đáng sợ thực sự. “Chỉ là tôi thích mang theo súng khi ở bên ngoài.”

“Được thôi.” Anh đợi trong khi cô đeo súng lên, mở cửa bếp. “Nhưng nếu em kể ra, tôi sẽ tìm cách giúp em.”

“Sao anh biết chắc tôi không phải là tội phạm chứ? Một kẻ đang trốn truy nã chẳng hạn?”

“Em có tin vào bản năng không?”

“Có, dĩ nhiên rồi. Đó là...”

“Em đâu cần giải thích. Cứ để mọi việc dựa theo bản năng.”

Ngoài hiên cô có một chiếc bàn nhỏ, một cái ghế đẩu duy nhất, Brooks đặt pizza xuống, đi vào trong để lấy thêm một cái ghế bên bàn làm việc.

“Ngoài này thật tuyệt, cảnh quan, không khí. Em bắt đầu làm vườn rồi à.” Anh ngồi xuống ghế, nhấp ly vang của mình. “Em trồng gì trong nhà kính?”

“Cây cối. Hoa, một ít rau. Còn mấy cây cho trái nho nhỏ nữa. Chúng phát triển rất tốt trong môi trường nhà kính.”

“Chắc chắn rồi.”

Thấy cô ra hiệu, Bert nằm xuống bên chân cô và bắt đầu gặm khúc xương của nó.

“Nó lại cười kìa.”

Lần này cô lại lắc đầu nhưng hơi mỉm cười. “Anh có bản tính rất kỳ khôi.”

“Có lẽ để bù cho áp lực.” Anh cầm lấy miếng pizza cô đưa cho đặt chiếc đĩa nằm vững trên đùi, rồi duỗi dài chân, im lặng.

Cô cũng làm như vậy.

“Em chẳng hỏi han gì cả,” anh vào chuyện. “Đó là khả năng kiểm soát của em ư, Abigail?”

“Sao cơ?”

“Tôi nói có tin tức, nhưng em chẳng hỏi về chuyện đó. Đa phần mọi người không thể đợi được ba phút là đã hỏi rồi.”

“Có lẽ anh định bày trò gì đó.”

“Lần này thì không.” Anh đợi một lúc, thở dài thật lớn. “Giờ em chẳng hỏi bởi vì em đang bức mình.”

Cô lại nhoẻn cười, và đúng là chết tiệt nếu như anh không hề cảm thấy đắc thắng mỗi lần anh làm cho đôi môi kia phải cong lên. “Được rồi, được rồi, nếu em không định chất vấn chuyện đó thì tôi sẽ nói với em vậy. Tôi đã làm theo lời khuyên của em. Cứu một chú cún khỏi trạm giữ chó mèo để mang về cho mẹ.”

“Bà có vui không?”

“Bà đã khóc, sung sướng. Hôm nay chị tôi nhắn tin bảo tôi đúng là thắng nịnh bợ, và mẹ vẫn quý chị ấy hơn. Giữa bọn tôi luôn vậy. Chị ấy trêu đùa thôi,” anh nói thêm khi thấy Abigail cau mày. “Bọn tôi thích chọc ghẹo nhau. Sau một cuộc tranh cãi quyết liệt, trong khi tôi chỉ ăn thịt viên và ngâm chặt miệng, hai bậc phụ huynh đầy sung

sướng đã đặt tên cho đứa con mới của họ, bởi vì nó sẽ được đối xử đúng như vậy, là Plato. Bố tôi thì muốn là Bob hoặc Sid, nhưng mẹ tôi nói con cún trông rất triết gia và sáng sủa, và đáng được mang một cái tên quan trọng.”

“Cái tên hay đấy. Những tên gọi có phụ âm mạnh dễ dùng khi rèn luyện hơn. Đúng là tin vui. Tin rất vui.”

“Tôi nghĩ vậy.” Anh móc điện thoại chỗ thắt lưng. “Tôi có một bức ảnh của nó đây.” Anh lướt nhanh rồi chìa ảnh ra.

“Nó rất xinh, lại có đôi mắt sáng, lanh lợi.” Cô thấy lòng dịu hẳn khi nhìn vào đôi mắt ấy, tưởng tượng ra cảnh con cún được sống trong một căn nhà tràn ngập yêu thương. “Anh là một người con rất tốt.”

“Họ đều dễ tính mà. Còn bố mẹ em thì sao?”

“Tôi chỉ còn mẹ thôi. Hai mẹ con như người dưng rồi.”

“Tội nghiệp em. Bà ấy ở đâu?”

“Mẹ con tôi không liên lạc đã vài năm rồi.”

Đề tài cấm kỵ, Brooks suy diễn. Cấm kỵ. “Tôi liên lạc với bố mẹ gần như hằng ngày. Cuộc sống ở một thị trấn nhỏ như thế là tốt hay xấu thì tùy em nghĩ.”

“Tôi nghĩ với anh thì như vậy kể cũng hay, một cuộc sống dễ chịu.”

“Đúng vậy. Lúc thiếu niên tôi cứ nghĩ như vậy là bình thường, nhưng trẻ con đứa nào chẳng vậy. Coi đó là mặc nhiên. Khi sống ở Little Rock, tôi trò chuyện hoặc gửi email rất nhiều. Và tháng nào cũng về thăm họ, thăm các chị gái, bạn bè, những người vẫn sống ở đây. Nhưng tôi chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện chuyển về.”

“Thì anh vui khi ở Little Rock, và thích công việc của mình ở đó.”

“Đúng thế. Nhưng khi bố bị ốm, tôi không những cảm thấy mình phải về mà còn nhận ra mình muốn về.”

Anh chỉ một tay vào cô. “Đúng là có duyên.”

Cô phản ứng lại hành động đó bằng một cái lắc đầu nhẹ nhàng và nụ cười mà anh càng lúc càng thấy thích. “Anh có một gia đình rất gần

gửi.”

“Em cứ khen thoải mái. Món pizza thế nào?”

“Rất ngon. Khi tự làm bánh, tôi làm cùi bánh bằng lúa mì nguyên, nhưng thế này ngon hơn.”

“Tự làm cơ à? Loại đã chế biến sẵn phải không?”

“Nếu thế thì đâu phải tự làm.”

“Tôi thì toàn nấu đồ đã chế biến sẵn. Có đúng tự làm pizza từ đầu đến cuối không đấy?”

“Chuẩn đấy, khi tôi bỗng nổi hứng.”

“Đến mẹ tôi cũng không làm được thế.” Anh đặt một miếng bánh nữa lên đĩa của cô, một miếng lên đĩa của mình, rồi rót thêm rượu vang cho cả hai. “Có lẽ sau đây em sẽ cho tôi xem khu nhà kính.”

“Tôi có trồng cần sa đâu?”

Anh cười, rất nhanh, rất vui vẻ, khiến cô hơi nhồm lên. “Chuyện đó chẳng thú vị sao? Mà tôi có ám chỉ thế đâu. Tôi lớn lên cùng với những người làm vườn nên thấy thích thôi. Đó là chưa kể quanh đây cũng có người trồng thứ cây ấy, để dùng riêng hoặc như một nguồn thu phụ. Chính mẹ tôi cũng trồng thứ đó cho tới khi bà có con. Và bà sẵn sàng nhào vào tranh luận về chuyện hợp pháp hóa cần sa.”

“Hợp pháp hóa, kiểm soát và đánh thuế cần sa sẽ làm đỡ đi gánh nặng ngân sách phải chi cho cảnh sát, và tạo nguồn thu đáng kể đấy.”

“Mỗi người một quan điểm.”

Chú chó đổi tư thế, ngồi dậy, dăm dăm nhìn Abigail. “*Allez*,”^[21] cô nói, và nó rời khỏi hiên, tiến về một cái cây.

“Lại dùng tiếng Pháp. Có phải nó vừa xin phép đi tiểu không?”

“Nó sẽ không rời khỏi hiên mà chưa được tôi cho phép.” Cô cũng đổi tư thế, nhấp một ngụm rượu vang. “Tôi vừa cân nhắc lại.”

“Quá muộn, em đã ăn miếng bánh thứ hai rồi.”

“Không phải pizza. Tôi cân nhắc lại chuyện ân ái với anh.”

Anh rất mừng là anh vừa nuốt xong nếu không anh đã bị sặc. “Thật thế chứ?”

“Ừ. Sau khi cân nhắc nặng nhẹ, tôi quyết định ân ái với anh sẽ thỏa mãn cả hai. Anh rất hấp dẫn và vui tính. Lại sạch sẽ. Anh hôn rất tuyệt, đó không phải lúc nào cũng là chuẩn mực đánh giá tin cậy cho các kỹ năng giường chiếu, nhưng thường như vậy. Nếu anh đồng ý, chúng ta có thể kết thúc bữa tối, tôi sẽ cho anh xem nhà kính, sau đó chúng ta có thể vào trong và ân ái. Tôi đã tránh thai, nhưng anh phải dùng bao cao su.”

Anh gần như không nói được gì. “Một đề nghị, ái chà.”

“Anh không chấp thuận à?” Cô không nghĩ đó là một lời từ chối. “Tôi nghĩ anh muốn tôi, về mặt thể xác. Không phải vậy sao?”

Anh đặt đĩa của mình xuống, đứng lên. Quên cả chuyện để tâm đến những gì chú chó nghĩ - hoặc làm - Brooks kéo Abigail đứng lên, mạnh tay kéo tuột cô sát vào anh.

Lần này thì không phải nụ hôn dịu dàng, cũng không phải sự thăm dò. Lần này là sự bùng nổ, làm những “mảnh bom” đánh trúng toàn bộ các giác quan của cô. Cô loạn choạng, mất thăng bằng. Cô phải bám chặt lấy anh không sẽ ngã nhào.

“Khoan đã. Khoan đã.”

Có lẽ trong giọng nói của cô có sự run rẩy - hay tiếng gừ gừ cảnh báo của chú chó - nhưng mặc dù không buông cô ra, anh vẫn dịu lại.

“*Ami. Ami.*” Tay cô run bần như chính giọng của cô khi cô khẽ đặt tay lên má Brooks. Sau đó cô lại ra hiệu thêm bằng tay cho chú chó. “*Ami, Bert. Gối đầu.*”

Khi chú chó ngồi xuống, Abigail mới thở ra một tiếng run rẩy. “Nó tưởng anh đang làm đau tôi.”

“Em đau à?”

“Không. Nhưng tôi muốn ngồi xuống.”

“Nhìn tôi này.”

Cô lấy lại nhịp thở, rồi ngược lên nhìn anh. “Anh đang giận.”

“Không, không hề. Tôi không chắc mình trông ra sao, nhưng tôi không điên.”

“Anh không muốn tôi.”

“Liệu tôi có phải trả lời câu hỏi đó lần nữa, và nếu vậy, tôi có cần xe cứu thương khi chú chó của em tấn công không?”

“Tôi...” Anh nghe được sắc thái bẽ bàng trong tiếng kêu của cô khi cô nhắm mắt lại và gật đầu. “Đã hiểu. Tôi quá thẳng thừng, quá thực tế. Lẽ ra phải đợi anh khơi mào trước, hoặc không thì cũng đừng tỏ ra toan tính như vậy. Cho tôi ngồi xuống đi.”

Anh buông cô ra, ngồi xuống cạnh cô. “Thứ nhất, tôi chẳng bận tâm gì ngoài những cảm xúc tích cực về chuyện em sẵn sàng lên giường với tôi. Vấn đề là tôi có cảm giác em đang coi chuyện này như một công việc cần giải quyết cho xong.”

Chính xác như vậy, cô nghĩ, ý tốt nhưng cách làm thì sai. “Tôi xin lỗi. Tôi nghĩ đó là một cách tiếp cận ổn thỏa. Anh không giận, nhưng thấy hơi bị xúc phạm. Tôi xin lỗi.” Cô thu hết can đảm nhìn anh. “Tôi biết cách tiếp cận rất quan trọng với một số người. Tôi biết điều đó. Thật thô thiển và yêu sách hết như cái cô nàng ở Ozark Art.”

“Tôi đâu nghĩ xa đến thế. Cũng mong rằng sẽ có lúc nào đó em nghĩ lại.”

“Vậy đi tôi sẽ không... Tôi đã lo lắng và xử lý không đúng.”

“Lo lắng ư?”

“Thường tôi không làm vậy... Tôi không biết giải thích sao.”

“Em chẳng cần giải thích nhiều đâu. Ổn cả mà. Hay là thử thế này xem. Chúng ta sẽ uống hết ly vang này, và em sẽ cho tôi xem nhà kính. Chúng ta sẽ xem mọi việc tiến triển thế nào.”

“Tôi không giỏi trong việc xem xét mọi việc tiến triển thế nào.”

“Tôi lại rất giỏi chuyện đó. Chúng ta cứ thử xem. Nếu em không thích, chúng ta luôn có thể làm mọi việc theo cách của em. Tôi sẽ

chẳng chịu từ bỏ đâu.”

“Ý anh là thế nào anh cũng ân ái được.”

Anh lại bật cười, với lấy bàn tay cô và siết chặt. “Đúng là phụ nữ. Để rồi xem - đùa nhau đây.” Anh buông tay khi điện thoại di động đổ chuông. “Cứ giữ lấy ý nghĩ đó. Vâng, Ash à, có vấn đề gì thế?”

Cô thấy vẻ mặt anh thay đổi khi anh nghe điện, thấy nét mặt ấy chuyển sang trầm mặc và có phần đanh lại. “Không, anh làm đúng rồi. Tôi đến ngay. Đợi nhé, nghe thấy không? Đợi cho tới khi tôi đến đó.”

“Tôi xin phép,” anh nói với Abigail khi tắt máy.

“Không sao.” Nhưng cô không nhìn anh lúc đứng lên và thu dọn đĩa.

“Đây là một phần công việc,” anh nói.

“Tôi hiểu mà. Nhưng anh đã hết giờ làm việc rồi mà.”

“Nên tôi sẽ viện lý do lý trấu ư? Làm người ai làm thế.” Rất nhẹ nhàng, anh đặt một tay lên cánh tay cô. “Không, Abigail. Đây và sự vụ đặc biệt mà tôi đã ra lệnh rằng bất kỳ ai nhận được cái tin báo không sớm thì muộn cũng tới này đều phải liên lạc ngay với tôi. Dù nghỉ hay đang trực. Tôi cần giải quyết trường hợp này.”

“Tôi hiểu.”

“Tôi rất muốn quay lại.”

“Không cần đâu...”

“Abigail, tôi muốn được quay lại nếu có cơ hội. Còn nếu không, tôi sẽ gọi cho em. Tôi cũng chưa nói trước được đâu.”

“Bởi vì anh còn phải xem tình hình thế nào.”

“Đúng vậy. Tôi phải đi rồi.” Anh cúi xuống, hôn cô. “Giá mà tôi ở lại được.”

Cô tin anh, và niềm tin ấy sưởi ấm thứ gì đó trong cô khi anh rời khỏi hiên và đi vòng ra chỗ để xe.

Cái việc chết tiệt xảy ra đúng tối nay, Brooks nghĩ trong lúc lái xe về phía nhà Tybal và Missy Crew. Nhưng anh đã suy nghĩ rất nhiều về tình huống này kể từ lần cuối Ty uống xìn. Tối nay, bằng cách này hay cách khác, Brooks dự định sẽ giải quyết dứt điểm.

Những ô cửa sổ nhà Crew sáng trưng, trong khi hàng xóm túm tụm trên các bãi cỏ như thể tình trạng lộn xộn trong nhà chính là một bữa tiệc. Ash giữ cho họ lùi xa căn nhà nơi tiếng nhạc chát chúa dội qua cánh cửa mở toang và thỉnh thoảng lại vang lên những tiếng đổ vỡ.

Khi Brooks bước ra khỏi xe, Jill Harris - người hàng xóm cạnh nhà - bước lại. “Ai đó phải vào trong kia trước khi gã đập tan những gì còn sót lại đấy.”

“Missy có trong đó không?”

“Cô ta chạy ra ngoài, chân đất, khóc lóc, miệng chảy máu. Tôi không thể cứ tiếp tục gọi điện báo thế này, còn các anh chẳng chịu làm gì.”

“Cô có đơn kiện không?”

“Tôi phải sống ngay bên cạnh.” Với chiều cao chỉ một mét rưỡi, Jill khoanh tay trước ngực, trên người khoác chiếc áo len hồng. “Tôi đã thử nói chuyện với Missy về việc này một lần rồi, lúc cô ấy ngồi trong bếp nhà tôi chườm một thứ đậu đông lạnh lên con mắt tím bầm. Thế mà cô ta gọi tôi là đồ khốn đừng có chõ mũi vào việc của cô ta. Giờ cô ấy không thèm nói với tôi. Anh nghĩ tôi muốn gã đó nện cửa phòng tôi đêm nào đó say khướt à?”

“Được rồi, cô Harris. Đi nào, Ash.”

“Sếp có muốn cử ai đó đi tìm Missy không?”

“Không. Cô ta đâu đó quanh đây thôi, hoặc cô ta chuồn về nhà chị gái rồi. Cô ta biết chúng ta sẽ đến mà.”

Một phần trong anh tự hỏi liệu cô ta có xuất hiện để thưởng thức tấn kịch này hay không, và anh chẳng thích câu hỏi ấy chút nào.

“Cô ta sẽ đợi chúng ta giải quyết gã đã,” Brooks nói tiếp, “sau đó cô ta mới mò về, đợi tới sáng để đến bảo chúng ta cô ta bị trượt chân vì một bánh xà phòng hay thứ vớ vẩn gì đó. Tôi muốn cậu cứ đứng ngoài cuộc thôi, chớ nói gì với gã. Tôi không muốn cậu nói gì cả.”

“Tôi sẽ làm thế.”

Brooks chẳng buồn gõ cửa, vì Missy vẫn để cửa mở toang hoang lúc cô ta bỏ chạy. Anh đứng lại chỗ đoạn cuối cầu thang, gọi lớn.

“Không biết gã có nghe thấy hay không nữa,” Ash nói.

“Gã nghe thấy. Chúng ta sẽ không vào. Cứ đợi ở ngoài này, nơi chúng ta có đến cả tá nhân chứng.”

“Cho việc gì?”

“Cho những gì sắp tới. Ty! Anh có khách này.”

“Tôi bận” Brooks nhìn thấy một ngọn đèn nhá lên bên kia phòng khách. “Tôi đang sửa sang lại nhà cửa.”

“Thấy rồi. Phiền anh một phút thôi.”

“Vậy thì cứ vào đi. Xin mời tham gia bữa tiệc?”

“Tôi mà vào đấy, tôi sẽ tổng anh vào tù. Nếu anh ra ngoài này, chúng ta sẽ chỉ nói chuyện thôi.”

“Ồi trời. Một thằng đàn ông không được thu vén việc vặt trong chính nhà mình sao?” Ty lão đảo ra cửa, mắt lơ dờ, máu lấm tẩm trên mặt ở những vị trí Brooks đoán do kính vỡ cắt phải. “A, chào Ash. Giờ tôi có thể làm gì cho các đầy tớ của nhân dân tối nay đây?”

“Trông như anh vừa nốc hết cả chai Rebel Yell rồi,” Brooks nói, trước khi Ash kịp quên lời dặn và lên tiếng trả lời.

“Có luật nào cấm đâu. Tôi ở trong ngôi nhà bỏ mẹ của tôi kia mà. Tôi đâu có lái xe. Tôi đâu có vận hành máy móc.” Gã cố lên giọng, nhưng phải cúi gập người và thở khò khè vì sặc lúc cười.

“Missy đâu?”

“Tôi biết chết liền. Tôi về nhà. Không thấy bữa tối trên bàn. Nhưng cô ta thì lại có thời gian lái nhải. Hết lái nhải rồi lại chì chiết. Tôi đã ở

đâu, tôi đã làm gì và tôi đi với ai.”

“Đó là lúc anh đánh cô ấy phải không?”

Đôi mắt dờ dẩn đầy vẻ tinh quái. “Anh biết cô ta vụng về thế nào mà. Và khi cô ta đã lải nhải với chì chiết thì cô ta không minh mẫn nữa đâu. Con đi dần đó đâm sầm vào cửa. Rồi ả lặn mất tăm.” Anh ta khua tay, nhận ra những người hàng xóm quanh đó. “Đám vô công rồi nghề chẳng còn việc gì khác hơn là đứng túm tụm bên ngoài kia. Tôi ở trong nhà tôi mà.” Ty chỉ vào bàn chân mình để chứng minh. “Đang tân trang nhà cửa.”

“Nghe được đấy.”

“Có khi anh bớt thời gian sửa sang lại nhà cửa và thêm thời gian ngủ với vợ, cô ta sẽ không đâm vào tường và lặn mất tăm.”

“Tôi sẽ kiếm một ít sơn và... Anh nói gì ý nhỉ?”

“Anh nghe thấy rồi đấy.” Bên cạnh anh, Ash trợn mắt, nhưng Brooks vẫn giữ nguyên đôi mắt lạnh nghề của mình ở Tybal. “Tôi đoán anh không thể làm cho cái cọng rơm kia dựng cột cờ được nữa đâu.”

Ty lắc lư trên đôi ủng cỡ lớn của gã, hấp háy đôi mắt đỏ ngầu. “Mày nên ngậm mồm vào.”

“Lại nhé, của quý đã bé rồi chớ, lại cứ cố thể hiện làm gì?”

“Cút khỏi nhà tao, thằng khốn.” Ty đẩy mạnh anh, và chỉ có thế. Nhưng Brooks muốn kết thúc dứt điểm.

“Chỉ dám thế thôi à?” Brooks cười chế nhạo. “Đúng kiểu một thằng bất lực chỉ biết xô đẩy như một con đàn bà. Tiếp theo, anh sẽ giật tóc tôi và khóc đây mà.”

Mặc dù anh đã chuẩn bị tinh thần nhận một cú đấm và Ty vẫn loạng choạng vì say, nhưng cú đấm vẫn không hề nhẹ. Brooks cảm thấy vị máu trong khi Ash bật ra tiếng than trời đầy ngạc nhiên ngay bên cạnh.

Trong cơn phẫn nộ, Ty lại tấn công.

Brooks bước tránh sang bên, xoay chân vừa đủ để khiến Ty vướng chân và ngã bổ chửng ra sân.

“Giờ thì anh đã gây chuyện rồi. Anh bị bắt vì tấn công một sĩ quan cảnh sát.”

“Tao sẽ giết mày.” Lốp ngóp bò dậy, Ty nhào tới Brooks, hai nắm tay khua khoắng.

“Lại thêm tội kháng cự lệnh bắt giữ.” Brooks né người hoặc đỡ được hầu hết các cú đòn. “Cậu muốn giúp tôi tóm tù nhân không, Ash?”

“Vâng, thưa sếp.” Bềnh tĩnh sau khi sừng sờ đến há hốc miệng, Ash chạy tới.

“Bỏ tay khỏi người tao, thằng chó.” Gã vung nắm đấm vào Ash, hệt, nhưng vẫn chạm được vào vai anh ta.

“Vậy sẽ là tội lần thứ hai tấn công một sĩ quan đấy. Rõ là chúng ta phải tổng giam gã say gây rối này thôi.”

Với sức hai người, họ đè nghiêng Ty xuống đất, còng tay lại. Mặc gã ra sức vùng vẫy và chửi bới, Brooks xốc gã dậy rồi nhìn một lượt các nhân chứng trên các bãi cỏ xung quanh.

“Lát nữa tôi sẽ cử một cấp dưới đến,” anh nói, hơi lên giọng. “Anh ấy sẽ lấy lời khai từ tất cả các vị. Tôi không muốn bất kỳ chuyện vớ vẩn nào, các vị nghe rõ chứ? Các vị nói những gì các vị nhìn thấy. Bất kỳ ai làm khác, tôi sẽ xử lý vì tội cản trở người thi hành công vụ. Đừng có thách tôi đấy.”

Anh đặt một tay lên đầu Ty, ấn gã vào phía sau chiếc xe tuần tra, rồi lấy mu bàn tay quệt lên chỗ môi còn dính máu của mình. “Sĩ quan Hyderman, cậu theo tôi vào trong.”

“Rõ, thưa sếp.”

Anh mặc kệ những lời lải nhải của Ty lúc lái xe về đồn, cố gắng quên đi cả cái hàm đau nhói. Ánh mắt cảnh báo của anh với Ash khiến

cho người cộng sự chẳng dám mở miệng tới khi họ tổng Ty vào một buồng giam.

“Tao muốn có luật sư. Tao sẽ kiện lũ khốn chúng mày, tao sẽ làm cho ra ngô ra khoai vì dám chửi tao?”

“Chửi gì anh cơ?” Brooks khóa cửa buồng giam.

“Chửi là tao bất lực, và tao không cứng được để chơi ả Missy. Thằng chó kia.”

“Mẹ kiếp, Ty, anh còn say hơn cả vẻ bề ngoài. Tôi chưa hề nhìn thấy hàng họ của anh suốt từ thời tắm chung hồi trung học, mà tôi nào có bận tâm gì nhiều tới nó cho cam. Tôi chưa hề phát ngôn gì về nó cả.”

“Mày đúng là thằng dối trá, mày nói nó chỉ... chỉ... bé xíu.”

“Anh say rồi, anh bị ong đầu vì nhạc rồi. Anh còn không biết mình nghe thấy gì. Ash, tôi có nói gì động chạm đến thể diện đàn ông của tù nhân không?”

“Tôi... à. Tôi chẳng nghe thấy gì cả.”

“Tôi sẽ cử sĩ quan Fitzwater đi lấy lời khai của các nhân chứng. Còn đây là những gì sắp tới, Ty, và lần này anh nên nghe cho thủng. Anh có thể gọi luật sư, được thôi. Anh sẽ cần người bào chữa đấy. Tôi sẽ lập hồ sơ các tội danh tấn công, kháng cự, uống rượu say xỉn và gây rối nơi công cộng. Anh sẽ phải ngồi tù, và không chỉ một đêm là xong đâu. Lần này đừng hòng thoát.”

“Vớ vẩn.”

“Tấn công sĩ quan cảnh sát à? Đó là trọng tội đấy, Ty. Anh phạm hai lần liền, cộng thêm tội chống đối nữa. Anh có thể ngồi tù năm năm đấy.”

Bộ mặt bưng bưng tức giận của gã chuyển sang tái nhợt.

“Vớ vẩn.” Và mấy tiếng ấy run run.

“Anh cứ ngẫm mà xem. Luật sư có thể làm giảm xuống còn, ờ, mười tám tháng, có thời gian thử thách. Nhưng anh sẽ phải ngồi tù,

không chạy được đâu.”

“Anh không thể tống tôi vào tù được. Tôi còn phải kiếm sống.”

“Thế anh làm gì mấy năm qua? Tôi không gọi như thế là kiếm sống.”

Anh nghĩ về Tybal lúc ra đến sân giữa - đôi chân nhanh nhẹn, một tay nhanh như tên lửa. Nghĩ về Ty và Missy tỏa sáng suốt thời trung học. Và tự nhủ mình rằng những gì anh đã làm, những gì anh sẽ làm, đều là vì đôi vợ chồng sáng ngời đó.

“Tối nay anh hãy nghĩ về chuyện đó đi, Ty. Nghĩ về việc dành một hai năm tới, hoặc hơn nữa, tít tận Little Rock. Hoặc là cơ hội tôi có thể dành cho anh để sử dụng khoảng thời gian đó theo hình thức thử thách, tùy thuộc vào việc tham gia và hoàn tất quá trình cai rượu, kiểm soát cơn giận và tư vấn hôn nhân.”

“Anh nói gì tôi chẳng hiểu.” Ty khụy xuống giường, hai tay ôm đầu. “Tôi thấy mệt.”

“Anh mệt. Anh cứ nghĩ về chuyện đó đi.” Brooks lùi lại, khóa chặt cửa dẫn vào khu buồng giam.

“Anh giảng bầy gã.”

“Cậu đang nói gì vậy, Ash?”

“Thôi nào, sếp, gã không nghe được chúng ta ở ngoài này đâu. Sếp giảng bầy cho gã tấn công.”

“Ash, tôi sẽ nói chuyện này một lần thôi. Sớm hay muộn, sẽ không chỉ là chuyện Missy bị rách môi hay tím mắt đâu. Còn hàng xóm, họ đã mệt mỏi với việc phải gọi chúng ta tới rồi. Có lẽ một người trong số họ sẽ nghĩ đến chuyện tự mình chấm dứt chuyện đó. Hoặc Missy thấy mệt mỏi vì bị tấn vào mặt đấy, một khẩu súng mà họ có trong ngôi nhà đó đấy. Hoặc chính anh ta mệt mỏi với việc rượt vợ chạy ra ngoài và nện cô ta nặng tay đến mức cô ta không còn chạy nổi nữa.”

“Gã chưa bao giờ phá phách như tối nay.”

“Không. Anh ta được đăng chân lên đăng đầu. Tôi không muốn bị gọi đến đó để giải quyết một hoặc cả hai cái xác của họ.”

“Sếp có làm được như sếp nói không? Buộc gã đi cai nghiện ấy?”

“Đúng, tôi sẽ bảo đảm việc đó. Chính thức ư? Những gì cậu nghe tôi nói với anh ta tối nay vẫn đúng như những gì cậu nghe tôi nói lúc trước. Anh ta đã đánh Missy, cô ta ở đâu, vấn đề là gì, và vân vân. Cậu hiểu chứ?”

“Tôi hiểu mà.”

“Vậy thì được rồi, tôi sẽ viết giấy cử Boyd đến đó để lấy lời khai của nhân chứng, và kiểm tra để biết chắc Missy đã quay về nhà.”

“Cô ta sẽ về vào ngày mai, lúc này cũng vậy.”

Phải, cô ta sẽ như vậy, Brooks nghĩ. Nhưng lần này cô ta phải đưa ra lựa chọn khác. “Và tôi sẽ giải quyết cô ta. Cậu có thể về nhà được rồi.”

“Không, thưa sếp. Tôi sẽ ở đây tối nay.”

“Cậu đã làm lần trước rồi mà.”

“Tôi sẽ ở lại. Sếp nên chườm đá cái cằm đi. Sếp bị một cú nặng đấy. Đến sáng, có lẽ nhờ sếp mua giúp mấy cái bánh ngọt.”

“Được thôi. Cà phê nữa nhé.”

“Họ có món đó với chocolate và phủ kem đánh bông bên trên.”

“Tôi biết rồi. Cái vai thế nào?”

“Không đến nỗi nào. Có lẽ bầm tím một chút, nhưng vậy thì càng có sức ảnh hưởng đến vụ này. Gã Tybal rất oách khi không rệu chè. Có lẽ, nếu những gì sếp nói có tác dụng thì gã sẽ ổn.”

Mất nhiều thời gian hơn anh tưởng, nhưng đèn nhà Abigail vẫn sáng lúc anh quay trở lại chỗ cô. Bốn viên Motrin anh uống làm cho cảm giác giật giật ở hàm chỉ còn là một chút đau khó chịu. Chỗ đó sẽ ổn thôi, nhưng bớt đau chỗ này thì lại lòi ra mấy chỗ khác mà Ty đã đâm hoặc đá trúng.

Lẽ ra nên đi về nhà, anh tự nhủ lúc bước ra khỏi xe. Anh nên về nhà, tắm nước nóng khoảng một tiếng, nhấp chút whiskey rồi đi ngủ.

Vụ việc với Ty đã khiến anh mất hết tâm trạng.

Lẽ ra anh nên hẹn cô lần sau, từ lúc anh lái xe khỏi đây.

Cô mở cửa trước khi anh kịp gõ, đứng đó chờ sẵn rồi ngấm kỹ mặt anh.

“Có chuyện gì vậy?”

“Chuyện dài lắm.”

“Anh cần túi chườm đá,” cô nói khi bước vào trong.

Lần đầu tiên, anh nghĩ, cô để anh vào mà không cần anh hỏi hoặc tìm cách rào trước đón sau. Anh đi vào.

“Cũng mất một lúc lâu. Xin lỗi em.”

“Tôi cũng vừa xong một vài việc.” Cô và chú chó đi trở vào bếp. Cô mở tủ lạnh, lấy ra một túi chườm lạnh và chìa cho anh.

“Người ta thường dùng đậu đông lạnh.”

“Thứ này hiệu quả hơn, và đỡ lãng phí hơn.”

Anh ngồi xuống, áp túi chườm vào hàm. “Em có thường hay bị đâm vào mặt không?”

“Không. Còn anh?”

“Cũng lâu rồi. Tôi quên mất nó đau chết cha đi được. Chắc em không có sẵn whiskey phải không?”

Chẳng nói gì, cô bước tới một cái tủ ly. Cô lấy ra một chai Jameson - và ngay lúc đó anh chỉ muốn quỳ xuống hôn chân cô - và rót cho anh hai phân rượu đựng trong một chiếc cốc đế dày rộng miệng.

“Cảm ơn em.” Ngục đầu tiên nhấp từ từ làm dịu hẳn tâm trạng khó chịu của anh. “Có thứ gì em không có sẵn không?”

“Những thứ tôi thấy chưa cần dùng đến.”

“Ra vậy.”

“Anh có muốn kể đầu đuôi mọi chuyện không?”

“Cưng ơi, tôi là dân Ozark. Biệt tài chém gió thành bão luôn đấy.”

“Biết rồi.” Cô lấy chiếc ly thứ hai, rót thêm whiskey, rồi ngồi xuống.

“Trời đất, em đúng là một phụ nữ biết thư thái.”

“Không hẳn vậy đâu.”

“Ngay lúc này đây thôi, phải thế chứ.” Anh ngồi xuống, mặc kệ những cơn đau, và nhấp một ngụm whiskey thật từ từ. “Nhân vật chính là Tybal và Missy. Hồi bọn tôi còn học trung học, họ là một cặp đôi hoàn hảo. Em hiểu ý tôi không?”

“Họ rất nổi tiếng trong trường.”

“Ông hoàng bà chúa đấy. Gã là vận động viên hàng siêu sao. Tiền vệ bóng bầu dục với đôi tay thần diệu. Còn thủ trung tâm với cú đánh thần sầu. Còn cô ta là đội trưởng đội cổ động, tuyệt vời như một ly kem dâu vậy. Gã đến bang Arkansas nhờ học bổng vận động viên, và cô ta đi theo. Theo những gì tôi được nghe, ở đó họ cũng tỏa sáng từng bừng. Cho đến năm đại học thứ ba, khi đầu gối gã bị chấn thương trong một trận đấu. Mọi lời tán dương rằng gã sẽ đi theo con đường chuyên nghiệp đều tan vỡ. Kết thúc bằng việc trở lại nhà. Họ chia tay, hàn gắn, chia tay, cứ như thế. Rồi họ kết hôn.”

Anh lại nhấp thêm whiskey. Nhờ mấy viên Motrin và vẻ thư thái của người phụ nữ, anh cảm thấy đỡ hẳn.

“Gã huấn luyện đội bóng trung học một thời gian, nhưng không đầu vào đâu. Gã không biết cách dẫn dắt, tôi đoán vậy. Rồi gã chuyển sang làm thợ xây dựng. Còn Missy, cô ta thử làm người mẫu, nhưng không ăn thua. Cô ta làm việc cho Flower Pot. Họ chẳng hề chuẩn bị cho lúc sa cơ lỡ vận, cho nên mới giải quyết chẳng đâu vào đâu. Ty bắt đầu trượt dài với Rebel Yell.”

“Anh ta reo hò ư?”

“Không, cưng ời, đó là một loại whiskey không được ngon như loại em rót cho tôi. Người tiền nhiệm của tôi đã cảnh báo trước về gã ta. Các vụ uống rượu lái xe, đánh nhau ở quán rượu, rồi cái gì bạo lực nữa ấy nhỉ?”

“Bạo hành trong gia đình. Anh ta trở nên bạo lực và lạm dụng khi uống rượu.”

“Đúng thế. Khoảng năm ngoái, tình hình càng tệ hơn.”

“Sao anh ta không bị bắt?”

“Đã bị rồi, kết cục là bị cảnh cáo hoặc lao động công ích. Missy không thừa nhận cáo buộc khi anh ta thượng cẳng chân hạ cẳng tay với cô ta, và phủ nhận mọi chuyện xảy ra. Cô ta ngã, cô ta trượt chân, cô ta va vào cánh cửa.”

“Cô ta dung túng anh ta.”

“Chính thế. Và sự thật là mọi người nhắm mắt làm ngơ với chuyện này. Cái hào quang mà họ từng có chiếu sáng rất lâu trong một thị trấn nhỏ như thế này. Nhưng vì đã có thời gian đi xa nên có lẽ tôi nhìn nhận nó, cũng như họ, khác đi. Sau những cố gắng lập đi lập lại nhằm đưa họ đi điều trị, cai nghiện, tư vấn đều thất bại, tôi liền chơi cách khác.”

“Cách đó khiến anh bị thương.”

“Đúng thế. Khi cộng sự gọi đến cho biết bọn họ lại giở trò - có nghĩa là Ty lại say khướt về nhà, nên cô ta, cô ta bỏ chạy - tôi dụ cho Ty lướt khướt chui ra, trước sự chứng kiến của mười bốn người đứng bên ngoài. Gã bật nhạc đến ong đầu để át bớt những tiếng đổ vỡ đồ đạc trong nhà. Thế mà lại hay, vì chẳng ai ngoài Ty và cộng sự của tôi nghe được lời tôi khích cái gã khốn kiếp say xỉn này gây chuyện, bằng cách đề cập đến kích thích cậu nhỏ và khả năng tình dục của gã. Nếu cách đó không ăn thua, tôi đã chuẩn bị khơi gợi rằng cô vợ khờ dại và khốn khổ của gã có thể thấy kích cỡ và khả năng cậu nhỏ của tôi hợp gu với cô ta hơn.” Thở dài thườn thượt, anh lắc đầu. “Tôi mừng vì không phải đến mức đó. Gã đâm vào mặt tôi trước các nhân chứng, và giờ đang ngẫm nghĩ về thời gian lao động công ích vì một hai tội khá nặng.”

“Một chiêu rất hay. Đàn ông vốn nhạy cảm với cơ quan sinh dục của mình.”

Anh hơi sặc whiskey, sau đó lấy tay xoa xoa lên mặt cười. “Bản chất đàn ông.” Rồi anh nghiêm túc trở lại, nhấp một ngụm nhỏ. “Trời cũng không đổi được.”

“Phương pháp của anh không theo lệ thường, nhưng kết quả rất ổn. Nhưng anh cảm thấy hối tiếc và hơi buồn. Sao vậy?”

“Gã từng là một người bạn. Không thân nhất, không gần nhất, nhưng là một người bạn. Tôi quý họ và thích sự tỏa sáng của họ. Tôi thấy tiếc khi nhìn họ sa sút thế này. Tôi thấy tiếc vì là một phần khiến họ sa sút.”

“Anh sai rồi. Mọi việc sẽ tùy thuộc vào cách họ giải quyết và tìm kiếm sự giúp đỡ cho những vấn đề của họ, nhưng chừng nào cả hai người vẫn không thể làm điều đó thì họ sẽ chẳng bao giờ giải quyết được những vấn đề ấy. Những gì anh làm khiến anh ta chỉ có hai lựa chọn. Vào tù hoặc nhận sự giúp đỡ. Nhiều khả năng là khi tỉnh táo và đối mặt với những lựa chọn cùng kết quả ấy anh ta sẽ chọn cách nhận sự giúp đỡ. Và có vẻ cô ta cũng rất lệ thuộc nên cô ta cũng sẽ chọn như vậy. Tôi nghĩ những hành động của anh rất phù hợp với nhiệm vụ và tinh thần của công việc. Cũng như trong khuôn khổ tình bạn.”

Anh đặt ly whiskey chưa uống hết sang một bên. “Tôi đã nghĩ mình nên về nhà với tâm trạng cùng cơn đau và sự bức bối. May mà tôi chưa làm vậy.” Anh tiến tới nắm lấy tay cô. “Để anh đưa em lên giường, Abigail.”

Ánh mắt cô nhìn anh. “Vâng.”

Vâng. Anh ngạc nhiên khi thấy mọi việc diễn ra thật ngọt ngào, thật suôn sẻ. Cô đã biến nó thành đơn giản.

Vâng.

Anh đứng lên, kéo cô đứng dậy. “Có lẽ em nên chỉ đường cho anh.”

“Ý anh là tới phòng ngủ?”

“Đúng vậy. Anh chỉ biết những gì chúng ta sẽ làm ở đó thôi.”

Nét cười lóng lánh trong mắt cô, quanh miệng cô. “Em sẽ rất thất vọng nếu không đúng như vậy.”

Anh vẫn nắm tay cô khi họ quay vào phòng khách, lên gác. “Nghĩ đến những gì chúng ta sắp làm nhé, và anh hy vọng em không chất vấn về kích thước và khả năng của anh, nhưng còn con Bert thì sao?”

“Nó được rèn rất kỹ, nên về lý thuyết nó sẽ không xen vào.”

Brooks ngó lại con chó. “Về lý thuyết thôi à? Và nói đến chuyện xen vào, ý em là nó sẽ xé họng anh ra phải không?”

“Nó sẽ không làm thế đâu.”

Đến cửa phòng ngủ, Brooks xoay người cô lại, nheo nheo mắt quan sát cô. “Anh đang cố hình dung xem liệu em có buồn cười không.”

“Hài hước có thể khóa lấp bớt tình trạng lúng túng nếu có. Em không nói rõ được. Nhưng nếu Bert nghĩ anh làm hại em, hoặc có ý đó, phản ứng đầu tiên của nó sẽ là bảo vệ em - ngăn chặn anh. Nó đã thấy anh chạm vào em, và em đã hướng dẫn nó rằng anh là bạn, và nó cứ bình tĩnh. Nó thấy em đưa anh lên đây mà không hề bị cưỡng ép, thấy em chạm vào anh.”

Cô đặt một tay lên ngực Brooks rồi nhìn chú chó, ra lệnh cho nó.

“Tiếng gì thế?” Brooks hỏi khi chú chó đi về phía chiếc giường ngủ rộng rãi của nó, quay vòng vòng ba lần và nằm xuống với một tiếng thở phì.

“Tiếng Farsi.”

“Thật không? Em và Bert nói tiếng Farsi à?”

“Không thạo lắm, nhưng em vẫn đang nghiên cứu. Em bảo nó đi ngủ. Em không muốn để nó ra khỏi phòng ngủ. Nó sẽ không hiểu.”

“Được rồi. Kia là một con gấu bông trên giường nó đấy à?”

“Chó là loài động vật thích bày đàn.”

“Em, và một con gấu bông là đàn của Bert sao?”

“Giúp nó thấy thoải mái. Em cần gấp giường xuống đây.”

“Anh sẽ giúp em một tay.”

“Không. Em có cách của...”

“Riêng em. Được thôi.” Anh bước vắn vợ, xem xét khu máy tính được bài trí giống hệt dưới tầng một.

“Anh thắc mắc phải không.” Cô gấp chiếc chăn lông vịt giản dị lên chiếc ghế dài dưới chân giường. “Em đang làm việc. Em rất tin vào vấn đề an ninh, và cảm thấy có nghĩa vụ phải sử dụng và kiểm tra các sản phẩm và hệ thống.”

“Anh nghĩ điều đó đúng thôi. Nhưng thế không phải là tất cả.” Anh quay người, ánh nhìn lộ vẻ cảm kích khi cô lấy một chiếc bao cao su từ ngăn kéo chiếc bàn đầu giường và đặt lên mặt bàn. “Và chúng ta không cần nói về chuyện đó lúc này. Anh để vũ khí lên bàn được không?”

“Vâng. Em cời đồ nhé?”

“Không. Anh có cách riêng mà.”

Sau khi tháo súng, đặt xuống bàn, anh đến bên cô, một bàn tay vuốt dọc mái tóc, gờ má, vai cô. “Anh thích tự mình phát hiện xem thứ gì nằm bên dưới cơ.”

Anh hôn cô, kiểm tra, đùa bỡn, những ngón tay anh vẫn lướt nhanh, trên mặt cô, xuống sườn cô, ngược lên lưng cô. Nhẹ nhàng và thoải mái vì anh có thể cảm nhận được cô đang cố nén.

“Đôi tay anh tuyệt quá.”

“Anh vẫn chưa sử dụng chúng nhiều ở chỗ em quan tâm nhất đâu.”

“Nhưng anh sẽ làm thôi. Em rất muốn thấy,” cô nói khi bắt đầu cời áo sơ mi của anh. “Anh không mặc đồng phục như cấp dưới của anh.”

“Anh đã bỏ thói quen ấy. Cũng chẳng muốn đóng bộ thêm lần nữa.”

“Em thích anh như vậy. Anh thể hiện uy quyền theo một cách khác.” Cô mở áo sơ mi của anh, xò rộng hai bàn tay trên ngực anh. “Thân hình anh rất rắn chắc.”

“Cảm ơn em.”

Và ngược mắt nhìn vào anh. “Em cũng vậy.”

“Anh thấy rồi.”

“Em có vóc người khỏe khoắn, và cũng cực kỳ dẻo dai.”

“Em là những gì gọi cảm nhất, theo những cách thức lạ lùng nhất.”
Anh lột áo cô và quăng đi.

“Em...”

“Suyt.” Anh áp môi mình lên môi cô trong khi đẩy cô ngã lên giường.

Chú chó không hề gây một tiếng động, nhưng Brooks vẫn cảm nhận được ánh mắt cảnh giác đang xoáy vào lưng anh khi anh từ từ đè lên người Abigail.

Da thịt cô rất mềm mại, ấm nóng và mịn màng, những bắp thịt ở cánh tay cô, bả vai cô căng lên. Và mặc dù miệng cô đáp lại miệng anh một cách cuồng nhiệt, nhưng đôi mắt kia thì vẫn cảnh giác chẳng kém gì chú chó của cô.

“Nhắm mắt lại em,” anh thì thào, lần xuống cổ và lưng cô.

“Em muốn nhìn,” cô nhắc lại.

“Hãy nhắm mắt lại một phút thôi, và chỉ cần cảm nhận.”

Anh đợi cho tới khi cô làm như vậy, và cũng nhắm mắt lại. Rồi để cho mình chìm xuống, sâu hơn một chút. Cô cảm nhận. Những đầu mút thần kinh, những điểm tiếp xúc, làn da, tất cả nồng nàn ân ái hơn khi mắt cô nhắm lại. Một kiểu cân bằng để kiểm soát.

Cô vẫn an toàn, cô tự nhủ mình vậy. Cô vẫn ham muốn. Và cô cần yêu.

“Đừng nghĩ gì cả.” Hàm răng anh lướt nhẹ trên cằm cô. “Hãy cảm nhận thôi.”

Cô không dám chắc mình biết dừng nghĩ ngợi là thế nào. Nhưng cô giữ im lặng vì có vẻ anh thích điều đó, cố gắng để cho đầu óc cô thư thái.

Rất khác, mọi thứ rất khác ở đây, với anh. Cô muốn phân tích tại sao, nhưng cảm giác quá dễ chịu nên chỉ còn biết tận hưởng thôi.

Chỉ một lần này thôi, cô tự nhủ.

Cô trùng xuống bên dưới cơ thể anh, chỉ một chút. Chỉ vừa đủ. Anh đưa môi lướt dọc bầu ngực căng tròn của cô ngay phía trên quai áo lót, đưa lưỡi luồn bên dưới lớp vải bông, nghe tiếng thở của cô nín lặng. Anh cứ nấn ná ở đó, kích thích cô hưng phấn trong lúc đôi tay anh thoải mái khám phá.

Cô vẫn để một ô cửa sổ mở hé cho gió đêm lùa qua, mang theo hương rừng, và cả bản nhạc bất tận của khe suối.

Ánh trăng tỏa sáng lung linh mờ ảo.

Anh mở khuy quần dài của cô, kéo xuống vài phần và mân mê một vết sẹo nhỏ xíu nằm khá cao trên hông cô.

Anh dành thời gian, muốn có đủ thời gian, để khám phá cô, từng góc cạnh, đường cong và chỗ trũng, mùi hương thanh thanh bình dị của da thịt cô, cái cách những thớ thịt ở bụng cô rung rung khi môi anh lướt qua đó.

Phản ứng của cô thật đơn giản, tương tác, tiếp xúc, cong chân và hông khi anh tiếp tục cởi đồ cho cô.

Và rồi.

Cô bùng nổ dưới cơ thể anh, bật dậy, vung mạnh đôi chân dài rắn chắc, vặn thân hình săn chắc, và cô đã đè lên anh. Miệng cô ghì chặt miệng anh, xé tan sự lừng khừng của anh thành những mảnh vụn và thiêu rụi những mảnh vụn ấy ra tro. Hơi thở của cô dồn dập khi cô đưa hàm răng miết trên vai anh, trượt xuống dưới, mềm mại và nguy hiểm như một con rắn, ghim chặt ở ngực anh trong khi hai bàn tay cô giằng mạnh thắt lưng anh.

Anh gồng lên để kéo miệng cô gần lại miệng mình, để nhận lấy hơi nóng tỏa ra từ người cô. Thật gấp gáp, gấp gáp và thèm khát.

Cô cong người ra sau, mềm như một sợi dây cung, và áp mặt anh vào ngực cô.

“Em muốn.”

Anh nghe thấy cô rên lên khi cưỡi lên anh và lắc lư người cho tới khi anh ấn sâu những ngón tay mình vào hông cô để không nổ tung.

“Em muốn.”

Cô đang trong cơn vận động cuồng loạn. Chìm trong cơn bão của cô, anh để cho mình bị cuốn đi, bị quăng quật, khi họ cùng công phá nhau.

Quá nhiều, nhưng chưa đủ, cô điên cuồng nghĩ thầm khi tất cả những nhu cầu kia cào cấu cắn xé. Cô phải lấy được, phải có được trước khi khoái cảm tuyệt vời này khiến cô vỡ tan thành từng mảnh. Cơ thể anh, thật mạnh mẽ, thật rắn rỏi, kích thích rất nhiều ham muốn, miệng và đôi tay anh đem lại thật nhiều cảm giác. Anh có thể đem cô tới khoảnh khắc giải thoát ấy.

Cuồng loạn, cô vồ lấy chiếc bao cao su và xé toang ra.

“Để em nào,” cô thì thào, bủn rủn đến mức hai tay cô không sao vững vàng được khi cô lồng bao cao su cho anh.

Cô đè lên anh. Trong ánh đèn phòng ngủ dịu dịu, anh có thể thấy xúc cảm mãnh liệt trong mắt cô, làn da ửng hồng của cô. Rồi cô đưa anh vào. Trong khoảnh khắc nín thở ấy, mọi thứ như ngưng đọng. Khung cảnh, âm thanh, cử động. Đôi mắt dữ dội ấy ghim chặt lấy anh khi cơ thể họ hợp vào nhau.

Mắt bão, anh nghĩ, rồi cô cuốn phăng anh đi.

Cô đẩy anh đi như thể cuộc sống của cô thật bấp bênh, với tốc độ khẩn trương, tập trung. Anh cuốn theo cô, theo nhịp cuồng loạn, trong khi tim anh đập điên cuồng.

Đến khi cô bật ra một tiếng nửa như nước nở, nửa như gào thét, đôi mắt quẩn rũ kia mới nhắm lại, thân hình mỹ lệ kia uốn cong, trong khi hai tay cô giơ lên ôm lấy đầu mình trong trạng thái khoái cảm tột đỉnh.

Đôi mắt ấy lại bừng mở khi anh kéo mạnh cô xuống, lật cô xuống dưới anh.

Miệng cô há ra, mềm và căng mọng khi anh đón được, khi anh nuốt lấy tiếng kêu ngạc nhiên, mau mắn của cô lúc anh đưa mạnh vào người cô.

Giờ anh ở trên, dẫn dắt cô, liên tục thấy hài lòng lúc cô run rẩy, khi cô bầu chặt lấy anh. Anh cảm nhận được sự cực khoái lan khắp người cô, cảm nhận được móng tay cô bầu vào lưng anh. Và để mặc cho khoảnh khắc cao trào nhất xé tan anh thành từng mảnh.

Anh phải mất một lúc - hay hai - mới nhận ra mình đổ gục lên người cô, hơi thở của anh phì phò như một vận động viên marathon sau cú nước rút qua vạch đích.

Anh lăn nghiêng, nằm ngửa ườn ra, hy vọng rằng nếu anh có bị một cơn đau tim thì cô cũng sẽ thực hiện sơ cứu.

Anh cố thốt ra một tiếng “Wow”.

Ngó quanh, anh thấy Bert vẫn yên vị trong ổ của nó nhưng đã đứng lên và nhìn chăm chú. “Anh không biết chó của em tò mò hay đang ghen, nhưng có khi em cần để nó biết em vẫn ổn đấy.”

Cô ra lệnh Bert bình tĩnh. Trong khi chú chó nằm xuống, mắt nó vẫn dán vào giường.

“Em ổn chứ?” Brooks hỏi khi cô không nói gì nữa.

“Vâng. Đã vài tháng rồi em mới lại quan hệ. Em nhận ra em đã hồi thúc anh.”

“Theo anh thấy thì chúng ta cần giờ vừa khớp. Trời đất, em như một người khác vậy, Abigail. Mọi thứ gần như hoàn hảo.”

“Em rất thích của anh. Rất cân đối, cơ bắp đâu ra đấy.”

Câu đó khiến anh thấy rất vui, cho nên anh trở mình để dành cho cô một nụ hôn. Nụ cười của anh tắt dần khi anh nhìn vào đôi mắt ấy. Một người đàn ông lớn lên cùng mẹ và hai chị gái biết rất rõ nước mắt của phụ nữ khi còn chưa trào ra.

“Có chuyện gì vậy em?”

“Không sao. Làm tình tuyệt lắm. Cảm ơn anh.”

“Lạy Chúa tôi, Abigail.”

“Em khát nước,” cô nói nhanh. “Anh có muốn một ít nước không?”

Anh đặt một tay lên cánh tay cô lúc cô bắt đầu lăn ra khỏi giường.
“Abigail.”

“Em cần ở một mình, và một chút nước.”

Cô bước ra ngoài mà không hề mặc quần áo. Điều đó khiến anh ngạc nhiên, vì anh cứ đinh ninh cô là mẫu người e lệ trong chuyện đó. Vậy là, người phụ nữ này tiếp tục là một câu đố bí ẩn.

“Chú mày biết rõ những điều bí mật,” anh nói với Bert. “Thật chán là chú mày lại không nói được.”

Mặc dù có trữ sẵn nước trên tầng hai nhưng cô vẫn đi xuống bếp. Cô thực sự cần được ở một mình.

Cô hiểu rõ rằng tình dục và kết quả ngay sau đó chính là một khoảng thời gian rất dễ tổn thương, cho cả thể xác lẫn lý trí. Cô hãnh diện với bản thân vì có thể nhập cuộc trọn vẹn, cũng như bình tâm lại rất nhanh. Thực ra là ngay lập tức.

Tại sao cô lại run rẩy và... cô không dám chắc về những gì mình đang trải nghiệm. Có thể vì cô biết anh ở mức độ cá nhân hơn hẳn những bạn tình khác.

Cô chỉ biết chắc là trải nghiệm lần này không như bất kỳ trải nghiệm nào khác trước đó.

Tại sao nó lại khiến cô muốn khóc? Nếu chỉ ở một mình, cô sẽ cuộn mình trên giường và khóc cho cái cảm giác không giải thích nổi này tan biến đi.

Cô đang mất dần đi lý trí, hay sự khôn ngoan. Cuộc mây mưa thì rất, rất ổn. Anh ta cũng thích nó nữa. Cô bắt đầu có cảm tình với anh, và có lẽ đó và một phần của mối bất an. Nhưng cô đã quá chán ngán cái cảnh bất an rồi.

“Chuyện thường ngày ở huyện thôi mà,” cô lầm bầm, và lấy hai chai nước lạnh từ trong tủ.

Cô cứ day dứt về điều đó trong lúc trở lại trên gác, nơi Brooks đã ngồi dậy trên giường, đang nhìn cô.

“Em không biết phải ứng xử sao.” Cô thốt lên và đưa cho anh một chai nước.

“Em muốn mọi chuyện ở mức độ nào?”

“Bình thường thôi.”

“Bình thường.” Anh gật đầu, vặn nắp chai, uống vài ngụm lớn. “Được rồi, anh có thể giúp em chuyện đó. Trở lại giường đi.”

“Em rất muốn ân ái với anh nữa, nhưng...”

“Em có muốn anh cho em thấy thế nào là bình thường không?”

“Vâng.”

“Vậy thì lên giường đi.”

“Được rồi anh.”

Cô nằm xuống cạnh anh, cố gắng không cứng người khi anh kéo cô lại phía anh. Nhưng thay vì khơi mào cuộc ân ái mới, anh kéo cô lại để đầu cô tựa lên vai anh và cơ thể cô ngả về phía anh.

“Thế này rất bình thường, theo tiêu chuẩn của anh. Hoặc sẽ như vậy nếu em thư giãn.”

“Tuyệt lắm.” Cô đã đọc nhiều sách, cô đã xem phim. Cô biết kiểu tư thế này. Nhưng cô chưa bao giờ thử làm trước kia cả. Chưa bao giờ muốn thử. “Rất thoải mái, và cơ thể anh rất ấm.”

“Với sức nóng mà chúng ta giải phóng ra thì chắc chết được một tuần rồi xác anh mới lạnh đi.”

“Đó là một câu đùa, và cũng là lời tán tụng.” Cô hơi ngóc đầu lên để nhìn anh, mỉm cười. “Cho nên, ha ha, cảm ơn anh.”

“Thế chứ, em vui vẻ lại rồi.” Cầm lấy tay cô, anh đặt lên vùng tim mình. “Và khi anh yếu đến không cười nổi, em đã lộn trái anh ra rồi đấy, Abigail.” Lại một lời tán tụng nữa anh nói thêm, khi không thấy cô trả lời.

“Em cần nghĩ một lời khen cho anh.”

“Được thôi, nếu em phải nghĩ đến chuyện đó.”

“Em không có ý...” Cô lại ngược lên, chăm chú, rồi nhận thấy có tia lấp lánh trong mắt anh. “Anh đang trêu em.”

“Nào, đây là lúc, theo thước đo thông thường của anh, chúng ta tâm sự với nhau rằng chúng ta ấn tượng thế nào. Đặc biệt là em nói cho anh biết.”

“Bởi vì cái tôi của một người đàn ông thường gắn liền với khả năng tình dục của anh ta.”

“Đó cũng là một cách nhìn nhận. Những chuyện kiểu như em thấy Chúa hay trái đất quay chẳng qua cũng đều là cách nói bóng gió mà thôi.”

“Trái đất luôn chuyển động không ngừng, cho nên đó không phải là một lời tán tụng hay. Câu hay hơn phải là trái đất đã ngừng quay, cho dù điều đó không xảy ra, và là một thảm họa nếu đúng như vậy.”

“Anh sẽ vẫn xem đó là một lời tán tụng.”

Bàn tay anh vuốt ve dọc lưng cô, đúng như cách thỉnh thoảng cô vuốt ve Bert. Chẳng trách chú chó rất thích như vậy. Nhịp tim của cô đập chậm đều đều, và mọi thứ trong cô đều mở toang.

Rất đổi bình thường, cô nghĩ thầm, và thú vị như cô vẫn luôn hình dung.

“Hãy nói với anh một điều,” anh nói. “Chỉ một điều về em thôi. Chẳng cần chuyện gì to tát đâu,” anh nói thêm khi cô tỏ ra căng thẳng. “Chẳng cần phải là bí mật gì đâu. Gì cũng được mà. Có thể là màu sắc em ưa thích cũng được.”

“Em chẳng thích màu nào cả, có quá nhiều màu nên em không biết chọn màu nào. Hay ý anh là các màu cơ bản thôi?”

“Được rồi, chuyện màu sắc phức tạp quá. Lúc còn nhỏ, em muốn làm gì khi lớn lên? Anh sẽ nói trước. Anh muốn trở thành Wolverine.”

“Anh muốn làm một con chồn wolverine ư? Quái lạ.”

“Không phải là chồn. Là Wolverine trong nhóm dị nhân *X-men* ấy.”

“Ồ. Em biết đó là ai rồi. Một nhân vật đột biến trong truyện tranh và phim ảnh.”

“Đúng gã đấy.”

“Nhưng làm sao anh có thể là anh ta được khi mà anh ta đã tồn tại rồi và sự tồn tại của anh ta là hư cấu?”

“Anh có mười tuổi thôi mà, Abigail.”

“Ồ.”

“Thế còn em?”

“Em phải học để làm bác sĩ.”

“Phải học ư?” Anh đợi một lúc. “Em không muốn làm bác sĩ?”

“Không hề.”

“Vậy là em không trả lời câu hỏi. Em muốn làm gì cơ mà?”

“Em phải học để làm bác sĩ, và cứ nghĩ mình sẽ phải vậy, cho nên khi em lên mười, em không nghĩ đến chuyện làm gì khác. Em chỉ trả lời được thế thôi. Đâu được như anh.”

“Đây có phải cuộc thi đâu. Mà em giống nhân vật Storm đấy. Cô ta rất hấp dẫn.”

“Nhân vật trong phim do Halle Berry thủ vai đây mà. Cô ấy rất đẹp. Cô ta điều khiển thời tiết. Nhưng Wolverine không hề ân ái với cô ta. Anh ta có tình cảm với Jane, cô bác sĩ, trong khi nhân vật này lại bị giằng xé giữa tình cảm của mình dành cho Cyclops và Wolverine.”

“Em biết rõ về mối quan hệ giữa họ quá nhỉ.”

“Em xem phim đó rồi.”

“Bao nhiêu lần?”

“Một lần, vài năm trước. Thật thú vị khi Wolverine không nhớ được quá khứ của mình, và bản năng che chở bất đắc dĩ của anh ta dành cho cô gái Rogue càng khiến cốt truyện hấp dẫn. Anh ta là một nhân vật tốt cho các cậu bé bắt chước. Đội ngũ biên kịch đã tạo ra một bối cảnh rất khó khăn cho nhân vật Rogue, khi năng lực đột biến khiến cô ta

không thể an toàn tiếp xúc trực tiếp với người khác được. Cảnh đầu phim với bạn trai cô ta rất buồn.”

“Em chỉ xem có một lần mà nhớ rất nhiều chi tiết nhỉ.”

“Em có trí nhớ thị giác rất tốt. Thịnh thoảng em đọc sách hoặc xem phim lần hai hoặc ba, nhưng không phải vì em không nhớ nội dung.”

Anh nhồm lên để nhìn cô. “Đấy, em đã nói với anh một chuyện rồi đấy. Vậy là em lưu giữ mọi thứ ở đây.” Anh vỗ vào thái dương cô. “Tại sao đầu em lại không bự hơn nhỉ?”

Cô cười vang, rồi dừng lại, ngập ngừng. “Anh nói đùa phải không?”

“Phải.” Anh gạt tóc vương trên má cô, chạm môi mình vào đó. “Em đã làm bánh kếp bao giờ chưa?”

“Rồi ạ.”

“Tuyệt quá, bởi vì em nhớ được cách làm bánh.”

“Anh đói à? Anh muốn ăn bánh à?”

“Sáng ra.” Anh vuốt tay lên phía trên cơ thể cô, lùa vào trong, ngón cái lướt nhẹ qua đầu vú cô.

“Anh muốn ở lại đây, ngủ ở đây, tối nay à?”

“Không thì làm sao anh được ăn món bánh kếp em sắp làm cho anh?”

“Em không thích ngủ chung. Em chưa từng nằm qua đêm với người khác.”

Hai bàn tay anh ngập ngừng trong một phần mấy giây, sau đó tiếp tục vuốt ve. “Vậy thì em không biết mình có ngứa hay không rồi.”

“Em không ngứa?”

“Anh phải kiểm tra chứ.”

Có quá nhiều lý do cô không thể - không nên - chấp nhận việc đó. Nhưng anh lại hôn cô, chạm vào cô, kích thích cô.

Cô sẽ bảo anh dừng. Khi đã xong.

Cô tỉnh giấc ngay trước lúc trời sáng, nhưng vẫn nằm im. Cô nghe rõ tiếng anh thở - chậm, đều. Một thứ âm thanh khác, nhẹ hơn cả Bert. Bert có ngáy ngủ. Một chút.

Cô thấy buồn ngủ, thực tế là ngủ thiếp đi, sau khi họ ân ái lần thứ hai. Cô đã không bảo anh ra về, dù đã định như vậy. Cô đã không kiểm tra căn nhà và các màn hình lần cuối. Cô đã không để vũ khí của mình lên chiếc tủ cạnh giường.

Cô cứ nằm yên trong cái tư thế bình thường, thoải mái ấy, và chìm vào giấc ngủ bằng cách nào đó trong lúc anh trò chuyện với cô.

Không chỉ đột ngột, cô nghĩ, mà còn đáng lo nữa. Sao cô có thể hoàn toàn lơ là cảnh giác với anh cơ chứ? Với bất kỳ ai?

Giờ cô làm gì đây? Cô có nếp sống đã thành lệ, và nếp sống đó không hề bao gồm một vị khách ở lại qua đêm.

Cô phải cho Bert ra ngoài, cho nó ăn, kiểm tra các màn hình, email công việc.

Giờ cô làm gì đây?

Cô định sẽ làm bánh kếp.

Khi cô chuỗi ra khỏi giường, tiếng thở của chú chó thay đổi. Cô nhìn thấu mắt nó mở trong ánh sáng tờ mờ, và đuôi nó thực hiện màn chào hỏi buổi sáng như thường lệ.

Cô thì thào mệnh lệnh ra ngoài bằng tiếng Đức khi cô mặc lại áo choàng và Bert đuổi mình. Họ cùng nhau khẽ khàng ra khỏi phòng và đi xuống gác.

Khi cửa đóng lại, Brooks mở mắt, mỉm cười. Anh đã hình dung cô là người dậy sớm. Bản thân anh, anh sẽ chẳng ngại nằm thêm một tiếng nữa, nhưng nghĩ đến đại cục, anh vẫn có thể nhắc mình ra khỏi giường.

Và có lẽ anh có thể thuyết phục cô trở lại giường một khi cô đã cho chú chó ra ngoài làm công việc buổi sáng của nó. Anh đi thẳng tới

phòng tắm. Sau khi đi vệ sinh xong anh chọt nghĩ đến cà phê. Anh đưa lưỡi cọ răng một lượt.

Anh không muốn tự tiện lục lọi để tìm bàn chải dự trữ, nhưng thấy chẳng hại gì khi dùng nhờ một chút thuốc đánh răng.

Anh mở ngăn kéo bàn trang điểm, thấy một tuýp Crest, và khẩu Sig của cô.

Ai đời lại cất cả một khẩu bán tự động trong ngăn kéo cùng với chỉ nha khoa và kem đánh răng chứ? Anh kiểm tra thì thấy khẩu súng đã nạp đầy đạn. Đêm qua cô đã tâm sự với anh một chút. Anh phải thuyết phục cô kể thêm nữa.

Anh bôi kem Crest lên ngón tay rồi đánh răng, rồi đi vào mặc quần. Lúc xuống gác, anh ngửi thấy mùi cà phê mới, nghe thấy tiếng chương trình tin tức buổi sáng.

Cô đứng bên quây bếp, đang khuấy thứ anh hy vọng là bột làm bánh kếp trong một chiếc bát màu lam thẫm.

“Chào em.”

“Chào anh. Em pha cà phê rồi đấy.”

“Anh ngủ mà vẫn ngửi thấy mùi thơm. Em không ngáy đâu.”

“Em đã nói với anh là em...” Cô bị cắt ngang khi môi anh áp và môi cô.

“Vừa mới xác minh,” anh nói, trong khi chọn lấy một cái cốc mà cô đã bày sẵn. “Anh dùng một ít thuốc đánh răng.” Anh rút cà phê cho mình, và cho cô, nhìn ánh mắt cô chăm chú hướng vào mình. “Em có muốn nói cho anh biết tại sao em lại có một khẩu Sig trong tủ không?”

“Không. Em có giấy phép.”

“Anh biết, anh đã kiểm tra rồi. Em có tới mấy cái giấy phép cơ. Có đường không nhỉ? Ồ, phải, ngay đây.” Anh thực chiếc thìa cô đặt bên cạnh cốc vào tô đường, múc hai thìa đầy. “Anh có thể còn kiểm tra, cái này, cái kia và cái khác nữa. Anh rất giỏi mò mẫm. Nhưng anh sẽ

không làm vậy. Anh sẽ không kiểm tra thêm nữa trừ phi anh báo em trước.”

“Anh sẽ không kiểm tra chừng nào em còn ngủ với anh thì có.”

Đôi mắt xanh lục của anh ánh lên sắc vàng khi anh hạ cốc xuống. “Đừng xúc phạm cả hai chúng ta. Anh sẽ không kiểm tra bởi vì anh sẽ không chơi sau lưng em, bởi vì chúng ta đã là gì đó của nhau tính đến thời điểm này. Anh muốn lại được ân ái với em, nhưng đó không phải là điều kiện. Anh muốn tiếp tục gặp em bởi vì chúng ta thích nhau, cả trên giường và ở ngoài. Thế có chính xác không?”

“Đúng.”

“Anh không thích nói dối. Không phải là anh chưa từng và sẽ không nói dối. Nhưng ngoài công việc ra, anh không nói dối. Anh sẽ không nói dối em, Abigail, chuyện bí mật kiểm tra em thì có khác gì dối trá chứ.”

“Tại sao em phải tin anh?”

“Tùy em thôi. Thì anh cứ nói trước như vậy. Cà phê ngon tuyệt, không phải vì anh được uống ké đâu. Bánh kếp à?”

“Vâng.”

“Giờ trông em thậm chí còn xinh đẹp hơn mười giây trước. Liệu anh có lại tìm thấy một khẩu súng nữa khi anh lấy đĩa và đồ bày lên bàn không thế?”

“Có đấy.”

“Em là người phụ nữ thú vị nhất mà anh quen.” Anh mở tủ bát nơi anh từng thấy cô lấy đĩa để ăn pizza.

“Em nghĩ anh sẽ ngừng lại.”

“Ngừng chuyện gì?”

“Một khi chúng ta đã ngủ với nhau, em nghĩ anh sẽ không còn muốn đến đây, không còn thắc mắc.”

Anh mở ngăn kéo lấy dao đĩa, và thấy một khẩu Glock. “Có thể em quên rồi, nhưng trái đất đã ngừng quay.” Anh bày dao đĩa ra trong khi

cô múc bột đổ lên vỉ nướng. “Đâu phải chỉ là tình dục, Abigail. Sẽ dễ dàng hơn nếu chỉ có thế. Nhưng còn... điều gì đó. Anh không biết nó là cái quái gì, nhưng còn điều gì đó. Cho nên, chúng ta cứ mặc thôi, để xem chuyện gì xảy ra.”

“Em chẳng biết phải làm sao nữa. Em đã bảo anh rồi.”

Anh lại nhắc cốc cà phê của mình lên, bước tới hôn lên má cô. “Anh thì thấy em đang làm rất tốt. Nước đường đâu nhỉ?”



Thức giấc với Brooks ở bên, chuẩn bị bữa sáng, và xử lý chút bất thường trong lề thói hằng ngày của mình đã khiến cho Abigail lệch tiến độ. Anh dành hết thời gian của mình cho bữa sáng. Có vẻ anh luôn có chuyện gì đó để nói, và làm cho suy nghĩ của cô rối tung. Đến lúc anh đi, cô đã trễ kế hoạch trong ngày hơn một tiếng, chưa kể khoảng thời gian cô bị mất từ đêm trước.

Đến giờ thay vì đến siêu thị ngay khi mở cửa, cô cần hoàn thành nghiên cứu và hồ sơ của mình về hoạt động rửa tiền từ Chicago tới Atlantic City của nhà Volkov. Nếu cô không chuyển được dữ liệu cho đầu mối FBI của mình trong vòng hai ngày tới thì họ sẽ lỡ mất chuyến hàng lớn trong tháng này.

Những thứ này mất thời gian, cô nghĩ, khi ngồi xuống làm việc. Cần thời gian thu thập, giải mã, liên kết với nhau, gửi đi. Thông tin của cô phải mới mẻ và tuyệt đối chính xác.

Và có lẽ lần này sẽ có gì đó gắn với Ilya. Có lẽ lần này gã phải trả giá. Hoặc ít nhất, như trước, cô quấy rối gã, phá gã, gây cho gã tổn kém về tiền bạc và con người.

Theo hình dung của cô, công việc này sẽ đẩy nhà Volkov đến chỗ bại vong, phơi bày bọn chúng, lột trần bọn chúng. Korotkii, Ilya - tất cả bọn chúng - sẽ dành quãng đời còn lại trong nhà tù. Keegan và Cosgrove bị phát hiện, cách chức và kết án.

Và cô để những hình dung ấy bay xa đến cái ngày tất cả bọn chúng sẽ biết chính cô làm cho chúng phải trả giá.

Nhưng vẫn chưa đủ. Julie vẫn đã chết ở tuổi mười tám. John và Terry vẫn bị giết khi cố gắng bảo vệ cô an toàn.

Tốt hơn cả nên thực tế, và làm mọi điều có thể để tiêu hao dần lợi ích, thói quen và tâm trí của chúng.

Cô làm việc đến tận chiều mới cảm thấy hài lòng. Giờ nên dứt ra một hai tiếng, cô quyết định như vậy, và sẽ quay lại kiểm tra dữ liệu lần cuối trước khi gửi đi.

Giờ cô sẽ đi siêu thị, mặc dù không đúng lịch trình trong ngày. Sau đó cô sẽ về nhà, dắt Bert ra ngoài tập luyện.

Rồi cô sẽ kiểm tra lại dữ liệu, lập trình một loạt thư tự động trả lời cho hệ thống mail của cô. Sau đó, cô sẽ tập luyện đến mướt mồ hôi, vì cô muốn được xả căng thẳng sau khi hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Với buổi tối rảnh rỗi, cô sẽ bỏ ra vài tiếng nghiên cứu loại virus máy tính cô bắt đầu phát triển trong mười tám tháng qua.

Cô đổi vũ khí, đeo khẩu Glock gọn nhẹ hơn, phủ lên trên bằng một chiếc áo chui đầu. Chả mấy nữa nhiệt độ sẽ tăng cao không thể mặc được áo khoác, và cô sẽ phải sử dụng loại bao súng đeo ở cổ chân.

Lúc kiểm tra và cài đặt lại hệ thống báo động, cho Bert ra ngoài để canh giữ nhà, cô đã nghĩ đến chuyện kiếm thêm một khẩu súng mới. Buổi tối, cô có thể tiến hành tìm hiểu về vũ khí một chút.

Ý tưởng ấy khiến cô thấy thư thái, và cô thừa nhận mình thấy thoải mái khi lái xe vào thị trấn trong ánh nắng chiều, ngắm nhìn ánh nắng chiếu qua những lá non mỡ màng đang trở biếc.

Cô nhìn lướt thăm cây thảo Bắc Mỹ, sắc vàng thắm của hoa loa kèn răng chó bắt những đốm nắng dọc bờ suối ngay trước khi dòng nước tuột nhanh khỏi triền đá. Lẩn trong đám lá xanh dịu dịu, những trái mận dại điểm xuyên thêm vào tấm phong nền đầy màu sắc.

Mọi thứ dường như rất tươi mới và tràn trề hy vọng. Mùa xuân đã tới, cô nghĩ, đem lại sự khởi đầu mới kia. Đây là mùa xuân trọn vẹn đầu tiên của cô ở nơi mới này, nơi cô rất muốn biến thành nhà của mình.

Mười hai năm. Lẽ nào còn chưa đủ? Lẽ nào đây không phải là nơi cho cô ở lại? Để trồng và chăm sóc mảnh vườn của mình, nhìn nó sinh sôi và thu hoạch. Để làm công việc của mình, thanh toán món nợ cũ - và sống tiếp.

Làm sao chúng tìm được cô ở đây, trong vùng đồi núi này, trong không gian yên tĩnh này chứ? Làm sao chúng có thể liên hệ người phụ nữ mang tên Abigail Lowely với cô gái trẻ ngốc nghếch, bất cần một thời - và từng là một mục tiêu dễ dàng được chứ?

Chừng nào cô vẫn sẵn sàng, vẫn cảnh giác, vẫn không gây chú ý - gần như vô hình - thì cô hoàn toàn có thể có một căn nhà và một cuộc đời.

An toàn. Chừng nào cô an toàn, cô có thể tiếp tục gây hao tổn cho nhà Volkov và thanh toán món nợ cũ.

Cô rất thích thị trấn này, cô nghĩ thầm, lúc rẽ vào phố Shop. Cô yêu những đường phố xinh xắn và những cửa hàng nhộn nhịp, những sắc màu hòa quyện ở đó với những chậu và thùng thủy tiên vàng cùng tulip đủ màu. Khách du lịch càng làm tăng thêm sự náo nhiệt, với những người lạ mặt qua lại. Một số người chắc chắn sẽ quay lại đây, vào dịp lễ hoặc chuyển thăm ngắn ngày khác. Họ đến vì không khí yên tĩnh, cảnh quan, thú leo núi, nghề thủ công và đồ mỹ nghệ.

Đâu phải vì các hộp đêm và thú vui thành thị, những hình thức giải trí quyến rũ đám người như Ilya.

Cô rất tin rằng cô sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy gã hay bất kỳ ai liên quan đến gã đi lang thang dọc các đường phố tại đây, câu cá trên sông, leo bộ ở vùng đồi.

Và chắc chắn nếu có bất kỳ ai từ Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ, FBI, thậm chí là cảnh sát Chicago, ghé đến nơi này, cô cũng không bị nhận ra. Cô đã lánh đến nơi khác, và già thêm cả chục tuổi, cô cũng nhuộm và đổi kiểu tóc khác.

Nếu tìm kiếm, họ có thể thấy. Nhưng chẳng có lý do gì để tìm kiếm Elizabeth Fitch ở cái thị trấn du lịch xinh xắn vùng Ozark này.

Nếu cái ngày đó đến, cô biết cách bỏ trốn, thay đổi và lẫn mình ở một nơi khác.

Nhưng không phải hôm nay, cô thầm hứa với bản thân như vậy khi đỗ xe gần siêu thị. Và ngày nào còn bình yên đều là một món quà.

Cô ra khỏi xe và khóa cửa lại. Ngay lúc nghe thấy tiếng khóa bập vào ổ, cô trông thấy Brooks băng qua phố về phía cô.

Cô lúng túng khi mạch đập rộn lên, có gì đó hơi nhộn nhạo... trong lòng cô. Anh bước tới thật thản nhiên làm sao, cô nghĩ, mà vẫn rút ngắn khoảng cách rất nhanh. Anh đã đứng ngay bên cô trong khi cô chưa kịp quyết định phải làm gì hay nói gì.

“Thế này là đúng lúc hay tình cờ đây.” Anh cầm lấy tay cô - anh luôn chạm vào cô - và choán hết cô bằng nụ cười của anh.

“Em định vào siêu thị.”

“Phải, anh thấy rồi. Đi dạo với anh trước đã. Em đúng là những gì anh cần đây.”

“Cho việc gì chứ?”

“Đại khái cứ nói thế thôi. Buổi sáng nặng nề, và anh vẫn chưa rũ bỏ được nó.”

“Em cần mua ít đồ.”

“Sau đấy em có hẹn hò à?”

“Hẹn hò?” Mọi người đang nhìn họ. Cô cảm nhận được những ánh mắt dán vào gáy mình. “Không.”

“Tốt rồi. Chúng ta tới công viên. Anh chỉ dành ra nửa tiếng thôi. Em không hay đi mua sắm vào chiều muộn thế này.”

“Em thích buổi sáng.” Nhưng cô nhận ra mình phải thay đổi thói quen đó. Không được để những thói quen bị chú ý.

“Em có làm được gì hay ho sáng nay không?”

Thế nào mà họ đã cùng nhau đi, và anh vẫn cầm tay cô. Cô phải làm gì với chuyện đó đây? “Em xin lỗi, gì cơ?”

“Sáng nay, em đã làm được việc gì hay ho chưa?”

Cô nghĩ đến chuyện rửa tiền, đám tội phạm Nga, FBI. “Chẳng có gì đặc biệt.”

“Giờ đến em hỏi xem anh đã làm được gì rồi.”

“Ồ. Vâng. Anh làm gì?”

“Anh chủ yếu bị bối móc hoặc lên lớp. Đúng như dự đoán, Missy tìm đến nói bị sẩy chân, và muốn anh thả Ty. Cô ấy không hài lòng với những tội danh gán cho anh ta, hay những hậu quả của chúng. Giờ khi tỉnh táo lại, thực tế Ty còn hiểu chuyện hơn cô ấy.”

Khi Brooks giơ tay vẫy ai đó bên kia đường, Abigail cố kìm không nhăn mặt. Thế là có người trông thấy mất rồi.

“Sau khi cô ấy hết bối móc anh,” Brooks kể tiếp, “cô ấy lại khóc lóc rên rỉ. Khi anh để họ nói chuyện với nhau, cả hai đã khóc rất nhiều. Sau đó, cô ấy lung sục và gọi đến một tay luật sư cả đời chỉ là một gã bần tiện. Đây chính là lúc anh phải nghe rao giảng. Có vẻ gã cảm thấy anh vượt quá thẩm quyền của mình khi đề nghị đi cai nghiện và tư vấn thay cho một phiên tòa và khả năng ngồi tù.”

“Thẩm quyền của anh không phải là thương lượng với bên bị cáo.”

“Cả hai vị đều nói đúng, cho nên anh thông báo cho gã bần tiện kia rằng thế cũng được. Ty có thể cứ ngồi yên trong đó cho tới khi bọn anh cùng đi gặp quan tòa, tiến hành một phiên bảo lãnh và vân vân. Rồi khả năng anh ta có nguy cơ mất vài năm trong tù như thế nào.”

“Khỏe không, cô Harris?” anh gọi với về phía một phụ nữ nhỏ thó đang tưới một chậu hoa bên ngoài hiệu sách Read More Books.

“Tôi vẫn ổn, Brooks. Anh thế nào?”

“Không có gì phải phàn nàn. Anh nói đến đâu rồi nhỉ?” anh hỏi Abigail.

Cô cảm nhận được ánh mắt của người phụ nữ nhỏ thó dán vào cô khi cô tiếp tục đi trên vỉa hè, đang nắm tay Brooks.

“Anh nói với gã luật sư bần tiện rằng Ty có nguy cơ mất vài năm trong tù. Em cần...”

“Được rồi. Cho nên, đến lúc ấy, Missy và Ty bắt đầu quát tháo nhau. Cá nhân anh không hiểu nổi những người vẫn sống được với nhau trong khi họ mâu thuẫn và khinh bỉ nhau đến mức gọi nhau bằng đủ thứ mỹ từ. Nhưng Ty xung đến mức trút hết lên anh, thề sẽ làm cho trót những gì anh ta làm tối qua và đá đít anh.”

“Nghe ra kịch tính và đáng ngại.”

“Chuẩn không cần chỉnh. Câu thề thốt của Ty khiến cho gã bần tiện kia khó chịu, vì điều đó làm cho cái tuyên bố thân chủ của gã bị giảm sút năng lực hay bất kỳ thứ chết tiệt gì mà gã đang vịn vào tan thành mây khói. Gã càng khó chịu hơn khi Ty thò tay ra ngoài chấn song và tóm ngay được cái cổ bần tiện của gã... Này, Caliope. Những cây hồng đó trông đẹp hết sảy.”

Một phụ nữ với chiếc váy dài sắc sỡ, chiếc mũ rơm to tướng và đôi găng tay làm vườn in hoa vẩy vẩy từ sân nhà mình. “Tôi biết anh sẽ nói thế mà.”

Anh cười to. “Con gái bà Alma. Cô ấy là một bà đồng.”

Abigail định nói là người phụ nữ với những khóm hồng đẹp lại có năng lực tâm linh là điều khó tin, nhưng Brooks đã tiếp tục câu chuyện.

“Anh cũng xin khai rằng phản ứng của anh chỉ là từ từ kéo Ty tách khỏi gã bần tiện, cũng do màn thét lác và rao giảng của gã.”

Đầu cô có lẽ đang quay mòng mòng, nhưng cô vẫn theo được. “Anh để cho tù nhân của mình quật luật sư của anh ta, và thấy thế là hài lòng, giống như chính anh được quật anh ta vậy.” Brooks lắc mạnh cánh tay cô và cười toe toét. “Mặc dù anh không thể hiện rõ như vậy, nhưng sự thật đúng là thế. Liên sau đó, gã bần tiện bỏ cuộc - và những tình cảm mà Ty dành cho gã, thứ được thể hiện căng cả phổi khi gã rút lui, biến thành sự tự mãn mà anh không tin gã bần tiện hấp thụ nổi. Missy cũng chạy ra ngoài theo chân gã bần tiện, la hét và khóc lóc. Và kết quả của tấn bi kịch ấy là anh đang được trò chuyện nửa tiếng với một phụ nữ khả ái.”

“Có một số người cho rằng không nên áp những quy tắc, hay luật pháp cho trường hợp riêng của họ, vì họ giàu có hay nghèo khổ ốm đau bệnh tật gì đó. Hoặc bất kỳ lời biện minh nào cũng phù hợp nhất với bản chất và hoàn cảnh cá nhân của họ.”

“Anh hoàn toàn đồng ý như vậy.”

“Nhưng hệ thống tòa án lại thường tin vào quan điểm đó thông qua việc thỏa hiệp với những kẻ phá bỏ các quy tắc và luật pháp vì lý do cá nhân.”

“Anh cũng đồng ý như vậy, nhưng luật pháp, và hệ thống, cũng phải thờ chứ.”

“Em không hiểu.”

“Luật pháp cần chút không gian, chút linh hoạt, để tính đến yếu tố con người, hoàn cảnh.” Nghe thấy tiếng còi xe tin tin, anh ngó ra phố, vẫy tay với một người đàn ông có hàm râu đen xồm xoàm đang lái một chiếc xe tải không mui gì sét. “Cái người ăn cắp một ổ bánh mì,” Brooks nói tiếp mà không hề lỡ nhịp, “bởi anh ta đang chết đói và tuyệt vọng thì không nên bị xét xử giống như người ăn cắp với ý định đem bán kiếm lời.”

“Có lẽ vậy. Nhưng nếu luật có sự nhất quán hơn thì những người ăn cắp để kiếm lời sẽ ít có cơ hội để tái phạm hơn.”

Anh nhìn cô cười theo cái cách khiến cô băn khoăn không biết mình đã nói gì đó hay ho hoặc ngốc nghếch. “Em đã bao giờ nghĩ đến việc làm cảnh sát chưa?”

“Không hẳn. Em cần quay lại và...”

“Brooks! Dẫn cô gái đó lại đây đi.”

Điếng người, Abigail xoay lại, nhìn đăm đăm vào ngôi nhà có những con rồng, tiên cá và thần tiên. Và nhìn thấy mẹ Brooks đang từ giàn giáo leo xuống. Chiếc áo choàng tạt dễ và đôi giày của bà đều lấm tẩm sơn. Trên đầu bà phủ một chiếc khăn choàng đỏ rực.

Chân bà chưa kịp chạm đất thì chú cún con đã bắt đầu ăng ăng và nhảy cẫng lên khi nghe thấy tiếng chủ, rồi nó nhảy lên cao đến mức bật hẳn lên lưng chừng không trung rồi mới nhào xuống lăn kèn ra.

Người phụ nữ cười vang, bế thốc nó lên trong khi tháo dây xích cho nó.

“Nào!” bà lại gọi. “Tới đây và giới thiệu Abigail cho cậu em bé bỏng của con đi.”

“Giờ cũng là cậu con trai mẹ anh cứng nhất,” Brooks nói với Abigail. “Cùng chào hỏi chút nhé.”

“Em cần quay lại siêu thị ngay.”

“Một ngày anh chưa bị thét lác và rao giảng đủ hay sao?” Anh nhìn Abigail vẻ khổ sở. “Thương anh chút được không?”

Mình không thể ỉn mình nếu người ta chú ý đến mình, cô nghĩ thầm, và càng tệ hơn nếu cô khiến người ta thấy rõ là cô muốn ỉn mình. Mặc dù cô rất mong Brooks buông tay cô ra - có vẻ quá ư thân mật - nhưng cô vẫn băng qua quãng đường ngắn ngủi tới khoảnh sân của ngôi nhà mà cô nghĩ là khá hấp dẫn.

“Bác cứ luôn mong cháu ghé qua chơi,” bà Sunny nói với Abigail.

“Thực ra, cháu...”

“Con bảo cô ấy cùng đi dạo trước khi cô ấy đi siêu thị.”

“Ai lại phí phạm một ngày như thế này ở trong nhà chứ. Gặp Plato đi này.”

“Nó rất bảnh.”

“Và nghịch như quỷ. Bác rất thích con quỷ này,” bà Sunny nói, giỡn vào con cún, rồi đến Brooks. “Lại khôn nữa.”

“Con hay con chó?”

Bà Sunny cười xòa, vỗ nhẹ má Brooks. “Cả hai. Thằng cu này thì ngồi yên khi được lệnh nhưng nó thì không chịu yên bao giờ. Nhìn xem nhé. Plato, nào, ngồi xuống.”

Bà Sunny lệnh cho con cún ngồi xuống, đặt một tay lên hông nó trong khi tay kia lục tìm một miếng mồi chó trong túi. “Ngồi xuống nào. Các con thấy chưa, một thiên tài đấy!” Bà để cho chú cún đớp lấy miếng mồi khi nó ngồi xuống cỏ.

Rồi chỉ hai giây sau nó lại vùng dậy và nhảy, uốn éo, sau đó cào cào ống chân Abigail.

“Bác đang dạy nó vào khuôn phép.”

“Nó vẫn chỉ là một con cún.” Không cưỡng được, Abigail thụp xuống, mỉm cười khi Plato tìm cách leo lên đầu gối cô, bật cười khi nó nhảy lên và liếm. “Nó có đôi mắt rạng ngời.” Cô nhẹ nhàng bóp hàm nó khi nó tìm cách gặm và nhai. “Giờ thì không được. Phải rồi, mày rất bảnh và hạnh phúc.”

Như thêm phần khích bởi lời khen, nó nhảy xuống, lăn xoài ra phơi cả mảng bụng.

“Nó cũng rất có gu,” bà Sunny nhận xét, khi Abigail gãi gãi bụng Plato. “Cả hai thằng nhóc của bác. Hôm nay trông cháu rất rạng rỡ, Abigail.”

“Cháu thích chó.” Nhưng cô nhìn đến ngôi nhà, chuyển đề tài. “Nhà bác rất đặc sắc và bắt mắt. Rất đáng để cho những người qua đường được cùng thưởng thức tác phẩm nghệ thuật này.”

“Giúp bác đỡ phải ra đường và tránh được chuyện bao đồng. Thường là vậy.”

“Quá tuyệt. Cháu rất thích thấy những gì bác làm và tiếp tục làm kể từ khi cháu chuyển về đây. Cháu thích sự trái khoáy của nó.”

Khi bà Sunny cười, Abigail cảm thấy sau gáy nóng ran. “Cháu nói chưa được chuẩn lắm. Ý cháu là...”

“Bác hiểu chính xác ý cháu là sao, và cháu hoàn toàn đúng. Bác cũng thích như vậy. Hai đứa vào nhà đi. Sáng nay mẹ có làm một ít trà đào, và mẹ còn một ít bánh gừng với kem chanh mà con thích đấy, Brooks.”

“Con có thể xin một cái bánh.” Buông tay xuống, anh lướt nhẹ bàn tay trên tóc Abigail.

“Rất cảm ơn bác, nhưng cháu cần đi siêu thị, và còn về nhà lo cho con chó của cháu nữa.” Abigail xốc chú cún khi cô đứng lên, trao cả thân hình đang vụn vẹo của nó cho bà Sunny. “Rất vui lại được gặp bác, và gặp Plato.”

Cô rời đi thật nhanh, cố gắng nhận biết cái lằn ranh giữa bận việc và bỏ chạy.

Họ đã mê hoặc cô, cám dỗ cô. Chàng trai, bà mẹ, thậm chí cả chú cún con. Cô đã để cho mình bị cuốn đi. Trò chuyện, những lời mời, chiếc bánh, chuyện ân ái.

Mọi người đã nhìn thấy cô đi cùng Brooks. Tay trong tay anh. Trò chuyện với mẹ anh. Và người ta sẽ bàn tán về chuyện đó. Về cô.

Chỉ vì cô không phải là một phần của một mạng lưới xã hội đâu có nghĩa cô không hề biết nó vận hành ra sao.

Cô không thể là một phụ nữ bình thường, ít ai chú ý sống tại Bickford nếu cô trở thành một phần của cộng đồng này thông qua Brooks.

Tại sao anh ta không hành xử như một gã đàn ông thông thường. Họ đã làm tình. Anh đã chiếm được cô. Giờ anh ta nên chuyển qua một mục tiêu khác.

Khi có ai đó nắm lấy cánh tay cô, cô phản ứng lại không cần suy nghĩ. Bản năng thuần túy khiến cô xoay người, lách sang bên bằng eo lưng và hông, cú thúc nối tiếp đã chồm tung ra.

Brooks đập một tay lên nắm đấm của cô chỉ vài phân trước khi nó chạm đích, khiến nó chững lại, rút lui.

“Chà.” Anh cũng vừa kịp chặn được cú thúc. “Phản ứng tuyệt vời đấy.”

“Em xin lỗi.” Lộ trình tới siêu thị lại thành một cơn ác mộng. “Anh làm em giật mình.”

“Ít nhất là vậy. Thật may, phản xạ của anh rất tốt. Nếu không anh đã nhận một vết bầm nữa trên mặt.”

“Em xin lỗi mà.” Giờ cô đành giọng. “Anh xuất hiện từ phía sau và nắm lấy em.”

“Hiểu rồi.” Như để dễ dàng, anh đưa một tay vuốt tóc cô. “Cưng à, cuối cùng em sẽ phải nói cho anh biết kẻ nào đã làm em tổn thương thôi.”

“Đừng nói với tôi kiểu đó. Mọi việc sẽ không như thế đâu. Anh đã được quan hệ rồi.”

“Anh nghĩ chúng ta đã làm vậy. Sao em không gợi ý cho anh về bước tiếp theo?”

“Dự kiến là anh sẽ biến đi.” Vẻ khó chịu, cô hất một tay qua mái tóc, nhìn quanh. “Tôi không thể bàn chuyện đó lúc này, ở đây. Tôi không hiểu sao phải bàn chuyện. Giờ không phải lúc để anh quan tâm đâu.”

“Với người thông minh như em thì em có thể rắn như đá. Anh đã quan hệ với em vì anh quan tâm. Và vì chúng ta đã ngủ với nhau nên anh lại càng quan tâm hơn.”

“Tại sao chứ? Không, đừng trả lời. Anh lúc nào cũng có câu trả lời. Anh làm tôi rối trí. Tôi không muốn cảm thấy như thế này nữa.”

“Như thế nào?”

“Tôi không biết! Tôi cần đi siêu thị, rồi về nhà, rồi làm cho xong công việc, rồi...”

“Em cần hít thở.” Anh liền đặt tay lên vai cô. “Hít thở đi, Abigail.”

“Đúng là cần hít thở.” Cô nhắm mắt, cố kiềm chế tâm trạng hoảng hốt. Ôi trời, sao cô lại không ở nhà chứ?

“Tốt rồi, chỉ cần hít thở thêm chút nữa. Từ từ thôi, cứ thế. Giờ chúng ta làm thế này nhé.”

“Đừng có bảo tôi chúng ta sẽ làm những gì. Không hề có chuyện chúng ta nữa đâu.”

“Thực ra là có đấy. Thế để anh gợi ý được không? Tại sao chúng ta không tới văn phòng anh. Em có thể ngồi nghỉ, uống một ít nước.”

Cô lắc đầu. “Tôi phải tới siêu thị.”

“Được rồi, em tiếp tục đi siêu thị đi. Sau đó, khoảng sáu hoặc sáu giờ ba mươi, anh sẽ đến. Anh sẽ mang vài miếng thịt đến và nướng lên. Chúng ta sẽ ăn tối, rồi xem xem liệu chúng ta có thể phân định việc này không.”

“Chúng ta không cần ăn tối hay phân định gì cả. Tôi chỉ cần...”

Rất nhẹ nhàng, rất khẽ khàng, anh đặt môi mình lên môi cô. Khi anh ngẩng đầu lên, cô run rẩy thở ra.

“Anh vừa hiểu được đó là những gì em không muốn cảm nhận. Nhưng em đã nhận ra, và anh cũng vậy. Cho nên chúng ta nên phân định xem sao.”

“Anh không chịu bỏ cuộc?”

“Còn phải xem mọi việc phân định thế nào đã. Nếu phải đến bước ấy, anh sẽ ngừng lại. Anh sẽ không làm hại em, Abigail, và anh sẽ cố gắng hết sức để làm em hạnh phúc. Nhưng khi hai người cảm thấy gì đó, họ nên tôn trọng đủ để cho nó một cơ hội.”

“Anh không hiểu đâu.”

“Phải, cưng à, anh không hiểu. Nhưng anh muốn hiểu. Để anh đưa em tới siêu thị.”

“Em không muốn anh đi cùng em trở lại đó. Em muốn được một mình.”

“Được rồi. Anh sẽ gặp em tối nay.”

Lại thêm một cuộc trò chuyện nữa, cô tự nhủ, lúc cô vội vã bỏ đi. Thêm một cuộc hẹn nữa ở nơi cô luôn bình tĩnh và lý trí. Cô cứ đơn giản giải thích rằng cô không quan tâm hoặc có ý định tiến tới một mối quan hệ. Công việc của cô quá bận rộn, không thể xao lãng vì những bữa tối và những vị khách ngủ lại qua đêm.

Cô sẽ kiên quyết, và anh ta sẽ hiểu.

Họ cần chấm dứt tình hình này cho dù nó là gì, thứ lẽ ra không nên biến thành thân mật.

Và mọi thứ sẽ bình lặng trở lại.

Chừng nào cô về đến nhà, cô sẽ làm đúng những gì cô nói và như cách cô đã nói.

Cô đã sẵn sàng.

Cô đã bỏ mất thói quen, nên phải nhắc mình rằng ưu tiên của cô, lúc nào cũng vậy, là công việc. Có lẽ việc phân mảng ra có rắc rối hơn cô kỳ vọng một chút, nhưng cô vẫn cẩn thận xem xét lại toàn bộ dữ liệu đã thu thập được và có một vài điều chỉnh nho nhỏ. Và viết email.

Thông tin quý vị có thể thấy hữu ích. Cảm ơn đã quan tâm và bất kỳ hành động nào cũng rất đáng quý.

Người bạn

Sử dụng hệ thống tự thiết kế, cô cho email đi qua một loạt địa chỉ khác nhau rồi đóng tài khoản tạm thời. Như thường lệ, cô nghĩ mình sẽ rất hứng thú được giao tiếp với đầu mối FBI của mình, trao đổi suy nghĩ và quan điểm, nhưng cô còn phải tĩnh tâm để thu thập thông tin từ tài liệu hoặc bản ghi nhớ mà cô bẻ khóa được.

Sau khi tắt tài khoản, cô tạo ra một bản lưu an toàn cho dữ liệu.

“Chúng ta đi dạo thôi,” cô nói với Bert. “Chị sẽ thực hành những gì chị cần nói với Brooks trong lúc chúng ta đi dạo. Ngày mai, mọi chuyện sẽ trở lại như cũ. Chúng ta phải làm việc để kiếm sống nữa, phải không?”

Lúc cô dứt chìa khóa vào túi, Bert dụi dụi cơ thể vào chân cô. “Hôm nay chị gặp một chú cún khác. Nó rất tuyệt. Chị nghĩ em sẽ thích nó.”

Khi cô bước ra ngoài, Bert theo sát gót cô. “Em như một người bạn ấy. Sang năm, chị sẽ kiếm thêm một con con. Em sẽ giúp chị dạy nó,

và nó sẽ là một người bạn đồng hành cho cả hai chúng ta. Chúng ta chỉ cần vậy thôi, phải không? Chỉ cần vậy thôi.”

Cùng với Bert, cô dạo xung quanh xem xét vườn rau mới lên của mình. “Cần chăm sóc một chút rồi đây, và đã đến lúc trồng thêm một ít hoa nữa. Lúc nào rảnh rồi. Chị đã xao nhãng, nhưng chúng ta sẽ quay lại thói quen cũ. Chị còn chút việc phải làm với chương trình virus. Sẽ có ngày, Bert ạ, khi đúng thời điểm và chị hoàn thiện được nó, chúng ta sẽ khiến cho nhà Volkov như gặp đại địch.” Cô thở dài. “Nhưng chị chưa thể nghĩ đến chuyện đó lúc này. Chị còn phải lo cho cái tình thế này đã.”

Cô mở khóa chiếc áo có mũ trùm khi họ tiến vào rừng, đặt hồ tay lên báng súng.

Những cây mận dại bừng nở, những cánh hoa thơm thấp thoáng trong tán lá xanh mướt, và cây liễu ai đó trồng nhiều năm trước xòa những nhánh lá thướt tha xuống dòng suối chảy miên man. Hoa tử la lan trải dài cả một thảm màu tím biếc.

Trong không khí yên tĩnh, trong hương thơm, trong sắc màu, cô thấy bình tâm khi họ cùng đi dạo trong ánh nắng và bóng râm.

Run run trong trạng thái đề phòng, Bert nhìn cô, và sung sướng lao theo bờ suối nhảy tùm xuống nước. Lúc nào cũng vậy, cô luôn cười vang khi nhìn anh chàng chó to lớn đùa giỡn như một chú cún con trong vũng nước.

Cô cho nó tận hưởng khoảnh khắc của nó trong lúc cô nhìn khu rừng một lượt. Tiếng chim gọi nhau ríu rít hòa thành một bản nhạc hân hoan cùng với tiếng tồ tồ của một con chim gõ kiến đang kiếm mồi. Mặt trời qua những tán lá non tỏa xuống thứ ánh sáng huyền ảo.

Trời sẽ sáng rõ hơn khi họ đi dạo tiếp, cô biết vậy, và cảnh quan sẽ mở sang vùng đồi núi. Cô rất thích quan sát từ vị trí trên cao, nhìn thế đất nhấp nhô lên xuống. Và nơi đây, trong ánh sáng dịu dịu và bóng râm, với tiếng chim ríu rít và trong suối rì rầm, tiếng chú chó vẫy nước - nơi đây, cô nghĩ, giống một tổ ấm hơn là một căn nhà.

Cô sẽ mua một băng ghế. Đúng vậy, cô sẽ lên mạng và tìm kiếm thứ gì đó bằng chất gỗ hữu cơ. Thứ gì đó trông như thể mọc lên ở đó. Dĩ nhiên, những chiếc ghế không tự mọc được, nhưng phải tạo cảm giác như vậy. Và cô có thể ngồi ở nơi thế giới mở ra cảnh đồi núi, nơi chú chó của cô nô đùa dưới suối. Có lẽ một ngày nào đó cô sẽ cảm thấy đủ an tâm để mang theo một cuốn sách. Ngồi trên ghế trong khu rừng của mình với những ngọn đồi trải ngút ra, và đọc sách trong khi Bert nghịch nước.

Nhưng cô phải ngừng nghĩ về tương lai. Cô phải giải quyết thực tại lúc này, hoặc là buổi tối sắp tới.

“Được rồi.” Cô ra hiệu cho chú chó, giữ một khoảng cách trong khi nó lao lên và lắc ra cả một trận bão nước tung tóe trong không khí. “Brooks,” cô bắt đầu nói, trong lúc họ đi tiếp, “mặc dù em thấy anh hấp dẫn và chắc chắn là rất thích ngủ với anh, nhưng em không ở hoàn cảnh có thể theo đuổi một mối quan hệ” - không được, ‘em không sẵn sàng tiến tới một mối quan hệ.’ Như thế quyết liệt hơn. ‘Em không sẵn sàng tiến tới một mối quan hệ.’ Anh ta sẽ hỏi tại sao. Kiểu của anh ta như vậy, cho nên chị phải có câu trả lời sẵn. ‘Công việc là ưu tiên của em, nó cần không chỉ rất nhiều thời gian mà còn cả sự tập trung nữa.’”

Cô lặp lại, thử các tình huống khác nhau.

“Như thế là đủ, nhưng anh ta rất gan lì. Chị cần nói gì đó để cảm ơn sự quan tâm của anh ta. Chị không muốn làm anh ta nổi khùng hoặc thất vọng, hoặc làm tổn thương sự tự tôn của anh ta. ‘Cảm ơn anh đã quan tâm. Em được ưu ái quá.’ Dùng từ ưu ái ổn đấy. Phải rồi.”

Cô hít một hơi dài, an tâm khi tâm trạng bất an không thấy trở lại.

“Phải rồi,” cô lặp lại. “Chị có thể nói, ‘Em được ưu ái quá.’ Và đúng và như thế. Nếu mình chân thành thì sẽ dễ nghe hơn. ‘Em được anh ưu ái quá, em cũng rất thích những cuộc trò chuyện của chúng ta.’ Chị có nên nhắc đến chuyện tình dục nữa không nhỉ? Trời ạ! Người ta xử lý việc này thế nào nhỉ? Mà tại sao phải thế? Phức tạp và phiền toái quá.”

Cô ngẩng mặt về phía mặt trời, hít lấy hơi ấm và ánh sáng lúc cô bước ra khỏi rừng cây. Phóng mắt nhìn đồi núi, cô thấy bản khoản. Rất nhiều người ở ngoài kia, với rất nhiều mối liên hệ, tất cả những mối quan hệ chẳng chéo. Cha mẹ, con cái, anh em, bạn bè, người yêu, giáo viên, ông chủ, hàng xóm.

Tất cả bọn họ đã giải quyết điều này như thế nào? Họ đã hòa trộn và sắp đặt tất cả những nhu cầu và động lực ấy như thế nào? Tất cả những kỳ vọng và cảm xúc ấy?

Sống âm thầm và một mình dễ dàng hơn, với kế hoạch của riêng bạn, những mục tiêu của riêng bạn, thỏa mãn những kỳ vọng và nhu cầu của riêng bạn, không bị quấy nhiễu liên hồi bởi những người khác.

Đó chính là điều mẹ cô đã làm, và đương nhiên là quý bà Susan Fitch đã thành công trên mọi lĩnh vực. Đúng, rốt cuộc chỉ có cô con gái là đem tới nỗi thất vọng, nhưng đó vẫn là hậu quả của việc để tâm tới một ai khác.

“Mình không giống mẹ,” Abigail lẩm bẩm, trong lúc cô đặt một tay lên đầu Bert. “Mình không muốn giống thế. Mà dù có muốn các mối quan hệ và những điều phức tạp thì mình cũng không thể. Không khả thi chút nào. Thôi thì ta cứ bắt đầu lại hết vậy. ‘Mặc dù em thấy anh hấp dẫn,’” cô mở màn.

Cô cứ tập dượt nội dung, ngữ điệu, kết cấu bài nói, thậm chí cả ngôn ngữ cử chỉ cơ thể, suốt gần một tiếng, điều chỉnh cho thật hợp lý rồi cô mới cùng Bert đi bộ trở lại nhà.



Cho rằng cuộc trò chuyện và bữa tối cần phải lịch thiệp, cô mở một chai vang Shiraz. Và uống nửa ly để cho tinh thần vững vàng. Lúc sáu rưỡi cô phải buộc mình không được đi tới đi lui, và rót thêm nửa ly rượu vang nữa.

Khi anh lái xe đến lúc sáu giờ bốn mươi lăm, tinh thần của cô đã đủ thời gian để ổn định. Cô nhắc lại những nội dung đã chuẩn bị trong đầu để trấn an bản thân lúc đi ra phía cửa.

Thực ra thì anh ta cũng dễ gây thiện cảm, cô nghĩ thầm. Có lẽ phải mất một lúc thì phản ứng hóa học cô trải nghiệm với anh mới lắng dịu.

“Xin lỗi, anh đến trễ.” Một tay mang theo đồng hồ ăn, anh bước về phía hiên. “Anh có vài việc phát sinh.”

“Không sao đâu.”

“Này, Bert.” Rất tự nhiên, Brooks xoa xoa một tay lên đầu Bert lúc anh đi vào nhà, sau đó xoay người, đặt môi lên môi Abigail. “Em thế nào?”

“Em ổn, cảm ơn anh. Để em mang túi vào bếp.”

“Anh làm được mà.” Anh gật gật đầu về phía chai rượu vang trên quầy bếp khi đặt cái túi xuống. “Tuyệt.”

“Anh nói món thịt nướng. Thứ vang này rất hợp với thịt đỏ.”

“Tuyệt, bởi vì trong này anh có vài miếng thăn lưng bò.”

“Anh không nói rõ anh muốn dùng gì với thịt nướng, cho nên em chưa chuẩn bị gì hết.”

“Không cần đâu. Anh có rồi.” Anh lôi ra hai củ khoai to tướng và một túi salad.

“Gì đấy?” Abigail vỗ vỗ cái túi.

“Rau trộn. Một túi salad.”

“Salad.” Mặc dù lo ngại, nhưng cô vẫn bĩu môi. “Em có rất nhiều rau tươi để làm món trộn.”

“Như thế em lại phải thái thiếc các kiểu mà. Tốt nhất là cứ mua luôn một túi salad làm sẵn. Sao em không ngồi xuống nhỉ? Anh sẽ làm món khoai tây.”

Cô không nghĩ mình sẽ chịu ngồi im. Cô không có thói quen ngồi im. “Anh có muốn chúng ta bàn thảo gì đó trước bữa ăn không?”

“Chúng ta chỉ có một lần này thôi à?”

“Sao cơ?”

Anh ngó lại phía cô trong lúc cầm số khoai tây tới chỗ bồn rửa. “Chỉ có một lần này thôi à? Thế chúng ta trò chuyện trước, trong và thậm chí sau bữa tối thì sao.”

“À, vâng, dĩ nhiên rồi. Nhưng về chuyện làm rõ tình cảnh hiện nay. Chúng ta có nên nói ngay, hay anh muốn đợi cho tới bữa ăn?”

“Tình cảnh gì?”

“Em và anh... Mỗi liên hệ tình cảm này. Mỗi quan hệ giữa cá nhân với nhau.”

Anh đặt khoai tây lên quầy, và với nụ cười ấm áp đến mức làm cô thấy có gì đó nhói lên trong lòng, hai bàn tay anh bưng lấy khuôn mặt cô. “Mỗi quan hệ giữa cá nhân với nhau. Anh sắp phát điên vì em mất.” Anh hôn cô, mạnh mẽ, thật lâu, cho tới khi cảm giác nhói đau tan đi. “Em rót cho anh chút rượu vang được không?”

“Em... được. Không, ý em là, để em rót rượu vang. Chúng ta cần bàn thảo...”

“Em à, ‘bàn thảo’ nghe như sắp bàn đến chính trị ấy.” Anh cau mày nhìn lò nướng một lúc, sau đó đặt chế độ nướng khoai. “Tại sao chúng

ta không gọi là trò chuyện chứ?”

“Được thôi. Chúng ta cần trò chuyện.”

“Về mối liên hệ tình cảm và quan hệ giữa cá nhân của chúng ta.”

Theo phản xạ, cô ngó người ra. “Anh đang chọc em?”

“Một chút thôi. Món này sẽ mất một chút thời gian. Có lẽ chúng ta nên ngồi xuống. Anh có thể nhóm lửa sưởi.”

Thật quá ấm cúng, cô nghĩ bụng. “Này Brooks.”

“Cuối cùng em cũng nói ra.”

“Nói ra?”

“Tên anh. Lần đầu tiên em nhắc đến nó.”

Không thể thế được. Có lẽ nào? “Anh đang làm em rối lên đấy. Em còn chưa bắt đầu mà anh đã làm em rối lên.”

“Em lo lắng về những gì đang diễn ra giữa hai chúng ta. Phải vậy không?”

Cảm thấy nhẹ nhõm để bắt đầu, cô hít một hơi. “Mặc dù em thấy anh hấp dẫn, và em thích quan hệ với anh, nhưng em chưa sẵn sàng tiến tới một mối quan hệ.”

“Chúng ta đã có rồi mà.”

“Em - gì cơ?”

“Đây là một mối quan hệ, Abigail, cho nên em đã tiến tới nó rồi còn gì.”

“Em không có ý định vậy. Em chưa sẵn sàng để tiếp tục một mối quan hệ.”

“Tại sao lại vậy?”

“Em được anh ưu ái, và em rất thích những cuộc trò chuyện của chúng ta. Tuy nhiên, công việc của em đòi hỏi rất nhiều thời gian, và cả sự tập trung tuyệt đối. Em không thích bị phân tâm, và em tin anh cần một người bạn đồng hành quảng giao và dễ bảo hơn.”

Anh nhấp một ngụm rượu vang. “Em đã chuẩn bị trước phải không?” Anh chỉ vào cô. “Em đã tập sẵn rồi.”

Từng phần trên cơ thể cô đều cứng đờ vì xấu hổ. “Em chẳng hiểu sao chuyện em muốn sắp xếp những suy nghĩ và ý kiến một cách rõ ràng lại khiến anh khoái chí vậy.”

Giọng nói lạnh băng của cô chẳng khiến nụ cười toe toét của anh bớt đi. “Anh đoán em đã phải đóng cả vai của anh.”

“Đó chỉ là một cách để bộc lộ quan điểm thôi, không thể thiếu vai trò của anh được.”

“Phải, nó phụ thuộc vào cách nghĩ của anh. Abigail, anh đoán em đã phải nghiền ngẫm cái bài diễn văn ấy mất một lúc, bởi vì hầu hết nó thật vớ vẩn.”

“Nếu anh không thể có được một cuộc bàn luận nghiêm túc, thì anh nên đi đi.”

Tay cầm ly vang, cơ thể chênh chếch quay về phía quầy bếp, anh vẫn hết sức thư thái trong khi cô tỏ ra cứng rắn. “Em không hề có kế hoạch thảo luận. Em định diễn thuyết bài diễn văn đã tập trước của mình, sau đó dự kiến là anh sẽ phải cuốn xéo. Nếu em muốn anh đi, Abigail, thì anh nghĩ em sẽ phải nói cho anh biết điều gì khiến em khó chịu, em sợ gì, và em cảm thấy gì đấy.”

“Em nói em không quan tâm mà.”

“Nhưng em không thành thật. Anh không muốn ở bên người phụ nữ không muốn ở bên anh. Cho nên nếu đúng là như vậy, hãy nói rõ với anh, hãy tôn trọng và lịch sự với anh để anh giải thích, và anh sẽ nhượng thịt. Chúng ta sẽ có một bữa ăn thơm tất, và anh sẽ đi. Anh nghĩ thế là ổn.”

“Em đã bảo rồi. Công việc của em...”

“Abigail.”

Trong cái từ nói ra này có sự kiên nhẫn vô cùng, và nó nhen lên trong cô một ngọn lửa.

“Tại sao khó giải thích với anh thế? Tại sao anh không thể đáp lại một cách logic chứ? Em không thể thảo luận với người cứ không chịu

ngghiêm túc.”

“Có thể em không vui nhưng từ vị trí của anh thì anh cũng ngghiêm túc như bất kỳ ai.”

“Vậ hầy thôi đi.”

“Thôi ngghiêm túc ư?”

Cô phẫ tay. “Em không ngghi nổi!”

“Hẫ trả lời câu hỏi này. Em có cảm xúc với anh không?”

“Em không muố.”

“Anh xem như thế tức là có. Tại sao em không muố?”

“Em không biết làm gì với những cảm xúc ấy. Với anh. Với chuyện này. Em chỉ muố được yên tĩnh như cũ. Em chỉ muố một nếp sống bình thường. Em ngghi như thế là hợp lý.” Giọng cô lại căng lên đầy hoảng sợ, nhưng cô không sao kìm nén được. “Khi anh ở đây, em không sao tĩnh tâm được, và mọi thứ đều chệch tiến độ và không tài nào dự đoán được. Thậm chí em còn không thể đi mua sắm vì mãi đi dạo cùng anh và trò chuyện với mẹ anh, chơi với con cún, rồi mẹ anh mời em uống trà đào nữa. Em chỉ muố được một mình. Em biết cách sống một mình.”

“Chúng ta ra ngoài chút nhé.”

“Em không muố ra ngoài!”

“Cưng à, em đang run, và em đang hít thở khó khăn đấy. Chúng ta chỉ mất một phút thôi, hít thở chút không khí, rồi bình tĩnh lại.”

“Xin đừng quan tâm đến em! Em vẫn tự chăm sóc mình từ khi em mười bảy tuổi. Em không cần ai cả.”

Brooks mở khóa cửa sau. “Nào, Bert.” Và, cầm lấy tay Abigail, kéo cô ra ngoài. “Nếu đúng như thế thì đã lâu rồi mới có ai đó chịu thi thoảng sẵn sàng để mắt đến em. Còn giờ thì hít thở ngay đi.”

“Đừng có lên giọng với em.”

“Thở đi, và anh sẽ không phải làm thế nữa.”

Cô vùng ra khỏi anh, tựa vào cột hiên. Nước mắt chảy tràn theo nhịp thở, cho nên cô phải úp mặt vào cột.

“Em muốn anh quỳ gối xin lỗi, như thế mới đúng đây mà.” Xoa xoa tay lên mặt, Brooks tỏ ra hết sức điềm tĩnh. “Abigail, nếu chính anh làm cho em cảm thấy không vui thế này thì anh hứa rằng anh sẽ rút lui. Nhưng rất mong em sẽ để anh giúp.”

“Anh không thể giúp được em.”

“Làm sao em biết được chứ?”

Cô ngoảnh mặt về phía anh. “Anh quan tâm làm gì?”

“Anh dám nói em chưa đủ tương tác xã hội hoặc các mối quan hệ giữa người với người nếu như em chưa hiểu tại sao ai đó lại như vậy.”

“Anh lại đang chọc em rồi.”

“Lần này thì không hề.” Anh không chạm vào người cô, nhưng giọng anh chính là sự vuốt ve dịu dàng thần kinh của cô. “Anh có tình cảm với em. Anh chưa nói rõ được nhưng anh thích cảm xúc đó.”

Cô lắc đầu. “Đó chỉ là một phản ứng hóa học.”

“Là em nói đấy nhé. Anh có học hóa ở trung học. Nhưng học kém lắm. Mà anh đang làm cho em không vui hả?”

Cô muốn nói đúng vậy, bởi vì cô tin anh sẽ ra đi và giữ khoảng cách. Nhưng cô không thể nói dối khi anh nhìn vào mắt cô. “Không. Em hạnh phúc khi em nhìn thấy anh. Em không muốn hạnh phúc vì anh.”

“Như vậy được hạnh phúc lại làm em không vui.”

“Em biết điều đó nghe không hợp lý, nhưng chính xác như vậy. Em xin lỗi đã cư xử như thế.”

“Không cần xin lỗi đâu.”

Anh thò tay vào túi, móc ra một chiếc khăn màu xanh lam đã gấp gọn. “Của em đây, nào.”

Cô khịt khịt mũi. “Cảm ơn anh.”

“Anh sẽ hỏi em một câu. Nếu em không sẵn sàng trả lời, em cứ nói. Nhưng đừng nói dối anh. Có phải là một người chồng, chồng cũ, bạn trai hay đại loại thế đã làm em tổn thương phải không?”

“Không. Không. Không hề có ai như vậy. Không ai làm em tổn thương cả.”

“Em tổn thương thấy rõ. Hay ý em là không có ai đánh đập hành hạ em?”

“Vâng.” Bình tĩnh hơn, cô chấm chấm mắt bằng chiếc khăn mềm, rồi dăm dăm nhìn khu nhà kính của mình. “Em có thể tự chăm lo cho mình. Em không có chồng hay bạn trai hay các mối quan hệ.”

“Giờ em có một mối quan hệ rồi đấy.” Bước lại, một tay anh đỡ lấy cằm cô, tay kia lau đi những vệt nước mắt đang khô dần trên má cô. “Em sắp phải vận dụng bộ óc siêu đẳng của em để tìm cách thích nghi với việc đó.”

“Em không như những người khác, Brooks.”

“Em rất kỳ lạ. Tại sao em lại không thể như vậy chứ?”

“Anh không hiểu đâu.”

“Vậy hãy giúp anh hiểu.”

Liệu cô có thể nói được với anh đến chừng nào? Nếu anh hiểu, vừa đủ, có thể mọi việc sẽ kết thúc.

“Em muốn một chút rượu.”

“Anh sẽ đi lấy.” Cô chưa kịp có ý kiến gì anh đã bước trở vào bên trong. Cô tranh thủ lúc đó sắp xếp lại những ý nghĩ của mình. Mong ước có thêm thời gian chuẩn bị chẳng ích gì cả, cô nhủ mình.

“Em không cần anh làm mọi việc cho em,” cô bắt đầu nói, lúc anh mang rượu ra. “Việc để em tự làm là rất quan trọng.”

“Rượu vang ư? Nghiêm túc chứ?” Anh cầm chỗ rượu của mình đi tới bậc hiên, ngồi xuống. “Hành xử cũng rất quan trọng. Lịch thiệp một cách đơn giản thôi. Mẹ anh là một phụ nữ độc lập, rất tháo vát, nhưng anh vẫn lấy cho bà ly rượu vang. Từ những gì anh thấy, những

gì anh biết, em cũng rất tháo vát. Điều đó không có nghĩa là anh không thể làm gì đó lịch thiệp với em.”

“Thật ngốc quá.” Hơi mất phương hướng, cô nhìn xuống chiếc khăn, gấp nó lại trong bàn tay. “Em không thích tỏ ra ngốc nghếch. Và đây không phải là những gì em muốn nói.”

“Tại sao em không ngồi xuống đây và nói những gì em định nói?”

Cô ngập ngừng, sau đó ra hiệu cho Bert rằng nó có thể ra sân, và cô ngồi xuống.

“Em có khả năng làm hầu hết mọi việc, nhưng em không tin mình có khả năng duy trì một mối quan hệ.”

“Bởi vì?”

“Khi mẹ em quyết định có con, bà đã tìm hiểu những người hiến tinh trùng.”

“VẬY là bà ấy không dính líu đến bất kỳ ai cả.”

“Phải. Bà không muốn sinh nở với ai cả.”

Sinh nở, Brooks nghĩ thầm. Đó là một từ rất ấn tượng.

“Cuộc đời bà đi đến lúc bà muốn có con. Như thế cũng không chính xác,” Abigail quyết định. “Bà muốn có hậu duệ, và bà có những yêu cầu rất cụ thể, rất chi tiết dành cho người hiến tặng. Mẹ em là một phụ nữ cực kỳ thông minh, và đương nhiên bà muốn tạo ra một... hậu duệ thông minh. Bà đòi hỏi tri thức cao, sức khỏe tốt, kể cả bệnh sử gia đình. Bà có những yêu cầu về thể chất, về ngoại hình và vóc dáng, thể lực ổn định.”

“Anh hiểu rồi.”

“Khi bà quyết định được người hiến tặng, bà lên lịch ngày thụ thai, thông qua biện pháp thụ tinh nhân tạo, phù hợp với lịch công tác và việc riêng của bà. Đương nhiên, bà cũng sắp xếp việc chăm sóc trước sinh tốt nhất, và em ra đời bằng biện pháp mổ đẻ theo kế hoạch, và rất mạnh khỏe, cân nặng và kích thước đều thích hợp. Dĩ nhiên, bà cũng

đã sắp xếp sẵn một hộ lý, cho nên em được chăm sóc rất kỹ, và được kiểm tra đều đặn để bảo đảm quá trình phát triển của em thật tốt.”

Dường như có tiếng chim cất lên lạc chỗ, nghe rất vui vẻ, khi bắt gặp một con chim ruồi nhào lộn về phía một chậu cẩm chương đỏ thắm.

“Em biết tất cả những chuyện này vì em phát hiện ra, hay vì bà nói với em?”

“Bà nói với em. Em cũng luôn tự biết. Kiến thức là một phần nền tảng giáo dục của em. Giáo dục, cùng với sức khỏe thể chất của em, là ưu tiên. Mẹ em rất đẹp, và bà ấy có hơi thất vọng một chút rằng dù các nét của em khá ổn, nước da của em cũng đẹp, nhưng ngoại hình của em chưa đạt đến mức độ như bà ấy mong đợi, bù lại em thông minh, khả năng vận động và khả năng ghi nhớ tốt. Xét tổng thể, bà rất hài lòng.”

“Ôi, cưng ới.”

Cô ngả người nép vào anh khi anh quàng tay quanh vai cô. “Đừng tỏ ra thương hại em.”

“Sẽ có lúc em phải nghĩ lại đấy.”

“Em kể anh nghe chuyện này để anh hiểu bản chất di truyền của em. Mẹ em, mặc dù hài lòng với em về tổng thể, lại không hề yêu thương em hay muốn vậy. Bà không bao giờ chấp nhận em có những mục đích, ước vọng hay kế hoạch của riêng mình. Với em, những điều ấy ở bà rất cụ thể và chi tiết. Suốt một thời gian dài em nghĩ bà không hề yêu thương em vì em khiếm khuyết ở lĩnh vực nào đó, nhưng rồi em hiểu ra rằng đơn giản là bà không yêu thương. Bà không có khả năng hay khuynh hướng yêu thương, và không có kỹ năng thể hiện tình cảm. Do nhân tố di truyền và môi trường nên em cũng thiếu hụt năng lực này. Có thể em không có kỹ năng cho các mối quan hệ, nhưng em hiểu được cảm xúc và tình cảm là những nhu cầu cơ bản để phát triển và duy trì các mối quan hệ.”

Brooks nghĩ thật đúng là tào lao. Nhưng anh trả lời một cách thận trọng. “Cho anh nói thẳng việc này. Vì mẹ em lạnh lùng, ích kỷ và có vẻ có tất cả những cảm xúc của một tảng đá cho nên về mặt di truyền em cũng giống vậy.”

“Điều đó thật nghiệt ngã.”

“Anh còn thấy nghiệt ngã hơn.”

“Không cần vậy. Khi xét đến yếu tố di truyền và môi trường, những thứ dường như được gọi là bản chất và sự dưỡng dục...”

“Anh biết nó khó chịu thế nào.”

“Anh nổi cáu rồi đấy.”

“Nói thế là còn nhẹ nhàng đấy, nhưng không phải cáu với em. Để anh hỏi em chuyện khác. Nếu về mặt di truyền em không có khả năng đối với tình yêu và cảm xúc thì làm sao em lại yêu thương được chó và nó yêu quý lại em được. Và đừng lấy lý do là nhờ đào tạo.”

“Bọn em cần đến nhau.”

“Nhu cầu chỉ là một phần thôi. Nếu nó bị thương hay ốm và không thể làm chó bảo vệ được nữa, em có loại bỏ nó không?”

“Dĩ nhiên là không.”

“Bởi vì như thế là lạnh lùng, ích kỷ và hết sức tầm thường, và em không phải như thế. Em yêu thương nó mà.”

“Nó là một con chó, không phải người. Có những người có cảm xúc mạnh mẽ dành cho động vật, nhưng lại không có những tình cảm tương tự dành cho con người.”

“Em có cảm xúc gì đó dành cho anh mà.”

Không biết trả lời sao, Abigail dăm dăm nhìn ly rượu của mình.

“Thế còn cha em?”

“Người hiến tặng.”

“Được rồi, thế còn về người hiến tặng? Nếu bà ấy không nói cụ thể cho em biết ông ấy là ai, em tìm ra được mà. Em thừa thông minh để tìm ra.”

“Bà không hề cho em về tên tuổi hay các chi tiết cụ thể của ông ấy. Khi em được mười hai tuổi em... truy cập được thông tin.”

“Bà ấy còn lưu hồ sơ?”

“Kết luận của em là... bà ấy cảm thấy cần theo dõi tình hình sức khỏe của ông ấy, bất kỳ vấn đề tiềm tàng nào. Vì thế, bà ấy lưu hồ sơ. Em xâm nhập được vào đó.”

“Lúc mười hai tuổi.”

“Em luôn quan tâm đến máy tính. Ông ấy là một nhà vật lý. Rất thành công và được trọng vọng. Ông ấy chỉ mới ngoài hai mươi lúc hiến tặng, trẻ hơn mẹ em vài tuổi.”

“Ông ấy có biết về em không?”

“Không. Không hề biết.”

“Em có thể liên hệ với ông ấy.”

“Tại sao? Tại sao em lại làm phiền cuộc sống, gia đình ông ấy. Chúng em chỉ có mối liên hệ sinh học và chẳng còn gì khác.”

“Ông ấy có gia đình?”

“Vâng, ông ấy lập gia đình năm ba mươi mốt. Lúc em truy cập được thông tin, ông ấy có một đứa con và chuẩn bị có đứa nữa. Giờ ông ấy có ba đứa. Không tính em trong đó. Em chỉ là kết quả của một lần hiến tặng.”

“Quan hệ hôn nhân của ông ấy vẫn ổn chứ?”

“Vâng.”

“Như vậy và ông ấy có thể phát triển và duy trì một mối quan hệ. Em cũng có những ghen của ông ấy.”

Mất một lúc, một lúc rất lâu, cô cứ nhìn theo đường bay của con chim ruồi - một vệt ngọc bích mờ mờ - cho tới khi nó mất hút.

“Tại sao anh lại muốn ở bên một người mà các kỹ năng và xu thế kết nối cá nhân đều kém cỏi?”

“Chắc tại anh thích chứng kiến cảnh những thứ ấy phát triển, và là một phần của quá trình ấy. Trên hết là anh mê em quá đi. Sau tất cả

những thứ kia.”

“Có những lý do khác là em không nên để chuyện này tiếp tục. Em không thể nói rõ với anh về chúng.”

“Chưa thôi. Anh biết em đang trốn chạy điều gì đó, điều gì đó đủ khiến em sợ hãi đến mức em cần chó, hệ thống an ninh như thế này, và tất cả số súng ống kia. Cho dù nó là gì thì nó cũng đã giam cầm em, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Khi em đủ tin tưởng anh, khi em hiểu rằng cần đến sự giúp đỡ không đồng nghĩa với tỏ ra yếu đuối và nhu nhược, thì em sẽ nói với anh. Nhưng còn bây giờ, anh cần nhóm lửa nướng thịt đã.”

Cô đứng lên cùng anh. “Mỗi quan tâm của anh dành cho em có bao nhiêu phần là thắc mắc về những gì ở sau các ổ khóa?”

Cô cần sự trung thực, có lẽ cần hơn bao giờ hết, cho nên anh dành cho cô sự trung thực. “Ban đầu là như thế. Đến giờ anh vẫn còn thắc mắc, một phần cũng vì nghề nghiệp thôi. Nhưng lý do chủ yếu ư? Khi em mở những ổ khóa ấy, thậm chí một chút thôi, Abigail, em đã có được anh. Em có được anh,” anh nhắc lại, cầm lấy tay cô, đặt nó lên phía tim mình.

Cô nhìn bàn tay cô, cảm nhận nhịp đập đều đều, mạnh mẽ. Và để cho mình cuốn đi, để cho mình áp má lên đó. Khi hai cánh tay anh vòng quanh người cô, cô nhắm nghiền mắt lại và mọi cảm xúc dâng lên thật nhanh, thật mạnh mẽ và nhanh. Được ôm như thế này vào một buổi tối mùa xuân mát lành bởi một người biết quan tâm. Điều đó như một phép màu, thậm chí với cả người không tin vào phép màu.

“Em vẫn không biết phải làm gì với chuyện này, với anh. Với tất cả.”

“Cứ để mặc nó đi em.”

“Để em thử xem. Tối nay anh ở lại chứ?”

Anh áp môi lên đỉnh đầu cô. “Cứ tưởng em không bao giờ đề nghị.”

Cô bước lùi lại, trấn định mình bằng cách nhìn vào mắt anh. “Em sẽ đi trộn salad.”

Và thoáng thấy vẻ hài hước trên gương mặt anh.

“Tuyệt quá.”

Lúc cô vào trong nhà, anh bước tới, mở nắp bếp nướng của cô. Ôi, đúng là tình yêu, anh nghĩ, còn hơn cả dễ chịu. Nhưng anh tin mình sẽ quen với điều đó, giống như anh tin sẽ không khó mở những ổ khóa kia, mỗi lần một ít, rất đáng để cố gắng.



Tại Chicago, chỉ cách hai dãy nhà tính từ vũ trường nơi Ilya từng gặp gỡ Elizabeth Fitch vào một tối hè, gã dạo một vòng quanh căn hộ bẩn thỉu nơi bố trí một trong những hoạt động tội phạm máy tính có lãi nhất của chúng. Gã thường tự mình để mắt đến khu vực này, cho nên mặc dù sự hiện diện của gã tạo ra một chút căng thẳng nhưng công việc vẫn tiến hành trôi chảy.

Vài nhân viên điều hành làm việc trên máy tính, gửi đi cả loạt tin nhắn rác quảng cáo: những mời chào công việc như làm việc tại nhà, các hãng dược phẩm Canada, hẹn hò trên mạng, các chương trình tải về miễn phí. Một số mục phải đóng lệ phí được giao cho các nhân viên trực điện thoại chuyên phỉnh phờ những kẻ gọi điện khờ khạo hoặc muốn thử vận may. Một số mục khác chỉ đơn giản là trộm thông tin thẻ tín dụng để bán lấy tiền hoặc đánh cắp căn cước.

Với trò này, chi phí bỏ ra chẳng đáng là bao, nhưng lợi nhuận đem lại nhiều và đều đặn.

Đích thân gã đã thiết kế một biến thể của phần mềm lừa đảo kiểu Nigeria^[22] hiện vẫn là thứ kiếm tiền hàng đầu của chúng.

Nó khiến cho gã rất tự hào.

Gã thích công việc, và xem nó như một bài tập trí tuệ. Công việc kinh doanh rất tốt, tăng trưởng so với năm trước. Không hề có cảnh báo gì xuất hiện trên mạng, được tung ra trong các bản tin đêm, nhằm đánh vào sự thèm khát tiền bạc trong bản chất con người.

Và những vũ khí duy nhất cần để móc túi lũ ngốc là máy tính và điện thoại. Gã cũng chấp nhận bạo lực, sử dụng đến nó khi cần, ra lệnh dùng nó khi được bảo đảm. Nhưng gã thích phạm tội không đổ máu hơn.

Gã tự xem mình là một doanh nhân, và sắp lấy vợ, xây dựng gia đình của riêng mình. Gã sẽ dạy các con mình thành doanh nhân, và để máu tanh cho những kẻ khác. Những kẻ như Korotkii lúc nào cũng hữu ích, nhưng gã có những kế hoạch cao xa hơn cho những đứa con của mình.

Gã rất thích nghe tiếng điện thoại đổ chuông, và các “nhân viên trực” đọc kịch bản đã chuẩn bị sẵn, ứng biến một chút khi cần. “Vâng, quý vị có thể kiểm tiền tại nhà. Tăng thu nhập của quý vị, lập tiền độ của riêng mình. Chỉ với một khoản phí không đáng kể, chúng tôi sẽ cung cấp cho quý vị tất cả những gì quý vị cần.”

Dĩ nhiên, chúng chẳng cung cấp gì hữu ích cả, nhưng tiền phí đã ký thác rồi. Hạn mức sẽ chỉ dưới bốn mươi đô la Mỹ. Quả là cái giá rất nhỏ cho một bài học mà thôi.

Gã trao đổi qua với tay giám sát, ghi ra khoản tiền thu được trong ngày, rồi rải bước ra cửa.

Gã cũng rất thích cái tiếng thở phào nhẹ nhõm của cả bọn vang lên sau lưng khi gã bước ra khỏi cửa.

Gã sinh ra để nắm quyền lực, và nắm lấy thứ đó tự nhiên như việc gã mặc những bộ đồ hiệu Versace mà gã ưa thích vậy.

Gã ra khỏi khu căn hộ để tới chỗ xe hơi đang đợi sẵn. Gã leo lên ghế sau, chẳng nói gì với tài xế cả. Khi chiếc SUV lăn bánh khỏi lề đường, gã nhắn tin cho cô bồ của mình. Gã muốn cô ta sẵn sàng chờ gã trong hai tiếng nữa. Sau đó gã mới nhắn tin cho hôn thê của mình. Gã sẽ trễ nhưng vẫn hy vọng sẽ kết thúc cuộc gặp của gã và những công việc khác vào lúc nửa đêm.

Chiếc xe lại tấp vào lề đường bên ngoài nhà hàng, kết thúc buổi tối này bằng một bữa tiệc riêng.

Tháng nào ông già gã cũng khăng khăng tổ chức cuộc họp trực tiếp này, mặc dù theo quan điểm của Ilya, nhiều việc có thể giải quyết hiệu quả hơn qua Skype và điện thoại.

Nhưng, Ilya cũng thấy một số giá trị của việc tiếp xúc cá nhân, lại còn cả thức ăn ngon, rượu vodka ngon, cùng rất nhiều người có mặt.

Vào trong nhà, gã trao chiếc áo choàng cashmere của mình cho người phụ nữ xinh đẹp có đôi mắt màu mận gai. Khi có thời gian, gã rất khoái làm tình với cô ta trong lúc cô ta đeo cặp kính gọng đen kia.

Ông già gã đã ngồi với vài người khác bên chiếc bàn lớn kê trong phòng ăn chính. Nụ cười của lão Sergei nở rộng khi lão nhìn thấy con trai mình.

“Đến đây, ngồi đi, ngồi đi. Con trẻ đấy nhé.”

“Con có chút việc.” Ilya cúi xuống, hôn bên má bố, rồi đến ông chú. “Con có số liệu từ hoạt động ở phố 51. Con muốn mang cho bố tối nay. Bố sẽ rất hài lòng.”

“Tốt lắm.” Sergei đích thân rót vodka cho Ilya rồi mới nâng ly. Ở tuổi bảy mươi, lão vẫn trắng kiện, một con người biết tận hưởng tối đa những lạc thú của cuộc sống.

“Mừng cả nhà,” lão chúc. “Mừng bạn bè và công việc suôn sẻ.”

Họ bàn về công việc trong lúc ăn, và ở những cuộc họp như thế này, họ luôn ăn những món Nga truyền thống. Ilya múc xúp đỏ^[23], trong lúc nghe các báo cáo từ các toán trưởng và những tay chân tin cẩn. Với thái độ tôn trọng, gã chỉ đặt câu hỏi khi nhận được cái gật đầu từ bố. Sau món cừu hầm, Ilya báo cáo về những công việc mà đích thân gã trông nom.

Các vấn đề được đem ra thảo luận - việc một gã tay chân bị bắt giữ vì các tội danh liên quan đến ma túy, một ả điếm cần đem xử trí, việc thẩm vấn và hạ sát một kẻ bị tình nghi cung cấp tin tức.

“Misha sẽ phát biểu,” Sergei tuyên bố, “về vấn đề người của ta trong bọn cớm.”

Ilya gạt đĩa của mình sang bên. Quá nhiều thức ăn nhồi vào bụng và gã sẽ không còn hứng thú trọn vẹn với cô bồ nữa. Gã nhìn gã em họ của mình trong lúc nhấm nháp rượu vang.

“Pickto bảo tên cớm đó vẫn chưa thể tìm ra làm thế nào một số thông tin về công việc của ta lại rơi vào tay FBI.”

“Vậy thì sao ta phải trả tiền cho hắn?” Sergei hỏi.

“Vâng, thưa chú, cháu đã hỏi như thế. Hắn đã kịp thời cảnh báo chúng ta trong một số trường hợp để ta có hành động bảo vệ lợi ích của mình, nhưng hắn không thể xác minh được đầu mối trong cục, hay cách thức truyền thông tin. Hắn tin đầu mối liên hệ là một trong ba người, nhưng bọn họ giữ rất kín việc này. Hắn xin thêm thời gian, và cả tiền nữa.”

“Thêm tiền?”

“Để hối lộ, hắn bảo vậy.”

Misha, giờ đã có bốn đứa con, tiếp tục ăn một cách khoái trá. Ilya biết rõ thằng em họ mình không có bồ để thỏa mãn. “Con không nghi ngờ lòng trung thành của hắn, nhưng con bắt đầu nghi hắn, và hai tay nữa chúng ta có, chưa vươn tới đủ tầm để đáp ứng yêu cầu của ta.”

“Chúng ta sẽ tìm hiểu ba gã này. Ilya, con và Misha sẽ đảm nhận việc này. Dù gã cảnh sát FBI này là ai, kẻ đưa tin là ai, chúng ta cũng sẽ kết liễu hắn. Việc này làm chúng ta mất tiền, người, thời gian. Và kiện tụng nữa.”

Giờ Sergei gạt đĩa của mình sang bên. “Việc này làm ta nhớ lại chuyện cũ. Chúng ta không quên con bé Elizabeth Fitch.”

“Không có liên hệ gì với mẹ cô ta,” Ilya lên tiếng. “Không phát hiện có liên hệ gì với cảnh sát. Nếu còn sống, cô ta đang sống trong sợ hãi. Cô ta không phải là mối đe dọa.”

“Chừng nào nó còn sống, nó còn là một mối đe dọa. Và là một sự sỉ nhục. Gã Keegan này, chúng ta trả tiền hắn, và hắn rất hữu dụng. Nhưng hắn không tìm được con bé. Những thằng khác, chúng cũng

không tìm ra nó. Nó chỉ là một con đàn bà.” Lão nện năm đấm lên bàn. “Chúng ta còn mặt mũi nào nữa nếu bị một con đàn bà đánh bại?”

“Chúng ta sẽ không ngừng tìm kiếm mà bố,” Ilya trấn an lão.

“Đúng, chúng ta sẽ không bao giờ ngừng. Đây là vấn đề danh dự. Phải không Yakov?”

“Vâng, thưa chú.” Năm tháng có hơi tác động đến Korotkii, giống như tác động lên một con người yêu thích công việc của anh ta.

“Nói chuyện với Keegan. Nhắc cho hắn biết tại sao việc này lại quan trọng. Và nói cả với Pickto nữa. Tiền là động cơ, phải. Sự sợ hãi cũng vậy. Hãy làm cho chúng sợ.”

“Vâng, thưa chú.”

“Tốt. Thế là tốt. Nào.” Sergei vỗ vỗ tay. “Chúng ta sẽ tráng miện.”



Dường như rất dễ dàng, gần như tự nhiên. Cô bản khoản không biết mình đã vượt qua ranh giới và có cuộc sống bình thường như cô vẫn luôn mong mỏi chưa. Cô không biết còn được sống thế này bao lâu nữa, cho nên từng khoảnh khắc được sống bình thường một cách dễ dàng, tự nhiên đều tươi sáng và quý giá như kim cương.

Anh ở bên cô gần như tất cả các buổi tối, thỉnh thoảng cô nấu nướng, thỉnh thoảng anh mua đồ ăn. Họ có thể ngồi ngoài trời hoặc đi dạo tới địa điểm cô ưa thích để ngắm nhìn núi đồi. Anh giúp cô làm vườn, dạy cô chơi bài đôi vào một đêm mưa, rồi giả vờ bực bội khi ván nào cô cũng thắng anh.

Anh làm cô cười.

Khi anh chạm vào cô trong bóng tối, mọi lo lắng, mọi ngờ vực nhen nhóm trong cô đều tan biến. Mỗi lần cô thức giấc có anh trên giường ngay bên cạnh, tâm trạng ngạc nhiên sung sướng cứ đọng lại trong cô hàng giờ liền.

Qua anh cô biết về người dân thị trấn, chắp ghép những bức tranh trong đầu mình qua những câu chuyện vui hoặc những nhận xét không chút khách sáo mà anh đưa ra. Nhân viên thu ngân vẫn thường phục vụ cô ở siêu thị hóa ra luôn là nhà quán quân không đối thủ tại cuộc thi ăn bánh tổ chức tại công viên vào ngày quốc khánh hằng năm. Giám đốc ngân hàng là một nhà ảo thuật nghiệp dư thường biểu diễn tại các bữa tiệc của lũ trẻ. Người bạn thân nhất, lâu nhất của Brooks thì đang sắp đón đợi đứa con thứ hai.

Vào buổi tối, Brooks có thể bị gọi đi, và đã hai lần anh phải xử lý những cuộc gọi lúc nửa đêm. Mỗi khi còn lại một mình, cô đều thấy căn nhà rất khác. Không còn như lúc ban ngày khi công việc, thói quen sinh hoạt cuốn cô đi, mà như thể thiếu vắng thứ gì đó rất quan trọng.

Những lúc như vậy, cô lại cố gắng gạt bỏ cái cảm giác khó chịu rằng khi tất cả kết thúc, sẽ chẳng bao giờ có lại sự cân bằng và toàn vẹn nữa. Vì thế cô chỉ biết tập trung vào từng khoảnh khắc, từng giờ, từng ngày, từng đêm. Cứ như vậy. Cô cố gắng thoải mái và để mọi việc tự tiến triển.

Họ cùng nhau đứng ngắm luống hoa vừa trồng. Cô tự tay trồng và chăm sóc hầu hết cây cối trong nhà kính, và việc được ngắm chúng phát triển đúng như hình dung trong đầu khiến cô thấy sung sướng.

Cô phát hiện ra chuyện được giúp thêm một tay chẳng hề tổn hại gì đến niềm sung sướng ấy cả.

Cô thích cái cảm giác hơi bồn chồn một chút, hơi nhộp nháp mồ hôi một chút, hơi mệt một chút, và sung sướng biết rằng món bánh rau chân vịt và pho mát hấp mà cô chế biến trước đó sắp được đưa vào lò.

“Trông rất hấp dẫn.”

“Trông rất tuyệt,” anh đánh chính.

“Trông rất tuyệt. Nhưng trông sẽ ngon hơn sau vài tuần nữa. Cảm ơn anh đã giúp em.”

Anh cười với cô. “Thật đấy chứ?”

“Thật mà. Anh uống bia không?”

“Anh bị gọi rồi, cho nên không uống thì hơn. Nhưng một lon Coke thì được.”

“Vâng.”

Thật đơn giản, cô nghĩ thầm lúc đi vào trong. Cô rất thích được lấy đồ uống cho anh, được chuẩn bị bữa ăn cho anh. Cô phát hiện ra rằng, nấu nướng cho ai đó ngoài mình ra đem lại cảm giác cực kỳ mãn

nguyện. Cô cũng thích anh gợi ý để anh mang về một chiếc pizza hay xếp vài suất thịt băm viên lên vỉ nướng.

Cô cứ tưởng sẽ rất chật chội - căn nhà, cuộc sống của cô, nếp sinh hoạt của cô - khi có thêm anh, nhưng thế nào lại có cảm giác rộng rãi hơn. Cô cứ lo lắng rằng việc của mình - công việc và các lịch trình riêng - sẽ bị ảnh hưởng vì ai đó chiếm mất thời gian và không gian của cô, nhưng mấy tuần vừa qua cô lại làm việc rất hiệu quả. Rất nhiều nhiệm vụ nhỏ hay việc vặt mất ít thời gian hơn, vì đã có anh thế chỗ giúp đỡ hoặc đích thân làm luôn.

Họ không sống chung, cô tự nhủ mình, lúc rót Coke vào đá lạnh. Cô không thể để mọi việc đi nhanh như thế. Nhưng anh có một bộ đồ vệ sinh cá nhân trong phòng tắm, vài bộ quần áo trong tủ.

Cô thích nhìn thấy những thứ đó khi anh không có mặt. Chỉ cần nhìn áo sơ mi, dao cạo râu, đôi tất của anh thôi.

Chúng là bằng chứng hữu hình về sự hiện diện của anh trong cuộc đời cô.

Hoặc là cuộc đời mà cô đang cố gắng tạo dựng.

Cô ngó qua cửa sổ khi nghe thấy tiếng chó sủa, tiếng cười của Brooks.

Bert đuổi theo quả bóng tennis màu vàng như thể thế giới của nó tùy thuộc vào việc phải bắt được quả bóng. Trò chơi không chỉ đem lại sự thích thú mà còn là bài tập rất tốt. Thêm nữa, cũng khá kỳ lạ khi thấy chú chó dễ quen với anh như vậy.

Bạn bè, cô nghĩ.

Đúng, họ đã trở thành bạn bè.

Cô nhắc ly nước đá của mình lên, mang nó cùng cốc Coke của anh ra ngoài.

“Cảm ơn em. Chó của em sẽ đuổi theo quả bóng đến tận Texas nếu anh có thể ném tới đó.”

“Nó thích chạy nhảy, như thế tốt cho nó. Nó rất thích khi anh ném bóng, tại anh ném được xa hơn em.”

“Nó cũng giúp anh tập luyện đấy. Với nhịp độ này thì thứ Bảy anh sẽ chẳng cần tập ngoài bãi nữa.”

Khi điện thoại reo, cô thấy nhẹ lòng. Anh sẽ không hỏi lại, anh sẽ không ép cô. Nhưng cô biết anh muốn cô đến công viên vào thứ Bảy xem anh chơi bóng chày.

Cô chưa sẵn sàng, và anh không biết liệu cô đã bao giờ sẵn sàng chưa, để đối diện với tất cả những người sẽ xuất hiện, sẽ nói với cô hoặc về cô.

Cô nhặt trái bóng tennis nham nhở, ướm nhoét lên, ném nó đi để Bert tiếp tục trò chơi của nó.

Cô nghe thấy Brooks trả lời, “Tôi đang trên đường.” Rồi khi cài bộ đàm vào thắt lưng, “Vớ vẩn quá.”

“Lại có chuyện hả anh?”

“Một thằng ranh lắm tiền hư hỏng phê thuốc, đập phá ở sảnh khách sạn, gây gổ với người quản lý.”

“Ồ. Bạn anh Russ Conroy ấy hả?”

“Phải. Thằng ranh ấy tên Justin Blake. Nó định đánh nhau với bảo vệ khách sạn, và bây giờ thì bị họ giữ lại chờ anh tới đó. Anh xin lỗi.”

“Vì công việc thôi mà.”

“Việc này cũng mất một lúc đấy, vì nó dính đến một thằng khốn gây rối hiếu chiến; rồi ông bố có thể lực và khó chịu của nó; và cả gã luật sư đang chịu đựng cách hành xử của thằng ranh vì bị giữ chân bằng mấy đôi giày hiệu Gucci và rượu Chivas Regal. Có thể tối nay anh không quay lại được đâu.”

“Không sao đâu anh.”

“Em nói thì dễ rồi, em có bị trượt món lasagna đâu.”

“Em sẽ chờ phần anh một ít. Để lâu được mà.”

“Cảm ơn em. Anh sẽ gọi cho em. Anh phải rửa tay một chút trước khi đi.” Anh cầm lấy tay cô, cúi xuống hôn cô. “Anh sẽ nhớ em đấy.”

Cô rất thích khi nghĩ anh sẽ nhớ cô - một chút thôi. Được ai đó nhớ nhưng là một trải nghiệm đầu tiên khác nữa trong đời cô.

Chú chó lon ton chạy lại khi Brooks đi vào trong, rồi đứng lên, thờ hớn hển, trái bóng ngậm trong miệng, mắt dán vào cửa.

“Anh ấy sẽ quay lại nếu còn kịp,” Abigail nói. “Không có anh ấy, chúng ta cũng ổn mà. Phải biết tự lo cho mình chứ.”

Lúc ném trái bóng đi lần nữa, cô nghĩ cô sẽ làm món salad cho bữa tối. Tự mình ăn món lasagna có vẻ quá cô đơn.

Khách sạn mang tên quán trọ Ozark tọa lạc trên một quả đồi thoải thoải ngay trong phạm vi thị trấn. Tòa nhà kiểu Victoria bốn tầng này được một tay bán rượu lậu rất thành đạt xây dựng từ những năm 1920 để làm trang viên. Vận hên của ông ta chấm dứt đột ngột chỉ vài ngày trước khi lệnh cấm bán rượu lậu kết thúc, do bị một đối thủ dùng súng trường Henry bắn gục lúc ông ta vừa rẽ trên hiên nhà với một tay người Cuba và một ly rượu đế.

Bà góa phụ không bao giờ trở lại ngôi nhà ấy, và vài năm sau đó, nó rơi vào tình trạng xuống cấp. Tay con trai cả, vốn rất mê chơi ngựa, bán ngay khi anh ta được thừa kế tòa nhà.

Ông của Russ tự mình xây dựng và thiết kế lại, và mở làm khách sạn vào mùa xuân năm 1948. Mặc dù không phát như điều vào thời đó, nhưng nó vẫn khá ổn. Khi cộng đồng họa sĩ ra đời vào thập niên 1970 và 1980, nó xuất hiện trên rất nhiều bức vẽ, một trong số đó có may mắn lọt vào mắt xanh của một nhà sưu tập giàu có ở New York.

Được bức tranh truyền cảm hứng, nhà sưu tập, cùng với một số bạn bè và người quen của mình, bắt đầu biến khách sạn thành chốn ẩn náu

lý tưởng, vừa làm việc vừa giải trí và là điểm dừng chân cho những cuộc hẹn hò bí mật.

Kết quả là bước sang thế kỷ mới, khách sạn được cải thiện mặt tiền và thêm spa cùng một bể bơi trong nhà. Tầng bốn của khách sạn còn kèm theo cả chế độ phục vụ 24/24, và là căn phòng nổi tiếng nhất trong tòa nhà.

Có Russ bên cạnh, Brooks đứng trong căn phòng với những bức tường vàng nhạt, những món đồ cổ sắc thắm sáng bóng, và sản phẩm nghệ thuật địa phương rực rỡ.

Trên sàn nhà màu nâu hạt dẻ bóng loáng là những khối pha lê vỡ nát, bị rơi ra từ cái đèn chùm trong đại sảnh. Chiếc bình thủy tinh nặng trịch hẳn đã bị ném thẳng vào cái TV màn hình phẳng cỡ lớn, những mảnh vỡ rải khắp trên tấm thảm dệt tay giờ đã loang đầy vết tích từ một trong ba chai rượu vang đã cạn sạch. Những gì còn lại của cây đèn Tiffany vẫn phát sáng trên đồng mảnh vỡ của bát đĩa, thức ăn thừa, khay đựng xà phòng toàn đầu mẫu thuốc lá và đồng đĩa phim đen nằm vung vãi.

Lớp lụa màu cam và vàng bọc ngoài chiếc ghế sofa đầy vết xém thuốc lá, chẳng khác gì những con mắt xấu xí.

“Và cậu cần xem qua phòng ngủ,” Russ cố hé cái môi rách toạc và sừng vều đề nghị. “Lũ mả mẹ.”

“Xin chia buồn về vụ này, Russ.”

“Bồn tắm trong nhà tắm chính cũng đầy rượu vang, nước tiểu. Một thằng còn đập gãy vòi nước. Nhà vệ sinh thì đừng có nhắc đến.”

“Chúng ta sẽ cần đến hình ảnh trước và sau vụ việc. Cậu có thể áng chừng thiệt hại rồi quy thành tiền để giúp tổ hình dung được không?”

“Hơn bảy mươi lăm nghìn đô la, có lẽ gần một trăm đấy. Trời ơi, tớ không biết nữa, Brooks. Có khi còn hơn cả những gì chúng ta trông thấy nữa. Và người thấy.”

“Bao nhiêu người đã ở đây?”

“Ba. Rồi đám đàn bà ra vào nữa. Chúng đặt phòng bằng tên bố của thằng Justin, dùng thẻ của ông ấy để làm thủ tục nhận phòng. Justin và một cô ả. Chiều tối hôm qua. Đêm qua còn có thêm một bọn nữa - chúng ta sẽ kiểm tra các băng ghi hình an ninh ở sảnh chính - vẫn là nhóm đàn đúm của nó, hai thằng Chad Cartwright và Doyle Parsins cùng hai cô ả nữa vào. Justin bảo lễ tân cho bọn chúng lên. Luật không cấm chuyện tiếp khách trong phòng. Chúng ở lại cả đêm. Lễ tân và an ninh có nhận được lời phàn nàn từ một số khách khác về chuyện ồn ào. Tớ có thể xác nhận lũ con gái ra về chiều hôm nay, còn ba thằng kia cả ngày hút cần sa, gọi dịch vụ phòng, xem phim con heo. Khoảng sáu giờ, chúng tớ lại bắt đầu nhận được phản ánh - tiếng hò hét, tiếng đồ vỡ, tiếng cười hô hố, tiếng đập phá. Chúng đã chẹn cửa lại, không mở cho quản lý tầng vào. Tớ liền chạy lên. Trời ạ, cậu có thể nghĩ thấy mùi cần sa trong sảnh đấy.”

Brooks chỉ gật đầu, cứ để cho Russ xả hết ra. Hai bàn tay người bạn của anh vẫn run run do những gì Brooks hiểu là sự giận dữ và đau xót.

“Tớ bảo với thằng chó đó rằng nếu nó không chịu mở cửa thì tớ sẽ gọi cảnh sát và bố nó. Cậu thì khỏi phải nói, Brooks, nhưng tớ nghĩ chính lời đe dọa gọi cho lão già nhà nó - và đám phụ huynh còn lại của cả lũ - mới giúp tớ lọt được vào trong. Rồi thằng mất dạy đó châm chọc tớ. Chế nhạo, và chửi tớ. Căn phòng đã được thanh toán. Tớ phải chứng kiến những gì chúng đã làm ở đây, hoặc là một phần của sự việc. Thấy hai thằng kia bò lê bò còng trên sàn. Tớ điên đến mức chẳng nén được, cậu biết ý tớ là gì chứ.”

“Tớ biết.”

“Tớ bảo nhân viên quản lý tầng lúc ấy có mặt cùng tớ đi gọi an ninh. Đó là lúc thằng chó chết đấm tớ.” Anh ta thận trọng xoa xoa đầu ngón tay lên trên cái môi giập. “Rồi Carolee - cậu nhớ Carolee không?”

“Tớ nhớ.”

“Cô ấy vợ lấy bộ đàm, gọi cho Ben, bảo anh ta gọi thêm vài nhân viên cao to đến. Cô ấy rất nhanh trí. Sau đó tớ ấn thẳng khóa vào cửa, và hai thằng kia phê thuốc đến mức chúng vừa đái vừa cười rũ rượi với nhau. Còn nó thì rũ ra ở cửa, lại còn cười cái mả bố nó với Carolee và bảo cô ấy nhập bọn với chúng nó.”

“Không thể tin được.”

Cố giữ bình tĩnh, Russ ấn mấy ngón tay vào mắt. “Nó vẫn không chịu thôi, Brooks ạ. Ben và mấy người nữa chạy đến, khi đó nó bắt đầu đá, tìm cách đâm, rồi gào thét. Carolee gọi tới đồn, và Boyd đến ngay. Anh ấy còn cử Ash yểm trợ, và tất cả chúng tớ đều cho rằng bọn họ nên báo cho cậu biết.”

“Phải báo thôi. Nó chắc chắn đã ăn trộm thẻ của bố, còn dám phụ huynh, họ sẽ bênh nó, nói rằng họ để cho nó sử dụng thẻ. Không thể chứng minh khác được, nhưng thiệt hại ở đây, rồi vụ hành hung...”

Brooks nhận ra bản thân anh cần bình tĩnh một chút. Tớ sẽ bảo Boyd cùng với Alma đến; cô ấy chụp ảnh tốt. Cô ấy sẽ lập hồ sơ toàn bộ vụ này, và Boyd sẽ tiến hành khám nghiệm hiện trường chính thức, với sự có mặt của cô ấy, của cậu hoặc Carolee, để tìm các chất cấm. Dầu chúng có hút hít sạch cả rồi thì kiểu gì cũng vẫn còn dấu vết. Và mẹ kiếp, tớ có thể thấy cần sa lẫn với thuốc lá trong mấy cái khay xà phòng kia. Bố nó sẽ không cứu nổi thằng mất dạy hư hỏng ấy thoát khỏi vụ này đâu. Sẽ không thể nếu cậu đòi kiện nó.”

“Tớ sẽ kiện đến cùng.”

“Tốt. Giờ tớ sẽ gọi họ đến. Nếu cậu để Carolee lo vụ này thì cậu có thể đi cùng tớ. Cậu có thể gửi đơn kiện chính thức, buộc tội chúng. Cậu bảo nhân viên bảo hiểm của cậu lo vụ này, rồi giúp tớ đánh giá thiệt hại.”

Russ gật đầu. Sắc diện bừng bừng trên mặt anh ta bắt đầu dịu bớt thành màu trắng ốm yếu chẳng lấy gì làm khá hơn. “Tớ gọi cho họ rồi.”

“Vậy thì tốt rồi. Cậu có cần nghỉ ngơi chút không?”

“Không.” Russ đưa hai tay ôm mặt, xoa mạnh. “Chúa ơi, tớ thấy mệt. Tớ sẽ phải báo với bố mẹ tớ. Tớ thấy mệt với những gì chúng đã làm ở đây, nhưng tớ không cần thời gian đâu.”

“Vậy chúng ta bắt đầu thôi.”

Brooks thầm nghĩ tới màn kịch mà mình đã biết trước này. Justin Blake tác oai tác quái, chính quyền được mời đến và tạm giữ thẳng khốn ngạo mạn. Trước khi kịp nói lệnh bắt thì tay Lincoln Blake đã sải chân bước vào, luật sư theo sau.

Lúc Brooks lái xe tới khách sạn, xem xét khu vực bị phá hoại nặng nhất, nói chuyện với Russ, sau đó lái xe về đồn thì tay Lincoln Blake đã chờ sẵn cùng với luật sư của mình. Blake hùng hổ bước tới.

Gã khoe một vóc dáng bệ vệ với đôi vai rộng trong bộ complet may đo rất chuẩn, cái cổ bò mòng của gã chặt cứng trong chiếc cà vạt kẻ sọc. Đôi mắt xanh lơ lãnh đạm chòng chọc nhìn ra trên cái mũi cao.

Mái tóc xám của gã cắt ngắn kiểu nhà binh, mặc dù người ta vẫn đồn Blake đã trốn tránh tòng quân, đúng dịp có đợt nhập ngũ.

“Russell, tôi hiểu con trai tôi và bạn bè nó có thể phải chịu trách nhiệm về chút thiệt hại ở khách sạn của anh. Tôi xin cam đoan rằng nếu đúng như vậy thì tôi sẽ lo vụ này. Giờ anh không phải lo đâu.”

“Ông Blake, tôi xin lỗi vì có phần lỗ mãng, mặc dù vào lúc này thì không có gì phải chân thành cả, nhưng tôi không muốn tiếp chuyện ông. Brooks, tớ sẽ tới ngồi ở đồn của cậu, nếu được phép.”

“Cứ tự nhiên.”

“Thôi nào, Russell,” Blake bắt đầu, nhưng Russ vẫn cương quyết bỏ đi. Mặt Blake đanh lại. “Một chủ khách sạn cần dự trù ngân sách cho những thiệt hại hoặc chi phí phát sinh mà.”

“Ông Blake, tôi cũng không muốn nói chuyện với ông lắm.”

Khi Brooks cho thấy chiều cao vượt hẳn lão, Blake không còn khựng khiêng được nữa, nhưng thái độ thì rất rõ ràng.

“Anh là một nhân viên làm công ăn lương của thị trấn này, và anh sẽ không trụ nổi một năm ở vị trí này với thái độ đó đâu.”

“Cứ để rồi xem. Tôi chắc ông sẽ bảo tôi rằng Justin được phép sử dụng thẻ tín dụng của ông để đặt phòng ở khách sạn, đặt mọi dịch vụ phòng và đủ mọi khoản phí.”

“Dĩ nhiên.”

“Vậy thì đó là việc của ông. Những gì còn lại là của tôi.”

“Tôi muốn con trai tôi được thả ngay lập tức. Chúng tôi sẽ đền bù mọi khoản thiệt hại.”

“Vậy ông nên biết số thiệt hại kia sẽ ngót nghét, nếu không nói là còn vượt hơn, sáu con số đấy. Phải.” Brooks gật đầu trong khi mắt Blake tròn xoe, còn mặt gã đỏ lửng. “Chúng làm đủ trò ở mấy cái phòng đó.”

“Nếu Russell Conroy hoặc cha cậu ấy, người tôi luôn kính trọng, biết nghĩ chút thôi thì họ đã có thể khuếch trương cơ sở kinh doanh này để khai thác...”

“Hai sĩ quan của tôi đến khách sạn bây giờ, lập hồ sơ mọi thiệt hại. Nhân viên bảo hiểm cũng đang trên đường đến. Tôi cũng vừa từ đó về và tận mắt thấy tất cả. Các sĩ quan của tôi cũng sẽ tìm kiếm các chất phi pháp, vì chỗ đó nồng nặc mùi cần sa. Tôi không rõ con trai ông và bạn bè nó lấy vang đồ hay rượu mạnh, bia và đủ loại rượu khác ở đâu ra, vỏ chai còn đầy ở chỗ đó, nhưng bọn chúng đều chưa đến tuổi được uống rượu hợp pháp. Thêm nữa, con trai ông tấn công Russ - lần này ông không hăm dọa tôi chứ,” Brooks đáp trả. “Nó tấn công Russ, trước mặt các nhân chứng. Nó cũng tấn công nhân viên bảo vệ, ngay trước mặt các nhân chứng.”

“Tôi muốn nói chuyện với con trai mình. Ngay bây giờ.”

“Không. Tôi sẽ nói với cậu ta, và luật sư của cậu ta có thể có mặt và cùng trò chuyện. Mặc dù chưa đủ tuổi uống rượu hợp pháp nhưng về mặt pháp lý cậu ta đã trưởng thành. Hơi vô lý, nhưng đó là luật. Ông sẽ được nói chuyện với con trai khi tôi đã xong việc với cậu ta. Mà

quý ngài Blake này, ông không mua chuộc nổi nhà Conroy như ông đã làm với những người khác đâu. Họ sẽ không bị mua. Lần này, Justin sẽ phải trả giá cho những gì cậu ta gây ra.”

“Làm căng quá đấy, Gleason, anh làm căng vụ này thì rồi anh sẽ mất việc đấy.”

“Tôi nói rồi, cứ để rồi xem. Tôi đoán Justin đòi có luật sư, nhưng tôi phải kiểm tra cái đã. Chưa tới lúc cậu ta đòi luật sư thì không ai được trò chuyện với cậu ta cả.”

Brooks bước lại chỗ Jeff Noelle, một trong những nhân viên bán thời gian của anh, lúc này đang cố hết sức để tỏ ra vô can. “Nó có đề nghị luật sư không, Jeff? Cậu có để ý không?”

“Có thưa sếp. Nó cứ to mồm đòi luật sư lúc Ash và Boyd dẫn nó vào, và còn quát tháo bắt hai tù nhân khác ngậm mồm.”

“Thế thì được rồi.” Brooks quay lại. “Ông có thân chủ rồi đấy, Harry.”

“Tôi muốn nói chuyện riêng với thân chủ của mình ngay.”

“Được thôi. Jeff, cậu dẫn ông Darnell tới chỗ thân chủ của ông ấy.”

“Rõ thưa sếp.”

Mặc kệ Blake, Brooks đi về văn phòng mình rồi đóng cửa lại. “Justin gọi luật sư, đúng như dự kiến. Họ sẽ nói chuyện, sau đó tớ sẽ thẩm vấn nó. Cà phê nhé?”

“Không. Tớ xin ít nước. Tớ không nghĩ mình có thể nhồi thứ gì được.”

“Tớ sẽ lấy lời khai chính thức của cậu. Chúng ta sẽ tiến hành việc này theo đúng tuần tự, Russ. Tớ cảnh báo trước rằng tay Blake sẽ tìm cách gây sức ép bắt cậu và gia đình nhận tiền đền bù, để bỏ qua cho thằng ranh này đấy.”

Hai má Russ đỏ bừng, chẳng khác gì màu tóc anh ta. “Đời này tiền chưa phải là tất cả. Mẹ tớ mua cây đèn chùm đó tận Waterford,

Ireland, vận chuyển nó về tận đây chỉ để treo ở phòng khách. Nó là niềm tự hào và niềm vui của bà. Chỉ riêng thứ đó thôi, Brooks ạ.”

“Tớ hiểu. Tớ sẽ ghi lại chi tiết này.”

“Được.” Russ nhắm mắt lại một lúc, gật đầu. “Được.”

Khi họ xong việc, Brooks xem xét kỹ mặt người bạn của mình. Vẻ giận dữ đã nhạt nên những đốm tàn nhang hiện rõ lấm tấm trên sắc diện nhợt nhạt của anh ta. “Tớ muốn Jeff lái xe đưa cậu về nhà, nhưng chắc cậu muốn quay lại khách sạn.”

“Tớ phải quay lại đó.”

“Tớ biết. Cậu ấy sẽ đưa cậu đi. Tớ phải ở đây một lát. Tớ sẽ ghé chỗ cậu khi xong việc, nếu cậu muốn.”

“Cảm ơn cậu, Brooks. Nếu cậu có thể gọi điện được, cứ báo cho tớ biết tình hình thế nào nhé.”

“Được rồi, và tớ sẽ tới chỗ cậu sau khi tớ xong. Tớ không muốn bất kỳ ai dọn dẹp hiện trường vội, được chứ?”

“Cậu nghĩ mất bao lâu - mà thôi.” Russ giơ một tay lên. “Kệ đi.”

“Tớ bảo Boyd dán băng cảnh sát lên cửa rồi. Tớ biết cậu không thích thế, nhưng chúng ta càng làm căng việc này thì càng có nhiều cơ hội chiến thắng nếu nhà Blake quyết định ra tòa.”

“Cậu cứ làm những gì phải làm.”

“Còn một việc cuối cùng.” Brooks mở một ngăn kéo và lấy ra một chiếc máy ảnh kỹ thuật số. “Nói chết tiệt đi.”

Russ hơi bật cười, thở dài. Rồi quắc mắt nhìn vào máy ảnh. “Chết tiệt.”

Khi Brooks rời văn phòng, anh nhận ra Blake không còn ở khu ngoài nữa. Có lẽ đã chuẩn để tìm thị trường, hoặc làm nghẽn các tháp điện thoại di động bằng những cuộc gọi cho dân biểu đại diện bang, cho ngài thống đốc tính khí đồng bóng.

“Hậu quả đáng tiếc,” Alma nói, và trao cho Brooks một chiếc phong bì. “Tôi chụp được cả tấn ảnh, như cậu dặn. Tim tôi như muốn vỡ tung

luôn.”

“Thứ này thì không.” Boyd giơ ra ba cái túi đựng bằng chứng. “Chúng tôi đã thấy cần sa, cả cocaine và một ít thuốc gây nghiện Oxycodone nữa cho đủ bộ.”

“Được đấy. Hai người lập hồ sơ chưa?”

“Tất cả đều đầu vào đấy và đúng quy trình. Chúng tôi cũng lấy máy quay video như sếp nói, và Ash đã xem trong khi tôi tìm kiếm. Không thể lập hồ sơ rõ hơn được nữa.”

“Mọi người làm tốt lắm. Harry vẫn ở đằng sau kia à?”

“Ông ta vẫn chưa ra.”

“Tôi sẽ ra phía sau, bắt đầu với thằng đầu sỏ đã. Boyd, anh thăm vấn thằng Chad Cartwright đi, còn Ash, cậu lo thằng Doyle Parsins. Hai người nhắc lại cho chúng quyền của chúng, được chứ? Và ghi âm lại tất cả mọi thứ. Nếu có đứa nói ‘luật sư’ thì hai người dừng ngay.”

“Chúng vẫn chưa đòi, cũng chẳng yêu cầu gọi điện,” Ash nói với anh. “Lần cuối tôi kiểm tra, cả hai thằng vẫn say như chết.”

“Gọi chúng dậy đi.”

Brooks đi về gian phòng họp bé xíu. Anh đập cửa, đẩy mở ra. “Đến lúc chú mày và ta nói chuyện rồi, Justin.”

Justin vẫn nằm ườn trên ghế, một tay vắt hờ hững qua lưng ghế. Nó chỉ nhếch mép.

“Sếp trưởng, tôi có mấy lời muốn nói với anh.” Harry đứng lên, thì thầm gì đó với Justin khiến thằng ranh nhún vai.

Harry đi ra, đóng cửa lại. Ông ta thấp hơn Brooks một cái đầu và hơn anh khoảng mười lăm tuổi. Ngày xưa, chính Harry đã huấn luyện đội Little League của Brooks giành được một chức vô địch.

“Brooks, tôi biết ba thanh niên này có gây ra một số thiệt hại cho căn phòng khách sạn đó, và tôi hiểu có tình trạng uống rượu khi chưa đủ tuổi. Thực tế là các cậu ấy sẽ đền bù mọi thiệt hại nếu có, và trong trường hợp đó khách hàng của tôi được phép có bên thẩm định độc

lập. Và cả hai chúng ta đều biết vụ uống rượu sẽ chẳng đi đến đâu cả. Chỉ phạt hành chính, có khi tư vấn tâm lý một chút là cùng. Còn về chuyện tấn công, Justin kể với tôi rằng Russ tỏ ra bức bối là điều dễ thông cảm, và cả hai đã có chút va chạm. Giờ...”

Brooks lôi tấm ảnh phần môi rách và sưng vù của Russ trong hồ sơ ra. “Ông gọi thế này là có chút va chạm hả?”

Harry trân trân nhìn bức ảnh, sau đó chỉ biết thở dài, đưa hai tay lùa vào mớ tóc màu nâu cắt ngắn của mình.

“Ông không thấy mệt vì làm cái việc này à?”

Harry phẩy một tay, lắc đầu. “Tôi phải làm công việc của tôi thôi, Brooks.”

“Ông biết là có những hôm tôi thấy công việc của mình như cắt. Công việc của ông còn cắt hơn.” Brooks mở cửa. Anh lấy ra một máy ghi âm, đặt lên bàn.

Anh nhận thấy sự việc đêm qua đã tiêu hao phần nào diện mạo công tử hào hoa quyền quý của Justin. Tốt, Brooks nghĩ, nhìn thẳng vào đôi mắt đỏ ngầu trăng tráo.

“Cậu sẵn sàng với các quyền của mình chưa, Justin?”

“Rồi. Tôi có quyền chửi ông.”

“Justin,” Harry cảnh báo.

“Tự do ngôn luận mà.”

“Tôi cũng sẽ thực hiện đúng quyền đó. Ông muốn xem những thứ này không, ông luật sư.” Brooks trút cả đồng ảnh ra bàn lúc ngồi xuống.

Trong khi Harry xem ảnh, Brooks quan sát thẳng nhai.

Justin Blake, con một của Lincoln và Genny Blake, sinh ra với tiền bạc, thanh thế và hình thức ưa nhìn. Với những đường nét như tạc, cái miệng hay hờn dỗi, đôi mắt biêng biếc và mái tóc óng ả dày dặn khiến cho thằng bé luôn được đám con gái để ý suốt những năm trung học.

Có thể thằng bé đã làm được gì đó, Brooks nghĩ - có lẽ nó sẽ vẫn làm được gì đó - nhưng cho đến lúc này tiền bạc, thanh thế và hình thức lại biến thành thói ngạo mạn, tính cách đê tiện và thái độ xấc xược với bất kỳ lực lượng chức năng nào.

“Justin Blake, cậu bị buộc tội phá hoại tài sản, uống rượu khi chưa đủ tuổi và hành hung người khác theo ba điểm.”

“To chuyện thấy mẹ.”

“Ồ, sẽ như vậy đấy. Và các tội danh tàng trữ nữa. Chúng tôi tìm thấy cần sa, cocaine và Oxycodone mà cậu và đồng bọn mang vào phòng.”

Justin chỉ cười khẩy. “Tôi không biết ông đang nói chuyện gì.”

“Chúng tôi đã có sẵn dấu vân tay của cậu trong hồ sơ. Tôi dám cá chúng tôi sẽ tìm thấy những thứ đó trên túi cần sa, túi cocaine, thậm chí có khi cả trên những viên thuốc nữa. Cậu được nộp tiền tại ngoại, và một trong các điều kiện để làm vậy là không dính tới ma túy, không uống rượu, không gây rối. Cậu vi phạm cả ba rồi.”

“Một tiếng nữa là bố tôi sẽ đưa tôi ra khỏi đây thôi. Nếu ông Harry muốn kiếm được khoản tiền công hào phóng thì ông ấy sẽ thu xếp mọi việc còn lại trước buổi sáng.”

“Không, và không. Lần này thì không. Russell Conroy vừa chính thức khởi kiện. Các sĩ quan của tôi cũng đã phỏng vấn nhân chứng. Như cậu thấy, chúng tôi có hồ sơ ảnh về tình trạng phá hoại mà cậu gây ra. Chúng tôi tìm được ma túy, rượu và chả mấy lúc chúng tôi sẽ gọi được mấy cô gái mà các cậu giải trí đêm qua. Tôi nghĩ sẽ càng phiền nếu có cô nàng nào tình cờ chưa đủ mười tám tuổi, vì khi đó tôi phải bổ sung thêm tội danh cưỡng bức như luật quy định và như thế là phạm pháp vị thành niên nặng thêm đấy. Nhưng cho dù không phạm tội thêm thì lần này cậu cũng không được bảo lãnh tại ngoại, tư vấn và lao động công ích đâu. Cậu sẽ làm vậy vào lúc khác.”

Justin giơ ngón tay giữa lên. “Một tiếng.”

“Cậu đã vi phạm điều kiện bảo lãnh tại ngoại, và nhìn thời gian xem! Đã qua tám giờ rồi. Quá muộn để nghe giải trình tại ngoại trong tối nay rồi. Cậu sẽ làm khách tại cơ ngơi rất tốt của chúng tôi cho tới mười giờ sáng mai, đến lúc đó chúng ta sẽ tới gặp thẩm phán và trưng tất cả ra.”

“Vớ vẩn.”

“Cảnh sát trưởng Gleason,” Harry bắt đầu, “phụ huynh của thân chủ tôi là những nhân vật đáng kính của cộng đồng. Tôi tin chúng ta có thể thả Justin để họ giám sát an toàn một tối.”

Brooks nhìn như xoáy, nghiêm nghị. “Sẽ không có chuyện đó. Cậu ta ở lại. Tôi có thể không cản được thẩm phán cho nộp tiền tại ngoại vào sáng mai, nhưng trước lúc đó thì cậu ta thuộc thẩm quyền của tôi.”

“Ông chẳng là cái đinh gì. Ông chỉ là một thằng cớm hãnh tiến đang cố khoe mẽ thôi. Bố tôi sẽ dùng tiền đập chết ông. Ông chẳng làm được gì được tôi đâu.”

“Đúng là cái hạng chỉ biết đem tài khoản ngân hàng của bố ra khoe - ai thèm sợ cái thằng trẻ ranh xoắn quấy bên trong cậu. Biết tôi sẽ làm gì với cậu không? Tôi có thể bắt giữ rồi buộc tội cậu và tôi đã làm rồi. Tôi có thể tổng giam cậu cho tới lúc thẩm phán bảo tôi làm khác. Tôi có thể - tôi sẽ làm thật đấy, không đùa đâu - làm chứng trong phiên tòa xử cậu, nếu cậu dám đem vụ này ra tòa, và kể chi tiết từng hành vi phá hoại, vô tích sự, xấu xa của cậu.”

“Tôi cần ở riêng với thân chủ của mình một lúc.”

“Ông đã có hơn nửa tiếng với cậu ta rồi.”

“Brooks, tôi cần ở riêng với thân chủ của mình.”

“Được thôi. Khi nào các vị xong, nó sẽ vào buồng giam.”

Brooks bước ra. Chưa đầy mười giây đã nghe thấy tiếng gào. Anh biết mình có phần nhỏ nhen, và có vẻ hơi vi phạm đạo đức nghề nghiệp, nhưng trong lòng anh thấy thật khoan khoái khi nghe Justin nổi cơn tam bành như một đứa trẻ ranh hai tuổi.



Trong căn nhà yên ắng với chú chó ngáy khò khò dưới chân, Abigail xem qua một lượt các tài liệu của FBI mà cô xâm nhập được. Cô thấy vui vì đặc vụ Elyse Garrison đã lần theo đầu mối mà cô để lại và tiếp tục điều tra. Con số năm phẩy sáu triệu mà chiến dịch của FBI đã tịch biên ngang là một cú đòn ngoạn mục đau điếng, đủ để phát điên, theo như Abigail thấy. Và sáu nhân vật sẽ bị bắt.

Rất khó để khiến nhà Volkov ngừng hoạt động, nhưng việc này sẽ làm chúng bức tức và khiến chúng sục sâu hơn vào tổ chức, cố gắng tìm cho ra nguồn tiết lộ.

Hài lòng, cô đóng các file tài liệu lại, tự nhủ mình cần phải đi ngủ. Đã gần nửa đêm, và cô đã ký được hợp đồng hai công việc mới trong tuần. Cô cần lấy lại sức để bắt đầu công việc vào sáng mai.

Nhưng cô không mỏi mệt. Abigail tự nhận mình là người không biết ngừng nghỉ. Và những gì cô đang làm, dưới vỏ bọc công việc và nghiên cứu, là chờ đợi điện thoại của mình reo vang.

Cô tự hỏi, không biết đã bao nhiêu lần cô đọc một cuốn sách hay xem một bộ phim rồi phát bực vì chi tiết một phụ nữ đợi người đàn ông gọi đến? Với cô dường như những người phụ nữ làm vậy không chỉ thiếu sự tự tôn mà còn rất ngốc nghếch.

Giờ thì cô chỉ có thể phát bực với chính mình.

Cô không thích thú gì cái cảm xúc đã trải qua, một sự kết hợp giữa tâm trạng bồn chồn và lo lắng. Chỉ loáng thoáng thôi, nhưng rõ là có.

Thậm chí cô không muốn mối quan hệ này, cô tự nhủ, và chắc chắn cô không muốn cái vị thế khó chịu và không lấy gì làm hấp dẫn của mình lúc này.

Cô không hề đòi hỏi những cuộc điện thoại, những buổi hẹn ăn tối hay tán gẫu... đại loại thế. Tất cả những điều đó xen vào nhịp sống thường ngày của cô, làm rối thời gian biểu của cô và quan trọng hơn, chỉ dẫn tới những điều phức tạp mà cô không thể mạo hiểm.

Nhưng cô phải thừa nhận rằng thật tuyệt sau khi có được những điều đó, được quên đi - chỉ trong vài phút thôi - và đơn giản được là Abigail.

Cô nàng Abigail mà anh ta si mê và thích được ở bên.

Nhưng như thế chẳng phải là lọt vào cạm bẫy mà cô đã tự giảng ra cho mình nhiều năm trước chăng? Thuyết phục bản thân rằng cô có thể là những gì không phải là cô, có những gì mà cô không thể có chăng?

Thật tốt, tốt hơn cả - không, tốt nhất - là anh không gọi. Cô có thể điều chỉnh bản thân ngay lập tức, cuộc sống của cô sẽ trở lại y như trước khi anh làm thay đổi.

Cô sẽ pha cho mình một ít trà thảo mộc. Cô sẽ mang lên gác và đọc sách đến khi buồn ngủ. Thế mới hợp lý chứ. Thế mới là cô chứ.

Khi cô đứng lên, chú chó choàng tỉnh ngay. Nó theo chân cô vào bếp và ngồi đợi khi trông thấy cô đổ nước vào siêu.

Một chú chó ngao, cô nghĩ thầm, khi đặt siêu lên bếp lò, một căn nhà an toàn, thoải mái và công việc vừa ý. Đó là những thứ duy nhất cô thấy cần để được toại nguyện, và sự toại nguyện là tất cả những gì cô cần.

Rồi khi hệ thống báo động của cô phát tín hiệu, cô không còn cảm giác căng thẳng và sẵn sàng như thường lệ nữa. Thay vào đó, cô cảm thấy trào lên một niềm hy vọng. Bị cảm giác đó kích thích, cô liền hướng mắt về phía màn hình để quan sát cảnh Brooks lái xe tới chỗ căn nhà.

Anh quá bạo, cô nghĩ, khi đến nhà cô sau nửa đêm. Cô ước gì lúc này mình đã tắt hết đèn và lên giường. Nếu cô làm vậy, ít nhất anh sẽ không có lý do gì nghĩ cô vẫn đợi anh.

Cô sẽ bảo anh cô sắp đi ngủ và rất mệt không muốn có ai ở bên. Đơn giản và hợp lý, cô nghĩ, lúc đi ra cửa.

Cô mở cửa lúc anh bước ra khỏi xe, và nhờ ánh sáng những ngọn đèn an ninh, cô nhìn gương mặt anh, những cử động của anh, vẻ mệt mỏi, giận dữ, buồn phiền.

“Xin lỗi em.” Anh đứng một lúc ở thềm hiên nhà, ngập trong ánh sáng rực rỡ. “Lẽ ra anh nên gọi điện sớm hơn. Lẽ ra anh nên về nhà.”

“Anh có làm vậy đâu.”

“Không. Mọi việc rất phức tạp.” Anh thọc một bàn tay qua mái tóc. “Và anh đến đây khi còn chưa kịp nghĩ xem đã mượn thế nào rồi. Em vẫn còn thức.”

“Vâng.” Vẻ cương quyết của cô dịu hẳn và tan biến khi cô nhìn kỹ gương mặt anh. “Em đang pha trà. Anh muốn uống trà không?”

“Tốt quá.” Anh đi lên bậc tam cấp. “Anh xin lỗi anh đã không cho em biết anh sẽ đi lâu như vậy.”

“Anh có công việc. Em cũng vừa làm việc xong.”

Không nói gì, anh quàng tay quanh người cô, áp mặt vào tóc cô. Không phải để vui thích, cô nhận ra như vậy. Cô phải mất một lúc mới giải mã được ý nghĩa của cái ôm ấy. Anh tìm thấy sự thoải mái. Anh tìm đến cô vì muốn được thoải mái, và không ai khác làm được vậy.

Cô định vỗ nhẹ lưng anh nhưng lại thôi. Nhắm mắt lại, cô cố gắng hình dung những gì mình muốn. Cô xoa xoa lưng anh theo những vòng tròn nhỏ, cho tới khi cô nghe thấy anh thở dài.

“Siêu nước đang sôi,” cô bảo anh khi nghe thấy tiếng còi rít lên.

“Phải.” Nhưng anh chần chừ một lúc nữa rồi mới lùi lại.

“Anh vào đi. Em cần khóa cửa.”

“Để anh làm cho.”

“Không, em...” Cô sẽ chẳng cảm thấy thực sự yên tâm nếu không tự mình khóa cửa.

“Được rồi. Anh sẽ giải quyết siêu nước.”

Khi cô xong việc, cô thấy anh đang rót nước sôi vào ấm trà đã được cô đông sẵn.

“Hương chanh, đúng không? Thỉnh thoảng buổi tối mẹ anh cũng làm y hệt.”

“Rất dễ chịu.”

“Anh xin một tách vậy.”

Cô lấy ra bộ tách đĩa thứ hai. “Bạn anh ổn chứ?”

“Không hẳn.”

“Thế à?” Lập tức thấy xấu hổ vì sự khó chịu lúc nãy của mình, cô liền quay lại. “Anh ấy có bị đau không?”

“Chỉ là một năm đâm trúng mặt thôi, trước đây anh ta từng được ném mùi rồi. Anh ấy chỉ bị lại thôi.”

Im lặng, cô sắp xếp tách, ấm, bát đường và thìa lên bàn. “Anh ngồi xuống đi. Trông anh rất mệt mỏi. Chúng ta sẽ phải dùng chung cái lọc trà khi ngâm vào nước rồi. Em chỉ có mỗi một cái.”

“Không sao đâu.”

Cô vẫn đứng trong khi anh ngồi xuống. “Anh có muốn ăn gì không? Em còn lasagna. Có thể đem hâm nóng lại.”

“Không. Không cần, nhưng cảm ơn em.”

“Anh có vẻ không vui,” cô buột miệng.

“Cũng có phần nào. Tại cũng gặp nhiều chuyện vợ vẫn nữa. Anh phải gạt bỏ tất cả trước khi xử lý vào ngày mai.”

“Anh có muốn kể cho em không, hay em cần đổi chủ đề?”

Anh hơi mỉm cười. “Em ngồi xuống đi, Abigail, và uống trà đi.”

“Em không biết em có giỏi việc này không,” cô nói trong lúc ngồi xuống.

“Việc uống trà à?”

“An ủi. Hoặc xoa dịu. Vì anh vừa giận vừa buồn, nên cần cả hai thứ.”

Anh đặt nhẹ một tay lên tay cô, sau đó rút trà ra. “Lát sẽ biết ngay. Gia đình Russ sở hữu khách sạn đến nay đã ba đời. Với họ, nó không chỉ là cơ sở kinh doanh, cũng không chỉ là kế sinh nhai.”

“Nó là một phần quan trọng trong lịch sử gia đình họ, và vị trí của họ trong cộng đồng.”

“Phải. Đó còn là niềm tự hào và tình yêu. Justin Blake, em đã nghe đến tên Blake chưa?”

“Rồi ạ. Đó là một gia đình giàu có và thế lực trong vùng.”

“Justin là một thằng nhãi cứng đầu chuyên quậy phá, từng say rượu lái xe, hư thân mất nết. Nó đã phải bóc lịch dài dài nếu ông bố của nó không dùng tiền bạc và ảnh hưởng, hay áp lực chính trị - bất cứ thứ gì được - để cứu nó. Thằng ranh không biết tôn trọng pháp luật hay bất kỳ thứ gì khác.”

“Rất khó để phát triển một con người nếu cậu ta được phép hành xử vô lối mà không bị trừng phạt. Em xin lỗi,” cô nói nhanh, “Em nên nghe đã.”

“Không sao. Nhưng mà vụ mới nhất của nó đây. Nó và mấy đứa mèo mả gà đồng mà nó vẫn giao du đặt cái phòng đẹp nhất tại khách sạn và phá phách. Phá hủy nơi đó.”

“Tại sao?”

“Vì thích quậy phá, vì nhàn cư vi bất thiện, bởi chúng có thể làm như vậy. Gây chuyện.” Brooks nhún vai, rồi đưa tay xoa mặt. “Tối nay Russ đến xử lý chúng khi khách khứa phàn nàn về tình trạng ồn ào. Kết cục là thằng Justin đâm anh ấy, đánh cả bảo vệ, và bị bắt. Lần này thì nó sẽ không thoát được đâu. Chắc thiệt hại phải hơn một trăm nghìn đô cơ đấy. Có khi còn hơn.”

“Thế thì lớn quá.”

“Phải, chính thế, và Russ cùng bố mẹ anh ấy sẽ không nhượng bộ khi Lincoln Blake bức bách họ. Lúc tối anh đã nói chuyện với anh ấy và thằng ranh kia.”

“Anh cũng sẽ không nhượng bộ.”

“Phải, anh sẽ không nhượng bộ. Justin và lũ bạn nó đang qua đêm trong buồng giam. Ngày mai chúng sẽ nộp tiền tại ngoại, Blake sẽ làm việc đó. Nhưng Justin có hai lựa chọn. Nó giải trình và ngồi tù, hoặc nó ra tòa và ngồi tù, nhưng lần này nó xong rồi. Và dù thế nào thì nhà Blake cũng phải đền bù thiệt hại đầy đủ. Trời ạ, bức cả mình.” Anh bật dậy, đi nhanh về phía cửa sổ. “Lẽ ra anh nên về nhà.”

“Anh sẽ không bức tức ở nhà à?”

“Không, anh nổi cáu ở bất kỳ đâu. Cái thằng cha khốn kiếp hút thuốc như ranh, hãnh tiến và béo ị ấy lại đe dọa anh chuyện công việc, và anh sợ gã chắc?”

“Gã bố à?”

“Phải, là gã bố.”

“Gã có đuổi việc được anh không?”

“Nếu gã làm được thế thì người ta cứ giao việc cho ai thì giao. Anh chẳng thèm nếu anh không làm nổi việc đêch gì. Không có chuyện một thằng cậy quyền cậy thế ất ơ nào đó thích làm gì thì làm trong khi anh cứ phải nhắm mắt làm ngơ đâu.”

“Đồng tiền là sức mạnh mà,” Abigail nói khẽ, “nhưng nó không phải là sức mạnh duy nhất.”

“Chúng ta sẽ biết thôi. Anh đã đến nói chuyện với bố mẹ Russ, rồi với Russ và Seline - vợ anh ấy- sau khi anh làm việc với luật sư. Bà cụ khóc. Bà Conroy ấy. Người phụ nữ vui tính, đáng mến lúc nào cũng có lọ bánh quy đậu phộng bơ này gần như suy sụp và chỉ biết khóc. Lẽ ra anh đã phải tìm cách tống khứ thằng ranh mất dạy kia trước khi mọi việc đến nước này.”

“Trách cứ bản thân vì những gì nó làm hay những gì bố nó có thể làm cũng vô ích thôi, nhất là khi chúng đã quen thói như vậy từ trước khi anh đảm nhận vị trí cảnh sát trưởng. Việc cần làm là bắt giữ nó, thì anh đã làm rồi, và chuẩn bị bằng chứng để công tố viên kiên quyết ra một bản cáo trạng buộc tội khi xét xử. Còn như thế không phải là đồng cảm đâu,” cô nhận xét.

Brooks lại ngồi xuống, nhắc cốc trà của mình lên. “Nói vậy nhưng mọi việc khá suôn sẻ. Anh biết cách xử lý mà, Abigail.”

“Nhưng bạn anh và gia đình anh ấy bị tổn thương. Chuyện này đáng đến cảm xúc cũng như tài chính, sức khỏe và hình sự. Chúng sẽ phải trả giá cho hành động của mình. Gánh chịu hậu quả. Cũng như công lý.”

Bàn tay cô co lại thành nắm đấm trên bàn một lúc rồi cô mới thả lỏng ra.

“Khó mà nén nổi cảm giác buồn, giận, thậm chí là tuyệt vọng khi những điều xấu xa xảy ra, bởi nỗi sợ, quyền lực và tiền bạc thường vẫn lấn lướt công lý.”

Anh nhồm về phía trước, đặt một bàn tay lên tay cô. “Ai đã làm tổn thương em vậy?”

Cô lắc đầu, không nói gì.

“Thôi anh không hỏi nữa.”

“Ngày mai anh định làm gì?”

“Anh có một cuộc gặp lúc bảy rưỡi với công tố viên để điểm lại mọi việc lần nữa. Bọn anh sẽ nghe tố cáo, nghe điều trần việc nộp tiền tại ngoại. Anh đoán họ sẽ thả Justin và bọn kia cho tới khi mở phiên tòa. Anh không nghĩ nó sẽ chấp nhận thỏa thuận nhận tội. Chắc phải chờ tới khi gần tuyên án, nếu đám luật sư không làm rồi thêm. Gia đình Conroy rất bức nên sẽ theo đến cùng vụ kiện dân sự. Anh sẽ không ngăn cản chuyện đó. Đã đến lúc cần có sức ép từ phía bên kia.”

“Vậy thì anh biết mình phải làm gì và tiến hành như thế nào. Bọn họ hung hăng không?”

“Thằng ranh cứ thích tỏ ra bố đời.”

“Ý em là họ có thể hoặc có tìm cách làm hại anh hoặc gia đình bạn bè anh không? Dùng bạo lực như một cách hăm dọa.”

“Không nói chắc được, nhưng anh sẽ không để xảy ra chuyện đó đâu. Blake thường dùng tiền làm vũ khí thôi.”

Abigail trầm ngâm. “Em không tin bọn họ có thể sa thải anh.”

“Em không tin ư?”

“Nói một cách khách quan, gia đình anh là không thể thiếu vắng trong cộng đồng. Được quý mến và kính trọng. Anh cũng được quý mến và kính trọng. Em cho rằng là một gia đình kinh doanh đã nhiều thế hệ, với một món bất động sản quan trọng trong cộng đồng, bạn anh và gia đình anh ấy cũng rất được coi trọng. Tài sản của họ bị hủy hoại bởi lỗi hành xử vô lối và ích kỷ, cho nên họ sẽ nhận được sự cảm thông và bất bình. Đó cũng chính là vũ khí. Ngoại suy từ những gì anh nói tối nay, em phỏng chừng rằng nhà Blake khiến người ta sợ sệt chứ không hề được yêu quý. Chắc trong cộng đồng có nhiều người rất vui nếu thằng con trai nhà ấy bị trừng phạt vì những hành vi của nó.”

“Ngoại suy. Sao em có thể dùng được những từ ngữ như thế mà vẫn khiến cho anh cảm thấy khá hơn rất nhiều nhỉ?”

“Thế ạ?”

Lần này anh đặt một bàn tay lên tay cô và cứ để nguyên thế. “Em đã nói đúng về chuyện buồn phiền. Anh thấy như vậy, và rất cáu, lại thất vọng nữa. Chúng ta sẽ phải thêm một chút cảm giác rầu rĩ cho chính anh nữa. Giờ thì anh chỉ còn thấy tiếc và muốn điên lên vì phải chờ để trừng trị chúng nó - nói về mặt pháp lý ấy.”

“Thế ổn chứ?”

“Quá ổn luôn.” Anh siết chặt nắm tay. “Anh nên về thôi.”

“Giá mà anh ở lại được.”

Anh lật bàn tay cô để cho những ngón tay họ đan vào nhau. “Đúng ý anh rồi.”

“Chúng ta đi ngủ thôi.”

“Hai bộ óc, một suy nghĩ.”

“Muộn rồi anh,” cô nói rồi đứng dậy thu dọn đồ uống trà. “Anh mệt rồi. Và vẫn còn chút buồn bực. Tình dục sản sinh ra endorphin, cho nên trong nhất thời anh sẽ cảm thấy...” Cô hơi bối rối khi quay lại và thấy anh đang cười cô.

“Anh yêu em một nửa rồi đấy,” anh bảo cô, “và đang tiến rất nhanh thành ba phần tư.”

Trong cô có gì đó bùng lên như ánh nắng rồi tan biến đi và một cảm giác hoảng hốt trào lên. “Xin đừng làm vậy.”

“Anh không nghĩ đó là chuyện em làm được hay không. Nó là chuyện xảy ra hoặc không xảy ra.”

“Đó là sự pha trộn của cuốn hút thể xác và nhục dục, cùng với cảm giác mới lạ và tình trạng căng thẳng giữa lợi ích chung và xung đột lợi ích. Mọi người thường nhầm lẫn giữa phản ứng hormone và những sự đồng điệu nào đó với những gì họ nghĩ là tình yêu.”

Anh vẫn mỉm cười lúc đứng lên, nhưng có gì đó lấp lánh trong mắt anh khiến cô thận trọng lùi lại một bước lúc anh tiến về phía cô.

Anh đặt tay lên vai cô, cúi đầu áp môi mình lên môi cô. Anh nói, “Suyt,” và lại hôn cô. “Em không cần nói cho anh biết anh cảm thấy hay không cảm thấy gì, nếu không anh có thể lại nổi khùng mất. Chúng ta không muốn thế, phải không nào?”

“Phải, nhưng...”

“Suyt,” anh lặp lại, đôi môi anh thì thăm sát môi cô. “Nàng Abigail xinh đẹp, luôn đầy nghi ngờ và lập luận sắc sảo. Lại hay lo lắng nữa.”

“Em không lo lắng.”

“Lo lắng,” anh nhắc lại, ngón tay cái lướt dọc bầu vú cô trong khi miệng anh tiếp tục đùa giỡn với miệng cô. Cọ xát, lướt qua, vuốt ve. “Khi em không chắc về điều gì tiếp theo, khi em không nắm rõ mọi việc, hay một tương lai mờ ảo. Anh thích cảm giác lo lắng.”

“Tại sao?”

“Và anh thích câu hỏi tại sao đây tò mò.” Anh kéo áo của cô lên và cởi ra, nhìn vẻ ngạc nhiên - và, đúng, chỉ còn một chút lo lắng - ánh lên trong mắt cô. “Anh thích thú được biết em không hình dung ra việc này.” Hai bàn tay anh lướt dọc sườn cô ngược lên, đến hai bầu vú của cô, rồi đi xuống. “Hành động và phản ứng, phải không? Anh thích những phản ứng của em.”

Cô thừa nhận có tâm lý lo lắng. Dường như tâm lý ấy lan theo da cô, phía bên dưới, co cụm lại ở bụng cô, siết chặt trái tim cô làm tăng nhịp đập. Mọi thứ trong cơ thể cô đều có cảm giác êm ái, sau đó sắc lạnh, buông chùng rồi rồi bời.

Cô biết thích nghi thế nào đây.

“Chúng ta lên gác thôi.”

Cô cảm nhận được môi anh áp vào cổ cô, và những ngón tay anh lần ngược phía sau lưng cô và lần mở móc khóa áo ngực của cô. “Anh thích gian bếp của em.” Anh đổi chân, kiễng hân mũi giày lên. “Chỗ đó ấm áp. Và hiệu quả. Anh thích cách cảm nhận của em dưới bàn tay anh. Abigail.”

Cô chìm vào nụ hôn, hấp tấp, hỗn hển khiến cô thấy chóng mặt và yếu đuối. Sức cám dỗ. Mặc dù cô chưa bao giờ cho phép mình bị cám dỗ - điều đó là không cần thiết - nhưng tâm trí của cô nhận ra cảm xúc đó. Còn cơ thể cô hoàn toàn khuất phục.

Thèm khát cảm nhận da thịt anh, các cơ bắp của anh, xương của anh, cô lùa hai bàn tay dưới áo sơ mi của anh, thấy rõ sự ấm áp, rắn chắc, êm ái. Hơi thở của cô thêm hỗn hển khi anh xốc cô lên, đặt cô ngồi trên quầy bếp. Cảm giác bất ngờ còn chưa bộc lộ hết thì miệng anh đã áp sát ngực cô.

Thật nóng bỏng, thật ướt át, thật mạnh mẽ, cô bật lên tiếng kêu đầy khoái cảm. Lẽ ra chỉ lát nữa cô sẽ nghĩ đến trạng thái cực khoái lan khắp cơ thể cả do bất ngờ lẫn cảm xúc. Nhưng lúc này điều đó đến với cô lúc chưa kịp chuẩn bị, khiến cô run rẩy và không có khả năng tự vệ.

“Brooks.” Cô muốn nói với anh chờ đã, chờ cho tới khi cô vững tâm, nhưng miệng anh đã lại áp vào miệng cô, cuốn cô đi thật nhanh, thật sâu, nên cô chỉ biết run rẩy và chấp nhận.

Trước kia cô chưa bao giờ bị cuốn đi, anh nhận ra như vậy. Không như thế này, khi cô hoàn toàn chịu thua, khi cô không thể tách một phần nhỏ của mình ra để duy trì sự kiểm soát.

Và lạ Chúa, anh muốn cuốn cô đi, phá tan cái sự kiểm soát bẩm sinh và hấp dẫn đó.

Anh kéo mạnh khóa kéo của cô xuống và, hơi nâng cô lên, kéo tuột quần bò của cô ra. Không để cho cô có thời gian bình tĩnh lại, anh áp miệng mình lên miệng cô lần nữa, nuốt chửng luôn sự phản kháng bản năng của cô. Anh vuốt ve cô, chòe ghẹo và nhẹ nhàng. Cô đã nóng rực, đã nhể nhại, đã cân bằng lại. Anh muốn cô cuốn đi, duy trì cái cảm giác đó cho tới khi nó chế ngự và lấn át tất cả.

Anh muốn nhìn thấy cô như vậy.

Không khí, đặc quánh và ngọt ngào, khiến cô cảm thấy ngất ngây với từng hơi thở. Cảm giác mê mê anh mang đến cho cô thật trọn vẹn, thật thuần túy, dường như cô kẹt cứng trong đó, lún sâu và chìm ngìm. Hàm răng anh cắn lấy đầu vú cô, mang cô đến một trạng thái tinh tế ngấp nghé cảm giác đau khi anh đẩy cho sức nóng ấy lên cao nữa.

Đến lúc cô nghĩ mình không thể chịu đựng được, không thể kiềm chế được, mọi thứ như bung ra. Cô nghe rõ tiếng mình rên rỉ, thứ âm thanh kéo dài trong cổ họng khi đầu cô gục mạnh trên vai anh.

Cô muốn quấn chặt lấy anh, thu mình trong lòng anh, nhưng anh đặt cô nằm nghiêng, vắt đôi chân run rẩy của cô quanh eo anh. Và anh đưa vào người cô.

Sự dụng chạm rất mới mẻ, khoái cảm rất mới mẻ. Mạnh mẽ, nhanh và cuồng nhiệt. Cơ lữ đang trào dâng ào ạt biến thành ngọn sóng triều dữ dội. Anh kéo cô xuyên qua nó, nhấn chìm cô trong nó, cho tới khi

ngọn triều dữ dội hất tung cô lên mặt nước. Cô chỉ có thể lênh bênh ở đó, cho tới khi anh hòa cùng cô.

Lúc này, dần dần, cô cảm nhận được tim anh đập thành thạch sấm ngực cô, và những tiếng thở hổn hển của anh rõ mồn một bên tai cô. Cô cảm nhận được bề mặt trơn nhẵn của quầy bếp phía dưới mình, ánh sáng chói lòa của những ngọn đèn bếp đập vào mi mắt khép chặt của cô.

Cô cần một hai khoảnh khắc, chỉ một hoặc hai khoảnh khắc để cân bằng trở lại, khi đó cô có thể...

Anh lại làm cô bất ngờ khi xốc cô khỏi quầy bếp, ôm gọn trong cánh tay anh.

“Anh không phải...”

“Suyt,” anh lại nói, và bế cô lên gác.

Sáng ra, cô xuống nhà trước và chỉ biết dừng lại sửng nhìn. Cô đã để nguyên đèn đóm, một sự bất cẩn gây lãng phí điện. Nhưng dường như cô không thể tỏ thái độ quá về chuyện đó. Quần áo vương vãi khắp nền nhà, của cô và của anh.

Cô xem xét quầy bếp với vẻ ngạc nhiên. Cô chưa bao giờ biết đến khoái cảm tình dục ở những nơi kỳ cục hoặc khác thường cả. Sao phải thế khi mà một chiếc giường, thậm chí một chiếc đi văng lại thoải mái và thuận tiện hơn nhỉ?

Dù đôi khi cô thực sự thích ân ái trong phòng tắm.

Rõ ràng quan điểm của cô còn quá hạn hẹp, mặc dù cô chắc chắn không biết phải mất bao lâu cô mới có thể làm các công việc bếp núc bình thường với tâm trạng bình thản được.

Còn lúc này, cô chuẩn bị cà phê, sau đó thu gom tất cả quần áo, gấp lại thật gọn gàng. Lúc Brooks xuống - trần như nhộng thì cô đã thu dọn xong gian bếp và bắt đầu chuẩn bị bữa sáng.

“Hình như anh để quần áo dưới này.” Thích thú thấy rõ, anh nhặt chiếc quần bò cô đã gấp gọn, mặc vào người. “Em không cần phải dậy sớm chuẩn bị bữa sáng thế này.”

“Em thích dậy sớm, và đừng ngại chuyện chuẩn bị bữa sáng. Anh sắp có một ngày vất vả đấy. Anh sẽ cảm thấy tốt hơn nếu anh có được một bữa ăn. Cũng chỉ là một suất trứng ốp lết và vài lát bánh mì thôi mà.”

Khi cô quay lại, anh đã mặc xong áo sơ mi và đang nhìn cô, chỉ nhìn cô, bằng đôi mắt linh động, láu lỉnh kia.

“Em ước gì anh đừng nhìn em như thế.”

“Như thế nào?”

“Em...” Cô quay đi để rót cà phê. “Em không biết.”

Anh đến sau lưng cô, vòng tay quanh eo cô, gấn một nụ hôn lên gáy cô. “Vòng qua gôn số ba rồi chạy về gôn nhà ăn điểm,” anh thì thầm.

“Đó là một thuật ngữ bóng chày. Chúng ta có chơi bóng chày đâu. Em không biết thế nghĩa là sao.”

Anh xoay người cô lại, hôn nhẹ lên môi cô. “Có, em biết. Chẳng có gì phải hoảng hốt cả.” Anh xoa xoa trạng thái căng cứng trên vai cô. “Chúng ta cứ đơn giản thôi. Ốp lết kiểu gì vậy em?”

“Ba lát pho mát với rau chân vịt và tiêu.”

“Ngon thế. Anh sẽ lấy bánh mì.”

Anh vòng qua bếp rất nhanh nhẹn, như thể anh thuộc về nơi này vậy. Cảm giác hốt hoảng lại râm ran trong cổ họng cô. “Em không...” Người ta nói thế nào nhỉ “Em không hợp với việc này.”

“Việc gì?”

“Bất kỳ việc gì như thế này.”

“Anh thì có.” Anh bỏ bánh mì vào lò nướng, tựa vào quầy bếp. “Anh không dám chắc về chuyện đó, cho tới khi gặp em. Nhưng anh hợp với tất cả chuyện này. Anh thấy vậy đấy, cả em cũng thế. Cho nên chúng ta cứ để tự nhiên đi.”

“Em không phải là người như anh nghĩ đâu.”

Anh chăm chú nhìn cô, từ từ gật đầu. “Có lẽ không đúng đến từng chi tiết. Có lẽ không hẳn. Nhưng anh đang ngắm em, Abigail, anh đang nghe em, và em đúng là người như anh nghĩ.”

“Đó không...” Cô suýt nói với anh rằng đó không phải là tên thật của cô. Làm sao cô lại trở nên rắc rối, khinh suất thế này chứ? “Đó không phải thứ anh nắm rõ được.”

“Anh biết đó không phải là những gì em định nói. Anh rất giỏi đọc ý nghĩ người khác. Người vùng này có biệt tài như vậy. Anh biết em sợ gì đó, hay ai đó. Em đã một hai lần va vấp, và phải làm những gì em có thể để tự vệ. Đừng trách mình vì chuyện đó.”

Ánh sáng ủa vào cửa sổ phía lưng anh, tỏa một vầng hào quang quanh mái tóc anh. Mái tóc sẫm màu, vẫn rối bù sau giấc ngủ đêm và cả do hai bàn tay cô.

“Em không biết nói gì với anh nữa.”

“Em có rất nhiều bí mật ẩn sau đôi mắt em, và rất nhiều gánh nặng đè lên vai. Anh vẫn tin rằng một ngày nào đó em sẽ chia sẻ những bí mật ấy và gánh nặng ấy với anh, và chúng ta sẽ cùng nhau giải quyết chúng.”

Cô chỉ lắc đầu, quay đi để xúc trứng ốp lết ra đĩa. “Chúng ta không nên nói về chuyện này, đặc biệt là bây giờ. Anh sẽ bị muện phiên tòa đấy, còn em có hai hợp đồng nữa phải thực hiện.”

“Chúc mừng em. Tối nay em có muốn anh đem món nào đó tới không?”

“Em có lasagna rồi.”

“Càng tốt.”

Cô đặt đĩa xuống vừa lúc bánh mì nướng xong, rồi ngồi xuống với vẻ. “Em có mời anh đâu.”

“Chúng ta qua giai đoạn đó rồi.”

“Em không biết thế nào là qua giai đoạn đó.”

Anh mang bánh mì nướng lại, đặt một lát lên đĩa của cô rồi ngồi xuống.

“Trông ngon đấy.”

“Anh lại đổi chủ đề, hay anh đồng ý chứ không tranh cãi. Vì anh biết chắc rằng cuối cùng anh sẽ lại được theo ý mình.”

“Em cũng giỏi đọc vị người khác đấy.” Anh cắn một miếng trứng. “Rất ngon. Em có thể thành đầu bếp đấy.”

“Anh thật nhiều sự.”

“Anh biết, nhưng bù lại anh khá ưa nhìn.”

Cô không muốn cười nhưng chẳng thể nén được. “Anh không ưa nhìn lắm đâu.”

Anh bật cười và ăn bữa sáng của mình.

Lúc anh ăn xong, cô ngẫm nghĩ về những lựa chọn của mình. Cô không thể kể cho anh, dĩ nhiên rồi, nhưng giả sử nếu cô làm vậy thì kết quả có thể là gì nhỉ?

Cô vẫn đang bị truy nã về việc sát hại hai cảnh sát Tư pháp. Là một sĩ quan hành pháp, anh có nghĩa vụ giao nộp cô. Việc cô sống được để ra làm chứng là rất không chắc chắn. Nhà Volkov sẽ tìm cách lần ra và loại bỏ cô, bằng cách thông qua một trong những tên sĩ quan tay sai của chúng.

Nhưng, vẫn về mặt giả thuyết, nếu Brooks tin cô, và tin cuộc sống của cô sẽ bị tước đoạt nếu anh thực thi nhiệm vụ của mình thì anh sẽ không ham hố hoàn thành nhiệm vụ đó nữa.

Cô thử hình dung việc có thể nói với anh về John và Terry, về Julie, và mọi chuyện đã xảy ra sau những buổi tối hãi hùng ấy. Đơn giản là cô không thể hình dung nổi, không thể khái quát được sẽ cảm thấy như thế nào khi có thể nói chuyện với anh, với bất kỳ ai, để chia sẻ gánh nặng.

Anh là người tử tế, cô nghĩ bụng, và hết lòng vì công lý, làm điều đúng đắn vì những lý do đúng đắn. Bằng nhiều cách, bằng những cách

cơ bản và sinh động, anh gợi cho cô nhớ đến John.

Nếu cô kể với anh, nếu anh tin cô, anh có thể hết lòng bảo vệ cô, giúp đỡ cô, giống như John. Chẳng phải như vậy sẽ khiến cuộc sống của anh rủi ro sao?

Lại thêm một lý do nữa khiến cô giữ bí mật của mình, tiếp tục như cô vẫn làm suốt nhiều năm qua.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi, cô tự nhủ. Mọi thứ không còn như cũ. Anh đã làm được điều đó; cô đã cho phép điều đó xảy ra.

Cho nên nếu kể hết với anh, vì trạng thái cân bằng đã thay đổi cô sẽ phải chuẩn bị ra đi, bỏ chạy lần nữa, thay tên đổi họ lần nữa - cho dù anh có tin cô hay không.

Do đó, theo lý trí, cô không thể kể với anh. Mỗi quan hệ của họ sẽ dần dần giảm bớt cho tới khi trạng thái cân bằng trở lại như cũ. Cho tới khi nào cuộc sống của cô trở lại như trước kia.

Lẽ ra những kết luận của cô sẽ làm cho cô cảm thấy tự tin hơn, bình tĩnh và chắc chắn hơn. Thay vào đó, chúng lại khiến cô không vui và rối bời.



Công việc buổi sáng tiến triển đúng như Brooks phán đoán, thêm vài điểm cho phe người tốt.

Anh cứ đinh ninh Justin và đám bạn dần dần của nó nộp tiền tại ngoại, và đã tính rằng quan tòa sẽ quy định mức tiền đủ cao để trừng phạt một chút. Nhưng ông ấy quy định cao để trừng phạt rất nặng.

Harry phản đối, dĩ nhiên là vậy - ông ta phải làm công việc của mình - nhưng quan tòa vẫn kiên quyết. Nhà Conroy có thể không giàu có bằng nhà Blake, nhưng họ rất được kính trọng, và được quý mến hơn hẳn.

Lần này Justin đã chọc nhăm tổ ong vò vẽ, Brooks nghĩ bụng.

Từ vị trí của mình trong phòng xét xử, anh quan sát Blake cúi gằm, Justin khinh khỉnh, còn hai đứa đang bị phán xét kia thì gục đầu cúi mặt trong khi cha mẹ chúng ngồi với bộ mặt trơ trơ như đá.

Anh đã phải cố kìm nụ cười ngoác đến tận mang tai khi quan tòa tán thành yêu cầu của công tố viên rằng cả ba đã bị quản chế và phải giao nộp hộ chiếu.

“Đây là sự xúc phạm,” Blake chồm lên trước quyết định của quan tòa, và lần này Brooks nhảy múa sung sướng trong đầu. “Tôi sẽ không bỏ qua việc ám chỉ rằng con trai tôi sẽ bỏ trốn vì những lời buộc tội vô lý này. Chúng tôi sẽ chờ vụ xử chính thức!”

“Các vị cứ việc làm vậy.” Quan tòa Reingold, người vẫn chơi golf với Blake vào các Chủ nhật, nện búa. “Và ông phải đúng mực trong

phòng xét xử này, ông Lincoln. Ông ngồi xuống và giữ trật tự ở đây hoặc tôi sẽ đuổi ông ra.”

“Đừng nghĩ ông có thể ngồi đó và dọa dẫm tôi. Tôi đã giúp ông có được cái ghế này đây.”

Sau cặp kính gọng thép của mình, đôi mắt Reingold lóe lên. “Và chừng nào tôi còn ngồi đây, ông phải tỏ ra tôn trọng. Ngồi xuống, im lặng, nếu không thì xin cam đoan rằng tôi sẽ bắt giữ ông vì tội khinh rẻ tòa án.”

Blake xô Harry sang bên khi tay luật sư tìm cách xen vào. “Tôi sẽ cho ông thấy thế nào là khinh bỉ.”

“Ông đã làm vậy rồi.” Reingold lại nện mạnh búa. “Năm trăm đô la. Chấp hành viên, dẫn ông Blake ra khỏi phòng xét xử trước khi ông ấy bị phạt một nghìn.”

Mặt đỏ gay, răng nghiến lại, Blake đứng lên và khệnh khạng đi ra ngoài. Gã dừng lại một lúc, ném cho Brooks một ánh nhìn rất bóng.

Brooks ngồi dự hết phần còn lại của buổi đấu lý, những lời hướng dẫn, cảnh báo, kế hoạch hầu tòa. Anh đợi tới khi Justin và bạn của nó bị dẫn trở lại buồng giam để chờ người nhà nộp đủ khoản tiền bảo lãnh cho chúng.

Quá hài lòng Brooks phải kìm không nhảy cẫng lên khi anh tiến đến nói chuyện với Russ và gia đình anh ta. Rõ ràng trong đầu anh, chứng cứ của cả gia đình Conroy - cái môi rách của Russ, những giọt nước mắt uất nghẹn của bà Conroy - đã tác động đến phán quyết của Reingold.

“Cái tay Blake hung hăng tự cao tự đại ấy tự làm khó mình và mấy thằng mất dạy.” Seline, đôi mắt đen sáng ngồi khác hẳn tính khí mềm mỏng thông thường của cô, choàng cánh tay quanh vai mẹ chồng đầy bao bọc. “Con thấy rất hài lòng. Con chỉ muốn gã mở mồm ra lần nữa để bị phạt nặng thêm.”

“Bố không chắc Stan dám ra mặt chống Lincoln.” Ông Mick Conroy gật gật đầu về phía băng ghế. “Bố cảm thấy đỡ hơn rồi. Bố sẽ

đưa mẹ con về nhà,” ông nói với Russ.

“Có cần con ghé qua không?”

Bà Hilly lắc đầu, đôi mắt vẫn còn u ám, mái tóc sáng màu mà bà truyền lại cho con trai mình được vẫn thành một túm đuôi ngựa. Bà hôn lên má Russ. “Bố mẹ sẽ ổn thôi. Russ.” Đến lượt bà hôn lên má Brooks. “Nhà bác rất biết ơn con.”

“Bác không cần phải nói thế.”

“Bà vẫn còn buồn,” Seline thì thào, khi gia đình chồng cô đi ra ngoài. “Bà không sao nổi khùng lên được. Em lại muốn bà nổi khùng lên. Làm được thế bà sẽ cảm thấy đỡ hơn.”

“Em nổi khùng cũng đủ cho tất cả chúng ta rồi.”

Seline hơi mỉm cười. “Chúa mới biết. Em phải đến trường. Có lẽ giờ bọn trẻ nhốn nháo vì tiết học thay thế sáng nay rồi.”

Cô ôm chặt Brooks, rồi quay sang Russ, ôm lấy chồng một lúc lâu. “Đừng bức dọc quá, anh yêu,” cô nói với chồng.

“Để tớ mời cậu một cốc cà phê,” Brooks nói với Russ khi chỉ còn lại họ.

“Tớ cần về chỗ khách sạn.”

“Vài phút thôi, giảm bớt áp lực ấy mà.”

“Thế cũng được. Tớ sẽ gặp cậu ở quán.”

Lúc Brooks đi vào quán, Kim cầm lấy ấm cà phê và đi dần về phía anh. Cô ấy chỉ một quầy, lật ngửa chiếc cốc trên mặt bàn, rót ra.

“Sao?” cô nói.

“Chỉ cà phê thôi, cảm ơn chị.”

Cô ta huých vào vai anh. “Làm sao tôi còn giữ được vị trí là Nữ hoàng Tin tức nữa nếu cậu không chiếu cố cho tôi? Cậu muốn tôi bị hạ cấp à?”

“Đâu có. Chúng ta chưa nói được. Chúng phải nộp tiền bảo lãnh đã.”

Miệng cô ấy trề ra, thẳng thốt. “Tôi lại cứ đinh ninh Stan Reingold sẽ né Lincoln Blake cơ.”

“Giờ thì tôi sẽ không nói vậy đâu, Kim. Tôi đã đoán chúng phải nộp tiền bảo lãnh, nhưng không ngờ quan tòa phạt cao như vậy và tôi có thể đảm bảo với chị rằng Blake cũng không nghĩ vậy.”

“Thú vị đấy.”

“Và ông ấy còn tịch thu hộ chiếu của chúng cho tới sau khi kết thúc phiên xử.”

“Hay quá.” Môi chu ra, Kim gật đầu hài lòng. “Tôi xin rút lại nhận định. Vụ đó chắc khiến Blake nóng đít lắm đây.”

“Ôi, gã đã nếm mùi rồi. Gã lờ mờ, và quan tòa phạt gã năm trăm vì tội vô lễ với tòa.”

Lần này thì cô ấy đập mạnh vào vai Brooks. “Cậu lại định lừa tôi đây mà.”

“Thề có Chúa.”

“Tôi rút lại lần hai. Lần tới Stan Reingold đến, tôi sẽ mời ông ấy ăn bánh. Nghe thấy không, Lindy?” cô ấy gọi về phía người đàn ông đứng bên bếp nướng. “Stan Reingold phạt Lincoln Blake năm trăm đô tội vô lễ với tòa.”

Nắm chặt chiếc bay rán bên hông, Lindy quay lại. “Sắp tới lúc thái độ vô lễ báo hại gã, bởi vì gã khốn đó sẵn như vậy mà. Chỗ cà phê đó tôi mời, Brooks.” Lindy hất cằm về phía cửa. “Và cậu ấy nữa.”

Kim nhận ra Russ bước vào, liền lật chiếc cốc thứ hai lên. “Cậu ngồi luôn xuống đây đi.” Cô kiễng chân để hôn lên má anh ta. “Và không phải trả tiền cà phê hay bất kỳ món gì cậu muốn đâu. Cậu cần nói cho bàn dân thiên hạ biết rằng bất kỳ kẻ khốn nào ở cái thị trấn này cũng đều phải hối hận về những gì đã xảy ra, và biết điều một trăm phần trăm.”

“Tôi sẽ làm thế. Cảm ơn chị. Rất ý nghĩa.”

“Nhìn cậu mệt mỏi rồi. Làm một miếng bánh táo Pháp mà cậu vẫn thích để ấy lại sinh lực được không?”

“Giờ thì tôi chịu. Có lẽ để lần sau.”

“Vậy thì tôi sẽ để các cậu nói chuyện, cần gì thì cứ gọi tự nhiên nhé.”

Brooks vờ dỗi. “Chị ấy không thèm mời tớ một mẫu bánh nào.”

Russ gượng cười. “Chị ấy cảm thông với cậu đầu tiên còn gì. Cậu đã biết vụ hộ chiếu chưa?”

“Tớ biết chúng ta định đề nghị việc đó, nhưng tớ không ngờ Reingold lại phán quyết cho phe ta. Ông ấy làm tớ ngạc nhiên, và có lẽ đó là do tớ.”

“Trước ngày hôm nay, ông ấy đã bỏ qua cho thằng ôn nhà Blake nhiều rồi.”

“Phải, chính thế, và tớ nghĩ ông ấy cảm thấy áp lực của việc đó. Ông ấy có thể là bạn chơi golf với Blake, nhưng ông ấy không thể - và tớ nghĩ là sẽ không - phớt lờ chuyện kiểu này được. Tớ tin sáng nay Ngài rất thấm rồi. Và tớ tin Blake sẽ không để Harry bảo với thằng ôn nhà hăn thỏa thuận nhận tội vụ này đâu. Hăn muốn xét xử bởi vì hăn rất tin tưởng mình và người của mình thừa quan trọng để lèo lái pháp luật. Thằng ôn đó rất suy sụp, Russ, và có khi nó còn suy sụp hơn tớ tưởng. Tớ chẳng động lòng chuyện đó.”

“Tớ cũng vậy.”

Brooks nhồm về phía trước. “Tớ muốn nói với cậu vài phút bởi vì tớ chắc như đinh đóng cột rằng Blake sẽ làm bất kỳ việc gì có thể để mua chuộc cậu hoặc gây sức ép buộc cậu rút những cáo buộc tấn công người khác. Gã muốn theo hướng đó, gã sẽ nghĩ mọi việc chủ yếu liên quan đến tiền bạc. Đại loại là bồi thường xong xuôi, tìm cách thao túng dịch vụ cộng đồng và một số trung tâm cai nghiện, một bản án treo cho thằng bé.”

Cái miệng bầm giập của Russ tro như đá. “Không có chuyện đó đâu, Brooks. Cậu có thấy bố tớ sáng nay không? Trông cụ già hơn đến

chục tuổi. Tớ chẳng quan tâm đến gì chuyện bị đâm, và nếu không phải vì vấn đề còn lại, tớ đã cho qua rồi. Nhưng tớ sẽ không phớt lờ chuyện này để thằng ranh mất dạy đó thoát đâu.”

“Tốt lắm. Nếu Blake tìm cách bức bách cậu, cứ cho tớ biết. Tớ sẽ quy tội quấy rối và xin lệnh cách ly.”

Russ ngồi xuống, và nụ cười của anh ta dễ dàng hơn. “Thực ra cậu muốn trừng phạt gã bố?”

“Theo tớ là hai trong một. Cả hai đều cần một bài học nhanh và nhớ đời. Tớ không biết liệu có phải Justin sinh ra đã là đồ bỏ đi không, nhưng bố nó chắc chắn góp phần biến nó tệ hơn.” Anh khuấy cốc cà phê của mình nhưng nhận ra chẳng còn hứng mà uống. “Ở tòa tớ không trông thấy mẹ nó.”

“Nghe nói bà Blake xấu hổ và mệt mỏi về chuyện phải giải quyết việc này. Và tay Blake bắt bà ấy im tiếng. Gã toàn quyền trong nhà mà.”

“Có thể như vậy, nhưng gã không phải là chủ thị trấn này.”

“Là cậu hả cảnh sát trưởng?”

“Tớ vì nước vì dân mà,” Brooks nói, mắt nhìn ra cửa sổ. “Nhà Blake sẽ được biết như thế nghĩa là sao. Còn ngài thị trưởng đây thì sao nhỉ?”

“Có thể sẽ khó thắng tranh cử hơn khi tay Blake hậu thuẫn cho bất kỳ ứng viên nào chạy đua với tớ, nhưng tớ vẫn làm thôi.”

“Vì nhiệm kỳ mới.” Brooks nâng cốc. “Chúc mừng.”

“Sáng nay cậu rất bảnh đấy, chàng trai. Là nhờ phán quyết của Reingold à?”

“Chuyện đó không đáng kể, mà là nhờ tớ đã có một người phụ nữ xinh đẹp tuyệt vời mà tớ phải lòng. Phải lòng ác liệt luôn.”

“Tốc hành nhỉ.”

“Do di truyền đấy. Bố mẹ tớ chẳng yêu từ cái nhìn đầu tiên đấy là gì. Cô ấy chiếm được tớ rồi, Russ ạ. Ngay ở đây.” Anh đập đập nắm

tay lên tim mình.

“Không phải cả vì cái chuyện kia nữa sao?”

“Thì cả chuyện ấy nữa. Nhưng trời đất, Russ ạ, cô ấy làm việc đó vì tớ. Tớ cứ nghĩ tới khi cô ấy và tớ ở bên nhau. Tớ ngấm cô ấy, và tớ thì tớ có thể ngấm cô ấy hàng giờ. Cả ngày trời.” Brooks bật cười, có phần ngạc nhiên. “Tớ xong rồi. Tớ bị chinh phục rồi.”

“Nếu cậu không đưa cô ấy tới ăn tối, Seline sẽ xem như đời tớ chẳng đáng sống nữa đấy.”

“Tớ sẽ thu xếp việc đó. Tớ nghĩ tớ sắp bị mấy người phụ nữ trong nhà đề nghị đúng như thế đấy. Abigail là mẫu người cần từ từ. Có gì đó bên trong,” anh nói thêm. “Có gì đó từ trước. Cô ấy chưa sẵn sàng đón nhận tớ đâu. Tớ đang thuyết phục dần.”

“Vậy là cô ấy không nghĩ cậu cứ sáp vào, thúc bách và ca cẩm cho tới khi cậu biết được những gì muốn biết hoặc thu được những gì muốn có?”

“Tớ đang làm cô ấy lóa mắt với sự ân cần và quyến rũ.”

“Cậu nghĩ cách đó sẽ kéo dài được bao lâu?”

“Tớ vẫn còn thời gian để cò cửa mà. Cô ấy cần giúp đỡ. Chỉ là cô ấy không hiểu điều đó, hoặc không sẵn sàng đón nhận. Chưa thôi.”

Abigail sung sướng dành cả buổi sáng bên máy tính, thiết kế lại hệ thống an ninh riêng cho một công ty luật ở Rochester. Cô vô cùng hài lòng với kết quả, vì cô được giới thiệu công việc đó, và suýt lỡ mất khi đối tác cao cấp gây khó dễ lúc cô từ chối gặp riêng ông ta.

Cô tin ông ta và các đối tác khác sẽ vô cùng hài lòng với hệ thống và những gợi ý của cô. Nếu họ không như vậy ư? Thì đó chính và cái giá cô trả cho việc làm ăn theo nguyên tắc của chính mình.

Để đầu óc thư thái, cô chuyển sang làm vườn.

Cô muốn trồng thêm mấy khóm hoa sắc sỡ dọc góc phía nam gian buồng của mình, và đã đọc cũng như tìm hiểu về cách trồng hiệu quả nhất. Có Bert ở bên cạnh, cô gom dụng cụ, chất lên xe cút kít. Cô thấy vui khi nhìn thấy vườn rau xinh xinh mà cô đã trồng đang phát triển rất tốt, ngửi thấy mùi cỏ cây đầm trong ánh nắng lúc cô đẩy xe đi qua. Khe suối hẹp của cô róc rách kề bên, và tiếng chim hót hòa theo. Làn gió nô giỡn và mấy cây sơn thù du mọc hoang thấp thoáng hiện ra như những linh hồn hoa.

Cô rất hạnh phúc, cô nhận ra như vậy, khi đánh dấu khoảnh đất của mình bằng cọc và dây. Thực sự hạnh phúc. Với mùa xuân, với công việc, với căn nhà của cô. Với Brooks.

Trước kia đã bao giờ cô thực sự hạnh phúc chưa, chắc chắn đã có những lúc cô thấy hạnh phúc - ít nhất là thời thơ ấu của cô, quãng thời gian ngắn ngủi cô ở Harvard, thậm chí có những lúc sau khi mọi chuyện thay đổi hoàn toàn.

Nhưng cô không nhớ từng có cảm giác thế này. Bồn chồn. Brooks nói đúng về chuyện lo lắng, và không hẳn là cô thấy thích khi anh đúng. Nhưng vượt trên và xuyên suốt cảm giác đó là một sự nhẹ nhàng mà cô không biết phải làm sao.

Lúc cô bật máy xới đất, cô ngâm nga nhịp theo tiếng nghiêng của máy, theo tiếng suối rầm rì, theo tiếng chim ca. Không, cô không biết phải làm sao, nhưng nếu được, cô sẽ giữ chặt lấy những khoảnh khắc này, những cảm xúc này - thật chặt - mãi mãi.

Cô đã có công việc rất vừa ý, đã có mảnh vườn của mình, điều cô thích thú còn hơn cả mừng tượng. Cô đã có một người đàn ông cô kính trọng và hứng thú - còn hơn cả cô hình dung - người sẽ đến ăn tối, trò chuyện, cười vui, ở bên cô.

Có thể không kéo dài, nhưng cứ làm cho chính cô không vui thì ích gì chứ? Hãy giữ chặt lấy nó, cô tự nhủ lúc trộn thêm phân vào đất. Khoảnh khắc này đây.

Cô đẩy chiếc xe cút kít về nhà kính, ngấp trong mùi đất ẩm nồng nồng; những mầm hoa đang đâm chồi; những luống rau khỏe khoắn, lựa chọn những giống cây cô chăm chút cho dự án đặc biệt này.

Lao động chân tay liên tục trong buổi chiều ấm áp. Điều đó cũng làm cô thấy hạnh phúc. Ai biết được cô lại có khả năng hạnh phúc chứ?

Cô đi bốn vòng, khẩu Glock áp vào hông, chú chó chạy lon ton sát gót cô, rồi mới bắt tay vào kế hoạch mà cô đã vạch ra trong những đêm đông giá lạnh.

Hoa chuông đỏ cùng với cúc tía, vòi voi hương thơm phức lẫn với hoa ngũ sắc hăng hăng, cỏ roi ngựa dập dờn, vẻ đẹp của cúc tây New England đua cùng vẻ duyên dáng của loa kèn phương đông chuyên thu hút chim hút mật. Cô đã trồng hướng dương và thực quỳ để làm chỗ dụ lũ côn trùng trưởng thành tới để và làm thức ăn cho con non.

Cô sắp xếp đi sắp xếp lại, nhóm ra nhóm vào, dần dần chệch khỏi bố cục ban đầu có phần rất mang tính toán học của mình, khi cô nhận thấy mắt mình cũng hài lòng với những chi tiết bớt cứng nhắc và chính xác hơn.

Có lúc cô lấy điện thoại ra và chụp vài góc khác nhau rồi mới cầm lấy xẻng để đào cái hố đầu tiên.

Một tiếng sau, cô bước lùi lại và kiểm tra tiến triển của mình rồi mới vào nhà lấy đá lạnh cho thêm vào nước trà mà cô để dưới nắng.

“Sẽ rất đẹp,” cô nói với Bert. “Và chúng ta sẽ được ngồi trước hiên nhà ngắm bướm bay lượn. Chị nghĩ chúng ta sẽ lôi kéo được bọn chim ruồi nữa. Chị rất thích chứng kiến khu vườn này mọc lên và nở hoa, ngắm bướm và chim. Chúng ta ngày càng gắn bó với nơi này đấy Bert à. Càng gắn bó chị càng thấy thích hơn.”

Cô nhắm mắt, ngửa mặt nhìn về phía mặt trời.

Ồ, cô rất thích những âm thanh, mùi vị trong không khí. Cô thích nhịp công việc và niềm vui cô thấy ở đây, những khoảnh khắc yên

tình, những lúc bận rộn. Cô thích cái cảm giác chú chó dựa vào chân cô và cái vị trà man mát trong cổ họng.

Cô yêu Brooks.

Cô mở bừng mắt ra.

Không, không, cô chỉ đắm trong những khoảnh khắc hạnh phúc ở đây thôi. Trong tâm trạng hưng phấn vì có được mọi thứ đúng như cô muốn. Và cô cho phép mình hòa trộn cảm xúc đó với những gì anh nói với cô sáng hôm đó, với cái cách anh nhìn cô.

Hành động và phản ứng mà thôi, cô nhủ mình. Không hơn.

Nhưng nếu hơn thế thì sao?

Hệ thống báo động của cô phát tiếng kêu, sống lưng và vai cô cứng đờ khi cô đặt một tay lên băng khẩu Glock.

Cô đâu có đợi kiện hàng nào.

Cô đi nhanh tới màn hình mà cô bố trí trên hiên. Cô nhớ chiếc xe hơi trước cả khi nhận ra người lái. Mẹ của Brooks - ƠN CHÚA - và hai phụ nữ khác.

Họ vừa nói vừa cười, khi bà Sunny cho xe chạy về phía ngôi nhà.

Cô còn chưa kịp quyết định phải làm gì thì chiếc xe đã vòng ở khúc quanh cuối cùng. Bà Sunny bấm còi kêu tin tin đầy vui vẻ khi nhận ra Abigail.

“Này, đằng kia kìa!” bà Sunny ré lên qua cửa sổ xe rồi ba người bọn họ mới thò đầu ra.

Người phụ nữ ngồi đằng trước hẳn là chị gái Brooks, Abigail nghĩ. Nước da, khổ người, đường nét mắt và miệng quá giống nhau không lẫn đi đâu được. “Trông này! Một vườn hoa đủ màu.”

“Vâng. Thành quả của chiều nay đấy ạ.”

“Ôi, sẽ tuyệt vời lắm đây,” bà Sunny bảo cô. “Có mùi hoa vôi vôi! Trong xe bác chờ theo Plato đấy. Cháu có nghĩ Bert muốn gặp nó không?”

“Cháu... cháu nghĩ là được.”

“Mẹ chỉ mãi lo nghĩ chuyện cho mấy cún con làm quen nhau, chẳng bận tâm gì đến người cả. Chị là Mya, chị gái của Brooks, và đây là cô em xen giữa bọn chị, Sylbie.”

“Rất vui được gặp cả hai chị,” Abigail gắng gượng bắt tay họ.

“Hôm nay bọn chị đang rảnh,” Mya cười tươi, một phụ nữ cao gầy với mái tóc tém toát lên vẻ lạnh lợi. “Công việc, con cái, đám đàn ông. Bọn chị tự thưởng cho mình một bữa trưa ngon lành của cánh phụ nữ, và giờ đang tính đi mua sắm một chút.”

“Bọn chị nghĩ có thể em thích đi cùng,” Sybill nói.

“Đi cùng?” E dè, ngạc nhiên, một mắt trông chừng chú chó, Abigail phải cố gắng đứng vững.

“Mua sắm,” Mya nhắc lại. “Sau đó, chúng ta sẽ đi làm vài ly margarita.”

Chú cún con nhảy chồm chồm, lăn lộn, nhảy và nói chung như phát cuồng quanh Bert vẫn ngồi im, run run, ánh mắt nghech nhìn Abigail.

“*Ami. Jouer.*”^[24]

Ngay lập tức, nó cúi xuống, đầu hạ thấp, đuôi vênh lên ngoáy tít, và dúi đầu khiến Plato ngã chống kèn.

“Ồ, trông chúng đáng yêu chưa kìa” bà Sunny lên tiếng.

“Nó sẽ không làm đau con cún đâu.”

“Cưng à, bác nhận ra mà. Cậu bé khổng lồ ấy hiền như cừu, và Plato xứng đáng được chạy nhảy một chút. Nó đã ở trên xe hoặc bị cột suốt cả buổi chiều. Cháu đã gặp hai cô gái của bác chưa?”

“Rồi ạ.”

“Bọn con đang cố bảo cô ấy buông xẻng và cùng đi mua sắm rồi thưởng thức margarita.” Sybill nhướn một nụ cười ấm áp, thoải mái với Abigail, khơi ra nhưng lúm đồng tiền duyên.

“Cảm ơn các chị đã rủ.” Abigail nghe rõ cả sắc thái cứng nhắc trong giọng mình khi so sánh với thái độ thoải mái của mấy người phụ nữ

kia. “Nhưng em thực sự cần trồng cây cho xong. Em đã bắt đầu công việc muộn hơn so với kế hoạch rồi.”

“Ồi dào, trông đẹp rồi mà.” Sybill đi lại gần để nhìn rõ hơn. “Chị không được thừa hưởng khả năng trồng trọt của bố mẹ, cho nên chị rất ghen tị đấy.”

“Các chị thật tốt khi ghé qua mời em.”

“Phải rồi,” Mya tán đồng, “nhưng chủ yếu Syb và chị chỉ muốn được tận mắt ngắm em và biết về người phụ nữ làm cho Brooks mê mẩn thôi.”

“Ồ.”

“Em không phải là kiểu người chị hình dung và sẽ làm nó đổ kênh như vậy.”

“Ồ” là tất cả những gì Abigail có thể nghĩ ra lần nữa.

“Có gì trong đầu Mya,” bà Sunny lên tiếng, choàng một cánh tay quanh người con gái mình, “thì đều trôi tuột hết ra miệng.”

“Con có thể rất lịch thiệp và ngoại giao mà, nhưng với con như thế chẳng tự nhiên chút nào. Nhân tiện, chị nói thế là có ý khen thôi, một điều tốt.”

“Cảm ơn chị.”

Mya cười to. “Không có gì. Vấn đề là Brooks - hồi trước có xu hướng trọng hình thức mà không nhất thiết cần cơ sở thực chất. Còn em thì xinh đẹp và tự nhiên, thừa mạnh mẽ và thông minh để tự lập sống ở đây, thừa khéo léo để trồng được một khu vườn thiết kế rất tuyệt - chị thì có sẵn gian làm vườn rồi - và em còn có một công việc tự do nữa thì phải. Với khẩu súng to thế kia đeo bên hông, em cũng quá biết cách tự lo cho mình ấy nhỉ?”

“Vâng.”

“Em đã bao giờ bắn ai chưa?”

“Chị Mya. Kệ xác chị ấy,” Sybill nói. “Chị ấy là cả và cũng lắm mồm nhất. Em có chắc là sẽ không đi cùng bọn chị không?”

“Em thực sự cần làm xong mảnh vườn này, đành cáo lỗi vậy.”

“Nhà bác sẽ tổ chức ăn ngoài trời vào chiều Chủ nhật,” bà Sunny nói. “Brooks sẽ đưa cháu đến.”

“Ồ, cảm ơn bác, nhưng...”

“Chẳng có gì ghê gớm đâu. Chỉ là một bữa tiệc nướng barbecue ở ngay sân sau thôi. Và bác còn ít cây diên vĩ vàng cần phân phát bớt nữa này. Bác sẽ đưa cháu một ít. Trông sẽ chẳng khác gì một nơi nhiều nắng bên suối. Bác sẽ xích con cún lại và chúng ta sẽ gặp cháu vào Chủ nhật.”

“Em đã quen Brooks một thời gian rồi nhỉ?” Mya nhận xét.

“Có lẽ vậy.”

“Em có biết nó cứ ân cần chinh phục em từng tí một cho tới khi nó đạt được mục đích không?”

“Em biết chứ.”

Mya nháy mắt và cười. “Nó làm việc đó rất tự nhiên. Sẽ gặp em vào Chủ nhật nhé.”

“Đừng lo.” Sybill khiến Abigail ngạc nhiên bằng việc cầm lấy tay cô khi chị gái mình rời đi để giúp bà mẹ giải quyết chú cún. “Sẽ ổn thôi. Chó của em vẫn ổn với bọn trẻ con xung quanh chứ?”

“Nó sẽ chẳng làm hại ai cả.” Trừ phi mình bảo nó, cô nghĩ thầm.

“Vậy em cứ dắt nó theo. Em sẽ cảm thấy thoải mái hơn khi có chó đi cùng. Nhà chị toàn người dễ chịu thôi, và đều có xu hướng quý mến bất kỳ ai làm cho Brooks hạnh phúc. Em sẽ ổn,” cô nói, siết mạnh tay Abigail rồi mới chịu buông ra và đi về phía xe.

Rất nhiều tiếng cười nói, rất nhiều cái vẫy tay và còi xe vui vẻ quá bất ngờ, Abigail cứ đứng thừ ra, chú chó đầy phấn khởi của cô ở bên cạnh, cô lịch sự giơ một tay lên vẫy khi những người phụ nữ nhà O’Hara-Gleason phóng xe đi khỏi.

Chẳng khác gì bị nghiền nát bởi một chiếc xe lu làm bằng hoa, Abigail nghĩ thầm. Thực sự không hề đau đớn, mà rất tuyệt vời và

ngọt ngào. Nhưng bạn vẫn bị là phăng lì.

Cô sẽ không đến, dĩ nhiên rồi. Xét kiểu gì thì việc đó cũng khó xảy ra. Có lẽ cô sẽ viết một lời nhắn từ chối thật lịch sự cho mẹ của Brooks.

Cô đeo găng tay làm vườn lên. Cô muốn làm cho xong mảnh vườn; thêm nữa, chính cô đã viện ra cái cớ này nên cô càng phải làm cho xong.

Cô chưa bao giờ được rủ đi mua sắm và uống margarita, nên cứ thắc mắc lúc cô đào đất. Cô biết mọi người đi mua sắm ngay cả khi họ chẳng cần gì cả. Cô chẳng hiểu thế thì có gì hấp dẫn, nhưng cô biết những người khác thì hiểu.

Cô nghĩ tới cái ngày, rất lâu rồi, ở khu mua sắm cùng với Julie. Thật vui làm sao, thật háo hức và tự do làm sao lúc thử quần áo và giày cùng một người bạn. Dĩ nhiên, họ không hề là bạn. Không thực sự là bạn. Tất cả chỉ là mối quan hệ đôi bên cùng có lợi mà thôi. Và mối quan hệ ấy đã dẫn tới tai họa và thảm kịch.

Cô biết, theo logic, hành động nổi loạn vô hại là đi mua sắm quần áo cùng giày dép không hề gây ra thảm kịch. Thậm chí cả sự ngu ngốc bất cẩn của cô khi làm giả căn cước, đồng ý đến vũ trường cũng không hề gây ra những sự kiện tiếp theo.

Nhà Volkov và gã Yakov Korotkii chịu trách nhiệm đó.

Thế nhưng, làm sao cô có thể không liên hệ chúng với nhau, không cảm thấy sức nặng và tội lỗi sau tất cả những việc ấy? Cuộc tranh đấu với mẹ cô đã làm khởi phát cả chuỗi phản ứng kết thúc bằng căn nhà bảo vệ nhân chứng bị nổ tung. Nếu không chịu hết trách nhiệm thì cô cũng là một trong những mắt xích của cả chuỗi đó.

Và khi cô trồng cây, cô băn khoăn không biết sẽ như thế nào khi ngồi cùng xe với những người phụ nữ cười đùa vui vẻ, khi mua sắm những thứ không cần thiết, khi uống margarita và buôn chuyện tào lao.

Cũng như thắc mắc chuyện liệu có nên bỏ bớt những năm tháng tuổi trẻ ra khỏi thú vui thưởng thức âm thanh và mùi vị của trạng thái

cô độc.

Cô trồng cho hết, bổ sung thêm, làm việc cho hết cả buổi chiều sang tận lúc chập tối chỉ để chờ những túi đất bồi tới khoảnh vườn. Lắm lem, mồ hôi mồ kê, hài lòng, cô vừa dựng hai bình tưới lên thì hệ thống báo động của cô lại phát tín hiệu.

Lần này cô trông thấy Brooks lái xe về phía nhà.

Cô nhớ ra mình đã không hề để ý đến thời gian. Cô đã định đi vào, cho món lasagna vào lò hâm nóng lại trước khi anh đến. Và chắc chắn là còn muốn rửa ráy sạch sẽ một chút.

“Chà, nhìn kìa.” Anh bước ra, một bó diên vĩ tím cầm trên tay. “Giờ trông chúng hơi héo rồi.”

“Rất đẹp mà. Đây là lần thứ hai anh mua hoa cho em. Anh là người duy nhất làm vậy.”

Anh thầm nhủ sẽ thường xuyên mang tới nữa. Anh trao hoa cho cô, rút một miếng da thô cho Bert. “Không hề quên chú mày đâu, anh chàng khổng lồ ạ. Chắc chắn chú mày đã phải lao động nửa ngày trời trong khoảnh vườn kia rồi.”

“Không lâu đến thế, nhưng cũng mất chút thời gian. Em muốn thấy lũ bướm.”

“Em sẽ thấy chúng thôi. Đẹp hết mức rồi đấy, Abigail. Em cũng vậy.”

“Em lắm lem tùm lum đây này,” cô nói, bước lùi lại khi anh cúi xuống hôn cô.

“Anh chẳng quan tâm. Em biết anh sẵn sàng cùng em trồng cây rồi mà. Anh rất giỏi việc đó.”

“Em bắt tay vào làm, rồi cứ thế mãi miết.”

“Sao anh lại không lấy ít vang cho cả hai nhỉ? Chúng ta có thể ngồi ngoài này và ngắm công trình của em.”

“Em cần tắm và hâm nóng lại món lasagna.”

“Thế thì em đi tắm đi. Anh có thể cho đồ ăn vào lò, và lấy rượu vang. Theo những gì nhìn thấy thì hôm nay em làm việc chăm chỉ hơn anh rồi. Đây.” Anh cầm lại bó hoa. “Anh sẽ cắm vào nước cho em. Gì vậy em?” anh nói khi cô chỉ dăm dăm nhìn anh.

“Không sao. Em... em xong ngay đây.”

Cô không biết chắc phải làm gì, anh kết luận, khi nghe anh đề nghị giúp đỡ ở mức tối thiểu và cơ bản nhất. Nhưng cô đã chấp thuận, anh nghĩ bụng lúc đi vào trong đổ nước vào bình. Mà chẳng hề tranh cãi hay viện cớ gì. Đó là một bước tiến mới.

Anh đặt hoa lên quầy bếp, hy vọng cô sẽ bài trí lại sau, và chắc chắn là khi anh không ở bên. Anh bật lò nướng, đặt ở chế độ thấp, cho món thịt hầm vào.

Anh lấy rượu vang và hai chiếc ly mang ra hiên trước, và sau khi rót ra, anh cầm riêng ly của mình đứng tựa vào cột, ngắm hoa của cô.

Anh thừa hiểu về chuyện làm vườn để thấy rằng công việc ấy chiếm của cô hàng tiếng. Anh cũng thừa hiểu về chuyện làm vườn để nhận ra cô rất có sở trường về màu sắc, phối cảnh và mạch ý tưởng.

Và anh thừa hiểu về con người để quả quyết rằng việc trông mảnh vườn ấy là một tín hiệu sở hữu và ổn định cuộc sống nữa. Đất của cô, vườn của cô.

Một tín hiệu tốt.

Lúc cô bước ra, anh ngoảnh nhìn cô. Mái tóc còn ướt hơi ôm lấy khuôn mặt, và từ cô tỏa ra mùi thơm như chính mùa xuân vậy.

“Đây là mùa xuân đầu tiên của anh từ khi trở lại Ozark,” anh nói và đưa cho cô một ly vang. “Anh đang ngắm mùa xuân trở lại. Đồi núi dần phủ sắc xanh, hoa dại bung nở, sông suối đều có nước chảy róc rách. Ánh sáng, khoảng tối, ánh nắng trên những cánh đồng hoa màu mới trồng. Tất cả lại bắt đầu một mùa mới. Và anh biết mình chẳng muốn sống ở đâu khác. Từ giờ trở đi, nơi đây lại là nhà.”

“Em cũng cảm thấy thế. Đây là lần đầu tiên em cảm thấy như vậy. Em rất thích thế.”

“Mừng cho em. Anh ngắm em, Abigail, ngửi hương xuân, hoa của em đang bùng nở hay chúm chím chờ nở, mắt của em rất sành, đẹp chết đi được, một cảm giác gắn bó. Không còn nơi nào khác. Không còn ai khác.”

“Em chẳng biết phải làm sao với cảm xúc bắt nguồn từ anh. Em sợ rằng cuộc đời sẽ đổi thay và em sẽ chẳng còn có được cái cảm xúc này lần nữa.”

“Anh làm em cảm thấy như thế nào?”

“Hạnh phúc. Rất hạnh phúc. Rồi sợ hãi và bối rối nữa.”

“Chúng ta hãy tạo dựng hạnh phúc cho tới khi em cảm thấy thoải mái và an tâm.”

Cô đặt ly rượu của mình xuống, đi tới chỗ anh, nắm lấy tay anh. “Có thể em chẳng bao giờ được vậy.”

“Em đã ra ngoài mà không mang theo súng đấy thôi.”

“Thì anh cũng mang súng rồi mà.”

Anh mỉm cười hôn tóc cô. “Đó cũng còn ý nghĩa khác đấy. Đó là sự tin tưởng, một khởi đầu rất tốt.”

Cô không biết, không nhận ra tất cả những cảm xúc đó. “Chúng ta có thể ngồi trên bậc cấp, và anh có thể kể cho em biết chuyện gì xảy ra sáng nay.”

“Chúng ta có thể làm vậy.” Anh hơi nghiêng đầu cô ra sau, hôn nhẹ cô. “Bởi vì anh đang cảm thấy rất vui với chuyện đó.”



Anh kể chuyện cho cô nghe trong khi những bóng râm đổ dài và khu vườn mới của cô thỏa thuê tắm mát dưới vòi phun.

Cô luôn nhận thấy luật pháp rất hấp dẫn, những nét riêng của thủ tục pháp lý, những điều phi lý - và, theo quan điểm của cô, thường cả thiên kiến - được thẩm thấu và các quy định, bộ luật và thủ tục pháp lý bởi nhân tố con người. Công lý dường như với cô là rất rõ ràng, nhưng luật pháp để theo đuổi công lý, thực thi công lý, lại đen tối và không đáng tin cậy.

“Em không hiểu tại sao, vì người ta có tiền, nên người ta được thả tự do.”

“Vô tội cho tới khi bị chứng minh là có tội.”

“Nhưng chúng có tội mà,” cô khẳng định, “và điều đó đã được chứng minh. Chúng thuê cái phòng đó và phá phách. Justin Blake tấn công bạn anh ngay trước mặt các nhân chứng đầy thôi.”

“Chúng được quyền đợi đến ngày ra tòa.”

Cô lắc đầu. “Nhưng lúc này chúng được tự do dùng tiền hoặc biện pháp hăm dọa để chống lại các nhân chứng và những người khác có liên quan, hoặc để chạy, hoặc tìm cách trì hoãn. Bạn của anh đã phải chịu thiệt hại, và những kẻ gây ra điều đó thì lại được tự do lo cuộc sống và việc của chúng. Hệ thống luật pháp rất không hoàn chỉnh.”

“Có thể như vậy, nhưng không có nó, sẽ rất hỗn loạn.”

Theo kinh nghiệm của cô, tình trạng hỗn loạn đi kèm với nó.

“Hậu quả, hình phạt, công lý, cần mau lẹ và ổn định, không có những cửa thoát thân bằng tiền, những luật sư láu cá và những quy định phi lý.”

“Anh hình dung hầu hết lũ vô lại đều nghĩ như vậy khi chúng bị thông lọng tròng vào cổ.”

Cô cau mày nhìn anh. “Anh bắt giữ những kẻ vi phạm pháp luật. Anh biết chúng vi phạm luật khi anh bắt chúng. Anh chắc chắn thấy chán ngán, thậm chí giận dữ, khi biết rằng một trong số chúng tìm cách lách lỗ hổng luật pháp hoặc không bị trừng trị do sai lầm của con người.”

“Anh thà thấy một kẻ phạm tội được tự do còn hơn thấy một người vô tội bị oan. Đôi khi, có những lý do để phạm luật. Anh không nói về chuyện ba thằng khốn kia mà là nói chung ấy.”

Về thư thái thấy rõ, Brooks duỗi dài hai chân, dùng bàn chân gãi gãi Bert. “Không phải lúc nào cũng trắng đen, đúng sai phân minh. Nếu em không xem xét mọi khía cạnh và tình huống, em sẽ không thể có được công lý.”

“Anh tin như thế.” Các cơ bụng cô thắt lại, run run. “Rằng có thể có lý do để phạm luật.”

“Chắc chắn là vậy. Tự vệ, bảo vệ người khác. Hoặc việc gì đó đơn giản như là chạy tốc độ cao. Vợ sắp sinh đến nơi rồi ư? Anh sẽ không đời nào buộc tội em là chạy quá tốc độ khi đang trên đường đến bệnh viện.”

“Anh xem xét tình huống.”

“Chắc chắn rồi. Nhớ hồi anh đi tuần, bọn anh được gọi đến xử lý một vụ tấn công. Tay này mò tới một quán rượu và đánh ông chú của gã. Bọn anh gọi ông chú ấy là chú Harry. Bọn anh phải bắt gã kia về tội tấn công người khác, nhưng hóa ra chính ông Harry lạm dụng cô con gái mười hai tuổi của anh chàng kia. Phải, lẽ ra anh ta chỉ cần gọi cho cảnh sát và Cục Bảo vệ Trẻ em để họ giải quyết, nhưng liệu anh ta có sai khi đâm vỡ mặt ông Harry không? Anh không nghĩ vậy. Em

phải nhìn tổng thể bức tranh, cân nhắc mọi tình huống. Đó là những gì tòa án cần phải làm.”

“Vấn đề quan điểm,” cô lẩm bẩm.

“Phải. Là quan điểm.” Anh di một ngón tay dọc theo cánh tay cô. “Em đã từng phạm luật chưa, Abigail?”

Đó là một cánh cửa, cô biết, mà anh mời cô bước qua. Nhưng sẽ ra sao nếu nó khóa chặt lại sau lưng cô? “Em chưa bao giờ bị phạt chạy quá tốc độ, nhưng em đã từng vượt giới hạn quy định. Em đi kiểm tra món lasagna đã.”

Mấy phút sau lúc anh đi vào, cô đang đứng bên quầy bếp, thái cà chua thành lát.

“Lúc trước em đã thu hoạch được một ít cà chua và húng quế ở nhà kính.”

“Em bận rộn quá.”

“Em thích bận rộn. Em đã xong một hợp đồng sớm hơn một chút so với dự tính, cho nên em thưởng cho mình bằng cách làm vườn. Và em đã có một vài vị khách.”

“Thế cơ à?”

“Là mẹ và các chị gái anh đấy.”

Anh đang định rót thêm rượu cho cô. “Em nói lại xem nào?”

“Hôm nay họ ra ngoài. Họ có hoạt động mà mẹ anh gọi là bữa trưa ngon lành của cánh phụ nữ, và định đi mua sắm rồi uống margarita lạnh. Họ mời em cùng tham gia.”

“Ừ, hừm.”

“Chị Mya giải thích rằng cơ bản là cả nhà ghé qua để ngó mặt em. Em thích sự thành thật của chị ấy, mặc dù lúc đó có phần làm em mất tinh thần.”

Brooks bật ra một âm thanh nghe như tiếng cười. “Chị ấy là vậy đấy.”

“Mọi người cũng dẫn theo Plato. Bert rất thích chơi với nó.”

“Anh biết.”

“Cười đùa rất nhiều.”

“Bert và Plato hả?”

“Không.” Và câu đó khiến cô phì cười. “Mẹ và các chị anh ấy. Có vẻ họ rất vui. Có vẻ họ rất thích bạn bè cũng như người thân quen.”

“Anh đã nói như vậy mà. Nhà anh đều vậy.”

“Chị thứ hai của anh, chị Sybill, có phong cách rất nhẹ nhàng và ân cần. Anh có vẻ có những phẩm chất của cả hai bà chị. Trông anh cũng rất giống họ, nhất là chị Mya.”

“Chị Mya có kể gì xấu về anh không vậy?”

“Không, mặc dù em rất quan tâm. Em nghĩ chị ấy tò mò về em hơn. Chị ấy có nói về chuyện phụ nữ, về các mối quan hệ...” Abigail ngừng lại một lúc khi cô xếp pho mát thành từng lớp cùng với cà chua. “Trước kia anh có xu hướng trọng hình thức mà không nhất thiết cần cơ sở thực chất.”

Brooks nhìn cô lúc cô nói, trong khi cô hoàn thành nốt việc bày biện đĩa rau. “Anh cược rằng câu đó đúng từng từ luôn.”

“Nó lại có thể truyền đạt một tinh thần khác hẳn, thậm chí là ý nghĩa khác hẳn.”

“Anh chẳng tranh cãi đâu.”

“Vậy là đúng thế ư?”

Anh ngẫm nghĩ, rồi nhún vai. “Anh đoán vậy, giờ thì anh đang suy nghĩ điều đó.”

“Em nghĩ là nói nịnh thôi.” Và điều đó cũng nói lên thái độ lạ lùng mà cô thể hiện sáng hôm đó. Thái độ lạ lùng giảm bớt dần.

“Anh chỉ ngạc nhiên là mình em phải đối mặt với cả ba người họ, vậy mà em vẫn từ chối được.”

“Rõ ràng ai cũng thấy là em đang bận làm vườn mà.” Rồi cô nâng ly rượu vang lên uống. “Nhưng mẹ anh thì mời em tới tham gia bữa tiệc thịt nướng ở sân sau vào Chủ nhật này.”

Anh bật cười, nâng ly của mình lên mời. “Thấy chưa? Họ không chịu chấp nhận lời từ chối đâu.”

Cô không để ý câu đó, và giờ nhận thấy Brooks nói đúng. “Có vẻ mẹ anh chẳng quan tâm lý do từ chối hợp lý của em. Em nghĩ có lẽ sẽ tốt hơn nếu viết cho bà một lời cáo lỗi thật lịch thiệp.”

“Tại sao chứ? Bà làm món khoai tây trộn rất tuyệt.”

“Em đã có kế hoạch làm vườn và việc nhà hôm Chủ nhật rồi.”

“Gà ới là gà.”

“Em biết chắc mẹ anh làm món gà rất ngon, nhưng...”

“Không. Em đúng là gà.” Anh bật ra tiếng khùng khục khiến cô càng cau mày và có phần khó chịu.

“Đâu cần phải thô lỗ chứ.”

“Nhiều khi trung thực mới là thô lỗ. Xem nhé, không có lý do gì phải lo lắng về chuyện ghé tới sân sau và ăn khoai tây trộn cả. Em sẽ rất vui đấy.”

“Không, đừng hòng, còn kế hoạch của em thì vứt đi đâu. Và em không biết ứng xử chỗ đông người. Em không biết cách trò chuyện với những người không hề quen biết, hoặc chỉ hơi biết, hay xử trí thế nào với sự tò mò khi họ biết anh và em đã quan hệ với nhau.”

“Tức là có rất nhiều điều em không biết,” Brooks quả quyết, “nhưng anh có thể giúp em giải quyết hết. Anh có thể giúp em làm vườn và việc nhà từ trước. Em trò chuyện rất ổn, nhưng anh sẽ ở sát bên em cho tới khi em thấy thoải mái. Và mọi người có thể tò mò, nhưng họ sẽ rất quý em vì anh và cả mẹ anh đều quý em. Thêm nữa, anh hứa với em một điều.”

Giờ anh ngừng lại, đợi cho tới khi cô ngược mắt nhìn anh.

“Hứa điều gì?”

“Em cứ dành ra một tiếng, và nếu không thấy vui, anh sẽ cáo lỗi. Anh sẽ nói anh có cuộc gọi phải giải quyết và chúng ta sẽ rút.”

“Anh nói dối gia đình mình ư?”

“Phải, anh sẽ làm vậy. Mọi người sẽ biết anh nói dối, và sẽ hiểu.”

Đó, cô nghĩ thầm, một trong những điều phức tạp giằng níu lấy những nghĩa vụ xã hội và các mối quan hệ với mọi người. “Em nghĩ tốt nhất là nên tránh tất cả chuyện đó và chỉ cần gửi một lời nhắn cáo lỗi thôi.”

“Mẹ anh sẽ đến tìm em đấy.”

Câu đó khiến cô lại phải ngừng thái đồ ăn. “Làm gì có chuyện.”

“Dễ vậy lắm, cưng ạ. Bà sẽ đoán là em ngại ngần hoặc buồn bực. Nếu nghĩ em ngại ngần, bà sẽ chăm chút em ở bữa tiệc. Còn nếu là buồn bực, bà sẽ đùn đẩy em từ đây tới đó luôn.”

“Em đâu có ngại ngần hay buồn bực.”

“Cả hai thứ luôn ấy chứ, lại còn một chút sợ sệt nữa.”

Cô cố ý ẩn dao xuống thớt mạnh hơn cần thiết một chút. “Em không thấy có gì hay khi chê bai em lúc em đang chuẩn bị bữa ăn cho anh.”

“Anh không xem việc ngại ngần hay buồn bực là chê bai. Và tất cả mọi người đều có lúc hơi sợ sệt, tùy thuộc vào hoàn cảnh.”

“Hoàn cảnh của anh là những gì?”

“Đây là một câu hỏi để lái chủ đề, nhưng anh sẽ trả lời em. Đến gặp nha sĩ nửa năm một lần, lũ nhện sói, và hát karaoke.”

“Karaoke. Vui mà.”

“Nhưng không vui khi anh hát. Mà thôi, theo lời anh đi. Cứ dành ra một tiếng thôi. Một tiếng không làm hại em đâu.”

“Em sẽ suy nghĩ chuyện đó.”

“Thế chứ. Từ tối qua anh cứ nhắc đi nhắc lại với mình, những món đó thơm đấy.”

“Hy vọng tối nay sẽ yên bình hơn tối qua.”

Đúng như vậy, tới khi đồng hồ vừa điểm hai giờ sáng được một lúc.

Khi hệ thống báo động của cô vang lên, cô lăn khỏi giường, vớ lấy súng đặt trên tủ đầu giường và nắm chắc vũ khí khi chân còn chưa kịp chạm sàn.

“Bình tĩnh đi em.” Giọng Brooks đột nhiên rất bình tĩnh. “Cứ bình tĩnh, Abigail. Chú mày nữa,” anh nói với con chó lúc này cũng chồm lên, khe khẽ gầm gừ trong cổ họng.

“Có ai đó đang đến.”

“Anh biết rồi. Không, đừng bật đèn. Nếu đó là kẻ nào mò tới với ý đồ xấu, không đánh động chúng sẽ tốt hơn.”

“Em không nhận ra chiếc xe này,” cô nói trong khi bật màn hình lên.

“Anh nhận ra rồi. Chết tiệt.” Tiếng thở dài của anh nghe mệt mỏi hơn là bức dọc. “Là thằng Doyle Parsins, cho nên chắc lại có cả thằng Justin Blake và thằng bạn Chad Cartwright của nó rồi. Để anh mặc quần đã. Anh sẽ lo vụ này.”

“Chỉ có hai người trên xe thôi.”

Brooks mặc vội quần dài, vớ lấy áo sơ mi, chui nhanh vào áo trong lúc quay trở lại xem màn hình. “Có lẽ thằng Chad không muốn tham gia, hoặc chúng đã thả nó xuống để vòng ra sau nhà. Anh chẳng đề cao trí khôn của bọn nó nên nhiều khả năng thằng Chad không tham gia vụ này đâu.”

Rất rần rỗi, Brooks đặt một tay lên vai cô. “Không phải chuyện của em đâu, Abigail. Thoải mái đi.”

“Em không thể thoải mái khi có người mò vào nhà em vào lúc hai giờ sáng. Muốn em thoải mái thì không hợp lý tí nào.”

“Hay đấy.” Anh cầm lấy hai cánh tay cô, nhưng rất lỏng, xoa xoa dọc theo tay. “Anh chỉ nói rằng chúng đang tìm cách khiến anh bức bối. Không phải em. Chúng sẽ mò tới đây - nhìn xem kìa, chúng đang lùi ra xa khỏi nhà. Chắc định đâm thùng lốp xe anh đây mà, có khi là sơn xịt mấy hình bậy bạ lên xe anh. Cứ nghĩ anh sẽ bị bất ngờ vào buổi sáng. Cả hai thằng chúng nó lại đang phê thuốc kìa. Nếu chúng đang phê thuốc thì chưa chắc chúng đã biết điều đâu, biết điều không có trong từ điển của thằng Justin, xin nói thẳng luôn.”

Và việc mò đến đây thế này càng cho Brooks thấy nó đang dần đổ đốn, giống như Tybal vậy.

Vừa theo dõi bọn chúng, anh vừa đủ thời gian để cài áo sơ mi. “Em gọi cảnh sát đi. Tối nay Ash trực đấy. Em chỉ cần nói với cậu ấy tình hình. Anh sẽ ra ngoài và giải quyết mọi việc.”

Anh đi giày phòng trường hợp phải đuổi theo chúng, đeo vũ khí lên. “Em và Bert cứ ở bên trong.”

“Em không cần hay muốn được bảo vệ trước hai kẻ phạm pháp.”

“Abigail, anh là người mang phù hiệu cơ mà.” Giọng của anh không cho phép tranh luận thêm. “Và anh là người mà bọn nó muốn gây sự. Chẳng có lý gì lại để chúng khó chịu với em. Cứ làm theo anh bảo, và đợi anh.”

Anh dò dẫm xuống gác dưới ánh đèn cảnh giới mờ bên ngoài. Vụ việc sẽ rõ ràng hơn, thuyết phục hơn nếu anh xuất hiện đúng lúc chúng đang làm gì đó, hoặc định làm, chứ không phải chỉ lảng vảng xung quanh, lè nhè cười cợt vì say rượu hoặc phê thuốc.

Giờ Abigail sẽ được thấy quan điểm về công lý của cô, anh nghĩ, khi hai thằng ngồi tù cho tới khi phải ra tòa.

Anh quan sát chúng qua cửa sổ, và đúng như anh dự đoán, chúng lom khom bên cạnh xe của anh. Justin mở một cái túi, ném một bình xịt cho Doyle.

Anh cứ để cho chúng bắt đầu. Chiếc xe sẽ phải sơn lại, nhưng bằng chứng cần không thể chối cãi được. Sau đó anh mới bước tới cửa trước, mở khóa và bước ra.

“Hai cậu lạc đường à?”

Doyle đánh rơi bình xịt và ngã phịch xuống.

“Xin lỗi làm gián đoạn chuyến dã ngoại của hai cậu, nhưng tôi tin hai thằng ngốc các cậu đã xâm phạm tư gia rồi. Chúng tôi sẽ bổ sung thêm tội phá hoại nữa, rõ là các cậu vừa phá hoại tài sản của cảnh sát, một tội rất nặng đấy. Và tôi dám cá là sẽ tìm thấy chất cấm hoặc rượu

trong máu và trong người các cậu. Tóm lại nhé, các cậu? Chúng mày đúng là lũ khốn.”

Brooks lắc đầu khi Doyle cố lập bắp đứng lên. “Cậu cứ chạy đi, Doyle, và tôi sẽ thêm tội danh bỏ chạy và kháng cự. Tôi biết chỗ cậu sống, cậu ngốc thật, cho nên cứ ở nguyên vị trí. Justin, hãy giơ tay ra cho tôi thấy nào.”

“Mày muốn thấy tay tao à?”

Justin xia con dao nó cầm vào lớp sau, sau đó bật dậy. “Tiếp theo sẽ là mày đấy, thằng chó.”

“Để tôi nói thẳng nhé. Cậu có dao. Tôi có súng. Thấy thứ này chứ?” Brooks rút súng rất hờ hững. “Và tôi là thằng chó hả? Justin, cậu quá là ngu ngốc. Nào vứt con dao đó xuống, sau đó nhìn thẳng bạn sáng sủa hơn của cậu xem. Thấy nó cúi mặt với hai tay đan lại đặt sau gáy chứ? Làm như thế đi.”

Trong ánh đèn cảnh giới, Brooks nhận ra hai con người của Justin chỉ bằng đầu đinh ghim.

“Mày sẽ không bắn được tao đâu. Mày không có gan làm thế đâu.”

“Tao nghĩ anh ấy dám đấy.” Với khẩu Glock trên tay, Abigail bước ra từ bên hông nhà. “Nhưng nếu anh ấy không bắn mày, thì tao sẽ làm đấy.”

“Giờ còn nấp sau váy đàn bà à, Gleason?”

Brooks hơi chuyển vị trí. Không chỉ để cản Abigail nếu Justin ngu đến mức cầm dao lao vào họ, mà bởi vì anh không dám chắc là cô sẽ không nổ súng vào thằng ngu ấy.

“Trông tôi giống như đang ấn núp lắm sao?”

“Em rất muốn bắn nó,” Abigail nói. “Nó xâm nhập tư gia, và có vũ khí cho nên em tin em có quyền của mình. Em có thể bắn vào chân nó. Em bắn rất giỏi, anh biết rồi đấy.”

“Abigail.” Vừa thích thú vừa lo lắng, Brooks bước tới. “Bỏ dao xuống, Justin, trước khi chuyện này trở nên tệ hại.”

“Mày sẽ không tổng tao vào tù được đâu.”

“Tối nay mày đã sai lầm bao nhiêu kiểu rồi?” Brooks hỏi.

Justin xô tới.

“Đừng bắn nó, Chúa ơi,” Brooks hét lên. Anh chặn bàn tay cầm dao bằng tay trái của mình, vung cùi chỏ tay phải lên và táng trúng mũi Justin. Anh nghe thấy tiếng lắc rắc ngay trước lúc máu phun ra. Con dao rơi xuống, anh chỉ việc tóm chặn lấy cổ Justin, xô nó tới trước khiến nó loạng choạng khụy gối.

Không chịu đựng được, anh xô Justin úp mặt xuống, đập một giày lên cổ nó. “Abigail, giúp anh lên gác lấy còng tay được không?”

“Em có đây rồi.”

Brooks nhượng mày khi cô rút còng ra khỏi túi phía sau.

“Em đúng là người chu đáo. Ném lại đây.”

Anh bắt lấy, quỳ xuống bẻ quặt hai tay Justin ra sau lưng. “Doyle, cậu cứ ngồi yên thế, nếu không cô Lowery có thể bắn vào chân cậu đấy.”

“Vâng, thưa ngài. Cháu không hề biết nó sẽ làm thế, cháu thề. Chúng cháu chỉ định quây chiếc xe thôi. Cháu thề có Chúa.”

“Im lặng đi, Doyle, cậu đại quá nên đừng có nói nữa.” Brooks nhìn lên khi nghe thấy tiếng còi hú. “Trời đất, anh chàng làm gì mà phóng như bay đến vậy?”

“Em trông thấy con dao lúc trình báo tình hình. Cấp dưới của anh rất lo ngại.”

“Được rồi. Khốn kiếp. Justin, cậu vừa cầm dao xông vào một cảnh sát. Đó là tấn công với vũ khí giết người nhằm vào một sĩ quan cảnh sát. Công tố viên thậm chí có thể quy thành tội cố ý giết người nếu bọn tôi thêm mắm dặm muối đấy. Cậu xông rồi, nhóc ạ, và mọi việc sẽ không chỉ thế này đâu. Cậu bị bắt về tội xâm nhập tư gia, phá hoại tài sản, hủy hoại tài sản của cảnh sát và tấn công sĩ quan cảnh sát bằng vũ khí giết người. Cậu có quyền giữ im lặng.”

“Mày làm vỡ mẹ nó mũi tao rồi. Tao sẽ giết mày.”

“Nếu biết điều thì chớ có mở mồm ra.” Anh uống hết lon nước Miranda thì nhìn thấy ánh đèn từ chiếc xe tuần tra của Ash nhấp nháy trên đường. “Doyle, thằng Chad Cartwright đâu?”

“Nó không đi cùng. Nó nói nó gặp rắc rối đủ rồi, và bố nó sẽ xử nó nếu còn gây rối thêm nữa.”

“Thế là tỉnh đấy.” Anh đứng lên vừa hay Ash mở tung cửa xe.

“Sếp! Sếp ổn chứ? Ôi trời. Anh chảy máu kìa.”

“Cái gì? Chỗ nào? Chết tiệt.” Brooks nhìn xuống, rút lên vế bọc bội. “Là máu mũi của thằng Justin. Mẹ kiếp, tôi thích cái áo sơ mi này.”

“Anh nên ngâm vào nước lạnh và muối.”

Cả Brooks và nhân viên của mình đều nhìn về phía Abigail đứng, con chó đầy vẻ cảnh giác đứng bên cạnh cô.

“Chào cô,” Ash nói.

Lại có tiếng còi rúc lên.

“Quái gì vậy, Ash?”

“Chắc là Boyd. Lúc cô Lowery thông báo nhìn thấy dao, và chỉ nhìn thấy có hai thằng trong khi lũ này thường đi ba với nhau, tôi nghĩ nên gọi cho Boyd để yểm trợ. Anh chắc nó không làm anh bị thương chứ?”

“Ừ, chắc mà. Nó ngu đến mức làm thật, cho nên nó bị buộc tội tấn công sĩ quan cảnh sát. Tôi thấy cậu và Boyd có thể đưa hai thằng đi được rồi. Tôi sẽ theo sau ngay.”

“Được rồi, thưa sếp. Rất xin lỗi vì vụ gây rối này, thưa cô Lowery.”

“Anh không phải người gây chuyện đâu, anh Hyderman.”

Brooks bước lại phía cô. “Sao em không dắt Bert vào trong đi? Mấy phút nữa anh vào thôi mà.”

“Vâng.” Cô ra hiệu cho chú chó và quay vào đúng theo đường cũ.

Trong bếp, cô thường cho Bert một chiếc bánh quy mà nó thích, sau đó pha cà phê. Cô ngẫm nghĩ một lúc, sau đó mở hộp lấy bánh quy

bày lên đĩa.

Có vẻ đó là việc nên làm. Cô ngồi bên bàn và nhìn Brooks cùng những người khác trên màn hình. Thăng nhóc mà anh gọi là Doyle khóc lóc một chút, nhưng cô chẳng hề thấy thương cảm tí nào. Justin vẫn tỏ vẻ sừng sĩa, gầm gừ như một con chó dại, chửi bới về chuyện hai mắt mà cô dự đoán là chỉ lát nữa sẽ sừng và tím bầm do cái mũi bị gãy.

Khi hai tù nhân đã bị nhốt kỹ đằng sau xe tuần tra của sĩ quan cảnh sát đầu tiên, Brooks nói chuyện với người của mình một lúc nữa, rồi nói gì đó khiến họ cười to.

Làm dịu căng thẳng, cô suy đoán. Phải, đó là dấu hiệu của một lãnh đạo giỏi. Cô đứng lên và mở khóa cửa trước, nhưng thấy Brooks đi về phía sau giống mình vừa nãy. Cô bèn bước tới và rút cà phê sẵn cho anh, cho thêm đường đúng kiểu anh thích.

Anh bước vào, nhìn đĩa bánh. “Bánh quy à?”

“Em nghĩ có thể anh muốn ăn gì đó.”

“Đúng vậy. Anh sẽ phải đi để xử lý vụ này.”

“Vâng, dĩ nhiên rồi.”

Anh nhắc cốc cà phê của mình lên, lấy một chiếc bánh. “Chắc anh không phải hỏi xem em có ổn không. Em rất vững vàng, và hành xử đúng mực.”

“Nó đúng là một thằng đàn độn, hung hăng, nhưng chúng ta đừng để bị nguy hiểm thực sự. Anh có thể bị đâm, như thế sẽ rất tệ hại. Nó nói đúng à?”

“Ai, và về chuyện gì?”

“Thằng Justin Blake, lúc nó nói anh sẽ không bắn nó.”

Cắn chiếc bánh, Brooks ngả người ra sau thật thoải mái như thói quen của anh. “Chắc vậy. Nếu anh buộc phải làm, ừ, nhưng anh đã không phải làm. Như thế tốt hơn. Thế em có định bắn nó không?”

“Có.” Cô đáp không chút ngập ngừng. “Em sẽ cân nhắc xem mình có thể hay nên làm vậy, vì nó còn ít tuổi và ngu, nhưng có. Nếu nó đâm anh, em sẽ bắn. Nhưng phản xạ của anh rất tốt, mà nó còn để lộ động tác của mình, và chậm chạp, em đoán là do thuốc hoặc rượu. Anh chẳng hề sợ.”

“Ban đầu em nên để kệ anh. Anh đã bảo em ở trong cơ mà.”

“Và em cũng nói với anh là em không cần hay muốn được bảo vệ. Đây là nhà của em, và em có vũ khí.”

“Lúc nào cũng vậy.” Anh cắn một miếng bánh nữa.

“Thêm vào đó, mặc dù không thấy gì xuất hiện trên màn hình nhưng em muốn chắc rằng không còn người thứ ba có thể kẹp sườn anh.”

“Cảm ơn em.”

“Anh cần ngâm áo trước khi vết bắn ngấm vào.”

“Anh có áo dự phòng ở đồn rồi. Abigail, anh sẽ cần có em cung cấp lời khai đấy. Em có thể đến đồn, hoặc anh có thể gửi một người của mình tới đây lấy lời khai.”

“Ồ, Vâng, dĩ nhiên rồi. Em không thể cung cấp lời khai cho anh trong hoàn cảnh này.”

“Phải.”

“Em nghĩ em nên đến đồn. Em có thể đi luôn bây giờ.”

“Sáng mai cũng được mà.”

“Nếu em đi luôn, mọi việc sẽ xong xuôi. Em muốn xong việc. Em sẽ thay đồ và lái xe đi.”

“Anh có thể đợi em.”

“Thế cũng được. Anh nên đi luôn, làm những việc anh cần làm.”

“Ừ. Cách em giải quyết vụ này khiến anh nghĩ em đã từng giải quyết rắc rối trước đây rồi. Anh hy vọng em sẽ đủ tin tưởng anh để kể lại vào một ngày nào đó không xa.”

Mong muốn có sự kết nối, những ngón tay cô nắm lấy cổ tay anh một lúc. “Nếu em có thể nói với ai đó, thì đó sẽ là anh.”

“Vậy được rồi.” Anh đặt cốc cà phê xuống, hai tay ôm lấy mặt cô và hôn cô. “Cảm ơn em đã hỗ trợ. Và cả món bánh quy nữa.”

“Chuyện nhỏ thôi mà.”

Ba mươi phút sau khi Brooks tới, Abigail đi vào đồn cảnh sát. Viên sĩ quan lớn tuổi hơn - Boyd Fitzwater, cô nhớ như vậy lập tức đứng dậy khỏi bàn và bước lại đón cô.

“Cô Lowery, chúng tôi đánh giá cao việc cô đến đây như thế này. Sếp đang ở trong văn phòng nói chuyện với công tố viên và mọi người. Tôi lấy lời khai của cô nhé.”

“Vâng.”

“Cô muốn chút cà phê hay gì đó lạnh không?”

“Không, cảm ơn anh.”

“Chúng ta có thể ngồi ngay tại đây. Sẽ yên tĩnh. Ash đang ở phía sau với nhân viên y tế chúng tôi mời đến để xử lý cái mũi cho thằng ôn nhà Blake.” Anh ta mỉm cười nói. “Nó bị nặng đấy.”

“Tôi dám chắc mũi bị gãy vẫn còn hơn ăn một viên đạn. Tôi tin cảnh sát trưởng Gleason có lý do chính đáng để nổ súng khi thằng Justin cầm dao nhảy xổ vào anh ấy.”

“Tôi sẽ không bàn luận chuyện đó. Mà chúng ta bắt đầu luôn nhé. Tôi sẽ ghi âm lại cho nên chúng ta cứ việc thẳng thắn nhé. Tôi cũng sẽ ghi chép nữa. Cô thấy ổn chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.”

“Vậy thì được rồi.” Boyd bật máy ghi âm, đọc rõ ngày tháng, thời gian, và tất cả những cái tên liên quan. “Thưa cô Lowery, xin cô hãy kể cho tôi biết những chuyện xảy ra tối nay?”

“Lúc hai giờ bảy phút sáng, hệ thống báo động quanh nhà tôi báo hiệu có đột nhập.”

Cô nói rõ ràng, chuẩn xác.

“Như cảnh sát trưởng Gleason đã cho biết, Justin Blake thường đi với hai tên nữa. Tôi muốn chắc chắn không còn kẻ thứ ba vòng ra sau nhà. Tôi không thấy có báo động nhưng cảm thấy tốt nhất là phải biết chắc. Sau khi tôi thông báo cho sĩ quan Hyderman trên điện thoại, tôi dắt chó và đi ra phía sau nhà. Con chó không có biểu hiện gì cho thấy có người ở quanh đó, cho nên tôi tiếp tục vòng ra phía trước, nơi tôi thấy Gleason đối đầu với hai kẻ xâm nhập. Một thằng, chính là Doyle Parsins, thì đã quỳ trên đất, còn thằng Justin Blake tiếp tục lom khom bên lốp trái phía sau xe tuần tra của cảnh sát trưởng Gleason.”

“Cô có nghe thấy ai đó nói gì không?”

“Ồ, có, rất rõ luôn. Buổi tối rất yên tĩnh mà. Cảnh sát trưởng Gleason nói với Justin, ‘Hãy giơ tay ra cho tôi thấy’. Tôi cần phải nói thêm ngay rằng lúc đó, súng của cảnh sát trưởng Gleason vẫn để nguyên trong bao. Justin đáp lại, ‘Mày muốn thấy tay tao à’, và xĩa thẳng con dao nó cầm bên tay phải vào lốp sau bên trái.”

Cô tiếp tục kể, cung cấp cho Boyd bản tường trình chi tiết từng từ, từng hành động. Boyd chỉ ngắt lời một hai lần để hỏi cho rõ.

“Thực sự rất chi tiết.”

“Tôi có trí nhớ thị giác tốt mà - anh có thể gọi đó là chụp ảnh cũng được,” cô nói thêm, mặc dù cô luôn thấy không thoải mái khi phải giải thích với cái cách không lấy gì làm chính xác đó.

“Thực sự rất hữu ích, thưa cô Lowery.”

“Tôi hy vọng như thế. Chắc nó sẽ giết Brooks nếu có cơ hội.”

Mặc dù đã với tay định tắt máy ghi âm, nhưng Boyd vội nhấc tay ra ngay, ngồi xuống. “Sao cơ?”

“Justin Blake. Nó sẽ đâm cảnh sát trưởng Gleason, và nó sẽ giết anh ấy nếu có cơ hội. Ý định của nó rất rõ ràng, thái độ giận dữ và cả vẻ sợ hãi của nó cũng vậy. Nó sẽ chẳng ngần ngại ra tay, anh hiểu chứ, phá hoặc loại bỏ những gì cản trở nó, những gì ngáng đường. Có những

loại người tin rằng chỉ có ý muốn và nguyện vọng của họ là hơn tất cả mọi thứ và mọi người khác.”

Cô đã chứng kiến cảnh giết người, cô nghĩ thầm. Thằng kia không gọi cho cô nhớ lại gã Korotkii lạnh lùng vô cảm. Nó thiếu cái vẻ lãnh đạm và khả năng ấy. Nhưng nó làm cho cô nghĩ tới Ilya, vẻ giận dữ trên mặt Ilya khi gã chửi bới và đá vào xác gã anh họ của mình.

“Có lẽ nó chưa từng giết người hay gây thương tích nghiêm trọng trước buổi tối nay. Tôi nghĩ nếu nó đã từng làm vậy rồi, nó đã không kém cỏi trong việc đó như vậy. Nhưng nếu tối nay không xảy ra chuyện này thì sẽ là một ai đó khác, vào một tối khác, một người không có những khả năng, phản xạ và sự trầm tĩnh như cảnh sát trưởng. Sẽ có nhiều thứ phải giải quyết hơn là một cái mũi bị gãy đấy.”

“Vâng, thưa cô.”

“Tôi xin lỗi. Thật khó chịu. Còn hơn cả tôi tưởng. Ý kiến của tôi không thích hợp cho lắm. Nếu đó là tất cả những gì các anh cần, thì tôi xin phép về nhà.”

“Tôi có thể bảo ai đó lái xe chở cô về.”

“Không, tôi tự lái xe được. Cảm ơn anh, anh rất chu đáo.”

Cô bắt đầu đi ra cửa, dừng lại khi nghe Brooks gọi tên cô. Anh bước tới, đặt một tay lên cánh tay cô. “Một phút thôi,” anh nói với Boyd, sau đó dẫn cô ra ngoài.

“Em ổn chứ?”

“Vâng. Em đã nói với anh rồi mà.”

“Và em vừa nói với Boyd rằng chuyện này khó chịu hơn em tưởng.”

“Đúng thế mà, nhưng đâu có nghĩa là em không ổn. Nhưng mà em mệt. Em nghĩ em sẽ về nhà và ngủ một chút.”

“Tốt rồi. Anh sẽ gọi hoặc ghé qua sau, để xem em sao rồi.”

“Anh không cần phải bận tâm tới em. Em không cần vậy.” Cô không muốn thế, không muốn Justin Blake gọi cho cô nhớ tới gã Ilya Volkov. “Anh đã ngâm áo chưa, nước lạnh với muối ấy?”

“Anh bỏ đi rồi. Anh sẽ cứ nhìn thấy máu của nó trên áo cho dù vết máu có còn đó hay không. Anh không cần cái áo đó nữa.”

Cô nghĩ đến một chiếc áo len rất đẹp, loang đầy vết máu. “Em hiểu. Anh cũng mệt rồi đấy.” Cô chạm tay vào mặt anh. “Em hy vọng anh có thể ngủ một chút.”

“Anh chẳng sao đâu. Em lái xe cẩn thận nhé, Abigail.” Anh hôn lên trán cô, rồi môi cô, rồi mới bước tới mở cửa xe cho cô.

“Em nói đúng, những gì em đã nói trong kia ấy. Chuyện nó sẽ rút dao hay súng, vớ lấy một cây gậy để làm hại ai đó chỉ là vấn đề thời gian thôi.”

“Em biết.”

“Em sẽ không còn phải lo ngại về nó nữa đâu.”

“Vậy thì em sẽ không lo nữa.” Đầy tình cảm, cô vòng hai tay quanh người anh, ôm thật chặt. “Em rất mừng vì anh có phản xạ tốt.”

Cô leo lên xe và phóng đi.



Lúc hơn ba giờ chiều, Abigail nhìn màn hình khi một chiếc Mercedes sẫm màu tiến về phía nhà cô. Nhìn thấy nó khiến sống lưng cô râm ran. Cô không nhận ra chiếc xe, người lái xe - ngót nghét bốn mươi, vai rộng, tóc đen cắt ngắn - hay người ngồi bên cạnh - ngoài năm mươi, tóc muối tiêu, mặt lớn.

Cô nhập biển số xe vào hệ thống của mình, tự nhủ mình cần chuẩn bị sẵn sàng - cho bất kỳ chuyện gì. Tìm kiếm nhanh qua hồ sơ đăng kiểm cho biết chủ xe là Lincoln Blake, và hai vai cô thấy nhẹ hẫng. Một tình huống xen ngang phiền phức nhưng không phải là mối đe dọa.

Blake trông rất thành đạt, cô nhận ra như vậy, lúc gã bước ra từ phía ghế phụ. Cô có ấn tượng rằng gã trông thành đạt nhờ bộ complet may đo rất khéo và đôi giày bóng lộn. Người thứ hai cũng mặc complet, và xách theo một chiếc cặp.

Cô tin mình nhìn thấy một chỗ hơi phồng lên ở hông bên phải của người này khiến cho áo của gã không được đẹp. Gã có mang theo súng.

Được thôi, cô nghĩ thầm, vậy cô cũng vậy.

Cô tính chuyện mặc kệ tiếng gõ cửa. Cô không có nghĩa vụ phải trả lời, phải nói chuyện với bố đẻ của một thằng ranh tìm cách giết Brooks. Nhưng cô cũng nghĩ đến thực tế rằng một người như Blake, căn cứ từ tất cả những gì cô được nghe và trực cảm về gã, sẽ không dễ dàng bỏ đi. Dù sao cô cũng thấy tò mò một chút.

Có Bert sát bên cạnh, cô mở cửa trước.

“Cô Lowery.” Blake cười tươi và chìa tay ra. “Xin thứ lỗi vì không mời mà đến. Tôi là Lincoln Blake, một hàng xóm của cô.”

“Nhà ông cách đây vài dặm, ở mé bên kia Bickford. Do đó, ông đâu có sống gần nhà tôi để có thể làm hàng xóm.”

“Ở đây tất cả chúng ta đều là xóm giềng cả thôi,” Blake nói rất vui vẻ. “Đây và trợ lý riêng của tôi, Mark. Tôi muốn xin lỗi vì việc con trai tôi vô tình xâm nhập trái phép vào nhà cô tối qua. Chúng tôi xin phép vào trong và bàn chuyện này được chứ?”

“Không.”

Cô luôn thấy khó hiểu và tại sao mọi người lại có vẻ ngạc nhiên, thậm chí khó chịu, khi hỏi một câu hỏi và nhận được câu trả lời phủ định như vậy.

“Nào, cô Lowery, tôi đến đây để có lời xin lỗi, vì tôi hiểu con trai mình đã gây cho cô chút khó chịu, và để thu xếp tất cả những việc này. Sẽ hữu ích hơn nếu chúng ta có thể thoải mái khi nói về chuyện này.”

“Tôi rất thoải mái. Cảm ơn vì lời xin lỗi của ông, ông Blake, mặc dù không phù hợp lắm, vì chính con trai ông mới là kẻ mò vào nhà tôi mà không được phép vào lúc nửa đêm, và định đâm cảnh sát trưởng Gleason. Tôi tin cảnh sát đang giải quyết chuyện này, và chúng ta chẳng có gì để thảo luận vào lúc này cả.”

“Thế thì tôi mới phải ghé tới. Tôi không thích việc phải cố trò chuyện qua khuôn cửa thế này.”

“Tôi thì không thích tiếp người lạ trong nhà. Tôi muốn các vị ra về ngay. Ông có thể thảo luận chuyện này với cảnh sát.”

“Tôi chưa xong mà.” Gã chìa ra một ngón tay. “Tôi hiểu cô rất thân với Brooks Gleason, vậy nên...”

“Vâng, chúng tôi rất thân nhau. Nếu không thân thì anh ấy đã không ở đây lúc hai giờ sáng khi con trai ông và bạn của nó xâm nhập bất hợp pháp vào khu đất của tôi với ý định phá phách chiếc xe tuần tra của cảnh sát trưởng Gleason. Tuy nhiên, mối quan hệ của tôi với cảnh sát trưởng Gleason không thay đổi được thực tế.”

“Một thực tế là cô chưa sống ở đây lâu. Cô chưa hiểu hết vị trí của tôi trong cộng đồng này, hay lịch sử của nó.”

Cô thực lòng thắc mắc tại sao gã lại nghĩ chuyện đó có liên quan, nhưng cô chẳng buồn hỏi.

“Tôi biết, và vị trí cùng lịch sử của ông chẳng thay đổi được thực tế những gì diễn ra ở đây sáng sớm nay. Rất khó chịu khi bị đánh thức theo kiểu như vậy, và phải chứng kiến con trai ông tấn công cảnh sát trưởng Gleason bằng dao.”

“Thực tế,” Blake đập đập ngón trỏ vào bàn tay xò rộng của gã. “Lúc đó là nửa đêm, và do đó trời rất tối. Tôi ngờ rằng tay Brooks Gleason khiêu khích thằng nhà tôi, dọa dẫm nó. Justin chỉ đơn giản là tự vệ thôi.”

“Không đúng,” Abigail bình tĩnh nói. “Đèn cảnh giới của tôi bật sáng quắc. Tôi có thị lực rất tốt và chỉ dừng cách chưa đầy ba mét lúc diễn ra hành động tấn công. Cảnh sát trưởng Gleason rõ ràng đã yêu cầu con trai ông đưa tay ra, và phản ứng của con trai ông đầu tiên là đâm thủng lốp chiếc xe tuần tra và thứ hai, đe dọa Brooks bằng dao.”

“Con trai tôi...”

“Tôi chưa đính chính xong những chi tiết không chính xác của ông,” cô thẳng thừng, và khiến cho Blake im bật. “Chỉ khi đó, khi con trai ông mở mồm và có cả hành động đe dọa anh ấy thì Brooks mới rút súng. Và con ông vẫn không chịu buông dao xuống. Thay vào đó, thậm chí khi tôi đã bước ra cùng với súng của tôi, con trai ông vẫn cầm dao lao vào Brooks. Theo ý tôi, đáng ra Brooks đã có cơ để bắn con trai ông ngay lúc ấy, nhưng anh ấy chọn cách tay không tước vũ khí của nó bất chấp sự an toàn của bản thân.”

“Quanh đây chẳng ai quen biết cô cả. Cô là một phụ nữ kỳ lạ sống một mình, không hề có tiểu sử hay lịch sử gì ở cộng đồng này. Dù cô có nói câu chuyện ngớ ngẩn đó trước tòa, luật sư của tôi sẽ xé vụn lời khai của cô và làm cô mất mặt đấy.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu, nhưng tôi tin chắc luật sư của ông sẽ phải làm công việc của họ. Nếu mọi chuyện đã xong, tôi rất muốn các ông về đi.”

“Cô chờ một phút thôi.” Blake bước tới, và Bert xù lên, gầm gừ.

“Ông đang làm chó của tôi khó chịu đấy,” Abigail nói lạnh tanh. “Và nếu trợ lý của ông định rút súng, tôi sẽ thả chó. Tôi có thể quả quyết với ông là nó di chuyển nhanh hơn anh ta kịp rút súng đấy. Và tôi cũng có súng, như ông có thể thấy rất rõ. Tôi bắn không tệ đâu. Tôi không thích người lạ đến nhà tôi, tìm cách hăm dọa và đe nẹt tôi. Tôi không thích những bậc phụ huynh nuôi dạy những thằng con hung hăng, ngỗ ngược.”

Giống Sergei Volkov, cô nghĩ thầm.

“Tôi không thích ông, ông Blake, và tôi đề nghị ông về lần cuối cùng.”

“Tôi đến đây để giải quyết việc này với cô, để xin lỗi và thỏa thuận chuyện đền bù vì đã gây khó chịu.”

“Đền bù?”

“Mười nghìn đô la. Một lời xin lỗi hào phóng về một tai nạn, một sự hiểu nhầm.”

“Chắc chắn là vậy rồi,” Abigail đồng ý.

“Tiền là của cô, tiền mặt luôn, nếu cô đồng ý rằng thực ra đó chỉ là chuyện hiểu nhầm.”

“Đề xuất của ông là tôi nhận mười nghìn đô la tiền mặt từ ông để nói dối về những gì xảy ra ở đây đêm qua à?”

“Đừng cố chấp vậy. Đề xuất của tôi là cô nhận tiền trong chiếc cặp mà trợ lý của tôi mang theo đây như một lời xin lỗi, và cô chỉ việc đồng ý rằng những gì xảy ra ở đây là một sự hiểu nhầm. Tôi hứa với cô thằng con trai tôi sẽ không bao giờ đặt chân lên đất của cô nữa.”

“Thứ nhất, lời nói của ông chẳng kiểm soát được cách ứng xử của con trai ông. Thứ hai, sẽ phải là con trai ông, không phải ông, nợ tôi

một lời xin lỗi về việc sáng nay. Và cuối cùng, đề xuất của ông cũng là lời mua chuộc, một kiểu dùng tiền đổi lấy việc tôi khai gian. Tôi tin việc tìm cách mua chuộc nhân chứng trong một vụ điều tra hình sự là hành vi có tội. Giải pháp đơn giản nhất, và chắc chắn và kết quả tốt nhất cho ông, là cho tôi được nói không, xin cảm ơn. Và tạm biệt.”

Cô bước lùi lại, đóng cửa, vặn ổ khóa.

Gã giơ nắm tay đập đập cửa. Chuyện đó không làm cô ngạc nhiên, Abigail nhận ra vậy. Con trai gã thừa hưởng đúng cái tính khí đồng bóng và ảo tưởng quyền lực ấy. Tay đặt nhẹ lên báng súng, cô đi về phía màn hình trong bếp, quan sát tay trợ lý cố gắng làm cho ông chủ của mình bình tĩnh lại.

Cô không muốn gọi cho cảnh sát. Càng rắc rối, càng bị làm phiền, càng hành xử kém.

Cô cũng hơi chần động một chút, chẳng có gì phải xấu hổ khi thừa nhận điều đó. Nhưng cô đã đương đầu với thái độ hăm dọa, những lời dọa dẫm. Không hoảng loạn, cô tự nhủ, không may mắn muốn trốn chạy.

Cô không tin vào số phận, không tin vào bất kỳ điều gì được cho là đã định sẵn, nhưng nếu cô tin thì có lẽ - về mặt lý thuyết - cô đã vượt qua được hai trải nghiệm, những gì gợi nhớ lại gã Ilya, và bây giờ là nhớ về bố gã, để chứng tỏ với chính mình rằng cô có thể và sẽ vững vàng.

Cô sẽ không trốn chạy nữa. Nếu cô tin vào số phận.

“Chúng ta sẽ cho hẵn hai phút, tính từ bây giờ, để lấy lại chút bình tĩnh và ra về. Nếu hẵn không chịu, chúng ta sẽ lại ra đó.”

Nhưng lần này, cô quyết định cô sẽ cầm súng, chứ không phải để trong bao.

Quyết ý như vậy, cô liền đặt hẹn giờ trên đồng hồ, và tiếp tục theo dõi gã trên màn hình.

Huyết áp của gã chắc chắn ở cấp độ nguy hiểm, cô nghĩ, vì mặt gã tím bầm, mắt gã lồi ra. Cô có thể nhìn rõ bộ ngực kền càng của gã

phập phồng khi gã quát trợ lý của mình.

Cô hy vọng mình sẽ không phải gọi trợ giúp y tế hay nhà chức trách.

Những gì cô muốn làm là kết thúc công việc của mình và dành chút thời gian làm việc ngoài vườn. Những khó khăn của gã đàn ông này không phải là của cô.

Lúc thời gian được một phút bốn mươi hai giây, Blake hậm hực trở ra xe.

Abigail thở phào nhẹ nhõm khi gã trợ lý đánh tay lái một vòng ba phần tư và phóng đi.

Họa vô đơn chí, cô nghĩ thầm. Liệu có buồn cười khi cô lại trở thành nhân chứng của một vụ phạm tội, và một lần nữa là đối tượng của những lời dọa dẫm và đe dọa?

Không, cô không tin vào số phận, và... dường như mặc dù vậy nhưng số phận đã định sẵn là giày vò cuộc sống của cô, và dẫn dắt cô vòng trở lại vị trí khởi đầu.

Đó là một điều cần suy nghĩ.

Cô nhìn vào công việc của mình và lại thở dài.

“Chị nghĩ chúng ta sẽ đi bộ một lát,” cô nói với Bert. “Chị cũng chẳng còn bụng dạ nào làm việc giờ này cả.”

Tâm trạng của cô cân bằng lúc ra ngoài trời, bình tâm lại khi cô đi bộ qua rừng cây, ngắm nhìn sự phát triển của các loài hoa dại, ngắm nghĩ về chỗ ngồi riêng tư của mình để ngắm cảnh đồi núi. Cô sẽ sớm bắt tay vào tìm kiếm một băng ghế thích hợp.

Cô cảm thấy... hạnh phúc, cô nhận ra như vậy, khi nhận được một tin nhắn từ Brooks.

Anh mua mấy món Trung Quốc nhé? Đừng nấu nướng. Có lẽ em mệt rồi.

Cô ngắm nghĩ rồi nhắn lại.

Em không mệt, nhưng em thích đồ ăn Trung Quốc. Cảm ơn anh.

Một lát sau, cô nhận thêm một tin nhắn nữa.

Em không phải khách sáo.

Tin nhắn làm cô bật cười, giúp tâm trạng của cô vui thêm một chút nữa. Vì đã ra khỏi nhà nên cô cho Bert có trọn một tiếng tập luyện, sau đó cô về nhà làm việc với tâm trí không vướng bận gì.

Cô đã lỡ nhịp thời gian, điều hiếm gặp ở cô, và rất sẵn sàng bị làm phiền tiếp khi hệ thống báo động của cô lại kêu. Nếu cái gã đàn ông cầm cẩu đó quay lại, cô sẽ không tỏ ra lịch sự nữa, cô quả quyết vậy.

Tâm trạng của cô vui trở lại khi trông thấy xe của Brooks. Nhìn đồng hồ, cô mới biết mình đã làm việc qua sáu giờ.

Hôm nay không làm vườn nữa, cô nghĩ bụng, và quy kết việc không có được niềm vui thích đó cho gã đàn ông cầm cẩu và tay trợ lý mặt lạnh như tiền của gã.

Cô tắt máy và vui vẻ đi ra cửa - lần nữa - với hình dung rằng sắp được ăn tối cùng Brooks.

Nụ cười chào đón của cô biến thành nỗi lo lắng khi cô nhìn thấy gương mặt anh.

“Anh đã không ngủ?”

“Bọn anh phải làm thêm nhiều thứ.”

“Trông anh rất mệt. Để em mang giúp đồ cho. Chỉ có hai người mà anh mua nhiều thức ăn quá đấy.”

“Em biết người ta nói gì về món ăn Trung Quốc rồi mà.”

“Không hẳn vậy đâu. Nếu anh ăn uống phù hợp thì một tiếng sau anh cũng chẳng đói. Em thấy anh mua cả pijin đi kèm nữa.”

“Thế à?”

“Bia Trung Quốc,” cô nói lúc dẫn anh đi vào. “Người nông dân Trung Quốc biết nấu bia từ bảy ngàn năm trước Công nguyên.”

“Anh không nghĩ nhãn hiệu Zhujiang anh chọn loại lâu đời thế.”

“Đùa vậy thôi. Nó được sử dụng - không phải thứ bia anh mua nhé - trong các nghi lễ. Nhưng phải đến tận thế kỷ mười bảy thì kỹ thuật nấu

bia hiện đại mới được đưa vào Trung Quốc.”

“Thú vị đấy.”

“Nghe chừng anh mệt rồi. Anh nên ngồi nghỉ, uống một cốc bia đi đã. Em đã ngủ thêm được hai tiếng, rồi đi bộ một tiếng. Em thấy rất thư thái. Em sẽ lo liệu đồ ăn cho.”

“Anh cứ bảo họ cho đủ cả. Anh không biết em muốn cụ thể món gì.”

“Em đâu có cầu kỳ.” Cô mở túi đồ ăn. “Rất chia sẻ với anh vì đã có một ngày vất vả. Anh cứ kể cho em nghe nếu anh muốn.”

“Đám luật sư, tranh tụng, kết tội, đe dọa.” Anh mở một lon bia, ngồi lên quầy bếp. “Hồ sơ giấy tờ, hợp hành. Em không cần phải cho tất cả ra bát dậu. Cái hay của đồ Trung Quốc là em có thể ăn ngay trong hộp giấy.”

“Ăn như thế vừa vội vừa không thoải mái.” Cô biết anh rất cần được thoải mái. “Em có thể sắp ra đĩa nếu anh đã chọn được món.”

“Gì cũng được. Anh cũng có cầu kỳ đâu.”

“Sau bữa tối chúng ta nên đi dạo, sau đó anh nên tắm nước ấm và cố ngủ đi. Anh có vẻ rất căng thẳng, mà anh ít khi như vậy.”

“Chắc anh bức mình vì phải làm việc với đám luật sư, cái lũ cứ tìm cách gây sức ép và dọa dẫm anh cùng đồng sự.”

“Phải, gã là một kẻ rất khó chịu.” Cô múc cơm ra bát, múc món thịt chua ngọt lên trên, cho thêm một chiếc bánh bao, một ít mì, mấy con tôm. “Em đã phải lên tinh thần cho mình sau khi gã biến đi chiều nay.”

“Biến đi? Ở đây à? Blake đã đến đây à?”

“Chiều nay, cùng với trợ lý của gã. Bề ngoài là để xin lỗi vụ ‘vô tình’ xâm nhập trái phép của thằng con trai. Nhưng đó chỉ là trò bịp, che giấu không được khéo cho lắm. Gã bức bối khi em không cho gã vào nhà để thương lượng vụ việc.”

“Bức lắm đấy. Gã không ưa bị từ chối đâu. Em không mở cửa là đúng đấy.”

“Em có mở cửa, nhưng không mời gã vào trong.” Cô quyết định thử uống bia trực tiếp từ lon, giống như Brooks. “Anh có biết trợ lý của gã mang theo súng không?”

“Có. Đừng bảo anh là tay đó rút súng dọa em đấy?”

“Ồ, không. Không, đừng nổi cáu vội anh.” Cô muốn an ủi anh nhưng lại phản tác dụng. “Dĩ nhiên là hẳn không làm vậy. Em chỉ nhận ra hẳn giấu súng sau lớp áo thôi, rồi điệu bộ của hẳn lúc Bert gầm gừ nữa.”

Brooks tợp một ngụm bia to. “Sao em không kể nốt đi.”

“Anh khó chịu rồi,” cô lầm bầm. “Lẽ ra em không nên nhắc đến.”

“Không, em nên nói chứ.”

“Cũng chẳng có gì quan trọng đâu, thật đấy. Gã nói gã đến để xin lỗi, sau đó lật bài ngửa khi em từ chối mời vào nhà. Gã gọi những gì xảy ra là hiểu nhầm, và ý nói rằng đó là do anh. Em lên lớp cho gã chuyện đó, vì em là nhân chứng. Gã ngụ ý rằng em không hiểu vị thế của gã trong cộng đồng, và rằng quan hệ giữa em với anh khiến việc em ra làm nhân chứng sẽ bị nghi ngờ. Gã không nói y chang nhưng đại ý là vậy. Anh có muốn em nói lại chính xác nội dung cuộc nói chuyện không?”

“Không cần thiết. Ý chính là ổn rồi.”

“Ý chính. Được rồi. Gã khó chịu và cáu kỉnh khi em bảo gã biến. Em còn cảnh cáo rằng nếu trợ lý của gã rút súng nhắm vào Bert, em sẽ thả Bert để nó tước vũ khí của hẳn rất nhanh chóng. Và nhắc cho cả hai biết em cũng có súng.”

“Không thể tin được.”

“Đúng như vậy - rất rõ ràng. Có lẽ tốt nhất là cứ nói thẳng nói thật. Tay Blake lặp lại rằng gã đến để xin lỗi, và nói thêm gã đến để đề xuất đền bù. Số tiền là mười nghìn đô la nếu em chấp nhận và đồng ý rằng những gì xảy ra chỉ là sự hiểu nhầm. Vụ đó làm em điên tiết.”

“Em bảo chúng ra về bao nhiêu lần?”

“Ba. Em chẳng buồn nói lần nữa, chỉ việc nói tạm biệt và đóng cửa lại. Gã có đập cửa đến gần hai phút sau đó. Gã rất thô lỗ. Sau đó tay trợ lý thuyết phục gã quay vào trong xe.”

Brooks rời khỏi quầy bếp, đi lại trong bếp. “Sao em không gọi cho anh?”

“Đâu cần phải vậy. Chuyện đó giải quyết cũng tương đối đơn giản mà. Có bức mình, nhưng đơn giản thôi. Em...”

Cô im bật bởi vì lúc anh xoay lại phía cô, cơn giận dữ cố kiềm chế trên mặt anh khiến cổ họng cô như nghẹn lại.

“Nghe anh nói này. Hai gã em không hề biết đã đến tận cửa nhà em, một trong số chúng có súng. Chúng không chịu bỏ đi khi em yêu cầu, nhiều lần liền. Điều nên làm sau đó là gì?”

“Đóng cửa lại. Em đã làm vậy.”

“Không, Abigail. Điều nên làm là đóng cửa, sau đó gọi cho cảnh sát.”

“Em không đồng ý. Em xin lỗi nếu chuyện đó làm anh giận, nhưng em không đồng ý. Chúng đã bỏ đi.” Cô quyết định tránh làm anh giận dữ thêm bằng cách thôi không nhắc đến việc cô định ra ngoài lần nữa, mang theo súng, sau hai phút.

Sau đó, cô tự hỏi không biết việc né tránh đó có phải và một rắc rối trong quan hệ giữa hai người không.

“Em có súng, Brooks, và Bert rất cảnh giác. Em không gặp nguy hiểm gì. Thực tế, Blake rất kích động, em sẽ gọi cho cả anh và nhân viên y tế nếu gã không chịu ra về.”

“Em có muốn khởi kiện không?”

“Không. Anh lại nổi cáu rồi. Em không muốn anh giận em. Em đã làm đúng những gì em cảm thấy là tốt nhất ở thời điểm đó, trong hoàn cảnh đó. Nếu cái tôi của anh bị tổn thương chỉ vì em đã không gọi trợ giúp...”

“Có lẽ một chút. Phải, anh thừa nhận điều đó. Và anh không định nói anh thấy mừng khi biết mình đang ở bên một người phụ nữ có thể tự xoay sở. Nhưng anh biết rõ Blake. Gã đã tìm cách trấn áp và hăm dọa em.”

“Vâng, gã làm vậy. Nhưng không được.”

“Tìm cách cũng là đủ rồi. Và gã đã cố mua chuộc em.”

“Em bảo gã việc gã cố tìm cách mua chuộc nhân chứng khi có vụ việc hình sự là phi pháp.”

“Anh cũng đoán em sẽ làm vậy.” Brooks thọc một tay vào tóc, ngồi xuống. “Em chưa hiểu gã đâu. Em không biết về loại kẻ thù mà hôm nay em đã gặp, và tin anh đi, em có kẻ thù rồi đấy.”

“Em nghĩ em biết điều đó rồi,” cô nói khẽ. “Em nghĩ em biết rất rõ. Nhưng gây thù chuốc oán với gã đâu phải là lỗi của em, hay anh.”

“Có lẽ không. Nhưng chuyện vẫn cứ là như vậy.”

“Anh sẽ đến gặp thẳng gã?”

“Chắc chắn anh sẽ làm vậy.”

“Chuyện đó sẽ không làm hận thù tăng thêm chứ?”

“Có thể. Nhưng nếu anh không giải quyết, gã sẽ coi đó như một điểm yếu. Gã có thể quay lại, thử lần nữa, coi như em chưa nói gì, gợi ý một khoản đền bù lớn hơn.”

“Em đã nói rất rõ quan điểm của mình.”

“Nếu em hiểu loại người em đang phải xử lý, em sẽ nhận ra rằng chuyện đó không có ý nghĩa đêch gì.”

Mười hai năm đã trôi qua, cô nghĩ. Đúng, cô hiểu. “Anh nói đúng, nhưng ở mức độ cá nhân, em đã nêu rất rõ quan điểm của mình rồi.”

“Được rồi, như vậy đã. Giờ anh cho em biết, nếu hấn quay lại đừng mở cửa cho hấn. Hãy gọi cho anh.”

“Để cái tôi của anh thắng của em à?”

“Không. Có lẽ vậy. Chết tiệt, anh chẳng rõ nữa, mà cũng chẳng bận tâm.”

Cô hơi mỉm cười. “Chuyện đó để tranh luận sau vậy.”

Cái cách anh hít một hơi cho cô thấy rằng anh đang cố gắng bình tĩnh lại.

“Anh khuyên em như vậy là vì gã sẽ còn hăm dọa và đe nẹt khi quay lại. Là vì anh muốn gã hiểu anh có thể làm những gì nếu gã tìm cách quấy rầy em, hoặc bất kỳ ai khác. Anh nói tương tự với Russ, vợ cậu ấy, bố mẹ cậu ấy, bảo các cấp dưới của anh về nói cho gia đình họ được yên tâm.”

Cô gật đầu, cảm thấy bớt bức bối hơn. “Em hiểu.”

“Gã đã nổi khùng, Abigail. Tiền bạc và địa vị, như gã đang được chứng kiến, không làm chuyện này êm xuôi được. Con trai gã vẫn ngồi trong tù, và chắc chắn sẽ ngồi tù một thời gian dài.”

“Gã yêu quý thằng con trai.”

“Anh không biết chuyện đó, thề luôn. Nhưng anh biết cái tôi của gã đang sôi sùng sục. Không ai được bỏ tù thằng con quý tử của gã. Không ai được làm hoen ố cái tên Blake. Gã sẽ chơi đến cùng, và nếu điều đó có nghĩa là phải loại bỏ em, gã cũng sẽ làm.”

“Em không sợ gã. Với em chuyện không sợ gì gã cũng là đủ rồi.”

“Anh hiểu điều đó. Anh không muốn em sợ sệt, nhưng anh muốn em gọi cho anh nếu gã quay lại đây, nếu gã tìm cách nói chuyện với em trên phố, nếu gã hay bất kỳ kẻ nào liên quan tìm cách liên hệ với em bằng bất kỳ cách nào. Em là một nhân chứng, và anh có trách nhiệm bảo vệ em.”

“Đừng nói vậy.” Tim cô như lỡ một nhịp. “Em không muốn có ai bảo vệ cả.”

“Thì phải vậy thôi.”

“Không. Không, không.” Giờ thì tâm trạng hoảng hốt bùng lên, nhanh và dữ dội. “Em sẽ liên hệ với anh nếu gã quay lại đây, thật chẳng còn coi trời đất ra gì khi gã tìm cách ép em nói dối, lại còn phi

pháp khi giờ trò hòng mua chuộc em. Nhưng em không muốn hay cần được bảo vệ.”

“Bình tĩnh đi nào.”

“Em chịu trách nhiệm với chính mình. Em không thể ở bên anh nếu anh không hiểu và không đồng ý rằng em tự chịu trách nhiệm với chính mình.” Cô bước lùi lại vài bước, và chú chó đã xen vào chắn trước cô.

“Abigail, có thể em đủ khả năng - em thừa sức, anh nói thế mới đúng - giải quyết bất kỳ chuyện gì xảy đến với em. Nhưng anh có nhiệm vụ phải bảo vệ tất cả mọi người sống trong khu vực thuộc thẩm quyền của anh. Bao gồm cả em. Và anh không thích em lợi dụng tình cảm của anh với em như một vũ khí để tự làm theo ý mình.”

“Em không hề làm thế.”

“Em đang làm thế đấy.”

“Không hề.” Cô ngừng lại, cố gắng bình tĩnh. “Em không hề có ý định làm vậy. Em xin lỗi.”

“Không cần xin lỗi. Đừng dùng những chuyện khiến anh phải đau đầu làm vũ khí.”

“Anh rất giận dữ với em. Em không hề có ý lợi dụng tình cảm của anh. Em rất vụng về trong tình huống kiểu này. Em chưa bao giờ rơi vào tình cảnh này. Em không biết làm sao, nói gì hay nói như thế nào. Em chỉ không muốn anh cảm thấy phải có trách nhiệm riêng với em. Em không biết phải giải thích mình sẽ cảm thấy khó chịu thế nào nếu anh làm như vậy.”

“Tại sao em lại không thử xem?”

“Anh rất giận dữ và mệt mỏi, và bữa tối của anh cũng nguội ngất rồi.” Cô hoảng hốt khi cảm thấy nước mắt đang chảy tràn xuống má. “Em chưa bao giờ có ý để bất kỳ điều gì như thế này xảy ra. Em chưa hề nghĩ anh lại bức đến vậy với gã Blake. Em đã sai rồi, nhưng em không biết mình sai ở đâu. Em không định khóc lóc. Em biết nước mắt là một thứ vũ khí khác, và em không có ý sử dụng nó.”

“Anh biết em không hề biết.”

“Em sẽ... đi hâm lại đồ ăn.”

“Không cần đâu.” Anh đứng dậy, lấy một cái đĩa trong ngăn kéo, sau đó ngồi xuống. “Vẫn ngon,” anh nhắc lại sau khi múc một ít thức ăn, nếm thử.

“Anh nên dùng đũa.”

“Anh không biết cầm.”

“Em có thể dạy anh.”

“Anh sẽ nhờ em việc đó vào lúc khác. Em ngồi xuống và ăn đi.”

“Em - Anh vẫn còn giận. Anh cố nén xuống bởi vì em khóc. Như vậy nước mắt cũng là vũ khí.”

“Đúng, anh giận, và nén xuống bởi vì em khóc và thấy khó chịu về những gì em không định nói với anh, hoặc cảm thấy không thể nói. Anh nén xuống bởi vì anh yêu em.”

Những giọt nước mắt cô gần như đã kiểm soát được lại trào ra, nóng bỏng và nhanh như tâm trạng hoảng hốt của cô. Cô nức nở lại về phía cửa, mở khóa, chạy ra ngoài.

“Abigail.”

“Đừng anh. Đừng. Em không biết phải làm gì. Em cần suy nghĩ, cần bình tĩnh lại. Anh nên tránh đi cho tới khi em có thể nói năng bình thường được.”

“Em nghĩ anh nên để em một mình khi em bối rối thế này ư? Anh yêu em mà như thế anh khiến em đau lòng vậy.”

Cô quay lại, bàn tay cô nắm chặt phía trên lồng ngực, mắt cô đăm lẹ và cảm xúc. “Chưa hề có ai nói điều đó với em. Trong đời em, chưa ai từng nói những lời như thế với em cả.”

“Anh xin hứa luôn với em rằng em sẽ nghe những lời ấy từ anh hằng ngày.”

“Đừng - đừng, đừng hứa hẹn. Đừng anh. Em không biết mình đang cảm thấy gì. Làm sao em biết được rằng đó không chỉ là những lời nói

suông. Mọi thứ quá xúc động khi được nghe những lời ấy, được nhìn anh, và được thấy anh thể hiện. Hoặc dường như là thế. Làm sao em biết được?”

“Em không thể biết mọi thứ. Đôi khi em phải tin tưởng. Đôi khi em chỉ cần cảm nhận.”

“Em muốn vậy.” Một tay cô ôm chặt lấy ngực, như thể nếu cô xòe các ngón tay ra thì quả tim sẽ bay đi mất. “Em luôn muốn vậy hơn bao giờ hết.”

“Vậy hãy đón nhận đi. Điều đó ở ngay đây thôi.”

“Không đúng. Như thế không công bằng với anh. Anh không hiểu đâu, anh không thể hiểu.”

“Abigail.”

“Đó còn chẳng phải là tên em.”

Cô đưa tay bưng miệng, thốn thức. Anh chỉ bước lại gần cô gạt đi nước mắt trên má cô.

“Anh biết.”

Cô loạng choạng lùi lại, bấu chặt lấy lan can hiên. “Làm sao anh biết được?”

“Em đang trốn chạy hoặc ẩn náu trước điều gì đó, hay ai đó. Có lẽ cả hai. Em thừa thông minh để không trốn chạy và ẩn náu bằng chính tên mình. Anh thích nàng Abigail, nhưng anh biết đó không phải là con người thật của em. Tên gọi không phải vấn đề. Em đủ tin tưởng anh để nói cho anh biết tất cả. Và chúng ta đang tiến dần đến điều ấy.”

“Liệu còn ai khác biết không?”

“Lúc này em cũng sợ sệt vậy. Anh không thích điều đó. Anh không hiểu tại sao có ai đó khác lại biết, hay để tâm. Em đã để ai khác tiếp cận em gần như em với anh chưa?”

“Chưa. Chưa bao giờ.”

“Giờ hãy nhìn anh này.” Anh nói thật khẽ khi nhích lại gần cô. “Nghe anh này.”

“Vâng.”

“Anh muốn nói với em rằng anh sẽ không bỏ rơi em. Rồi em sẽ tin điều đó, và chúng ta sẽ đi tiếp từ đó. Hãy bắt đầu lại từ đầu. Anh yêu em.” Anh trấn an cô bằng một nụ hôn, thật nhẹ nhàng cho tới khi cô không còn run rẩy nữa. “Đấy, đâu có khó khăn quá. Em yêu anh mà. Anh có thể nhận ra điều đó, và anh có thể cảm nhận điều đó. Sao em không thử nói vậy nhỉ?”

“Em không biết. Em rất muốn biết.”

“Vậy cứ thử nói ra thôi, để xem cảm thấy như thế nào. Anh sẽ không ràng buộc em điều đó đâu.”

“Em... Em yêu anh. Ôi, Chúa ơi.” Cô nhắm mắt lại. “Cảm giác quá thật.”

“Nói lại đi, và hôn anh nữa.”

“Em yêu anh.” Cô không tiếp cận từ từ, mà lao bổ vào. Khao khát hiểu biết điều đó, quà tặng, ánh sáng của nó. Tình yêu. Được yêu, trao gửi tình yêu.

Cô chưa hề tin vào tình yêu. Cô chưa hề tin vào phép màu. Nhưng đây là tình yêu. Đây là phép màu của cô.

“Giờ em chẳng biết phải làm gì?”

“Chúng ta đang làm rất tốt mà.”

Cô hít vào, thở ra. Thậm chí việc hít thở đó cũng trở nên rất khác, Tự do hơn. Căng tràn hơn. “Em muốn hâm lại thức ăn. Em muốn dạy anh cách sử dụng đĩa, và ăn tối cùng anh. Chúng ta làm vậy được không? Một lát thôi.”

“Được chứ.” Nếu cô cần chút thời gian, anh có thể dành cho cô. “Nhưng anh sẽ không hứa hẹn gì về vụ đĩa đâu nhé.”

“Anh làm thay đổi mọi thứ.”

“Tốt hay xấu đi?”

Cô ngập ngừng một lúc. “Em không biết. Nhưng anh đã thay đổi mọi thứ.”



Việc loay hoay với bữa ăn giúp cô trấn tĩnh lại - đơn giản và như lệ thường. Anh không ép cô thêm nữa. Cô hiểu đó là kỹ năng và vũ khí của anh. Anh biết cách chờ đợi. Anh biết cách thay đổi sắc thái, dành cho cô thêm thời gian, giúp cô thư giãn để những suy nghĩ của cô không bị trói buộc trong những nút thắt căng thẳng.

Cách dùng đũa lóng ngóng của anh, mặc dù cô ngờ rằng ít nhất một phần là cố ý, khiến cô bật cười.

Kể từ khi anh bước vào đời cô, cô đã cười nhiều hơn cả quãng thời gian trước khi có anh. Chỉ riêng điều đó cũng đáng để mạo hiểm rồi.

Cô có thể khước từ điều đó, xin thêm chút thời gian. Anh sẽ cho cô điều đó, và cô có thể sử dụng thời gian ấy để tìm kiếm một nơi khác, một căn cước khác, lên kế hoạch trốn chạy lần nữa.

Và nếu cô lại trốn chạy, cô sẽ không bao giờ biết sẽ có chuyện gì. Cô sẽ không bao giờ cảm thấy những gì cô đang cảm nhận lúc này, với anh. Cô sẽ không bao giờ cho phép mình thử lại nữa.

Cô có thể - và sẽ - được thỏa nguyện, an toàn. Trước kia cô đã có rồi. Nhưng cô sẽ chẳng bao giờ biết đến tình yêu.

Lựa chọn của cô là làm theo lý trí - ra đi, giữ an toàn. Hoặc mạo hiểm tất cả, sự an toàn, tự do của cô, thậm chí cả tính mạng cô, vì tình yêu.

“Mình đi dạo nhé?” cô hỏi anh.

“Được quá đi chứ.”

“Em biết anh mệt,” cô bắt đầu nói khi họ bước ra ngoài.
“Chúng ta nên đợi một chút để nói về... mọi thứ.”

“Ngày mai cũng như hôm nay thôi.”

“Em không biết liệu ngày mai còn đủ can đảm không.”

“Vậy hãy nói cho anh biết em sợ điều gì.”

“Rất nhiều thứ. Còn bây giờ, gần như tất cả chẳng? Tức là nếu em nói với anh mọi chuyện, anh sẽ không còn cảm nhận như cũ về em - và cho em nữa.”

Brooks đưa tay xuống, nhặt một khúc cây lên, ném mạnh. Bert nhìn Abigail, nhận được tín hiệu của cô và lao theo.

“Tình yêu đâu có bật tắt như công tắc đèn.”

“Em không biết. Em chưa bao giờ yêu. Em sợ đánh mất nó, và anh nữa. Và cuộc sống này. Tất cả những thứ này. Anh có nhiệm vụ, nhưng hơn thế, anh có quy tắc riêng. Em từng biết một người như anh, còn giống anh hơn cả lúc đầu em nhận thấy. Ông ấy chết vì bảo vệ em.”

“Trước kẻ nào?”

“Chuyện phức tạp lắm.”

“Được rồi. Ông ấy yêu em phải không?”

“Không phải thứ tình yêu đó đâu. Đó không phải là chuyện tình lãng mạn hay nhục dục. Đó là nhiệm vụ. Nhưng ông ấy chăm chút em, còn hơn thế. Ông ấy là người đầu tiên chăm chút cho em.” Cô áp chặt tay lên ngực mình. “Không phải vì những gì em thể hiện hay những gì em hoàn thành, hay những gì em kỳ vọng. Mà vì con người em.”

“Em nói em không hề biết cha mình là ai, vậy thì không phải là cha em rồi. Một cảnh sát phải không? Nhiệm vụ. Em thuộc diện nhân chứng được bảo vệ phải không, Abigail?”

Tay cô run bần. Anh ấy đã nhìn thấy hay chỉ cảm nhận được? Cô thầm nhủ. Nhưng anh đã cầm ngay lấy tay cô, truyền hơi ấm và trấn an cô.

“Em được bảo vệ. Em được nhận căn cước mới, cuộc sống mới, nhưng... nhưng tất cả đều trở nên tệ hại.”

“Cách đây bao lâu?”

“Lúc em mười sáu tuổi.”

“Mười sáu?”

“Em bước sang tuổi mười bảy đúng ngày...” Máu John đẩy hai bàn tay cô. “Em đã không kể với anh đúng cách. Em chưa bao giờ hình dung chuyện kể lại với bất kỳ ai.”

“Sao em không nói với anh từ đầu?”

“Em không biết nên bắt đầu từ đâu. Có lẽ là khi em nhận ra em không muốn làm một bác sĩ, và em biết điều đó trong học kỳ y khoa dự bị đầu tiên.”

“Sau khi mọi chuyện trở nên tệ hại?”

“Không. Em hoàn thành khóa y khoa dự bị, tiêu chuẩn để vào trường y, thời điểm đó. Nếu em học tiếp, theo chương trình của mẹ em, em sẽ tiếp tục vào trường y trong mùa thu tiếp theo.”

“Em nói em mới chỉ mười sáu tuổi.”

“Vâng. Em rất thông minh. Trong suốt quá trình đi học, em toàn học các khóa cấp tốc. Học kỳ đầu tiên của em ở Harvard em sống cùng với một gia đình do mẹ em chọn. Họ rất nghiêm khắc. Mẹ em trả tiền để họ làm vậy. Sau đó em có một học kỳ tự lo liệu, tại ký túc xá, nhưng được giám sát chặt chẽ. Em nghĩ em bắt đầu nổi loạn vào cái ngày em mua chiếc quần bò và áo trùm đầu đầu tiên. Thật hồi hộp.”

“Xem nào. Mới mười sáu tuổi, em đã ở Harvard, học y khoa dự bị, và mua chiếc quần bò đầu tiên cho mình?”

“Mẹ em mua hoặc giám sát tủ quần áo của em.” Vì dường như chuyên này với cô vẫn còn quá to tát nên cô mỉm cười. “Thật khó chịu. Anh sẽ chẳng buồn nhìn em lúc đó đâu. Em muốn, rất muốn, được như những cô gái khác. Em muốn trò chuyện điện thoại và nhắn tin nói về đám con trai. Em muốn nhìn theo cách đám con gái ở tuổi

em nhìn nhận. Và trời đất ạ, em không muốn làm bác sĩ. Em muốn xin vào FBI, làm việc trong bộ phận chống tội phạm mạng.”

“Anh hình dung được điều đó,” anh khẽ nói.

“Em tham gia các khóa học, tự học trên mạng. Nếu mẹ em biết được... em không biết bà sẽ làm những gì.”

Cô dừng lại trước một địa điểm mà cô muốn bố trí một băng ghế dài, và tự hỏi liệu giờ cô đã có lý do để mua một chiếc chưa. Giờ đây, đã quá muộn để ngừng kể chuyện.

“Mẹ hứa với em về một mùa hè không phải học hành gì. Một chuyến đi nghỉ, một tuần ở New York, rồi ra bãi biển. Bà đã hứa, và điều đó giúp em vượt qua kỳ cuối cùng. Nhưng bà lại sắp xếp cho em tham gia vào một trong những chương trình hè ở hiệp hội của bà. Ngập đầu nghiên cứu, làm việc trong phòng thí nghiệm. Việc đó sẽ làm đẹp hồ sơ của em, tăng thêm hạng cho em. Và em - lần đầu tiên trong đời - thách thức bà.”

“Thời kỳ nổi loạn.”

“Có lẽ vậy, nhưng nó cũng mở đầu cho một chuỗi sự kiện kinh khủng. Bà gói ghém hành lý. Bà sắp đảm nhận một nhiệm vụ khác, và chủ trì một hội nghị. Bà sẽ lên đường một tuần liền. Và hai mẹ con em tranh cãi. Không, không chính xác.” Tỏ ra bức bối với chính mình, Abigail lắc đầu.

Những lúc như thế, sự chính xác là rất quan trọng.

“Bà không tranh cãi. Đơn giản đó là cách của bà, đương nhiên bà định ninh em phải nghe lời. Bà kết luận cách hành xử, những đòi hỏi, thái độ của em là điều hết sức bình thường. Em tin chắc bà có nhắc lại mọi việc để em phải thực hiện. Và bà bỏ mặc em. Người làm bếp đã được nghỉ phép hai tuần, cho nên còn lại một mình em trong nhà. Bà đi mà không nói một lời trong khi em đợi ở trong phòng. Em không biết tại sao em lại sốc đến vậy khi bà ra đi kiểu như thế, nhưng đúng là em đã cực kỳ sốc. Rồi em nổi cáu, và có lẽ là phẫn khởi. Em lấy chìa khóa xe của bà, và em lái tới khu mua sắm.”

“Tối khu mua sắm?”

“Nghe có vẻ ngu ngốc phải không? Cảm giác tự do thực sự đầu tiên của em, và em tới khu mua sắm. Nhưng em lại ao ước được lang thang trong khu mua sắm cùng với một đám bạn gái, đùa bỡn về chuyện của đám con trai, giúp nhau thử quần áo. Và em tình cờ gặp Julie. Bọn em từng học cùng nhau một thời gian. Cô ấy hơn em khoảng một tuổi, rất nổi tiếng, rất xinh đẹp. Em nghĩ cô ấy nói chuyện với em ngày hôm đó bởi vì cô ấy vừa chia tay với bạn trai và đang không được vui. Mọi thứ diễn ra từ lúc đó.”

Cô kể cho anh nghe về quá trình đi mua sắm, cảm xúc của cô khi làm việc đó. Về thuốc nhuộm tóc, về những kế hoạch làm căn cước giả và đi đến vũ trường.

“Đó là một sự nổi loạn ghê gớm của tuổi mới lớn trong một ngày.”

“Em nghĩ đó như một cơn bùng nổ.”

“Anh cũng thế. Em có thể làm giả thẻ căn cước khi mới mười sáu tuổi à?”

“Cực giống luôn. Em rất thích tìm hiểu về giả mạo căn cước và tội phạm mạng. Em tin mình có năng khiếu điều tra.”

“Nhìn em là thấy có tài rồi.”

“Anh nói thể tăng bốc em quá. Chính vì vậy nên mới xảy ra chuyện đấy. Hôm đó, ở khu mua sắm, em chụp ảnh cho Julie, và sau đó tự chụp cho mình. Em cắt tóc, và nhuộm thành màu đen. Rất đen, và em mua đồ trang điểm, sử dụng như cách Julie chỉ cho em. Và em đã quan sát các cô gái khác ở trường, cho nên em cũng biết cách sử dụng.”

“Chờ một chút, anh muốn hình dung em với tóc đen, cắt ngắn.” Anh ngẫm nghĩ cô, nheo nheo mắt. “Gọn gàng nhưng hơi quậy.”

“Em không biết, nhưng trông em khác hẳn hình ảnh cũ mà mẹ em đặt ra. Quan trọng là sự khác biệt.”

“Chắc chắn rồi, và điểm nữa là em được quyền như vậy. Đứa trẻ nào cũng thế.”

“Có lẽ thế. Lẽ ra em nên dừng lại đó. Như thế là đủ. Quần áo, đầu tóc và son phấn. Và chương trình bà giao cho em sẽ bắt đầu vào ngày thứ Hai đó, nhưng em quyết định không tham gia. Có lẽ bà sẽ rất giận dữ và lẽ ra như thế cũng là đủ rồi. Nhưng em không dừng ở đó.”

“Thì em đang hứng khởi mà,” anh nhận xét. “Em làm được căn cước giả và lọt được vào một vũ trường cơ mà.”

“Vâng. Julie chọn vũ trường. Em thì chẳng biết gì về nó, nhưng em đã tìm hiểu về nơi đó, cho nên biết nó thuộc sở hữu của một gia đình nghe đồn - nổi danh thì đúng hơn - là mafia Nga. Nhà Volkov.”

“Để cố nhớ xem nào. Bọn anh không hay phải đương đầu với đám người Nga ở Little Rock. Chỉ có vài đám du thủ du thực người Ireland và lũ người Ý.”

“Sergei Volkov đã và đang là ông trùm, sếp sòng của gia đình tội phạm Volkov. Lão và em trai lão sở hữu vũ trường đó. Sau này em biết chủ yếu nó do con trai của Sergei là Ilya điều hành. Anh họ của gã là Alexi làm việc ở đó - bề ngoài là như vậy. Về cơ bản, cũng là sau này em mới biết, Alexi bù khú ở đó, hút ma túy và chơi gái ở đó. Lúc bọn em gặp gã, em không hề biết hay hiểu bất kỳ chuyện gì như vậy. Bọn em uống rượu Cosmopolitan, Julie và em. Thứ đó thịnh hành qua bộ phim truyền hình *Sex and the City*. Bọn em uống và khiêu vũ, và đó đúng là buổi tối thú vị nhất trong đời em. Rồi gã Alexi Gurevich mò đến chỗ bàn bọn em.”

Cô kể anh nghe mọi chuyện, những hình ảnh, âm thanh của vũ trường đó gây ấn tượng với cô thế nào. Chuyện Ilya mò đến thế nào, gã nhìn cô thế nào, trò chuyện với cô ra sao. Chuyện lần đầu cô được hôn, và lại bởi một gã trùm xã hội đen người Nga như thế nào.

“Bọn em còn quá trẻ, và ngu ngốc nữa,” cô nói tiếp. “Em không muốn về nhà Alexi, nhưng em không biết làm cách nào để không phải đi. Em cảm thấy mệt, và khi Ilya phải ở lại, hứa hẹn sẽ gặp bọn em sau, mọi việc càng tệ hơn. Mà nhà của Alexi không xa nhà em lắm.

Em muốn được về nhà, nằm nghỉ. Em chưa bao giờ uống rượu trước đó cả. Việc say rượu thật chẳng hay chút nào.”

“Đúng là như vậy.”

“Anh đã bao giờ... hồi anh mới lớn ấy?”

“Russ và anh uống rượu và say vài lần trước khi bọn anh đủ tuổi uống rượu, và vài lần sau đó.”

“Đó là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng của em, và em không bao giờ uống Cosmopolitan nữa. Thậm chí chỉ nhìn thấy thôi cũng làm em thấy khó chịu.” Và có một chút sợ hãi, cô tự thừa nhận. “Gã có một căn nhà đẹp nhìn ra sông. Đồ đạc toàn hàng cao cấp, em nghĩ vậy. Cực kỳ sành điệu. Gã mang thêm rượu, mở nhạc, nhưng em cảm thấy mệt, và em chui vào nhà tắm gần bếp để nôn. Trong đời mình em chưa bao giờ nôn như thế. Em chỉ muốn...”

“Năm vật ra sàn và chết phải không?”

“Đúng. Đúng.” Cô bật cười. “Em cho rằng đó là chuyện rất nhiều người trải qua ít nhất một lần. Lúc ra ngoài em vẫn không cảm thấy khá hơn, và em nhìn thấy... Julie và Alexi đang làm tình ngay trên sofa. Em vừa thích vừa sợ, và xấu hổ nữa. Em bỏ ra ngoài hiên trời qua lối bếp. Ở ngoài trời em cảm thấy đỡ hơn. Em ngồi trên một cái ghế và ngủ thiếp đi. Rồi những tiếng nói đánh thức em dậy.”

“Em lạnh rồi.” Vì cô bắt đầu run run nên Brooks quàng một tay quanh vai cô.

“Đêm đó em rất lạnh, vì gió thổi trên sông, hay vì mệt, hoặc - vì những gì xảy ra tiếp theo. Giờ cảm giác cũng y hệt. Em muốn đi bộ về nhà thôi. Có lẽ chúng ta đi bộ sẽ dễ kể cho anh nghe hơn.”

“Cũng được.”

“Em có kế hoạch đặt một băng ghế dài ở đây, một thứ gì đó tự nhiên. Một thứ gì đó trông như thể nó mọc lên tại đây. Em thích khung cảnh, rất yên tĩnh, với khe suối róc rách và tiếng chim hót. Anh có thấy Bert rất thích nghịch nước không? Như tất cả đều hòa hợp với em vậy. Ngốc nghếch.”

“Đâu có.”

Ngốc nghếch, cô lặp lại trong đầu.

“Đêm đó, em nhìn qua cánh cửa trượt bằng kính, và em nhìn thấy hai người đàn ông cùng với gã Alexi. Em không thấy Julie. Mới đầu bọn chúng nói bằng tiếng Nga, nhưng em có học tiếng Nga. Em rất thích ngôn ngữ, và em có năng khiếu với chúng. Em hiểu hết. Cái gã đó, tên hắn là Korotkii. Yakov, hắn buộc tội Alexi lấy tiền của gia đình. Chúng cãi nhau, và ban đầu Alexi rất ngạo mạn. Nhưng chuyện đó không được lâu. Korotkii nói gã đã thông tin cho cảnh sát sau khi bị bắt do ma túy. Còn tên kia, hắn to con, bắt Alexi quỳ xuống, và Alexi tỏ ra sợ hãi. Gã tìm cách mặc cả, rồi dọa dẫm, rồi van xin. Anh cầm lấy tay em được không?”

Anh cầm lấy hơi siết lại. “Cứ dừng lại khi em thấy cần dừng lại.”

“Cần nói cho xong đã. Korotkii bắn gã một phát, rồi bắn tiếp phát nữa vào thái dương. Hắn bắn gã như việc anh khởi động xe hơi hay mặc áo vậy. Một việc rất bình thường. Rồi Julie xuất hiện. Cô ấy không mặc đồ, và cô ấy cũng bị mệt. Cô ấy chưa kịp nói, chưa kịp nhìn, gã Korotkii đã bắn cô ấy, như một phản xạ, như việc anh đập một con muỗi vậy. không thể tin được.”

“Đây, nào, hãy dựa vào anh.” Anh buông tay để vòng cánh tay quanh người cô, kéo cô sát lại khi họ đi.

“Mặc dù vậy, hắn tỏ ra bức tức, Korotkii ấy, bởi vì hắn không hề biết cô ấy ở đó, bởi vì tin tức của hắn không hề nhắc đến cô ấy. Hoặc là em. Bọn chúng không hề biết về em, co ro bên ngoài cánh cửa trượt, chờ đợi. Chỉ biết chờ đợi.”

Lẽ ra mình không nên ra ngoài, Abigail nghĩ bụng. Đôi chân cô cảm giác đứng không vững, và bụng cô bắt đầu đảo lộn. Cô ước gì mình có thể ngồi xuống, ước gì cô không phải nhìn, nghe và cảm nhận mọi chuyện rõ ràng đến vậy.

“Như thế đủ rồi,” Brooks thì thầm. “Để anh đưa em vào nhà.”

“Ilya đến. Gã đã hôn em, nụ hôn đầu tiên của em. Gã rất bảnh bao, gã hôn em và làm em có cảm giác rất thật. Em không nghĩ em từng cảm thấy rất thật như thế. Ngoại trừ lúc em mua chiếc quần bò và áo, sau đó là lúc em nhuộm tóc.”

“Chúng đâu có giống nhau.”

“Có chứ.”

“Gã đến, và gã nổi điên. Không phải vì anh họ gã bị giết, mà vì đáng ra Korotkii chỉ được hạ thủ Alexi vào đêm hôm sau. Và em hiểu rằng gã đó, người đàn ông đầu tiên hôn em, sẽ giết em. Gã biết em ở đó, và chúng sẽ tìm ra em và giết em. Gã chửi Alexi, gã đá cái xác. Gã kia đã chết rồi nhưng Ilya vẫn rất giận dữ, gã đá xác Alexi. Đêm qua em lại nhìn thấy điều đó ở Justin Blake. Em nhìn thấy những gì em đã thấy ở Ilya trong con người nó. Chúng kinh khủng hơn bất kỳ thứ vũ khí nào.”

Giờ cô đã ngửi thấy mùi khu vườn của mình, chỉ thoang thoảng và thơm - trong không khí. Nó dễ chịu chẳng khác gì vòng tay của Brooks quanh người cô.

“Vậy là em chạy. Lẽ ra em nên tháo đôi giày mới của mình, nhưng em quên khuấy mất. Em chạy mà chẳng cần chú ý xem chạy đi đâu. Hoảng sợ đến mù mẫm, cứ chạy, biết chắc rằng nếu tóm được, chúng sẽ giết em bởi vì em không nghe lời mẹ, làm những việc theo ý mình, và Julie đã chết. Cô ấy chỉ vừa mới mười tám tuổi.”

“Được rồi. Giờ mọi chuyện ổn rồi.”

“Không ổn đâu, không ổn tí nào. Không một chút nào luôn. Em ngã, và ví của em văng mất. Thậm chí em còn không biết mình vẫn đang cầm ví. Điện thoại của em nằm trong ví. Em gọi cho cảnh sát. Họ đến, cảnh sát ấy, và tìm được em. Em kể với họ mọi chuyện xảy ra. Em tiếp xúc với hai thanh tra. Họ rất tốt với em, Thanh tra Griffith và Thanh tra Riley. Họ đã giúp em.”

“Được rồi, đưa anh chìa khóa của em.”

“Chìa khóa của em ư?”

“Giờ chúng ta sẽ vào trong nhà. Anh cần chìa khóa của em.” Cô móc chìa khóa ra, đưa cả cho anh. “Họ đưa em tới một ngôi nhà, là nhà an toàn. Họ ở đó với em, và sau đó chú John đến. Sĩ quan Tư pháp John Barrow, và Sĩ quan Tư pháp Theresa Norton. Anh giống hệt chú ấy, giống chú John. Kiên nhẫn, thấu hiểu và tốt bụng.”

“Chúng ta sẽ ngồi xuống đã. Anh sẽ đi nhóm lửa, rồi pha cho em ít trà.”

“Giờ đã quá muộn để đốt lửa sưởi rồi anh.”

“Anh muốn một đồng lửa. Được chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.” Cô ngoan ngoãn ngồi xuống. “Em cảm thấy hơi lạnh.”

“Cứ ngồi yên, nghỉ ngơi một chút cho tới khi anh xong việc.”

“Họ gọi cho mẹ em. Bà quay về. Bà không muốn em ra làm chứng, hoặc ở trong nhà an toàn mà cảnh sát Tư pháp bảo vệ, hay chấp nhận Chương trình bảo vệ nhân chứng.”

“Bà lo lắng cho em thôi,” Brooks nói trong lúc đặt củi mồi.

“Không phải. Bà muốn em bắt đầu chương trình mùa hè, quay trở lại Harvard, trở thành bác sĩ phẫu thuật thần kinh trẻ nhất trong số đội ngũ nhân viên tại bệnh viện Silva ở Chicago. Em đang làm hỏng kế hoạch của bà, và bà đã tốn rất nhiều thời gian và nỗ lực. Khi em không đi theo bà, bà bỏ ra ngoài, giống như bà đã làm vậy vào cái ngày mọi chuyện bắt đầu. Em chẳng bao giờ còn nói chuyện với bà nữa.”

Brooks ngồi quỳ trên hai chân. “Bà ấy không đáng một lời, không đáng một lời từ em.” Anh đánh một que diêm vào mảnh giấy đã vò nhàu, nhìn nó bén lửa, bắt lửa vào củi mồi. Anh nhận ra mình cảm thấy đúng y như vậy, sẵn sàng bùng lên và cháy bùng bùng. Nhưng cô không cần chịu đựng thêm cơn giận của anh nữa.

“Anh sẽ đi pha trà. Cứ ngồi nghỉ vài phút đi nhé.”

“Em muốn kể anh nghe toàn bộ câu chuyện.”

“Được rồi, nhưng em cứ nghỉ ngơi một chút đã.”

“Anh sẽ gọi cho cảnh sát Tư pháp à? Hay cho FBI?”

“Abigail.” Đôi bàn tay anh ôm lấy gương mặt cô. “Anh sẽ pha trà cho em. Tin anh đi.”

Anh muốn đập vỡ, muốn phá hoại, muốn vung nắm đấm vào thứ gì đó cứng để tay bật máu. Cô đã bị ngược đãi như thế, được tìm thấy trong tình trạng bầm tím và xương cốt gãy nát, bởi một người mẹ có thể thản nhiên rời bỏ đứa con khiếm hải và bị chấn động tâm lý.

Anh đặt siêu nước lên. Cô cần được sưởi ấm, cảm thấy bình yên và tĩnh tại như cũ. Trước đây anh cứ tò mò về quá khứ của cô, nhưng giờ anh lại ước gì mình để nó tan biến đi, lùi ra xa khỏi cả hai người.

Trong lúc chờ nước sôi, anh mở sổ tay, viết ra tất cả những cái tên mà cô đã nói cho anh. Rồi anh thấy cuốn sổ tay đi chỗ khác, pha trà cho cô.

Cô ngồi sững trên ghế, tái nhợt và cứng đờ, đôi mắt cô tối sầm. “Cảm ơn anh.”

Anh ngồi xuống cạnh cô. “Anh cần nói vài điều với em trước khi em tiếp tục câu chuyện này.”

Cô trân trân nhìn cốc trà của mình, gồng người lên. “Vâng.”

“Chuyện này không có gì là lỗi của em cả.”

Môi cô run run khiến cô phải mím chặt lại. “Em có một phần trách nhiệm. Em trẻ, đúng, nhưng không ai bắt em làm căn cước hay đến vũ trường cả.”

“Chuyện đó là vớ vẩn, bởi vì cả hai việc này đều không hề khiến em phải chịu trách nhiệm về những gì xảy ra sau đó. Còn mẹ em thật chả khác gì mẹ mìn.”

Cô ngẩng phắt đầu lên, đôi mắt u ám của cô mở thật lớn. “Mẹ em - bà ấy...”

“Còn tệ hơn thế. Bà ta là người máy mất rồi, và bà ta cũng muốn biến em thành người máy. Bà ta tuyên bố ngay từ đầu rằng bà ta ‘tạo

ra’ em theo những tiêu chí của bà ấy. Tức là em thông minh, xinh đẹp và khỏe mạnh, như thế là em nợ bà ta điều đó. Càng khốn nạn hơn.”

“Bản chất di truyền của em...”

“Thôi đi. Anh chưa xong. Bà ta sắm quần áo cho em theo ý bà ta muốn, cho em học hành cũng theo ý bà ta, và anh dám cược rằng để em tiếp xúc với những người bà ta chọn, đọc những gì bà ta chọn, ăn những gì bà ta lựa. Anh có nói sai không?”

Abigail chỉ có thể lắc đầu.

“Có thể bà ta chẳng bao giờ giơ tay đánh em, có thể cho em ăn học đầy đủ, với một mái nhà khang trang che mưa nắng, nhưng cũng à, em đã bị ngược đãi suốt mười sáu năm đời mình đấy. Rất nhiều đứa trẻ sẽ tìm cách trốn chạy hoặc tệ hơn nữa. Em cắt tóc và lén đi chơi vũ trường. Em muốn trách cứ ai đó khác ngoài gã sát thủ và chủ của hẳn thì hãy trách chính bà ta ấy.”

“Nhưng...”

“Em đã bao giờ đi điều trị tâm lý chưa?”

“Em không điên.”

“Không, không hề. Anh chỉ đặt câu hỏi thôi.”

“Theo em nhớ thì em vẫn trị liệu cho tới khi em rời khỏi nhà mình. Bà ấy thuê một trong những bác sĩ nhi hàng đầu ở Chicago.”

“Ngay cả chuyện bác sĩ em cũng không được lựa chọn.”

“Không hề,” Abigail thở dài nói. “Không, lựa chọn không có trong lịch trình của bà ấy.”

Anh ôm lấy gương mặt cô, đặt lên môi cô một nụ hôn. “Em là một phép màu, Abigail. Ở chỗ em có thể xuất thân từ một thứ lạnh lùng, vô cảm, và trở thành con người đúng là em. Em nhớ điều đó nhé. Em có thể kể nốt cho anh phần còn lại khi em sẵn sàng.”

“Anh sẽ lại hôn em chứ?”

“Em không cần phải hỏi anh lần thứ hai.”

Một lần nữa, anh ôm lấy gương mặt cô, cúi xuống và nòng nân áp đôi môi của mình lên môi cô. Cô khum những ngón tay quanh eo anh để ôm lấy anh, giữ lấy khoảnh khắc đó lâu hơn.

Cô không biết chắc anh có muốn hôn cô một khi cô kể hết toàn bộ sự việc nữa không.

Cô kể với anh về John, về Terry, về căn nhà, về chu trình hằng ngày, về những trì hoãn pháp lý. Cuộc sống đó có phần hơi tù túng, cô thừa nhận. Rồi chuyện Bill Cosgrove dạy cô chơi bài poker, còn Lynda làm tóc cho cô.

“Đó là quãng thời gian đẹp nhất trong đời em, dù theo một cách tồi tệ. Em xem TV, nghe nhạc, tìm hiểu, nấu ăn, học hành, có người để trò chuyện. John và Terry - em hiểu đó là công việc, nhưng họ là gia đình của em. Rồi đến ngày sinh nhật em. Em không nghĩ họ nhớ, hay có ý tổ chức gì đó. Nhưng họ đã có quà cho em, và cả một chiếc bánh nữa. John tặng em một đôi khuyên tai. Mấy hôm trước, em đã xỏ lỗ tai tại khu mua sắm với Julie, và chú ấy tặng em đôi khuyên tai đầu tiên trong đời. Còn Terry tặng em một chiếc áo len đẹp tuyệt vời. Em đi lên phòng để đeo khuyên và mặc áo mới. Em rất hạnh phúc.”

Cô ngừng lại một lúc, ngẫm nghĩ cách giải thích với anh những gì cô chưa bao giờ giải thích được trọn vẹn với mình.

“Không như cái hôm ở khu mua sắm. Niềm hạnh phúc không phải được nhen lên nhờ sự nổi loạn, những điều mới lạ và đối trá. Nó rất sâu sắc, rất mạnh mẽ. Em biết em sẽ mặc chiếc áo đó, đeo đôi khuyên tai đó, vào ngày em ra làm chứng trước tòa. Rằng mặc dù em không thể khiến Julie trở lại, nhưng em sẽ góp phần đòi lại công lý cho cô ấy. Và khi việc đó xong, em sẽ trở thành người như em mong muốn. Cho dù họ gọi em bằng cái tên gì, thì em cũng sẽ được tự do là chính mình.

“Và sau đó... em không biết mọi việc đã xảy ra. Em chỉ đoán chừng thôi. Em chấp nối lại với nhau bằng nhiều cách. Hợp lý nhất là Bill Cosgrove và tay đặc vụ thay thế Lynda tối hôm đó, tên hân là Keegan, mò vào qua lối bếp như mọi khi. Em nghĩ Terry ở đó một mình, còn

John thì ở trong phòng khách. Chắc chị ấy cảm nhận hoặc nghi ngờ gì đó. Em không biết là gì hay tại sao. Chúng giết chị ấy, hoặc thời điểm ấy là vô hiệu hóa chị ấy. Nhưng chị ấy vẫn tìm cách hét to cảnh báo cho John trước, cho nên chú ấy cảnh giác. Nhưng chú ấy không thể tới chỗ em, không thể tiếp cận cầu thang mà không để lộ mình.

“Em nghe thấy tiếng súng. Mọi thứ diễn ra rất nhanh. Em chạy ra khỏi phòng ngủ và thấy John. Khi John tới được chỗ em thì chú ấy đã bị bắn, vài lần. Chú ấy chảy máu, từ chân, từ bụng. Chú ấy xô em quay vào phòng ngủ, và đổ vật xuống. Em không thể cầm được máu.”

Cô nhìn xuống hai bàn tay mình. “Em không thể cầm được máu. Em biết phải làm gì, nhưng em chẳng thể hành động được. Chú ấy không có nhiều thời gian. Không có nhiều thời gian. Chú bảo em chạy đi. Lấy những gì có thể và thoát ra khỏi cửa sổ. Em không được tin cảnh sát nữa. Nếu bọn họ có Cosgrove và gã kia, họ còn có những kẻ khác nữa. Nhà Volkov ấy. Em không muốn rời xa chú ấy trong tình trạng như thế. Nhưng em phải chui qua cửa sổ, cùng với tiền em có, laptop, một ít quần áo, và khẩu súng dự phòng ở bắp chân chú ấy. Em tìm cách gọi cứu viện. Có lẽ nếu cứu viện đến kịp thì chú ấy sẽ không chết. Em không biết liệu chị Terry còn sống hay đã chết. Em chỉ chạy được cách một dãy nhà thì căn nhà nổ tung. Em nghĩ bọn chúng đã lên kế hoạch cho nổ tung căn nhà, với em ở trong đó. Chúng đã hạ John và Terry, dàn dựng gì đó và cho căn nhà nổ tung.”

“Rồi em đi đâu?”

“Em về nhà. Mẹ em đi làm, cô nấu bếp đi vắng ngày hôm đó. Em vẫn có chìa khóa của mình. Em về nhà để có thể nấu nướng cho tới khi mẹ em về. Và em thấy bà ấy đóng gói tất cả đồ đạc của em. Một số thứ đã không còn. Em không biết tại sao điều đó lại làm em buồn bực đến vậy.”

“Anh hiểu mà.”

“Chà. Em mở két của bà ấy, và em lấy tiền. Mười nghìn đô la. Như thế là sai, nhưng em đã lấy cặp của mẹ mình và ra đi. Em không bao

giờ quay trở lại. Em cứ đi, suy nghĩ miên man. Hôm đó trời vừa nổi cơn dông tố, nhưng lúc đó chỉ còn mưa thôi. Mưa và tối mịt. Em biết John và Terry đã chết, và điều cuối cùng chú ấy nói với em là chạy trốn. Em nhìn thấy một chiếc xe tải chở hàng mang biển Indiana bên ngoài một tiệm cà phê. Em chui lên phía sau, dưới lớp bạt che. Em ngủ thiếp đi lúc nào không biết trong khi xe đang chạy, và khi tỉnh dậy, em đã ở Terre Haute. Em tìm một nhà trọ, trả tiền. Em tới một hiệu thuốc và mua thuốc nhuộm tóc màu đỏ. Thuốc đó khiến tóc em chuyển sang màu cam, nhưng trông em khác hẳn. Em lại ngủ, một giấc dài. Sau đó em bật TV lên. Em xem trên *CNN* bản tin về John và Terry, về căn nhà, về em. Họ nghĩ em có mặt trong nhà. Họ đang tìm kiếm những gì còn lại của bọn em. Em đã suýt gọi cho cảnh sát. Em vẫn còn danh thiếp của thanh tra Griffith, nhưng em sợ. Em quyết định chờ đợi, em mua một chiếc điện thoại di động, loại dùng một lần. Em đợi thêm một ngày nữa, ăn trong phòng, rất ít ra ngoài, xem thời sự, cố gắng tìm thêm thông tin qua Internet.”

Cô ngừng lại, hít một hơi dài. “Sau đó em biết thêm thông tin. Họ không nghĩ em có mặt trong nhà nữa. Họ biết em không có ở đó. Có phỏng đoán rằng ai đó đã bắt cóc em, và phỏng đoán khác thì cho rằng chính em gây chuyện, bắn hạ John và Terry, cho nổ căn nhà. Cosgrove và Keegan thông đồng với nhau dựng chuyện, rằng khi chúng đến đó thì chỉ chậm vài giây. Và Cosgrove còn bị thương.”

“John đã bắn trúng hãn phải không? Thế còn đường đạn thì sao?”

“Bị bắn xuyên qua. Chúng nói rằng đèn đóm tắt hết, và chúng không biết chắc ai bắn, nhưng Keegan đưa Cosgrove ra ngoài. Căn nhà nổ tung khi hãn định quay vào. Thế là em chạy tiếp. Em đón xe buýt tới Indianapolis. Em mua nhu yếu phẩm, thuê nhà trọ khác, và em chế căn cước mới, dùng nó và một ít tiền để mua một chiếc xe đã sử dụng rồi chạy tới Nashville. Em làm phục vụ bàn ở đó ba tháng trời. Sau đó em lại đổi màu tóc, căn cước và đi tiếp.”

Cô lại hít một hơi. “Không còn nhiều tin tức thời sự nữa, và em cũng chưa thể dễ dàng truy cập vào hồ sơ của Cục Cảnh sát Tư pháp và Cục Điều tra Liên bang FBI. Em tới học ở Đại học Công nghệ Massachusetts bằng căn cước và học bạ giả, theo học các lớp về máy tính, và bất kỳ thứ gì khác tỏ ra hữu ích. Em liên hệ với một sinh viên ở đó, một nam sinh. Anh ta biết rất nhiều về xâm nhập máy tính. Nhiều hơn hẳn em. Em học hỏi từ anh ta. Em ngủ với anh ta, sau đó em rời bỏ anh ta. Em nghĩ anh ta cũng có quan tâm đến em, nhưng em rời bỏ anh ta chỉ để lại một lời nhắn ngắn gọn khi em đã học được tất cả những gì anh ta có thể dạy em. Cứ vài tháng em lại di chuyển, nhiều lắm là một năm. Thay đổi căn cước, thay đổi ngoại hình. Toàn mấy chuyện linh tinh như vậy thôi.”

Cô ngừng lại. “Em rất muốn tìm hiểu về vụ sát hại hai cảnh sát Tư pháp.”

Anh không nói gì, chỉ đứng lên, bước lại phía cửa sổ.

Và thế giới như đổ nhào với Abigail. Chắc giờ đây anh sẽ chấm dứt với cô, cô nghĩ thầm. Giờ đây mọi chuyện sẽ kết thúc.

“Em vẫn theo dõi Cosgrove và Keegan qua ngân ấy năm chứ?”

“Vâng. Keegan được thăng cấp vài lần.”

“Tốt lắm, em biết bọn chúng ở đâu, đang làm gì. Như thế sẽ đỡ mất thời gian và công sức.”

“Em không hiểu.”

Anh quay lại phía cô. “Em không nghĩ chúng ta sẽ để cho hai thằng khốn đó thoát khỏi tội sát hại hai cảnh sát tốt và gây phiền toái cho em đấy chứ? Rồi chuyện khiến em cứ phải trốn chạy kể từ ngày em bước sang tuổi mười bảy nữa? Chuyện chúng đã làm tất cả những việc đó để một thằng sát nhân nữa cùng với lũ đồng bọn và họ hàng chó chết, giết người, trộm cắp của nó có thể nhờn nhờ giết một cô gái vô tội thì sao?”

Cô chỉ biết trăn trăn nhìn anh. “Anh tin em?”

“Chúa ơi, dĩ nhiên anh tin em. Chẳng cần yêu em thì anh cũng tin em, vì rõ là em nói sự thật.”

“Anh vẫn yêu em?”

“Nghe này.” Anh bước lại chỗ cô, kéo cô đứng lên. “Anh muốn - không, anh đề nghị - em tôn trọng anh hơn thế. Anh không phải là loại khốn nạn bất lực tìm cách đánh tháo khi mọi thứ không được hoàn hảo. Anh đã yêu em cách đây một giờ. Giờ anh vẫn yêu em. Anh sẽ vẫn cứ yêu em, cho nên hãy quen với điều đó và đừng có nghĩ anh sẽ bỏ rơi em. Như thế là xúc phạm, và khiến anh bực mình đấy.”

“Em xin lỗi.”

“Tốt rồi. Em nên như vậy.” Anh kéo cô vào lòng và hôn, rồi buông cô ra. “Em học bắn súng ở đâu vậy?”

“Ban đầu chú John dạy em. Em sống ở Arizona một thời gian, và học từ một ông già. Ông ấy là người theo thuyết âm mưu và chủ trương phải sống sót được qua mọi chuyện. Ông ấy rất hay nhưng không hoàn toàn kiên định. Nhưng ông ấy quý em, và rất thông tuệ. Em đã dành thời gian học ở nhiều trường đại học, dưới những cái tên giả. Em cần học hỏi.”

“Trong căn phòng khóa kín trên gác là gì vậy?”

“Em sẽ cho anh xem.”

Cô dẫn anh lên, mở hết ba lượt khóa. “Đây là một phòng an toàn,” cô nói trong khi mở cửa.

Anh còn nhận ra đó là cả một kho súng đạn. Súng ngắn, súng trường, dao. Những giá chất đầy thực phẩm đóng gói, nước đóng chai, một hệ thống máy tính hiện đại y hệt ở dưới nhà, một phòng vệ sinh xử lý bằng hóa chất, quần áo, tóc giả, thuốc nhuộm tóc, pin dự phòng, anh nhận ra tất cả khi dạo quanh một lượt. Đèn pin, thức ăn cho chó, sách, một cái móc có dây đai để leo trèo, và những dụng cụ khác.

“Tự em chuẩn bị chỗ này à?”

“Vâng. Em cần học hỏi mà. Em đã thuộc bài. Em có vài căn cước và hộ chiếu khác nhau ngay ở đây, trong một cái két. Tiền mặt, thẻ tín dụng, nguyên vật liệu em cần để chế thêm thẻ căn cước, nếu cần. Hành vi phạm pháp.”

“Ồ, phải. Anh sẽ bắt giữ em sau. Được rồi, em biết cách tự bảo vệ mình, và đề phòng trước mọi việc. Em sống như thế này đã bao lâu rồi?”

“Mười hai năm.”

“Đủ dài rồi. Đến lúc ngừng trốn chạy rồi.”

“Em muốn như vậy. Hôm nay, em nghĩ...”

“Gì nào?”

“Không hợp lý tí nào.”

“Chúa ơi, Abigail.” Mặc dù vậy, anh vẫn phải bật cười. “Cứ phi lý đi.”

“Giống như một vòng tròn vậy. Thấy hình ảnh gã Ilya trong thẳng Justin Blake, thấy những gì em nghĩ về lão Sergei Volkov trong gã Lincoln Blake. Thấy rất nhiều điều mà em ngưỡng mộ ở John trong anh. Và thấy em có thể đương đầu với nhà Blake, em có thể làm được những điều đúng đắn và không phải hoảng hốt hay bỏ chạy nữa. Dường như em có thể chấm dứt chuyện trốn chạy, nhưng em không biết liệu mình có làm được không.”

“Em có thể. Anh muốn một lon bia nữa. Anh muốn suy nghĩ. Chúng ta sẽ tìm ra cách, và chúng ta sẽ giải quyết nó.”

“Brooks...”

“Bia, suy nghĩ, tìm cách và giải quyết. Em không còn đơn độc nữa đâu, Abigail. Em cũng phải quen với điều đó đấy. Mà tên thật của em là gì?”

Cô hít một hơi. “Elizabeth.” Giọng cô nghe khàn đi khi nói ra. “Elizabeth Fitch.”

Anh nghiêng đầu. “Sao anh thấy em chẳng hợp với cái tên Elizabeth gì cả.”

“Thì gọi tắt đi, em là Liz.”

“Phải rồi. Anh thích nàng Abigail, nhưng anh cũng có thể nhận ra nàng Liz. Vậy đấy.” Anh bước tới, nắm lấy tay cô. “Rất vui được gặp em, Liz.”



Cô kiệt sức, Brooks nhận ra như vậy khi anh ngồi uống bia và ngẫm nghĩ. Chắc vì phải kể lại câu chuyện, sống lại quá khứ. Cô nép mình vào một góc chiếc sofa, ngủ gục. Cho nên anh im lặng, để cho cô thiếp đi một lát trong khi lò sưởi nổ lép bép và gió đập vào các ô cửa sổ.

Cơn bão đang kéo đến, anh nghĩ thầm.

Mười hai năm trốn chạy. Cô bước sang tuổi mười bảy và chẳng có gì hay có ai để dựa vào ngoại trừ chính mình, hoặc cô tin như vậy.

Anh nhớ lại chính mình ở tuổi mười bảy, nghĩ về mối quan tâm hay vấn đề lớn nhất của mình lúc ấy. Ao ước có được một cây gậy mạnh hơn, một chiếc găng nhanh hơn, để vươn tới cái mộng tưởng trở thành một tuyển thủ bóng chày nổi tiếng.

Và ao ước - thèm khát - Sylbie.

Và anh coi như thế là đã ghê gớm lắm rồi.

Một chút áp lực học hành, những cuộc chiến giành giật cô nàng Sylbie, sự khó chịu với những yêu cầu và quy định của bố mẹ. Nhưng anh có bố mẹ, gia đình, bạn bè, nền tảng.

Anh không thể hình dung những gì đến với cô, lúc mười bảy tuổi và trong nỗi sợ triền miên về mạng sống của mình. Chứng kiến một kẻ sát nhân máu lạnh, nhìn người đàn ông đã đem lại cho cô cảm giác an toàn, thậm chí cảm giác về gia đình, chảy máu tới chết và cố gắng làm theo yêu cầu lúc hấp hối của ông ấy.

John Barrow đã bảo cô chạy trốn, đương nhiên đã cứu được mạng sống của cô bằng mệnh lệnh ấy. Và cô không hề dừng lại.

Anh đổi chỗ, ngắm nhìn cô trong lúc cô ngủ. Đã đến lúc ngừng trốn chạy, anh nghĩ. Đến lúc tin tưởng ai đó sẽ giúp đỡ, làm điều đúng đắn.

Sergei và Ilya Volkov, Yakov Korotkii, Alexi Gurevich.

Anh cần tìm hiểu một chút tất cả những kẻ liên quan, hoặc tận dụng luôn những gì Abigail đã tìm hiểu. Anh chắc chắn rằng bất kỳ điều gì đã và có thể biết về chúng đều nằm trong các file tài liệu của cô. Và trong đầu cô nữa.

Hai tên Cosgrove và Keegan cũng phải trả giá.

Một gã cớm nhơ nhớp cũng phải vào buồng giam chung với những kẻ mà gã bắt vào đó, theo quan điểm của Brooks. Một gã cớm bắn thiêu sát hại một cảnh sát khác vì lợi ư? Đã có một địa ngục đặc biệt dành riêng cho chúng. Anh muốn góp phần tống Cosgrove và Keegan vào địa ngục ấy.

Anh có một vài ý tưởng, phải, chỉ một vài ý tưởng, cho việc đó. Anh muốn nghiền ngẫm một chút, tiến hành tìm hiểu, để cho mọi việc thật ăn chắc. Sau cả chục năm thì một vài ngày, thậm chí vài tuần, tìm hiểu và lên kế hoạch sẽ chẳng đáng kể gì. Và anh mong cô cần khoảng thời gian đó để quen với tình hình mới. Anh cần thời gian đó để thuyết phục cô cho anh làm những gì cần phải làm, một khi anh xác định được chính xác sẽ như thế nào.

Còn bây giờ, anh nghĩ việc tốt nhất là đặt cô lên giường. Cả hai người có thể chợp mắt một lát.

Anh đứng dậy, bắt đầu xốc cô lên. Và cô thúc thẳng đầu gối vào hạ bộ anh.

Anh thề rằng anh cảm thấy đau như bị hoạn, rồi một cú cùi chỏ của cô táng thẳng vào thanh quản anh. Anh cảm thấy hai mắt mình tối sầm khi ngã nhào như một khối đá. Không thở nổi.

“Thôi chết, thôi chết! Brooks. Em xin lỗi.”

Vì âm thanh duy nhất anh có thể phát ra là tiếng khò khè nên anh chẳng nói năng được gì. Anh chỉ biết nằm đơ ra đó, chết lịm đi.

“Chắc em đã ngủ quên. Anh làm em giật mình.” Cô lật anh nằm ngửa lên, gạt tóc vương trên mặt anh. Chú chó liếm mặt anh đầy vẻ thông cảm. “Anh vẫn thở được chứ? Anh đang thở đấy chứ? Anh thở được rồi.”

Anh bật ho, và cảm thấy rất như phải bỏng chẳng kém gì hỏa ngục đang thiêu đốt ở tận cùng xương chậu anh. “Chết tiệt,” anh gắng gượng, và lại ho.

“Em sẽ lấy cho anh nước và đá lạnh. Cứ thở chậm chậm thôi.”

Hắn là cô đã dặn chú chó ở lại bên anh, nên Bert mới cúi xuống và bốn mắt họ trông thẳng vào nhau. “Cái quái gì thế?” Khi miệng anh thốt ra câu đó, Bert lại liếm mặt anh.

Anh gắng nuốt xuống, sau đó thận trọng lật người để nhồm lên bằng đầu gối và tay. Anh giữ nguyên như thế một lúc nữa, tự hỏi không biết mình có nôn không. Anh tìm cách ngồi được xuống sàn, những gì trong dạ dày vẫn yên vị, lúc Abigail vội vã trở lại cùng với một túi đá lạnh và một ly nước.

“Đừng có chườm thứ đó vào hạ bộ anh. Thế đã đủ tai hại lắm rồi.” Anh nhận ly nước, và mấy ngụm đầu tiên buốt chẳng khác gì đang uống cả mớ dao cạo gãy, nhưng cảm giác khó chịu từ từ lắng xuống. “Cái quái gì thế?” anh lại nói.

“Phản xạ thôi. Em rất xin lỗi. Anh tái nhợt rồi. Em xin lỗi. Em thiếp đi, và em trở lại chỗ đó, nhà Alexi. Ilya tìm thấy em, và... em nghĩ anh chạm vào em, và em tưởng đó là Ilya, cho nên em phản ứng.”

“Thật đúng là. Nếu gã dám đụng đến em thì tôi là cái chắc. Giờ thì có khi anh vô sinh luôn rồi.”

“Một đòn nhẹ kiểu này vào cơ quan sinh dục ngoài không ảnh hưởng đến khả năng sinh sản đâu,” cô lên tiếng, rồi nhìn đi chỗ khác. Chính cô cũng tái nhợt. “Em rất xin lỗi,” cô nhắc lại.

“Anh sẽ ổn thôi. Lần sau anh định bế em lên giường, anh sẽ đeo theo cái cốc. Giờ thì có khi em phải dìu anh rồi.”

“Em sẽ giúp anh.” Cô hôn nhẹ lên má anh.

“Anh xin nói đó không phải là chỗ bị đau, nhưng nếu em hôn vào chỗ anh bị đau và anh có phản xạ bình thường thì chắc anh chết mất.” Anh xua cô ra, gượng đứng lên. “Cũng không tệ lắm.” Anh hắng giọng và nháy mắt.

“Em sẽ giúp anh lên gác.”

“Anh tự làm được. Anh chỉ định... xem tình hình thế nào cho an tâm ấy mà.”

“Được rồi. Em sẽ cho Bert ra ngoài trước khi em lên gác.”

Lúc cô lên gác, anh đã cởi bỏ quần dài nhưng vẫn đứng bên màn hình của cô, ngắm nhìn nó.

“Mọi thứ có... ừm.”

“Phải. Em đánh trúng rồi, tử huyết.”

“Đó là vùng đặc biệt dễ tổn thương trên người.”

“Anh có thể xác nhận. Anh sẽ muốn em sớm cho anh biết hệ thống này vận hành như thế nào. Cách em chuyển đổi khung hình, cận cảnh, toàn cảnh và vân vân.”

“Rất đơn giản thôi. Anh có muốn em cho anh biết ngay bây giờ không?”

“Ngày mai cũng được. Anh đoán em có rất nhiều dữ liệu về nhà Volkov, về đám đặc vụ bị chúng mua. Anh muốn xem qua những thứ đó.”

“Vâng.”

Anh hiểu ý. “Sao nào?”

“Em vẫn chưa kể hết với anh mọi chuyện.”

“Giờ là thời gian rất thích hợp cho việc ấy.”

“Em muốn tắm rửa trước.”

“Được rồi.” Và để sắp xếp mọi suy nghĩ, anh kết luận.

Cô lấy một chiếc áo ngủ trong ngăn kéo. “Em chỉ mất một phút thôi,” cô bảo anh, và đi vào phòng tắm.

Anh tự hỏi liệu còn mất bao lâu nữa khi anh nghe tiếng nước chảy, và quyết định chẳng cần phải dự đoán làm gì. Thay vào đó, anh nằm xuống giường, vặn bớt đèn.

Lúc cô bước ra, cô lấy hai chai nước trong bình lạnh. Cô đưa anh một chai, sau đó ngồi xuống cạnh giường. “Em nghĩ, nếu em là anh, em sẽ thắc mắc tại sao em lại chẳng bao giờ tìm cách đến các cơ quan chức năng, kể hết mọi chuyện đã xảy ra.”

“Em không biết tin vào ai.”

“Đúng vậy, ít nhất là lúc đầu. Và em sợ. Suốt một thời gian dài em luôn gặp ác mộng và nhớ lại chuyện cũ, hoảng loạn. thỉnh thoảng em vẫn bị lo lắng bất ngờ. Chà, anh thấy rồi đấy. Và thậm chí hơn thế - mặc dù em mất nhiều thời gian mới hiểu được, nhưng em tin em phải làm những gì chú John dặn em. Chú ấy chết lúc đang bảo vệ em. Mọi chuyện diễn ra rất nhanh, quá dữ dội, và quá gấp gáp, khẩn trương. Em nhận ra khoảnh khắc ấy tác động tới chúng ta nhiều như thế nào. Và khi ấy, việc em sống sót được hay không tùy thuộc vào chuyện trốn chạy.”

“Nếu em không chạy, em sẽ chết. Điều đó rất rõ ràng.”

“Vâng, em chưa bao giờ thắc mắc chuyện đó. Những ngày đầu, tuần đầu, cảm giác rất hoảng loạn. Trốn chạy, né tránh, ẩn nấp. Nếu nhà Volkov tìm được em, chúng sẽ giết em. Nếu giới chức tìm thấy em, và họ bắt tay với nhà Volkov, họ sẽ giết em. Nếu không dính líu, họ cũng có thể bắt giữ em về tội giết người. Cho nên em chạy, và em ẩn náu, như cách em đã kể với anh.”

“Chẳng ai có thể trách em chuyện đó.”

“Có thể không. Em còn trẻ và bị chấn động. Cho dù thông minh thì tuổi mười bảy vẫn chưa đủ phát triển, chưa chín chắn. Nhưng sau một thời gian qua đi, em bắt đầu suy nghĩ rành mạch hơn, nghĩ vượt khỏi thời điểm đó. Chắc chắn có những người khác giống như chú John và chị Terry. Những người khác tin em, lắng nghe, làm bất kỳ điều gì có thể để bảo vệ em. Làm sao em có thể cứ trốn chạy, ẩn nấp mãi được?

Làm sao em có thể chẳng làm gì trong khi em là người duy nhất nhìn thấy Julie bị giết, người biết sự thật về việc chú John và chị Terry đã chết như thế nào. Cho nên em mới lên truy cập vào cơ sở dữ liệu của FBI và Cục Cảnh sát Tư pháp.”

“Em - em làm được việc đó cơ à?”

“Em làm việc đó thường xuyên, nhưng em lấy được nhiều thông tin nhất trong một hai năm đầu sau khi em ẩn náu. Một phần từ anh chàng em đã kể với anh, một phần nhờ chính mình. Em muốn biết mọi chuyện em có thể biết về Cosgrove và Keegan, về Lynda Peski nữa. Chị ấy báo ốm ngày hôm đó. Có đúng như vậy không? Chị ấy có phải là một tay trong khác của nhà Volkov không? Hồ sơ y tế của chị ấy cho biết chị ấy đã từng phải điều trị ngộ độc thức ăn, cho nên...”

“Em tiếp cận được cả hồ sơ y tế của chị ta?”

“Em vi phạm rất nhiều luật. Anh từng nói đôi khi cũng cần phải phạm luật.”

Anh xoa xoa trán. “Phải, anh có nói. Chúng ta tạm gác chuyện đó đã. Em, xem nào, khoảng mười chín hay hai mươi tuổi, đã có khả năng lên truy cập vào hồ sơ của các cơ quan chính phủ?”

“Em sẽ là một điều tra viên trên mạng rất giỏi.”

“Một tài năng chưa được trọng dụng.”

“Em tin, và vẫn còn tin, chị Lynda Peski không dính líu. Em không dám chắc, thậm chí lúc này, nhưng chưa có gì cho thấy chị ấy làm gì khác ngoài việc là một cảnh sát Tư pháp mẫu mực - giờ đã xin nghỉ, kết hôn và có hai con. Em ngờ Cosgrove cho gì đó vào đồ ăn của chị ấy để làm chị ấy mệt ngày hôm đó. Nhưng em không chứng minh được, em cảm thấy không an toàn khi liên hệ với chị ấy. Em tin, và vẫn tin các thanh tra Griffith và Riley đều là những sĩ quan trung thực, sạch sẽ. Nhưng em thấy do dự, vì họ là cảnh sát Chicago, không phải cảnh sát liên bang, và cảnh sát liên bang thường thay chân cảnh sát địa phương. Thêm nữa, em e rằng sẽ khiến cuộc sống của họ gặp nguy hiểm. Cứ tiếp tục tìm hiểu có vẻ an toàn và hiệu quả hơn. Đồng thời,

em cần tiền. Lúc chạy trốn, em có mười lăm nghìn, nhưng phải chi tiền đi lại, làm giấy tờ, mua quần áo và vân vân. Vì kỹ năng cơ bản của em là máy tính, nên em làm việc về lập trình. Em phát triển một số phần mềm, và bán đi. Rất lãi.”

“Vậ à?”

“Vâng, và em đã viết một trò chơi máy tính, thực tế là ba trò chơi nổi mạng. Còn được nhiều tiền hơn.”

“Trò nào?”

“Trò có tên là Cuộc chiến đường phố. Em nghiên cứu thấy rằng hầu hết người chơi là nam và rất thích các trò chơi thể loại chiến đấu và chiến tranh. Em...”

“Anh cũng chơi trò đó rồi.” Mắt nheo nheo, anh chỉ tay vào cô. “Russ và anh thường đánh đấu mỗi lần anh từ Little Rock về. Trò đó rất máu me và bạo lực. Và thực sự rất thú.”

“Đối tượng em nhắm đến rất thích bạo lực và máu me trong trò chơi. Ba trò cùng một seri cũng là điểm mấu chốt. Nếu trò chơi đầu tiên phổ biến, nhóm khách hàng mục tiêu sẽ muốn, và bỏ tiền ra chơi phần tiếp theo. Em đã bán cả bộ ba phần lấy một số tiền lớn. Như thế có vẻ đỡ phức tạp hơn, trong hoàn cảnh của em, so với một hợp đồng ăn tiền tác quyền.”

“Em giàu lắm phải không?”

“Vâng. Em có nhiều tiền, em dùng vào lĩnh vực an ninh hiện nay của mình.”

Anh mỉm cười với cô. “Anh rất thích có được một cô bạn gái giàu có.”

“Em chưa bao giờ là bạn gái của ai hết.”

“Chà, anh sẽ biến em thành như vậy. Bởi vì em giàu.”

Anh khiến cô mỉm cười. “Anh nói yêu em trước khi anh biết em có tiền cơ mà. Có tiền thì sẽ đỡ phức tạp và căng thẳng hơn trong việc

thay đổi chỗ, sắp xếp chuyên chở riêng, nếu cần thiết, trang bị và bảo đảm an toàn cho một chỗ mới. Em không muốn ăn cắp.”

“Và em hoàn toàn có thể làm được chứ?”

“Ồ, vâng, dĩ nhiên rồi. Em truy cập được vào các tài khoản ngân hàng của Cosgrove và Keegan, tìm thấy những khoản mà em tin là tiền từ nhà Volkov. Em có thể rút bớt tiền từ các khoản ấy. Thậm chí từ chính nhà Volkov luôn.”

“Khoan đã.” Giờ anh giơ một tay lên, khua thành vòng tròn. “Em bẻ khóa được cả hệ thống của nhà Volkov à?”

“Vâng. Em sẽ giải thích. Em giữ tiền mình kiếm được trong vài tài khoản khác nhau, bằng những căn cước khác nhau. Em cảm thấy an toàn hơn, bớt sợ hơn nhờ có tiền, và thông tin em thu thập được. Em muốn có thêm thời gian. Em đã bắt đầu tìm hiểu một đặc vụ FBI cụ thể. Em muốn theo dõi chị ấy, xem xét hồ sơ, báo cáo của chị ấy, những đánh giá của chị ấy trong ít nhất một năm trước khi liên hệ. Em đã chuyển tới New York. Em cảm thấy an toàn ở đó. Có nhiều người, rất nhộn nhịp. Quá nhộn nhịp nên em không lo bị lộ. Và khi đó em có thể tự do điều tra bên ngoài căn nhà của mình.”

Cô nghĩ lại việc đó, hơi có chút băng khuâng. “Em có một căn nhà rất đẹp ở SoHo. Cũng ở đó em nghĩ đến việc nuôi chó. Cho mục đích an ninh, và bầu bạn. Em bắt đầu làm về vấn đề an ninh, rồi giao dịch trực tiếp với khách hàng. Em sẽ tới chỗ họ, đánh giá hệ thống và nhu cầu của họ.”

“Chuyện này diễn ra lúc nào?”

“Em sống ở New York sáu năm trước. Em chỉ hai mươi ba, nhưng theo căn cước thì em hai mươi sáu. Trong những trường hợp này, có tuổi sẽ tốt hơn. Em bắt đầu với quy mô tương đối nhỏ, thiết kế và lắp đặt các hệ thống an ninh cho tư gia và những công ty nhỏ, các mạng lưới máy tính doanh nghiệp. Như thế em có rất nhiều thời gian để nghiên cứu tìm hiểu. Và trong quá trình nghiên cứu, em tìm được một đặc vụ mà em cảm thấy có thể tin tưởng. Em muốn có những gì em ao

ước ở tuổi mười sáu. Bạn bè, các mối quan hệ, rất bình thường. Và em muốn làm điều đúng đắn, cho Julie, cho chú John và chị Terry.

“Em ở đó hơn một năm, quãng thời gian dài nhất em dừng lại ở một nơi. Em đã nghĩ đến chuyện mua một căn nhà ở thôn quê, bởi vì em nhận ra mặc dù em thích tiện nghi của thành phố, nhưng em chuộng sự yên tĩnh hơn. Nhưng ở đó cảm thấy rất an toàn, ở SoHo ấy. Tất cả những con người ấy, với nhịp độ hối hả. Và em ký được một hợp đồng lớn với một hãng luật. Em từng thiết kế hệ thống an ninh cá nhân cho một cổ đông của hãng đó, và ông ta giới thiệu em. Thêm sáu tháng nữa thôi, em nhủ mình như vậy. Em ở lại New York, hoàn thành hợp đồng mới, tiếp tục công việc nghiên cứu. Sau đó, nếu em cảm thấy hoàn toàn tin tưởng đặc vụ này, em sẽ liên hệ với chị ấy và bắt đầu quy trình.”

“Rồi chuyện gì xảy ra?”

“Em gần như đã sẵn sàng. Em hoàn thành hợp đồng, và hợp đồng đó lại dặt mối cho em với một khách hàng khác của công ty. Tập đoàn đầu tiên em làm. Đó là một công việc tốt, rất háo hức, rất thách thức. Em hoàn toàn tin rằng cuộc đời mình sắp bắt đầu trở lại. Và em đi ra khỏi khu nhà của khách hàng. Phố Houston, khu trung tâm. Em đang nghĩ xem đi về nhà như thế nào, rồi đổi ý, đi chợ và mua cho mình một chai rượu vang ngon để ăn mừng. Em đang ngẫm nghĩ về quãng thời gian sáu tháng em đặt ra để liên lạc với đặc vụ sắp đến gần rồi. Em đang nghĩ đến chuyện tìm một con chó, đến nơi em muốn sống khi em có thể thực sự được sống trở lại. Em đang nghĩ đến bất kỳ điều gì trừ nhà Volkov. Và hẳn xuất hiện ở đó.”

“Ai cơ?”

“Ilya Volkov và một tên nữa - họ hàng của hắn, sau này em biết như vậy. Chúng bước ra khỏi xe vừa lúc em tạt ra lề đường để gọi taxi. Em gần như đâm sầm vào hắn. Chẳng hiểu sao ở thành phố có hàng bao nhiêu người đó em lại suýt va đúng vào kẻ em đã trốn chạy suốt gần tám năm trời. Hắn nhìn thẳng vào em, và em hóa đá đúng như cái đêm

em ở ngoài hiên trời. Hấn định mỉm cười, như đàn ông vẫn làm vậy với một phụ nữ đang nhìn thẳng vào mình, em nghĩ vậy. Và rồi hấn nhận ra em, và nụ cười tan biến.”

“Hấn nhận ra em ư? Em chắc chứ?”

“Hấn gọi tên em. ‘Liz. Cô đây rồi’. Kiểu như vậy. Hấn tiến lại chỗ em, hấn gần như đã tóm được tay em. Ngón tay của hấn lướt qua tay áo em vừa kịp lúc em giật ra, và em bỏ chạy. Hấn đuổi theo em. Em nghe thấy hấn hét lên bằng tiếng Nga; em nghe thấy tiếng xe rít lên rời khỏi vệ đường. Em nghĩ hấn sẽ bắn vào lưng mình, hoặc tóm lấy em và kéo em vào trong xe.”

Cô áp chặt một tay lên vùng tim, xoa xoa khi nhịp tim bắt đầu đập mạnh như cái ngày hôm đó ở New York.

“Em chạy xuống phố. Đúng là điên rồ; em suýt vấp ngã. Em chẳng quan tâm. Giờ có ra sao cũng kệ. Em tuột cả giày. Giống y như cái đêm ấy, chân đất chạy trốn. Nhưng giờ em đã khôn hơn. Mới đầu em hoảng loạn, nhưng sau em trấn tĩnh hơn. Em biết các đường phố. Em để ý chúng, và tách xa dần khi em chạy lẫn vào dòng xe cộ, còn lái xe của hấn không sao rẽ được. Em không biết mình chạy được bao xa thì mới nhận ra em đã thoát được. Em nhảy lên một chiếc xe buýt liên thành phố, sau đó em bắt taxi.”

Giờ không khí quá ấm, cô nghĩ thầm, và đi tới một ô cửa sổ để mở ra. “Em chẳng còn chiếc giày nào, nhưng có vẻ chẳng ai chú ý hay quan tâm cả. Đó là điểm lợi khi ở một thành phố lớn.”

“Anh nghĩ anh là trai thôn quê, vì anh không thấy chuyện đó có lợi.”

“Nhưng hôm đó thì đúng như vậy. Khi về đến nhà, em lấy túi du lịch của mình ra. Em sẽ lại ra đi chỉ với cái túi đó, nhưng em bình tĩnh lại, gói ghém những gì em cảm thấy mình cần. Em không biết mình có được bao nhiêu thời gian. Nếu hấn nhìn thấy tòa nhà nơi em bước ra, nếu hấn có cách tìm ra cái tên em đang sử dụng, hấn sẽ tìm ra địa chỉ của em. Em có một chiếc xe mang tên khác, để trong một gara. Giờ nó

tỏ ra thật đáng giá. Và đúng như vậy. Em gọi cho một công ty dịch vụ xe riêng, bảo họ đưa em tới gara. Chúng có thể lần theo tới đó, nhưng như thế sẽ mất thời gian. Đến lúc đó, em đã đi rồi, em mua một chiếc xe mới, đổi căn cước của mình.”

“Rồi em đi đâu?”

“Em cứ di chuyển vài tuần liền. Thuê nhà trọ, trả bằng tiền mặt. Em đã xem email của Ilya. Em biết chúng không thể lần ra em trong vài ngày. Em không cần phải bỏ đi quá vội vã. Và chúng không thể lần ra em một khi em rời khỏi khu nhà giàu. Không ai nhìn, hay chú ý tới chuyện em ra đi. Nhưng em học được một bài học. Em đã bất cẩn. Em đã cho phép mình lên kế hoạch sống một cuộc sống bình thường, thậm chí còn sống cuộc sống như thế. Chúng sẽ không bao giờ ngừng truy tìm em, cho nên em phải chấp nhận mọi chuyện như vậy. Và làm những gì em có thể để lấy lại công lý cho chú John cùng chị Terry và Julie theo một cách khác.

“Em đã thiết lập kênh tiếp cận riêng vào mạng lưới của nhà Volkov - email, file tài liệu, thậm chí cả tin nhắn văn bản. Khi em có được thông tin có vẻ đáng giá, em ẩn danh tiết lộ dữ liệu cho đặc vụ FBI mà em đã tìm hiểu và thấy chị ấy đáp ứng được những tiêu chí của em. Em không biết sẽ còn được an toàn bao lâu nữa khi sử dụng chị ấy làm kênh liên lạc. Nếu người của nhà Volkov liên hệ tới chị ấy, chúng có thể thủ tiêu chị ấy. Em nghĩ, về logic, chúng sẽ tìm cách sử dụng chị ấy để tìm ra nguồn tiết lộ thông tin trước khi ra tay. Nhưng cũng có thể tệ hơn nữa. Chúng có thể tra tấn chị ấy, và chị ấy không thể nói với chúng vì chị ấy không hề biết. Em được an toàn, nhưng chị ấy thì không. Anh cũng vậy, nếu anh dính líu vào.”

“Theo anh nghĩ thì em đúng là một cảnh sát giỏi, trên mạng hoặc gì đó. Nhưng anh mới là một cảnh sát. Em chỉ là cô bạn gái giàu có của một cảnh sát.”

“Đừng đùa nữa anh. Nếu chúng liên hệ anh với em, bằng bất kỳ cách nào, chúng sẽ giết anh. Nhưng không chỉ mình anh. Chúng sẽ

giết cả gia đình anh. Mẹ anh, bố anh, các chị anh, con cái họ. Tất cả những người anh quan tâm.”

“Anh sẽ chăm lo gia đình mình, Abigail. Anh đoán giờ gia đình anh sẽ gần bó với Abigail.” Anh đưa một tay vuốt tóc cô. “Anh sẽ phải quen với nàng Liz khi việc này kết thúc.”

“Sẽ chẳng bao giờ kết thúc được.”

“Em sai rồi. Anh muốn em hứa với anh một việc.” Để cho ánh mắt họ ngang nhau, anh đưa tay ôm lấy cằm cô. “Anh muốn em hứa chuyện này. Em sẽ không được giấu giếm anh. Em không được nghĩ rằng mình đang làm những gì tốt nhất cho anh và người thân của anh.”

“Em không muốn hứa hẹn điều gì em có thể phá vỡ.”

“Em hứa đi. Anh sẽ tin vào lời em, và em sẽ tin vào lời anh. Em hứa với anh như vậy, và anh sẽ hứa với em anh sẽ không làm bất kỳ điều gì mà em không biết hay không đồng ý. Đó là một lời hứa anh không dễ thực hiện nhưng anh sẽ làm được.”

“Anh sẽ không làm bất kỳ việc gì trừ phi em đồng ý ư?”

“Đó là lời hứa của anh. Giờ anh muốn em hứa. Em sẽ không trốn chạy.”

“Sẽ ra sao nếu chúng tìm ra em, giống như vụ Ilya ở New York?”

“Nếu em phải chạy, em chạy đến chỗ anh.”

“Anh giống như chú John. Chúng đã giết John.”

“Bởi vì ông ấy không hề biết chuyện gì xảy đến. Còn giờ, nếu em nhìn vào mắt anh và nói với anh em thực sự lo ngại rằng lũ mafia Nga ấy sẽ thao túng được Sở cảnh sát Bickford, chúng ta sẽ mang theo Bert và bất kỳ thứ gì khác chúng ta cần rồi lên đường ngay tối nay. Em nói địa điểm đi.”

“Em không nghĩ thế.”

“Tốt lắm. Vậy hứa với anh đi.”

“Anh sẽ không làm gì mà không nói với em. Em sẽ không bỏ chạy mà không nói với anh.”

“Anh đoán như thế là gần đủ rồi. Tối nay với em đủ rồi. Chúng ta sẽ đi ngủ một chút. Anh sẽ nghĩ thật kỹ chuyện này. Anh có thể có thêm một số câu hỏi, nhưng có thể đợi được. Và sau khi anh đã suy nghĩ một thời gian, chúng ta sẽ bàn về những việc chúng ta sẽ làm. Đó là ‘chúng ta’ nhé. Em không còn đơn độc một mình nữa. Em sẽ không còn đơn độc một mình nữa.”

Anh giục cô lên giường, kéo cô lại gần sau khi tắt đèn. “Đó. Cảm thấy ổn rồi. Có lẽ anh phải đặt một câu hỏi cho tối nay.”

“Vâng.”

“Em đã lén truy cập vào hệ thống của bọn anh ở đồn chưa?”

Cô thở dài, và trong bóng tối không nhìn thấy anh mỉm cười lúc nghe thấy vậy. “Em cảm thấy cần biết tường tận về lực lượng hành pháp địa phương. An ninh trên hệ thống của các anh không được tốt cho lắm.”

“Có lẽ anh nên bảo các vị chức sắc thuê em về khắc phục chuyện đó.”

“Em lấy đất đấy. Nhưng trong hoàn cảnh này, em có thể khấu trừ cao hơn mức bình thường.” Cô lại thở dài. “Em sẽ bảo đảm an ninh cho máy tính cá nhân của anh miễn phí.”

“Lạ Chúa.” Anh phì cười. “Em đã đọc email và tất cả các thứ của anh rồi cơ à?”

“Em xin lỗi. Anh cứ hay mò đến đây và đặt câu hỏi. Anh tìm kiếm thông tin về em. Chà, thông tin đó là do em tạo ra, nhưng phiền toái phết đấy.”

“Anh đoán vậy.”

“Anh nên thận trọng khi gọi thị trường đương nhiệm là một tay thộn, cho dù chỉ là trong thư từ gửi đến bạn thân của anh. Anh không thể chắc những ai có thể đọc được email của anh đâu.”

“Hắn ta đúng là tay thộn mà, nhưng anh sẽ nhớ lời em dặn.” Anh xoay đầu, hôn lên đỉnh đầu cô. “Anh yêu em.”

Cô áp mặt vào cạnh cổ anh. “Nghe thật tình tứ trên giường, trong bóng tối, khi mọi thứ yên tĩnh.”

“Bởi vì điều đó là thật. Và nó sẽ vẫn là thật vào buổi sáng.” Cô nhắm mắt lại, giữ riêng những lời ấy cho mình lúc anh ôm lấy cô. Và hy vọng khi sáng dậy, anh sẽ lại nói vậy với cô.

PHẦN BA

Hãy để công lý được thực thi, dù bầu trời có sập xuống.

— Lord Mansfield



Roland Babbett làm thủ tục nhận phòng tại khách sạn Quán trọ Ozark vào một chiều xuân nóng nực và ngọt ngào như vào tháng Tám. Trong căn phòng có góc nhìn thẳng ra vùng đồi của mình, anh đặt laptop lên chiếc bàn cũ bóng láng. Anh đánh giá cao các tiện nghi, wifi miễn chê, TV màn hình phẳng, đồ đạc được lựa chọn cẩn thận (anh nghĩ thế), và vòi tắm rất mạnh.

Anh từng nhiều lần phải làm việc tại những nhà trọ tồi tàn có vòi nước sồn từng giọt và những mẩu xà phòng hôi rình, hoặc trên xe của mình, nơi các tiện nghi chỉ còn là một chiếc lọ thủy tinh để anh có thể chốc chốc tiểu tiện vào.

Đó là cuộc đời của một thám tử tư.

Anh thích vậy, cho dù với những nhà trọ tồi tàn và lọ thủy tinh. Hai năm làm cảnh sát đã dạy anh rằng anh không thể làm việc tốt với những quy định đủ loại. Nhưng anh là một cảnh sát cừ, và nhờ thế dễ dàng chuyển sang làm việc ở công ty thám tử tư Stuben-Pryce. Trong gần mười năm làm việc ở đó, anh đã chứng minh mình là người đáng tin cậy, sáng tạo và lì lợm. Những phẩm chất mà công ty đánh giá cao.

Anh cũng rất thích những khoản tiền thưởng của mình, và hy vọng nhận được một khoản nữa với công việc lần này.

Anh bỏ đồ đạc ra - quần lửng và quần dài, áo phông, áo len, giày cao cổ.

Anh đã chọn trang phục hợp với vỏ bọc của mình là một nhiếp ảnh gia tự do, như thế anh sẽ được lang thang trong thị trấn, vùng ngoại ô,

chụp ảnh, trò chuyện với dân địa phương.

Anh không thích tay khách hàng của mình lắm. Roland coi gã Lincoln Blake là một gã khốn hạng nhất, và thằng con của Blake thuộc dạng ung nhọt của xã hội.

Nhưng công việc là công việc, và Blake thì rất chịu chi, một gã khốn hạng nhất lắm mồm, huênh hoang và mưu mô. Khi sắp bảo đi thì Roland lên đường thôi. Đặc biệt vì anh có một đứa con đang theo học trường tư, một đứa nữa sắp nhập học vào mùa thu tới và - rất ngạc nhiên - đứa thứ ba sắp ra đời.

Anh yêu gia đình mình, và khoản lương từ Stuben-Pryce, cộng thêm tiền thưởng, giúp họ có một cuộc sống ổn, bao gồm cả một khoản vay thế chấp kha khá cho căn nhà bốn phòng ngủ mới toanh của họ ở West Little Rock.

Cho nên khốn kiếp hay không thì khách hàng vẫn là thượng đế. Nếu Blake muốn biết tất cả những gì cần biết - đặc biệt những chuyện nhơ nhớp - về một ả Abigail Lowery nào đó, Roland sẽ tìm ra tất cả những điều cần biết ấy. Cũng như vậy với anh chàng Brooks Gleason, cảnh sát trưởng ở Bickford, mà theo lời khách hàng, là người tình của ả Lowery.

Khách hàng nói hai người đó, cùng với nhà Conroy - chủ của cái khách sạn có cảnh quan cùng tiện nghi rất bảnh - đã gài bẫy con trai gã để moi tiền. Blake hăm hăm, và to tiếng, phủ nhận chuyện thằng ôn vật nhà gã đã phá tan hoang một căn phòng cao cấp của khách sạn như lời người ta nói, cũng chẳng hề tấn công Russell Conroy, cũng chẳng vung dao nhắm vào cảnh sát trưởng.

Roland, vốn đâu có ngu ngốc, tin chắc nhưng không thể hiện ra rằng cái nhọt mông kia đã làm tất cả những việc ấy và còn hơn thế. Nhưng anh làm công việc của mình, kiếm tiền cho mình. Và thanh toán các loại hóa đơn của mình.

Anh kiểm tra các thiết bị máy ảnh, máy ghi âm, sổ tay và bộ dụng cụ mở khóa của mình. Sau đó gọi cho vợ bằng điện thoại di động để

báo cho cô biết anh đã đến nơi an toàn.

Anh bảo với cô rằng anh rất muốn cô có mặt ở đây. Buồng trọ có hẳn một chiếc giường cỡ lớn. Chuyện mang thai càng khiến cho Jen hấp dẫn trong chuyện chăn gối.

Lúc chuẩn bị đồ đạc để thực hiện chuyến lang thang đầu tiên quanh thị trấn, anh tự hứa rằng sẽ sớm quay lại đây, cùng với Jen, sau khi đưa bé ra đời, và bố mẹ cô vẫn thừa sức chăm nom cả ba đứa trẻ dịp nghỉ cuối tuần.

Anh xốc túi máy ảnh lên vai, choàng chiếc Nikon quanh cổ bằng chiếc quai có trang trí những ký hiệu hòa bình. Mặc chiếc quần lửng nhiều túi, đi đôi giày dã chiến Rockport và mặc chiếc áo phông in hình nhóm nhạc rock R.E.M, anh đeo kính râm lên, nhìn lại mình trong gương.

Sáng hôm đó anh chưa cạo râu, chủ ý như vậy, và nghĩ cứ để cho diện mạo thêm chút râu ria. Anh thích những nét cá tính và, nếu được lựa chọn, thì sẽ giữ những nét ấy gần giống với chính mình. Tự nhiên, dễ dàng.

Anh tự nhận mình là một tay ưa nhìn. Anh có thể trò chuyện với bất kỳ ai về bất kỳ điều gì, một công cụ quan trọng chẳng kém máy tính của anh. Anh không hề khó coi, anh nghĩ thầm trong lúc chụp thêm chiếc mũ Greenpeace cho trọn bộ trang phục.

Mặc dù vậy, anh đang thấy bắt đầu lo lắng về tình trạng hói đầu. Anh trai anh, lớn hơn hai tuổi so với cái tuổi ba mươi tư của Roland, đã lộ một mảng da đầu nhẵn nhụi bằng năm tay ngay đỉnh đầu.

Anh nghĩ nhanh đến việc lựa một ít thuốc mọc tóc Rogaine - tại sao lại không thử những biện pháp ngăn ngừa trước chứ - lúc đi ra khỏi phòng.

Anh đã phải giành giật một phòng ở tầng trên cùng, mặc cho nhân viên lễ tân đã đề nghị một phòng khác, để khỏi bị tiếng ồn xây dựng làm phiền. Nhưng anh chẳng để tâm đến những cảnh báo và tình trạng bất tiện. Như thế này, anh có thể nhìn được căn phòng mà thằng con

traí của gã khách hàng không hề phá phách, nếu như bạn tin vào lời lũ đại gia khốn kiếp.

Anh lững thững xuống sảnh, chú ý đến cánh cửa đóng chặt, một bảng hiệu cáo lỗi vì đã gây ra những bất tiện do việc sửa chữa ngoài ý muốn. Tiếng ồn, đã được chặn bớt, nghe giống âm thanh chạy thử hơn là sửa chữa.

Anh sẽ kiểm tra việc đó sau, khi đội thợ và nhân viên khách sạn không quanh quẩn gần đó.

Còn bây giờ, anh đi bộ xuống cầu thang, vì anh cũng hơi quan tâm đến chuyện sắp mang cái bụng bự của tuổi trung niên, và bước ra ngoài nắng nóng.

Thị trấn nhỏ bé xinh đẹp, anh nghĩ thầm. Jen sẽ thích mê - các cửa hiệu, nghệ thuật. Anh sẽ lựa thứ gì đó cho cô và lũ trẻ, kể cả đứa nhỏ sắp chào đời nữa, trước khi ra về.

Rất đông khách du lịch, anh nhận ra như vậy. Một anh chàng đeo chiếc máy ảnh thật dễ để hòa nhập. Anh tận dụng điều đó, chụp vài bức ảnh về khách sạn, lấy cận cảnh vào các cửa sổ của căn phòng có vấn đề, với những tấm rèm được buông kín.

Anh có con mắt nghệ thuật khá tốt. Anh nghĩ khi đến lúc thôi không làm thám tử tư nữa, anh sẽ thử lấy nhiếp ảnh làm một thú vui công việc. Anh lang thang, chọn cảnh, bấm máy. Một ô cửa sổ hay hay, cận cảnh những bông hoa trồng trong một nửa cái thùng đựng rượu whiskey. Với người bình thường, anh chỉ như ai đó đi vãn vợ, chẳng có một đích đến cụ thể nào.

Nhưng anh đã có những địa chỉ đáng quan tâm ở trong đầu. Chỗ của Lowery cần phải lái xe đến, nhưng anh có thể đi bộ qua căn hộ của cảnh sát trưởng, và căn nhà nơi bố mẹ anh ta vẫn sinh sống. Chỉ là để có chút cảm nhận về nơi chốn, con người, Roland nghĩ và dành thời gian ngắm nghía những ô cửa sổ căn hộ của Brooks Gleason phía trên một quán ăn đông đúc.

Rèm đều kéo lên, anh nhận ra như vậy. Ở đây chẳng có gì để nhìn. Anh vẫn vờ đi vòng về phía sau, chụp vài bức ảnh những chậu hoa trong khi xem xét lối vào đằng sau.

Những ổ khóa rất thơm tất nhưng chẳng có gì đáng kể, anh cảm thấy rất muốn thăm dò một chút bên trong. Anh cố gắng tránh việc đó, nếu có thể.

Với tấm bản đồ thị trấn trên tay, một món quà của khách sạn, anh thả bộ trên hè.

Và dừng lại, hoàn toàn bị cuốn hút và sửng sờ trước ngôi nhà có tranh tường. Anh kiểm tra địa chỉ, và khẳng định thực tế đó chính là nơi ở của bố mẹ tay cảnh sát trưởng. Thông tin đã thu thập được cho anh biết bà mẹ là một họa sĩ, còn ông bố là giáo viên trung học.

Anh nhận định người phụ nữ đầu đội chiếc khăn bầy sắc cầu vồng hiện đang đứng trên giàn giáo trong bộ tạp dề đầy vết sơn chính là mẹ của đối tượng.

Buộc vào chân giàn giáo là một chú cún nằm cuộn khoanh trong bóng râm và ngủ tít.

Vừa như sở thích vừa cho công việc, Roland chụp vài bức ảnh, tiến lại gần hơn. Khi anh đến ranh giới khoảnh sân, chú cún con choàng tỉnh sủa ăng ăng.

Và người phụ nữ nhìn xuống. Bà ấy hơi hất đầu. “Tôi giúp gì được cậu?”

“Cháu xin lỗi vì làm gián đoạn. Cháu chỉ đang đi loanh quanh, và... chỗ này thật tuyệt. Là bác vẽ toàn bộ đấy à?”

“Vâng. Cậu đang tham quan à?”

“Cháu có vài ngày ở lại thị trấn. Cháu là nhiếp ảnh gia, và cháu đang dành vài tuần ở Ozark. Cháu muốn thực hiện một cuộc triển lãm.”

“Anh sẽ không thiếu chủ đề ở quanh đây đâu. Được rồi, Plato, tao đến đây.”

Bà nhanh nhẹn leo xuống, tháo khóa cho chú cún và nó ngay lập tức chạy xô tới hít người Roland. “Cún ngoan.” Anh cúi xuống vuốt ve chú cún. “Cháu đoán chắc cháu làm nó tỉnh giấc.”

“Nó là một con chó giữ nhà rất chiến, như cậu thấy đấy. Sunny O’Hara,” bà nói thêm, và chìa một bàn tay lấm tẩm sơn ra.

“Roland Babbett. Cháu chụp vài bức ảnh nhà mình có được không ạ? Nhà tuyệt lắm.”

“Cậu cứ thoải mái. Cậu từ đâu đến, Roland?”

“Little Rock.”

“Con trai tôi sống ở đó vài năm. Nó là thanh tra cảnh sát. Tên là Brooks Gleason.”

“Chắc cháu không biết anh ấy, nhưng cháu sẽ cố gắng không gây rắc rối.”

Bà ấy cười tươi với anh. “Tốt đấy, bởi vì giờ nó là cảnh sát trưởng ở đây.”

“Đây đúng là một thị trấn tuyệt vời. Cháu hy vọng anh ấy không quá bận rộn.”

“Ồ, lúc nào chả có chuyện này chuyện kia. Mà cậu ở chỗ nào?”

“Cháu đang tận hưởng tiện nghi, vì cháu sẽ chủ yếu cắm trại trong chặng thứ hai của chuyến đi này. Cháu ở Quán trọ Ozark.”

“Không đâu tốt hơn nữa rồi, nơi đó là một trong những báu vật tuyệt nhất trong hòm châu báu của Bickford đấy. Chúng tôi gặp một vài phiền phức ở đó vài ngày trước, khi chuyện xảy ra. Thằng gây rối ở thị trấn cùng mấy đứa a dua a tòng theo nó đã phá hỏng căn buồng Ozark.”

“Hóa ra đúng là có chuyện ạ? Cháu ở ngay trên tầng đó, và người ta nói với cháu rằng sẽ có ồn ào một chút. Việc sửa chữa đang được tiến hành.”

“Rất nhiều chỗ. Có thể cậu muốn chuyển sang tầng khác đấy!”

“Ồ, cháu chẳng vấn đề gì đâu. Cháu có thể ngủ say bất kể chuyện gì.” Rất vô tình và thân thiện, anh để máy ảnh của mình đứng đưa trên quai đeo. “Cháu rất tiếc khi nghe nói về vụ phiến toái. Đó thực sự là một khách sạn đẹp. Kiến trúc, đồ đạc. Nó mang cảm giác như nhà mình vậy - rất thuận tiện. Mà sao họ lại phá nó vậy?”

“Chắc một số người thích phá mọi thứ, tôi đoán vậy.”

“Thật xấu hổ. Cháu nghĩ ngay cả các thị trấn nhỏ nhắn xinh đẹp cũng có đám gây rối. Cháu sẽ cố gắng tránh xa cậu ta trong thời gian ở đây.”

“Nó vào tù rồi, và chắc chắn còn ở đó một thời gian. Cậu sẽ thấy hầu hết mọi người sống ở đây đều thân thiện. Chúng tôi dựa vào khách du lịch, và những nghệ sĩ như cậu. Cậu có cái máy ảnh rất khủng đấy.”

“Con cưng của cháu đấy.” Anh vỗ vỗ lên máy ảnh. Anh rất muốn chụp ảnh, gần như chẳng kém gì những thông tin mà bà tiết lộ. “Thỉnh thoảng cháu vẫn chụp bằng phim, nhưng lựa chọn chính của cháu vẫn là kỹ thuật số.”

“Nếu cậu có bất kỳ thứ gì muốn bán, hãy mang tới Phòng trưng bày phố Shop. Họ mua rất nhiều ảnh chụp cảnh trong vùng.”

“Cảm ơn bác đã mách nước. Bán đi vài món sẽ giúp cháu được ăn bánh mì kẹp xúc xích và đậu hằm trong vài tuần tới.” Anh chuyện phiếm với bà thêm vài phút nữa, sau đó thả bộ về phía trung tâm thị trấn. Nếu bà Sunny O’Hara có chi tiết gì đó đáng nghe theo, Roland nghĩ, thì gã khách hàng sẽ không hài lòng chút nào.

Anh tiến thẳng đến quán ăn. Thực khách và người phục vụ thường là những nguồn tin rất tốt. Anh chọn một chỗ dễ quan sát những người ra vào, đặt máy ảnh rất cẩn thận lên mặt bàn.

Anh rất muốn chụp một bức ảnh cô phục vụ - anh thực sự rất mê đắm mình vào khắc họa cá tính, còn cô ấy có gương mặt rất đẹp, đáng chú ý.

“Cho tôi cà phê.”

“Một chút bánh ngọt đi kèm thì sao ạ? Hôm nay món bánh anh đào đặc biệt ngon.”

“Bánh anh đào ư?” Anh nghĩ đến cái bụng bự của tuổi trung niên. Vậy là anh sẽ phải làm thêm năm mươi lần động tác gập bụng trong tối nay. “Tôi không nghĩ mình có thể nói lời từ chối.”

“Tôi hâm nóng nhé? Anh có dùng kem đậu vanilla không?”

Được thôi, thêm bảy lần gập bụng. “Vâng. Tôi không biết ai đủ mạnh mẽ để từ chối món đó. Nếu ngon như tên gọi thì tôi sẽ đến đây hằng ngày trong thời gian ở lại thị trấn.”

“Ngon lắm. Anh đến thị trấn chơi à?” cô hỏi, bằng giọng điệu thoải mái gần như giống hệt bà Sunny.

Anh giữ nguyên vỏ bọc nhiếp ảnh gia với cô ấy, thậm chí còn cho cô xem vài bức ảnh anh chụp căn nhà tranh tường.

“Anh chẳng bao giờ biết bà ấy sẽ vẽ gì tiếp theo lên đó đâu. Mấy bức ảnh này cũng rất đẹp.”

“Cảm ơn chị.”

“Tôi sẽ mang đồ anh gọi ra.”

Anh nhâm nhi cà phê trong lúc chờ đợi, nghiên cứu cuốn sách hướng dẫn như một du khách thực thụ. Cô ấy mang trở lại một miếng bánh rất to và lớp kem phết lên trên bánh đang tan chút ít. “Nghe hay mà nhìn cũng thích.” Roland xoay một miếng. “Nếm lại càng tuyệt hơn. Cảm ơn chị.”

“Mời anh thưởng thức.” Kim liếc mắt nhìn, khiến anh làm theo, lúc Brooks tiến vào. “Xin chào, cảnh sát trưởng.” Lúc Kim ra hiệu về phía ô ghế trước mặt anh, Roland quyết định tăng gấp đôi tiền boa cho cô ấy.

“Tôi chỉ uống cà phê thôi.”

“Cậu chưa được nghe nói về món bánh anh đào rồi. Tôi có thứ bánh ngon đến mức không ai từ chối được đâu.” Cô ấy nháy mắt với Roland

lúc nói câu đó, và anh tán thưởng bằng cách xăn một miếng bánh thật bự.

“Giờ thì với tôi chỉ phí thôi. Đám luật sư.”

“Chắc, cứng à, như thế cần thêm hai muôi kem đậu vanilla phết lên bánh rồi.”

“Để lần sau. Tôi chỉ ghé vào làm một cốc cà phê thường thôi, và chút không gian hít thở để xem lại những ghi chép của mình.”

“Thôi được rồi. Đám luật sư của gã Blake hả?” Kim hỏi trong lúc rót cà phê.

“Đám mới. Harry thất nghiệp rồi, và nói riêng giữa chị với tôi, tôi nghĩ ông ấy đang sung sướng nhảy múa quanh đồng lửa. Blake thuê một công ty tí tặn miền Bắc.”

“Đám luật sư Yankee à?” Miệng Kim chu lại vẻ chế nhạo. “Tôi chả lấy làm lạ.”

“Toàn complet hiệu Armani và cặp xách hiệu Louis Vuitton thôi, như lời kể của trợ lý luật sư Big John Simpson đang nghiên cứu vụ việc này. Bọn họ nêu hết đề nghị này đến đề nghị khác. Lại còn muốn đổi nơi xử án. Thẩm phán không thích họ, cho nên mới thành chuyện.”

“Muốn tách ông ấy khỏi đây, khỏi nơi mọi người biết rõ thẳng ranh Blake là cái giống khó chịu gì ấy mà.”

“Chẳng dám nói là tôi trách cứ họ. Nhưng ở đây hay ở sao Diêm vương thì sự thật vẫn cứ là sự thật thôi. Rắc rối là không phải lúc nào sự thật trước tòa cũng đầy đủ.”

Lùi lại một bước, Kim chống cả hai nắm tay lên hông. “Cậu không nghĩ nó sẽ thoát đấy chứ? Không thể được, sau tất cả những gì nó đã gây ra.”

“Tôi sẽ không nghĩ điều đó, bởi vì nếu nó thoát được vụ này thì lần sau, tôi biết chắc chắn vậy, nó sẽ giết ai đó thật.”

“Ôi, lạy Chúa, Brooks.”

“Xin lỗi chị.” Brooks giụi giụi đôi mắt mỗi một của mình. “Tôi nên mang cái tâm trạng dở hơi của mình trở lại đồn thôi.”

“Cậu cứ ngồi ngay đó và uống cà phê đi, và đừng để mấy chuyện này đè nặng lên mình.” Cô cúi xuống, hôn lên đỉnh đầu anh. “Cậu làm việc cù lắm, và tất cả mọi người đều biết như vậy. Cậu chẳng làm gì quá chức trách của mình.”

“Có vẻ như tôi nên vậy. Mà thôi... chỉ uống cà phê thôi.”

“Cậu cứ kêu nếu muốn thứ gì khác.” Lắc lắc đầu, Kim bỏ đi, rót thêm cà phê cho Roland khi đi ngang qua.

Roland vẫn ngồi, ngẫm nghĩ. Chẳng có gì anh chàng cảnh sát nói khiến anh thấy sai cả. Chính anh cũng rất khinh thường “cái giống khó chịu” đó. Nhưng đúng như lời cô Kim khôn ngoan và tuyệt vời vừa nói, bạn không thể làm gì quá chức trách của mình.

Chức trách của anh là tìm ra bất kỳ điều gì có thể làm cho cán cân nghiêng về phía khách hàng.

Anh gần như bị nghẹn miếng bánh khi nhìn thấy vị khách bước vào.

Anh biết những thị trấn nhỏ bé miền Nam có thể sản sinh ra một số người đẹp, và theo quan điểm của riêng anh, phụ nữ miền Nam có cách riêng chăm sóc vẻ đẹp đó giống như hoa hồng trong nhà kính vậy. Có lẽ là do thời tiết, không khí, cơ hội được mặc những thứ trang phục mùa hè mỏng manh như những gì vị khách mới vào đang mặc. Có lẽ đó là một bí mật nào đó mà các bà mẹ truyền lại cho con gái mình.

Cho dù đó là gì thì nó cũng rất hiệu quả. Anh yêu vợ mình, và chưa bao giờ xao lòng trong suốt mười hai năm chung sống - hơn mười năm đeo nhẫn cưới trên tay. Nhưng một người đàn ông có quyền thỉnh thoảng tưởng tượng một chút khi người phụ nữ nóng bỏng nhất từng được sinh ra lọt thẳng vào tầm nhìn của anh ta.

Cô ấy uyển chuyển đi thẳng tới bàn của Gleason, lách người vào, như miếng bơ tan chảy trên chảo nóng.

“Không phải lúc thích hợp đâu, Sylbie.”

Trong thế giới của Roland, lúc nào cũng là lúc thích hợp dành cho Sylbie.

“Em chỉ có một câu hỏi. Em sẽ không định níu kéo anh hay làm gì kiểu như vậy. Em đã học được bài học của mình từ tháng Ba rồi.”

“Anh đánh giá cao điều đó, nhưng ở đây và lúc này thì rất không thích hợp.”

“Trông anh căng thẳng và mệt mỏi đủ thứ rồi. Em xin lỗi vì điều đó. Chúng ta từng là bạn bè cơ mà.”

Khi anh không nói gì, cô nhìn đi chỗ khác, phát ra một tiếng thở khiến cho bộ ngực cô phập phồng rất quyến rũ.

“Em nghĩ chúng ta không còn là bạn nữa, và có lẽ đó là lỗi của em. Em đã suy nghĩ rất nhiều kể từ lúc em hạ mình trước anh.”

“Chúng ta không nên nói chuyện đó nữa.”

“Với anh nói rất dễ, vì anh đâu phải là người đứng trần truồng ở đó.”

Trong thâm tâm Roland cảm thấy có lỗi với vợ mình.

“Đó là một sai lầm, và một phần việc đó là do anh đã không nói rõ với em. Em xin lỗi. Anh cũng xin lỗi em. Chúng ta hãy quên đi thôi.”

“Em không thể quên cho tới khi nào em biết rõ.”

“Biết điều gì?”

“Tại sao lại là cô ta mà không phải em? Vậy thôi. Em cần biết tại sao anh muốn ở bên Abigail Lowery - tất cả mọi người đều biết chuyện giữa hai người - mà anh không muốn ở bên em.”

Roland cũng rất muốn biết, và không chỉ vì gã khách hàng. Anh đã xem bức ảnh Lowery, và thấy cô ấy rất hấp dẫn, chắc chắn rồi. Xinh xắn, có lẽ thậm chí còn rất đẹp. Nhưng bên cạnh cô nàng Sylbie kiêu diễm ư? Cô ấy không phải là món bánh anh đào.

“Anh không biết phải nói với em sao.”

“Chỉ cần cho em biết sự thật thôi. Cô ấy tuyệt vời khi ở trên giường hơn em sao?”

“Lạy Chúa.”

“Đó là chuyện không nên hỏi.”

Với một cử chỉ nôn nóng, cô hất mái tóc yêu kiều ra sau. “Em không định hỏi, cho dù em rất thắc mắc. Chỉ xin anh nói với em gì đó, được chứ, để em có thể hiểu được?”

“Cô ấy khiến anh thấy hạnh phúc. Khi anh ở bên cô ấy anh cảm thấy như thể đó đúng là nơi anh có mặt, nơi anh muốn có mặt. Và mọi thứ đều có ý nghĩa. Anh không biết tại sao người này lại phải lòng người kia, Sylbie ạ. Chỉ là cứ vậy thôi.”

“Anh yêu cô ta ư?”

“Anh yêu cô ấy.”

Cô trân trân nhìn mặt bàn một lúc. “Em nhấp một ngụm cà phê của anh được chứ?”

“Được.”

Cô cầm lên, nhấp nhó, đặt xuống như cũ sau khi nhấp một ngụm. “Anh lúc nào cũng uống quá ngọt.”

“Thói quen không tốt.”

“Anh đã từng yêu em chưa?”

“Anh từng muốn em. Có những lúc anh khao khát em như thể anh đang chết đói. Lần đầu tiên, chúng ta đều còn quá trẻ nên chưa hiểu biết. Lần thứ hai ư? Có lẽ cả hai chúng ta đều cùng cố gắng biết. Anh không thể làm cho em hạnh phúc. Em cũng không thể làm cho anh hạnh phúc. Và mấy chuyện thực sự liên quan cũng nào có ý nghĩa gì.”

“Ân ái có mà.”

Anh hơi bật cười. “Được rồi, về chuyện đó thì em đúng. Nhưng chuyện ân ái, dù có hay đến mấy, đâu phải là sự khởi đầu, kết thúc hay toàn bộ vấn đề.”

“Em nghĩ mình đã lường được điều đó sau cuộc ly hôn đầu, nhưng chắc em đã không làm được. Và lần thứ hai... em chưa bao giờ muốn

trở thành một phụ nữ từng ly hôn hai lần.” Cô ngoảnh đi nhìn đăm đăm ra ngoài ô cửa sổ lớn. “Nhưng em lại như vậy.”

“Có lẽ em nên nghĩ đây là hai lần kết hôn. Anh thấy những người kết hôn nhiều hơn một lần đều là những người lạc quan.”

“Lạc quan.” Với nụ cười nửa miệng, cô đẩy cốc cà phê về lại phía anh. “Nghe ổn hơn là một kẻ thua cuộc.”

“Em không phải kẻ thua cuộc, Sylbie.”

“Em sắp hẹn hò Grover.”

“Em... ôi.” Brooks nhắc cốc cà phê của mình, uống một ít. “Chà.”

“Em biết. Anh ấy không phải loại người em thường nhắm đến. Anh ấy không điển trai, và anh ấy còn hơi phệ. Nhưng ở anh ấy có sự ngọt ngào rất riêng. Anh cũng vậy, nhưng em không cảm nhận được rõ ràng. Em cảm nhận rõ ràng điều đó ở anh ấy. Bọn em chưa ngủ với nhau, nhưng em cảm thấy ổn khi em ở bên anh ấy. Em cảm thấy tốt hơn về chính mình. Em đoán bọn em là bạn bè theo cách mà anh và em chưa bao giờ có được.”

“Vậy tốt quá.”

“Anh ấy làm cho em hạnh phúc, điều em không nghĩ mình có được. Em nghĩ em sẽ biết được liệu mình có hạnh phúc không.”

“Anh mong em hạnh phúc.”

“Em cũng mong anh vậy.” Cô đi ra. “Em không nghĩ mình đã sẵn sàng chúc phúc cho anh với Abigail Lowery, nhưng em làm được vậy rồi.”

“Bắt đầu vậy là tốt rồi.”

“Em sẽ gặp anh sau.”

Cô hối hả đi ra. Roland quyết định rằng mình có rất nhiều việc cần làm, nhưng vì anh đã ăn xong suất bánh nên anh cần thực hiện ở chỗ khác. Dù sao, anh chàng Gleason cũng sắp ra về, đặt tiền trên mặt bàn để trả cho cốc cà phê.

Có lẽ anh sẽ lái xe về phía nhà Lowery, tìm hiểu về nơi đó.

Giải lao một chút sau lúc làm việc, Abigail lướt qua một lượt các công thức món ăn trên mạng. Việc đó khiến cô bớt lo lắng. Gần như khiến cô không còn lo lắng. Cô biết Brooks rất muốn nói chuyện về những dự định tiếp theo khi anh đến đây. Cô lo lắng về những thứ mà anh nghĩ sẽ xảy ra.

Cho nên cô làm việc, giặt giũ, nhổ cỏ trong vườn, làm việc, xem các công thức nấu ăn. Dường như cô không thể ngồi yên, tập trung vào một việc cho tới khi cô hoàn thành.

Không còn là cô nữa.

Cô mong anh đến.

Cô mong mình được một mình.

Cô mong mình biết những gì mình thực sự mong ước. Cô ghét cái tình trạng do dự này, cái tâm trạng bồn chồn gặm nhấm. Chẳng được tích sự gì.

Khi hệ thống báo động của cô lên tiếng, cô xoay ghế, định ninh rằng việc kể với Brooks - kể với bất kỳ ai - câu chuyện ấy sẽ đưa bọn Volkov tới cửa nhà cô.

Phi lý. Thực ra là kỳ cục, cô thừa nhận, nhưng tim cô vẫn đập thình thịch khi cô nhìn thấy một người đàn ông đội mũ hiện ra trên màn hình của mình.

Máy ảnh rất tốt, cô nhận ra ngay. Đôi giày cao cổ thấy đã sờn. Một cái ba lô.

Một người đi bộ hay du khách đi lang thang đúng đất của cô, bất chấp đã có biển thông báo. Có lẽ là vậy.

Khi anh ta rút ống nhòm ra, chĩa thẳng vào căn nhà gỗ của cô, tâm trạng lo ngại càng tăng.

Gã là ai? Gã đang làm gì?

Đang tiến lại gần. Gần hơn nữa.

Anh ta lại dừng bước, lia cặp ống nhòm nhỏ gọn một lượt, xoay thật chậm cho tới khi Abigail thấy dường như anh ta đang nhìn chòng chọc thẳng vào một chiếc máy quay. Rồi anh ta lại tiếp tục, tiếp tục xoay tròn.

Anh ta tháo mũ, vuốt sạch tóc trước khi móc ra một chai nước và uống ừng ực. Thò tay vào túi, anh ta móc ra một chiếc la bàn, bước một bước, vấp chân. Anh ta lần mò tìm chiếc la bàn, đánh rơi nó. Cô nhìn thấy mồm anh ta cử động khi anh ta vớ được nó, nhặt vội nó lên khỏi mặt đất.

Anh ta lắc nó, ngửa mặt lên nhìn trời, sau đó ngồi xuống đất, gục đầu xuống gối.

Anh ta cứ nguyên như thế một lúc rồi mới đứng lên. Anh ta lau mặt, rồi tiếp tục đi về phía căn nhà gỗ của cô.

Sau khi kiểm tra súng ống, Abigail dắt chó ra ngoài, đi vòng quanh.

Cô nghe rõ tiếng anh ta đến gần. Cách tiếp cận của anh ta không có gì vụng trộm, cô nghĩ thầm, và anh ta đang làm bầm với mình, hơi thở nhanh, nặng nề. Từ bên hông nhà kính cô quan sát anh ta xuất hiện, nghe thấy anh ta nói, rất rõ, “ơn Chúa,” rồi anh ta tiến thẳng về phía cửa sau nhà cô.

Anh ta gõ cửa, lau mồ hôi trên mặt, chờ đợi. Anh ta lại gõ cửa, mạnh hơn. “Xin chào! Có ai ở đó không? Làm ơn, phải có ai ở đó chứ.”

Anh ta rời khỏi hiên, khum tay nhìn vào kính cửa sổ.

Và cô bước ra, chú chó ngay bên cạnh. “Anh muốn gì?”

Anh ta nhảy bật lên như thỏ, xoay phắt lại. “Ôi trời, cô làm tôi hết hồn...” Đôi mắt anh ta mở to khi nhìn thấy khẩu súng, và hai tay anh ta giơ thẳng lên trời. “Lạy Chúa, xin đừng bắn tôi. Tôi bị lạc. Tôi lạc đường. Tôi chỉ đang tìm đường trở lại chỗ xe hơi của mình.”

“Anh đang làm gì trong rừng, trên đất của tôi vậy? Có thông báo rất rõ ràng mà.”

“Tôi xin lỗi. Tôi xin lỗi. Tôi đang chụp ảnh. Tôi là nhiếp ảnh gia. Tôi chỉ đang đi chụp vài bức ảnh, cảm nhận mọi thứ, và tôi mãi mê quá nên đi xa hơn dự định. Tôi xin lỗi, tôi không nên phớt lờ những biển báo cấm vượt qua. Cô có thể gọi cho cảnh sát. Chỉ xin đừng bắt tôi. Tôi - tên tôi là Roland Babbett. Tôi trọ trong Quán trọ Ozark. Cô có thể kiểm tra.”

“Làm ơn tháo ba lô của anh ra, đặt xuống, bước lùi ra xa.”

“Được được.”

Anh ta không mang theo súng - cô đã nhìn anh ta xoay tròn một vòng và thừa sức nhận ra súng. Nhưng có thể anh ta giấu súng trong ba lô.

“Cô có thể giữ cái ba lô,” anh nói lúc đặt nó xuống. “Ví của tôi trong đó. Cô có thể giữ tiền.”

“Tôi không cần tiền của anh.”

“Nghe này, nghe này, tôi bị lạc. Tôi đánh rơi la bàn và làm nó bị vỡ. Tôi nhìn thấy ngôi nhà gỗ qua ống nhòm lúc tôi quét một lượt. Tôi chỉ đến nhờ giúp đỡ. Xin hãy gọi cho cảnh sát giúp tôi.”

“Anh để xe của mình ở chỗ nào?”

“Nếu biết tôi đã không bị lạc. Tôi không định lừa gạt đâu,” anh ta nói thêm thật nhanh. “Tôi lái xe ra khỏi Bickford, đi về phía nam thị trấn khoảng một dặm, sau đó tôi đi bộ. Ánh sáng rất tốt, cả các bóng râm nữa. Tôi muốn làm vài phát. Ý tôi là ảnh ấy,” anh ta nói, mắt dè chừng nhìn khẩu súng.

“Anh nên tôn trọng đất tư.”

“Vâng, cô nói đúng. Tôi rất xin lỗi.”

Cô chỉ tay. “Nếu anh đi lối đó, anh sẽ ra đến đường. Rẽ trái. Anh sẽ tìm thấy xe mình sau khoảng một phần tư dặm nữa.”

“Vâng. Cảm ơn cô. Tôi chỉ...”

“Cấm lấy ba lô của anh,” cô bảo anh ta lúc anh ta vừa rời khỏi hiên mà không mang theo ba lô.

“Vâng.” Anh ta nhặt ba lô lên, mắt anh ta rời khỏi khuôn mặt cô, hướng về khẩu súng, về con chó. “Cảm ơn cô.”

“Không có gì.” Cô nhìn anh ta đi khỏi, rất vội vã, cho tới khi anh ta khuất bóng. Trở vào trong nhà, cô tiếp tục nhìn anh ta trên màn hình khi anh ta thất thểu theo con đường cô chỉ ra phía đường cái, cứ vài phút lại ngoái nhìn đằng sau.

Cô đã làm cho anh ta sợ, cô nghĩ thầm. Chà, anh ta sợ cô. Cô cho rằng như thế cũng phải.

Roland biết chính xác xe mình đậu ở đâu.

Anh không ngờ đến khẩu súng. Anh cũng không ngờ đến những chiếc máy quay. Anh nghe nói cô có hệ thống an ninh, bao gồm các máy quay quanh nhà. Chẳng ai đề cập rằng cô còn bố trí tí tặn trong rừng.

Nếu anh không phát hiện thấy một cái thì anh đã làm hỏng việc.

Cô ấy đã trang bị quy trình làm những người lạc đường chết khiếp. Sao lại không chứ? Anh đã chết khiếp. Cô ấy cầm khẩu Glock giống như người biết cách sử dụng. Như người sẽ sử dụng.

Anh phải thừa nhận rằng, cho đến giờ anh vẫn chưa làm hỏng việc.

Còn con chó nữa. Anh có nghe nói về con chó, nhưng trời ạ, nó đúng là to quá chừng.

Rồi còn những ổ khóa ở cửa sau nữa. Chúng rất chắc chắn, anh ngẫm nghĩ trong lúc nhét ba lô vào ghế sau. Anh rất thạo dùng dụng cụ mở khóa, nhưng anh chưa bao giờ phải dùng đến. Điểm đáng bàn đấy, và anh không thể xử lý được các máy quay, không thể nếu không có đầy đủ trang thiết bị.

Hệ thống an ninh rất đầy đủ? Quá đủ.

Công việc giờ thú vị hơn nhiều. Có phải ai cũng có hệ thống an ninh như thế, với con chó to lớn, khẩu Glock, thái độ đó đâu?

Cô ấy có gì đó phải che giấu. Anh rất thích tìm cho ra những gì người ta muốn giấu giếm.



Brooks bước vào bếp với một bó cúc trắng điểm những nụ vàng tươi và một khúc xương bằng da thô cho Bert.

“Anh lại mang hoa cho em.”

“Bố anh tuần nào cũng mua hoa cho mẹ một hoặc hai lần, và anh đoán đó là vì hoa làm cho bà cười, giống như em lúc này.”

“Em cứ lo rằng mọi chuyện sẽ không ổn khi anh đến tối nay, rằng sẽ cảm thấy khó xử sau tất cả mọi việc. Nhưng anh còn mang cả cúc tới cho em.”

“VẬY là em có thể thôi không phải lo lắng nữa.” Cô lấy một chiếc bình, nhưng ước giá như cô có một chiếc lọ nhỏ xinh, và tự nhủ lần sau vào thị trấn sẽ mua một chiếc.

“Mỗi lần anh đến đây đều có gì đó rất thơm, thêm em nữa.”

“Là mùi hương thảo đấy,” cô bảo anh trong lúc cắm hoa. “Nó rất thơm. Em tìm được một công thức mới cho món gà mà em muốn thử.”

“Rất vui được làm người thử khẩu vị cho em.”

“Sẽ rất ngon với rượu vang Pouilly-Fumé.”

“Nếu em nói như vậy.” Anh vén tóc cô ra sau, rồi rúc mặt vào gáy cô. “Hôm nay em thế nào?”

“Em thấy bồn chồn và mất tập trung, nhưng em đã làm xong một số việc. Em còn bị một người lạ đường - một thợ chụp ảnh, xen ngang nữa. Em không hiểu tại sao mọi người lại không chịu tôn trọng các đường ranh giới. Ở đây thiếu gì đất công cộng, đâu cần phải xộc vào đất tư.”

“Đứng núi này trông núi nọ mà. Anh ta vào tận nhà à?”

“Vâng. Anh ta kích hoạt hệ thống báo động, và em thấy anh ta trên màn hình. Anh ta đánh rơi và làm vỡ la bàn, và rồi nhìn thấy căn nhà gỗ qua ống nhòm.”

Brooks dừng lại lúc đang rót rượu vang dở chừng. “Ống nhòm à?”

Cô xem thử món gà. “Vâng. Em thắc mắc không biết anh ta có nhìn thấy máy quay qua đó không, nhưng rõ ràng anh ta tìm đường, hoặc cần giúp đỡ. Em ra ngoài, vòng qua lối nhà kính, cho nên em xuất hiện sau lưng anh ta.”

“Em ra ngoài, khi có một gã lạ mặt mò đến nhà mình à?”

“Em biết cách tự lo cho mình mà. Em vẫn làm việc đó suốt một thời gian dài, anh nhớ không? Anh ta chỉ có một mình. Em có súng và Bert. Anh ta gõ cửa, gọi ầm lên. Và anh ta rất cuống khi em bước ra, cầm súng.”

Brooks rót cho xong rượu, uống một ngụm lớn. “Rồi, anh hiểu chuyện đó.”

“Em chẳng ngại làm anh ta sợ. Anh ta không nên xông vào khu vực đã có biển báo. Em hỏi qua anh ta, sau đó chỉ đường cho anh ta chỗ anh ta đậu xe, nếu như anh ta kể chính xác. Anh ta chuồn lẹ luôn.”

“Một phụ nữ có súng với một con chó to? Anh ta có là ngốc mới không làm vậy. Anh ta làm gì ở đây?”

“Chụp ảnh. Anh ta nói tên anh ta là Roland Babbett, và anh ta đang ở khách sạn của nhà Conroy.”

“Như thế dễ kiểm tra thôi.” Brooks rút điện thoại di động. “Trông anh ta thế nào?”

“Hơn ba mươi. Cao khoảng một mét tám, nặng tầm hơn bảy mươi cân. Nước da vừa phải, tóc nâu sáng, mắt nâu, cằm chìa. Anh ta đội mũ lưỡi trai nâu có biểu trưng Greenpeace, áo phông đen có tên nhóm nhạc R.E.M, quần lửng vải kaki và giày cao cổ đi bộ. Anh ta có một

cái ba lô hải quân, và một máy ảnh Nikon có quai đeo. Cái quai có những biểu tượng hòa bình nhiều màu bên trên.”

“Ừ, em sẽ là một cảnh sát giỏi đấy,” Brooks đáp. “Hôm nay anh đã nhìn thấy anh ta ở quán ăn rồi. Bánh anh đào.”

“Nghĩa là sao?”

“Không có gì. Chỉ tò mò chút. Anh ta đến đây lúc mấy giờ?”

“Coi báo động kêu lúc bốn giờ mười tám.”

“Ồ, thế thì kỳ lạ đấy. Anh gặp anh ta ở quán ăn trong thị trấn lúc gần bốn giờ. Chưa đầy nửa tiếng sau, anh ta đã ở đây.”

Tay cô nắm chặt lấy chân ly rượu của mình. “Anh nghĩ chúng đã tìm ra em.”

“Cứng à, trông anh ta có giống mafia Nga không? Và phong cách của chúng lẽ nào chỉ là thuê một gã nào đó lảng vảng tìm kiếm trong khu rừng của em sao?”

“Không.” Vai cô thấy nhẹ nhõm hẳn. “Anh ta không có vũ khí. Ít ra thì anh ta không mang vũ khí. Nhà Volkov sẽ không phái đến lẻ loi một người tay không vũ khí.”

“Anh nghĩ đó là một ván cược an toàn.” Nhưng anh thấy cần phải đề phòng, và ấn một số điện thoại trên di động của mình. “Chào, Darla, thế nào? Ừ, mấy đợt rét vào dịp xuân có thể đáng kể đấy. Em nghỉ một chút đi. Phải, chính thời điểm đó đấy, được rồi. Được rồi, em có tên vị khách Roland Babbett nào đến nhận phòng không? Không sao. Ừ, hừm. Cần các kiểu, phải không? Ừ.” Anh đảo mắt ra hiệu với Abigail. “Phải, Roland Babbett. Anh ta ở phòng nào? Nào, Darla, anh có phải là kẻ cha vợ chú vào nào dò hỏi đâu. Anh là cảnh sát trưởng. Anh chỉ đang theo sát một việc thôi. Em biết anh có thể gọi cho Russ và hỏi cơ mà. Ừ. Thế à? Hừm-hừm. Không, không có chuyện gì, chỉ là một việc thường lệ thôi. Nhớ cẩn thận với đợt rét đó nhé, nghe chưa? Tạm biệt.”

Anh lại nhắc ly rượu lên. “Darla có xu hướng hơi nhiều lời. Đúng là anh ta ở đó đấy. Lấy một phòng - đòi thì đúng hơn - ngay dưới sảnh

không xa buồng Ozark.”

“Cái phòng thẳng Justin Blake và bạn nó phá phách hả?”

“Chính thế. Không lạ sao khi anh gặp tay Babbett này trong thị trấn, rồi anh ta mò đến đây, có máy ảnh và ống nhòm, và anh ta ở ngay gần cái phòng đặc biệt đó phải không?”

“Có thể là trùng hợp, nhưng cũng rất giống có sắp đặt.”

“Có sắp đặt là chuẩn đấy. Do gã Blake sắp đặt.” Tì một hông vào quầy bếp, anh nhắc ly rượu vang của mình lên. “Em cược gì nếu anh chỉ tìm hiểu sơ sơ là biết rằng Roland Babbett là một thám tử tư được trả giá rất cao?”

“Em nghĩ em sẽ thắng cược. Anh ta có trông thấy máy quay, và anh ta suy nghĩ rất nhanh, vờ bị lạc đường.” Lừa bịp mình, cô nghĩ bụng, cảm thấy vô cùng bức tức. “Nhưng em chưa hiểu anh ta được gì khi mò đến đây.”

“Đi dò la đó mà. Kiểm tra cơ ngơi của em ở đây, cảm nhận một chút. Hôm nay anh ta gặp may, phát hiện ra một máy quay của em, tận dụng luôn nó để tiếp xúc. Anh đoán chắc cách tiếp đón của em làm anh ta hơi hốt một chút, nhưng xét cho cùng, anh ta lại cần như vậy. Anh ta đã trò chuyện, đã nhìn thật gần. Lúc chiều cũng y như vậy khi anh tình cờ bước vào uống cà phê lúc anh ta có mặt ở quán. Anh ta ngồi đó, ăn bánh, và quan sát, và... chết tiệt.”

“Sao vậy anh?”

“Anh cược là anh ta cũng rất thính tai. Anh cược là anh ta đã gần như nghe được từng lời trò chuyện giữa anh với Sylbie. Anh không chủ động muốn nói chuyện,” anh nói thêm, khi thấy Abigail không nói gì. “Và giờ thì anh hiểu rằng có sai lầm rồi, bởi vì, theo anh nghĩ, đó là cuộc trò chuyện quan trọng. Và có nhắc đến em trong đó.”

“Anh nói về em, với cô ấy?”

“Giọng điệu như thế, ánh mắt như thế của em khiến anh chẳng muốn kể nữa.”

“Em không biết ý anh là gì.” Cô quay đi để cho số đậu xanh cô mua từ trước và đã sơ chế vào lò để hầm. “Em đâu có giọng điệu gì.”

“Giọng ấy của em cắt được cả gạch đá. Nhưng anh chẳng sợ.” Anh chẳng ngại che giấu nụ cười của mình lúc huých nhẹ vào sống lưng cô. “Nói nịnh đấy.”

“Em không cần nịnh bợ. Em chẳng quan tâm chuyện anh nói về em với... tình cũ của anh.”

“Tình yêu là điều mà Sylbie và anh chưa bao giờ có. Cô ấy vào lúc anh đang uống cà phê, và cô ấy ngồi luôn xuống. Một phần để xin lỗi chuyện đó, bọn anh nói về cái sự cố không may hồi tháng Ba. Sau đó là một câu hỏi. Cô ấy muốn biết tại sao lại là em chứ không phải cô ấy.”

Ngẫm nghĩ một lát, Abigail lấy món gà ra khỏi lò. “Đó là một câu hỏi chính đáng với cô ấy. Đó là những gì anh nghĩ. Còn từ phía em, câu ấy vừa vụng vừa khó chịu. Một người như cô ấy quá quen với việc có được bất kỳ ai cô ấy muốn, và sẽ chẳng coi em, nói rất công bằng, ngang với mình. Tuy nhiên sự thật là em vẫn thấy khó chịu. Anh nịnh bợ vì em khó chịu, và điều đó chỉ càng làm em khó chịu thêm.”

“Trước khi em hậm hực nữa, em có muốn biết anh đã nói gì với cô ấy không?”

“Anh nói gì trong một cuộc trò chuyện riêng thì đâu có phải là việc của em.” Cô lấy đĩa ra, đặt mạnh xuống. “Vâng, em muốn biết.”

“Anh bảo cô ấy rằng khi anh ở bên em, anh thấy rất ổn. Có cảm giác như anh được ở đúng nơi dự định dành cho mình. Tất cả đều rất có ý nghĩa. Anh nói anh không biết tại sao một người lại yêu người khác, chỉ là cứ vậy thôi.”

Cô quay lại, mắt nhìn thẳng vào anh. “Anh nói với cô ấy là anh yêu em.”

“Phải, bởi vì đúng như vậy.”

“Em bớt bực rồi đấy.”

“Tốt quá. Cứ thẳng thắn thôi. Anh không muốn trò chuyện với cô ấy, nhưng sau khi nói xong, anh thấy thế lại hay. Anh nghĩ bọn anh hiểu nhau hơn trước đó, và như thế sẽ làm cho cả hai bọn anh thoải mái hơn.”

“Cũng sẽ thoải mái hơn cho em nếu cô ấy không có ngoại hình như vậy. Như thế thật nhỏ nhen. Em không thích mình nhỏ nhen và hời hợt.”

“Vì anh lớn lên cùng hai chị gái, anh có thể nói chắc rằng cô ấy cũng nghĩ về em y như thế. Nhưng điều anh muốn nói là tay Roland Babbett này đã nghe lỏm được.”

“Thế thì có ích gì cho các cáo buộc đối với thằng Justin Blake đâu, nếu thực tế Babbett đúng là một thám tử tư làm việc cho bố thằng Justin.”

“Đúng vậy, nhưng nó là nhiên liệu. Giống như việc em mang theo súng và có hệ thống an ninh mức cao cũng là nhiên liệu. Những thiện ý ấy của em sẽ đứng vững được đến đâu nào?”

“Hồ sơ và lý lịch hiện có của em sẽ vượt qua được quá trình kiểm tra chuẩn mực của cảnh sát. Sẽ chẳng có lý do gì để nghi ngờ chúng cả.”

“Thám tử tư thì không phải là cảnh sát,” Brooks nói.

“Em tin chúng sẽ vượt qua được kỳ kiểm tra ngặt nghèo. Em chưa bao giờ gặp rắc rối gì.”

“Thậm chí bị bắt, bị đưa đi thẩm vấn?”

“Không, nhưng em thường xuyên bị khách hàng kiểm tra trước khi ký hợp đồng. Do tính chất nhạy cảm của công việc, và mức tiền công của em, nên hồ sơ và giấy tờ chứng thực của em được bất kỳ khách hàng mới nào kiểm tra rất kỹ.”

“Thế thì tốt.” Anh gật đầu hài lòng. “Rất hay biết được điều đó. Điều anh lo ngại, và chỉ là lo ngại ở thời điểm này, là tay Babbett này không làm việc cho một khách hàng muốn thuê em, mà là kẻ đang tìm

kiếm chuyện bán thiu, tìm kiếm kiểu gì đó để có thể lợi dụng nhằm hạ uy tín hay đe dọa em.”

“Chắc tay Babbett đó phải rất có nghề, và rất quyết tâm.”

“Có lẽ chúng ta sẽ cần phải thận trọng.”

“Anh có thể dọa anh ta. Anh có quyền và vũ khí. Anh có thể đối diện với anh ta, dọa anh ta và buộc anh ta phải cuốn xéo.”

“Anh có thể làm vậy, nhưng việc đó sẽ có chiều hướng làm anh ta thêm tò mò một khi đã ra đi. Trừ phi anh có một đòn bẩy. Em không muốn ra đi.”

“Chúng ta sẽ không để chuyện đó xảy ra.”

Cô không thích tình huống căng thẳng mới này, điều phức tạp không đáng có này chẳng liên quan gì tới nhà Volkov. “Giá như em ở yên trong nhà, không trả lời khi nghe gọi cửa, hoặc đơn giản là chỉ dẫn cho anh ta thì...”

“Anh không nghĩ như thế sẽ khác đi. Anh ta làm việc. Những gì chúng ta sẽ làm - hoặc em sẽ làm, việc mà em làm nhanh hơn và cừ hơn - là tìm ra những gì có thể liên quan đến anh ta. Xem xem chúng ta đương đầu với hạng người nào ở đây. Trong khi đó... anh sẽ mượn một số máy quay của em.”

“Tại sao?”

“Đề phòng thôi. Nếu Sở cảnh sát Bickford mượn một số thiết bị của em trong một hai ngày có được không?”

“Vâng.” Cô rút một chùm chìa khóa ra khỏi túi. “Anh cứ mượn thứ gì anh muốn.”

“Cảm ơn em. Anh sẽ bảo Ash hoặc Boyd đến và lấy đi, nếu được vậy. Anh cần gọi vài cuộc để thực hiện bước đề phòng đó.”

“Vâng. Em phải nấu cho xong bữa.” Hy vọng việc đó sẽ làm tâm lý cô ổn định. “Em không muốn làm rau như toét.”

Cô phải làm việc gì đó, cứ làm gì đó, như vậy mới không vướng vào tâm trạng hoảng hốt. Nếu cô làm những việc thông thường - cho

thêm húng tây và bơ vào món đậu xanh, rưới nước sốt rượu vang lên thịt gà, bày lên đĩa kèm với khoai tây chiên - cô có thể có được cảm giác bình thường.

Cô đã chuẩn bị và bày biện bữa ăn rất ngon mắt, nhưng cô vẫn không sao bình tâm được một chút.

Cô có một kế hoạch dự phòng. Cô luôn như vậy. Tất cả những tài liệu cô cần để tạo nhân dạng tiếp theo đều ở trong phòng an toàn của cô, khóa kỹ. Chờ đợi.

Nhưng cô không muốn dùng đến chúng, không muốn lại trở thành ai đó khác. Điều đó nghĩa là cô phải đấu tranh để bảo vệ con người mình lúc này. Những gì cô đang có.

“Nếu tay thám tử này có nghề và quyết tâm, anh ta vẫn phải mất thời gian mới lật tẩy được lý lịch và hồ sơ của em,” cô nói. “Em cần thêm thời gian để lên kế hoạch và tiến hành liên lạc với Đặc vụ Garrison.”

“Cô ấy ở Chicago à?”

“Em muốn ai đó ở Chicago, nơi nhà Volkov đóng đô. Chị ấy sẽ có động lực hơn, và khả năng tiếp cận lớn hơn. Thời gian phản hồi của chị ấy sẽ nhanh hơn, một khi chị ấy thấy tin vào thông tin của em.”

“Suy nghĩ rất thấu đáo.”

“Nhưng em sẽ phải lên kế hoạch tiếp cận theo đường khác, bởi nếu liên hệ trực tiếp, theo nghĩa vụ chị ấy sẽ bắt giữ em. Nếu điều đó xảy ra, em không tin mình sẽ có thời gian hay cơ hội để chứng tỏ mình trong sạch trước khi bị thủ tiêu.”

Anh đi tới, cầm lấy hai tay cô. “Em sẽ không bị bắt giữ, và em hãy tin chắc rằng mình sẽ không bị thủ tiêu. Nhìn anh đây. Giúp em thì chuyện gì anh cũng sẽ làm. Và anh đã suy nghĩ đến các lựa chọn và phương pháp.”

“Em đã cân nhắc việc gửi cho Đặc vụ Garrison một email vào tài khoản cá nhân của chị ấy, cho chị ấy biết em là ai, kể lại toàn bộ câu chuyện, mọi chi tiết. Em có thể làm ẩn tung tích của lá thư ấy như đã

làm với dữ liệu em gửi cho chị ấy, và sẽ không thể lần ra được. Nhưng nó có thể lọt ra ngoài. Nếu thông tin em gửi cho chị ấy rơi vào tay kẻ khác, nhà Volkov sẽ biết em không chỉ còn sống...”

“Ilya Volkov đã trông thấy em. Chúng biết em còn sống.”

“Chúng biết em còn sống năm năm trước ở New York. Em có thể đã gặp tai nạn hoặc bị một căn bệnh chết người.”

“Cũng được, hơi mong manh, nhưng chấp nhận được.”

“Chúng cũng sẽ biết em đã truy cập vào tài khoản của chúng, hệ thống điện tử của chúng, và cung cấp thông tin cho FBI. Lẽ dĩ nhiên, chúng sẽ có các bước để chặn không cho em truy cập, như thế em lại mất thời gian và công sức. Chúng cũng cẩn thận hơn với những gì gửi trên email. Nhưng hơn thế, điều đó sẽ làm chúng nổi điên, và càng ra sức tìm kiếm để thủ tiêu em. Chúng có đội ngũ kỹ thuật viên rất giỏi. Một phần thu nhập của chúng lấy từ những trò gian lận trên máy tính, đánh cắp thông tin tài khoản.”

“Em còn giỏi hơn đám kỹ thuật của chúng mà.”

“Vâng, em giỏi hơn thật, nhưng em cũng đã mất rất nhiều thời gian nghiên cứu và lập trình, vượt tường lửa, tránh được các hệ thống cảnh báo. Làm lại việc đó phải cần thời gian, nhất là với hệ thống an ninh mới hơn, mạnh hơn. Nếu ở vị thế của chúng, em sẽ giăng bẫy. Nếu em mắc sai lầm, chúng có thể lần ra em. Thời gian, lại lần nữa, là rất quan trọng. Nếu và khi em liên hệ với FBI, quy trình giải quyết Keegan và Cosgrove, vạch mặt những kẻ tay trong khác, bắt giữ Korotkii, Ilya. Tất cả những việc sẽ phải diễn ra thật nhanh.”

“Giống như hiệu ứng domino,” anh gợi ý.

“Vâng, đổ hết một lượt. Nói chung, bộ máy quan liêu không vận hành kịp thời bao giờ cả. Và trước khi quy trình có thể bắt đầu thì đặc vụ kia, cấp trên của chị ấy, sẽ phải tin tưởng em.”

“Họ sẽ như vậy.”

“Lời nói của một kẻ trốn chạy, bị nghi ngờ ít nhất là đã giết hoặc chắc chắn có gây ra cái chết của hai Cảnh sát Tư pháp Hoa. Trái

ngược với lời khai của hai Cảnh sát Tư pháp khác, một trong số đó còn được vinh danh và thăng chức nữa chứ.”

Anh dùng tay mình áp lấy bàn tay bồng chồn của cô. “Lời một phụ nữ mà khi ở tuổi mười sáu đã cung cấp cho họ thông tin về một sát thủ xã hội đen hạng nhất một cách dễ dàng. Họ mới là những người đáng trách.”

“Anh có phần thiên kiến vì anh yêu em.”

“Anh yêu em, nhưng anh cũng có bản năng rất tốt. Em nghĩ FBI, Cảnh sát Tư pháp, Sở cảnh sát Chicago sẽ không tìm cách tiêu diệt tổ chức Volkov ư? Họ sẽ làm việc với em đấy, Abigail.”

Phải cố lắm cô mới không rút tay khỏi tay anh. “Có phải anh đang đề nghị em tin họ sẽ bảo vệ em không?”

“Không. Anh đề nghị em tin vào chính mình, và anh nữa, để làm việc đó.”

“Em nghĩ mình có thể làm được.”

“Vậy thì những gì chúng ta cần, trước hết, là một người trung gian.”

“Em không hiểu.”

“Ai đó nói chuyện thay em, đứng ra liên lạc và mở cửa dẫn tới các cuộc thương thuyết.”

“Anh không thể...”

“Phải,” anh đồng ý, lúc cô chưa nói xong. “Anh không thể. Anh quá thân cận với em, về mặt tình cảm và địa lý. Họ sẽ kiểm tra người trung gian. Nhưng họ không có lý do gì để liên hệ anh - hoặc em - với đội trưởng cũ của anh ở Sở cảnh sát Little Rock.”

“Em không biết ông ấy.”

“Anh biết. Cứ nghe anh đây. Đại úy Joseph Anson. Em có thể tìm hiểu ông ấy. Đó là một cảnh sát đáng tin cậy, đã được khen thưởng, một người có thâm niên hai mươi lăm năm. Ông ấy có một vợ - người đầu tiên và duy nhất - hai con. Ông ấy là một chỉ huy tốt, một cảnh sát giỏi. Tuân thủ pháp luật cực nghiêm túc, nhưng chưa đến mức không

thể phớt lờ vài thứ nếu đó là điều đáng làm. Ông ấy rất được tin tưởng và nể trọng ở sở. Lại gan góc nữa.”

Cô đứng dậy, đi tới cửa sổ để ngẫm nghĩ. Một đầu mỗi trung gian là rất đúng, sẽ tạo ra một lớp đệm hợp lý. Nhưng...

“Tại sao ông ấy phải tin em chứ?”

“Ông ấy sẽ tin em.”

“Cho dù đúng như vậy thì lý do gì đặc vụ Garrison lại tin ông ấy?”

“Vì lý lịch của ông ấy, những gì ông ấy làm, bởi vì ông ấy sạch. Bởi vì ông ấy không có lý do gì để nói dối. Ông ấy chỉ còn vài năm là đủ ba mươi năm, đến tuổi về hưu. Tại sao ông ấy phải mạo hiểm điều đó bằng việc nói dối nhân viên liên bang chứ?”

Cô gật đầu, đã hiểu ra logic vấn đề. “Nhưng tại sao ông ấy lại mạo hiểm can dự vào vụ này?”

“Bởi vì ông ấy là người tốt, và là một cảnh sát tốt.” Brooks đứng lên, đi tới bên cô. “Bởi vì ông ấy có hai đứa con gái, và nếu ông ấy không hình dung được tình cảnh khi chúng ở vào vị trí của em, thì anh sẽ nhét điều đó vào trong đầu ông ấy.”

“Anh đề nghị em tin tưởng một người em không hề biết, và chưa hề gặp mặt.”

“Anh biết, và đừng có nghĩ anh không hiểu chuyện đó. Nếu em thấy không thể làm vậy, chúng ta sẽ tìm cách khác.”

Cô lại quay ra phía cửa sổ. Những khoảnh vườn của cô đang phát triển rất tốt. Cuộc sống của cô rất suôn sẻ, thực sự như vậy, trong năm qua. Nhưng thực ra cũng chẳng có gì phát triển cho tới khi cô mở cửa với Brooks.

“Anh có tin ông ấy bằng cả sinh mạng mình không?”

“Anh dám làm vậy. Giờ em là cuộc sống của anh cơ mà.”

“Ôi trời, anh nói như vậy và em cảm thấy em sẽ héo mòn nếu em để mất những gì em đã tìm thấy khi có anh. Anh làm cho em muốn đánh

đổi sự yên tĩnh này, Brooks ạ, và em từng nghĩ cuộc sống yên tĩnh này là tất cả những gì em muốn.”

“Em không thể cứ trốn chạy mãi, Abigail.” Ôm lấy hai vai cô, anh xoay cô đối diện với anh. “Em không thể cứ khép mình mãi được.”

“Em từng nghĩ em có thể làm vậy, nhưng không phải, em không thể. Anh sẽ làm điều đó thế nào đây?”

“Anh lái xe đến Little Rock. Chúng ta không thể mạo hiểm gọi điện thoại hay gửi email. Phải gặp mặt trực tiếp, không chỉ để xóa dấu vết mà còn vì Anson là kiểu người muốn gặp mặt trực tiếp. Anh có thể tới đó trong chưa đầy hai tiếng, đề cập việc này, quay trở về trước buổi sáng.”

“Ngay tối nay ư?”

“Sao lại phải chần chừ chứ? Có một tay thám tử tư mà anh tin chắc đang cắm đầu vào laptop của gã ngay lúc này, lùng sục tìm kiếm thông tin. Chúng ta có lợi thế, tại sao lại bỏ phí chứ?” Anh đứng lên. “Em lấy laptop hoặc iPad của em đi. Tìm hiểu về ông ấy trên đường đi. Nếu em thấy không hài lòng, chúng ta vòng trở lại.”

“Anh muốn em đi cùng à?”

“Muốn chứ. Trong trường hợp này anh muốn ông ấy trông thấy em, nghe tiếng em. Anh muốn em nói với ông ấy đúng như em kể với anh. Em sợ hãi. Anh không trách em.” Anh nắm lấy cánh tay cô. “Em muốn thêm thời gian, phân tích, tính toán, vạch ra mọi chi tiết chứ gì. Nhưng đó không phải là những việc em làm khi em thoát ra khỏi nhà an toàn đó. Đó không phải là những việc em làm ở New York khi chúng đuổi theo em. Em làm theo bản năng, và em thắng chúng.”

“Em đi lấy căn cước thay thế của em, và tiền nữa. Cả túi đồ khẩn cấp của em. Nếu việc này sai lầm, em không thể quay trở lại đây nữa.”

“Nếu sai lầm, anh sẽ đi cùng em.”

“Em hiểu. Ý anh là giờ thì...”

“Giờ chúng ta là một cặp. Em hãy lấy bất kỳ thứ gì em nghĩ em cần đến.”

“Em muốn đưa cả Bert theo.”

Giờ anh mỉm cười. “Anh sẽ không để mọi chuyện khác đi đâu.”

Anh lái xe của cô. Xóm giềng sẽ không nghĩ nhiều về chuyện một chiếc SUV có mặt ở nhà Anson, nhưng họ sẽ nhớ một chiếc xe tuần tra của cảnh sát Bickford khi bị tra hỏi.

Trong lúc anh lái xe, Bert làm cái việc mà lũ chó vẫn làm khi ở trên xe hơi, thò đầu ra khỏi cửa sổ đằng sau với bộ mặt ngây thộn, còn Abigail làm việc trên máy tính.

“Đại úy Anson của anh có lý lịch rất tuyệt.”

“Ông ấy là một cảnh sát tốt.”

Lợi thế hay bất lợi đây? Abigail băn khoăn.

“Nếu ông ấy đồng ý giúp, anh sẽ biết liệu ông ấy có nói sự thật hay không à?”

“Đúng. Cứ tin anh.”

“Em tin.” Cô nhìn ra cửa sổ ngắm khung cảnh lờ mờ. “Hơn bất kỳ ai khác em tin tưởng trong cả chục năm. Nếu việc này suôn sẻ, và những người khác tin em, sẽ đi đến những vụ bắt giữ, xét xử, lời chứng của em. Và có thể có những hậu quả. Anh phải hiểu điều đó.”

“Chúng ta có thể làm như thông thường, mặc kệ chúng. Và cả hai chúng ta - anh nghĩ cả hai chúng ta - sẽ chẳng bao giờ cảm thấy hoàn toàn ổn thỏa với chuyện đó. An toàn hơn, nhưng không hoàn toàn ổn thỏa.”

“An toàn suốt một thời gian dài thế là đủ rồi.” Cô nhìn lại anh, vẫn thắc mắc làm thế nào một người lại có thể làm thay đổi tất cả mọi thứ như vậy. “Không phải bây giờ nữa. Nhưng sẽ vẫn không đủ để phá tan

tổ chức của nhà Volkov đâu, chỉ gây thiệt hại cho chúng thôi. Để ổn thỏa và an toàn, chúng ta phải tiêu diệt chúng.”

“Ta đang làm điều đó đây.”

“Em có vài ý tưởng. Nhưng không phải tất cả đều hợp pháp.”

Cô nhìn nụ cười xuất hiện trên mặt anh. “Anh đâu lạ chuyện đó. Em có suy nghĩ gì nào?”

“Em đang thực hiện một việc, nhưng em cần hoàn chỉnh thêm một chút. Nó liên quan đến kỹ thuật.”

Anh liếc mắt, và nhìn xuống máy tính của cô. “Chiến tranh mạng đây mà.”

“Em định vậy. Đúng, chiến tranh mạng. Nếu chúng ta tiến hành việc này, em sẽ cần dành thêm thời gian và công sức cho những chương trình em đang phát triển. Trong thời gian đó, nếu sếp cũ của anh đồng ý, anh phải quyết định cách thức thông tin liên lạc. Một khi ông ấy liên hệ với FBI về việc này, họ sẽ theo dõi mọi liên lạc của ông ấy.”

“Chúng ta sẽ dừng lại dọc đường, chọn vài cái điện thoại di động trả trước. Như thế sẽ che giấu được trong thời gian tới.”

“Nên vậy.”

Anh nhào người, đặt nhẹ tay lên tay cô. “Chúng ta sẽ tìm ra cách.”

Cô tin anh. Mọi chuyện thật bất thường, trái với mọi logic, nhưng cô tin anh.

Thần kinh của cô căng lên khi Brooks lái xe vào con phố yên tĩnh ở một khu dân cư đẹp. Những hàng cây cổ kính, những bãi cỏ xanh mướt, ánh đèn hắt lên kính cửa sổ.

Đại úy Anson có thể bắt giữ cô tại chỗ. Ông ta có thể yêu cầu liên hệ với nhân viên liên bang.

Ông ta có thể không ở nhà, và như thế thì đúng là cùng quẩn và có phần thêm căng thẳng.

Ông ta có thể...

“Thoải mái đi em,” Brooks nói và dừng lại trước một căn nhà nhỏ bé hai tầng có gara liền kề và một cây phong đỏ rất đẹp ở sân trước.

“Không thể được.”

Anh ngó sang để hai người mặt đối mặt. “Vào hay đi, Abigail? Tùy em chọn thôi.”

“Vào, nhưng em không sao thoải mái được.”

Nếu cô phải trốn chạy, cô sẽ không cho phép anh theo cô. Cô không cho phép anh từ bỏ cuộc sống, gia đình, thế giới của anh. Cô có một bộ chìa khóa dự trữ trong túi, và có thể thoát ra ngoài và đi, nếu cần. Nếu chuyện đó xảy ra...

“Bất kỳ chuyện gì xảy ra, em cần anh biết rằng mấy tuần qua là quãng thời gian tuyệt nhất đời em. Ở bên anh đã làm thay đổi em. Với em chẳng còn gì như cũ được nữa, và em rất vui vì điều đó.”

“Chúng ta sẽ chiến thắng vụ này, bắt đầu từ giờ.”

“Vâng.” Cô ra lệnh cho Bert ở lại, và ra khỏi xe.

Sau khi Brooks đi vòng qua mũi xe, anh nắm lấy tay cô. Cô phải cố hết sức tập trung vào mối liên hệ ấy trong lúc tim cô bắt đầu đập thành thịch.

Ánh đèn vẫn sáng qua cửa sổ, và cô có thể ngửi thấy mùi mùa xuân, và mùa hè đang đến gần - mùi cỏ, cây vòi voi, cấm chướng, vài bông hoa hồng nở sớm. Cô cảm thấy nỗi lo lắng hình thành, như một khối đè nặng trên ngực cô, và nhắm mắt lại để trấn tĩnh một lúc trong khi Brooks gõ cửa.

Người đàn ông ra mở cửa có đôi vai rộng và mái tóc đã ngả bạc thưa dần ở thái dương. Ông mặc quần kaki và chiếc áo phông kiểu chơi golf màu xanh dương với cặp kính đọc sách gài trên túi.

Chân ông để trần, và ở đâu đó phía sau, Abigail nghe rõ tiếng bình luận về một trận bóng.

Mắt ông màu xanh biếc, nghiêm nghị, cho tới khi nụ cười nở trên gương mặt ông.

“Chết tiệt, là cảnh sát trưởng Gleason đến nhà tôi cơ đấy.”

“Rất vui được gặp sếp, Đại úy!”

“Chết tiệt,” Anson lặp lại, sau đó một tay ôm choàng lấy Brooks trong khi nhìn Abigail thăm dò. “Cậu định giới thiệu phu nhân đấy à?”

“Tôi là Abigail Lowery, thưa Đại úy Joe Anson.”

“Rất vui được gặp cô, Abigail. Trời ạ, Nadine sẽ rất tiếc vì không được gặp hai người đấy. Cô ấy đưa mẹ đi lo chuyện phụ nữ rồi - đến spa - nhân dịp sinh nhật của bà cụ. Đến Chủ nhật cô ấy mới về cơ. Nào, vào nhà đi.”

Phòng khách trông rất thoải mái, Abigail nghĩ, dễ chịu, với những bức ảnh gia đình đóng khung đặt trên một cái giá trên tường và những chậu cây trồng trong nhà bố trí trên bậu cửa sổ.

“Tôi đang theo dõi trận đấu. Để tôi tắt đi đã.”

“Xin lỗi, vì đã làm gián đoạn, ghé thăm đường đột thế này.”

“Không sao. Đêm thứ hai tôi ở một mình rồi. Tôi cũng đang chán ngấy đây.” Ông biến vào một góc khuất trong phòng khách. Mấy giây sau, âm thanh tắt ngấm, và một con chó săn giống Labrador Retriever lông vàng già nua theo chân Anson chui ra khỏi ổ.

“Nó hiền lắm,” Anson nói với Abigail.

“Tôi thích chó. Trông mặt nó rất thông minh.”

“Huck rất khôn. Giờ thì lòa hần rồi, và cũng điếc nặng, nhưng nó vẫn rất khôn. Sao chúng ta không vào phòng lớn và ngồi xuống nhỉ? Mà ông cụ nhà cậu thế nào, Brooks?”

“Ông cụ khỏe. Rất khỏe.”

“Thế thì tốt quá. Còn công việc?”

“Tôi thấy thích, Đại úy ạ. Tôi thích nơi mình ở và việc mình làm.”

“Cậu ấy là một cảnh sát tốt,” Anson nói với Abigail. “Tôi không thích bị tuột mất cậu ấy. Làm một ly bia nhé?”

“Tôi không từ chối đâu.”

“Tôi cũng vậy,” Abigail nói, rồi nhận ra thật thà quá có khi lại thành thiếu ý tứ. “Ý tôi là tôi muốn dùng một chút nước.”

“Chắc chắn rồi. Tôi có nước chanh. Không đến nỗi.”

“Thế quá tốt rồi, cảm ơn ông.”

Theo hướng dẫn của Anson, họ vào một khu vực nói chuyện kế bên gian bếp thoáng rộng. Phía sau, những cánh cửa kính lớn mở ra một khoảng hiên, nơi cô nhìn thấy gì đó mà cô cho là một bếp nướng rất lớn phủ dưới tấm che màu đen, cùng vài cái ghế và bàn ngoài trời.

Khi Anson lấy đồ uống, con chó già lết tới, hít ngửi cô, rồi ghếch đầu lên gõ cô.

Cô vuốt đầu nó, xoa xoa tai nó.

“Nếu nó làm phiền cô, chỉ cần bảo nó ngồi xuống thôi.”

“Nó không làm phiền tôi đâu.”

“Abigail cũng có một con chó. Rất tuyệt. Bert đang ở ngoài xe.”

“Sao các vị lại để nó ngoài đó làm gì? Đón nó vào đi. Chúng ta sẽ cho ông này ra phía sau, để cả hai con làm quen và bầu bạn với nhau.”

“Bert sẽ rất thích. Nếu ông cho phép thì tôi sẽ đón nó vào. Tôi ra lệnh cho nó ở lại, để nó không chui ra khỏi xe theo Brooks.”

“Cô đi đi, và cứ dẫn nó vòng ra phía sau luôn. Cửa hông ở bên trái ấy.”

“Cảm ơn.”

Lúc cô đi ra ngoài, Anson đưa bia cho Brooks, hất hất ngón tay cái. “Có chuyện gì vậy, Brooks?” ông hỏi lúc họ bước ra ngoài.

“Rất nhiều chuyện.”

“Phu nhân của cậu che giấu giỏi lắm, nhưng cô ấy lo lắng đến mức đủ năng lượng để thả sáng cả thành phố Little Rock đấy.”

“Cô ấy có lý do đấy. Tôi đã bảo cô ấy tìm đến đây, đến ông, bởi vì cô ấy cần giúp đỡ. Và bởi vì tôi yêu cô ấy.”

Anson thở một hơi dài, uống một ngụm bia lớn. “Cô ấy gặp rắc rối gì vậy?”

“Tôi muốn chính cô ấy kể ra, và tôi cần ông nghe cô ấy kể. Toàn bộ. Xin nhờ ông đấy, Đại úy.”

“Cô ấy không phải người quanh đây, cũng không phải từ nơi cậu đến.”

“Không phải, nhưng giờ Bickford là nhà của cô ấy. Cả hai chúng tôi đều muốn sẽ là như vậy.”

Họ nghe thấy tiếng cổng mở ra rồi đóng lại. Đầu Huck nghech lên - không phải vì nghe thấy tiếng động, Anson biết vậy - mà vì ngửi mùi.

Cặp lông mày của Anson nhướng lên khi Abigail đi vòng quanh nhà cùng với Bert.

“Một tay diễn trai to lớn đấy.”

“Nó rất biết điều,” Abigail trấn an ông. “*Ami*,” cô nói khi Huck run run đi lại đánh hơi anh bạn mới. “*Ami. Jouer*.”

Những cái đuôi ngoáy tít trong không khí, hai con chó hít ngửi nhau. Huck đi đến hàng rào, nghech một chân lên, Bert làm theo. Rồi chúng vật nhau.

“Huck vừa làm thân với chú chó.” Anson đưa nước chanh cho Abigail, ra hiệu mời ngồi. “Brooks nói cô có chuyện muốn kể cho tôi, cô Abigail.”

“Vâng. Tôi xin bắt đầu bằng việc nói rõ rằng tên tôi không phải là Abigail Lowery. Chính danh phải là Elizabeth Fitch. Lúc mười sáu tuổi tôi đã chứng kiến một gã tên Yakov Korotkii, là sếp sòng trong tổ chức tội phạm Volkov, giết anh họ của gã là Alexi Gurevich và bạn tôi là Julie Masters.”

Anson ngồi xuống. Một lát sau, ông ấy ngó Brooks. “Cậu đã nói là có rất nhiều chuyện.” Rồi ông hướng đôi mắt nghiêm nghị về phía Abigail. “Sao cô không kể cho tôi nghe chuyện đó chứ?”



Cô không biết ông ấy có tin cô không. Gương mặt ông ấy không thể hiện gì, không ngạc nhiên, không nghi ngờ, không thấu hiểu. Cũng như Brooks, thỉnh thoảng ông ấy ngắt lời bằng những câu hỏi, sau đó chỉ gật đầu để cô tiếp tục.

Cô chưa kể xong thì hai chú chó quay trở lại và cả hai đều nằm ườn ra, mệt lử vì đùa nghịch, lúc cô dừng lại.

“Tôi vẫn nhớ một số chi tiết những gì cô kể với tôi,” Anson lên tiếng. “Hồi đấy đó là một sự kiện thời sự lớn, đặc biệt trong lực lượng hành pháp. Hai cảnh sát Tư pháp bị giết, một người nữa bị thương, nhân chứng trong một vụ giết người kếp liên quan đến băng đảng biến mất. Tên và mặt cô tràn ngập các phương tiện truyền thông cả nước vài tuần liền, và có rất nhiều biên bản liên ngành về cô.”

“Vâng, tôi biết.”

“Cũng như có hẩn lệnh truy nã vì tội danh bỏ trốn khỏi hiện trường. Một bản mô tả đối tượng. Cô bị tìm kiếm để đặt câu hỏi liên quan đến cái chết của những sĩ quan ấy, và vụ nổ tung nhà an toàn.”

Những ngón tay của cô đan vào nhau, siết chặt trên đùi. “Thông tin nội bộ cho biết người ta tin theo lời của Keegan và Cosgrove. Truy nã để thẩm vấn thực ra là một mẹo để buộc cho tôi tội danh giết người, hoặc đồng lõa giết người.”

“Làm sao cô biết được thông tin nội bộ?”

Không nói gì, Brooks nhào người, gỡ các ngón tay cô, và đặt tay anh trên tay cô.

“Tôi là một chuyên gia máy tính, và chuyên về hệ thống an ninh. Tôi cũng là một hacker.”

“Ý cô là cô có thể truy cập vào các tài liệu mật bên trong Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ và FBI?”

“Vâng. Tôi rất có kỹ năng, và đây là ưu tiên với tôi. Cả Keegan và Cosgrove đều khai rằng bọn họ tiến vào, thấy Terry nằm trong bếp và súng không còn. Lúc họ bắt đầu gọi hỗ trợ, họ bị một kẻ nào đó không rõ bản, và Cosgrove bị một vết thương. Khi Keegan bắn lại, đèn đóm tắt hết. Keegan đưa được Cosgrove ra ngoài, gọi hỗ trợ. Nhưng hẳn chưa kịp quay vào cứu Terry, hay tìm tôi hoặc John, thì căn nhà nổ tung. Hẳn cũng khai rằng hẳn tin đã nhìn thấy ai đó tẩu thoát.”

“Thế là gần trọn những gì tôi còn nhớ về vụ đó,” Anson đồng ý.

“Một trong những giả thuyết chủ yếu là tôi hoảng loạn, hoặc có lẽ buồn chán, và liên hệ với nhà Volkov để thỏa thuận. Chúng lần theo tôi tới nhà an toàn, và tôi đã đụng độ với Terry khi tôi tìm cách thoát ra. Hoặc tôi hoặc kẻ vô danh có liên hệ với nhà Volkov đã bắn John, nổ súng vào Keegan và Cosgrove, còn tôi hoặc đã thoát ra được trong lúc hỗn loạn hoặc đã bị đưa đi. Sau đó những kẻ ám sát cho nổ tung căn nhà để xóa dấu vết - hoặc chính tôi đã làm vậy.”

“Một cô gái mười sáu tuổi hạ gục cả hai cảnh sát Tư pháp và cho nổ tung cả một ngôi nhà.” Brooks lắc đầu. “Thật không thể tin được.”

“Một cô gái cực kỳ thông minh được đích thân một trong những cảnh sát Tư pháp dạy về vũ khí, đã yêu cầu và nhận được năm nghìn tiền mặt từ quỹ tín thác của mình, đã làm giả được căn cước, đã có cả một mùa hè trong khi quy trình pháp lý từ từ tiến triển, ngẫm nghĩ về những gì sẽ xảy đến với cô ta một khi cô ta ra làm chứng.” Tính logic với Abigail thật rõ ràng. “Hoàn toàn có lý khi tin rằng cô ấy nổi loạn, tìm cách thoát thân.”

“Có lý,” Anson nhận xét, “khi không có gì trái ngược với các lời khai và mạch thời gian, chẳng hạn như một lời khai mâu thuẫn từ một nhân chứng.”

“Tôi không tin giả thuyết tôi hạ sát John và Terry, hoặc góp phần giết hại họ, sẽ đứng vững,” Abigail nói với ông. “Nhưng tôi tin nếu tôi xuất hiện, chuyện đó sẽ không thành vấn đề. Tôi sẽ chết trong vòng hai mươi bốn giờ. Việc đó có thể được dàn dựng như một vụ tự tử, nhưng tôi thiên về khả năng thủ tiêu trực tiếp hơn.”

“Cô tỉnh bơ khi nói về chuyện đó,” Anson nhận xét.

“Tôi đã có nhiều năm nghiên ngầm những gì chúng định làm với tôi nếu có cơ hội.”

“Tại sao giờ cô lại xuất hiện?”

Cô nhìn Brooks. “Nếu tôi không làm vậy, chẳng có gì thay đổi cả. Và nhiều điều đã thay đổi. Brooks đề nghị tôi tin anh ấy, và làm như vậy, để tin ông. Tôi đang rất cố gắng.”

“Cô ấy đang ẩn danh cung cấp cho một đặc vụ FBI ở Chicago những thông tin về tổ chức Volkov.”

“Và cô có thông tin vì cô đột nhập được vào mạng lưới nhà Volkov phải không?” Phòng mềm phì một hơi, Anson ngã ra sau. “Chắc chắn cô phải là một hacker tầm cỡ.”

“Vâng. Tổ chức Volkov dựa rất nhiều vào máy tính, và chúng tin chúng rất an toàn, được bảo vệ kỹ càng. Chúng có những kỹ thuật viên giỏi,” cô nói thêm. “Tôi còn giỏi hơn bọn họ. Thêm nữa, gã Ilya rất bất cẩn trong lĩnh vực này. Theo quan điểm của tôi, đó là một kiểu ngạo mạn. Gã thường xuyên sử dụng email và tin nhắn cả trong công việc lẫn riêng tư.”

“Người ta đã thực hiện nhiều vụ bắt giữ nhờ những thông tin như thế, Đại úy ạ,” Brooks nói.

“Ai là đầu mối liên lạc FBI của cô?”

Abigail nhìn Brooks, thấy anh gật đầu. “Đặc vụ Elyse Garrison.”

“Sao cô lại không đến gặp cô ấy cùng với câu chuyện của cô?”

“Nếu bị tiết lộ - và tôi biết ít nhất có một tay trong của nhà Volkov trong văn phòng Chicago - chị ấy có thể bị bắt đi, tra tấn, giết hại. Bị

giết ngay lập tức. Chị ấy có thể bị sử dụng để nhử tôi. Chúng không thể lần ra đầu mối liên hệ với tôi. Một khi chúng làm được vậy, mạng sống của chị ấy và tôi đều cực kỳ nguy hiểm.”

“Cô muốn ai đó liên hệ cho cô, ai đó không hề - chừng nào còn chưa lần ra - có liên quan gì đến Elizabeth Fitch.”

“Một ai đó,” Brooks tiếp lời, “với lý lịch đáng giá trong bộ máy chấp pháp, một ai đó có vị thế và quyền, đáng tin cậy. Một ai đó để đặc vụ Garrison này tin tưởng.”

“Và nếu tôi nhận lời việc này, tôi đến Chicago và tiến hành việc liên lạc này, sau đó thì sao?”

“Như thế sẽ mở cửa cho chúng tôi sắp xếp một cuộc gặp giữa cô ấy và Abigail, ở một địa điểm chúng tôi chọn.”

“Tôi sẽ tiếp tục theo dõi các cuộc liên lạc của cảnh sát, để biết liệu người ta có tìm cách giăng bẫy, hay liệu có người nào đó mà tôi tin hoặc nghi ngờ có liên hệ với nhà Volkov biết được chuyện liên lạc kia không.”

“Hai người đang vượt qua rất nhiều ranh giới đấy.” Ông hướng ánh nhìn nghiêm nghị, cứng rắn vào Brooks. “Cả hai người.”

“Xin cho tôi biết, Đại úy, ông nghĩ cơ hội sống của cô ấy để ra làm chứng sẽ thế nào nếu cô ấy đi đường thẳng, với cả đám tay trong chức chờ, cùng bè lũ Volkov?”

“Tôi tin vào hệ thống pháp luật, Brooks. Tôi tin họ sẽ bảo vệ cô ấy. Nhưng tôi không thể trách cô ấy vì không tin tưởng. Nếu là ai đó tôi yêu thương, tôi cũng không dám chắc tôi sẽ tin tưởng.” Ông thở hắt ra thật dài.

Trong khoảng sân yên tĩnh với hai chú chó đang ngáy nhè nhẹ, một đài phun nước róc rách, Abigail cắn khoăn lẽ nào cô dốc hết gan ruột vậy mà lại không có tác dụng gì.

“Chúng ta có thể làm theo cách của cô, nhử cho Keegan, Cosgrove và những kẻ giống như bọn chúng lộ mặt,” Anson bắt đầu nói. “Chúng ta có thể thực hiện một số cuộc bắt giữ lớn gây tổn hại lớn cho tổ chức

Volkov. Nhưng sau đó? Cậu có sẵn sàng chấp nhận Chương trình bảo vệ nhân chứng không?” ông hỏi Brooks. “Từ bỏ nơi cậu muốn sống, từ bỏ con người cậu muốn làm?”

“Có.”

“Không,” Abigail nói ngay. “Không. Tôi sẽ không đồng ý đến đây nếu tôi tin kết quả sẽ như vậy. Elizabeth Fitch sẽ gặp đặc vụ Garrison, sẽ ra làm chứng. Chỉ có ba người biết Elizabeth Fitch và Abigail Lowery là cùng một người, và điều đó phải nhất quán. Nếu có mối liên hệ giữa họ, tôi sẽ biến mất. Tôi có thể làm được như vậy.”

“Abigail.”

“Không,” cô nhắc lại, khê khàng, quyết liệt, hướng về Brooks. “Anh cần làm điều đúng, và anh cần bảo vệ em. Anh có thể làm cả hai việc. Em tin anh làm được cả hai. Anh phải tin em. Em sẽ lại là Elizabeth, vì việc này, và sau đó cô ấy ra đi. Cô ấy sẽ biến mất, và Abigail có thể sống cuộc đời của mình. Em biết cách đập tan nhà Volkov, và bằng cách em tin chúng sẽ không bao giờ phục hồi lại được. Không phải là súng ống và máu đổ. Tất cả chỉ là bàn phím.”

“Cô định gõ phím để đập tan chúng ư?” Anson hỏi.

Đôi mắt cô, bình thản và xanh thẳm, nhìn vào ông. “Đúng như vậy. Nếu tôi có thể làm theo kế hoạch đã vạch ra, và cơ quan chức năng nghe và hành động, vụ này sẽ kết thúc. Tôi gửi gắm sinh mạng của mình vào tay ông, Đại úy Anson, bởi vì Brooks tin tưởng và tôn trọng ông mà không chút dè dặt.”

“Chúng ta hãy vào trong uống chút cà phê thôi,” Anson nói sau một lúc, “rồi bàn kỹ chuyện này.”

Cô khăng khăng đòi lái xe về. Brooks đã không ngủ mấy suốt ba mươi sáu tiếng, và sẽ phải đi trực sau sáu tiếng nữa. Cho nên anh ngả ghế ra sau và tranh thủ chợp mắt một chút lúc xe chạy.

Và để cô có thời gian xem xét lại mọi việc, lần nữa.

Joseph Anson sẽ tới Chicago, tìm cách liên hệ. Ông ấy sẽ không sử dụng hoặc tiết lộ cái tên Abigail Lowery mà nói với đặc vụ Garrison rằng Elizabeth Fitch đã tìm đến chỗ ông ấy, kể cho ông ấy biết câu chuyện, cung cấp tên của đặc vụ. Ông ấy sẽ kể lại những thông tin Abigail đã cung cấp cho Garrison trước đó.

Nếu Garrison làm theo đúng cách thức cũ, cô ấy sẽ báo cáo cho sếp trực tiếp của mình. Sau đó quy trình sẽ bắt đầu.

Cho nên nhiều chuyện có thể sai sót.

Nhưng nếu ổn thỏa...

Cô có thể thuộc về người đàn ông đang ngủ bên cạnh cô. Cô có thể học những gì cần làm ở các buổi tiệc thịt nướng ngoài sân. Cô có thể trở thành Abigail để mọi việc diễn ra kể từ thời điểm đó trở đi đều sẽ là sự thật.

Cuối cùng cô cũng sẽ từ ghế nhân chứng trong phòng xét xử, nhìn thẳng vào mắt bọn Korotkii, Ilya, Sergei Volkov, và nói sự thật. Với tư cách là Elizabeth.

Không, là Liz chứ, cô nghĩ thầm. Ít nhất trong óc cô, cô sẽ cất tiếng nói với tư cách là Liz vì Julie, John và Terry.

Và cô sẽ sử dụng mọi thứ mà cô học được trong mười hai năm qua để lột trần tổ chức của nhà Volkov.

Anh cựa mình lúc cô ngoặt về phía gian nhà gỗ của cô. “Anh vẫn đang suy nghĩ,” anh nói.

“Em cứ nghĩ anh đang ngủ.”

“Cả hai việc.” Anh dựng lưng ghế thẳng lên, dùng tay xoa xoa mặt. “Anh nghĩ em nên đề nghị anh chuyển đến sống với em. Giờ thực tế anh đang sống ở đây,” anh nói thêm, khi cô không nói gì cả. “Nhưng có lẽ em có thể chính thức hóa việc đó.”

“Có phải anh muốn sống ở đây để có thể bảo vệ em không?”

“Đó là một lợi ích phụ. Những lợi ích khác là có sẵn đồ đạc của anh, một góc tủ và ngăn kéo, và dễ ngủ với nhau. Tất cả những điều đó là điểm lợi, nhưng lý do chính anh muốn sống ở đây là bởi vì anh yêu em và anh muốn được ở bên em.”

Cô ngồi thờ một lúc, nhìn ngôi nhà của mình. Của mình, cô nghĩ. Ngôi nhà, những khoảnh vườn, ngôi nhà kính, khe suối nhỏ, rừng cây. Cô nghĩ đến chúng như là những thứ của cô, cảm nhận rõ cái quyền sở hữu ấy. Lần đầu tiên, cô nghĩ đến một nơi với tư cách là nhà. Của cô.

“Nếu anh chuyển đến, anh cần có mã và chìa khóa.”

“Những thứ đó chắc chắn dễ thôi.”

“Em muốn suy nghĩ chuyện đó, nếu được.”

“Chắc chắn rồi.”

Mấy từ vồn vện vậy, rất dễ dàng trong lúc anh ra khỏi xe, mở cửa sau cho chú chó nhảy ra, cho cô thấy anh rất tự tin anh sẽ vượt qua mọi trở ngại mà cô có thể nêu ra, và có cách của mình.

Lẽ ra điều đó sẽ làm cô bức, cô nghĩ thầm. Thậm chí lẽ ra còn là xúc phạm cô. Nhưng đều không phải vậy. Đơn giản điều đó nhắc cho cô nhớ anh là người thế nào.

Của chúng ta. Cô thử bật ra mấy từ đó, để tự mình thấy ngạc nhiên trong khi hai người cùng đợi Bert đi tè sau chuyển đi.

Ngôi nhà của họ trong trời đêm lấp lánh sao, với hoa đua nở, khe suối rì rào và làn gió nhẹ giục lá thì thầm lời đáp.

Ngôi nhà của họ, những khoảnh vườn của họ, ngôi nhà kính cùng khe suối và khu rừng của họ.

Những gì của cô an toàn hơn. Yên tĩnh hơn.

Những gì của họ. Đầy sự thỏa hiệp và những câu hỏi.

Cùng lời hứa nữa.

Cô mở khóa cửa trước, đặt lại hệ thống báo động. “Anh có muốn vào trong với em không?”

“Chà, một bước lớn đấy. Anh sẽ phải suy nghĩ về chuyện đó.”

“Anh vừa nói...” Cô nhìn thấy anh cười toe toét, cảm thấy đôi môi mình bĩu ra lúc khóa cửa lại. “Anh lại trêu em rồi.”

“Thôi anh xin.” Anh đặt hai tay lên vai cô, xoay cô lại để đối diện với anh lần nữa. “Nhưng đó là một bước lớn với em, anh biết như vậy.”

“Đó là một bước tiến triển tự nhiên hơn với anh. Anh được nuôi dạy trong một gia đình truyền thống có đủ cả bố mẹ mà.”

“Hãy, mẹ anh sẽ không thích được gán cho cái mác truyền thống đâu.” Anh choàng một cánh tay quanh vai cô để dẫn cô lên gác. “Chúng ta sẽ giữ điều đó cho em và anh thôi.”

“Em chưa bao giờ nghĩ đến chuyện chung một mái nhà với bất kỳ ai. Và em chỉ mới bắt đầu tin rằng em có thể ở đây, có một căn nhà ở đây.”

“Hãy tin điều đó, và hãy luôn tin tưởng. Chẳng nên truyền những suy nghĩ tiêu cực vào vũ trụ làm gì.”

“Những suy nghĩ tích cực hay tiêu cực đâu có ảnh hưởng đến các sự kiện.”

“Làm sao em biết?” vẻ bông đùa, anh xoa xoa tóc cô. “Em không thể biết những người khác nghĩ hay mong ước hoặc tin tưởng điều gì trừ phi họ nói cho em nghe. Và toàn bộ niềm tin có thể dịch chuyển cả dãy núi thì sao nào?”

“Em chưa bao giờ nhìn thấy một quả núi dịch chuyển cả, nhờ niềm tin lại càng ít hơn.”

“Bộ óc rất tầm thường.” Anh vỗ nhẹ vào trán cô. “Thế núi lửa thì sao? Một quả núi lửa dịch chuyển cả địa ngục ra khỏi lòng núi đấy thôi.”

“Thật buồn cười khi cho rằng một đứt gãy ở vỏ trái đất, sự phân kỳ và hội tụ của các mảng kiến tạo, sự giải phóng dung nham, các khí và tro bụi qua những đứt gãy như vậy lại có thể do niềm tin - hoặc việc thiếu niềm tin tạo ra.”

“Anh đã bảo thế là đúng à? Bình thường anh đâu có thế.” Anh nhìn cô trợn mắt trong lúc cô đi về phía nhà tắm. “Anh đã chế một quả núi lửa cho một dự án khoa học hồi lớp sáu. Rất hay nhé.”

Lần đầu tiên cô không đóng cửa, mà vẫn tiếp tục trò chuyện với anh lúc chuẩn bị giường. “Đó là một dự án rất tốt cho một cậu học sinh.”

“Lại còn rất ổn nhé.” Anh đi vào, cầm bàn chải đánh răng của mình trong lúc cô rửa mặt. “Anh muốn đặt tên nó là Phát rầm của quý, nhưng bố anh thuyết phục anh rằng điểm số của anh có thể sẽ bị ảnh hưởng.”

“Quá đúng.”

“Anh gọi như thế trong đầu, thế rồi nó làm cho toàn bộ chỗ dung nham bằng muối nở, màu thực phẩm và dấm phun ra khỏi lớp bột nhão phủ trên miệng chai soda càng thêm đáng nhớ. Anh cực là em rất thích các dự án khoa học.”

“Em học rất tốt.” Cảm giác kỳ kỳ, nhưng rất lý thú, khi chia sẻ bồn rửa trong phòng tắm với anh. “Em tạo ra một ngọn núi lửa chìm dưới nước trên các mảng kiến tạo hội tụ để chứng minh các đảo được hình thành như thế nào.”

Anh buông bàn chải, nhắm mắt nhìn cô trong gương. “Núi lửa chìm dưới nước?”

“Vâng. Nước nóng luôn trôi lên mặt nước lạnh, và nổi. Với mô hình bằng đất nung...”

“Đất nung?”

“Vâng, và các mảng điều khiển từ xa, em có thể tạo ra một vụ phun trào rất đã mắt.”

“Lúc đó em mấy tuổi?”

“Chín.”

“Chém gió.”

“Em rất thích học giỏi ở trường. Anh nói chuyện về các dự án khoa học cho nên em sẽ thư giãn và ngủ ngon hơn.”

“Anh thấy ổn đấy.”

Lúc nằm xuống cạnh anh trong bóng tối, cô nhận ra tâm trí mình lâng lâng, cô cũng thấy rất ổn.

Brooks tiến hành bắt giữ Roland Babbett như là nhiệm vụ chính thức đầu tiên của anh vào buổi sáng. Anh cảm thấy rất vui vẻ lúc gõ cửa phòng Babbett lúc bảy giờ sáng. Vui hơn nữa khi cái anh chàng Babbett mắt nhắm mắt mở ra mở cửa.

“Anh là Roland Babbett?”

“Vâng. Có chuyện à?”

“Với anh thì có đấy. Tôi là cảnh sát trưởng Gleason của đồn cảnh sát thị trấn Bickford, còn đây là phụ tá của tôi Boyd Fitzwater. Tôi có lệnh bắt giữ anh.”

“Hả?”

“Và một lệnh nữa khám xét phòng, đồ đạc và xe của anh. Anh cần mặc đồ và đi với chúng tôi.”

“Chuyện này là sao? Bị bắt ư? Thật điên rồ.”

“Không hề nếu xét đến chuyện anh đang giữ những dụng cụ trộm cắp, và sử dụng thứ đó lúc hai giờ mười lăm phút sáng nay để xâm nhập trái phép vào buồng Ozark. Căn phòng đó đã được khóa chặt và có thông báo.”

Hai mắt Roland, giờ không còn nặng trĩu nữa, nhìn thật kỹ vào mặt Brooks. “Tôi muốn gọi điện.”

“Không thành vấn đề. Anh có thể dùng điện thoại của anh khi anh đến đồn. Tôi sẽ cho anh cơ hội mặc quần áo, hoặc chúng tôi sẽ phải dẫn anh đi trong cái áo choàng khách sạn. Áo choàng đẹp đấy.”

“Tôi muốn mặc đồ.”

“Được thôi. Boyd, sao anh không đọc cho ông Babbett các quyền của ông ấy trong khi ông ấy mặc quần.” Brooks giơ lệnh lục soát lên

trước khi anh tiến vào phòng. “Cảnh đẹp đấy. Ông Conroy làm rất ổn. Anh đã thử ăn tối ở nhà hàng chưa?”

“Phục vụ tại phòng.” Roland kéo quần lên, mặc áo phông. “Tôi ăn món thịt nướng.”

“Thấy thế nào?”

“Máu me và ngon.”

“Phải, họ làm rất ổn.” Anh mở chiếc ba lô thủy quân ra, ngó qua, sau đó thả bộ dụng cụ mở khóa vào một cái túi đựng bằng chứng. “Anh đang thăm thú ở đây à?”

Bất chấp hoàn cảnh hiện tại, Roland vẫn bật ra một tiếng cười. “Ai cũng hỏi vậy. Còn giờ thì các anh biết tôi ở đây làm việc gì.”

“Công ty Stuben-Pryce ở Little Rock.” Lúc bỏ một chiếc máy ghi âm cỡ nhỏ vào túi bằng chứng, giọng Brooks vẫn nhẹ nhàng và thoải mái như không có gì. “Tôi đã từng thực thi nhiệm vụ ở đó. Giờ thì có lẽ anh cũng biết thế rồi. Đó là một hãng luật rất ổn, trả giá cũng ổn, anh Babbett ạ.”

“Chúng tôi làm việc đâu ra đấy mà.”

“Tôi tin điều đó.” Anh mỉm cười thân thiện với Roland. “Tiếc là anh không có những khách hàng tốt hơn.”

“Đâu phải trách nhiệm của tôi. Các anh có phiền nếu tôi đánh răng và xả bớt cái bụng không?”

“Anh không làm vậy tôi mới thấy phiền.”

Brooks tiếp tục lục soát căn phòng trong khi Boyd đứng ở cửa phòng tắm để mở. “Đây là một thị trấn bình yên,” Brooks nói như trò chuyện. “Ồ, thỉnh thoảng có thể sôi động hơn, đặc biệt là vào thời điểm này trong năm và suốt mùa hè. Rất nhiều du khách, rất nhiều con người trái ngược nhau, anh có thể nói như vậy, chen chúc nhau trong cái nóng. Nhưng chúng tôi không thường xuyên gặp các thám tử từ từ những công ty có tiếng ở thành phố đến thực hiện việc đột nhập gì đó ngay trong cái khách sạn tệ nhất của mình.”

“Thế nào tôi cũng bị đá đít vì vụ này mất.” Với một cử chỉ thể hiện thái độ của mình, Roland phun thuốc đánh răng vào bồn rửa. “Mất thưởng. Tôi hy vọng đưa vợ mình đến đây nghỉ ngơi không mang theo trẻ con sau khi cô ấy sinh.”

“Khi nào cô ấy sinh?”

“Mười lăm tháng Tám.”

“Tháng Mười là thời điểm đẹp ở Ozark,” Brooks giải thích, lúc Roland bước ra. “Chúng tôi rất vui được đón các vị, khi các vị đến thăm. Boyd, anh kết thúc lục soát được rồi. Tôi sẽ đưa ông Babbett đi.”

“Các anh không còng tôi chứ?”

Brooks lại mỉm cười thân thiện lần nữa. “Anh muốn tôi làm vậy à?”

“Không. Tôi rất cảm ơn.”

“Tôi không nghĩ anh sẽ bỏ chạy, và nếu anh làm như vậy ư? Anh định chạy đi đâu nào?”

Anh ta không chạy. Thậm chí nếu có nơi để chạy, thì công việc, tiền lương của anh ta đều sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng.

Về đồn, Brooks đưa anh ta một cốc cà phê khá thơm tất, một chiếc điện thoại và vài phút riêng tư - bên bàn chứ không phải trong buồng giam.

Sau khi thực hiện xong cuộc gọi, Roland ngồi ủ ê ngẫm nghĩ.

“Anh xong rồi à?” Brooks hỏi anh ta.

“Vâng. Xong rồi.”

“Sao chúng ta không trò chuyện trong văn phòng tôi nhỉ? Jeff?” Brooks nói với nhân viên bán thời gian của mình. “Đừng có đến ngó nghiêng hay chuyển cho tôi cuộc gọi nào được không? Trừ phi rất quan trọng.”

“Vâng, thưa sếp.”

“Mời anh ngồi.” Brooks đóng cửa văn phòng lại, đi tới tựa một hông vào bàn làm việc của mình. “Chà, tôi sẽ nói thẳng với anh. Ở đây

anh đang gặp chút rắc rối đấy, Roland.”

“Tôi có luật sư đang trên đường đến.”

“Luật sư cứng cựa từ một hãng luật cứng cựa, tôi hy vọng vậy. Nhưng, chúng tôi có bằng chứng rất rõ ràng về vụ đột nhập của anh đấy. Máy quay ghi được hình ảnh ở sảnh, ở cửa, sau đó các máy quay khác có hình ảnh lục lọi bên trong gian phòng đó. Có cả bộ dụng cụ mở khóa của anh.” Như thế đầy cảm thông, Brooks thở ra một hơi, lắc đầu. “Ngay cả một luật sư cứng cựa cũng rất mất thời gian giải quyết vụ này đấy, anh không hình dung được sao? Có thể bị giam giữ một thời gian và làm ảnh hưởng đến giấy phép của anh đấy. Mà một đứa nhỏ sắp ra đời rồi. Tôi không thích để vợ anh phải tới thăm tù anh trong tình trạng hiện nay của cô ấy.”

“Bị giam thì không chắc, nhưng ảnh hưởng đến giấy phép của tôi... Chết tiệt.” Roland bấm ngón tay lên mắt. “Có thể cũng đành. Vết đầu tiên trong hồ sơ của tôi.”

Brooks nhún vai. “Có thể như vậy.”

“Tôi thường không làm việc tùy tiện. Tôi đã ngó nghiêng vô ích mất rồi. Tôi không nhìn ra các máy quay.”

“Đừng quá trách mình chuyện đó. Chúng không hề có mặt cho tới sau khi anh ghé qua nhà cô Abigail.”

“À.” Lúc này, ánh mắt Roland gặp mắt Brooks và cả hai hoàn toàn hiểu ý nhau. “Cô ấy, con chó và khẩu Glock của cô ấy vẫn khiến tôi phát khiếp.”

“Anh làm cô ấy sợ. Cô ấy vẫn là một cô gái thành phố,” Brooks nói dối rất vui vẻ. “Một mình ở đó, không có hàng xóm gần cận. Thêm vào nữa là cách cô ấy đang kiếm sống. Tôi tin chắc giờ thì anh đã biết rồi. Làm việc về lĩnh vực an ninh, luôn để ý xem mọi người xung quanh thế nào và làm những việc gì? Cô ấy có hơi hay giật mình.”

“Các anh hẳn cũng bố trí máy quay an ninh trong rừng.”

“Ồ, cô ấy luôn thử nghiệm, chạy các chương trình và những gì cô ấy gọi là các kịch bản. Vô tình anh đi vào một chỗ như vậy. Làm cô ấy

hoảng đến mức khóa chặt trong nhà cho tới khi tôi về nhà. Anh biết đấy, trong trường hợp anh là một sát thủ có nghề chứ không phải một tay máy lạc đường.”

“Trông cô ấy chẳng hề hoảng hốt,” Roland lầm bầm.

“Chà, Abigail, cô ấy luôn thể hiện ra ngoài rất ổn, và con chó giúp cô ấy tự tin. Cô ấy kể tôi nghe về anh, và tôi buộc phải thắc mắc. Anh đã nói tên thật của mình với cô ấy.”

“Căn cước của tôi trong hành lý. Cô ấy có súng. Tôi không muốn làm cô ấy bức với một câu dối trá nếu như cô ấy kiểm tra hành lý của tôi. Nhưng tôi không nghĩ cô ấy, hoặc anh, sẽ chơi tôi.”

“Cảnh sát. Rất tự nhiên là chúng tôi cảm thấy nghi ngờ. Cho nên, Roland này, chuyện là thế này. Tôi biết ai đã thuê thám tử từ từ một công ty luật có hạng đến dòm ngó Abigail, tôi, gia đình Conroy và khách sạn ấy.”

“Tôi không thể xác nhận hay phủ nhận nếu không có luật sư đại diện.”

“Tôi không đề nghị anh phải vậy, tôi chỉ đang nói với anh. Lincoln Blake sẽ làm bất kỳ chuyện gì để cứu thằng con mất dạy của hã, kể cả việc thuê ai đó tạo bằng chứng và lời khai giả.”

Thay vì ngồi ủ rũ trên ghế, giờ Roland ngồi thẳng lên. “Nghe này. Tôi không làm thế, không vì bất kỳ khách hàng nào, không vì bất kỳ khoản tiền nào. Công ty cũng vậy. Chúng tôi không để mất danh tiếng bằng những việc như vậy.”

“Nói riêng thôi, tôi cũng tin điều đó. Nhưng về vụ này ư?” Brooks hờ hững nhún vai.

“Sau đây là một thỏa thuận phải không?”

“Có thể vậy. Russ Conroy là bạn lâu nhất và thân nhất của tôi. Bố mẹ cậu ấy là gia đình của tôi, và mẹ cậu ấy đã suy sụp và khóc hết nước mắt sau khi nhìn thấy thằng mất dạy và bạn bè nó làm như thế với khách sạn. Giờ thì nơi đó khá hơn nhiều, nhưng...”

Brooks lấy một tập hồ sơ, trao cho Roland. “Chúng tôi đã chụp số ảnh này sau khi Justin Blake và mấy thằng bạn đàn độn của nó giở trò ở chỗ đó.”

“Không thể tin được,” Roland lẩm bẩm trong lúc xem những bức ảnh.

“Kiểu thiệt hại như thế ư? Đó đâu phải là bất cần hay ngu dốt hay trẻ con. Rõ là hành vi phá hoại. Thằng Justin Blake cố ý đấy.”

Brooks nhào người để lấy lại tập hồ sơ. “Và khi thằng ôn vật tìm cách được tại ngoại, nó mò đến nhà người phụ nữ mà tôi yêu thương, phê thuốc, có vũ khí, vào lúc nửa đêm. Nó ngu đến mức xông vào đâm tôi với con dao nó mang theo để rạch lốp xe tôi. Nó làm người phụ nữ của tôi không hài lòng, và anh Roland ạ, tôi cũng không hài lòng. Anh có thể hiểu tại sao cô ấy phản ứng như cách đã thể hiện khi anh lãng vãng đến ngôi nhà.”

“Vâng, có lẽ vậy. Vâng.”

“Justin gây thiệt hại cả trăm nghìn đô ở gian phòng đó, nó còn đâm thủng lốp xe của tôi, tìm cách đâm tôi, và làm cho người yêu tôi hoảng sợ. Và thêm nữa là nó như cái gai trong mắt tôi vậy kể từ hồi tôi nhận công việc này. Nó sẽ nhận được những gì nó đã gây ra, Roland ạ. Tôi sẽ coi đó là nhiệm vụ đời tôi phải thực hiện được. Nó tự chuốc lấy hậu quả, và nếu tôi được phán xét, xin nói rằng nó cần bị trừng trị. Nó có gì đó rất không ổn, điều mà cả hai chúng ta đều thấy ở những đối tượng khác, những đối tượng sớm muộn cũng chết hoặc giết hại người ta.”

“Tôi muốn nói vài điều, nói riêng thôi.”

“Vâng. Chỉ giữa anh và tôi.”

“Tôi không hề thích làm việc cho tay Blake. Gã là loại khốn kiếp. Không có gì liên quan đến thằng con gã như anh vừa nói mà tôi lại không đồng ý cả. Tôi sẽ chấp nhận chịu phạt vì vụ này nếu phải vậy, nhưng tôi rất ghét bị phạt vì hai bố con khốn kiếp đó.”

“Tôi không trách anh đâu. Cho nên đây là thỏa thuận, trước khi luật sư đến đây. Đi đi, Roland. Ý tôi không chỉ là rời thị trấn - mặc dù tôi đã nói anh cứ trở lại thăm cùng với vợ, chúng tôi sẽ rất vui được tiếp anh chị. Ý tôi là tránh xa vụ này. Vụ này làm bạn bè tôi buồn, làm người yêu tôi buồn. Và anh đang lãng phí thời gian, bởi vì Justin Blake sẽ không chịu thôi vụ này đâu. Tôi không trách bất kỳ ai phải làm công việc mà họ được thuê làm - đứng trên khía cạnh luật pháp, phải như vậy. Nhưng vụ này có thể rất mệt mỏi cho anh, và tôi có thể làm cho công ty anh trả giá. Có thể thế không phải nhiều, nhưng tôi không biết tại sao họ cứ muốn mang tai tiếng.”

“Tôi vẫn phải nộp báo cáo của mình.”

“Anh cứ thẳng thắn thôi. Anh chẳng tìm thấy gì về tôi, về Abigail, về gia đình Conroy, bởi vì chẳng có gì để tìm cả. Nhưng nếu anh cứ xoi mói chúng tôi, tôi sẽ tìm cho ra, và mọi việc sẽ khác đấy. Giờ thì anh đã thừa biết máy tính là lĩnh vực tử của Abigail.”

“Ở đây có ẩn giấu lời đe dọa.”

“Tôi không ẩn giấu gì cả. Tôi chỉ nói thẳng với anh thôi. Tôi có thể cho qua chuyện này. Anh giữ hồ sơ của mình sạch sẽ, anh nộp báo cáo của mình, và về nhà với vợ con. Luật sư của anh sẽ không phải bận tâm gì cả.”

“Tại sao anh lại làm thế?”

“Vì những lý do tôi đã nói với anh, và một điều nữa. Tôi không muốn bắt giam anh, Roland, đó là một sự thật nữa. Nếu tôi có cảm nhận khác về anh, nếu tôi nghĩ anh là loại người thích làm việc cho hạng như Blake, loại người dám làm những việc hơn là chỉ vượt qua ranh giới tư gia hay lọt vào một căn phòng khóa kín để ngó nghiêng, anh đã ngồi tù ngay lúc này rồi. Tôi có trách nhiệm để đưa anh vào đó.”

“Tôi muốn gọi cho sếp của tôi, thông báo tình hình cho ông ấy.”

“Xin mời.” Brooks rời khỏi bàn.

“Tôi đã gặp mẹ anh.”

Brooks lại dựa vào bàn. “VẬY Ờ?”

“Tôi đi dạo - muốn cảm nhận một chút, như anh nói. Căn nhà rất đẹp.”

“Chúng tôi là một phần trong đó. Đi gọi điện đi,” Brooks nói với anh ta, và thông thả đi ra.



Abigail gác mọi việc lại và tập trung hoàn toàn vào việc tạo ra chương trình virus. Cô đã mất rất nhiều công sức tận dụng loại sâu máy tính mà cô đã tạo ra, nhưng kết quả không thỏa mãn.

Cô có thể gây thiệt hại đáng kể bằng loại sâu đó, nhưng đi kèm với loại sâu chọc thủng vào hệ thống của nhà Volkov, loại virus đi theo, lây lan qua những lỗ thủng đó, sẽ phá hoại mạnh.

Để hoàn tất mọi thứ cô cần, phải rất nhanh, rất hoàn chỉnh, và không gây cảnh báo.

Cô luôn xem dự án này là một sở thích, một thứ cô hy vọng sẽ mang lại kết quả ngày nào đó.

Còn giờ nó là một nhiệm vụ.

Giá như cô có thời gian thiết lập thêm thiết bị, hoặc có thể thuê một hoặc hai kỹ thuật viên giỏi nữa... Nhưng cô không có, cho nên việc này chỉ cô làm thôi.

Dù thế nào thì qua thời gian cô cũng đã phát triển được ngôn ngữ lập trình của riêng mình - thứ hiệu quả hơn để ngăn chặn bất kỳ ai tìm cách xâm nhập vào các tài liệu của cô - và thậm chí nếu cô có thể thuê người, cô sẽ phải dạy người đó ngôn ngữ và kỹ thuật của mình.

Nhanh hơn, hiệu quả hơn, hãy tự mình thực hiện.

Cô cho chạy thử nghiệm lần nữa, nhìn các mã của mình vùn vụt chạy qua, và nghĩ “Không, không, không”. Nó vẫn quá cồng kềnh, quá rời rạc, mất quá nhiều thời gian.

Cô ngồi xuống, vắn tóc thành búi trên gáy và cầm lấy cây bút chì. Theo dõi màn hình, cô uống một ít trà xanh lạnh để suy nghĩ được thông suốt.

Trà, hai lần giải lao tập yoga cô cho phép mình thực hiện, cùng với sự im lặng tuyệt đối, có vẻ chẳng giúp được gì.

Khi hệ thống báo động của cô kêu, và Bert bật dậy cảnh giác, cô kiểm tra màn hình. Cô không nghĩ Brooks đến sớm vậy, cô nghĩ thầm, khi nhìn thấy chiếc xe tuần tra của anh, sau đó cô liếc nhìn đồng hồ.

Cô đã làm việc một mạch suốt buổi sáng sang tận nửa buổi chiều.

Sáu tiếng, cô nghĩ thầm, mà chẳng tiến triển được mấy.

Có lẽ vượt quá tầm của cô.

Cô bắt đầu đứng dậy, mở khóa cửa cho anh, sau đó mới nhớ ra cô đã đưa chìa khóa và mã an ninh cho anh. Một bước đi không hề dễ dàng, cô thừa nhận vậy, nhưng cái hay ngay lúc ấy là cô không còn phải ngăn anh vào nhà nữa.

Nhưng, cũng sẽ có người khác trong nhà cô, trong không gian của cô. Làm thế nào cô tập trung được vào việc phức tạp, tinh vi như thế này trừ phi cô được ở một mình? Điều đó làm tiêu tan luôn mong muốn của cô về một phòng máy tính hiện đại và một nhóm kỹ thuật viên siêu hạng. Nhưng đó chỉ là mong muốn, bởi vì cô luôn làm việc một mình, cho tới khi...

“Này.” Brooks bước vào, đặt một chiếc túi lên quầy bếp. “Mọi việc thế nào em?”

“Không được như em muốn. Em cần thử một chuỗi lệnh khác, rồi kiểm tra lại.”

“Em đã làm việc đó bao lâu rồi?”

“Mất bao lâu không thành vấn đề. Vẫn chưa hoàn thành.”

“Được rồi. Cất xong chỗ đồ này là anh sẽ không làm phiền em nữa đâu. Anh mang một ít đồ tới, cho nên để anh tự giải quyết trên gác. Nếu em vẫn chưa làm xong, anh tìm việc gì đó để làm.”

“Ừ” là câu trả lời duy nhất của cô. Cô cố gắng không căng thẳng trước tiếng tủ lạnh, chạn mở ra đóng vào. Khi mọi thứ im lặng trở lại, cô thở ra một tiếng nhẹ nhõm và lại đắm mình vào việc.

Cô quên luôn anh đang ở đó. Trong suốt hai tiếng tiếp theo, cô đắm mình trong những dòng mã và chuỗi lệnh. Cuối cùng khi cô phải dừng lại vì đau đầu và mỏi mắt, cô đứng lên tìm một ít thuốc, và nước uống.

Và nhớ đến anh.

Cô đi lên gác. Không gian tuyệt đối im ắng đến mức cô nghĩ chắc anh đang ngủ, nhưng cô không hề thấy anh trong phòng ngủ. Tò mò, cô mở tủ.

Có quần áo của anh, cùng với đồ của cô. Áo sơ mi, quần dài. Một bộ complet.

Cô chưa bao giờ trông thấy anh mặc complet cả. Cô đưa những ngón tay lần theo ống tay áo trong lúc ngắm nhìn đôi giày và giày cao cổ nằm ở đáy tủ.

Họ chung nhau một chiếc tủ, cô nghĩ thầm. Có phần thân mật và quan trọng hơn cả việc chung một chiếc giường. Với tay, cô mở ngăn kéo tủ, cô đã định sắp xếp lại để dành chỗ cho anh, nhưng rồi mãi làm việc nên quên mất.

Anh đã tự xử lý việc đó. Cô cần thay đổi một vài lựa chọn của anh, nhưng đó chỉ là việc nhỏ.

Đóng ngăn kéo lại, cô bước lùi ra, đi một vòng quanh phòng. Cô có nên mua thêm một tủ ngăn kéo nữa không nhỉ?

Họ có cần thêm một cái nữa không?

Anh sẽ ở lại đây chứ?

Có gì đó chuyển động ngoài cửa sổ lọt vào mắt cô, cô nhận ra anh, đang nhổ cỏ trong khoảnh vườn trồng rau của cô. Anh đã vun đất cho các cây khoai tây, công việc mà cô cũng định làm ngày hôm đó.

Mồ hôi thấm ướt áo sơ mi của anh, lấp lánh trên cánh tay anh, và một chiếc mũ lưỡi trai che bớt gương mặt anh.

Và, ồ, thật cảm động. Một cảm xúc bất ngờ và ngạc nhiên. Quần áo anh treo trong tủ cùng với đồ của cô trong khi cô đứng bên cửa sổ phòng ngủ và ngắm anh làm việc trong vườn dưới bầu trời xanh ngắt.

Cô quay người khỏi cửa sổ, thấy hài lòng, và chạy xuống gác.

Trong bếp, cô thấy thức ăn mà anh mang đến ở trong tủ lạnh và độ chục quả chanh mà cô mua mấy hôm trước.

Cô pha nước chanh tươi, rót đầy hai ly có đá lạnh. Cô đặt bình nước cùng ly lên khay và mang tất cả ra ngoài.

“Trời nóng quá không cuốc được đâu anh,” cô gọi to. “Anh sẽ mất nước đấy.”

“Gần xong rồi em.”

Cô bước đến bên anh cùng với hai ly nước vừa lúc anh xong luống cuối cùng. “Chanh tươi đấy.”

Trong khi mồ hôi chảy ròng ròng xuống thái dương anh, anh uống một mạch hết nửa ly. “Cảm ơn em.”

“Anh làm được nhiều việc quá.”

Tựa người vào cây cuốc, anh ngắm khoảnh vườn. “Anh hy vọng được thử chỗ đậu phơi khô kia, thu hoạch được rồi. Anh rất thích đậu phơi khô.”

“Nhưng đó là đậu lima.”

“Em đang ở miền Nam, cưng ạ.” Sau một lúc vờn vai, anh uống hết chỗ nước chanh còn lại của mình. “Anh không làm vườn từ hồi anh chuyển đến Little Rock. Không biết rằng anh lại nhớ việc đó thế.”

“Nhưng trời nóng và ngọt ngọt lắm.” Cô chạm vào bàn tay anh để anh nhìn lại phía cô. “Khi này em đã không chào mừng anh cho lắm.”

“Công việc đôi khi được phép nhờ nhàn. Công việc của anh như vậy, và sẽ vậy.”

“Còn của em, trong trường hợp này, thật bức mình. Em tưởng đáng ra mình phải tiến xa hơn.”

“Anh không giúp được em chuyện đó. Anh không hiểu cái việc em đang làm. Nhưng anh có thể làm vườn, và có thể nướng chỗ thịt anh chọn, như thế em có thêm thời gian làm việc.” Anh nghiêng đầu ngắm cô. “Nhưng anh phải nói rằng đã đến lúc nghỉ tay, và anh rất cần đi tắm rồi.”

“Anh nhiều mồ hôi lắm,” cô tán thành, và cầm lấy cái cốc từ anh để mang tới nhà kho. “Em có thể hái một ít rau diếp, và vài thứ khác, để làm món salad khi anh xong.”

“Anh nghĩ là ‘chúng ta’ chứ.”

“Anh đã làm nhiều hơn so với phần của anh trong vườn rồi mà.”

“Chúng ta không ở vườn nữa.” Anh cầm lấy tay cô, kéo cô về phía nhà. “Chúng ta vào phòng tắm.”

“Thực sự em cần...”

“Tắm với anh.” Anh dừng lại để cởi đôi giày lấm lem và đôi tất ướt sũng của mình. “Anh đã nói với em về cái hồ bơi bọn anh thường tới chưa nhỉ?”

“Chưa.”

“Không xa đây lắm, phía trên đồi một chút. Thực sự thì đó là một khúc sông hơn là một hồ nước, nhưng rất ổn.”

Cầm lấy ly của cô, anh đặt cả hai xuống quầy bếp trong lúc dắt cô đi qua bếp.

“Nước rất dễ chịu. Màu hơi đục, anh phải nói trước vậy, nhưng rất sạch. Russ và anh cùng một vài bạn bè khác thường phóng xe đạp địa hình lên đó vào những ngày nghỉ hè, cởi hết quần áo và nhảy xuống. Lần đầu tiên anh tắm trườn với một cô gái cũng là ở đó, chỗ dân địa phương bọn anh gọi là Hồ Rau đuôi chồn, bởi vì ở đó dương xỉ đuôi chồn mọc dày đặc. Sẽ có lúc anh đưa em đến đó.”

“Nghe thú vị đấy, nhưng ngay lúc này...”

Anh đưa cô vào phòng ngủ, tìm cách dẫn cô lùi về phía phòng tắm. “Em cần bỏ quần áo đi. Để anh giúp em việc đó nào.”

“Anh có vẻ rất quyết tâm,” cô nhận xét, lúc anh kéo áo cô lên quá đầu.

“Ồ, phải. Phải.” Và đưa tay tháo khóa áo ngực của cô.

“Thế thì chắc em chẳng có gì để tranh cãi rồi.”

“Tuyệt đối không luôn.” Thò tay ra phía sau cô, anh mở vòi nước, rồi cởi khuy quần của cô.

“Vậy thì em nên phối hợp nhỉ.”

“Thế mới là hợp lý.”

“Em rất muốn làm những việc hợp lý.” Cô kéo áo sơ mi của anh ra, và để mặc cho nó rơi xuống.

“Tuyệt lắm.” Nhưng anh chặn cô lại khi cô định nhích vào gần anh. “Để anh xả bớt mồ hôi trước đã.”

“Em đâu ngại. Thế là tự nhiên, và...” Cô áp môi vào bên cạnh cổ anh. “Mẫn mẫn.”

“Em giết anh mất, Abigail. Đó là chân lý của Chúa.”

Cô muốn, rất muốn làm cho anh thêm muốn, khát khao và run rẩy như anh đã làm với cô. Cô hít lấy mùi gậy gậy của anh, cái mùi mồ hôi nhờ lao động chân tay lúc cô cởi quần của anh, còn anh cởi quần của cô.

Nước mát chảy tràn trên đầu cô, xuống người cô.

“Tuyệt quá,” cô thì thầm.

Quá tuyệt lúc miệng anh áp lấy miệng cô, tay anh ôm lấy cơ thể cô. Cô nếm được sự khát khao của anh với cô, cảm nhận được nhu cầu của anh với cô.

Cô tưởng tượng họ chìm xuống làn nước mát, dùng đục ở khúc sông nơi những cây dương xỉ đuôi chồn mọc dày và xanh mướt trong khi ánh trăng rọi những tia sáng qua các tán lá.

“Em muốn đến hồ bơi của anh.”

“Chúng ta sẽ đi.”

“Dưới ánh trăng,” cô nói, đầu cô ngả ra sau, môi anh lướt qua cổ cô. “Em chưa bao giờ tỏ ra lãng mạn cả, chưa bao giờ trước khi có anh. Nhưng anh làm cho em muốn có ánh trăng, và hoa dại cùng những tiếng thì thầm trong bóng tối.”

“Anh sẽ cho em tất cả những thứ đó, và hơn nữa.” Anh vuốt gọn mái tóc ướt của cô ra sau, đưa tay ôm lấy khuôn mặt cô để nâng lên nhìn anh. “Và hơn nữa.”

“Những lời hứa và những bí mật, và tất cả những điều em chưa bao giờ hiểu. Em muốn những điều ấy cùng với anh. Em yêu anh rất nhiều. Em yêu anh. Nhiều hơn bao giờ hết.”

“Vẫn còn hơn nữa.” Anh cuốn cô vào một nụ hôn, dài, chậm và sâu, trong khi nước chảy tràn xuống họ. Anh sẽ tặng cô cả vầng trăng nếu có thể, và cả đại dương hoa dại.

Những lời hứa. Anh có thể trao cho cô những thứ đó. Lời hứa yêu thương cô, giúp cô tìm được sự bình yên trong tâm trí, một nơi trú ẩn an toàn.

Và những khoảnh khắc như thế này, một mình, nơi họ có thể chăm sóc nhau, làm cho nhau thích thú. Đóng chặt thế giới và tất cả những phiền toái, áp lực và đòi hỏi của nó lại.

Cô tắm cho anh, và anh tắm cho cô - từng phần một. Khởi gợi, lần nữa, kéo dài. Giờ đây mùi mật ngọt và quả hạnh bốc lên, những cử động trơn tuột của tay, của cơ thể, những cái hít hơi thật nhanh, và những tiếng thở ra thật dài.

Khi anh ôm cô, khi anh làm cô thấy thỏa mãn, có đủ ánh trăng và hoa dại, có những tiếng thì thầm và những lời hứa. Và hơn thế.

Có tất cả mọi thứ, cô nghĩ thầm khi để cho mình bị cuốn đi.

Cảm giác mãi nguyên giữ nguyên trong cô lúc cô đứng trong bếp, ngẫm nghĩ chuyện làm gì đó thú vị với khoai tây - Brooks thích khoai tây - để đi kèm với thịt nướng và salad. Cô liếc nhìn máy tính của mình, hơi cảm thấy có lỗi, khi rót rượu vang cho cả hai.

“Em cần thử lại lần nữa, giờ chúng ta giải lao một chút.”

“Hãy để cho bộ óc lớn của em nghỉ ngơi chút đi. Hãy ngồi xuống một phút. Anh có vài chuyện muốn cập nhật cho em đây.”

“Cập nhật ư? Tại sao anh vẫn chưa nói cho em nhỉ?”

“Em đã dồn hết tâm trí vào làm việc lúc anh mới về nhà còn gì,” anh nhắc cho cô nhớ. “Sau đó thì em bị nhãng đi lúc mình vui vẻ trong nhà tắm.”

Anh ngồi bên quầy bếp, và vì cô đã rót cho anh nên anh chỉ việc nhắc ly nước chanh thứ hai của mình.

“Anh đoán chúng ta sẽ thực hiện tuần tự. Anh đã nói chuyện với anh chàng Roland Babbett. Máy cái máy quay anh mượn em đã phát huy tác dụng, tóm được anh ta mò vào buồng Ozark bằng dụng cụ đột nhập.”

“Anh bắt giữ anh ta à?”

“Theo kiểu nói chuyện với nhau thôi. Anh phải nói là anh thích tay này, một khi chúng ta công khai mọi việc và giải quyết ổn thỏa.”

Anh kể lại sơ qua cho cô nghe, nhưng cô không chịu ngồi. Thay vào đó, hai tay cô vẫn bận rộn kỳ cọ rồi cắt những củ khoai tây vỏ đỏ làm bốn.

“Anh bảo anh ta rằng anh ta làm em sợ.”

“Có thể anh thêm mắm dặm muối về phản ứng của em hơi khác một chút so với thực tế, nhưng anh đoán lòng tự trọng của em có thể bỏ qua điều đó.”

“Anh... vòng vo để anh ta cảm thấy thông cảm cho em và bớt tò mò về những cái máy quay, khẩu súng và vân vân. Anh thích cụm từ ‘vòng vo’. Cụm từ đó rất quan trọng, và dễ nghe hơn ‘nói dối’.”

“Anh cũng tin tưởng anh ta, tin anh ta sẽ ra đi và không theo đuổi cuộc điều tra nữa?”

“Đúng vậy. Anh ta là một người đàn ông của gia đình, Abigail ạ, và với người vợ đang mong chờ đứa con thứ ba ra đời, anh ta không muốn mạo hiểm cuộc sống của mình vì vụ này hay chuốc lấy những

khó chịu và áp lực của một phiên tòa. Công ty của anh ta sẽ chẳng muốn giải quyết chuyện công luận mà chúng ta có thể tạo ra, đặc biệt khi một trong những thẩm tử của họ đã nhìn thấy những bức ảnh chụp tình trạng thiệt hại ở khách sạn. Và hơn thế, anh ta không hề ưa gã Blake hay thằng con.”

“Nhưng anh ta làm cho họ đẩy thôi.”

“Đường vòng thôi mà. Anh cũng làm việc cho họ, vòng vèo mà, vì anh là công chức. Điều đó không có nghĩa là anh phải ưa bọn họ.”

“Anh nói đúng, dĩ nhiên rồi.”

“Anh đưa ra một thỏa thuận cho anh ta, một thỏa thuận anh ta có thể thực hiện. Anh ta có thể nộp các báo cáo, hoàn thành hợp đồng với khách hàng, tiếp tục công việc.”

“Nếu không còn nguy hiểm từ chỗ đó nữa thì logic anh sử dụng để liên hệ với các cơ quan chức năng hiện nay, để tiến tới việc ra làm chứng, sẽ không cần nữa.”

Anh nhào người để giữ yên hai bàn tay của cô một lúc, kéo ánh mắt cô nhìn anh. “Vẫn như vậy nếu em hiểu rằng ra ngoài đường vẫn có chuyện gì đó như thế này xảy ra lần nữa. Nếu em hiểu rằng em chưa hề cảm thấy gấn bó được ở đây, như điều cả hai chúng ta đều muốn, cho tới khi em kết thúc việc này.”

“Đúng vậy, nhưng có lẽ chúng ta có thể trì hoãn lại, dành thêm thời gian để...” Cô ngưng nói khi anh chẳng nói gì, chỉ nhìn cô. “Trì hoãn là một cái cớ. Nhưng đó là sợ hãi, không phải sự can đảm.”

“Anh chẳng bao giờ nghi ngờ lòng can đảm của em, hay phê phán cách em xử lý vấn đề.”

“Điều đó rất có ý nghĩa với em. Em muốn nó kết thúc, Brooks. Em rất muốn. Việc có những bước đi thích hợp để tiến tới kết thúc là điều rất đáng sợ, nhưng nó cũng là sự giải thoát.”

“Vậy anh hy vọng em sẽ được giải thoát khi biết Đại úy Anson ở Chicago. Ông ấy định liên hệ với đặc vụ Garrison tối nay.”

“Ông ấy gọi cho anh à?”

“Lúc chiều muộn, dùng loại điện thoại sử dụng một lần.”

“Em rất biết ơn ông ấy.” Cô bắt đầu xay tỏi, mắt cô chăm chú nhìn vào tay mình, vào con dao, trong khi áp lực dồn nén trong ngực cô. “Em hy vọng cô ấy sẽ tin.”

“Em đã lựa chọn một phụ nữ thông minh, có năng lực và trung thực.”

“Vâng, em rất cẩn trọng khi lựa chọn.”

“Anson là một người thông minh, có năng lực và trung thực. Chúng ta không phải lo đâu.”

“Cả hai chúng ta đều có những lựa chọn hợp lý. Thật tốt mọi việc đang diễn ra rất nhanh. Trì hoãn là không hợp lý một khi các quyết định đã được đưa ra, cho nên tốt nhất là tiến hành thật nhanh.”

Cô rót dầu ô liu, múc một ít tương mù tạt Dijon vào bát. Sau một lúc lơ đãng, cô cho thêm một ít dấm thơm. “Ngoại trừ phía em.”

“Em sẽ làm được thôi.”

“Tại thời điểm này em chưa tự tin.”

“Anh cũng vậy, cho nên cần chút thời gian.” Anh nhìn cô múc một ít nước sốt Worcestershire vào bát, rồi thêm một ít gia vị Ý mà anh biết cô hay dùng làm nước sốt. Tiếp đến là tỏi, một ít tiêu, một ít húng tươi đã thái nhỏ.

“Em đang làm gì vậy, Abigail?”

“Em sẽ phủ khoai tây với món này rồi đem chiên. Em đang thử làm,” cô nói thêm lúc bắt đầu xóc tất cả lên để trộn. “Đây là khoa học, và khoa học giúp em đứng vững. Làm thí nghiệm rất thú vị nếu kết quả như ý. Thậm chí khi không được vậy thì quá trình thử nghiệm cũng vẫn thú vị.”

Anh không sao rời mắt được khỏi cô.

Cô trộn, ngừng, nheo nheo mắt, cho thêm một ít gì đó nữa.

Đẹp như tranh, anh nghĩ thầm, với mái tóc cô vẫn còn ẩm một chút sau khi tắm và quần gọn ra sau thành một túm đuôi ngựa nâu bóng. Cô mặc một chiếc áo phong cộc tay và chiếc quần bò xắn lên trên đầu gối.

Một trong chín khẩu súng của cô nằm trên quầy bếp cạnh cửa sau, ngay trong tầm với.

Gương mặt cô, đôi mắt xanh lục to tròn kia, rất tinh táo, rất nghiêm túc, khi cô cho khoai tây vào một chiếc bát lớn, rót thứ hỗn hợp thử nghiệm lên trên, và với lấy một chiếc muôi gỗ.

“Lấy anh nhé, Abigail.”

Cô đánh rơi chiếc muôi. Bert thong thả tiến lại hít ngửi cái muôi.

“Chà, câu đó vừa bật ra thôi,” anh nói khi thấy cô trân trân nhìn anh.

“Anh đang đùa chứ gì.” Cô nhặt muôi lên, để vào bồn rửa, lấy một chiếc khác trong chiếc ống sứ. “Bởi vì em đang nấu ăn, và đây là không gian nhà bếp.”

“Anh không hề đùa. Anh đã định bố trí khung cảnh thật kỹ càng hơn khi anh hỏi em câu đó. Có ánh trăng như em muốn, có hoa, có lẽ cả một chút rượu champagne. Một chuyến dã ngoại là những gì anh đã nghĩ trong đầu. Một chuyến dã ngoại dưới ánh trăng tới địa điểm em thích có khung cảnh đồi núi. Nhưng anh đang ngồi đây, nhìn em, và câu đó cứ bật ra thôi.”

Anh vòng qua quầy bếp, cầm lấy cái muôi, đặt nó sang bên cạnh để anh có thể nắm lấy cả hai bàn tay cô. “Lấy anh nhé, Abigail.”

“Anh đang nghĩ vớ vẩn đấy. Đây không phải là chuyện chúng ta có thể nghĩ đến, thảo luận càng khó, đặc biệt khi tình thế của em vẫn rất bấp bênh.”

“Mọi việc lúc nào cũng bấp bênh. Không phải chỉ thế này,” anh nói thêm. “Anh thề với em chúng ta sẽ kết thúc vụ này, chúng ta sẽ giải quyết nó. Nhưng lúc nào chẳng có chuyện gì đó. Và anh nghĩ giờ là lúc quá thích hợp, trước khi nó kết thúc, trước khi nó được giải quyết,

bởi vì chúng ta có thể hứa hẹn với nhau khi mọi điều ngoài kia không được suôn sẻ.”

“Nếu hỏng việc...”

“Vậy thì việc bị hỏng. Đâu phải chúng ta.”

“Kết hôn...” Cô rút hai tay ra, dùng tay trộn lớp phủ trên khoai tây. “Đó là một hợp đồng dân sự thường đồ vờ ít nhất bằng một nửa thời gian của các giấy tờ khác. Những người đi đến hôn nhân hứa hẹn với nhau mãi mãi, trong khi trên thực tế...”

“Anh đang hứa với em mãi mãi đây.”

“Anh đâu thể biết?”

“Anh tin tưởng.”

“Anh - anh chỉ mới chuyển đến. Chỉ vừa mới treo quần áo trong tủ.”

“Em nhận ra điều đó phải không?”

“Vâng. Chúng ta biết nhau chưa đầy ba tháng.” Cô lấy ra một chiếc nồi đất và mài mê mức rồi trút khoai tây đã trộn xốt vào đó. “Chúng ta có một tình thế khó khăn cần giải quyết. Nếu anh cảm thấy rất chắc chắn về vấn đề này, và tiếp tục cảm thấy chắc chắn, thì em sẵn sàng thảo luận quan điểm của chúng ta về chuyện này vào một thời điểm thích hợp hơn.”

“Trì hoãn là một cái cớ.”

Cô cho nồi đất vào lò, xoay lại phía anh. “Anh nghĩ dùng gậy ông đập lưng ông là khôn ngoan hả.”

“Anh nghĩ thế là thích hợp.”

“Và tại sao anh cứ làm cho em mất bình tĩnh vậy? Em không thích bị mất bình tĩnh. Tại sao anh không mất bình tĩnh nhỉ?”

“Anh không ngại bị cười.” Anh nhún vai, nhắc ly nước chanh của mình lên. “Lúc này chưa đúng thời điểm. Nhưng anh quan tâm đến cách em ràng buộc mình hơn bởi vì anh yêu em và anh muốn cưới em.”

“Em không ràng buộc mình đâu. Em rất rõ ràng đưa ra quan điểm của mình về chuyện kết hôn, và...”

“Không, em rất rõ ràng cho anh biết quan điểm của mẹ em thôi.”

Rất cẩn thận, cô cầm chiếc khăn lên, lau tay mình. “Anh nói quá đáng rồi.”

“Anh không nghĩ vậy, và anh không nói đến điều đó để làm em buồn. Em đang đưa ra những thống kê và logic lạnh lùng. Đó là cách của mẹ em.”

“Em là một nhà khoa học.”

“Đúng như vậy. Nhưng em cũng là một phụ nữ chu đáo, biết quan tâm. Một người muốn có ánh trăng và hoa dại. Hãy cho anh biết cái phần đó trong em muốn điều gì, cái phần đó trong em cảm thấy thế nào, chứ không phải những gì mẹ em nhồi nhét vào đầu em.”

“Sao chuyện này với anh lại dễ dàng vậy?”

“Bởi vì em là người anh muốn. Bởi vì anh chẳng bao giờ cảm nhận với bất kỳ ai những gì anh cảm nhận với em. Anh muốn được cả đời bên em, Abigail. Anh muốn một mái nhà với em, một gia đình với em. Anh muốn có con với em, nuôi nấng chúng cùng em. Nếu em thực sự không muốn điều gì như vậy với anh, anh sẽ dành cho em những gì tốt nhất anh có, và hy vọng em thay đổi suy nghĩ. Anh chỉ cần em nói với anh em không muốn vậy.”

“Em muốn vậy! Nhưng em...”

“Nhưng sao?”

“Em không biết nữa! Làm sao người ta suy nghĩ được khi mà người ta cảm thấy rất nhiều chứ?”

“Em có thể làm được. Em có bộ óc lớn đi kèm với một trái tim lớn. Lấy anh nhé, Abigail.”

Anh ấy đúng, dĩ nhiên rồi. Cô có thể nghĩ được. Cô có thể nghĩ được cuộc đời mình sẽ như thế nào nếu không có anh, và sẽ như thế

nào nếu cô gạt bỏ những cảm xúc ấy và chỉ dựa vào cái logic lạnh lùng.

“Em không thể viết tên thật của em lên giấy đăng ký kết hôn được.”

Anh nhướn mày. “Chà, nếu thế, hãy quên đi.”

Cô phì cười. “Em không muốn quên. Em muốn nói đồng ý.”

“Vậy hãy nói đồng ý.”

“Em đồng ý.” Cô nhắm mắt lại, cảm thấy quay cuồng với niềm vui sướng. “Em đồng ý,” và choàng tay quanh người anh.

“Thế này mới đúng,” anh thì thầm, áp môi lên má cô. “Anh là người đàn ông may mắn nhất trên đời.” Anh hôn lên môi cô, lên má bên kia của cô. “Mẹ anh nói rằng phụ nữ khóc khi họ hạnh phúc bởi vì trong họ ngập tràn cảm xúc nên họ muốn để nó trào ra, muốn chia sẻ nó. Và những giọt nước mắt lan tỏa niềm hạnh phúc ấy.”

“Đúng như vậy. Em hy vọng món khoai tây rất ngon.”

Bật cười, anh tì trán mình vào trán cô. “Em đang nghĩ về món khoai tây à? Lúc này à?”

“Bởi vì anh hỏi cưới em khi em đang chế biến món ăn. Nếu nó ngon lành thì sẽ là một món rất đặc biệt. Chúng ta sẽ kể lại câu chuyện cho con cái mình.”

“Nếu hỏng thì chúng ta cũng vẫn kể lại câu chuyện mà.”

“Nhưng chúng ta sẽ không được thưởng thức khoai tây ngon.”

“Chúa ơi, anh yêu em quá đi.” Anh siết chặt cô cho đến khi cô kêu lên.

“Em chưa bao giờ tin mình có được thế này, bất kỳ điều gì, và giờ em có được quá nhiều. Chúng ta sẽ tạo dựng cuộc sống cùng nhau, xây dựng một gia đình. Chúng ta là bạn đời.” Cô lùi lại, nắm chặt tay anh. “Và hơn nữa. Chúng ta sẽ hòa quyện cuộc sống của mình lại. Thật tuyệt vời. Con người là những cá thể, với bản chất riêng của mình, nhưng họ vẫn hợp lại và hoạt động như một sinh thể duy nhất. Của anh, của em, nhưng thứ mạnh mẽ nhất lại là của chúng ta.”

“Hay đấy, ‘của chúng ta.’ Hãy dùng cụm từ đó thật nhiều.”

“Em chạy ra ngoài hái rau diếp của chúng ta để làm món salad của chúng ta, rồi chúng ta còn ăn bữa tối của chúng ta nữa.”

“Chúng ta cũng là cụm từ hay. Chúng ta sẽ cùng ra ngoài.”

“Em thích thế hơn.” Cô hướng ra cửa, sững lại khi ý nghĩ của cô trở nên rõ ràng. “Tính phối hợp. Tính hợp nhất.”^[25]

“Nếu em muốn phối hợp hay hợp nhất gì đó, thì tốt hơn cả hãy lấy món khoai tây ra đi.”

“Không phải cấu trúc phân tầng hay gắn kèm. Tích hợp lại. Hợp vào làm một. Những cấu trúc riêng rẽ - các mã cá nhân - nhưng có thể hợp thành một thể.”

“Anh không nghĩ em vẫn còn đang nói về chúng ta.”

“Đó là câu trả lời. Một mối đe dọa tích hợp, đúng, em đã làm thử như thế, nhưng phải làm thêm - khác hơn chứ không chỉ kết hợp. Phải là phối hợp. Tại sao trước đây em lại không nghĩ ra nhỉ? Em làm được mà. Em tin em làm được. Em cần thử xem sao.”

“Em làm đi. Anh có thể lo bữa tối. Trừ việc anh không biết khi nào thì cho món khoai tây ra.”

“Ồ.” Cô nhìn đồng hồ, tính toán. “Trộn và vặn thêm mười lăm phút nữa. Khoai sẽ chín sau ba mươi phút.”

Chỉ trong một giờ, cô tính toán lại, viết lại các mã, cấu trúc lại thuật toán. Cô kiểm tra sơ bộ, ghi lại những khu vực cô cần điều chỉnh hoặc củng cố.

Khi dứt ra khỏi công việc, cô không biết Brooks và Bert ở đâu, nhưng nhìn thấy Brooks đã để lò nướng sang chế độ giữ ấm.

Cô thấy cả hai ở hiên sau, Brooks cầm một quyển sách, còn Bert gặm miếng da thô.

“Em làm anh phải đợi bữa tối rồi.”

“Anh vừa mới nướng thịt thôi. Tình hình thế nào?”

“Nó sẽ hoạt động, và vượt xa mức hoàn hảo. Thậm chí khi em hoàn thành, em cần Romulan.”

“Làm gì cơ?”

“Ồ, đó là một thuật ngữ em dùng trong ngôn ngữ lập trình của em. Romulan là một chủng tộc hư cấu. Lấy từ phim *Star Trek*. Em thích xem *Star Trek*.”

“Tất cả những người thông minh nhưng ngờ nghệch đều vấp mà.”

Cách anh nói câu đó giống như một lời âu yếm, và khiến cô mỉm cười. “Em không biết như thế có đúng không, nhưng với em thì đúng. Chủng Romulan có một thiết bị nguy trang, khiến cho phi thuyền của họ tàng hình.”

“Vậy em cần làm cho virus của em tàng hình. Romulan?”

“Vâng. Nguy trang nó như thế vô hại - giống như con ngựa thành Troy chẳng hạn - là một lựa chọn, nhưng tạo vỏ bọc cho nó còn hay hơn. Và như thế mới đúng hướng. Nó sẽ phát huy tác dụng.”

“Sau đó chúng ta tha hồ ăn mừng.”

Họ có hoàng hôn, và những gì Abigail xem là bữa tối đính ước của họ.

Lúc trăng lên, điện thoại trong túi Brooks đổ chuông. “Là đại úy đấy.”

Abigail đặt hai tay lên đùi, đan các ngón vào nhau, siết chặt. Cô cố gắng hít thở từ từ khi nghe thấy Brooks kết thúc cuộc trò chuyện và cố diễn giải những gì Anson nói với anh.

“Thế là ông ấy liên hệ rồi,” cô nói, khi Brooks kết thúc cuộc gọi.

“Đúng vậy. Cô ấy nghi ngờ. Anh sẽ không đánh giá cao cô ấy nếu như cô ấy không nghi ngờ. Cô ấy kiểm tra phẩm chất của đại úy, đặt rất nhiều câu hỏi. Về cơ bản là tra hỏi ông ấy, cô ấy biết vụ việc của em. Anh đoán mọi đặc vụ và cảnh sát Tư pháp ở Chicago đều biết. Cũng chẳng thể dám chắc cô ấy tin chuyện đại úy không hề biết em

đang ở đâu, nhưng cô ấy không tin cũng đành chịu thôi, bởi vì đâu có kết nối hay liên hệ gì giữa hai người.”

“Nhưng họ sẽ cần em xuất hiện. Họ sẽ muốn phỏng vấn em, phỏng vấn riêng Elizabeth Fitch.”

“Em kiểm soát chuyện đó mà.” Mắt anh nhìn cô, đặt một tay lên đôi bàn tay căng thẳng của cô. “Em tới khi em sẵn sàng. Họ nói chuyện hai tiếng, và đồng ý gặp vào ngày mai. Sau đó chúng ta sẽ biết nhiều hơn.”

“Giờ thì cô ấy liên hệ với cấp trên.”

“Mười phút sau khi Anson về, cô ấy ra ngoài, lên xe. Ông ấy cũng không dám chắc cô ấy có bị bám đuôi không, nhưng vẫn theo cô ấy tới nhà của trợ lý giám đốc. Anson gọi báo tin ngay sau khi cô ấy vào trong. Rồi ông ấy rời đi luôn. Sẽ chẳng khôn ngoan nếu cứ chầu chực ở đó.”

“Giờ thì họ biết em vẫn còn sống. Họ biết em là nhân vật *tvoi drug*.”

“Họ nghĩ cả hai điều đó thì đều có lợi cho em mà.”

“Có lý.” Cô thở thật sâu. “Giờ thì không quay lại được rồi.”

“Cả hai chúng ta.”

“Em muốn làm việc, ít nhất là thêm một hai tiếng nữa.”

“Được rồi, nhưng đừng cố sức quá. Ngày mai chúng ta có bữa tiệc nướng ngoài trời đấy.”

“Ôi, nhưng...”

“Dễ thôi, và rất bình thường, và là một đợt giải lao mà cả hai chúng ta đều có thể tranh thủ. Vài tiếng đồng hồ dứt ra khỏi tất cả những chuyện này.” Anh đưa một tay vuốt tóc cô. “Sẽ ổn thôi, Abigail. Tin anh đi. Và chúng ta sẽ thông báo về chuyện đính hôn.”

“Ôi trời.”

Bật cười, anh giật giật nhẹ túm tóc anh vừa vuốt. “Cả nhà anh sẽ nhảy cẫng lên vì vui, anh đoán vậy. Anh phải chú ý tìm cho em một

chiếc nhẫn đây,” anh nói thêm.

“Sao anh không đợi hãy nói với mọi người? Nhỡ có gì không ổn...”

“Chúng ta sẽ bảo đảm không có chuyện gì.” Anh hôn nhẹ cô.
“Đừng làm việc quá muộn nhé.”

Làm việc, cô nghĩ thầm lúc anh để cô lại một mình. Ít nhất cô biết mình đang làm gì, biết những gì mình cần chống chọi. Không thể quay lại, cô tự nhủ khi ngồi xuống chỗ làm việc. Cho cả hai người.

Nhưng cô vẫn cảm thấy tự tin trước viễn cảnh đánh bại đám Mafia Nga hơn là tham dự một buổi tiệc thịt nướng ngoài trời.



Cô choàng tỉnh khỏi giấc mơ. Trong đêm tối. Không có tiếng sủng, cô nhận ra như vậy, chỉ là tiếng sấm. Không có vụ nổ nào mà chỉ là những ánh chớp.

Chỉ là một cơn bão, cô nghĩ thầm. Chỉ có gió và mưa.

“Ác mộng à?” Brooks thì thầm, lần tìm tay cô trong bóng tối.

“Bão làm em thức giấc.” Nhưng cô vẫn ra khỏi giường, bồn chồn, đi tới bên cửa sổ. Muốn đón chút không khí mát mẻ, cô mở toang cửa sổ, để cho gió thốc lên da thịt, thổi tung mái tóc cô.

“Em đã nằm mơ.” Qua một ánh chớp nữa, Cô trông thấy những ngọn cây lay động. “Trước kia anh từng hỏi em có gặp ác mộng hay hồi tưởng lại không. Em chưa trả lời rõ ràng. Em không thường gặp vậy, nhất là khi so với ngày trước, và những giấc mơ là sự tái hiện hơn là ác mộng.”

“Thế không phải cũng như nhau sao?”

“Về cơ bản là thế.”

Cô đứng yên, gió mát lạnh, bầu trời như một quả trứng đen thẫm nứt vỡ vì những tia chớp loằng ngoằng.

Anh đợi cô kể cho anh nghe, cô biết vậy. Anh rất kiên nhẫn, nhưng không như mẹ anh, sự kiên nhẫn của anh còn có sự ân cần.

“Em ở trong phòng ngủ của mình tại nhà an toàn. Hôm đó là sinh nhật em. Em rất vui. Em vừa mới đeo đôi khuyên tai và mặc chiếc áo len mà chú John và chị Terry tặng em làm quà. Và trong giấc mơ em nghĩ, đúng y như lúc đó, những thứ đó thật đẹp. Em nghĩ em sẽ mang

chúng, vì những tình cảm mãnh liệt, tốt đẹp họ dành cho em, khi em ra làm chứng. Rồi em nghe thấy tiếng súng.”

Cô vẫn để cửa sổ mở rộng lúc cô quay người nhìn anh ngồi dậy trên giường, đang quan sát cô.

Ân cần, cô lại nghĩ. Cô hy vọng cô không bao giờ coi nhẹ sự ân cần bẩm sinh của anh.

“Mọi chuyện trong mơ diễn ra rất chậm, mặc dù thực tế không hề chậm. Em nhớ mọi chuyện, mọi chi tiết, mọi âm thanh, mọi chuyển động. Nếu em có khả năng, em đã vẽ ra, từng cảnh một, và dựng lại như một bộ phim hoạt hình.”

“Thật khổ cho em vì nhớ rõ ràng đến vậy.”

“Em...” Cô không nghĩ đến điều đó. “Em nghĩ đúng như vậy. Hôm đó trời cũng bão, như tối nay. Sấm chớp, gió mưa. Tiếng súng đầu tiên làm em giật mình. Làm mạch đập của em lỡ nhịp, nhưng em không hoàn toàn tin đó là tiếng súng. Rồi đến những tiếng súng khác, không thể nhầm được nữa. Em rất sợ, rất mất tự tin, nhưng em vọt ra ngoài đi tìm chú John. Nhưng trong giấc mơ tối nay, không phải chú John xô em trở lại phòng ngủ, loạng choạng phía sau em, hấp hối dần, máu chảy tràn, ướt đẫm chiếc áo sơ mi em bịt vào vết thương. Không phải chú John. Mà là anh.”

“Không khó đoán ra điều đó.” Cô nhìn thấy anh trong một tia chớp nhá lên, mắt anh sáng và bình tĩnh nhìn cô. “Cũng dễ hiểu thôi mà.”

“Không, không khó. Căng thẳng, cảm xúc, việc em cứ thấy đi thấy lại tất cả những sự kiện đó. Những gì em cảm nhận về chú John và chị Terry, nhưng đặc biệt với chú John, là sự yêu thương. Em nghĩ, giờ em hiểu những điều như thế rõ hơn, em yêu quý chú ấy. Trong sáng, không nhục dục, nhưng mãnh liệt theo cách của nó. Chú ấy đã thề bảo vệ em, và em tin chú ấy làm vậy. Chú ấy có phù hiệu, vũ khí, nghĩa vụ, như anh vậy.”

Cô đi lại phía giường nhưng không ngồi. “Người ta thường nói với người họ yêu thương: Anh sẽ chết vì em. Họ không mong điều đó, dĩ

nhiên là vậy, không có kế hoạch như vậy. Họ có thể tin điều đó, hoặc hàm ý như thế, hoặc chỉ đơn giản là một cách biểu thị sự tận tụy. Nhưng em biết điều đó giờ nghĩa là sao, giờ em hiểu cái tầng sâu cảm xúc đó. Và em biết anh sẽ chết vì em. Anh đặt mạng sống của anh trước của em để bảo vệ em. Và điều đó làm em sợ.”

Anh cầm lấy tay cô, và hai bàn tay anh kiên định như đôi mắt anh vậy. “Chú ấy không được cảnh báo. Chú ấy không biết kẻ thù. Chúng ta thì biết. Chúng ta không rơi vào ổ phục kích đâu, Abigail. Chúng ta tổ chức phục kích.”

“Vâng.” Thế là đủ, cô tự nhủ mình. Thế là đủ. “Em muốn anh biết rằng, nếu anh bị thương trong trận phục kích, em sẽ rất thất vọng.”

Cô ngạc nhiên khi nghe anh bật cười. “Thế nếu đó chỉ là một vết thương da thịt thì sao?” Anh nắm lấy tay cô, kéo cô ngồi xuống.

“Rất thất vọng.” Cô quay về phía anh, nhắm mắt lại. “Và em sẽ không thông cảm đâu.”

“Em là một phụ nữ cứng rắn và mạnh mẽ. Anh đoán anh sẽ phải tránh những vết thương da thịt.”

“Tốt nhất là như vậy.”

Cô ngả người vào anh, lắng nghe trận bão chuyển dần về phía tây.

Buổi sáng, khi bầu trời trong và xanh ngắt, nhiệt độ tăng lên, cô làm việc thêm một tiếng nữa.

“Em cần chạy thử xem sao,” Brooks bảo cô.

“Vâng. Em cần điều chỉnh cho ổn. Gần đạt rồi, nhưng chưa hoàn hảo. Em không muốn làm gì khác cho tới khi em xem xét được vài lựa chọn. Giờ em đang kiểm tra thứ khác. Không liên quan.”

“Anh cũng kiểm tra tình hình chỗ Anson. Ông ấy sẽ gặp Garrison và trợ lý giám đốc Cabot trong chín mươi phút nữa.”

“Em đoán chừng em cần thêm một ngày nữa cho chương trình này.” Cô liếc nhanh ra sau. “Em không thể để lộ cho cơ quan chức năng

những gì em có kế hoạch thực hiện. Vì nó không hợp pháp.”

“Anh rất hiểu mà. Tại sao em không tiết lộ với anh chứ?”

“Tốt hơn em đợi đến lúc làm xong, khi em chắc chắn có thể làm những gì em hy vọng làm được.” Cô định nói thêm, rồi lắc đầu. “Thôi để sau vậy. Em chưa biết nên mặc đồ gì cho chiều nay hay...” Cô bỏ lửng, cảm thấy sợ sệt, xoay ghế. “Sao anh không bảo em trước?”

“Sao cơ?” Về khố sở bất ngờ thấy rõ của cô làm anh phải bỏ dở bát ngũ cốc anh vừa đổ ra. “Bảo em gì cơ?”

“Em cần mang một món ăn bí mật đến nhà mẹ anh. Anh biết rất rõ là em không quen với các quy tắc. Anh phải nói với em chứ.”

“Chẳng có quy tắc gì cả. Chỉ là...”

“Trên đây có nói mà.” Cô chỉ ngón tay vào màn hình. “Khách khứa thường mang một món ăn bí mật, có lẽ là một đặc sản riêng.”

“Ở đâu cơ?”

“Trên mạng. Em đang tìm hiểu về nghi thức tiệc thịt nướng.”

“Trời đất ơi.” Vừa thích thú vừa ngạc nhiên, anh rót sữa vào bát. “Chỉ là một buổi họp mặt với nhau, không phải là một công việc trình trọng cần đến nghi thức. Anh đã mua thêm bia rồi. Chúng ta sẽ cầm theo một chai vang.”

“Em phải làm món gì đó, thế mới đúng.” Cô chạy vào bếp, bắt đầu lục tủ lạnh, chạn của mình.

Anh đứng lên, nhìn theo cô và múc ngũ cốc ăn. “Abigail, bình thường thôi. Em không cần làm gì cả. Sẽ có rất nhiều đồ ăn.”

“Không phải thế! Món cơm trộn orzo. Em có mọi thứ em cần để làm món orzo.”

“Được rồi, nhưng để làm gì?”

“Mang một món ăn bí mật em tự chuẩn bị là một biểu hiện lịch sự, và một dấu hiệu bày tỏ lòng cảm kích. Nếu em không kiểm tra thì em đã chẳng biết gì, bởi vì anh có chịu nói với em đâu.” Cô đặt một bát nước lên lò nướng, cho thêm muối.

“Anh đáng bị phạt đòn.”

“Anh nghĩ thế là vui.” Cô chọn cà chua phơi nắng, dầu ô liu, ô liu đen. “Em có thể không biết chính xác chuyện này có tác dụng gì, nhưng em hiểu rất rõ ý kiến của gia đình anh về em sẽ rất quan trọng.”

“Mẹ và các chị anh đều thích em mà.”

“Họ có thể theo hướng đó, cho tới khi em mất lịch sự đến dự tiệc thịt nướng mà không mang theo một món ăn đã chuẩn bị. Anh ra ngoài và lựa một ít rau húng trong vườn giúp em.”

“Anh rất hân hạnh, nhưng anh không biết trồng nó thế nào.”

Cô ném cho anh một cái nhìn bức bối rồi tự mình chạy vội ra hái.

Như thế khiến tâm trí cô dứt khỏi những loại virus máy tính bất hợp pháp và chuyện liên hệ với nhân viên liên bang, anh nghĩ. Và vì cô đang lo lắng, anh nghĩ có lẽ tránh xa cô vài tiếng là hơn. Lúc cô chạy vào, anh ghi nhớ rằng rau húng là một loại lá màu tía, phòng trường hợp lại như thế này.

“Anh cần đến đồn vài tiếng,” anh nói.

“Vâng. Anh đi đi.”

“Em có cần gì không? Trên đường về anh sẽ mua cho.”

“Em có mọi thứ rồi.”

“Vây gặp em sau.” Brooks đảo mắt nhìn Bert trên đường đi ra như thể muốn nói, “Ở lại bên nàng may mắn.”

Anh vừa ra khỏi cửa thì điện thoại đổ chuông.

“Gleason đây.”

“Này, sếp. Có chuyện cần xử lý chỗ Hillside Baptist,” Ash báo với anh.

“Tôi không giải quyết việc vào ngày tôi nghỉ.”

“Chà, là chuyện với tay Blake và nhà Conroy, cho nên tôi nghĩ có thể sếp muốn xử lý.”

“Khốn kiếp. Tôi đến đây.” Anh nhảy lên xe, cho xe lùi ra mà vẫn kẹp điện thoại ở tai. “Chuyện đến mức độ nào?”

“Lớn tiếng quy kết và chửi bới, rất có khả năng còn căng nữa. Tôi cũng đang tới.”

“Nếu đến đó trước tôi, hãy giảm bớt căng thẳng nhé!”

Anh nghĩ thầm, Khốn kiếp - vừa bấm còi hú vừa nhấn ga khi xe ra đến đường cái.

Chẳng bao lâu đã tới, và xe anh gần như chạm mũi xe Ash khi họ cùng đến từ hai phía đối diện.

“Cậu cạo sạch...” Không thể gọi là râu được, Brooks nghĩ. “Lông mặt.”

“Vâng, nóng quá.”

“Ừ.”

Theo Brooks đánh giá, vụ việc đã biến thành cãi cọ, và chỉ còn cách ầu ẩu dả chút xiu, cho nên anh quyết định đợi để trêu chọc Ash về mớ lông tơ cậu ta cạo sạch trên mặt.

Lincoln Blake và Mick Conroy đứng ở giữa, vây quanh họ là rất đông người trong bộ lễ phục Chủ nhật. Họ kích động và đứng về hai phía đoạn dốc trồng cỏ xanh rì ngay trước ngôi nhà thờ xây bằng gạch đỏ.

Ngay cả Đức cha Goode, Kinh thánh vẫn cầm trên tay, mặt mũi đỏ lựng vuốt vuốt mái tóc bạc trắng của mình.

“Bình tĩnh lại đi nào,” Brooks gọi to.

Vài giọng nói lắng xuống; vài thái độ hùng hổ dịu lại khi Brooks đi qua.

Blake dẫn theo tay trợ lý mặt lạnh như tiền, và Brooks đoán chắc gã có mang súng. Arkansas vẫn có luật chống lại việc đeo súng trong nhà thờ - Chúa mới biết đã bao lâu rồi - nhưng vẫn có một số người tụ tập trên đoạn dốc cỏ xanh mượt kia mang theo súng cùng với cà vạt và những đôi giày bóng lộn.

Thêm súng, anh nghĩ bụng, và vụ việc có thể từ cãi cọ biến thành ầu ẩu rồi đến một cuộc tắm máu chỉ trong chớp mắt.

“Tất cả đang đứng trước nhà thờ đấy.” Anh tỏ thái độ phản đối, thêm chút chán ngán. “Tôi mong tất cả các vị đều đã dự buổi hành lễ sáng nay. Tôi có nghe nói lúc trên đường đến đây rằng chuyện đó không phù hợp tại địa điểm và thời điểm như thế. Còn bây giờ, tôi sẽ yêu cầu tất cả các quý vị phải biết tôn trọng.”

“Do Lincoln khơi mào ở đây đấy.” Bà Jill Harris đứng khoanh tay. “Mick vừa định bước ra khỏi cửa thì Lincoln chạm mặt anh ấy.”

“Ai cũng có quyền nói ý kiến của mình.” Mojean Parsins, mẹ của Doyle, vặc lại bà cụ già. “Và bà đừng có nhúng mũi vào việc của người khác.”

“Tôi có thể làm việc đó nếu cô đừng có nuôi dạy một thằng du côn.”

“Thưa các bà.” Biết rằng mình đang mạo hiểm - phụ nữ rất dễ nhảy dựng lên và cắn xé nhau, và chắc chắn sẽ kéo theo đám đàn ông của họ - Brooks bước vào giữa hai người. “Tốt nhất là các bà, và cả những người khác, về nhà thôi.”

“Anh giảng bầy thẳng con tôi, anh và cái mụ Lowery kia. Lincoln đã kể cho tôi biết những việc anh làm. Và nhà Conroy ở đây, họ đang tìm cách trục lợi từ một trò nghịch ngợm của đứa trẻ mới lớn.”

Hilly Conroy huých cùi chỏ vào chồng mình đứng kề bên. Qua nét mặt, Brooks khẳng định cuối cùng bà ta cũng đã nổi điên. “Mojean Parsins, cô biết thế là nói dối. Tôi biết tổng cô mà, và nhìn mặt cô là biết ngay cô đang dối trá.”

“Dám bảo tôi dối trá à! Thằng con cô phá tanh bành cái khách sạn đó, và cô đang tìm cách bắt thằng con tôi phải trả tiền cho vụ đó.”

“Cô đừng có đem con cô so bì với con tôi, Mojean. Nếu cô làm thế, nếu cô tìm cách rêu rao những lời dối trá ấy, cô sẽ phải hối hận đấy.”

“Chết đi cho rảnh.”

“Thế là đủ rồi.” Chồng Mojean, ông Clint, bước lên. “Thế là đủ rồi, Mojean. Chúng ta về nhà thôi.”

“Ông cần phải bênh vực con trai mình!”

“Tại sao chứ? Bà vẫn đứng che chắn cho nó cả đời nó rồi. Tôi rất xin lỗi, Hilly, Mick, về trách nhiệm của tôi trong việc để thằng Doyle gây phiền phức. Mojean, tôi sẽ ra xe rồi về nhà. Bà có thể về cùng hoặc ở lại, tùy thôi. Nếu bà ở lại, tôi sẽ không còn nhà khi bà về đâu.”

“Ông đừng bảo tôi rằng...”

Nhưng ông ta quay lưng, bỏ đi.

“Clint!” Sau khi trợn mắt nhìn quanh, Mojean tất tả chạy theo chồng.

“Việc này làm tôi mệt mỏi rồi,” Jill lên tiếng. “Tôi sẽ đi bộ về nhà.”

“Sao không để Hilly và tôi đưa chị về, chị Harris?” Mick bước lên, cầm lấy tay bà ấy. “Bác rất xin lỗi về chuyện này, Brooks.”

“Bác cứ đưa cô Harris về nhà đi.”

“Vụ này chưa xong đâu, Conroy.”

Mick ném cho Blake một cái nhìn lạnh lùng nhưng không giấu được nét mệt mỏi. “Tôi xin nói với ông lần cuối cùng, tôi sẽ không làm gì với ông hết. Tránh xa tôi, gia đình và tài sản của tôi ra. Hãy bảo tay trợ lý của ông tránh xa tôi, gia đình tôi và tài sản của tôi.”

“Nếu anh nghĩ anh có thể bóp nặn thêm tiền của tôi thì anh nhầm đấy. Tôi đã đề nghị rất sòng phẳng rồi.”

“Bác về nhà đi,” Brooks nói với Mick, sau đó quay sang Blake.

Ở đây, anh chẳng buồn thể hiện thái độ không hài lòng hay thất vọng, Anh rất căm phẫn, và thể hiện rõ luôn.

“Tôi sẽ nói chuyện với ông bà Conroy sau.”

“Đang dàn xếp những câu chuyện của các người đây mà.”

“Tôi cũng sẽ nói chuyện với Đức cha và bà Goode. Ông có muốn bảo rằng họ cũng nói dối không? Sự thật là, chúng tôi sẽ nói chuyện với tất cả mọi người đã chứng kiến hoặc có liên quan đến vụ việc sáng nay. Nếu tôi tìm ra có sự quấy rối từ phía ông, tôi sẽ khuyên nhà Conroy làm đơn xin lệnh cách ly ông và bất kỳ ai ông đang thuê để

bám theo họ. Ông sẽ không thích vậy đâu. Ông sẽ càng không thích nếu có người xin lệnh và ông vi phạm nó.”

“Anh không được bắt nạt tôi.”

“Ông biết rõ thế nào là bắt nạt, cho nên ông biết đó không phải là những gì tôi đang làm. Tôi chỉ đang phác họa tình hình; có lẽ ông cần bàn bạc với luật sư trước khi ông làm bất kỳ việc gì mà ông có thể thấy hối tiếc. Còn bây giờ, ông nên về đi. Vợ ông trông rất khó chịu, và khó xử.”

“Chuyện vợ tôi không phải việc của anh.”

“Đúng vậy. Nhưng sẽ là việc của tôi nếu ông gây thêm một vụ cãi vã nữa.”

“Lincoln.” Nét mặt đã dịu lại, giọng nói bình tĩnh, Đức cha Goode bước lên. “Ta hiểu con đang gặp rắc rối, ta luôn ở đây nếu con muốn làm nhẹ lòng mình. Nhưng ta phải đề nghị con đưa Genny về nhà. Cô ấy trông rất mệt. Ta phải đề nghị con không quay lại ngôi nhà của Chúa này với một mục đích phi tôn giáo nữa. Giờ về nhà đi, Lincoln, và chăm sóc cho vợ con. Ta sẽ cầu nguyện cho con và gia đình con.”

“Cứ giữ lấy mấy lời cầu khẩn của cha.” Blake bỏ đi, mặc kệ gã trợ lý giúp Genny đi xuống dốc về phía chiếc xe đang đợi sẵn.

“Cha sẽ cầu cầu nguyện nhiều đấy, thưa Đức cha.”

Goode thở dài. “Chúng ta không thể làm gì hơn nữa.”

Cô thay quần áo ba lần. Bình thường cô hoàn toàn không để ý đến chuyện quần áo trừ phi việc đó có mục đích tạo ấn tượng hay trà trộn. Theo cô tìm hiểu thì trang phục không cần trịnh trọng, trừ phi được nói rõ như vậy. Nhưng có thể gồm váy thường, mà thứ đó thì hiện cô không có.

Giờ cô cảm thấy cần thêm đồ.

Nếu họ thành công - không, khi họ thành công, cứ suy nghĩ tích cực theo kiểu Brooks đi - cô sẽ cần một tủ quần áo đa dạng hơn.

Giờ cô quyết định chọn một chiếc quần bò bó dài quá gối màu xanh thẫm, áo phông đỏ và đôi sandal mà hiếm khi cô mang và chỉ mua trong một lúc ngẫu hứng. Cô dành nhiều thời gian hơn để trang điểm, điều cô cũng ít khi làm từ khi trở thành Abigail, vì trà trộn và không gây chú ý mới là mục đích. Nhưng cô rất thạo việc này, nếu phải tự nhận xét.

Cô sẽ sử dụng kỹ năng đó nếu - khi - cô biến thành Elizabeth, hợp tác với cơ quan chức năng và làm chứng chống lại nhà Volkov.

Lúc liếc nhìn màn hình xem Brooks về nhà, cô đeo khuyên tai của John tặng, đeo khi cô cảm thấy cần tự tin.

Cô đi xuống nhà, thấy Brooks ở trong bếp, đang cau mày nhìn một lon Coke.

“Có chuyện hả anh?”

“Không liên quan.” Anh bực bội lên tiếng. “Có chuyện suýt thành ẩu đả ở ngay Nhà thờ Hillside Baptist.”

“Tôn giáo có tổ chức vẫn có lịch sử không mấy hay ho về chuyện cổ xúy bạo lực.”

Anh chỉ xoa xoa lon đồ uống lạnh lên trán mình. “Chuyện này không phải tôn giáo. Blake cãi vã với nhà Conroy - và hẳn ta làm chuyện đó ở nhà thờ sáng nay. Hẳn làm om chuyện chỗ đông người, tự làm mất mặt, rồi hẳn mất kiểm soát. Hẳn sẽ không để chuyện này yên đâu. Anh sẽ phải nói chuyện với nhà Conroy về việc tiến hành các thủ tục pháp lý để...” Cuối cùng anh cũng chăm chú nhìn cô. “Trông em xinh quá.”

“Em vừa trang điểm. Em nghĩ thế này là hợp lý.”

“Quá ổn.” Khi mỉm cười, vẻ giận dữ và căng thẳng mà cô nhìn thấy trong mắt anh tan biến.

“Làm sao anh làm được vậy? Thấy thoải mái rất nhanh ấy?”

“Anh sắp đưa một phụ nữ xinh đẹp tới tiệc thịt nướng, và chắc chắn điều đó làm dịu tâm trạng bức bối của anh. Món em làm đâu rồi?”

Cô lấy từ trong tủ lạnh ra, kèm theo một lốc sáu lon bia. “Nếu anh cảm thấy anh cần giải quyết vụ kia bây giờ, em chắc gia đình anh sẽ hiểu thôi.”

“Em đừng tìm cách thoát thân việc này dễ dàng thế nhé. Lòe loẹt nhỉ,” anh nhận xét lúc bưng cái bát lên. “Sẵn sàng chưa nào?”

“Chắc rồi.” Cô móc dây buộc cho Bert. “Anh nên nói qua em biết những lĩnh vực quan tâm của mọi người có mặt ở đó. Như thế sẽ giúp em dễ trò chuyện.”

“Tin anh đi nào, trò chuyện không phải là vấn đề đâu.” Anh xé bịch bia trên đường đi ra. “Ngay khi chúng ta tuyên bố sẽ làm đám cưới, tất cả phụ nữ ở đó sẽ xúm lại em hỏi về kế hoạch cưới xin đấy.”

“Chúng ta đã có đâu.”

“Nhớ lời anh này, cưng, em sẽ có trước khi hết ngày hôm nay.”

Cô ngẫm nghĩ về câu đó trong lúc đi đường với bát đồ ăn đặt trên đùi và chú chó của cô hít ngửi khoang sau chiếc xe tuần tra không sót chỗ nào.

“Có khi họ không vui.”

“Về chuyện gì? Anh và em à?” Anh liếc nhanh cô. “Họ sẽ rất vui.”

“Em không nghĩ vậy, nếu họ biết rõ tình hình.”

“Anh ước sao anh có thể nói với mọi người để chứng minh là em nhầm, nhưng sẽ hay hơn nếu ta không nói.”

“Anh có vẻ rất bình tĩnh. Em đã học cách giữ bình tĩnh khi có chuyện cần thay đổi, nhưng rất khác. Rất khó bình tĩnh được, chờ đợi Đại úy Anson gọi, bản khoản xem nhà chức trách sẽ nói và làm gì. Rồi chuyện ra làm chứng, chuyện theo sát chương trình.”

“Cho dù điều gì xảy ra, chúng ta cũng bên nhau. Điều đó làm anh bình tĩnh.”

Cô không dám nói vậy. Bụng cô cuộn lên, tim cô đập thành thịch, và qua mỗi dặm đường cô càng phải cố che giấu tâm trạng của mình. Cô cố nghĩ về chuyện này như là sắp chuyển đến một cộng đồng mới, lần đầu xuất hiện với căn cước mới. Mỗi lần vậy thần kinh cô đều căng thẳng, nhưng cô biết cách che giấu, biết cách trà trộn để bất kỳ ai chú ý đến cô đều thấy đúng những gì cô muốn họ thấy.

Cách đó đã có tác dụng hàng chục năm. Có tác dụng cho tới khi gặp Brooks. Anh là gì đó rất khác, gì đó hơn thế, nhưng giờ cô coi nó như một điều may mắn. Nếu không có anh, cô sẽ không có cơ hội về một cuộc sống đích thực.

Và cuộc sống đích thực cô có thể có được bao gồm cả những bữa tiệc thịt nướng ngoài sân.

Lúc anh đỗ xe, cô nghĩ bản thân mình đã hoàn toàn kiểm soát được.

“Thư giãn nhé em,” anh nói với cô.

“Trông em căng thẳng lắm à?”

“Không. Để anh cầm thứ đó, em dắt Bert.”

Anh kẹp cái bát dưới cánh tay, nhắc bịch bia lên, và cùng với cô nắm chặt sợi xích, họ tiến về phía ngôi nhà. Về phía tiếng nhạc và những giọng nói, về phía mùi thịt nướng thơm lừng.

Cô nhận ra ba người phụ nữ - là mẹ và hai chị gái của Brooks, còn những người phụ nữ, đàn ông và trẻ con khác thì không. Ý nghĩ phải lọt vào giữa đám đông những người lạ mặt như thế này khiến cổ cô khô khốc và tim cô như thót lại.

Cô chưa kịp bình tĩnh lại thì bà Sunny đã đặt một chiếc đĩa xuống và vội vã chạy lại. “Các con đây rồi.”

“Con có chút việc phải giải quyết,” Brooks nói với bà.

“Mẹ nghe rồi.” Bà Sunny khiến Abigail chẳng kịp nói gì bằng một cái ôm rất nhanh, rất chặt rồi mới quay sang xoa xoa đầu Bert. “Cháu xinh quá. Mà gì thế này?”

“Cơm trộn orzo ạ,” Abigail cố gắng. “Cháu hy vọng hợp với thực đơn của bác.”

“Thực đơn có rất nhiều món thế này và cả các món khác nữa nên sẽ rất hợp. Trông ngon lành quá. Để lên bàn đi, Brooks, rồi con lấy đồ uống cho Abigail. Cả nhà đang uống margarita đấy.”

“Để anh giúp em,” anh nói với Abigail. “Theo sau anh.”

“Chị Mya con gái bác - cháu đã gặp Mya và Sybill rồi - pha margarita thì hết sảy. Sao cháu không tháo xích cho Bert để nó chơi với Plato?”

Abigail cúi xuống trong khi hai con chó hít ngửi và vẫy đuôi chào nhau.

“Nó vẫn ổn khi có bọn trẻ chạy quanh chứ?” bà Sunny hỏi.

“Vâng. Nó rất biết điều, rất kiên nhẫn. Nó sẽ không tấn công trừ phi cháu ra lệnh. Hoặc cháu bị tấn công.”

“Chúng ta chắc chắn là chẳng có ai tấn công cháu đâu. Nào đến gặp Mick và Hilly Conroy. Họ là bạn cũ, còn kia là con trai họ, thằng Russ - bạn thân nhất của Brooks, - với vợ nó, Seline, và con bé con CeeCee. Nhà họ đang gặp phiền phức,” bà Sunny vừa đi vừa nói. “Bác hy vọng giúp họ vui lên.”

“Đúng là chuyện không may. Anh Brooks rất quan tâm đến vụ này.”

“Tất cả mọi người ở đây đều vậy. Đây là Abigail,” bà Sunny nói khi họ nhập với cả nhóm.

“Vừa đúng lúc.” Người phụ nữ trẻ có làn da nâu mịn màng nổi bật với đôi mắt màu lục mà cô ấy dùng để ngăn Abigail lên tiếng. “Tôi bắt đầu nghĩ có khi là Brooks chỉ hư cấu về cô thôi.”

“Không. Không phải vậy đâu.” Abigail vội nói.

“Đây là Seline, và bé CeeCee, còn đây là Russ. Bố mẹ Russ, bạn của nhà bác, ông bà Mick và Hilly.”

“Bác đã thấy cháu ở thị trấn một hai lần rồi,” bà Hilly nói. “Rất vui cuối cùng cũng gặp được cháu.”

“Cảm ơn bác. Xin chia buồn về chuyện khách sạn của bác. Đó là một công trình đẹp.”

“Cảm ơn cháu đã an ủi.” Bà Hilly tựa đầu vào cánh tay chồng, như thể tìm kiếm sự khuây khỏa. “Chúng ta sẽ làm lại nó và còn đẹp hơn nữa. Phải không, anh Mick?”

“Chắc chắn rồi. Bác nghe nói thằng ranh Blake cũng làm phiền cháu.”

“Nó định quấy anh Brooks, nhưng nó không thành công. Nó có vẻ là một đứa rất cáu bẳn, rất ngu ngốc và có xu hướng bạo lực. Nó sẽ phải trả giá.”

“Tất cả chúng ta đều có thể uống món kia,” Mya nói, khi cô sai bước tới, mỗi tay cầm một ly margarita. “Bố có việc với Brooks một phút rồi, cho nên chị sẽ phục vụ em đồ uống.”

“Ôi, cảm ơn chị. Nhìn rất... nhiều bọt.” Cô thử nhấp một chút, nhận ra rượu tequila đậm và êm thấm qua lớp bọt. Ngon quá.

“Cũng được đấy chứ nhỉ?”

Trong khi Mya nói vậy, bà Sunny đặt một tay lên vai Abigail. “Cháu nói rất đúng về Bert.”

Theo hướng của bà, Abigail nhìn thấy Bert nằm rất ngoan trong khi chú cún nhỏ nhảy nhót quanh nó, một cô bé chân rất dài xoa xoa cổ nó, còn một cậu bé tóc bạch kim vuốt ve lưng nó.

“Nó rất biết điều,” Abigail trấn an bà. “Và cháu nghĩ nó rất thích được quan tâm.”

“Nó to như một chú ngựa ấy nhỉ,” Seline nhận xét.

Abigail không đồng ý. Nói cho cùng, một chú ngựa bình thường cũng vẫn lớn hơn nhiều. Nhưng cô phải nhắc mình không cần quá cụ thể vậy.

“Vóc dáng của nó làm cho những kẻ đột nhập phải ngại.”

“Làm bớt những chuyện tào lao,” Russ nhận xét. “Giờ chúng tôi sắp sinh thêm em bé rồi, tôi đang bàn với Seline mua một con Labrador.”

“Chó xù đi.”

“Chó cái nhé.”

“Chúng ta đều là nữ.” Cô ấy hôn lên má con gái mình. “Anh là thiếu số rồi.”

“Thêm thằng cu này là hòa nhau.” Anh ta đưa mấy ngón tay vỗ vỗ bụng vợ. “Nó cần một chú chó chứ không phải một con cún bé xiu.”

“Chó xù khôn mà.”

“Đó là giống cực kỳ thông minh,” Abigail đồng ý. “Chỉ có chó collie mới được xem là thông minh hơn. Chúng nhanh nhẹn, và nếu được huấn luyện kỹ, rất giỏi và biết nghe lời.”

“Thấy chưa?”

“Giống Labrador mới đáng gọi là chó. Chúng rất khôn,” Russ nói thêm, van nài Abigail.

“Vâng, dĩ nhiên là vậy. Chúng là loài phổ biến nhất ở nước ta, và ở Anh quốc nữa. Chúng sản sinh ra những con chó hỗ trợ rất tuyệt. Chúng trung thành, và hầu hết đều có khả năng săn lùng rất tốt. Chúng rất tuyệt với trẻ nhỏ.”

“Trẻ nhỏ.” Anh ta nhắc bống CeeCee, làm cho con bé cười khanh khách khi anh ấy tung nó lên không. “Chúng ta có một con như thế rồi, đang định thêm con nữa.”

“Chó xù rất hợp với trẻ nhỏ.”

Khi Seline quay sang Abigail, bà Sunny cười. “Giờ cháu làm được rồi đấy. Hai đứa này sẽ lấy cháu làm trọng tài trong cuộc chiến này. Bác sẽ cứu cháu, dẫn cháu đi xem vườn. Chỉ vài phút nữa là đồ ăn sẵn sàng thôi.”

“Có lẽ họ nên cân nhắc một con Labradoodle,” Abigail thì thầm, lúc bà Sunny dẫn đường cho cô.

Không khó khăn mấy, cô nhận ra như vậy. Suốt khoảng hai mươi phút, cô đã đi lại và trò chuyện trong vườn, nói chuyện với gia đình và

bè bạn của Brooks, trả lời những câu hỏi thú vị liên quan đến Bert từ những đứa trẻ tò mò.

Lúc mọi người chăt kín quanh các bàn ăn, cô cảm thấy thoải mái hơn nhiều. Và cũng thư thái hơn khi, với thức ăn lúc này trở thành trọng tâm, mọi sự chú ý không còn tập trung vào cô nữa.

Một bữa tiệc thịt nướng ngoài sân cũng có cái hay của nó, cô nghĩ. Một khung cảnh bình thường cho việc hòa nhập xã hội, rất nhiều thức ăn do rất nhiều bàn tay chuẩn bị. Đó là một kiểu nghi thức, cô nhận ra như vậy, và có phần mang tính bộ lạc, với những người lớn giúp chia phần, cho ăn hay chăm sóc lũ trẻ nhỏ, với những con chó ở quanh quần gần bên - bất chấp việc cô nhăn mặt không đồng ý - đang thích thú thưởng thức những mẫu đồ ăn ném cho chúng.

Và cô thích món margarita có lớp bọt dày.

“Em thích chứ?” Brooks hỏi cô.

“Vâng. Anh nói đúng.”

“Cứ vậy nhé.” Anh ghé vào hôn cô, sau đó nâng cốc bia của mình lên. “Tôi nghĩ tất cả mọi người đều sẽ rất quan tâm,” anh nói, không hề cao giọng để át những tiếng trò chuyện ồn ào quanh bàn, “Abigail và tôi sẽ kết hôn.”

Và mọi cuộc trò chuyện, tất cả mọi người, đều ngưng bật. “Em vừa nói gì cơ?” Mya gặng hỏi.

“Những gì cô ấy nói mới là quan trọng.” Anh nắm lấy tay Abigail. “Và cô ấy nói đồng ý.”

“Ôi trời ời, Brooks!” Gương mặt Mya rạng ngời với nụ cười tươi. Cô ấy nắm lấy tay chồng mình, bóp mạnh, sáu đó nháy vòng qua bàn và ôm chầm lấy Brooks từ phía sau. “Không thể tin được.”

Rồi dường như tất cả mọi người cùng cất tiếng một lúc, với Brooks, với cô, với nhau. Cô chẳng còn biết ai để mà trả lời, hay nói gì. Nhịp tim cô lại rộn lên trong khi, bên cạnh cô, Brooks nhìn mẹ anh, và bà nhìn anh.

“Mẹ,” anh nói.

Bà Sunny gật đầu, bật ra một tiếng thở dài, sau đó đứng lên. Anh đứng lên theo bà, khi bà vươn tay, ôm lấy anh. “Thằng bé của mẹ,” bà thì thầm, rồi nhắm mắt lại. Khi bà mở mắt ra, bà nhìn thẳng vào Abigail, chìa một tay ra.

Thiếu tự tin, nhưng Abigail vẫn đứng lên. “Bác...”

Bà Sunny chỉ lắc đầu, nắm lấy tay Abigail, kéo cô lại. “Mẹ sắp khóc mất, chỉ nửa phút thôi,” bà Sunny nói với họ. “Mẹ có quyền mà. Rồi mẹ sẽ vào nhà và lấy chai rượu champagne chúng ta để dành từ dịp năm mới để ăn mừng sự kiện này.”

Bà cứ ôm chặt, thật chặt, rồi từ từ thả ra để hôn lên cả hai má Brooks. Trước sự ngạc nhiên của Abigail, bà Sunny ôm lấy khuôn mặt cô trong tay bà, lần lượt đặt môi lên hai má của Abigail.

“Mẹ rất vui vì việc này. Mẹ sẽ đi lấy chai champagne đó.”

“Mẹ con cần một phút.” Loren đứng lên, đi tới chỗ con trai mình. “Bà ấy rất vui, nhưng bà ấy cần một phút.”

Ông ôm lấy con trai mình, sau đó quay sang ôm Abigail. “Mừng con đến với cả gia đình.” Ông cười to, sau đó ôm chặt, nhắc bổng cô lên.

Mọi người lại cùng nói, và Abigail thấy mình quay cuồng giữa những cái ôm, luống cuống trả lời các câu hỏi về thời gian, địa điểm và chuyện váy cưới của cô.

Cô nghe thấy tiếng nút chai champagne nổ át mọi câu hỏi, tiếng cười, lời chúc tụng. Cô dựa vào người Brooks, ngược nhìn lên, gặp ánh mắt anh.

Gia đình, cô nghĩ.

Cô có thể có gia đình, và hiểu rằng, giờ đây khi cô có thể chạm tới điều đó, cô sẽ làm bất kỳ điều gì, và mọi điều để gìn giữ nó.



Kế hoạch cưới xin. Abigail nhìn nhận chuyện ấy như một năm tuyết nhỏ xíu lăn xuống triền núi. Nó to dần, và to dần, và to dần, tích tụ thêm sức nặng, tốc độ, khối lượng, cho tới khi nó sinh ra một trận lở tuyết dữ dội, khủng khiếp.

Vào cái buổi chiều say nắng ở sân sau nhà Gleason, trận lở tuyết ấy ầm ầm lao tới cô.

“Vậy là, các em đang định đến mùa xuân năm tới à?” Mya hỏi cô.

“Mùa xuân? Em...”

“Không.” Bên dưới bàn, Brooks vỗ nhẹ lên đùi Abigail. “Em không đợi lâu đến thế.”

“Nói năng cứ như đứa chưa hề mảy may biết phải làm gì để cưới xin ấy. Nhà mình đã phải mất mười tháng cho đám cưới của Sybill và Jake đấy - và làm cật lực mới sắp xếp xong mọi việc kịp thời gian.”

“Nhưng việc đó rất tuyệt mà,” Sybill nhắc chị.

“Em nghĩ chúng em chỉ việc tới trụ sở tòa án,” Abigail nói, và thấy tất cả đám phụ nữ đều há miệng ngạc nhiên.

“Nghĩ kỹ hãy nói nhé.” Mya chỉ vào cô.

Sybill huých cùi chỏ vào sườn chị gái. “Các em muốn đơn giản chứ gì?”

“Vâng. Rất đơn giản.” Cô nhìn Brooks.

“Đơn giản, chắc chắn rồi. Em cực là có rất nhiều chuyện đơn giản giữa việc tới trụ sở tòa án cho đến lễ kỷ niệm kim cương đang hình

thành trong đầu chị Mya. Em nghĩ đến mùa thu - đủ thời gian làm một cuộc nho nhỏ, chứ không đủ thời gian thuê một rạp xiếc đâu.”

“Thế thì chả đến sáu tháng! Chưa đến sáu tháng để tìm váy, đặt chỗ thuê khách sạn, thợ chụp ảnh.”

“Thợ chụp ảnh?” Abigail ngắt lời.

“Dĩ nhiên rồi. Làm sao em có thể bảo chú Andy của em chụp ảnh cưới cho em được.”

“Em chẳng có chú Andy.” Và cô luôn tránh xa ảnh chụp.

Ilya đã nhận ra cô lúc ở New York, chỉ mất mấy giây, ngay trên phố. Nếu một bức ảnh của cô bằng cách nào đó lọt lên mạng hay trên một tờ báo, nó có thể - và chắc chắn - dẫn tới việc phát giác và cả một thảm họa.

“Xem xét danh sách khách khứa nhé. Chị có thể hỗ trợ ở phía nhà mình. Chị có danh sách của chị, và của Syb. Thế còn bên em, em áng chừng bao nhiêu người?”

“Chẳng có ai cả.”

“Ồ, nhưng...” Mya không cần một cú huých bằng cùi chỏ hay cái nhìn cảnh báo từ Brooks mới ngừng nói. Cô nói tiếp như thế “chẳng có ai” là điều rất bình thường. “Vậy đúng là đơn giản. Vậy chúng ta chỉ cần một buổi lên kế hoạch, một bữa trưa của phụ nữ với nhau - bởi vì em không có gì phải lo cả,” cô nói với Brooks kèm một nụ cười ngoác đến tận mang tai. “Cưới xin theo ý cô dâu thôi.”

“Với em thế là ổn.”

“Chị biết một cửa hàng áo cưới rất tuyệt ở Little Rock,” Mya nói tiếp.

“Hiệu White Wedding,” Seline xen vào. “Rất đẹp. Em tìm được váy của mình ở đó.”

“Vậy chúng ta chỉ cần dành ra một ngày, tất cả đám phụ nữ chúng ta, tới đó, thử đồ, ăn trưa, tính toán. Chị sẽ phải xem lịch của mình

đã.” Mya móc điện thoại ra, bắt đầu lướt màn hình. “Có lẽ chúng ta có thể xếp lịch vào tuần tới.”

“Tuần tới,” Abigail ngờ ngàng.

“Con lúc nào cũng như sắp ấy.” Bà Sunny ngồi xuống, nhấp một ngụm margarita. “Đó là một trong những điều chúng ta mến nó, Abigail ạ, nhưng cũng phải quen dần. Mya, sao con không để cho em nó vài ngày, để ổn định xong việc đính hôn đã?”

“Con là sắp.” Mya cười khanh khách và hất mái tóc ra sau trong khi chòng cô chúi vào cốc bia. “Và đến khi chúng ta là chị em ư? Chị còn kinh hơn ấy.”

“Chị ấy làm thật đấy,” Sybill nói.

Abigail nghe có tiếng rì rì của điện thoại để chế độ rung trong túi Brooks. Lúc cô nhìn xuống, anh đã móc ra, kiểm tra màn hình. “Xin lỗi, con cần nhận cuộc gọi này.” Mắt anh gặp mắt cô rất nhanh lúc anh đứng lên, bước cách ra một quãng.

Có vẻ kỳ quặc. Mya tiếp tục nói về các cửa hàng áo cưới, hoa và chuyện đặt bàn ăn hay tiệc tự chọn, và tất cả mọi chuyện trong khi Brooks nói chuyện với Anson về các quyết định sẽ khiến cuộc sống của cô trở nên mạo hiểm.

Lại giống như một năm tuyết, cô nghĩ, cứ lăn, lăn tròn, lớn dần tăng trọng lượng và khối lượng cho tới khi đem theo cùng nó cả quả núi.

Không được dừng lại lúc này, cô tự nhủ mình. Cô đã cam kết sẽ vượt qua.

“Em vẫn ổn chứ?” Sybill hỏi cô.

“Vâng. Vâng, em ổn. Chỉ hơi nhãng đi một chút thôi ạ.”

“Chỉ mới bắt đầu thôi mà.”

“Vâng.” Abigail liếc nhìn về phía Brooks. “Mới bắt đầu.”

Brooks trở lại, đặt một tay lên vai cô. “Xin lỗi mọi người, con phải lo vụ này.”

“Vậy thì đi làm anh chàng cớm đi,” Mya lên tiếng. “Bọn chị có thể đưa Abigail về nhà trên đường về.”

“Ôi.” Trong khoảnh khắc, tâm trí Abigail trở nên trống rỗng. “Cảm ơn các chị, nhưng em thực sự cần về nhà để giải quyết một vài việc em vẫn còn tồn.”

“Vậy chị sẽ gọi cho em sáng mai, hay gửi email cho em. Email có khi tốt hơn, chị có thể gửi cho em vài địa chỉ website. Chỉ cần cho chị...”

“Mya.” Bà Sunny nhướn mày. “Để vài ngày cho ổn thì đã sao?” Được rồi, được rồi. Có vẻ con sinh ra đã chuyên lên kế hoạch và tổ chức tiệc tùng rồi.”

“Em gửi thư cho chị khi em xong xuôi nhé.” Vớ lấy một chiếc khăn giấy, Mya viết địa chỉ email của mình.

Abigail có cảm giác sẽ phải mất nhiều hơn vài ngày. “Vâng. Cảm ơn cả nhà rất nhiều vì buổi chiều nay ạ.”

“Abigail.” Bà Sunny đi tới chỗ cô, nắm lấy tay cô, và thì thầm, “Đừng lo. Ta sẽ lo chuyện về Mya trong một hoặc hai tuần.”

Lại mất thêm chút thời gian. Rõ ràng, mọi người không chỉ nói lời tạm biệt tại một bữa tiệc thịt nướng. Họ ôm nhau, hoặc trò chuyện thêm, hẹn hò các kế hoạch tới, đùa với chó. Thậm chí còn gọi với theo và vẫy tay khi bạn đã lên xe đi rồi.

“Trước khi anh kể cho em biết Đại úy Anson nói gì, em muốn nói gia đình anh rất...”

“Ồn ào, nhiệt tình thái quá hả?”

“Không. Chà, vâng, nhưng đó không phải là điều em muốn nói. Thân tình. Tự nhiên. Giờ em hiểu anh hơn, vì đã có cả buổi chiều với mọi người. Mẹ anh... Đừng thương hại em nhé. Em không thích thế.”

“Được rồi.”

“Mẹ anh choàng tay lên vai em. Đó là một cử chỉ rất phóng khoáng. Em nghĩ mẹ chẳng để tâm điều đó, và đã từng làm như thế, nhiều lần,

với những người khác. Nhưng khi mẹ làm thế với em, em cảm thấy - em nghĩ - Đây mới là những gì một người mẹ làm. Mẹ đung chạm, hay ôm lấy mình, chỉ vì là như vậy. Không cần lý do quan trọng gì. Và rồi em nghĩ, nếu có con, em muốn học được cách làm một người mẹ có thể đung chạm hay ôm ấp mà không phải suy nghĩ, và chẳng cần lý do quan trọng gì. Em hy vọng mình có cơ hội làm điều đó.”

“Em sẽ có.”

“Anson nói chuyện với FBI rồi phải không?”

“Gần như hết cả ngày. Ông ấy bảo thoát đầu họ muốn qua mặt ông để tìm cách gặp em. Nhưng ông ấy kiên quyết giữ liên lạc bất ngờ. Họ rất cẩn thận với những gì họ chuyển cho ông ấy, nhưng ông ấy tin chắc họ sẽ điều tra Cosgrove và Keegan.”

“Ông ấy có nghĩ họ tin câu chuyện của em không?”

“Em đã ngả bài, lần lượt, cả những gì John nói với em. Và giờ em là một nguồn tin rất giá trị trong suốt mấy năm qua. Việc gì em phải nói dối về Cosgrove và Keegan chứ?”

“Không được hợp lý cho lắm.”

“Đúng là không. Họ muốn trực tiếp nói chuyện với em. Họ muốn em ra mặt. Họ hứa bảo vệ em.”

“Họ muốn chất vấn em, để chắc chắn rằng em không đồng lõa trong cái chết của chú John và chị Terry. Nếu và khi họ chắc chắn điều đó, họ sẽ muốn em đồng ý làm chứng chống lại Korotkii.”

“Đúng, và họ sẽ còn muốn hơn nữa. Em đã lọt được vào bên trong nhà Volkov, truy cập được những dữ liệu có thể, và chắc chắn sẽ tổng rất nhiều thành viên của tổ chức này vào tù, làm phần còn lại rạn vỡ.”

“Chừng nào dữ liệu xuất phát từ một nguồn ẩn danh thì cơ quan chức năng vẫn có thể sử dụng. Một khi biết dữ liệu thu được bằng cách bất hợp pháp, họ sẽ không thể dùng nữa.”

“Đúng như vậy. Họ có thể tìm cách khác.”

Cô ngẫm nghĩ điều này, toàn bộ chuyện này. “Em sẽ không cung cấp cho họ cách thức, cho dù họ miễn thứ cho em việc đột nhập hệ thống. Em cần đập tan cả mạng lưới. Họ không thể làm những gì em hy vọng làm được, không thể cả về kỹ thuật lẫn pháp lý. Em sẽ lại xuất hiện khi em có thể đập tan mạng lưới của chúng và rút hết ngân quỹ của chúng.”

“Rút hết... Em còn tiếp cận được cả tiền của chúng cơ à?”

“Em làm được, rất nhiều. Em đang nghĩ xem chuyển đi đâu một khi em sẵn sàng chuyển tiền từ các tài khoản khác nhau. Em nghĩ đến các khoản quyên góp ẩn danh cho các cơ sở từ thiện thích hợp nhất.”

Anh rời mắt khỏi đường, nhìn cô một lúc lâu. “Em sẽ vét sạch túi chúng?”

“Vâng. Em nghĩ anh hiểu. Nếu chúng có độ một trăm năm mươi triệu trong các tài khoản để rút ra, thì chúng có thể phục hồi dễ dàng. Và rồi còn bất động sản, nhưng em có vài ý tưởng để xử lý chuyện đó.”

“Xử lý?”

“Khó khăn về thuế, một kiểu chuyển nhượng quyền sở hữu thôi - các cơ quan chức năng có thể và sẽ sung công một số tài sản, vì chúng được sử dụng cho những mục đích phi pháp. Nhưng số khác được che chắn khá khôn khéo. Chúng sẽ không còn được vậy khi em làm xong. Làm chứng thôi chưa đủ, Brooks,” cô nói, vừa lúc anh cho xe dừng lại nhà cô. “Không đủ để tổng Korotkii, khả năng là Ilya, thậm chí Sergei, vào tù. Với nguồn lực của chúng, tiền của chúng, chúng sẽ phục hồi - và chúng sẽ biết em gây ra tất cả. Em không định để chúng biết mạng lưới của chúng bị tấn công như thế nào. Và em không định nói cho cơ quan chức năng. Họ không thể ủng hộ những gì em có kế hoạch thực hiện.”

Cô bước ra khỏi xe, nhìn anh qua nóc xe. “Em sẽ không trở lại một ngôi nhà an toàn nào nữa. Em sẽ không để chúng biết em ở đâu, thậm

chí nếu và khi em đồng ý ra làm chứng. Em không tin vào sự bảo vệ của họ. Em chỉ tin em, và anh.”

“Được rồi.” Anh mở cửa cho chó, rồi chìa một tay đón lấy tay cô. “Chúng ta tìm một nơi ở Chicago khi đến lúc. Em và anh? Chúng ta là những người duy nhất biết nơi đó là đâu. Chúng ta sẽ ở lại đó. Để gặp gỡ, em chọn một địa điểm. Anh nghĩ nên chọn một khách sạn, có lẽ ở Virginia hoặc Maryland, và em đừng cho họ biết địa điểm trước khi em tới đó.”

“Rất đúng. Anh không thể đi cùng em.”

“Có chứ. Miễn là họ không nhìn thấy anh.”

Mọi việc dừng lại, từng chi tiết đều dừng lại, trừ phi anh song hành cùng cô.

“Anh nghĩ em cần có tai mắt trong phòng để anh có thể dõi theo, và như thế chúng ta sẽ có một đoạn phim bằng chứng, phòng khi cần đến.”

“Em không nghĩ ra chuyện đó. Em sẽ làm vậy, thế là tốt nhất.”

“Em nghĩ, anh cũng nghĩ - thế là giải quyết xong.”

Cô ngoảnh về phía anh, nép vào lòng anh. “Diễn biến sẽ rất khẩn trương ngay từ khi bắt đầu. Mọi thứ sẽ phải diễn ra thật nhanh, và đúng trình tự.”

Cô sẽ không kéo anh khỏi gia đình nếu mọi việc hỏng. Cô cũng hiểu điều đó, ngay lúc ở bữa tiệc thịt nướng ngoài trời.

“Em cần làm cho xong chương trình virus. Không có nó thì việc này chỉ giải quyết được một phần thôi.”

“Em cứ lo nốt đi, còn anh sẽ tự điều tra một chút. Anh sẽ tìm cho chúng ta một nơi để gặp gỡ.”

“Virginia,” cô nói. “Hạt Fairfax. Đủ xa so với thủ đô, và không đầy một giờ tính từ sân bay vùng đất tại Maryland. Em sẽ thuê một máy bay.”

“Thuê? Em đùa anh?”

“Có lẽ anh quên anh có một cô bồ giàu có rồi.”

Anh bật cười. “Anh không biết thế nào đầu óc anh lại nhãng đi được.”

“Nếu họ muốn dự phòng một cuộc gặp, bám theo em, thì chúng ta có thể cắt đuôi họ trên đường, và chắc chắn họ sẽ theo dõi sân bay Dulles, hoặc Reagan National.”

“Chốt kế hoạch.” Anh hôn cô. “Em làm việc đi.”

Anh không làm phiền cô. Nhưng trời ạ, sau vài tiếng ngồi trên máy tính, một người đàn ông sẽ thấy thèm bia vào một buổi tối Chủ nhật. Và chút đồ ăn nhẹ, khiến anh phải lén vào, vì cô không hề có sẵn tí đồ ăn nào cả.

Lúc anh bước vào bếp, cô ngồi đó, tay đặt trên đùi, dăm dăm nhìn màn hình. Anh khẽ mở tủ lạnh, lấy ra một lon bia, liếc nhìn cô, khẽ mở chạn nơi anh cất khoai tây chiên. Vị kem chua và hành.

Và cô ngoảnh nhìn.

“Anh sẽ ra ngoài một giây nữa thôi.”

“Em xong rồi.”

Anh quan sát gương mặt cô, đặt lon bia bên cạnh. “Em đã làm xong chương trình virus.”

“Vâng. Xong rồi. Về mặt lý thuyết. Em đã thử vài lần. Thực ra em chưa thể cho nó chạy vào mạng lưới trước khi đến thời điểm, cho nên em chưa hoàn toàn chắc chắn. Nhưng em tin là ổn rồi. Chắc chắn nó sẽ hoạt động.”

Anh cười, bước lại, nâng cô đứng lên để hôn. “Em đúng là thiên tài.”

“Vâng.”

“Nhưng sao trông em không được vui?”

“Vâng. Em... bị tê, em nghĩ vậy. Em tin mình có thể làm được, nhưng khi em làm xong, em nhận thấy thực ra em không tin mình làm

nổi.” Vì hơi đau, cô ấn ngón tay vào thái dương trái. “Vớ vẫn thật.”

“Đâu có.”

“Brooks. Em có thể phá được mạng lưới của chúng, làm hỏng mọi dữ liệu, mọi chương trình. Em có thể đánh sập chúng, bất kể cá nhân nào sử dụng hệ điều hành hay máy tính gì. Em làm được, và làm vậy ngay sau khi em chuyển hết tiền, chúng sẽ bị hủy hoại. Bị tiêu diệt.”

Giờ cô áp một tay lên ngực. “Và trước khi làm vậy, em có thể cung cấp cho cơ quan chức năng đủ thông tin để chấm dứt một chuỗi các hoạt động, sử dụng thứ đó để truy tố những tên tay chân khác, cho tới khi gia đình Volkov tan tác đến mức chúng không bao giờ phục hồi lại được nữa.”

“Nghiền nát bọn chúng.”

Cô bật cười. “Vâng. Đúng vậy. Em thực sự không tin mình làm được,” cô lẩm bẩm. “Nếu làm được, em đã làm trước khi em đồng ý ra làm chứng rồi.”

Anh vẫn giữ nét mặt không biểu lộ gì. “Em có muốn rút lại không?”

“Cứ kệ em.” Như anh vẫn thường làm với cô, cô dùng hai tay ôm lấy mặt anh. “Em yêu anh rất nhiều. Anh để em rút lui, cho dù điều đó trái với nguyên tắc của anh. Nhưng không, em sẽ không làm vậy. Đó là một phần của con người em muốn trở thành. Một phần của con người anh mong đợi ở em.”

“Anh chỉ mong em làm chính em thôi.”

“Giờ thì em mong nhiều hơn. Em mong nhiều hơn ở Elizabeth. Em mong nhiều hơn ở Abigail. Và em muốn anh mong nhiều hơn ở em. Lời chứng của em, dữ liệu của em, việc đột nhập hệ thống, loại siêu virus. Tất cả là một. Khi xong việc, Elizabeth có thể bước đi với lương tâm trong sạch.” Cô nhắm mắt lại, rồi mở ra, mỉm cười nhìn vào mắt anh. “Và Abigail có thể kết hôn với anh. Em rất muốn lấy anh. Thậm chí có khi em còn muốn đến cửa hàng áo cưới.”

“Ừ.”

“Em có hơi sợ, nhưng em có thể làm được.”

“Giờ trông em rất hạnh phúc?”

“Vâng. Em rất hạnh phúc. Chừng nào chúng ta tìm thấy khách sạn, em có thể thu xếp chuyện đi lại. Chúng ta có thể để đại úy của anh sắp xếp cuộc gặp. Chúng ta có thể bắt đầu giai đoạn tiếp theo.”

“Anh có khách sạn rồi. Ở Tysons Corner, Virginia. Khoảng cách vừa phải, ngay kề đường cao tốc.”

“Em muốn xem trang web của khách sạn, và bản đồ khu vực.”

“Anh cũng đoán vậy. Anh đã để sẵn trên máy tính của anh rồi.”

“Chúng ta có thể đặt phòng, sắp xếp cuộc gặp vào sáng mai hoặc ngày kia. Như thế cảnh sát có ít thời gian để tìm cách tìm ra em hơn.”

“Ngày kia đi. Anh cần lên lại lịch để có thể theo được.”

“Như thế tốt hơn. Em cũng phải thu xếp cho Bert nữa.”

“Mẹ anh sẽ chăm nó.”

“Ôi. Nhưng...” Cô ngập ngừng, nhìn xuống chú chó. “Em nghĩ một cái lồng có cấp phép, với các chuyên gia.”

“Em định cầm tù nó à?”

“Một cái lồng đầu phải nhà tù.” Giờ đôi mắt màu nâu đỏ đang chăm chú nhìn cô. “Chiều nay nó rất thích được đến đó, nhưng có vẻ đề nghị bố mẹ anh thì hơi quá.”

“Họ quý nó mà. Thêm nữa, thế mới cần đến gia đình. Hãy quen dần đi em. Tiếp tục xem khách sạn nào. Anh sẽ gọi điện cho họ.”

“Vâng.”

Brooks móc điện thoại ra gọi trong khi Abigail rời bếp. “Chú mày nợ tao đấy nhé,” anh nói với Bert.

Mọi thứ đầu vào đấy, Abigail tự nhủ. Cô đứng trong căn phòng an toàn của mình, cẩn thận lựa những gì cô cần dùng cho bước tiếp theo này.

Cô đã đặt khách sạn bằng hai tên khác nhau, ở hai thời điểm khác nhau, từ hai máy tính khác nhau. Brooks sẽ đến với tên Lucas Boman - tên huấn luyện viên đầu tiên cho đội Little League của anh. Cô sẽ chế cản cước của anh vào ngày hôm sau. Còn của cô, mà cô sẽ chuyển cho Anson để gửi tới các nhân viên liên bang một khi cô và Brooks đã vào khách sạn, bố trí xong, sẽ là Catherine Kingston, một cản cước cô đã có sẵn. Cô xem xét bộ sưu tập tóc giả, thuốc nhuộm tóc.

“Em định đi với mái tóc đó à?” Brooks hỏi khi cô nhắc một mớ tóc suôn, ngắn có màu đỏ vàng lên.

“Màu tóc tự nhiên của em có xu hướng nâu vàng. Em không có mớ tóc giả nào hợp với màu tự nhiên của em.”

“Xem nào.” Đầu nghiêng nghiêng, anh ngắm nhìn cô. “Em có tóc đỏ à?”

“Nâu thì chính xác hơn, nhưng có sắc đỏ.”

“Anh chỉ muốn nói anh đã thấy vùng khác trên người em, đâu có màu nâu pha sắc đỏ nhĩ.”

“Lẽ ra như vậy, nhưng em rất kỹ càng khi em thay đổi diện mạo.”

“Hay đấy. Rất hay. Có lẽ em nên nhắm tới CIA.”

“Em chẳng thấy đáng quan tâm. Em nghĩ họ sẽ muốn em thay đổi ngoại hình để gặp mặt. Chỉ thế này là đủ rồi, cùng với chút thay đổi bằng cách trang điểm, và đồ đạc. Ngực to hơn chẳng hạn.”

“Ngực to không lo chết đói.”

“Em tin ngực em vốn đã hơn người rồi.”

“Để xem nào.” Anh đưa tay ôm lấy ngực cô, ngắm nghía. “Hơn thật.”

“Bị ám ảnh với kích thước vòng một thì cũng ngốc chẳng kém gì bị ám ảnh vì kích thước cậu nhỏ cả.”

“Anh tin cậu nhỏ của anh vốn đã hơn người rồi.”

Cô phì cười, ngoảnh về phía gương.

“Anh đoán em sẽ không kiểm tra cho chắc đâu.”

“Có lẽ để sau.”

Cô đội tóc giả lên với những động tác nhanh nhẹn, thành thục nên anh hiểu ngay cô vẫn thường xuyên phải làm vậy. “Thay đổi hẳn.”

Anh thích cô để tóc dài hơn, anh nghĩ thầm, và kiểu cách bết cầu kỳ hơn.

“Vâng. Em có thể xử lý được việc này. Em sẽ cần mua một bộ tóc gần với màu tự nhiên của em hơn, dài hơn để em có thể tạo kiểu theo vài cách. Em muốn trông giống như những bức ảnh họ có của Elizabeth, cho dù đã cũ rồi. Em có thể sử dụng kính sát tròng để thay đổi màu mắt - chỉ cần sắc độ thôi - một chút. Hồng đậm hơn, ngực to hơn. Và vùng da thâm hơn với chất làm rám nắng. Vâng, em có thể xử lý được việc này,” cô nhắc lại.

Cô gỡ mớ tóc, đặt nó lên giá. “Các điệp viên ở CIA phải nói dối và lừa gạt. Em hình dung đó là sự cần thiết cho những nhiệm vụ họ thực thi. Em đã nói dối và lừa gạt quá nhiều suốt mười hai năm qua rồi. Em muốn có một cuộc sống mà nói dối và lừa gạt không phải một phần trong đời sống hằng ngày của em. Em không thể thôi nói dối, nhưng...”

Cô quay về phía anh. “Em có một người biết rõ sự thật, biết mọi chuyện, người em sẽ không bao giờ nói dối. Đó là một món quà. Anh chính là một món quà.”

“Anh có một người đủ tin tưởng anh để nói thật với anh, tin anh mọi điều. Đó cũng là một món quà.”

“Vây cả hai chúng ta đều rất may mắn.” Cô nhào người về phía anh, nắm lấy tay anh. “Em nghĩ chúng ta nên đi ngủ. Em cần thực hiện vài đợt kiểm tra nữa để xác thực cậu nhỏ của anh cũng ổn.”

“May cho cả hai chúng ta là anh luôn vượt qua mọi kỳ kiểm tra.”

Điện thoại di động của anh reo vang lúc hai giờ kém mười lăm sáng. Brooks nghiêng người ra thành giường để với lấy máy. “Cảnh sát trưởng Gleason đây.”

“Đây, Brooks, tôi Lindy.”

“Có chuyện gì vậy, Lindy?”

“Chà, có chuyện tôi cần báo. Tybal ở đây cùng tôi.”

“Bỏ mẹ.”

“Vâng, cũng hơi bỏ mẹ, nhưng không phải như sếp nghĩ đâu. Sếp sẽ muốn nghe những gì Ty phải nói đấy.”

Brooks ngồi dậy. “Ông đang ở đâu?”

“Ngay lúc này chúng tôi đang trên xe tải của tôi cách nhà cô Lowery khoảng nửa dặm. Vì xe của sếp không ở trong thị trấn nên tôi đoán sếp ở đó.”

“Suy đoán cứ như cảnh sát nhĩ, Lindy. Tại sao lại không gặp ở chỗ của hai người chứ?”

“Chả nên vậy vì những thứ bỏ mẹ mà chúng ta sắp bàn đến. Tốt nhất là chúng tôi đến đó, nói riêng chuyện này. Mọi người có xu hướng để ý các việc ở trong thị trấn, thậm chí vào cái giờ như thế này. Có lẽ rất đặc biệt.”

“Được đấy. Chờ chút.” Anh đặt một tay lên che điện thoại. “Anh vừa nhận điện của Lindy - từ quán ăn?”

“Vâng, em biết ông ấy.”

“Ông ấy bảo anh là ông ấy đang ở cùng Tybal Crew, và họ cần nói chuyện riêng với anh.”

“Ở đây sao?”

“Nếu không phải việc quan trọng, và không cần riêng tư thì Lindy đã không gọi anh lúc hai giờ sáng thế này.”

“Chờ em mặc quần áo đã.”

“Anh sẽ giữ họ ở dưới nhà thôi, không thấy em.”

“Em nghĩ nếu có người cần đến đây vào giờ này để trò chuyện với anh thì em nên nghe những gì họ nói.”

“Được rồi, như vậy đi.” Anh lại áp điện thoại lên tai. “Ty tỉnh táo chứ?”

“Hiện thì tỉnh, hoặc gần vậy.”

“Đến đi.”

Lùa một tay qua tóc, Brooks đặt điện thoại sang bên. “Anh xin lỗi vì chuyện này.”

“Thậm chí mới mấy ngày trước, em chẳng để bất kỳ ai đến đây như thế này. Nhưng em không cảm thấy lo lắng, không thực sự như vậy. Em cảm thấy tò mò hơn. Em pha cà phê nhé?”

“Sẽ không ảnh hưởng đến cảm xúc của anh đâu.”

Điều đó khiến cô thấy vui vui, nhất là khi nghĩ rằng trong tương lai của cô bên Brooks, những cuộc gọi lúc đêm hôm khuya khoắt, việc pha cà phê cho những người có chuyện, sẽ là một phần trong cuộc sống thường ngày.

Cô hy vọng cô sẽ đúng là vợ của một cảnh sát tốt.

Nhưng, cô cũng rất vui khi biết rằng Bert, được lệnh nằm yên, vẫn nằm ở góc bếp. Và cô cũng vẫn cẩn thận tắt hết các màn hình máy tính.

Cô không biết chắc phải đối đãi thế nào với hai người đến đây lúc nửa đêm, nhưng khi cô mang cà phê ra phòng khách, Brooks đã dẫn họ vào từ cửa trước.

Và Lindy, mái tóc dài xám xõa xuống lưng chiếc áo phong Grateful Dead, dẫn đường.

“Chào cô.” Ông ta gật đầu. “Tôi rất xin lỗi vì làm phiền cô vào giờ này.” Sau đó đập mu bàn tay vào bụng Tybal.

“Vâng, thưa cô,” Tybal đáp lại. “Rất xin lỗi làm cô phải dậy.”

“Tôi biết hai người có lý do chính đáng mà.”

“Còn hơn thế ấy chứ,” Brooks lầm bầm. “Lạy Chúa, Ty, cậu nồng nặc mùi Rebel Yell.”

“Tôi xin lỗi vì điều đó.” Tai anh ta đỏ lựng khi anh ta cúi đầu. “Có những tình tiết giảm nhẹ mà. Tôi đã lấy được thẻ sáu mươi ngày không động đến rượu,^[26] và giờ tôi phải làm lại từ đầu.”

“Ai chẳng có lúc bĩ cực, Ty,” Lindy bảo anh ta. “Ngày đầu tiên của cậu bắt đầu từ lúc này.”

“Tôi vẫn đến các buổi họp mặt.” Ty lê bước chân và nhìn về Abigail như một con gấu bên lển, lồi thoi lệch thếch. “Lindy là người bảo trợ cho tôi. Tôi gọi cho ông ấy. Tôi biết mình nên gọi cho ông ấy như thế nào trước khi uống rượu, nhưng tôi đã gọi ông ấy.”

“Được rồi. Được rồi, ngồi xuống đã, cả hai vị,” Brooks ra lệnh. “Và kể cho tôi nghe hai vị làm cái quái quỷ gì ở đây lúc mới có hai giờ sáng.”

“Chuyện là thế này, Brooks, có kẻ muốn tôi giết anh.” Ty siết chặt hai bàn tay thô kệch của mình. “Tôi không làm vậy đâu.”

“Tôi thở phào khi nghe vậy.” Ngồi xuống đi đã nào.”

“Tôi không biết làm gì.” Ty ngồi xuống trường kỷ, gục đầu. “Khi tôi bắt đầu nghĩ đến whiskey, tôi vẫn không hề biết. Cho nên tôi gọi cho Lindy, và ông ấy giúp tôi tỉnh táo lại, nói chuyện hơn thiệt với tôi. Và ông ấy nói chúng tôi cần đến nói chuyện với anh. Có lẽ Lindy có thể kể thêm với anh. Tôi chẳng biết phải bắt đầu sao.”

“Uống chút cà phê đi, Ty, và tôi sẽ kể thay cậu. Có vẻ như vợ Lincoln Blake rời bỏ hẳn ta rồi.”

“Khi nào?” Brooks cau mày lúc nhắc cốc cà phê của mình lên. “Sáng qua tôi vừa nhìn thấy bà ấy mà.”

“Ở nhà thờ, đúng vậy. Tôi nghe nói chuyện đó, chắc hầu hết mọi người giờ cũng biết rồi. Mà phải như vậy thôi, theo cách nghĩ của tôi. Nhưng chuyện tôi nghe được là sau khi họ về nhà, bà ấy gói ghém hành trang vào vài cái va li và bỏ đi. Con bé cháu của bà Harris là Carly có ra khỏi nhà nên nhìn thấy bà ấy cho va li vào xe và có hỏi bà ấy sắp đi chơi phải không. Bà Blake nói, hết sức bình tĩnh nhé, bà ấy định rời bỏ chồng mình và sẽ không quay lại nữa. Rồi lên xe và phóng đi. Có vẻ như hẩn trốn tịt trong phòng làm việc cả ngày.”

“Kết thúc không êm đẹp nhỉ,” Brooks nhận xét. “Lòng kiêu hãnh của Blake mới nhận một đòn chí mạng lúc sáng cơ mà.”

“Đáng đời hắn, phải không nào? Nhân tiện, bà Birdie Spitzer giáng thêm đòn nữa, và không phải là tin đồn đâu nhé, tại sao lại vậy khi mà bà ấy đang làm công ở đó, chắc các vị hỏi tôi vậy. Chính bà ấy nói với tôi nhé. Tôi đoán việc này quá tế nhị không tiện nói rõ được. Bà ấy nói có to tiếng, nhưng nhà đó thì lúc nào mà chả to tiếng, bắt đầu từ phía Blake. Rồi bà vợ bỏ đi, và hắn chui vào phòng. Một lúc sau thì Birdie đến gõ cửa, để hỏi xem hắn có muốn ăn tối không, và hắn gào lên, quát bà ấy cút khỏi nhà hắn và đừng có trở lại nữa.”

“Blake đuổi Birdie à?” vẻ ngạc nhiên, Brooks nhướn mày. “Bà ấy làm việc ở nhà đó hai mươi năm rồi cơ mà.”

“Hai mươi tư năm, bà ấy nói vậy, tính đến tháng Tám. Tôi đoán có lý do khác khiến bà ấy mang câu chuyện tới quán ăn. Bà ấy không biết liệu có tìm được việc hay không, không biết có muốn công việc đó hay không, hắn có muốn bà ấy trở lại không, đại để thế.”

“Giờ gã một mình,” Abigail nói khẽ. “Tôi xin lỗi. Tôi không nên ngắt lời.”

“Không sao, và cô nói đúng rồi đấy. Hắn một mình trong cái nhà thênh thang đó trong khi con trai ngồi tù và vợ bỏ đi. Suy luận ra thì tôi dám nói hắn ngồi và suy ngẫm về mọi chuyện, và đi đến kết luận lý do tình cảnh của hắn đều do Brooks cả.”

“Đó là một kết luận thiếu chính xác dựa trên những tiêu chí sai lầm,” cô nói. “Ý tôi là kết luận của Blake ấy, không phải của ông.”

“Vâng, thưa cô.” Lindy cười. “Nói không ngoa thì hắn đúng là loại chết tiệt, nếu cô không ngại chuyện nói thẳng.”

“Không, không sao. Đúng, gã là loại chết tiệt.”

Brooks nhấp một ngụm cà phê, hướng về phía Ty. “Gã trả anh bao nhiêu tiền để giết tôi, Ty?”

“Ôi, chà, lạy Chúa,” Abigail cố gắng, và đứng lên.

“Không sao đâu, cưng, Ty sẽ không làm hại ai cả. Phải không, Ty?”

“Không, sếp ạ. Không đâu, thưa cô. Tôi đến để kể với anh mà. Lần này nói như thế là tốt nhất, cho nên tôi ở đây.”

“Kể tôi nghe có chuyện gì với Blake.”

“Vâng. Hẳn gọi tôi đến đó, đến tận nhà. Tôi chưa bao giờ đến đó cả, và chắc chắn là có chuyện rồi. Giống như từ trên trời rơi xuống vậy. Tôi nghĩ có lẽ hẳn có việc cho tôi làm, và tôi có thể làm được. Hẳn đưa tôi vào thẳng phòng làm việc của hẳn, và ngồi xuống chiếc ghế da to tướng. Hẳn mời tôi uống. Tôi nói không, cảm ơn. Nhưng hẳn cứ rót ra, đặt xuống cạnh tôi. Đúng thứ tôi thích. Tôi có một điểm yếu mà, Brooks.”

“Tôi biết rồi.”

“Nhưng tôi không uống một giọt từ khi anh bắt tôi, đó là sự thật, không uống mãi cho tới tối nay. Tôi khá căng thẳng, lúc ngồi đó trong căn nhà sang trọng. Hẳn cứ nói mãi chuyện uống một ly không hại gì cho tôi cả. Tôi là đàn ông cơ mà, phải không nào? Tôi không uống.”

“Được lắm, Ty.”

“Nhưng hẳn cứ nói mãi, và nói đến chuyện hẳn có việc, nhưng hẳn không thuê bọn thộn, và rồi tôi đã kể gì với ông nhỉ, Lindy?”

“Bọn thái giám. Bỏ mẹ - xin lỗi, nói thật quá.”

“Tôi đồng ý với ý kiến của ông,” Abigail bảo ông ấy, rồi nhìn Ty. “Gã khai thác điểm yếu của anh cùng với bản lĩnh đàn ông, thêm cả mong muốn tìm việc làm của anh nữa. Thật độc địa và quỷ quyệt.”

“Tôi điên lắm, nhưng thấy hẳn nói kể ra cũng đúng. Chuyện anh cố làm cho tôi cảm thấy mất mặt đàn ông, Brooks, và chuyện anh hạ nhục tôi, và thiên - hẳn nói anh thiên tôi, và điều đó khiến tôi rất khó chịu. Điên tiết nữa. Mà cái ly Rebel Yell ở ngay đó. Tôi chỉ định uống một ly thôi, chỉ để chứng minh tôi có thể làm được. Nhưng tôi lại thêm ly nữa, và chắc một ly nữa sau đó.”

Mắt Ty ngấn nước, và khi anh ta cúi đầu, hai vai anh ta rung lên.

Abigail đứng lên, rời khỏi phòng.

“Tôi cứ uống tì tì, bởi vì cái ly ở ngay đó, và dường như nó chẳng hề vơi. Tôi nghiện rượu, và tôi biết tôi không thể uống một ly mà không uống tiếp ly nữa.”

Mang theo một khay bánh ngọt tới, Abigail quay trở lại. Cô đặt khay lên bàn.

Lúc nhìn cô lấy một chiếc bánh, đưa cho anh chàng Tybal nước mắt nước mũi giàn giụa, Brooks nghĩ anh yêu cô hơn hết thảy.

“Gã rất ác với anh,” cô nói. “Lẽ ra gã phải thấy ngượng với những gì đã làm với anh chứ.”

“Tôi cứ uống, và nổi khùng. Hắn cứ nói về những gì Brooks đã làm, làm cho tôi trông rất hèn yếu và nhu nhược ngay trước mặt vợ mình, rồi chuyện anh ấy đang làm cho cái thị trấn này tan tành. Cứ xem cách Brooks giam giữ con trai hắn thì biết. Cần phải làm gì đó. Hắn cứ nói, và tôi cứ uống. Hắn nói việc cần làm là có ai đó can đảm. Hắn hỏi tôi có gan không, tôi có can đảm không. Đương nhiên là tôi có, tôi đã nói vậy. Có lẽ tôi sẽ đến cho anh một trận, Brooks.”

Ty lắc lắc đầu, rồi lại gục xuống. “Tôi vẫn đang đến dự các cuộc họp mặt, và tôi đang tham gia hoạt động nhóm. Tôi hiểu khi mình uống vào là chỉ muốn phá phách gì đó. Tôi làm Missy bị thương cũng vì nó. Và giữa những gì hắn nói và rượu uống vào, tôi bị chi phối hoàn toàn. Có vẻ đúng là việc tốt khi hắn nói cho một trận thôi thì chưa đủ. Cần phải làm dứt điểm. Anh đã hủy hoại bản lĩnh nam nhi của tôi, anh đã làm vậy. Cách duy nhất lấy lại là giết anh. Và vì hắn là người có trước có sau, nên hắn sẽ cho tôi năm nghìn đô. Như một phần thưởng, hắn nói vậy. Hắn đưa luôn tôi một nửa số tiền.”

“Gã đưa tiền cho anh rồi sao?” Brooks hỏi.

“Tôi cũng nhận rồi. Tôi rất xấu hổ khi phải nói ra, toàn tiền mặt và tôi đã cầm rồi. Nhưng tôi không giữ. Lindy lấy rồi. Những gì hắn nói - Blake nói - là tôi phải về nhà, lấy khẩu súng của tôi. Rồi đợi đến khi trời tối, ngồi phục ở đây, ngay trên đường. Rồi tôi gọi cho anh đến, bảo anh rằng có chuyện. Và khi anh lái xe đến, tôi chỉ việc bắn anh.

Thế là tôi về nhà lấy súng. Missy không có nhà, vì cô ấy đang ở nhà chị gái. Tôi lấy khẩu súng trường, nạp đạn, và bắt đầu nghĩ tại sao Missy lại không ở nhà. Tôi bắt đầu nghĩ đến chuyện cô ấy đã bị tổn thương nhiều. Tôi không biết giải thích sao, nhưng tôi nghe thấy chính mình đang nghĩ về các việc ấy, và tôi cảm thấy buồn. Tôi thấy sợ. Tôi gọi cho Lindy, và ông ấy đến ngay.”

“Anh đã làm rất đúng, Ty.”

“Không, không phải. Tôi đã uống rượu. Tôi đã cầm tiền.”

“Và anh gọi cho Lindy.”

“Anh có điểm yếu thôi, anh Crew,” Abigail nói. “Gã lợi dụng điểm yếu của anh, dùng nó để hại anh.”

“Lindy cũng nói vậy, cảm ơn cô. Tôi rất xấu hổ phải kể với Missy. Cô ấy vẫn còn hậm hực với anh, Brooks ạ, nhưng cô ấy vui vì tôi sẽ không uống rượu nữa. Mọi chuyện với chúng tôi đã tốt hơn, và cô ấy biết điều đó. Cô ấy sẽ còn hậm hực hơn nếu anh tống tôi vào tù. Lindy nói anh sẽ không làm thế.”

“Lindy nói đúng. Tôi cần số tiền đấy, Lindy.”

“Tôi khóa kỹ trong xe rồi.”

“Và tôi sẽ cần anh đến cung cấp lời khai chính thức đấy, Ty.”

“Missy sẽ khó chịu.”

“Tôi nghĩ cô ấy có thể hơi bực bội chuyện uống rượu, nhưng khi cô ấy nghe hết chuyện, từ đầu tới cuối ư? Tôi nghĩ cô ấy sẽ tự hào về anh.”

“Anh nghĩ vậy à?”

“Phải. Tôi tự hào về anh. Tôi rất vui anh đã không tìm cách giết tôi.”

“Tôi cũng vậy. Cậu sẽ làm gì, Brooks?”

“Tôi sẽ tập hợp tất cả mọi việc lại, chặt chẽ, rồi sẽ bắt giam Blake vì tội xúi giục giết hại một sĩ quan cảnh sát.”



Bước tiếp theo, Abigail nghĩ, lúc cô về nhà sau khi đưa Bert tới cho bà Sunny. Cảm giác thật lạ, và hơi buồn, cô nhận ra vậy, khi đi vào nhà mà không có Bert. Chỉ một thời gian ngắn thôi, cô tự nhủ mình. Một chuyến đi ngắn - làm thay đổi mọi việc.

Khi Brooks về nhà, họ sẽ lái xe ra sân bay, đáp chuyến bay riêng tới Virginia, nhận hai phòng của mình. Cô sẽ có đủ thời gian để cài đặt máy quay.

Đủ thời gian để ám ảnh, lo lắng, cả nghĩ, nếu cô cho phép mình làm vậy.

Nhưng cô sẽ không làm vậy. Cô tập trung vào nhiệm vụ trước mắt và bắt đầu biến mình thành Catherine Kingston.

Lúc Brooks đến, anh gọi to, “Người phụ nữ của anh đâu rồi?” và khiến cô mỉm cười.

Cô đã thành người phụ nữ khác rồi.

“Em ở trên gác. Mọi thứ ổn chứ?”

“Rất ổn. Blake lôi cả đám luật sư đến, và anh đoán rồi sẽ có thỏa thuận. Thậm chí gã có thể thoát khỏi vụ này, nếu xét đến chuyện Ty đã thừa nhận là uống rượu, nhưng cho dù vậy, hẳn cũng xong ở thị trấn này rồi. Anh không mong...” Anh im bật lúc đến cửa và nhìn cô.

“Anh nhắc lại, ‘Người phụ nữ của anh đâu rồi?’”

“Ổn lắm,” cô quyết định lúc ngắm mình trong gương.

Kiểu tóc và cách trang điểm kỹ càng làm nổi bật khuôn cằm cô. Đôi mắt xanh của cô càng thắm hơn. Dụng cụ điệu khiến cho cô từ thanh

mảnh thành bốc lửa.

“Có lẽ họ sẽ hỏi bên khách sạn xem có hỗ trợ an ninh gì không. Khi đó chúng ta đã vào rồi, nhưng họ vẫn kiểm tra để xem liệu em có đến một mình không. Thế nên chúng ta mới đi taxi riêng từ sân bay, và có thời gian nhận phòng khác nhau.”

“Trông em cao hơn đấy.” Mắt nhìn cô, anh bước lại, hôn cô. “Cao hơn hẳn.”

“Em độn giày lên. Chỉ hơn một phân thôi, nhưng làm tăng cảm giác cao hơn. Nếu có gì được tiết lộ cho tay trong của Volkov, bọn họ sẽ không thấy khớp với em. Abigail không nằm trong tầm ngắm, và như thế sẽ khó liên hệ Catherine Kingston hay Elizabeth Fitch với Abigail Lowery. Em sẵn sàng bất cứ khi nào anh xong.”

“Anh đi lấy túi.”

Anh chưa bao giờ bay máy bay riêng, và quyết định mình có thể quen với việc đó. Không phải xếp hàng, không trễ chuyến, không chen chúc, chuyến bay thuận lợi và yên tĩnh.

Và anh thích những chiếc ghế da rộng rãi được bố trí để anh có thể ngồi đối diện Abigail - hay là Catherine, anh nghĩ thầm - và cái cách ánh sáng chiếu lên mặt cô lúc họ bay lên phía bắc.

“Họ đã bắt đầu làm hồ sơ mới về Cosgrove và Keegan,” Abigail nói với anh trong lúc vẫn làm việc trên laptop. “Họ đã xin lệnh theo dõi các hoạt động liên lạc và giao dịch điện tử của bọn chúng. Có thể họ tìm được gì đó. Cosgrove đặc biệt dễ bắt cần. Hẳn ta thích cờ bạc,” cô nói thêm, “cả trên mạng và trong các sòng bài.”

“Hẳn chơi thế nào?”

“Hẳn ta thua nhiều hơn thắng, từ những gì em thu thập được qua số liệu tài chính của hẳn, và cả hình thức đánh bạc của hẳn nữa, thì chính cờ bạc - và các khoản thua tiền - cho phép nhà Volkov gây áp lực buộc hẳn phải làm việc cho chúng khi em còn thuộc diện cần bảo vệ.”

“Vấn đề cờ bạc,” Brooks suy luận. “Và hẳn nhượng bộ khi bị gây sức ép. Hẳn sẽ phản ứng sao với một nguồn ẩn danh nói rằng có thông

tin về mối liên hệ của hắn với nhà Volkov?”

Cô nhìn lên, hơi kéo trễ cặp kính râm gọng lớn mà cô đeo thêm. “Đó là một câu hỏi rất hay.”

“Nếu hắn dễ bị gây áp lực, thì thư hăm dọa có thể khiến hắn phạm sai lầm.”

“Hắn ta không khôn ngoan bằng Keegan, đó là lý do tại sao hắn không thăng cấp một cách thuận lợi được, em tin vậy - trong hàng ngũ cảnh sát Tư pháp cũng như trong tổ chức của Volkov. Em dự đoán đáng ra nhà Volkov phải loại bỏ hắn ta rồi, nhưng rõ ràng hắn vẫn được xem là có giá trị.”

“Em đã câu cá bao giờ chưa?” Brooks hỏi cô.

“Chưa. Có vẻ là một trò tiêu khiển hoặc công việc nhàm chán. Em không hiểu câu cá thì liên quan gì tới Cosgrove hay nhà Volkov?”

Anh chỉ vào cô. “Thứ nhất, anh sẽ đưa em đi câu lúc nào đó, và em sẽ thấy sự khác biệt giữa thư giãn và nhàm chán. Thứ hai, đôi khi em câu được một con cá nhỏ và nó có thể dẫn em tới một mẻ lớn hơn.”

“Em không nghĩ... ồ. Đó là một sự ẩn dụ. Cosgrove là con cá nhỏ.”

“Em hiểu rồi đấy. Nhử mồi hắn có thể rất đáng giá đấy.”

“Ừ, rất có thể. Tham thì thâm, và động cơ chính của hắn là tiền. Một lời đe dọa, một thứ gì đó đủ thông tin chứng minh nguồn có bằng chứng. Và nếu hắn sử dụng liên lạc điện tử hoặc điện thoại, họ có đủ lý do để đặt câu hỏi về hắn.”

“Từ đó có thể dẫn tới con cá lớn hơn. Và càng thêm trọng lượng cho phần làm chứng của em.” Anh chìa túi bánh quy đã mở sẵn ra, nhưng Abigail lắc đầu. “Mồi nhử của em là gì?”

“Bởi vì anh cần mồi để câu cho dù là một con cá nhỏ?”

Gật đầu, anh cắn một chiếc bánh. “Hãy đợi cho tới khi em thả con mồi đầu tiên của em xuống nước.”

“Em thậm chí không thích nghe vậy. Tuy nhiên, từng có một phụ nữ được đưa vào chương trình bảo vệ nhân chứng sau khi làm chứng

chống lại bạn trai cũ của mình, một gã lưu manh cấp thấp trong chuỗi mại dâm của nhà Volkov ở Chicago. Người ta tìm thấy cô ấy bị hãm hiếp và đánh đến chết tại Akron, Ohio, ba tháng sau khi tòa kết án.”

“Có phải Cosgrove là người bảo vệ cô ấy không?”

“Không, hẳn không được giao vụ cô ấy, nhưng mọi thứ em có thể thu thập được lúc đó đều cho thấy hẳn là kẻ chuyển thông tin của cô ấy cho đầu mối liên hệ của bọn Volkov. Em biết đủ nhiều để soạn một tin nhắn đáng tin cậy và có sức hăm dọa.”

“Một viên sỏi nữa dưới lòng sông.”

“Sông gì cơ? Con sông có cá hả?”

Bật cười, anh dùng chân đung mạnh vào chân cô. “Có thể lắm, ngoại trừ việc nếu chúng ta cứ theo cái ẩn dụ đó thì em không còn muốn ném thêm hòn sỏi nào nữa đâu. Có thể làm đám cá sợ chạy hết.”

“Em thấy hơi rồi.”

“Trong cái con sông ẩn dụ này, chúng ta ném sỏi vì chúng ta muốn thật nhiều gợn sóng.”

“Ồ. Vậy thì một viên sỏi thôi.” Cô ngẫm nghĩ chi tiết này một lúc, rồi bắt đầu viết.

Anya Rinki làm chứng buộc tội Dimitri Bardov. Ngày 8 tháng 7 năm 2008. Tham gia Chương trình bảo vệ nhân chứng. Căn cước mới: Sasha Simka. Chuyển đến Akron, Ohio; được tuyển làm nhân viên bán hàng tại Monique & Boutique.

Vụ việc được giao cho Cảnh sát Tư pháp Robyn Treacher. Hồ sơ vụ việc bị William Cosgrove tiếp cận ngày 12 và 14 tháng 10 năm 2008 - không có truy cập hay đề nghị chính thức liên quan đến tài liệu.

Thư này có đính kèm một bản sao email từ tài khoản cá nhân của William Cosgrove gửi sang tài khoản của Igor Bardov, em trai của Dimitri, vào ngày 15 tháng 10 năm 2008. 15.000 đô la được

chuyển vào tài khoản của William Dwyer tức William Cosgrove ngày 16 tháng 10 năm 2008.

Anya Rinki, tức Sasha Simka, được phát hiện bị cưỡng hiếp và giết hại ngày 19 tháng 10 năm 2008.

Dữ liệu này sẽ được gửi email tới Giám đốc Wayne Powell trong vòng bốn mươi tám giờ trừ phi anh chấp nhận nộp 50.000 đô la. Chi tiết tiền gửi sẽ được cung cấp trong lần liên lạc tới.

“Em nghĩ một hòn sỏi cỡ này là ổn,” cô nói, và xoay màn hình để Brooks đọc.

Nụ cười của anh từ từ giãn ra rồi anh mới ngược mắt rời khỏi màn hình nhìn cô. “Ổn về kết cấu, trọng lượng cũng ổn. Em nắm được tất cả ngày tháng trong đầu cơ à?”

“Đều chính xác hết.”

“Thế còn nội dung email em định đính kèm là gì?”

“Thế này: ‘Sasha Simka, Akron, 539 Eastwood, Căn hộ 3-B.’”

Nụ cười tan dần khi Brooks rời mắt khỏi màn hình máy tính. “VẬY là Cosgrove giết cô ấy vì mười lăm nghìn.”

“Đúng, không trực tiếp đánh đập cô ấy đến chết không có nghĩa là hã ta bớt đi trách nhiệm. Em tin hã sẽ đáp lại thư này. Em tin hã sẽ đồng ý nộp tiền. Chừng nào em biết hệ thống giám sát vào cuộc, em sẽ gửi đi.”

“Chúng đã trả công gì cho hã trong vụ của em?”

Giọng điệu của anh, cứng rắn và lạnh lùng, khiến cô mất một lúc mới tắt được máy tính. “Hã nợ năm mươi nghìn tiền bài bạc. Ilya mua lại - chúng gọi là điểm - gã mua điểm của Cosgrove, sau đó dùng khoản nợ đe dọa hã.”

“Thế khi em không... bị loại bỏ?”

“Chúng chỉ trả một nửa, và yêu cầu hã trả nốt số còn lại. Số tiền, thậm chí em vẫn sống, nhiều hơn hã so với số tiền cho Anya Rinki.

Chắc anh kết luận Korotkii đáng giá với Sergei Volkov hơn là Dimitri Bardov.”

Giờ anh nói rất khẽ, và cực kỳ chắc chắn. “Chúng sẽ phải trả giá, Abigail, cho những gì chúng đã làm với em, với Anya Rinki, với tất cả những người khác. Anh xin thề với em.”

“Em không muốn anh làm việc gì đó mà anh không thể kiểm soát được.”

Ánh mắt anh không hề nhích động khỏi mắt cô. “Cho dù mất gì, mất bao lâu cũng được.”

Vì cô hiểu điều đó nên có chút sợ hãi, cô ngó ra ngoài cửa sổ. “Chúng ta bắt đầu hạ cánh rồi.”

“Em lo lắng không?”

“Không.” Cô phải mất một lúc mới khẳng định. “Không, em không lo lắng những gì sắp xảy ra. Rất ngạc nhiên, thực ra em từng nghĩ rằng mình chẳng bao giờ có thể làm được việc này. Vậy mà giờ em hoàn toàn tin mình có thể làm được, và phải được. Và điều khác biệt là...” Cô cầm lấy tay anh, đan các ngón tay với nhau. “Thế này. Chỉ thế này thôi.”

“Thế này,” anh siết chặt bàn tay, “là điều vô cùng quan trọng.”

Cô làm thủ tục nhận phòng đúng ba mươi phút trước Brooks, cho nên lúc anh gõ cửa phòng, cô đã bố trí xong máy quay và mic tại khu vực tiếp khách ở nơi mà khách sạn gọi là buồng đại gia. Trong phòng anh - bên kia hành lang và xuôi xuống hai phòng - cô lắp đặt các màn hình, kết nối với thiết bị.

Chỉ trong hơn một tiếng, cô đã làm xong và kiểm tra thiết bị.

“Ngay khi chúng ta liên hệ, nhân viên liên bang sẽ bố trí người tới khách sạn,” Brooks bảo cô.

“Em biết. Nhưng càng sớm càng tốt.” Chẳng còn phải làm gì nữa, cô quyết định vậy. Không còn phải thận trọng nữa. “Chúng ta gọi thôi.”

Cô phải chờ đợi một mình, nhưng thấy rất thoải mái khi biết anh có thể dõi theo cô. Cho nên cô làm việc trong lúc chờ đợi, và, khi có xác nhận về lệnh theo dõi thiết bị điện tử của Cosgrove và Keegan, cô lập trình quãng thời gian đợi là hai tiếng - đủ lâu cho thiết bị theo dõi vào vị trí - để gửi bức thư hăm dọa của mình đi.

Một hòn sỏi ném xuống sông, cô nghĩ thầm, và nhìn thẳng vào máy quay, mỉm cười.

Lúc cô theo dõi các hoạt động, cô biết chính xác khi nào chiếc máy bay chở trợ lý giám đốc Gregory Cabot và đặc vụ Elyse Garrison làm thủ tục cất cánh đến sân bay Dulles International.

“Giờ họ trên đường rồi,” cô nói rành rẽ, “và sẽ hạ cánh tại Dulles sau khoảng một tiếng bốn mươi phút.”

Cô kiểm tra đồng hồ, tính toán. “Em đoán họ sẽ đến khách sạn lúc mười giờ. Họ có thể vẫn chọn cách theo dõi và đợi cho tới sáng, nhưng em nghĩ họ sẽ đến gặp em ngay tối nay, vì như thế họ nắm được khả năng kiểm soát, hoặc họ tin sẽ như vậy.”

Cô đứng lên, ao ước có thể mở toang rèm. Nhưng với các thiết bị thích hợp và với góc độ thích hợp từ một tòa nhà xung quanh, người ta có thể nhìn thấy cô trong phòng.

“Em nghĩ em sẽ gọi một bữa ăn. Như thế họ sẽ có cơ hội để một đặc vụ cải trang thành một người phục vụ phòng, để họ có thể tận mắt thấy em và phòng ốc. Việc xác nhận em ở đây, một mình, có thể rất có ích.”

Cô đặt món salad, một chai nước lớn, một ấm trà. Cảm thấy yên tĩnh một cách kỳ quặc, cô tiếp tục trò chuyện một chiều với Brooks trong khi bật TV lên, vặn tiếng thật nhỏ, vì cô cho rằng người chỉ có một mình trong khách sạn có thể cũng làm vậy.

Cô kiểm tra lại lớp trang điểm, tóc giả của mình - dù thực ra cô muốn gỡ bỏ hết - và khi nghĩ một lúc, cô làm cho gương mặt nhún

một chút để trông như thể cô đã nằm lẩn ra xem truyền hình.

Lúc đồ ăn chuyển đến, cô mở cửa cho người phục vụ, ra hiệu về phía chiếc bàn trong phòng khách.

Anh ta có mái tóc đen, vóc dáng săn chắc và một đôi mắt cô nghĩ là rất linh hoạt.

“Cô đến đây vì công việc phải không, thưa cô?”

“Vâng.”

“Tôi hy vọng cô có thời gian chơi một chút khi cô ở đây. Xin mời thưởng thức bữa tối,” anh ta nói thêm, trong khi cô ký vào hóa đơn. “Nếu cô cần gì, chỉ cần nhắc điện thoại lên thôi.”

“Vâng. Cảm ơn anh. Thật ra... có lẽ anh có thể lấy thêm nước, hoặc cà phê, nếu được, khi trợ lý giám đốc và đặc vụ Garrison đến.”

“Sao cơ ạ?”

“Giày của anh, mắt anh và súng dưới áo choàng phục vụ của anh. Tôi hy vọng anh liên lạc với trợ lý giám đốc và đặc vụ để thông báo rằng tôi sẵn sàng nói chuyện với họ tối nay nếu họ thấy phù hợp.”

Nói thế, cô nghĩ, là chuyển đi rất rõ ràng thông điệp rằng quyền kiểm soát vẫn nằm trong tay cô.

“Có thể đợi tới sáng mai nếu họ muốn theo dõi tôi lâu hơn, nhưng tôi không định đi đâu cả. Cần tranh thủ thời gian nói chuyện tối nay. Và cảm ơn anh đã mang đồ ăn tới. Món salad trông rất ngon.”

Anh ta nhìn cô thật lâu. “Vâng thưa cô,” anh ta nói và để cô lại một mình.

“Không phải bốc đồng hay thể hiện đâu. Chính xác đấy. Em cảm thấy nếu họ hiểu là em hiểu chuyện, chúng ta có thể vượt qua quy trình này suôn sẻ hơn. Hòn sỏi ném xuống sông trong khi em nói chuyện với anh chàng phục vụ của FBI,” cô nói thêm. “Em nghĩ em sẽ ăn. Món salad trông ngon thật.”

Trong phòng mình, trệu trạo nhai mấy thứ hạt khô, Brooks chỉ biết lắc đầu.

Anh có một người phụ nữ hết sảy.

Ăn xong, cô để khay ngoài cửa. Rất nhiều vân tay, cô nghĩ, cũng đủ DNA luôn. Họ có thể tìm dấu tay của cô và tiết kiệm thêm thời gian.

Cô ngồi xuống, uống trà, theo dõi máy tính của mình để phát hiện các cảnh báo và nghĩ đến việc cô ao ước được ở chung nhà với Brooks, chú chó và mảnh vườn của cô đến mức nào. Lúc này cô biết rằng, thực sự biết rằng, mong ước về một tổ ấm mới thật đáng yêu làm sao.

Khi có tiếng gõ cửa, cô tắt máy tính, đi ra cửa và nhìn qua lỗ an ninh thấy một người đàn ông cao ngồng và một phụ nữ có vóc dáng như vận động viên.

“Vâng?”

“Cô Elizabeth Fitch?”

“Các vị làm ơn giơ căn cước ra để tôi nhìn rõ được không?” Dĩ nhiên cô biết mặt họ, nhưng nếu không thực hiện bước này thì thật ngu ngốc.

Cô mở cửa. “Xin mời vào.”

“Trợ lý giám đốc Cabot.” Ông ta chìa tay ra.

“Vâng, cảm ơn ông đã đến. Và chị nữa, đặc vụ Garrison. Thật vui được gặp riêng các vị.”

“Và cả cô, cô Fitch.”

“Xin gọi tôi là Elizabeth, hoặc Liz. Chúng ta ngồi xuống thôi. Nếu các vị thích một chút cà phê...”

“Chúng tôi nghe nói cô đã đề nghị.” Cabot thoáng mỉm cười. “Chuyện đó lan ra rồi. Nhân viên mà cô phát hiện đang bị các đồng nghiệp trêu chọc.”

“Tôi xin lỗi. Tôi đoán các vị cử người đến nếu các vị có cơ hội. Và tôi là người tinh mắt.”

“Cô đã tìm cách tránh không bị phát hiện cả một thời gian dài mà.”

“Tôi muốn được sống.”

“Còn bây giờ?”

“Tôi muốn sống. Tôi đã hiểu rằng có sự khác biệt.”

Cabot gật đầu. “Chúng tôi muốn ghi lại cuộc gặp này.”

“Vâng, tôi thích các vị làm vậy.”

“Bổ trí đi, đặc vụ Garrison. Tôi sẽ ghi,” ông ta nói, gõ lên cửa.

Garrison lấy một chiếc máy tính từ trong cặp ra. “Tôi muốn hỏi cô tại sao cô lại chọn tôi làm người tiếp xúc.”

“Dĩ nhiên. Chị có hồ sơ rất tốt. Chị xuất thân từ một gia đình nề nếp, và trong khi có thành tích xuất sắc ở trường, chị cũng đã có thời gian dành cho các hoạt động ngoại khóa, có những tình bạn bền vững. Tôi kết luận chị được quý mến, thông minh và biết phân biệt đúng sai rành rẽ. Đó là những phẩm chất quan trọng cho mục đích của tôi. Thêm nữa, khi tìm hiểu về bậc giáo dục đại học của chị và hồ sơ của chị ở Quantico, rồi ở Chicago, tôi kết luận rằng, dù tham vọng, chị luôn ước muốn thành công và phát huy dựa trên năng lực của chính mình. Chị biết tôn trọng quyền lực và tôn ti trật tự. Chị có thể không thích các quy định, nhưng chị tôn trọng vì đó là nền tảng của hệ thống, và hệ thống là một phương tiện của công lý.”

“Ái chà.”

“Tôi xin lỗi, vì một số tìm hiểu của tôi về chị bao gồm cả việc thâm nhập thông tin cá nhân. Tôi chỉ có thể bào chữa bằng lý do là muốn được làm một nguồn cung cấp tin về tổ chức nhà Volkov. Mục đích biện minh cho phương tiện. Thường thì đó không phải là lý do để làm việc sai trái, nhưng trong trường hợp này, ở thời điểm đó, tôi tin đó là lựa chọn khả dĩ duy nhất của tôi. Ông có muốn tôi rót cà phê không, ông Cabot?”

“Tôi có đây rồi.”

Abigail im lặng một lúc trong khi tự đánh giá. Căng thẳng, đúng, cô thừa nhận. Mạch của cô đập nhanh, nhưng không hề hoảng loạn.

“Tôi đoán các vị đã xác minh tôi qua những dấu tay trên mấy chiếc đĩa rồi.”

Cabot lại gần như mỉm cười. “Cô đoán đúng rồi. Đặc vụ Garrison?”

“Vâng, thưa sếp. Chúng ta đã sẵn sàng.”

“Cô nói rõ tên để ghi lại được không?”

“Tôi là Elizabeth Fitch.”

“Cô Fitch, cô đã liên hệ với FBI, thông qua một người liên lạc, bày tỏ mong muốn ra làm chứng liên quan đến những vụ việc xảy ra vào mùa hè và mùa thu năm 2000.”

“Đúng vậy.”

“Chúng tôi có bản khai viết tay của cô như đã được cung cấp, nhưng một lần nữa, để ghi âm và để nghe những lời của chính cô, cô kể với chúng tôi về những sự việc đó được không?”

“Vâng. Ngày 3 tháng 6 năm 2000, tôi cãi vã với mẹ tôi. Chuyện này rất quan trọng, vì tôi chưa bao giờ đến mức cãi vã với bà cả. Mẹ tôi từng là - giờ tôi đoán vẫn vậy - một nhân vật nổi tiếng. Tôi là đứa dễ bảo. Nhưng ngày hôm đó tôi cãi lại ý muốn và mệnh lệnh của mẹ, và chuyện đó kéo theo một loạt sự kiện.”

Khi nghe những lời kể lại, tim Brooks thấy xót xa cho cô, tuyệt vọng. Cô đã kể rất kỹ càng, nhưng giờ anh hiểu cô. Anh hiểu cả những lúc ngừng nghỉ ngắn khi cô cố giữ bình tĩnh, những thay đổi rất tinh tế trong chuyển giọng, hơi thở của cô.

Cô sẽ phải kể chuyện này bao nhiêu lần nữa? anh tự hỏi. Với các công tố viên, với quan tòa và bồi thẩm đoàn. Cô sẽ phải sống lại những chuyện đó bao nhiêu lần nữa?

Cô sẽ phải bắt đầu và dừng lại, bắt đầu và dừng lại bao nhiêu lần nữa, khi người nghe ngắt lời bằng những câu hỏi, đề nghị làm rõ.

Nhưng cô không hề nao núng.

“Cảnh sát Tư pháp Cosgrove và Keegan đều khai, và bằng chứng ưu thế hậu thuẫn cho những lời khai ấy, rằng cảnh sát Tư pháp Norton

bị hạ khi họ tiến vào nhà an toàn để thay ca, rằng họ bị bắn và bắn trả người hoặc nhóm người không rõ. Họ không thể tiếp cận tầng hai vào lúc đó. Khi Cosgrove bị thương, Keegan đưa anh ta ra khỏi nhà. Khi anh ta gọi hỗ trợ, anh ta nhìn thấy một kẻ chạy khỏi hiện trường. Anh ta không thể xác định được nhân dạng của kẻ đó, vì có mưa bão và tầm nhìn hạn chế. Đến lúc này, nhà an toàn nổ tung do thứ sau này được phát hiện là một vụ phá hoại chủ đích bằng lò ga.”

“Vâng.” Hy vọng tỏ ra bình tĩnh, Abigail gật đầu với Cabot. “Đó chính xác là lời khai của bọn họ. Họ đã nói dối.”

“Ý cô là hai cảnh sát Tư pháp đã cung cấp báo cáo láo?”

“Lời khai có tuyên thệ của tôi là hai kẻ này, thông đồng với tổ chức của Volkov, đã sát hại cảnh sát Tư pháp Theresa Norton và John Barrow.”

“Cô Fitch...”

“Tôi muốn nói hết. William Cosgrove và Steven Keegan, dưới sự chỉ đạo của tổ chức tội phạm Volkov, định giết tôi để ngăn tôi ra làm chứng chống lại Yakov Korotkii và những kẻ khác. Chúng dựng lên vụ nổ để tự che giấu. Lời khai có tuyên thệ của tôi là cả hai kẻ này vẫn tiếp tục nhận tiền của bọn Volkov. John Barrow chết trong tay tôi khi cố gắng bảo vệ tôi. Ông ấy đã đem mạng sống của mình cứu mạng tôi. Ông ấy cứu mạng tôi bằng cách bảo tôi chạy trốn. Nếu ông ấy không làm vậy, tôi đã chết trong căn nhà đó.”

Cô đứng lên, đi tới chiếc va li để ngỏ trên giường, lấy ra một cái túi buộc kỹ.

“Đây là chiếc áo len và áo lót ngoài mà chị Terry tặng tôi nhân sinh nhật tôi vào tối hôm đó. Tôi lên gác để mặc thử trước lúc Cosgrove và Keegan đến. Tôi đang mặc bộ này lúc tôi ôm chú John, máu chảy tràn từ rất nhiều vết thương do súng ngắn. Đây là máu của chú ấy. Là máu của chú John.”

Cô ngừng lại khi giọng cô vỡ òa.

Cô đưa cái túi cho Garrison. “Chú John và chị Terry đáng được hưởng công lý, gia đình họ phải được biết sự thật. Tôi đã mất một thời gian dài mới có được sự can đảm nói ra sự thật đó.”

“Không có bằng chứng cụ thể nào về kẻ nổ súng ngày hôm đó, nhưng lại có bằng chứng rằng việc đó có thể do một cô gái trẻ, thần kinh căng thẳng đến mức suy sụp nên tìm cách giết những người bảo vệ mình để cố thoát thân.”

Abigail ngồi xuống, đan tay đặt trên đùi. “Các vị không tin điều đó. Các vị không tin tôi có thể tấn công và giết hai cảnh sát Tư pháp dày dạn kinh nghiệm, làm bị thương một người nữa, cho nổ tung căn nhà, sau đó trốn thoát. Chắc chắn là có thể làm được, nhưng không logic.”

“John Barrow dạy cô cách sử dụng súng,” Garrison nói.

“Đúng vậy, và chú ấy dạy tôi rất tốt, nếu xét đến lượng thời gian chúng tôi có. Và đúng, tôi đã đề nghị và nhận được năm nghìn tiền mặt từ tài khoản tín thác của mình,” cô nói thêm, trước khi Garrison định nói. “Tôi muốn an toàn và có cảm giác được độc lập. Tôi biết vụ nổ đã tiêu hủy một số bằng chứng nhưng các vị có thể tái hiện lại. Các vị sẽ biết chị Terry chết trong bếp, còn chú John trên tầng hai. Các vị sẽ biết qua các báo cáo của họ, và qua các báo cáo, phỏng vấn và lời khai từ đại diện của Cục Bảo vệ Trẻ em được phân công lo cho tôi, rằng tôi không hề có dấu hiệu gì của tình trạng căng thẳng như thế cả.”

Cô mất một lúc nữa rồi mới tiếp tục. “Nếu các vị tìm hiểu về đời tư của tôi, nếu các vị biết gì về cuộc sống ở nhà của tôi trước tháng Sáu đó, các vị sẽ hiểu rằng thay vì căng thẳng, thực tế tôi lại thấy thoải mái hơn hẳn cuộc sống cũ của mình.”

“Nếu Cosgrove và Keegan chịu trách nhiệm về cái chết của cảnh sát Tư pháp Norton và Barrow, bọn họ sẽ bị đưa ra công lý. Lời khai của cô trong vụ giết hại Alexi Gurevich và Julie Masters, và trong cái chết của cảnh sát Tư pháp Norton và Barrow, là rất quan trọng với các cuộc điều tra. Chúng tôi sẽ cần đưa cô vào chương trình bảo vệ và chuyển cô về lại Chicago.”

“Không.”

“Cô Fitch, cô là một nhân chứng sống, và đối tượng tình nghi nữa.”

“Một kẻ tình nghi khó tin, và tất cả chúng ta đều biết thế. Nếu các vị đưa tôi vào chương trình bảo vệ, các vị sẽ giết chết tôi. Chúng sẽ tìm ra tôi, và thông qua bất kỳ ai các vị bố trí.

“Elizabeth. Liz,” Garrison nói, nhồm hăn về phía trước. “Cô đã tin tôi với những thông tin quan trọng sẽ dẫn đến các vụ bắt giữ, cáo buộc. Giờ hãy tin tôi. Đích thân tôi sẽ chỉ huy việc bảo vệ cô.”

“Tôi sẽ không chịu trách nhiệm về cái chết của chị, về nỗi đau của bố mẹ chị. Tôi hứa với chị, nếu tôi sống đủ lâu, tôi sẽ lại trốn chạy chứ không ra làm chứng. Tôi rất giỏi ẩn náu, và các vị sẽ không bao giờ có lời chứng của tôi đâu.”

“Cô phải tin chúng tôi sẽ không để chuyện gì xảy ra với cô cả.”

“Không, tôi không tin. Các vị có thể tin được ai để giao cả sinh mạng của tôi chứ? Đặc vụ Pickto sao?”

Garrison ngồi xuống. “Pickto thì sao?”

“Đặc vụ Anthony Pickto, tuổi ba mươi tám, được phân công tới Sở Chicago. Đã ly hôn, không có con. Điểm yếu của anh ta là phụ nữ. Anh ta càng thích họ khi họ tỏ ra miễn cưỡng. Anh ta đã cung cấp thông tin về các cuộc điều tra để đổi lấy việc được tiếp cận những phụ nữ nhà Volkov mang từ Nga sang Mỹ, rồi ép bán dâm. Họ cũng trả tiền cho anh ta, nhưng đó chỉ là phụ. Anh ta đang lòng sục đầu mỗi liên lạc FBI - chị đấy, Đặc vụ Garrison. Anh ta đang đến rất gần. Nếu anh ta biết ai nhận được dữ liệu dẫn tới các vụ bắt giữ, khám xét này, chị sẽ bị giải quyết. Tra hỏi, tra tấn, cưỡng bức. Chúng sẽ đe dọa chị bằng cách hành hạ và giết hại tất cả mọi người chị yêu quý, và có lẽ sẽ chọn một người làm ví dụ để chứng minh chúng nghiêm túc thế nào. Khi chị không còn ích gì nữa, chúng sẽ giết chị. Đặc vụ Pickto báo cáo với ông, Trợ lý Giám đốc ạ.”

“Đúng,” Cabot xác nhận, “đúng vậy. Cô đang có những cáo buộc nghiêm trọng về một đặc vụ có hồ sơ tốt đấy.”

“Đó không phải là cáo buộc, đó là sự thật. Và chỉ là một trong những lý do tôi không giao mạng sống của mình vào tay các vị. Tôi sẽ giúp các vị loại bỏ những kẻ này, giúp các vị phá tan tổ chức Volkov, nhưng tôi sẽ không nói với các vị tôi ở đâu. Nếu các vị không biết, các vị không thể tiết lộ thông tin khi bị ép buộc.” Cô thò tay vào túi, lấy ra một chiếc USB. “Hãy kiểm tra thông tin tôi đã thu thập về Pickto, sau đó hãy tự hỏi mình rằng liệu, trước khi đọc, kiểm tra nó, ông có giao mạng sống của tôi, mạng sống của đặc vụ này, những người khác dưới quyền, những người khác ở Cục Cảnh sát Tư pháp, cho kẻ này không. Các vị sẽ chẳng bao giờ tìm thấy tôi, nhưng tôi đã tìm đến các vị. Tôi sẽ cung cấp cho các vị mọi thứ các vị cần, và tất cả những gì tôi đề nghị là các vị để tôi sống. Hãy để Elizabeth Fitch sống để giúp đem lại công lý cho Julie, Terry và John. Và khi cô ấy làm xong, hãy để cô ấy chết.”

“Tôi không thể hứa làm theo cách của cô. Tôi có những người cần phải trả lời.”

Có chút sốt ruột. “Các vị có nghĩ tôi tìm đến các vị nếu tôi không biết các vị có quyết định được đích xác những gì tôi đang đề nghị không? Các vị có quyền, các vị có bằng chứng, và sự hậu thuẫn lớn. Theo cách của tôi, và nhà Volkov sẽ bị giải quyết ở Chicago, ở New York, New Jersey, Miami. Các vị sẽ tìm ra những nhân viên và những quan chức khác trong bộ máy thực thi pháp luật và Tư pháp làm việc cho chúng - tự nguyện hoặc do sợ hãi.”

Không thể ngồi tiếp, ra vẻ bình tĩnh mà không hề thấy vậy, Abigail đứng bật dậy. “Tôi chỉ mười sáu tuổi, và đúng, tôi không biết đánh giá. Tôi bất cần. Một tối trong đời, tôi phá bỏ các quy tắc. Nhưng tôi không đáng phải chết vì điều đó, Julie càng không. Nếu các vị giữ tôi không theo ý tôi, vụ này sẽ được tiết lộ cho báo chí. Và họ sẽ nói về cô gái trẻ đó, về mười hai năm đầy ải, xuất hiện để đề nghị giúp đỡ bất chấp rủi ro rất lớn.”

“Đó là một lời đe dọa chẳng?”

“Đúng, đó là một lời đe dọa. Cấp trên của các vị sẽ không hài lòng với báo giới, đặc biệt vào thời điểm họ đang tìm cách loại bỏ tổ chức Volkov, đặc biệt khi những nhân viên FBI đáng tin cậy như Anthony Pickto bị liên can. Có lẽ việc giải thích điều đó với những người các vị phải trả lời sẽ cho các vị thêm sự hậu thuẫn.”

“Ngừng ghi âm được rồi, đặc vụ Garrison.”

“Vâng, thưa sếp.”

“Tôi sẽ gọi điện một cuộc.” Nói xong, ông ta bước ra khỏi phòng.

Abigail ngồi xuống, đặt tay trên đùi, hắng giọng. “À, tôi gọi thêm cà phê nhé?”

“Không, cảm ơn. Tôi ổn. Cô chơi rắn lắm, Liz.”

“Tôi đang phải chơi cho mạng sống của mình.”

“Đúng vậy. Pickto. Cô chắc chứ?”

“Tôi không bơi nhọ tên tuổi, uy tín và sự nghiệp của ai cả.”

“Được. Anh ta sẽ nhận được một số câu hỏi. Tôi chẳng hề nghi ngờ gì, chẳng có gì bất thường, nhưng tôi có nghe nói anh ta đã đặt một số câu hỏi về mấy vụ khám xét bọn Volkov mới đây. Và khi tôi đặt những câu hỏi ấy vào hoàn cảnh này, tôi thấy điểm bất thường, rất rõ ràng. Tôi đã từng tin tưởng anh ta,” Garrison thừa nhận.

“Dĩ nhiên rồi.”

“Cô biết đấy, nếu được lệnh phải dẫn cô tới, Cabot sẽ nhốt cô rất chặt. Tôi muốn cô biết, nếu điều đó xảy ra, tôi sẽ bảo vệ cô an toàn.”

“Nếu ông ấy giữ tôi, tôi sẽ trốn thoát, cho dù ông ấy giam tôi chặt đến đâu. Tôi sẽ tìm ra cách. Các vị sẽ không bao giờ nhìn hay nghe thấy tôi nữa.”

“Tôi tin cô,” Garrison lẩm bẩm.

“Tôi có thể rất giỏi xoay xở.”

Phải mất hai mươi phút Cabot mới quay lại. Ông ta ngồi xuống.

“Tôi nghĩ chúng ta có thể thỏa thuận với nhau.”

“Thật chứ?”

“Một nhóm hai người cực giỏi, chỉ có tôi mới biết, bảo vệ cô ở một địa điểm cũng chỉ tôi mới biết.”

“Và khi chúng biết, và chúng sẽ biết, ông có thông tin, và chúng sẽ bắt vợ hoặc con ông, khi chúng gửi cho ông một bàn tay hay một cái tai, ông sẽ cứu ai đây?”

Cabot nắm chặt tay trên đầu gối. “Cô xem thường hệ thống an ninh của chúng tôi quá.”

“Tôi có địa chỉ của ông, tôi biết con ông học trường nào, vợ ông làm việc ở đâu, bà ấy thích đi mua sắm chỗ nào. Ông có nghĩ chúng không thể tiếp cận những thông tin như thế, sẽ không dùng phương tiện gì để tiếp cận khi tổ chức của chúng bị đe dọa ư? Tôi sẽ hợp tác. Tôi sẽ nói với các công tố viên, với cấp trên của ông. Tôi sẽ ra làm chứng trước tòa. Nhưng tôi sẽ không vào nhà an toàn lần nữa, và tôi sẽ không chấp nhận Chương trình bảo vệ nhân chứng một khi việc đó được thực hiện. Đó là cái giá của tôi, và nó rất nhỏ bé so với giá trị tôi đang đưa ra.”

“Và nếu chúng tôi tiếp tục vụ này, thúc đẩy theo hướng này, cô sẽ lại trốn chạy?”

Cô nhoài người, nhặt chiếc túi chứa chiếc áo len vấy máu. “Áo của chị Terry, máu của chú John. Tôi đã giữ thứ này mười hai năm trời. Dù tôi đi đâu, dù tôi là ai, thứ này vẫn theo tôi. Tôi cần để nó ra đi, và ít nhất cùng một phần nỗi đau, tội lỗi và dằn vặt. Tôi không thể làm được cho tới khi tôi làm được những gì tôi cần làm cho Julie, cho chú John, cho chị Terry. Tôi sẽ giữ liên lạc hằng ngày qua máy tính. Khi họ công bố về việc tìm thấy tôi, tôi sẽ ra làm chứng, chúng sẽ làm mọi việc có thể để tìm xem ai biết tôi ở đâu, ai đang bảo vệ tôi. Nhưng chúng sẽ không tìm thấy gì cả, bởi vì chẳng có gì để tìm. Và khi tôi bước vào phòng xử án, chúng sẽ xong đời. Tất cả chúng ta sẽ xong việc. Đó là thỏa thuận.”

Khi họ ra về, cô nằm phịch xuống giường.

“Ông ta có giữ lời không?” Cô nhắm mắt lại, hình dung Brooks ở đó cùng cô chứ không phải chỉ quan sát. “Ông ấy có làm không? Em mệt quá. Em rất vui vì anh ở đây. Ngay đây,” cô nói, và nắm chặt một tay, đặt lên ngực trái.

Brooks nhìn cô chìm đi, và nghĩ nếu Cabot không giữ lời thì sẽ phải trả giá. Và anh sẽ là người đòi nợ.

Nhưng lúc này anh chỉ biết đứng nhìn trong lúc cô ngủ thiếp đi.



Brooks nhận ra đám nhân viên FBI ngay sau khi anh ngồi xuống ăn sáng tự chọn tại khách sạn. Anh chỉ hơi liếc mắt về vị trí Abigail ngồi, đang đọc tờ báo bên chiếc bàn đơn. Lướt nhìn căn phòng một lượt, anh vờ như gọi và nhận vài cuộc gọi qua điện thoại di động, giống như một con người bận rộn ghé qua đây. Vẫn để điện thoại bên tai, anh bước thẳng ra ngoài cùng với chiếc túi du lịch của mình.

Và kéo chuông báo cháy trên đường đi.

Anh dừng lại, như bất kỳ ai khác - vẻ ngạc nhiên, có phần hơi khó chịu - và nhìn đám đông trong khu vực ăn sáng tự chọn tản khỏi các bàn, nghe tiếng ồn càng tăng lên lúc người ta đồng loạt nói gì đó.

Cô ấy thật cừ, Brooks nhận xét. Abigail lẫn vào đám đông đang chạy ra ngoài. Lúc anh len lách giữa cô và những đặc vụ đang bám đuôi, hòa vào đám người chạy thoát thân, cô đã lách được sang bên và lọt vào phòng vệ sinh. Nếu anh không để ý chuyện này, không biết trước kế hoạch thì anh đã không nhìn thấy động tác di chuyển đó.

Anh chậm lại một chút. “Báo cháy,” anh nói vào điện thoại. “Không, không ảnh hưởng đến tôi đâu. Tôi đang ra ngoài rồi,” anh nói thêm, trong lúc tụt lại phía sau những đặc vụ. Sau khi nhét điện thoại vào túi, anh lôi một chiếc mũ lưỡi trai từ trong túi xách ra. Vẫn di chuyển, anh đeo kính, nhét chiếc áo khoác anh mặc lúc ăn sáng vào túi, nới quai túi, rồi khoác chéo qua người.

Giờ họ đang tìm kiếm cô, Brooks nhận ra vậy, một người trong số họ quay ngược lại, tìm kiếm trong đám đông, hướng thẳng về sảnh và

lối thoát chính.

Chưa đầy hai phút sau khi anh kéo chuông, cô đã ra khỏi phòng vệ sinh, tới chỗ anh. Đuôi mái tóc vàng óng dài được luồn qua chiếc mũ lưỡi trai giống như của anh. Cô đi đôi dép tông và chiếc áo có mũ trùm màu hồng, và ngót đi đến năm cân.

Họ cùng đi, tay nắm tay, rồi tách khỏi đám đông và lên một chiếc taxi.

“Sân bay Dulles,” Brooks nói với lái xe, “American Airlines.”

“Anh nghĩ có cháy thật không?” Abigail hỏi, giọng rất khau âm New York.

“Không rõ nữa cưng ạ, nhưng giờ chúng ta ra khỏi đó rồi.”

Đến Dulles họ xuống nhà ga của hãng American, đi vào trong, vòng quanh, rồi thoát lên một chiếc taxi khác tới nhà ga dành cho máy bay riêng.

“Thực sự không thể trách đám nhân viên liên bang vì định bám đuôi em được,” Brooks nói khi họ đã yên vị trên khoang máy bay.

“Vâng.”

“Mà em có mái tóc vàng đẹp đấy.”

Cô hơi mỉm cười, sau đó xoay laptop về phía mình. “Cosgrove trả lời rồi.”

“Rồi cơ à?” Brooks nghiêng đầu.

Tao không biết mày là ai, nhưng hãy nhớ mày đang hăm dọa một sĩ quan liên bang. Chuyện này sẽ được tiến hành điều tra ngay lập tức.

“Lỗi bịp bợm thông thường đây mà.”

“Vâng,” Abigail đồng ý. “Em định nói vậy.” Cô ngược lên. “Em chơi poker rất giỏi, và thật trớ trêu, hẳn ta là người dạy em.”

Brooks đọc nội dung xuất hiện trên màn hình. “Trò trở thành thầy.”

Rudolt Yankivich là đầu mối liên hệ trong tổ chức Volkov của ông về vụ này. Hiện hẳn đang thụ án mười đến mười lăm năm ở Joliet. Tôi tin chắc sĩ quan chỉ huy của ông sẽ rất quan tâm đến thông tin này. Số tiền phải trả giờ tăng lên 75.000, và sẽ tiếp tục tăng thêm 25.000 với mỗi câu chuyện như cúť ông đưa ra. Giờ ông có ba mươi bảy tiếng.

“Câu chuyện như cúť?”

“Vâng, em tin lần này mạnh miệng là phù hợp.”

“Anh yêu em quá đi mất.”

Tình cảm đó khiến cô mỉm cười. “Em biết nói ‘như cúť’ bằng vài ngôn ngữ. Em sẽ dạy anh.”

“Rất mong vậy.”

Cô gửi thư đi, thở dài.

“Em muốn đón Bert và về nhà quá.”

Mọi việc có thể như thế này - sẽ như thế này, cô sửa lại - lúc cô ngồi ở hiên sau với một ly rượu vang, chú chó nằm dưới chân.

Bình yên, tĩnh lặng, phải - nhưng không đơn độc, mà có Brooks ngồi trên chiếc ghế thứ hai anh mua trên đường về.

“Rồi em sẽ quen, anh có nghĩ vậy không? Được làm một con người, được an toàn, được bên anh?”

“Anh hy vọng em sẽ vậy, cho dù sẽ đến thời điểm em thấy điều đó rất bình thường.”

“Em không nghĩ sẽ có lúc như vậy.” Cô nhào người nắm lấy tay anh. “Giờ mọi việc sẽ xảy ra rất nhanh.”

“Chúng ta sẵn sàng thôi.”

Cô ngồi thêm một lúc nữa, tay trong tay anh, nhìn ra khoảnh vườn xinh xắn của mình, ra khu rừng yên tĩnh. Thêm một buổi tối êm đềm

nữa, cô nghĩ thầm, lúc xuân dần chuyển sang hè.

“Em đi làm bữa tối đây.”

“Em cần gì phải vậy. Chúng ta có thể lục đồ gì đó mà.”

“Em rất thích nấu nướng. Như một công việc thường lệ. Như mọi ngày.”

Cô nhận thấy sự thấu hiểu lúc anh nhìn cô. “Mọi ngày. Nghe hay đấy.”

Trong đầu cô, những người chưa từng biết mùi cuộc sống vất vưởng sẽ không thể hiểu được đầy đủ điều đó quý giá như thế nào.

Cô thu thập những món mình cần, thấy vui khi anh vào ngồi bên quầy bếp và nói chuyện với cô trong lúc cô nấu ăn. Cô thái cà chua và húng, nghiền một ít tỏi, nạo một ít pho mát, cho thêm một ít tiêu xay và rót dầu ô liu lên trên để ướp. Cô bắt đầu chuẩn bị một khay đồ nguội khai vị.

“Em nghĩ chúng ta có thể tìm thêm một con chó nữa, một con cún, làm bạn với Bert. Anh có thể đặt tên cho nó, vì em đã đặt tên cho Bert rồi.”

“Hai con chó, hay đấy.” Anh ngẫm nghĩ. “Nó sẽ phải là Ernie.”

“Tại sao chứ?”

Anh nhón một quả ớt cay trên khay. “Bert và Ernie. Mấy con rối ấy? *Sesame Street*.”

“Ồ. Đó là chương trình phim trẻ em. Bert và Ernie là bạn?”

“Và có thể còn hơn thế, nhưng vì là chương trình phim trẻ em, nên chúng ta sẽ cứ hiểu là bạn thôi.”

“Em đặt tên Bert theo Albert Einstein.”

“Anh hiểu mà.”

“Nó rất khôn.”

Máy tính của cô có tín hiệu.

“Thư đến đây,” cô nói, và bước tới máy tính, cúi xuống và cho hiển thị email. “Là Cosgrove. Hẳn cần câu rồi.”

Hăm dọa tao, hăm dọa nhà Volkov. Mà sẽ không sống nổi để tiêu tiền đâu. Giờ hãy rút đi, để mà sống.

“Hắn đang gán mình với nhà Volkov qua cách trả lời này. không cụ thể, dĩ nhiên, nhưng đã bắt đầu.”

“Để anh trả lời thư này cho,” Brooks đề nghị, và ngồi xuống. “Ồ...” Sau đó vẻ lưỡng lự của Abigail biến thành một cái gật đầu đồng ý. “Rất hay.”

Cứ nói cho bọn Volkov biết ông đang bị hăm dọa, ông là một khoản tiền nợ mà. Chúng loại bỏ những khoản nợ. Nộp tiền đi, để được sống. Tiền nộp giờ là 100.000 đô la. Ông có hai mươi chín tiếng.

“Em sẽ gửi đi.”

Anh nhường ghế cho cô, đứng sau cô, xoa xoa vai cô, trong khi cô thực hiện những gì anh nghĩ là một màn ảo thuật lạ mắt với bàn phím.

“Giờ hắn có thể ngồi thi gan. Hắn có thể chờ cho hết thời hạn xem sao.”

“Không, hắn sẽ không làm vậy.” Brooks cúi xuống, hôn lên đỉnh đầu cô. “Hắn sẽ chuyển từ chỗ dùng luật pháp làm chỗ dựa sang sử dụng bọn Volkov. Hắn đang toát mồ hôi. Phản ứng tiếp theo của hắn sẽ là đòi bảo đảm. Làm sao hắn dám chắc chúng ta sẽ không quay lại đòi thêm chứ?”

“Như thế không hợp lý.” Khi bức thư đã được chuyển đi, cô xoay ghế nhìn Brooks. “Tất cả đều không trung thực, chỉ là tổng tiền. Đòi bảo đảm là không hợp lý, và sẽ mất thêm hai mươi lăm nghìn nữa. Hắn ta hoặc sẽ đồng ý trả tiền hoặc mặc kệ bất kỳ liên lạc nào tiếp theo.”

“Cực nhé, mười đô.”

“Là sao?”

“Anh được mười đô nếu hắn trả lời và đòi bảo đảm.”

Hai mày cô nhú lại. “Anh muốn đánh cược về phản ứng của hân ta à? Có vẻ không đúng lúc lắm đâu.”

Anh toe toét cười với cô. “Em sợ thua vì lỡ mồm à?”

“Anh nói gì kỳ cục thế, mà không, em không sợ. Chơi luôn.”

Anh kéo cô đứng lên, lọt vào vòng tay anh. Một động tác xoay khiêu vũ.

“Anh đang làm gì vậy?”

“Bảo đảm rằng chúng ta sẽ có một bức ảnh đẹp lúc đang nhảy tại hôn lễ của mình.”

“Em nhảy rất tốt.”

“Đúng vậy.”

Cô tựa đầu vào vai anh, nhắm mắt lại. “Cảm giác thật lạ, nhảy không nhạc, đánh cược, trong khi chúng ta đang sắp xếp một việc rất quan trọng.”

“Vậy sao?”

“Không, cũng không hẳn thế.” Cô mở mắt ngạc nhiên khi máy tính báo hiệu có thư đến. “Nhanh thế.”

“Hân đang cuống. Bị dồn ép.”

“Em không hiểu lắm.”

“Anh sẽ giải thích sau. Hãy xem hân nói gì đã.”

Làm sao tôi biết anh sẽ không quay lại nữa? Chúng ta hãy thỏa thuận.

“Trả lời gì mà ngu thế không biết,” Abigail kêu lên.

“Em mất mười đô rồi. Ngăn gọn thôi. Nói: ‘Không được. Không thỏa thuận. Giờ là 125.000 đô la, đồng hồ đang điểm.’”

Cô ngắm anh một lúc: cái mũi hơi khoằm kia, đôi mắt nâu lục nhạt - giờ màu lục át màu nâu - mái tóc đen bờm xờm đang cần tỉa gọn. “Em nghĩ anh rất giỏi tổng tiền.”

“Cảm ơn em yêu.”

“Em sẽ nấu mì ống trong lúc hắn ta suy nghĩ. Thế giờ hắn ta sẽ làm gì? Cân nhắc à?”

“Lo quần đít, rót một ly rượu, Cố đoán xem kẻ nào đang chơi hắn.”
Ồ, phải, Brooks nghĩ, anh có thể hình dung ra cảnh đó. “Có lẽ hắn đang tính chuyện trốn chạy. Không đủ thời gian để lập kế hoạch bỏ trốn, cho nên hắn sẽ trả tiền, và lại kiếm tiền.”

Bên quầy bếp, anh bỏ tọt một quả ô liu từ khay vào miệng, sau đó rót thêm rượu vang cho cô. Và khi cô quay lưng, anh ném một khoanh pepperoni cho Bert.

Lúc cô luộc mì ống, để cho ráo, tín hiệu lại xuất hiện.

Thanh toán một lần. Nếu còn quay lại nữa, tao đành đánh liều với nhà Volkov. Tiêu tiền cho nhanh bởi vì tao sẽ lần theo mày đấy.

“Lớn giọng đấy.”

“Anh hiểu hắn ta rất rõ,” Abigail nhận xét.

“Một phần công việc. Em phải hiểu những kẻ xấu thì mới tóm được chúng. Em định cho hắn chuyển tiền đi đâu?”

“Em có một tài khoản sẵn rồi. Một khi hắn ta chuyển tiền, em sẽ tặng cho một quỹ từ thiện giúp đỡ con cái những sĩ quan cảnh sát đã hy sinh.”

“Được đấy, và anh không thích từ chối bọn trẻ, nhưng...”

“Anh có nơi nhận khác à?”

“Keegan. Em có thể chuyển tiền của Cosgrove vào tài khoản của Keegan không?”

“Ôi.” Nét mặt cô rạng rỡ giống như một phụ nữ được tặng hồng ngọc. “Ôi, thật láu cá.”

“Anh chợt nghĩ ra thôi.”

“Còn hơn là chợt nghĩ. Như thế sẽ làm rối cho cả hai. Như thế sẽ khiến FBI có cơ đưa cả hai ra tra xét.”

“Cứng à, cho chúng chết cả trong lẫn ngoài luôn.”

“Vâng. Đúng như vậy. Mà được, em làm được. Chỉ mất mấy phút thôi.”

“Cứ làm đi. Bert và anh sẽ đi dạo một lát trong lúc em làm việc.”

Anh thủ thêm vài miếng pepperoni trong lúc đi ra - một cho anh, một cho chú chó. Một buổi tối dễ chịu để đi loanh quanh, anh nghĩ thầm, đủ thời gian để thăm nom khoảnh vườn, nghĩ về những việc anh có thể làm quanh nơi này khi anh đến ngày nghỉ ngơi.

“Đây là chỗ của chúng ta,” anh nói với chú chó. “Cô ấy có ý đến đây, còn tao có ý tìm cô ấy ở đây. Tao biết cô ấy nói gì về chuyện đó.” Anh đặt một tay lên đầu Bert, xoa nhẹ. “Nhưng cô ấy nhầm.”

Lúc Bert dựa vào chân anh, như nó vẫn làm với Abigail, Brooks mỉm cười. “Ừ, chúng ta biết những gì chúng ta biết, phải không?”

Lúc đi một vòng, anh thấy Abigail ra cửa, mỉm cười.

“Xong rồi. Bữa tối đã sẵn sàng.”

Nhìn cô ấy xem, anh nghĩ thầm, đứng kia với khẩu súng bên hông, nụ cười trên miệng và món mì ống trên bàn.

Ồ, phải, anh biết những gì anh biết.

“Nào, Bert. Đi ăn thôi.”

Brooks mất cả buổi sáng - quá nhiều thời gian - để gấp gờ công tố viên về mấy vụ việc nhà Blake.

“Thằng nhóc khóc lóc xin thỏa thuận nhận tội.” Big John Simpson, luôn bảnh bao và chẳng mấy quan tâm đến tương lai chính trị, rất thoải mái tại văn phòng của Brooks. Có lẽ còn tự nhiên hơn cả ở nhà.

“Anh đồng ý với nó à?”

“Tiết kiệm tiền thuế của dân. Để nó nhận tội tấn công cảnh sát, kháng cự, xâm nhập tư gia. Nó cũng đã bị nhốt về tội phá hoại ở khách sạn và các vụ tấn công ở đó. Những gì chúng ta bắt nó chịu là chuyện

mua vũ khí giết người. Chúng ta không bao giờ chấp nhận chuyện có ý định giết người. Nó nhận năm hoặc bảy năm ngồi tù, và quản chế bắt buộc.”

“Và lao động công ích hai năm rưỡi, có khi ba năm.”

Big John vắt tréo chân khoe ra đôi giày bóng đến soi gương được. “Nếu nó biết cư xử, và đáp ứng các yêu cầu. Cậu chấp nhận chuyện đó chứ?”

“Vấn đề gì sao?”

Big John nhích một vai, nhấp cà phê. “Tôi đang hỏi mà.”

Không, họ không bao giờ chấp nhận chuyện có ý định giết người, Brooks thừa nhận. Vài năm trong tù sẽ chỉ có một trong hai kết cục, anh nhắm tính. Hoặc sẽ làm cho Justin Blake thành một con người có phần tử tế, hoặc sẽ hoàn thành quá trình lưu manh của nó. Dù thế nào, Bickford cũng sẽ thoát khỏi nó một vài năm.

“Tôi chấp nhận được. Thế còn bố nó thì sao?”

“Đám luật sư thành phố dàn xếp được rồi, nhưng sự thật là, chúng ta có bằng chứng. Chúng ta có dữ liệu điện thoại chứng minh hẳn đã gọi cho Tybal Crew. Có ba nhân chứng khác nhau nhìn thấy xe của Crew ra khỏi nhà đúng hôm đó. Có khoản tiền mặt được chuyển, và dấu tay của Blake trên rất nhiều hóa đơn.” Ông ta dừng lại một lúc, lại bắt tréo chân. “Hẳn nói hẳn thuê Ty làm vài việc quanh đó, tạm ứng trước cho anh ta bởi vì Ty cần tiền.”

“*Kosseher*.”

“Gì thế?”

“Như cứt, bằng tiếng Farsi đấy.”

“Gớm đấy chứ nhỉ?” Big John bật cười. “Đúng, tiếng nào thì chuyện đó cũng như cứt cả. Chúng ta có thể gặp cả chục nhân chứng thề thốt Blake không bao giờ tạm ứng, không bao giờ trả tiền mặt, luôn nhận hóa đơn có chữ ký. Đúng là cuối cùng thì Ty cũng đuối lý hẳn, nhưng anh ta không thay đổi câu chuyện một tí gì. Vậy đấy.”

Ông ấy nhún vai, uống cà phê. “Nếu Lincoln Blake muốn đưa vụ việc ra xử, tôi thấy chả sao hết. Càng làm nhiều người chú ý. Hẳn bị cáo buộc tội xúi giục thuê người giết một sĩ quan cảnh sát. Bọn họ sẽ tìm cách dàn xếp trước khi xong xuôi. Dù thế nào thì hẳn cũng phải tốn thời gian.”

“Tôi cũng chịu được chuyện đó.”

“Quá được.” Ông ta ngo nguậy thân hình hơn hai mét của mình. “Tôi sẽ dàn xếp với luật sư của thằng nhóc. Anh cừ lắm, xong xuôi việc với cả hai vụ này.”

“Thì tôi cũng tính cả rồi mà.”

“Tính toán và thực tế không phải lúc nào cũng giống nhau. Tôi sẽ liên hệ sau.”

Đúng, không phải lúc nào cũng giống nhau, Brooks nghĩ. Nhưng anh thích quay lại với công việc xong xuôi, ổn thỏa. Vậy thôi. Anh muốn những việc còn lại kết thúc và xong xuôi.

Như mọi ngày, Abigail đã nói như vậy. Anh ngạc nhiên thấy mình học được rất nhiều để biết trân trọng mỗi ngày.

Anh bước ra khỏi văn phòng. Alma đang làm báo cáo, bút chì giắt trên tai, một chiếc cốc màu hồng đựng trà đường kế bên. Ash ngồi ở bàn, lông mày nhăn tít trong khi mỗ cò trên bàn phím, tiếng Boyd lạo xạo trên bộ đàm báo tin một vụ tai nạn giao thông nhẹ chỗ khu Rabbit Run ở Mills Head.

Anh muốn điều này, Brooks thừa nhận. Phải, anh muốn thế này. Mỗi ngày.

Abigail bước vào.

Anh hiểu cô, vì anh nhìn thấy vẻ căng thẳng, mặc dù cô cố giữ vẻ mặt bình thản.

Alma nhận ra cô. “Chà chà, đây rồi. Tôi nghe tin rồi. Tôi muốn chúc mừng cô, Abigail, vì giờ cô là người nhà rồi. Cô tìm được một trang nam tử đấy.”

“Cảm ơn chị. Vâng, đúng vậy. Một người đàn ông rất tốt. Chào anh, Hyderman.”

“Ồ, là Ash, thưa quý cô. Rất vui được gặp cô.”

“Là Abigail. Cứ gọi tôi là Abigail. Em xin lỗi vì làm phiền, nhưng anh rảnh không?” cô hỏi Brooks.

“Rất rảnh. Em vào đi.”

Anh cầm lấy tay cô, vẫn giữ nguyên sau khi khép cửa phòng mình. “Có chuyện gì vậy?”

“Vui lắm, những gì xảy ra ấy.” Tin vui làm cô hơi ngộp thở.

Garrison liên hệ với em. Báo cáo của chị ấy rất ngắn gọn, có cân nhắc, nhưng đầy đủ.”

“Abigail, kể đi.”

“Em - ôi. Vâng. Họ đã bắt được Cosgrove và Keegan. Họ đang thẩm vấn, và chuyện đó có thể mất chút thời gian. Chị ấy không nói gì đến thư tổng tiền, nhưng em lần theo một số thông tin liên lạc nội bộ nên biết vậy. Đương nhiên, họ tin Keegan tổng tiền Cosgrove, và họ sẽ dùng điều đó để ép từng tên một. Hơn thế. Quan trọng hơn thế. Họ đã bắt Korotkii và Ilya Volkov. Họ bắt Korotkii vì tội giết Julie và Alexi, còn Ilya vì đồng lõa.”

“Ngồi xuống đi cưng.”

“Em không ngồi được. Mọi việc đang diễn ra. Thực tế đang diễn ra. Họ đề nghị em gặp công tố liên bang cùng nhóm của ông ấy để chuẩn bị cho em ra làm chứng.”

“Khi nào?”

“Sắp rồi. Em có một kế hoạch.” Cô cầm lấy cả hai tay anh, siết chặt. “Em cần anh tin em.”

“Nói anh nghe đi.”

Một sáng tháng Bảy rạng rỡ, một tháng mười hai năm kể từ ngày cô chứng kiến các vụ giết người, Elizabeth Fitch bước vào phòng xét xử. Cô mặc bộ đồ đen đơn giản và áo sơ mi trắng, với nét trang điểm tối giản. Một đôi khuyên tai xinh xắn là thứ trang sức duy nhất của cô.

Cô về chỗ, tuyên thệ nói sự thật. Và nhìn thẳng vào mắt Ilya Volkov.

Gã chẳng thay đổi mấy, thực sự vậy, Cô nghĩ thầm. Mặt và cơ thể đầy đặn hơn một chút, tóc tạo kiểu chuyên nghiệp hơn. Nhưng vẫn điển trai, vẫn lịch lãm.

Và một sự lạnh lùng dưới tất cả những vỏ bọc ấy. Giờ cô có thể nhìn thấy điều đó, thứ mà cô gái trẻ không thấy được. Cái lạnh lẽo như băng bên dưới vẻ hào nhoáng.

Gã mỉm cười với cô, và bấy nhiêu năm tháng trôi qua hết.

Gã nghĩ nụ cười kia đáng sợ, cô khẳng định. Thay vào đó, nó khiến cô nhớ, và giúp cô tha thứ cho mình vì đã lóa mắt vào cái đêm đó, vì đã hôn một kẻ đồng lõa giết hại bạn của cô.

“Xin hãy nói tên cô.”

“Tên tôi là Elizabeth Fitch.”

Cô kể lại câu chuyện mà đến giờ cô đã phải thuật lại quá nhiều lần. Cô không bỏ sót chi tiết nào và, theo hướng dẫn, cho phép mình thể hiện tình cảm.

“Những sự kiện này xảy ra mười hai năm trước,” công tố liên bang nhắc cô. “Tại sao cô phải mất lâu đến vậy mới xuất hiện?”

“Tôi đã xuất hiện ngay tối hôm đó. Tôi đã thuật lại với các thanh tra Brenda Griffith và Sean Riley tại Sở cảnh sát Chicago.”

Họ đều có mặt trong phòng xử. Cô nhìn họ, cả hai người, thấy những cái gật đầu xác nhận.

“Tôi được đưa tới một nhà an toàn, sau đó chuyển sang chế độ bảo vệ của Cục Cảnh sát Tư pháp và chuyển đến một địa điểm khác, nơi tôi vẫn được các sĩ quan cảnh sát Tư pháp John Barrow, Theresa

Norton, William Cosgrove và Lynda Peski bảo vệ suốt ba tháng vì có những trì hoãn trong việc xét xử. Cho tới buổi tối sinh nhật lần thứ mười bảy của tôi.”

“Chuyện gì xảy ra hôm đó?”

“Sĩ quan Barrow và Norton bị giết vì cố bảo vệ tôi khi sĩ quan Cosgrove, và sĩ quan Keegan, người đã dàn xếp để thay chân sĩ quan Peski, tìm cách giết tôi.”

Hai bàn tay siết chặt trên đùi, cô ngồi vững bất chấp những lời phản đối.

“Làm sao cô biết việc này?” công tố hỏi.

Cô nói, và tiếp tục nói, về chiếc áo len và cặp khuyên tai, về chiếc bánh sinh nhật. Về những tiếng hét và tiếng súng, về khoảnh khắc cuối cùng cô ở bên John Barrow và những lời cuối cùng của ông ấy với cô.

“Ông ấy có một vợ và hai con trai mà ông ấy rất mực yêu thương. Ông ấy là một người tốt, nhân hậu và can đảm. Ông ấy đã bỏ mạng để cứu tôi. Và khi ông ấy biết mình sắp chết, khi ông ấy biết không thể bảo vệ tôi, ông ấy bảo tôi chạy, bởi vì hai con người ông ấy tin tưởng, hai con người đã tuyên thệ những lời như ông ấy, đã phản bội lời thề. Ông ấy không thể biết còn những kẻ khác không, hay tôi có thể tin ai khác ngoài chính mình. Ông ấy dành những giây phút cuối cùng của mình để làm tất cả những gì ông ấy có thể nhằm giúp tôi an toàn. Cho nên tôi bỏ chạy.”

“Và suốt mười hai năm cô sống dưới một cái tên khác và vẫn ẩn náu trước các cơ quan chức năng.”

“Đúng vậy, và trước nhà Volkov nữa, trước những kẻ trong các cơ quan chức năng nhưng làm việc cho nhà Volkov.”

“Điều gì thay đổi, cô Fitch? Tại sao giờ cô lại ra làm chứng ở đây?”

“Tôi còn trốn chạy được thì mạng sống mà cả John và Terry đã hy sinh để gìn giữ còn được an toàn. Nhưng chừng nào tôi còn trốn chạy thì không thể có công lý cho họ, hay cho Julie Masters. Và mạng sống mà họ cứu được chỉ còn có một nửa. Tôi muốn mọi người biết những

gì đã xảy ra, và tôi muốn làm cho mạng sống họ cứu được trở nên đáng giá. Tôi thôi trốn chạy.”

Cô không hề nao núng. Cô cứ ngỡ cô sẽ rất đau khi bị gọi là kẻ dối trá, đồ nhát gan, đã để cho tính trung thực, động lực và hành động của mình bị bóp méo.

Nhưng không hề. Nó chỉ khiến cô đi sâu thêm, nói chính xác hơn. Cô giữ được đôi mắt bình thản, giọng nói mạnh mẽ.

Buổi làm chứng trước tòa kết thúc, cô bước ra có người hộ tống và đi vào một phòng họp.

“Cô cừ lắm,” Garrison nói với cô.

“Tôi hy vọng thế.”

“Cô rất vững vàng, trả lời rõ ràng. Bồi thẩm đoàn tin cô. Họ hiểu cô lúc mười sáu, Liz, và lúc mười bảy, đúng như họ hiểu cô lúc này. Cô làm cho họ hiểu cô.”

“Nếu đúng vậy, họ sẽ kết án. Tôi tin họ sẽ làm vậy.”

“Tin tôi đi, cô đã khởi động mọi việc. Cô sẵn sàng phần còn lại chưa?”

“Hy vọng vậy.”

Garrison nắm lấy tay cô một lúc, nói khẽ. “Chắc chắn nhé. Chúng tôi sẽ đưa cô ra an toàn. Chúng tôi có thể bảo vệ cô.”

“Cảm ơn chị.” Cô chìa một tay cho Garrison. “Vì mọi thứ. Tôi sẵn sàng đi rồi.”

Garrison gật đầu, quay đi, ra hiệu xuất phát. Cô ta nhét chiếc USB Abigail tuồn vào tay mình vào túi, tự hỏi sẽ tìm được gì trên đó.

Họ vây lấy cô, hối hả đưa cô qua tòa nhà, về lối cửa sau nơi một chiếc xe đợi sẵn. Họ vô cùng thận trọng. Chỉ một nhóm đặc vụ được chọn lựa biết rõ lộ trình của cô, thời gian cô đi ra.

Đầu gối cô hơn run run, và một bàn tay nắm lấy cánh tay cô khi cô vấp chân.

“Giờ cứ bình thường thôi, thưa cô. Chúng tôi bảo vệ cô.”

Cô quay đầu. “Cảm ơn. Đặc vụ Pickto, phải không nhỉ?”

“Đúng rồi.” Gã siết tay cô trấn an. “Chúng tôi sẽ bảo vệ cô an toàn.”

Cô bước ra ngoài, có hộ tống, di chuyển nhanh về phía chiếc xe đang đợi.

Brooks, cô nghĩ thầm.

Tiếng súng vang lên như búa nện vào đá. Cơ thể cô nảy lên, và máu loang trên chiếc áo sơ mi trắng của cô. Trong khoảnh khắc, cô nhìn thấy máu loang ra. Màu đỏ trên nền vải trắng, màu đỏ át màu trắng.

Cô gục xuống dưới thân mình che chắn của Garrison, nghe rõ những tiếng hô, cảm thấy mình được nâng lên, ấn vào ngực.

Cô lại nghĩ, Brooks, rồi mặc cho mọi việc trôi đi.

Garrison đẩy Abigail vào ghế sau. “Đi! Đi! Đi!” cô ấy hét to với lái xe. “Đưa cô ấy ra khỏi đây. Tôi không thấy mạch đập, không bắt được mạch. Nào, Liz. Lạy Chúa tôi!”

Brooks, cô lại nghĩ. Brooks. Bert. Mảnh vườn xinh xắn của cô, cái nơi thế giới mở ra vùng đồi núi.

Cuộc sống của cô.

Cô nhắm mắt và để mặc mọi việc.

Người ta công bố Elizabeth Fitch đã chết vào lúc ba giờ mười sáu phút chiều.

Đúng năm giờ chiều, Abigail Lowery lên một chiếc máy bay riêng bay về Little Rock.

“Trời đất ơi.” Brooks ôm lấy mặt cô, hôn cô. “Em đây rồi.”

“Anh cứ nói thế.”

Tì trán vào trán cô, anh ôm chặt cô đến mức cô không thở nổi. “Em đây rồi,” anh lặp lại. “Anh có thể nói vậy suốt quãng đời còn lại của mình.”

“Đúng là một kế hoạch tuyệt vời. Em đã nói với anh đó là một kế hoạch tuyệt vời mà.”

“Em đâu phải người bóp cò.”

“Em còn tin được ai khác để hạ sát em - hạ sát Elizabeth chứ?”

“Bắn một cái đích, và tay anh vẫn còn run đây này.”

“Em hơi cảm thấy chấn động qua lớp áo vest.”

Và khoảnh khắc ấy vẫn làm cô thấy sốc. Màu đỏ loang trên lớp vải trắng, cô lại nghĩ. Thậm chí còn biết mấy viên nhộng đựng máu đã kích hoạt theo lệnh của cô, nhưng vết máu loang vẫn gây sốc.

“Garrison rất cừ, và trợ lý giám đốc cũng vậy. Ông ấy lái xe như điên.” Cô cười, hơi loạng choạng. “Có mặt Pickto ngay ở đó, tại hiện trường, biết chắc hẳn sẽ báo với nhà Volkov rằng Elizabeth đã chết, không có lý do gì nghi ngờ nữa.”

“Và bởi có người muốn bỏ tiền ra mua mạng sống của em, hẳn sẽ có kẻ đứng ra nhận trách nhiệm về vụ ám sát này. Và thậm chí nếu không ai nhận thì vụ việc cũng đã được công bố. Elizabeth Fitch bị bắn và chết trong buổi chiều nay sau khi làm chứng tại tòa án liên bang.”

“Công tố liên bang rất tốt với Elizabeth.” Giờ Elizabeth đã ra đi, cô nghĩ. Cô để cho Elizabeth ra đi. “Em xin lỗi vì ông ấy không biết sự thật.”

“Ông ấy sẽ càng nỗ lực để kết tội.”

“Ngoài anh, chỉ có Đại úy Anson, Garrison và trợ lý giám đốc, và bác sĩ FBI tuyên bố Elizabeth chết là biết mọi việc. Đủ để tin tưởng. Thế còn nhiều hơn mức em đã tin tưởng gần cả đời mình.”

Vì anh cần chạm vào cô, tiếp tục chạm vào cô nên anh đặt tay cô lên môi mình. “Em rất tiếc cô ấy đã ra đi?”

“Không. Cô ấy đã làm những gì cô ấy cần làm, và có thể thanh toán ra đi. Giờ em còn một việc cuối cùng phải làm cho cô ấy.”

Abigail mở laptop. “Em đã chuyển cho Garrison một ổ USB có bản sao mọi thứ về bọn Volkov. Tài chính, mọi thông tin liên lạc, các địa chỉ, danh tính, hoạt động của chúng. Giờ, vì Elizabeth, vì Julie, vì chị Terry, vì chú John, em sẽ lấy hết của bọn chúng.”

Cô gửi email tới cho Ilya, sử dụng địa chỉ ẩn nhân tình hiện tại của gã, với nội dung ngắn gọn nhưng rất gợi cảm bắt chước những điều Abigail đã truy cập được từ trước.

Nội dung đính kèm không hiện rõ. Đó, cô tự nhủ một cách đầy tự hào, chỉ là một phần vẽ đẹp thôi.

“Mất bao lâu nó sẽ có tác dụng?”

“Nó sẽ bắt đầu ngay khi gã mở email. Em đoán sẽ mất khoảng bảy mươi hai giờ để phá hoại hết mọi thứ, còn quá trình này sẽ bắt đầu ngay tức khắc.”

Cô thở dài. “Anh có biết em thích gì không? Em thích mở một chai champagne khi chúng ta về đến nhà. Em có một chai, và cảm thấy lúc này là rất đúng dịp.”

“Chúng ta sẽ làm vậy, và anh cũng có thứ thêm vào.”

“Gì vậy?”

“Một điều ngạc nhiên.”

“Điều ngạc nhiên gì vậy?”

“Là một điều ngạc nhiên.”

“Em không biết liệu em có thích những điều ngạc nhiên không. Em muốn... Ôi, nhìn kìa. Gã đã mở email rồi.” Hài lòng, cô gập laptop lại. “Vậy là một điều ngạc nhiên.”

Hồi Kết



Anh muốn mang rượu champagne tới chỗ cô thích ngắm cảnh núi đồi.

“Như đi dã ngoại nhỉ? Em có cần mang theo ít đồ ăn không?”

“Champagne là đủ rồi. Đi nào, Bert.”

“Nó nghe lời anh, theo anh. Em nghĩ nó thích vậy bởi vì anh tuần đồ ăn từ trên bàn cho nó lúc anh nghĩ em không nhìn thấy.”

“Thôi chết.”

Cô bật cười và cầm lấy tay anh. “Em thích cầm tay anh khi chúng ta đi. Em thích rất nhiều thứ. Em thích được tự do. Em tự do nhờ có anh.”

“Không, không phải nhờ có anh.”

“Anh nói đúng, như thế không chính xác. Em tự do nhờ chúng ta. Như thế hay hơn.”

“Em vẫn mang theo súng?”

“Có thể phải mất thêm chút thời gian.”

“Có thể anh phải mất một lúc để ngắm bắn lần nữa.”

“Brooks.”

“Xong rồi. Được rồi, cho nên anh có thể nói với em, đưa em vào kính ngắm là việc khó khăn nhất anh từng làm. Cho dù biết rõ lý do, cách làm, nhưng vẫn cứ như sắp đi vào chỗ chết.”

“Anh làm việc khó khăn nhất bởi vì anh yêu em.”

“Đúng vậy.” Anh đặt tay cô lên môi mình lần nữa. “Em cần biết rằng anh sẽ yêu thương Elizabeth hay Liz hay bất kỳ danh tính nào của em.”

“Em biết mà. Đó là điều tuyệt nhất em biết, và em biết rất nhiều.”

“Khôn có sỏi.”

Cô bật cười, nhận ra mình có thể cười hàng giờ liền. “Em đang nghĩ...”

“Những người đầu có sỏi đều vậy.”

“Global Network sắp đóng cửa - người đứng đầu công ty sẽ ẩn dật. Em muốn bắt đầu lại.”

“Làm việc?”

“Em muốn quay lại phát triển phần mềm. Và trò chơi. Em thực sự thích việc đó. Em không muốn toàn bộ thế giới của em chỉ xoay quanh an ninh và an toàn hệ thống.” Cô cười rạng rỡ, và lần này đặt tay anh lên môi cô. “Em có anh làm việc đó rồi.”

“Đương nhiên rồi. Anh là cảnh sát trưởng cơ mà.”

“Và có lẽ, một ngày nào đó, sở cảnh sát Bickford sẽ cần hay muốn một đơn vị chuyên về tội phạm mạng. Em thừa năng lực, và em có thể làm giả tất cả những giấy tờ và bằng cấp cần thiết. Em nói đùa về phần sau thôi,” cô nói, khi anh nhìn cô thật lâu.

“Không giả mạo nữa đâu nhé.”

“Không đâu.”

“Không thâm nhập hệ thống.”

Mắt cô mở to. “Hoàn toàn hả? Tuyệt đối hả? Em nói rõ được không? Em muốn biết virus hoạt động như thế nào trong vài ngày tới, và sau đó... không đột nhập hệ thống nữa trừ phi chúng ta thảo luận và nhất trí.”

“Chúng ta có thể nói về việc đó.”

“Thế là thỏa hiệp. Các đôi đều thảo luận và thỏa hiệp. Em muốn thảo luận việc mời bạn bè và gia đình anh tới ăn tối, và kế hoạch cưới

xin, rồi học cách...”

Cô ngừng lại. “Có cái ghế,” cô lẩm bẩm. “Có một cái ghế rất đẹp đúng chỗ em muốn có.”

“Ngạc nhiên cho em đấy. Chào mừng em về nhà, Abigail.”

Mắt cô nhòa đi khi cô bước tới để đưa hai bàn tay lướt trên đường cong mịn màng của lưng ghế, tay vịn. Trông nó như một khúc gỗ, được khoét ra, đánh bóng sáng lên, và ở giữa lưng ghế là một trái tim khắc với những chữ cái viết tắt A.L và B.G ở trung tâm.

“Ôi, Brooks.”

“Hơi ủy mị, anh biết, nhưng...”

“Không, không hề! Ai lại nói thế. Em vốn thích lãng mạn.”

“Anh cũng vậy.”

“Một sự ngạc nhiên tuyệt vời. Cảm ơn anh. Cảm ơn anh.” Cô chòang tay quanh anh.

“Cho em mà, nhưng anh cũng muốn ngồi lên đó.”

Cô ngồi xuống, kéo anh ngồi theo. “Nhìn khu đồi kia, xanh mướt lúc mặt trời xuống thấp, còn bầu trời bắt đầu có sắc đỏ và vàng. Ôi, em thích nơi này. Mình cưới ở đây được không? Ngay đây?”

“Anh chẳng nghĩ được nơi nào tốt hơn. Vì anh không thể,” anh móc một chiếc hộp đựng nhẫn từ trong túi, “xin được chính thức cầu hôn em.”

“Anh mua nhẫn cho em!”

“Dĩ nhiên anh mua nhẫn cho em rồi.” Anh bật cho nắp mở ra. “Em thích không?”

Nó lóng lánh trong ánh sáng dịu dịu, như sự sống, cô nghĩ thầm, như lời ca tụng tất cả những gì thực tế và đúng đắn. “Em rất thích.” Cô ngược đôi mắt, giờ đã ướt đẫm, nhìn anh. “Anh đợi cho đến tận lúc này để đưa nhẫn cho em bởi vì anh biết sẽ có ý nghĩa hơn. Chẳng ai từng hiểu em như anh. Em không tin vào số phận, hay vào những điều kiểu đó. Nhưng em tin anh.”

“Anh tin vào số phận, và những điều như thế. Và anh tin em.” Anh lồng nhẫn vào ngón tay cô.

Anh hôn cô, rồi mở chai champagne với một tiếng nổ nhanh, hân hoan.

Cô cầm lấy cốc anh rót cho cô, đợi trong lúc anh rót chiếc cốc nhựa thứ hai. Rồi cau mày khi anh thêm một chút vào chiếc thứ ba, và đặt nó xuống đất cho Bert.

“Nó không uống được đâu. Anh đừng cho chó uống champagne.”

“Sao lại không nào?”

“Bởi vì...” Cô sững nhìn Bert khi nó ngoảnh đầu, nhìn cô với đôi mắt màu nâu đỏ. “Được rồi, nhưng chỉ lần này thôi đấy.”

Cô chạm cốc với Brooks.

“Chẳng mấy nữa, và cho quãng đời còn lại của em, em sẽ là Abigail Gleason.”

Và trong lúc chú chó vui vẻ liếm hết phần rượu champagne của mình, cô ngả đầu vào vai Brooks và ngắm mặt trời xuống dần phía trên những ngọn đồi. Ngôi nhà thân thương.

HẾT

• Chú thích •

[1] Nguyên văn: frat party. Tại Mỹ, hầu hết các trường đại học có các hội nam sinh (fraternity hoặc frat) trong đó sinh viên có thể lựa chọn sống chung nhà cùng những sinh viên khác trong hội. Tiệc frat party được tổ chức tại nhà của hội viên và chỉ hội viên hoặc khách mời mới được tham gia.

[2] Nguyên văn: kegger - Một hình thức tiệc tùng có sử dụng bia đựng trong thùng nguyên, thường do sinh viên đại học hoặc trung học tổ chức.

^[3] Một nam diễn viên Mỹ nổi tiếng.

^[4] Tiếng Nga: Rất vui được gặp anh.

[5] Pheromone là những chất được sử dụng như những tín hiệu hóa học giữa các cá thể cùng loài, nhất là côn trùng. Chất này còn được gọi là hormone xã hội (social hormone), giữ vai trò trong nhiều hoạt động của đời sống côn trùng: báo động, giúp nhận ra nhau, hấp dẫn sinh dục...

^[6] Chyort vozmi: Ôi, cái địt!

[7] Nguyên văn condo hoặc condominium, là một hình thức sở hữu nhà và bất động sản trong đó một phần nhà đất (thường là căn hộ) thuộc sở hữu cá nhân. Còn việc sử dụng đất những hạng mục chung trong khuôn viên như hành lang, hệ thống sưởi, thang máy, không gian ngoài trời tuân theo các quyền hợp pháp gần với quyền sở hữu cá nhân. Các quyền này do nhóm các chủ sở hữu cùng đại diện cho quyền sở hữu của cả mảnh đất nắm giữ.

[8] Tiếng Tây Ban Nha: Cô cứ tự nhiên như ở nhà!

[9] Tiếng Nga: Thằng khốn.

[10] Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ (U.S. Marshals Service) là một cơ quan thực thi pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp Hoa Kỳ. Đây là một bộ phận của ngành hành pháp chính phủ Hoa Kỳ và cũng là bộ phận thực thi pháp luật của hệ thống Toàn Liên bang Hoa Kỳ, đảm bảo hiệu quả điều hành của bộ máy tư pháp. Cục đảm nhận nhiệm vụ hỗ trợ an ninh tòa án, chịu trách nhiệm chính trong việc truy nã các đối tượng đang chạy trốn, cung cấp các chương trình bảo vệ cho tòa án liên bang, vận chuyển tù nhân, bảo vệ nhân chứng quan trọng của liên bang và quản lý tài sản bị niêm phong.

[11] Thuật ngữ chỉ tập hợp các thành phần tội phạm có tổ chức ở Nga.

[\[12\]](#) Một nam diễn viên Mỹ nổi tiếng.

[13] Tác giả chơi chữ. Trong tiến Anh, từ “mouse” vừa có nghĩa là “con chuột” vừa có nghĩa “vết bầm tím trên mắt.”

[14] Phong trào Tân Kỷ nguyên (New Age movement) là một trào lưu tinh thần và tôn giáo phát triển ở Phương Tây những năm 1970. Trào lưu này có đặc trưng là vũ trụ quan chính thể luận, niềm tin vào Kỷ nguyên Bảo Bình đang xuất hiện, sự nhấn mạnh đến bản ngã duy linh và sức mạnh của cái tôi, chú trọng đến chữa bệnh (đặc biệt với các liệu pháp thay thế), niềm tin vào lên đồng, và chấp nhận “nền khoa học tân Kỷ nguyên khai thác mọi yếu tố của ngành vật lý mới.

[15] Fergie Duhamel (sinh năm 1975) là ca sĩ, nhạc sĩ, nhà thiết kế thời trang, người dẫn chương trình truyền hình và nữ diễn viên người Mỹ.

[\[16\]](#) Quyền sở hữu súng.

[\[17\]](#) Ami: BẠN.

[18] Wicca là một tôn giáo phù thủy hiện đại, phát triển ở xứ Anh vào nửa đầu thế kỷ 20 và được quảng bá vào năm 1954 bởi Gerald Gardner, một công chức về hưu. Wicca thờ một nam thần đầu có sừng và một nữ thần mẹ. Hai vị thần này có khi được xem như các bộ mặt của một chủ thần. Tuy nhiên, tín điều của đạo lại vừa đa thần vừa đơn thần.

[19] Thẩm phán trị an (justice of the peace - JP) là một viên chức Tư pháp thuộc tòa án cấp thấp, do một hội đồng bầu hoặc bổ nhiệm để duy trì hòa bình. Tùy thuộc vào thẩm quyền pháp lý, các viên chức này xử lý các giấy tờ hành chính địa phương trong phạm vi thẩm quyền Tư pháp theo thông luật.

[20] Nguyên văn: Three bagger. Trường hợp ghi điểm rất hiếm trong môn bóng chày trong đó côn thủ (batter) đánh bóng thật mạnh vào khoảng không có thủ quân chặn bóng (fielder) và chạy tới chạm đủ cả ba gôn (base) trước khi bóng được ném về.

[21] Được.

[22] Nguyên văn: “Nigerian scam”, còn có tên “419 scam” liên quan đến Điều 419 trong Luật Hình sự Nigeria xét xử tội danh này. Đây là một trong những hình thức lừa đảo phổ biến nhất qua fax, thư bưu điện và nay là qua Internet. Cách lừa đảo này chủ yếu là hứa hẹn với nạn nhân về một khoản tiền lớn nhưng phải thanh toán trước một khoản nhỏ mới nhận được. Nếu nạn nhân thanh toán, đối tượng lừa đảo sẽ nghĩ ra một loạt khoản phí khác hoặc là biến mất luôn. Lừa đảo qua mạng chủ yếu xuất phát từ Mỹ, Anh và Nigeria.

[23] Nguyên văn “boscht”, món xúp có nguồn gốc ở Ukraina, phổ biến ở nhiều quốc gia Đông và Trung Âu. Xúp chủ yếu làm bằng củ cải đường và cà chua nên có màu đỏ tía.

[\[24\]](#) BẠN. CHƠI.

[25] Ở đây nguyên tác có nhiều từ chơi chữ, đồng âm nhưng khác nghĩa. Nhân vật sử dụng nhiều từ để diễn đạt mối quan hệ nam nữ nhưng cũng là thuật ngữ trong ngành máy tính.

[26] Loại thẻ trông giống đồng xu trong trò chơi poker, cấp cho các hội viên Hội Cai nghiện xác nhận lượng thời gian mà hội viên giữ được tỉnh táo, mục đích nhằm khuyến khích họ cai nghiện.

MỤC LỤC

1.	<u>PHẦN MỘT</u>
1.	<u>1</u>
2.	<u>2</u>
3.	<u>3</u>
4.	<u>4</u>
5.	<u>5</u>
6.	<u>6</u>
2.	<u>PHẦN HAI</u>
1.	<u>7</u>
2.	<u>8</u>
3.	<u>9</u>
4.	<u>10</u>
5.	<u>11</u>
6.	<u>12</u>
7.	<u>13</u>
8.	<u>14</u>
9.	<u>15</u>
10.	<u>16</u>
11.	<u>17</u>
12.	<u>18</u>
13.	<u>19</u>
14.	<u>20</u>
15.	<u>21</u>
16.	<u>22</u>
3.	<u>PHẦN BA</u>
1.	<u>23</u>

2.	<u>24</u>
3.	<u>25</u>
4.	<u>26</u>
5.	<u>27</u>
6.	<u>28</u>
7.	<u>29</u>
8.	<u>30</u>
9.	<u>Hồi Kết</u>

Table of Contents

PHẦN MỘT

- 1
- 2
- 3
- 4
- 5
- 6

PHẦN HAI

- 7
- 8
- 9
- 10
- 11
- 12
- 13
- 14
- 15
- 16
- 17
- 18
- 19
- 20
- 21
- 22

PHẦN BA

- 23
- 24
- 25
- 26

27

28

29

30

Hồi Kết